

BRUNO APITZ

XUÂN OANH - HOÀNG TỐ VÂN dịch

trần trại
giữa
BÂY SÓI

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

trần trụi giữa

BÂY SÓI

BRUNO APITZ

trần trụi giữa
BÂY SÓI

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

THƯ CỦA TÁC GIẢ GỬI ĐỘC GIẢ VIỆT NAM

*c*uốn sách của tôi kể lại cuộc đấu tranh của các tù nhân trong trại tập trung Buchenwald để cứu một đứa trẻ Ba Lan; đứa trẻ đó được đưa vào trong trại, bất chấp muôn ngàn nguy hiểm. Nhưng mục đích của cuốn sách còn nhầm xa hơn nữa: nó muốn nói lên cái đẹp về tinh thần của con người bênh vực cho con người và làm nổi bật sự vĩ đại của con người. Nó muốn ca ngợi tình đồng chí giữa những con người của bao nhiêu dân tộc châu Âu đãng sau những hàng rào dây thép gai mác điện cao thế - tình đồng chí có một không hai trong lịch sử. Cuốn sách cũng muốn kể lại sự chiến thắng của con người đối với bản tính thù vật của bọn phát xít. Hạt mầm của lòng bác ái mà hàng triệu con người khi chết xuống đất vùi theo họ trong mảnh đất đậm máu ở Buchenwald, ngày nay lại bùng nổ lên trong cuộc chiến đấu của các dân tộc chống kẻ thù, những kẻ mang thảm họa tới cho nhân loại.

Tôi chỉ là một con người bình thường nên mục đích cuốn sách của tôi cũng bình thường: đó là Hòa bình và Hạnh phúc cho hết thảy mọi người.

Đem dịch nó ra tiếng nước ngoài, cũng không cần phải có nghệ thuật lăm le làm nổi, vì mọi người tất sẽ hiểu được nó.

Berlin tháng 6 năm 1962

BRUNO APITZ

Lời giới thiệu

TRẦN TRỰI GIỮA BÂY SÓI là một trong những tác phẩm nổi tiếng sau đại chiến thứ hai. Xuất bản lần đầu tiên năm 1958 với 60 vạn cuốn ở Cộng hòa dân chủ Đức, cùng năm ấy tác phẩm này được Chính phủ Cộng hòa dân chủ Đức tặng giải thưởng Văn học Quốc gia, được tái bản liên tiếp ngay cả ở Tây Đức, được dịch ra hai mươi thứ tiếng và trở thành một sự kiện văn học được nhiều người bàn đến ở châu Âu.

Tác giả cuốn sách, Bruno Apitz (1900 – 1979), xuất thân từ một gia đình công nhân ở Laixich, một trung tâm công nghiệp lớn ở Đức. Con người ấy suốt đời là một chiến sĩ chống bọn gây chiến. Trong đại chiến thế giới lần thứ nhất, ông bị giam hai năm vì tuyên truyền hòa bình. Năm 1934 ông lại bị bọn Hitler bắt tù vì hoạt động chống phát-xít. Ba năm sau ông là một trong những tù nhân đầu tiên bị bọn phát-xít đưa đến Buchenwald⁽¹⁾ để xây dựng trại tập trung khổng lồ nhốt hàng vạn người. Ông đã ở đấy mãi

⁽¹⁾ Buchenwald (Buchenwald): một trong những trại tập trung lớn nhất ở châu Âu trong đại chiến thứ hai, khét tiếng về những vụ tàn sát hàng loạt người bị bắt giam. Tên những trại tập trung như Buchenwald, Đakhoa (Dachau), Aoschwitz (Auschwitz)... gắn liền với lịch sử những hành động dã man của bọn phát-xít Đức (N.D.)

cho đến khi Hồng quân đánh bại phát-xít Đức, và là một trong những tù nhân cuối cùng của địa ngục Buchenwald.

Phải có nước Cộng hòa dân chủ Đức, người công nhân đã hy sinh tất cả tuổi trẻ của mình trong các nhà tù áy, mới thành một nhà văn. Ông viết báo, được cử làm chủ nhiệm một nhà hát của nước Cộng hòa dân chủ Đức. Năm 1950 ông làm biên tập cho hàng phim Dessa và đã chuyển thể quyển tiểu thuyết này thành kịch bản để xây dựng thành phim.

Từ mươi mấy năm nay đã có rất nhiều tác phẩm viết về các trại tập trung của phát-xít Đức, nhưng không tác phẩm nào để lại cho độc giả ấn tượng mãnh liệt như *Trần trại giữa bầy sói*. Điều đó có nhiều nguyên nhân.

Một nguyên nhân chủ yếu là vì tác giả của quyển tiểu thuyết này là một chiến sĩ. Là một chiến sĩ nên đối với ông, Buchenwald không phải chỉ có lò đốt xác, có buồng-ke, trại giam, có tháp canh, hàng rào dây điện cao thế, có lũ phát-xít hành hành bắn giết tra tấn và hàng vạn tù nhân đói khổ, đau ốm, chết chóc và nếu còn sống sót thì kiếp sống cũng chẳng hơn gì thú vật. Điều đó là hiển nhiên. Nhưng còn có điều quan trọng hơn, và là trung tâm sự chú ý của Bruno Apitz. Đó là sự vĩ đại của con người, tình đồng chí "có một không hai trong lịch sử" của hàng chục dân tộc. Con người ở đây "trần trại" thực đây, nhưng họ gắn bó với nhau, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng. Đảng có mặt mọi nơi, Hofen, một nhân vật trong chuyện, nói: "Nếu chúng mình sống sót ra khỏi nơi đây, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước Đảng về việc ấy, anh có thể tin như vậy". Thị Krémor nghiêm nghị nhìn vào mặt Hofen: "Đảng ở ngay đây"!

Đảng ở ngay đây, ở ngay Buchenwald, đó mới là chủ đề của cuốn truyện. Ở đây không phải chỉ có dàn sói mà còn có con

người, tuy bên ngoài ai cũng như ai đều mặc áo tù kề sọc, nhưng bên trong, đó là những con người lớn, đoàn kết, kỷ luật, sáng suốt, kiên nhẫn, mạnh hơn cái chết.

Nội dung *Trần trại giữa bầy sói* xoay quanh một câu chuyện rất bình thường. Một chú bé Do Thái Ba Lan được cứu thoát khỏi tay phát-xít Đức, khi chúng đang diên cuồng tàn sát những người dân Do Thái Ba Lan ở Vacsava. Chú bé được bỏ vào một chiếc valy cho một tù nhân xách đi và được đưa đến Bukhānvan. Sự có mặt của đứa bé gây ra biết bao nguy hiểm cho năm vạn tù nhân sống trong trại, vì bọn phát-xít sau khi đánh hơi thấy đứa bé đã sục sạo đi tìm những dấu vết của tổ chức Đảng đang lãnh đạo các tù nhân trong trại. Câu chuyện tuy bình thường như vậy nhưng nó xúc động người đọc mãnh liệt vì tác giả bối trí nó chặt như một vở bi kịch và nêu lên được cái đẹp, cái cao thượng vô song của con người.

Thời gian trong *Trần trại giữa bầy sói* là thời gian của một vở kịch. Tác giả miêu tả Bukhānvan trong những ngày cuối cùng của nó. Sự việc xảy ra trên dưới một tháng. Ở trang đầu là tháng ba năm 1945, quân Mỹ vượt qua sông Rains, biên giới Đức, ở quang Rēmagān và Hồng quân ào ào tiến vào đất Đức. Và cứ thế: Haau, Opēnhaimo, Katzen, Aidonāc... rồi ngày 8 tháng 4 tới Eefuōc, và cuối cùng quân đồng minh ở cách trại giam 12 cây số và cuộc khởi nghĩa bùng nổ ở Bukhānvan. Vấn đề đối với trại Bukhānvan là làm sao theo dõi được tin tức bên ngoài và tìm cách giành giật từng giờ từng phút, vì tương lai thuộc về họ cho nên họ càng trì hoãn được phút nào là họ tiến gần đến thắng lợi phút ấy. Không khí do đó càng ngày càng nồng nặc mùi thuốc súng. Trong những giờ phút ấy, tất nhiên con người càng dễ lộ bản chất của mình. Bọn phát-xít càng diên cuồng, lồng lộn, tàn ác, tìm cái

khoái trá trong việc tra tấn, kìm kẹp, bắn giết, nhưng lại càng hốt hoảng, nhón nhác, tìm cách tháo thân. Đối lập với chúng, Đảng Cộng sản càng nêu cao tinh thần kỷ luật, kiên quyết, sáng suốt lợi dụng thời cơ, ráo riết chuẩn bị.

Chính trong khoảng thời gian ấy, con lốc của cuộc sống lôi cuốn mọi sự việc diễn biến rất nhanh, khiến từng giờ từng phút phải đổi phò, đặt kế hoạch, tranh cãi, quyết định. Người ta không còn thì giờ nghĩ đến quá khứ, không còn thì giờ để hồi tưởng, mơ màng. Toàn bộ tác phẩm chỉ có hai cảnh nhắc đến quá khứ, nhưng trong một trăm trang đầu đã có tới sáu mươi cảnh khác nhau, trong đó người ta phải vật lộn với những vấn đề trước mắt. Biến cố xảy ra đồn dập với tốc độ của tia chớp. Jankópxki đưa đứa bé vào trại, Hofen phát hiện, Pipich đem giấu, Rósa bắt gặp, Bôkháu ra lệnh: nó phải ra khỏi trại, Hofen bắn khoan... Thé rồi người giữ đứa bé lại, người tìm ra nó, người đem giấu nó... Biến cố này chưa hết, biến cố khác đã xảy tới, trong khi bên ngoài là máy bay oanh tạc ầm ầm, và xa hơn nữa, những đoàn quân đang rầm rộ tiến. Cuộc sống ở đây căng thẳng đến nỗi các đồng chí trong Ủy ban quốc tế các trại tập trung (ILK) không nhớ đứa bé làm cả trại khốn đốn kia là con trai hay con gái nữa cũng như chúng ta dễ dàng quên rằng mụ Horten có cái bộ ngực núng nính là người đàn bà duy nhất trong truyện.

Đọc Trần trại giữa bầy sói, không ai có thể quên những con người bảo vệ danh dự cho dân tộc Đức, Hofen, Suyp, Pipich, Krêma, anh chàng Ba Lan Krôpinxki, và những người lãnh đạo Ủy ban quốc tế các trại tập trung; Bôkháu, Bôgoxki, Riômăng, Van Đalen, Kôdixec. Họ khác nhau về tính tình, có người nôn nóng, có người trầm lặng, có người bao giờ cũng bình tĩnh, có người vui vẻ, có người lạnh lùng. Nhưng tất cả đều mang trong người tinh thần đạo cao quý. Cái gì đã khiến Hofen giữ đứa bé lại, cái gì bắt Krêma làm ngơ không kiểm soát công việc của Hofen, cái gì làm Hofen đau

khổ hơn là bị tra tấn khủng khiếp, cái gì làm Pipich sung sướng khi sắp chết vì đã kịp thời giấu súng. Họ không phải không có khuyết điểm hưng họ vẫn là hùng hinh ảnh đẹp vô cùng. Đó là bài ca về cái đẹp của con người. Càng về sau, tính chất anh hùng ca càng nổi bật. Nếu ở nửa đầu tác phẩm, chủ yếu là miêu tả tâm trạng của cá nhân, thì nửa sau dành cho việc miêu tả hành động của quần chúng. Quần chúng trì hoãn việc đòi trại, quần chúng che giấu 46 "nạn nhân" của thán chét, quần chúng bảo vệ đứa bé khiến cho Kluttich tuy đứng trước mặt nó mà không dám làm gì, dành phải rút lui và cuối cùng quần chúng khởi nghĩa.

Có thể nói ít người có được ngói bút khát quan hơn Brunô Apitz trong việc miêu tả nhân vật và sự kiện. Khi nói đến bè lũ phát-xít, tác giả không có một nét nào là biếm họa. Ông cẩn thận cân nhắc trong việc miêu tả, chú ý đến dáng điệu, cử chỉ, thái độ của từng đứa, cũng với tất cả sự quan tâm như đối với những đồng chí của mình. Người ta thấy cái lười thè lè của Xvailinh; cái vẻ lịch sự dịu dàng che giấu một sự đêu già tàn ác của Rainobbt, ngay trong lúc tra tấn tù nhân y vẫn còn giữ cái vẻ lịch sự mềm mại của những động tác thể thao; cái tên man rợ Mandrin chuyên việc tra tấn người, càng nốc rượu vào thì lại càng tàn ác và tìm thấy trong việc tra tấn một thú vui khủng khiếp. Tên Svan có cái cầm phình ra, hay di quanh cái bàn giấy to tướng, mở miệng là nói giọng ngoại giao; tên Kluttich thò bạo mở miệng là dời bắn giết v.v... Ngay trong ngôn ngữ tác giả cũng để cho chúng biểu hiện được rõ cá tính của chúng. Người ta thấy đằng sau thái độ khát quan ấy là cái nhìn rất sâu sắc của một người đã sống một phần lớn đời mình trong việc theo dõi những kẻ thù của nước Đức và của thế giới. Ngay đối với các bạn, tác giả cũng vẫn giữ cái nhìn nghiêm khắc khách quan ấy. Brunô Apitz không gượng nhẹ họ, nếu trong óc họ nảy ra những ý nghĩ khủng khiếp... Để cho Bôkhâu nghĩ đến cái chết của Hofen và Hofen nghĩ đến việc mình khó lòng chịu đựng được cảnh tra tấn nữa, để cho những con người nhân đạo

nhất trên đời phải thốt lên: "Tại sao đứa bé kia không chết quách đi cho rồi", tác giả làm người ta liên tưởng đến bút pháp của Secxpia, vị thầy của nghệ thuật. Người ta khó lòng khát khe đối với những con cưng của mình hơn Apitz, nhưng kết quả sẽ không phải là làm giảm giá trị nhân vật. Trái lại, từ đó sẽ toát lên cái người ta thường gọi là logic khách quan của cuộc sống, tất yếu khách quan của hoàn cảnh và càng làm nổi bật cái tất yếu khách quan ấy thì cái thực, cái giả mới xuất hiện rõ, cũng như vàng, thau, chỉ có thể phân biệt bằng lửa chứ không thể đoán bằng mắt. Cuộc sống những ngày cuối cùng ở Bukhánvan tự bản thân nó là lửa. Cho nên đã xuất hiện thứ vàng cao nhất. Đã xuất hiện: chàng thợ sáp chừ Pipich, có đôi chân khuỳnh khuỳnh, nhỏ bé nhưng đến lúc hiểu sự thật thi anh dũng tuyệt vời; Krémơ với đôi vai rộng đủ sức che chở cho toàn trai, với đầu óc sáng suốt, thân kinh tốt đến nỗi không còn có sự đe dọa, lửa bịp, không một biến cố nào vặt ngã nỗi; Bôgoxki với nụ cười vui vẻ, cười trong những lúc khó khăn nhất; Bôkhâu, con người của nguyên tắc, của tổ chức, nhưng nặng nề khỏi óc mà nhẹ về trái tim; Pribula, sôi nổi, nôn nóng, luôn luôn đòi bạo động; Hofen, con người xứng đáng với lời khen đẹp nhất của Bôgoxki: "Nghỉ ngờ Hofen hóa ra nghỉ ngờ mình sao?", "Chúng ta phải khỏe như Hofen" v.v... Đặc biệt, trong tác phẩm đã xuất hiện cả một khối quần chúng vĩ đại, với trực giác được rèn luyện lâu dài trong những năm tù tội, với lòng tin sắt đá vào tổ chức, vào Đảng, ngay khi đứng trước cái chết cũng vẫn là một đội quân vô cùng anh dũng. Chính nhờ bút pháp khách quan ấy đã giúp cho tác giả tận dụng được vốn sống dồi dào của mình và vẽ lên được, tuy chỉ một mảnh của Bukhánvan thôi, nhưng một mảnh nóng hỏi sức sống như trái tim của con người.

Đối với văn học hiện tại, Trần trại giữa bầy sói không chỉ là một cuốn sách hay, mà còn có một giá trị to lớn. Như nhiều nhà phê bình nhận định, nó đề cập đến chính vấn đề phong cách của

tiêu thuyết hiện tại, và là một trong những hướng giải quyết táo bạo nhưng thành công.

Trong nhóm chúng tôi, một người đã được nhìn thấy tận mắt Bukhānvan năm 1956. Trại tập trung Bukhānvan hiện nay đã được cải tạo thành một khu lưu niệm trưng bày những vết tích cũ. Từ những lò đốt xác cho đến những mớ tóc, những mảnh quần áo của tù nhân còn được giữ lại, từ những hàng rào thép gai đến những cัน hầm đào dưới đất để tránh, tất cả đều gợi lên cảnh của địa ngục trần gian, mà lịch sử loài người cho đến đại chiến thứ hai chưa từng được chứng kiến. Nếu như mỗi hòn đất, mỗi ngọn cỏ nơi đây có thể nói lên được, chúng sẽ kể lại không biết bao nhiêu thảm cảnh khó tưởng tượng; nhưng cuốn sách này của tác giả, theo chúng tôi nghĩ, đã có thể xứng đáng thay mặt cho những vật lưu niệm kia mà tố cáo loài trước người tiến bộ những hành vi cùng dã man của bọn phát-xít, nhắc nhở cho những người còn sống thêm cảnh giác trước những âm mưu thám độc của bọn khát máu, đồng thời cũng là một bản anh hùng ca nói lên tinh thần bất khuất của tất cả các tù nhân, không kể là thuộc dân tộc nào, đấu tranh giành lấy quyền sống của con người, và sau cùng nói lên vai trò không thể thiếu của Đảng, của giai cấp công nhân, giai cấp tổ chức và lãnh đạo mọi cuộc đấu tranh để giành lấy quyền sống thiêng liêng ấy.

Những người dịch

Viết cuốn sách này tôi cúi chào!
những chiến hữu đã qua đời, thuộc tất cả các nước
những con người chúng tôi dành bỏ lại trên
con đường đầy hy sinh
trong trại tập trung Buchenwald.
Để tỏ lòng kính mến họ,
tôi đã giữ nguyên vẹn trong cuốn sách này
tên tuổi họ.

I

I.

I ám cây trên đỉnh đồi Ettecxbe, sưng nước, đứng thẳng
tấp im lìm trong bầu không khí tịch mịch đang bao phủ
quá đồi và ngăn cách nó với cảnh vật chung quanh. Mùa đông
làm cho lá cây tàn tạ, rụng xuống, nằm mục trên mặt đất, ánh
lên ướt ướt.

Ở đây, mùa xuân chỉ mới dâng lên, ngập ngừng.

Tâm bàng đặt giữa lùm cây kia, dường như còn đang đe dọa nó.

Khu TỔNG HÀNH ĐÌNH
TRẠI TẬP TRUNG BUKHÂN VÂN
NGUY HIỂM!
TRÁNH XA!

Ai lang vang ở đây sẽ bị bắt ngay

Ở dưới là một chiếc sọ người với hai cái xương bắt chéo vào nhau thay cho chữ ký.

Năm 1945, vào cuối buổi chiều tháng Ba, hôm ấy làn mưa phun rả rích như còn bám chặt vào cả những chiếc áo khoác của năm chục tên SS⁽¹⁾ đang đứng trên cái sân xi măng có mái che nghiêng. Cái sân ấy gọi là ga Bukhâvan. Ga này nằm cuối con đường tắt đi từ thành phố Vaima lên đến đỉnh đồi. Trại ở liền ngay đây.

Trên khoảng đất rộng của cái sân kiểm soát của trại⁽²⁾ nghiêng thoai thoái về phía bắc, tù nhân đã tập hợp, chờ phiên diễm danh buổi chiều. Từng khối, từng khối nối tiếp nhau, người Đức, người Nga, người Ba Lan, người Pháp, người Do Thái, người Hà Lan, người Áo, người Tiệp, người thuộc phái Thánh kinh⁽³⁾, tù thường phạm.. một đám đông nghịt những người tập hợp ở đây, thành một hình vuông khổng lồ, ngay ngắn thẳng tắp.

Hôm nay, giữa đám tù nhân tập hợp đang có tiếng thì thào bí mật. Không biết ai đưa đến trại cái tin rằng quân Mỹ đã vượt qua sông Rainơ ở quang Rêmagân..

– Cậu có nghe không? – Anh trùm khối Runki hỏi Hecbe Bôkhâu đứng bên cạnh ở hàng đầu khối 38. Bôkhâu gật đầu.

– Nghe đâu họ đã lập được một đầu cầu rồi.

Suyp đứng sau hai người ở hàng thứ hai, chêm vào tiếng thì thào:

⁽¹⁾ Tên viết tắt của hai chữ Schutz – Staffel (xin đọc là Sutz Staphel: đội cảnh binh đặc biệt của Đức Quốc xã (N.D.).

⁽²⁾ Một cái sân lớn, chung quanh đóng cọc giằng dây thép gai để tập hợp và kiểm số tù nhân trong trại (N.D.).

⁽³⁾ Bibelforscher: một phái của Cơ đốc giáo, dùng Thánh kinh để chống lại tiến hóa luận

Trận trại giữa bầy sói

— Rêmagân à? Thế thì còn xa lắm.

Không ai trả lời. Anh nheo mắt nhìn vào gáy Bôkhâu có vẻ tự lự. Trên gương mặt lúc nào cũng ngạc nhiên đến ngờ ngẩn của anh thợ điện Suypr trong trại với cái miệng tròn và đôi mắt lồi sau cặp kính tròn gọng đen, hiện rõ vẻ kích thích trước cái tin mới ấy. Các tù nhân khác trong khố cũng đang xì xào, chờ đến khi Vunki phải suyt một cái họ mới thôi. — Coi chừng đấy!

Bọn chỉ huy các khố, những tên SS cấp dưới đang từ đầu kia đi lại, rồi mỗi tên đứng vào chỗ đã định sẵn trước mỗi khố tập hợp dưới quyền chỉ huy của nó. Tiếng xì xào im bặt, và sự kích thích đã lấn vào những bộ mặt lầm lì.

Rêmagân!

Thực ra, từ đó đến Tuyarin vẫn còn xa lắm.

Dù sao, thế cũng còn khá dày. Do kết quả của trận phản công mùa đông có tinh chất quyết định của Hồng quân⁽¹⁾ lúc này đã vào Ba Lan và đang tiến về phía nước Đức, mặt trận phía Tây đã bắt đầu nhúc nhích.

Trên gương mặt các tù nhân, chẳng có gì biểu lộ rằng cái tin kia đã làm cho họ háo hức.

Họ đứng sấp hàng im lặng, mắt nhìn theo bọn chỉ huy⁽²⁾ đang di dọc theo các khố đểm tù nhân. Họ vẫn lầm lì như mọi ngày. Ở cổng hai đầu kia, Krêma, trùm trại, đang trao danh

⁽¹⁾ Tên gọi quân đội Liên Xô.

⁽²⁾ Những danh từ "chỉ huy" dùng cho một tên SS nào đó trong cuốn sách này đều dịch từ chữ "führer" (xin đọc là fuyr), chỉ những tên trong quân đội Quốc xã Đức được giao nhiệm vụ cái quản việc gì, dù ở cương vị nhỏ nhất, xem thêm chú thích về chữ (führer) ở dưới.

sách tất cả những người trong trại cho tên chỉ huy điểm danh⁽¹⁾. Sau đó, theo đúng quy tắc, anh trở về vị trí, đứng bên ngoài cái hình vuông khổng lồ ấy. Gương mặt anh cũng lầm lì như vậy, mặc dầu những ý nghĩ của anh cũng là những ý nghĩ của hàng vạn con người đang đứng sau lưng anh.

Những tên chỉ huy của mỗi khối đã nộp danh sách cho Rainobôt, – tên chỉ huy điểm danh – từ lâu và đã đứng thành một hàng lộn xộn bên cổng. Như thế mà cũng phải mất một tiếng đồng hồ nữa mới điểm xong số tù nhân. Sau cùng, Rainobôt bước đến máy phóng thanh:

– *Chuẩn bị – Chú ý!*

Cái hình vuông khổng lồ đồng cứng lại.

– *Bỏ mū xuống!*

Đều một loạt, các tù nhân giật những chiếc mũ cát bắn ra khỏi đầu. Kluttich, chỉ huy phó của trại đứng bên chiếc cổng sắt nghe Rainobôt báo cáo.

Hắn uể oải giơ tay phải lên.

Mấy năm nay vẫn thế.

Trong khi đó, cái tin lúc nãy làm cho đầu óc Suyp rối bời. Không sao đứng yên được, anh nhéch mép thì thầm vào gáy Bôkhâu:

– *Coi thằng cha đứng trên kia kia, rồi nó sắp đầy cả quần...*

⁽¹⁾ Rapportführer một chức vụ SS trong trại tập trung trong coi việc điểm danh và theo dõi các nhân viên.

Trận trại giữa bầy sói

Bôkhâu giấu nụ cười dưới làn da nhăn nhúm của bộ mặt im lìm.

Rainobôt quay lại máy phóng thanh.

– *Đội mũ lên!*

Nghe soạt một tiếng, những chiếc mũ cáu bẩn lại nhảy vụt lên đầu bất cứ là đội như thế nào. Cái thì sụp xuống trước mặt, cái thì hất ra đằng sau, cái thì nằm lệch sang một bên, còn tù nhân thì trông như một bọn hề. Vì cái trò nghiêm chỉnh của nhà binh đã lố bịch đến mức trở thành hài hước nên Rainobôt cũng đâm ra quen cái thói chồm vào máy phóng thanh mà hết.

– *Sửa lại!*

Hàng vạn người xoay lại mũ cho ngay ngắn.

– *Thôi!*

Những bàn tay đậm xuống bên hông nghe một tiếng "rập" rõ đều. Bây giờ những chiếc mũ đã nằm đâu vào đấy. Cái hình vuông đứng im phẳng phắc.

Bọn SS cố ý không muốn biết gì về cuộc chiến tranh liên quan đến trại như thế nào. Ở đây, ngày này tiếp theo ngày khác dường như chẳng có chuyện gì quan trọng xảy ra. Nhưng bên dưới những công việc hàng ngày đang diễn ra đều đều như mây kia, một dòng nước ngầm đang chảy xiết. Cách đây vài hôm, Konbe và Graoden đã thất thủ trong trận chiến đấu anh dũng chống lại lực lượng địch mạnh hơn...

Hồng quân!

Sông Raina đã bị vượt qua ở quang Rêmagân...

Quân đồng minh!

Gọng kìm đang siết chặt!

Rainobôt ra một lệnh khác:

– Từ nhân nào phải đến phòng quần áo thì đến phòng quần áo. Thợ cạo ở các khối di ngay ra chỗ tắm rửa!

Đối với trại, lệnh này chẳng có gì mới mẻ hết. Chẳng qua có một chuyến tù nữa tới, như vẫn thường xảy ra luôn mấy tháng nay. Các trại tập trung Ausovit, Lublin bên phía Đông đã bị vét rỗng.

Trại Buchenwald mặc dầu đã đồng nghịch đến muôn vở, thế mà có bao nhiêu người đến nữa cũng đều phải tiếp nhận. Hầu như ngày nào cũng có người mới đến, số này mỗi ngày một tăng chẳng khác gì cột thủy ngân trong chiếc hàn thủ biếu. Họ sẽ còn phải đi đâu nữa? Những căn nhà vội vàng được dựng lên trong một khu riêng trong trại để chứa những đám người mới đến. Hàng ngày người trong bọn họ bị dồn vào những chỗ trước kia là chuồng ngựa. Một hàng rào chằng hai làn dây thép gai bao quanh cái chuồng ngựa, và vì vậy, từ đó nó được gọi là “Trại nhỏ”.

Đó là một cái trại nằm ở trong trại này, cách biệt hẳn một nơi và sống theo những luật lệ riêng của nó. Những người từ tất cả các nước châu Âu bị dồn đến đây, không ai biết quê quán họ ở đâu, không ai đoán biết được những ý nghĩ của họ, và họ nói một thứ ngôn ngữ không ai hiểu. Những con người không tên không mặt mũi.

Một nửa số người từ các trại khác đến đây đã bỏ mình ở dọc đường, hoặc bị bọn lính SS canh gác bắn chết rồi bỏ xác dọc

Trận trại giữa bầy sói

đường. Các bản danh sách tù nhân di chuyển không được kiểm tra lại nữa, các số hiệu tù nhân ở trong sổ đều lẫn lộn cả. Số hiệu nào của người còn sống, số hiệu nào là của người đã chết? Ai biết được tên tuổi, lý lịch của đám người này?

– Đi!

Raindôbôt tắt máy phóng thanh. Cái khôi vuông khổng lồ trở lại nhộn nhịp. Các trùm khói điều khiển và từng khói lần lượt quay mặt sang ngang. Đoàn người đông đảo tan dần, từ sân kiểm soát kéo nhau về các căn nhà trại. Đằng kia bọn chỉ huy khói đã biến mất sau cánh cổng.

Cùng lúc ấy, chuyến tàu chở hàng mang thứ hàng này tiến vào trong ga. Ngay trước khi tàu dừng hẳn, mấy tên SS vừa chạy dọc theo đoàn tàu vừa tháo các-bin khỏi vai. Chúng giật phút những then cửa ra, đoạn đẩy cánh cửa toa sang một bên.

– Ra đi, đồ lợn to! Ra, chồ này! Ra đi!

Các tù nhân đang bị giam đứng trong những toa hôi hám, người này ép vào người kia, bỗng nhiên có dưỡng khí từ bên ngoài lùa vào làm họ choáng váng. Nghe tiếng gào thét của bọn SS, họ chen chúc nhau ra phía cửa, bổ nhào, lăn cả lên lưng nhau. Mấy tên SS còn lại dồn họ vào thành một đám nhốn nháo. Các toa tàu nhá "đồ hàng" của chúng ra chảng khác những cái nhợt đang vỡ mủ.

Một trong những người cuối cùng nhảy ra khỏi toa tàu là anh Do Thái Ba Lan Zakariat Jankópxki. Một tên SS cầm báng súng phang vào tay anh trong khi anh cố lôi theo chiếc va-li.

– Đồ lợn Do Thái này, tiên sư mày!

Nhưng Jankôpxki cũng túm được chiếc va-li mà tên SS kia đang vứt tới.

– Mày giấu kim cương lâu thuế trong đó phải không, hả con lợn kia?

Jankôpxki kéo chiếc va-li theo, lùi vào đám đông để được mọi người che chở.

Bọn SS trèo lên toa, lấy báng súng xua những người còn sót lại trong đó ra. Những người đau ốm kiệt sức; bị chúng quăng xuống như người ta quăng những chiếc bị. Những người đã chết nằm la liệt trong những góc toa, suốt dọc đường, anh em phải khóc nhocco lầm mới dành riêng được cho họ một chỗ trống. Một trong những xác chết còn trong tư thế nửa nằm nửa ngồi, cười nhăn nhở.

Hầu như khói⁽¹⁾ nào cũng có một tấm bắn đỗ dán lên tường hoặc đẽ trên bàn anh trùm khói, trùm khói thường là một tù nhân bị giam giữ đã lâu, từ hồi các đạo quân phát-xít còn đang tiến qua Minxk, Smôlenxk, và Viatxma đến Matxcova rồi sau đó qua Ôdetxa, Rôxtôp đến Xalingrat.

Bọn chỉ huy các khói, những tên SS với những nắm tay lúc nào cũng ngứa ngáy chỉ muốn thoi vào một người nào đấy, đã làm ngơ cho họ tha hồ xem những bản đỗ ấy, và thậm chí những khi đắc chí vì tiếng kèn thắng lợi đang vang lên inh ôi, chúng còn huênh hoang gõ tay vào những thành phố Nga trên bắn đỗ, nói:

⁽¹⁾ Khói có hai nghĩa: một căn nhà trong trại tập trung chứa một số tù nhất định, theo đơn vị dân tộc hay theo cách phân phối tù nhân; đồng thời cũng chỉ những tù nhân ở trong căn nhà đó.

Trận trại gián áy sói

– Nào, Hồng quân chúng mày bấy giờ ở đâu cả rồi? Những cái trò ấy đã hết từ lâu rồi.

Bấy giờ thì chúng một mực phớt lạnh, chẳng nhìn ngó gì đến bắn đỗ ấy nữa. Chúng cũng lờ đi chẳng nhìn đến những đường nét anh em tù nhân đã kè vạch lên đó. Những đường băng nét đậm, nét nhạt, băng các màu xanh, đỏ và đen.

Vì đã bị hàng nghìn ngón tay sờ mó vào bàn đỗ không biết bao nhiêu lần, nên tên các chiến trường cũ đã trở thành những vết nhọ nhem trên tờ giấy báo mỏng: Gômen, Kiep, Khâckôp...

Nhưng còn ai chú ý đến những nơi ấy nữa kia chứ?

Nơi họ đang bàn tán hiện nay là ở Kuyxt'rín, Xtettin, Graoden. Đó là Duyxendôp với Côlônhơ kia.

Rồi ngay cả những tên ấy nữa, phần lớn bấy giờ cũng đã đầy những vết tẩy xóa. Người ta đã viết lên, đã gạch gạch tẩy tẩy, rồi lại viết lên chỗ cũ, đến nỗi mặt giấy chẳng còn nơi nào để trống nữa.

Hàng nghìn hàng vạn ngón tay đã lắn theo những mặt trận ấy, đã xóa gạch và cuối cùng đã tẩy hẳn nó đi. Nhất định chuyền này sắp kết thúc đến nơi!

Lúc này trong khi các khối vốn suốt ngày im lặng đã rộn lên những tiếng ôn ào của các tù nhân kéo đến. Họ đang xúm xít chung quanh bắn đỗ.

Ở khôi 38, Suyp cố lách mình vào cái nhóm người đang nghiên cứu bắn đỗ trên bàn Runki.

– Rêmagàn, đây này, giữa Côblen và Bon.

– Từ Vaima đến đó còn bao xa? – Một người hỏi.

Suyp làm ra vẻ ngạc nhiên, nheo mắt lại, dáng tư lự:

– Nếu họ đến chỗ này gần...

Những ngón tay lại vạch con đường tiến quân đến gần:

– Nay Aidonac, Langendanza, Gôta, Ecfuốc.

Đến đây ý nghĩ của Suyp chợt dừng lại: "Một khi họ đã tới Ecfuốc tức là họ đã ở Bukhánvan".

Bao giờ chứ? Mấy ngày? Mấy tuần? Mấy tháng nữa?

– Khoan đã. Tình hình xem ra rất đen tối cho bọn mình. Các cậu tướng bọn đầu sỏ kia sẽ để yên chúng mình lại đây cho quân Mỹ đáy hẵn? Trước khi đó, mỗi đứa trong chúng mình đã bị chúng nó cho gục cái đã.

– Nay, đừng vội co vòi lại như thế, – Suyp bảo anh chàng hoài nghi kia.

Anh quân tri phòng gắt gông ngắt lời cả bọn:

– Các ngài có làm ơn đưa bát ăn đây cho tôi không nào?

Tiếng guốc lách cách, tiếng bát đĩa loảng xoảng.

Bọn SS đã tập hợp đám người thành hàng ngũ. Đoàn người đi về phía trại, chân bước lảo đảo, người lắc lư, hai bên là một bầy dã man di áp tải.

Trận truy giữa bầy sói

Jankôpxki đã cố len được vào giữa một toán người đang đi. Nhờ vậy, anh tránh được những đòn của bọn SS đang đánh đậm từ phía. Trong đoàn người, chẳng còn ai nghĩ đến kẻ đi bên cạnh mình nữa. Mỗi người đều đang bận tâm lo lắng đến cảnh ngộ khổ cực của mình, đang nghĩ đến cái số phận đang chờ đợi mình kia không biết sẽ ra sao. Những người ốm và kiệt sức cũng cố mà lê đi, theo cái lối tự vệ đối với họ, nay đã trở thành thói quen như của loài thú vây. Cứ như thế, đoàn người lảo đảo trên con đường đến trại và bước vào cổng.

Bàn tay Jankôpxki bị té dại vì cú đánh ban nãy, nó lủng lẳng mắc ở cổ tay anh như một vật gì xa lạ và khó chịu. Nhưng vẫn để trong nom chiếc va-li còn to lớn hơn so với nỗi đau đớn kia. Điều chủ yếu là phải làm thế nào đưa được chiếc va-li qua cổng vào cái trại mới này một cách yên ổn rồi sau muộn ra sao thì ra.

Jankôpxki đưa mắt nhìn thật nhanh chung quanh. Kinh nghiệm của anh đã giúp anh lèn qua chiếc cổng hẹp ngay giữa lúc xô đẩy nhau nhốn nháo, khéo đến nỗi anh không để cho bọn SS chú ý tới mà vẫn lách được vào trại chẳng bị cản trở gì.

Đem chiếc va-li vào đến đây quả là một câu chuyện thần kỳ. Jankôpxki rùng mình xua đuổi hết mọi ý nghĩ, dường như để cho câu chuyện thần kỳ kia khỏi biến mất. Anh chỉ tin tưởng say sưa vào một điều duy nhất – Thượng đế từ bi bác ái sẽ chẳng bao giờ để chiếc va-li kia lọt vào tay bọn SS.

Vào đến sân kiểm soát, đám người lại đứng thành hàng ngũ.

Jankôpxki phải gắng gượng hết sức mới bước được mấy bước thắt tha thắt thể trong đoàn người lúc này đang được đưa vào

trong trại. Không được lắc lư, không được lảo đảo, vì như vậy chúng sẽ để ý. Jankôpxki cảm thấy ù tai, trong mình nhói giật đến tận thái dương, nhưng anh cố chịu đựng và cảm thấy vững tâm khi nhìn ra thấy đoàn người đang được những anh em tù nhân cũ đưa vào trong trại.

Trên một khoảng trống giữa những căn nhà gạch cao, thợ cạo các khối đã ngồi sẵn trên ghế đầu thành một hàng dài, khi đoàn người đi tới. Đến đây lại bắt đầu nhốn nháo. Muốn chấm dứt ngay tình trạng này không phải dễ dàng gì và một tên hạ sĩ phải hò hét nạt nộ, khi thì xua họ đến chỗ này, khi thì xua họ đến chỗ khác như xua gà.

Lúc đâu đấy đã yên ổn và tên hạ sĩ đã biến mất vào trong nhà tắm thì Jankôpxki kiệt sức gục xuống mặt sân lỗn nhổn sỏi đá. Nỗi đau đớn như bị ai đâm chém ở bàn tay anh đã tê đi, biến thành ê ẩm. Jankôpxki ngồi đó một lúc khá lâu, đầu gục xuống, tới khi có người lay mạnh mới giật mình ngẩng lên. Một tù nhân khi nãy đi kèm đoàn người đang đứng trước mặt anh; anh ta thuộc đội tuần tra của trại. Anh ta nói bằng tiếng Ba Lan:

– Nay cậu, đừng có ngủ đấy.

Jankôpxki ngập ngừng đứng dậy.

Hầu hết mọi người đều đã trần truồng. Những thân hình khốn nạn đứng run rẩy trước mặt anh em thợ cạo, dưới làn mưa phun lạnh buốt họ đã phải cởi bỏ hết những quần áo rách nát của họ. Tất cả tóc trên đầu họ đều bị tông-đơ xén sạch.

Jankôpxki gắng lấy bàn tay còn khỏe mạnh cởi bỏ quần áo mỏng manh của mình với sự giúp đỡ của anh Ba Lan trong đội tuần tra.

Trận trại giữa bầy sói

Trong lúc ấy, có hai tù nhân cũ đi lượn quanh và lục lọi trong đám quần áo để kiểm soát lại, chỗ này nhặt lên một chiếc bị chỗ kia một mớ cuộn tròn. Jankôpxki hoảng hốt!

– Họ đang tìm tòi gì ở kia thế?

Người tuần tra của trại quay lại nhìn hai người rồi cười, có vẻ dẽ dài.

– Đây là Hofen và Pipich, những anh em của phòng đồ đạc.

Đoạn anh ta đưa tay trả vào chiếc va-li.

– Bất cứ cái gì của anh ở đây chẳng có ai cuộm mất đâu. Anh bạn cứ yên trí, cứ đi cao đầu đi dã.

Jankôpxki đi chân không, bước lảo đảo trên lớp sỏi đá nhọn đến chỗ người thợ cạo.

Trước cửa nhà tắm, tên hạ sĩ đang làm nhốn nháo, ầm ĩ hơn hồi nãy. Hắn dây những người mới đến vào một cái bể gỗ lớn. Mỗi lượt đến năm sáu người. Họ phải ngâm mình vào một thứ nước tẩy uế vì dùng lâu ngày đã thành thum thím.

– Ngụp đầu xuống, đồ súc vật hôi thối!

Hắn hoa cái dùi-cui ở trên những cái đầu đã cạo trọc têu và những cái đầu kia vội vàng thụp xuống biển mắt dưới nước lầy nhầy.

– Thằng ấy lại say rượu rồi!

Pipich nhỏ bé chân khuỳnh khuỳnh trước kia làm thợ xếp chữ ở Drexđen lẩm bẩm.

Hofen không để ý đến câu nhận xét ấy, lấy chân đá khẽ vào chiếc va-li của Jankôpxki và nói:

– Thế mà họ còn cõi tha được cái của này đi theo...

Pipich vừa cúi xuống chiếc vali, nhưng Jankópxki đã nhoài đến bên cạnh. Nỗi lo sợ hiện trên mặt anh. Anh ta nói với họ. Nhưng hai người kia không hiểu tiếng Ba Lan.

– Cậu là ai? – Høsen hỏi – Tên là gì? Là gì?

Anh chàng Ba Lan hình như hiểu câu đó.

– Zakariat Jankópxki ở Vacsava.⁽¹⁾

– Có phải chiếc vali này của anh không?

– Tak, tak⁽²⁾!

– Anh mang gì ở trong thế?

Jankópxki vừa nói vừa ra hiệu, và đưa hai tay giữ lấy chiếc vali.

Tên hạ sĩ từ trong nhà tắm xổ ra chui bối đuối những người đứng trước mặt hắn. Høsen đẩy anh chàng Ba Lan trở lại trong hàng những người đã tràn truồng để cho tên hạ sĩ khỏi chú ý. Nhưng Jankópxki lại rơi đứng vào tay tên hạ sĩ, hắn nắm lấy tay anh ta và kéo xèn xèn về phía nhà tắm. Thế là Jankópxki phải bước vào cái bể gỗ, và sau đó lại bị đám người sợ hãi xô đẩy vào nhà tắm.

Nước ấm áp làm cho anh dễ chịu. Người Jankópxki khi nãy lạnh cứng, bây giờ đứng dưới hương sen anh thấy khoái trá, tưởng như chẳng cần đòi hỏi gì nữa. Tình trạng căng thẳng sợ sệt đã bớt, dễ chịu hơn và da thịt anh ngốn ngấu hút cái hơi ấm áp vào người.

Pipich ngồi xuống, tò mò mở chiếc vali.

⁽¹⁾ Zakariat: tên, Jankópxki: họ, Vacsava: thủ đô Ba Lan.

⁽²⁾ Tiếng Ba Lan: “Phải, phải”.

Trận trại giữa bầy sói

Nhưng anh lập tức dậy ngay nắp lại và nhìn lên Hofen sững sốt.

- Có chuyện gì thế?

Pipich lại mở nắp va-li, nhưng chỉ hé một chút dù để Hofen cùi xuống nhìn được vào trong.

- Người à, dậy lại!

Hofen sê rít lên một tiếng, vụt đứng thẳng, ló lảng nhìn quanh xem tên hạ sĩ ở đâu. Hắn đang ở trong nhà tắm.

- Chúng nó mà vớ được cái này... - Pipich lẩm bẩm. Hofen giơ tay ra hiệu có vẻ sốt ruột.

- Đem nó đi! Giấu đi! Mau lên!

Pipich liếc nhìn về phía nhà tắm như một tên ăn cắp và khi đã chắc chắn là không bị để ý, anh xách chiếc va-li bước vội về ngôi nhà gạch và biến mất.

Trong nhà tắm, Léonit Bôgoxki đang đi dì lại lại giữa các hương sen nhìn khắp lượt những người mới tới. Anh chỉ mặc một chiếc quần mỏng bằng vải thô, chân đi guốc⁽¹⁾. Phân nửa người trên của cái thân hình lực sĩ của anh trơn láng nhưng nước. Anh Kapô⁽²⁾ người Nga phụ trách đội voi tắm thích lánh mặt ở phía sau mỗi khi có những người mới đến; ở đây anh không bị tên hạ sĩ làm rầy rà; còn tên hạ sĩ thì khi đó cũng đang tìm thú vui của nó ở chỗ bể gỗ.

⁽¹⁾ Một loại guốc ở phương Tây thay cho giày, kín mũi, không có quai như guốc ở nước ta.

⁽²⁾ Gốc ở tiếng Ý, có nghĩa là cai, đốc công v.v... Trong trại, người được chỉ định phụ trách một đội, một toán làm việc gì nhất định gọi là Kapô.

Được làn nước âm phun vào mình, lần đầu tiên từ khi bước vào trại đến giờ, những con người nhớn nhác kia cảm thấy mình được nghỉ ngơi. Dường như nước tắm đã rũ sạch mọi điều lo lắng sợ hãi, tất cả những nỗi khủng khiếp, mà họ vừa thoát khỏi. Bôgoxki đã quen với sự biến đổi này, mỗi lần nó xảy ra. Anh còn trẻ, mới ba mươi lăm tuổi đâu. Anh là một sĩ quan không quân. Nhưng bọn phát-xít trong trại không biết điều đó. Đối với chúng, anh chỉ là một tù binh Nga, cũng như mọi tù binh khác, đã bị đưa từ một trại gần mặt trận về Bukhánvan. Bôgoxki làm mọi cách để giấu tên mình. Anh là một ủy viên của Ủy ban quốc tế các Trại tập trung, gọi tắt là ILK⁽¹⁾, một Ủy ban hết sức bí mật trong trại. Ngoài một số ít những người sáng lập, ngay đến các tù nhân cũng chẳng ai biết là có Ủy ban đó, chứ đừng nói đến bọn SS.

Bôgoxki lặng lẽ đi lại giữa các hương sen. Riêng nụ cười của anh cũng đủ làm cho người mới tới cảm thấy vững tâm một phần. Anh đứng trước mặt Jankópxki, chú ý nhìn con người mảnh khảnh kia, đang nhấp mắt hưởng cái thú vị từ vòi nước âm ấm phun xuống. Bôgoxki tự nghĩ: không biết anh chàng kia đang mơ tưởng đến nơi nào và anh hỏi Jankópxki bằng tiếng Ba Lan rất thao:

– Cậu đi đường mát bao nhiêu ngày?

Trần trại giữa bầy sói

Bị lôi ra khỏi giấc mơ xa xăm lạ lùng, Jankôpxki mở choàng mắt hoảng hốt.

– Ba tuần, – anh mỉm cười trả lời. Mặc dầu kinh nghiệm đã cho anh biết im lặng là cách tốt nhất để tự giữ mình, nhất là khi đến một chỗ mới lạ, chung quanh chưa biết ra sao lại càng phải như vậy. Nhưng Jankôpxki chợt cảm thấy cần thiết phải nói ra cho người khác biết.

Anh đưa cặp mắt lo lắng nhìn quanh, và vội vã kể lại cuộc hành trình đi đến Bukhânvan. Anh thuật lại những chuyện khủng khiếp trong chuyến dời trại này. Hàng tuần lễ dài họ phải khập khiễng di bộ trên đường xa, vừa mệt vừa đói, không được nghỉ mà cũng chẳng được dừng chân. Đêm đến, tất cả bị dồn ra những cánh đồng, và họ kiệt sức ngã quy xuống trên những thửa ruộng mới cày, bị đóng cứng lại như đá dưới lớp tuyết, người nọ phải xiết chặt lấy người kia, che đỡ cho nhau, chống lại sương giá ban đêm ác nghiệt. Biết bao nhiêu người đến sáng hôm sau không thể ra trình diện để tiếp tục lên đường. Lúc đó, từng tốp SS áp tải tù nhân đi sục sạo các cánh đồng, bắn chết hắn những người còn thoi thóp. Nông dân thấy các xác chết, liền chôn ngay tại chỗ. Biết bao nhiêu người đã gục xuống giữa đường! Bao nhiêu lần súng đã bắn xả vào họ! Và mỗi lần có tiếng súng nổ kết liễu đời một người nào thì cả đoàn lại bị thúc phải bước nhanh lên phía trước như chạy.
Chạy đi, đồ lợn. Chạy lên! Chạy!

Khi Jankôpxki im bặt, vì chẳng còn gì nói nữa, Bôgovki hỏi.

¹¹Ở chữ Đức: Internationales Legerkomitee (nghĩa như trên).

– Bao nhiêu người đi từ Ausovit đến đây?

Jankôpxki đáp khẽ:

– Lúc đó có ba nghìn...

Trên mặt anh run run một nụ cười. Anh còn muốn nói nữa. Anh cảm thấy rất cần phải thô lộ cho một người nào trong cái trại mới lạ này biết về điều bí mật của chiếc va-li của mình. Nhưng tên hả sĩ đã cho tất vời tắm và đang đẩy một tóp khác vào nhà tắm.

Jankôpxki lảo đảo bước ra ngoài trời lạnh ẩm ướt.

Chiếc va-li đã biến mất!

Hofen từ nay đợi anh Ba Lan, vội vã đưa bàn tay lên che miệng Jankôpxki, và khẽ thì thào:

– Im đã! Đâu vào đây cả rồi!

Jankôpxki hiểu rằng anh phải giữ bình tĩnh. Anh trố mắt nhìn người Đức ấy đang giục anh:

– Hãy cầm lấy những đồ bẩn này của anh, và đi đi!

Hofen quàng những thứ ấy lên tay Jankôpxki, háp tấp đẩy anh vào hàng những người vừa tắm rửa xong đang phải đi đến phòng đồ đặc đổi quần áo bẩn lấy đồ sạch.

Jankôpxki nói lại với người Đức. Hofen không biết tiếng Ba Lan, nhưng anh cũng thấy được nỗi lo sợ trong giọng nói lấp bấp của Jankôpxki. Anh dùi dằng võ vào lưng Jankôpxki:

– Yên chí, yên chí, êm thấm cả. Bây giờ cậu cứ đi đi thôi, đi đi.

Bị xô vào tóp người, Jankôpxki phải đi đến phòng đổi quần áo.

Trần trại giữa bầy sói

– Không hề gì chứ? Không sao cả chứ?⁽¹⁾

Hofsen ngoặt tay giục anh đi.

– Không hề gì, không sao cả.

Như đứa trẻ sung sướng được đồ chơi mới, Pipich xách chiếc va-li nhanh nhẹn chạy lên cầu thang về phòng đồ đạc.

Vào lúc nhá nhem tối, tất cả tù nhân trong đội Commando⁽²⁾ đã rời khỏi căn phòng quần áo dài và hẹp, treo hàng nghìn chiếc bị đựng đồ đạc thường dùng. Chỉ còn lại Aogut Rôsơ đứng tuổi đứng bên chiếc quầy lục lọi đống giấy tờ.

Anh ta ngẩng lên nhìn thấy Pipich lén vào, lộ vẻ ngạc nhiên hỏi:

– Cậu tha cái gì vào đây thế?

Pipich không đáp, vội khoát tay bảo im.

– Thằng Xvailinh đâu?

Rôsơ giơ ngón tay cái trỏ sang phòng tên thượng sĩ⁽³⁾.

– Nay, canh giữ nó hộ mình nhé. – Pipich vội vã nói, đoạn

⁽¹⁾ Nguyên văn: "Nix Boses? Gar mix Boses?". "Không xảy ra chuyện gì chứ? Chắc không có tai nạn gì chứ?".

⁽²⁾ Commando: dùng theo nghĩa của bọn Quốc xã để chỉ một toán người mà chúng giao cho một nhiệm vụ nhất định trong trại có tính chất khẩn.

⁽³⁾ Thượng sĩ: dịch chữ *Hauptscharführer* (xin đọc *haupi-safuyrō*) một cấp bậc của bọn SS tương đương với thượng sĩ.

biến mất về phía sau vào trong gian phòng quần áo tối mờ mờ. Rôsơ nhìn theo Pipich, đồng thời để mắt nhìn tên thượng sĩ. Từ chẽ anh đứng, anh có thể nhìn thấy hắn ngồi trong phòng sau cái cửa kính to.

Xvailinh đang ngồi ở bàn giấy, trước một tờ báo để mở, đầu hắn chống lên hai tay. Hắn có vẻ như đang ngủ. Nhưng con người gầy guộc với hai cẳng chân như cán chổi kia không ngủ得出. Hắn đang nghỉ ngơi. Những tin tức cuối cùng từ mặt trận về khiến cho hắn băn khoăn.

Pipich lại bước ra, ra hiệu bảo Rôsơ im lặng, rồi đánh sầm một cái, anh mở cánh cửa sang phòng nhân viên bên cạnh phòng tên Xvailinh, và kêu rống lên:

– Krôpinxki xuống đây phiên dịch nhé!

Xvailinh giật mình một cái. Hắn thấy chàng Ba Lan nghe gọi tên mình đã bước ra ngoài với Pipich.

Ra đến ngoài, Pipich ra hiệu thật nhanh cho Krôpinxki rồi cả hai lén ra phía sau. Đến góc cùng tịt của phòng quần áo, họ biến mất sau những đóng bị cao dựng quần áo, đồ đạc của những tù nhân đã chết. Chính đó là chỗ đặt chiếc va-li.

Pipich nhanh nhau và phấn chấn vươn cổ ra nhìn quanh đóng bị một lần nữa, rồi xoa tay, nhẹ răng cười với Krôpinxki dường như muốn nói: "Bây giờ cậu thử xem tớ có cái gì đây nhé!"... Rồi anh ta mở khóa nháy nắp va-li lên. Anh đứng dạng hai chân, thọc tay vào túi, khoái trá về sự thành công của câu chuyện bất ngờ của mình.

Trầm trồ giữa bầy sói

Trong chiếc va-li, một đứa trẻ ăn mặc rách rưới nằm cuộn tròn, hai bàn tay nhỏ bé úp vào mặt. Em bé này áng chừng ba tuổi. Krôpinxki cúi xuống trổ mắt nhìn đứa bé. Nó nằm im không cựa quậy. Pipich âu yếm vỗ cái thân hình nhỏ bé.

– Một chú mèo con, nó đến đây ở với chúng mình đây!⁽¹⁾.

Anh ném vai đứa bé muốn xoay người nó lại, nhưng hình như nó kháng cự. Sau cùng Krôpinxki nói:

– Chú bé tội nghiệp⁽²⁾ – anh nói tiếng Ba Lan – cháu ở đâu đến” – Nghe tiếng Ba Lan, đứa bé nhoai đầu lên như một con ốc sên từ nãy giờ còn núp ở trong vỏ. Cái đầu hiệu đầu tiên mồng manh của sự sống kia trông thật vô cùng cảm động đến nỗi cả hai người nhìn đăm đăm vào đôi mắt đứa bé. Khuôn mặt tí xíu ấy đã có cái dáng điệu nghiêm nghị của một người lớn hiểu biết, ánh sáng long lanh trong đôi mắt của nó không phải là thứ ánh sáng long lanh của tuổi thơ. Đứa bé nhìn hai người chờ đợi. Cả hai người dường như không dám thở mạnh.

Rôsơ không kìm nổi tính tò mò. Anh ta khe khẽ đi luồn vào trong góc, bất chợt đứng trước mặt hai người.

– Thế này là thế nào đây?

Pipich giật mình đánh thót một cái quay lại rít sě vào tai anh chàng Rôsơ đang sững sốt.

⁽¹⁾ Theo nguyên văn, những nhân vật không phải người Đức trong truyện đều nói những câu sai văn phạm và lùng củng. Do đó, văn dịch giữ nguyên tinh thần ấy.

⁽²⁾ Nguyên văn: “Con mồi tội nghiệp”, ý nói một vật yếu đuối dễ chết.

– Cậu điên hay sao? Vào đây làm gì kia chứ? Đi ra ngoài đi!
Cậu muốn thằng Xvailinh nó tóm cổ chúng mình à?

Rôsơ xua tay:

– Nó đang ngủ gà ngủ gật.

Đoạn cúi xuống tò mò nhìn đứa trẻ rồi cất giọng the thé, nói:

– Cậu nhặt được cái đồ chơi này xinh đấy.

Một số tù nhân mới tới đứng ở cái quầy dài dằng trước, họ phải giao lại vài thứ đồ lặt vặt của họ, một chiếc nhẫn cưới hoặc một chùm chìa khóa.

Tù nhân trong đội Commando để riêng các đồ vật ấy vào những bao giấy, và Hôsen với tư cách là Kapô của đội đứng giám sát thủ tục.

Xvailinh đứng bên anh đang theo dõi. Cái miệng luôn luôn hé mở khiếu nại mặt của hắn vốn đã vô duyên lại càng thêm nhạt nhẽo.

Những thứ đồng nát kia đối với hắn chẳng thú vị gì, hắn bỏ quay đi ra. Đôi mắt Hôsen nhìn theo tên SS, đáng điệu uể oải của tên này khiến cho thân hình xương xẩu của hắn giống như cái móng tay cong cong. Xvailinh bước từng bước dài trở về phòng.

Những người mới tới chẳng mấy chốc đã được đưa đi chỗ khác và Hôsen bây giờ mới có dịp săn sóc đến đứa bé. Rôsơ lúc này đã quay lại bên quầy, giữ Hôsen lại.

– Nếu cậu tìm Pipich thì... Rôsơ trả tay về phía sau, vẻ tò mò háo hức. Hôsen đáp gọn:

– Tôi biết rồi. Dũng có bếp xếp gì về chuyện này, hiểu chưa?

Rôsơ phát cáu hờ:

Trận trại giữa bầy sói

– Tôi là một thằng cò mồi hay sao?

Anh ta bức mình nhìn theo Hofen. Các tù nhân khác cũng đã chú ý đến và hỏi. Nhưng Rôsơ không trả lời. Anh ta mỉm một nụ cười bí mật, đoạn vào phòng nhân viên.

Đứa bé đã ngồi thẳng dậy trong chiếc va-li và Krôpinxki đang quỳ trước mặt nó tìm cách làm cho nó nói.

– Tên cháu là gì? Nói cho chú nghe nào. Bố cháu đâu? Mẹ cháu đâu?

Hofen cũng đã đến. Pipich nói thầm, lúng túng:

– Chúng mình làm thế nào với cái của này đây? Chúng nó mà tóm được thì chúng quật chết thằng bé mất.

Hofen quỳ xuống nhìn chằm chằm vào mặt đứa bé.

– Nó không nói, – Krôpinxki thát vọng kết luận.

Việc thấy người lạ hình như làm cho đứa bé sững sốt. Nó ghì lấy mạnh áo đã rách bươm của nó và mặt nó cứng rắn la thường; hình như nó không biết khóc là gì.

Hofen nắm lấy bàn tay nhỏ sợ sệt:

– Nay em là ai thế, em bé?

Em bé mấp máy đôi môi, nuốt ực trong cổ.

– Nó đòi đấy, – Pipich thót lên vì thấy nguyên nhân.

– Để tôi đi kiếm cái gì cho nó.

Hofen đứng lên thở một hơi dài. Ba người nhìn nhau phân vân. Rồi, với vẻ lo lắng, Hofen hất mũ ra sau đầu.

– Phải... phải phải... cố nhiên...

Pipich lại tưởng đó là Hofen tán thành ý định của mình đã sắp sửa chạy đi. Nhưng mấy tiếng bâng quơ kia chẳng qua là Hofen tự thốt ra với mình để sắp xếp lại những ý nghĩ lộn xộn trong đầu óc. Rồi thằng bé sẽ ra sao đây? Nó có thể đi đâu được? Bay giờ thì có lẽ hãy cứ phải ở đây đã. Hofen giữ Pipich lại và suy nghĩ.

Anh dặn Krôpinxki:

– Cậu dọn cho nó một chỗ nằm, lấy một ít áo cũ đem trải ra góc kia và...

Anh ngừng lại, Pipich nhìn Hofen như dò hỏi. Trên gương mặt Hofen có thể thấy vẻ hoảng hốt đột ngột.

– Nhỡ đứa bé kêu thì sao...?

Hofen đưa tay lên bóp trán:

– Trẻ con nó sợ rồi nó hét lên... Ôi, thế là đi đứt...! – Anh lại trổ mắt nhìn đứa bé. Như thế một lúc lâu.

– Có thể là... có thể là nó không còn kêu được nữa ấy chứ – Anh nắm hai vai đứa bé khe khẽ lay. – Cháu không được kêu nghe không? Nếu không thì bọn SS nó đến.

Nỗi sợ hãi bỗng biến đổi nét mặt đứa bé. Đứa bé giăng ra khỏi tay Hofen, lăn người vào trong va-li và co rúm người lại, lấy hai tay úp vào mặt.

– Nó biết đấy, – Pipich reo lên.

Trần trại giữa bầy sói

Để thí nghiệm cái lý thuyết của mình, anh đã nấp va-li lại.
Rồi họ lắng nghe. Bên trong va-li vẫn yên lặng.

– Đúng rồi, – Pipich nhắc lại. – Nó biết đấy.

Anh lại mở va-li ra; đứa bé vẫn không cựa quậy. Krôpinxki bế đứa bé lên. Nó nằm gọn giữa hai bàn tay anh như một con sâu cuộn tròn mình lại. Cả ba người nhìn cái sinh vật kỳ lạ ấy, không biết làm thế nào.

Hofen đỡ đứa bé từ tay Krôpinxki xoay nó bên nọ bên kia xem nó phản ứng ra sao. Hai cẳng nó co vào, đầu nó rụt lại và hai bàn tay nhỏ bé úp chặt vào mặt. Trong nó chẳng khác gì đứa trẻ vừa trong bụng mẹ chui ra, hay như con bọ hung giả vờ chết. Hofen thấy khó chịu, đưa đứa bé trả lại cho Krôpinxki. Krôpinxki ôm chặt nó vào lòng, rủ rỉ với nó vài tiếng Ba Lan êm dịu.

– Chắc nó sẽ nằm yên thôi, – Hofen nói bằng quơ. Anh mím chặt môi, ba người lại nhìn nhau. Trong trường hợp không bình thường này, mỗi người đều mong đợi người khác quyết định. Hofen lo ngại về chỗ tên Xvailinh có thể chú ý đến sự vắng mặt của họ nên kéo Pipich ra theo.

– Đi, chúng mình phải ra ngoài kia chứ. – Đoạn, anh nói với Krôpinxki: – Câu ở đây chờ chúng tớ quay lại nhé.

Krôpinxki lại đặt cái mớ cứng quèo vào va-li; đôi tay anh run rẩy khi anh lấy mấy chiếc áo trói ra làm giường cho nó. Anh nhẹ nhàng đặt đứa bé vào chỗ ấy, đắp cho nó rồi khe khẽ kéo hai bàn tay xinh xắn của nó ra khỏi mặt. Trong khi anh làm việc ấy, anh cảm thấy đứa bé hơi kháng cự một chút, nhưng đôi mắt nó vẫn nhắm nghiền.

Lúc Pipich quay lại, mang theo một ít cà phê với một miếng bánh thì Krôpinxki đã làm cho đứa bé yên lòng mở mắt. Krôpinxki dựng nó ngồi dậy và đưa cho nó cái chén nhôm. Pipich cũng dỗ dành chìa mẩu bánh cho nó. Nhưng đứa bé không cầm một thứ nào.

– Nó sợ đấy, – Pipich nói, rồi đặt miếng bánh vào giữa hai bàn tay tí xíu. – Ăn đi – anh gật gật đầu một cách thân mật.

– Böyle giờ bé phải ăn rồi ngủ, đừng có sợ nhá. – Krôpinxki nói khẽ – Đã có anh Pipich đây tốt lắm, canh gác cho bé và cả anh nữa, rồi anh sẽ đưa bé về Ba Lan với anh, – Krôpinxki trả vào mình mỉm cười – Anh có một căn nhà ở Ba Lan đấy.

– Đứa bé ngẩng lên nhìn Krôpinxki, vẻ mặt chăm chú. Miệng nó hơi hé mở, rồi, bỗng thoắt một cái, như một con vật, nó chui vào dưới đồng áo. Hai người chờ đợi một lát. Krôpinxki cẩn thận lật cái áo lên. Đứa bé nằm nghiêng đang nhai bánh. Krôpinxki lại nhẹ nhàng đắp cái áo lại và hai người rời khỏi góc phòng mà lối ra vào đã được họ lấy một đống bì che kín. Họ nghe ngóng. Sau lưng vẫn im lặng.

Khi họ bước ra dǎng trước thì các tù nhân trong đội Commando đều đã tập hợp chờ phiên điểm danh buổi chiều theo thường lệ. Phòng đồ đạc là do những người trong đội Commando phụ trách, họ phải làm nhiều giờ hơn, nên không phải dự vào phiên điểm danh của toàn trại. Họ được tên chỉ huy của đội Commando, một tên viên chức SS cấp dưới điểm danh ngay tại chỗ họ làm việc. Tên này báo con số cho tên chỉ huy điểm danh để hấn diễn thêm vào con số tù nhân toàn trại. Lúc hai người đang chạy vội vào hàng ngũ thì tên Xvailinh

Trận trại giữa bầy sói

bước ra khỏi phòng. Hofen phải đóng một tần kịch trước mặt tên thương sĩ để che mắt hắn về việc họ ra chậm; anh làm bộ giận dữ, càu nhau:

- Muốn để người ta phải đặc biệt mời ra, hử?

Hofen đứng nghiêm trước mặt tên Xvailinh, tay cầm mũ nói:

- Đội Commandô phòng đồ đạc, hai mươi tù nhân có mặt. Nói xong, anh bước vào trong hàng cùng với những người khác.

Xvailinh đứng đinh vững bước dọc theo những hàng người vừa đến.

Tất cả các giác quan trong người Hofen lúc đó đều tập trung vào việc chú ý nghe ngóng. Anh vểnh tai chờ những tiếng từ phía sau tới, không biết thằng bé có khiếp sợ mà kêu lên không?

Đêm xong, Xvailinh uể oải đưa tay ra hiệu, ý muốn nói: "Giải tán đi!". Các hàng ngũ tản đi, và các tù nhân quay về công việc của họ. Riêng Hofen vẫn còn đứng đấy, anh không để ý đến dấu hiệu của Xvailinh.

- Sao thế? - Xvailinh hỏi, giọng lơ đãng, nhạt nhẽo.

Hofen bừng tỉnh, giật nẩy mình.

- Không ạ, thưa ngài thượng sĩ.

Xvailinh đến giá viết, ký vào bản danh sách những người có mặt.

- Vừa rồi mày nghĩ ngợi gì thế? - Câu hỏi nghe như có vẻ nhả nhặt.

- Không có gì đặc biệt ạ, thưa ngài thượng sĩ.

Xvailinh thè lưỡi ra đặt trên môi dưới. Mỗi khi hắn cười, hắn có cái thói làm thư vãy.

– Mày tưởng là đã được về nhà rồi đấy hử?

Hofen nhún vai hỏi:

– Sao lại thế ạ?

Xvailinh không đáp. Hắn trở về phòng, nở một nụ cười đầy ý nghĩa. Lát sau, hắn rời khỏi căn nhà để đi nộp báo cáo trực nhật. Hắn khoác chiếc áo da màu nâu vào người, đó là dấu hiệu nói rằng hắn sẽ không quay lại nữa. Công việc xong, Hofen phải để chìa khóa lại cho người gác cổng.

Trong phòng nhân viên, từ nhân tò mò xúm quanh Hofen; họ muốn biết chi tiết về chuyện ấy vì Rôsơ đã bếp xép. Khi Hofen khiển trách Rôsơ thì anh ta cãi ầm lên.

– Tôi chẳng dính líu gì đến cái trò ngộ nghĩnh này.

Các tú nhân đều xôn xao lên cả một lượt:

– Thế thì đứa bé ở đâu?

– Im nào! – Hofen gắt lên và quay sang phía Rôsơ. – Chẳng có việc gì là ngộ nghĩnh ở đây cả. Đứa bé chỉ ở lại đây với chúng ta đêm nay, mai chúng ta sẽ đem nó đi.

Anh em tú nhân muốn xem đứa bé. Họ lén vào trong góc nhà. Krôpinxki khe khẽ nhắc cái áo lên. Họ nghểnh lên qua vai nhau nhìn chú bé. Chú bé nằm ngủ người cuộn tròn lại như một con sâu. Mặt các anh em tú nhân sáng hắn lên. Đã lâu lắm họ mới được trông thấy một đứa trẻ. Thật lạ lùng!

– Y như là người lớn ấy.

Trận trại giữa bầy sói

Hofen để họ nhìn cho chán. Krôpinxki mặt mày hờ hờ về cái tài sản của mình. Anh nhẹ nhàng đắp chiếc áo lên đứa bé đang thở đều và các tù nhân nhón chân nhẹ bước ra khỏi góc nhà. Tôi hôm đó, họ ngồi thờ thẫn với nhau trong phòng nhân viên và bên chiếc quầy, họ cảm thấy sung sướng, mà không hiểu tại sao vậy. Sung sướng nhất là Krôpinxki, “Đúng là một thằng bé Ba Lan”, anh ta cứ cười mãi, cười mãi, lòng hết sức tự hào về đứa bé ấy.

3.

Pipich để ý thấy Hofen đang tránh mặt mình. Khi công việc xong xuôi, trong căn nhà của khôi, anh ngồi cùng bàn với Hofen, theo dõi Hofen đang uể oải đưa thìa súp dã nguội lạnh lên miệng. Hofen cảm thấy thái độ im lặng của Pipich như là một câu hỏi anh ta đặt cho mình, và cảm thấy khó chịu. Anh quẳng thìa vào bát đứng dậy.

– Có phải đưa đứa bé đi không?

Hofen giơ tay ra hiệu bảo Pipich đừng hỏi, rẽ qua đám người đang ngồi bên bàn và đi ra chỗ rửa bát đĩa để rửa bát. Pipich bước ra theo. Ở đây chỉ có hai người với nhau.

– Anh định giải quyết vấn đề thằng bé ấy như thế nào?

Cứ vẫn những câu hỏi ấy! Hofen cau mày khó chịu.

– Để cho tôi yên.

Pipich nín lặng. Anh không quen nghe cái giọng nói ấy của Hofen. Hofen cũng cảm thấy thế, và phần thì giận dữ, phần thì để tự bênh vực mình, anh nổi cáu với Pipich:

– Tôi có lý do của tôi. Mai nó sẽ đi. Đừng hỏi nữa!

Rồi anh bỏ chỗ rửa bát đĩa đi vào. Pipich vẫn đứng lại đó. Hofen làm sao ấy nhỉ?

Hofen đã rảo bước ra khỏi nhà khỏi. Bên ngoài mưa phun lạnh thấu xương, vẫn rơi. Hofen rùng mình so vai lại. Anh ân hận đã gắt gỏng với Pipich. Nhưng anh không thể nào nói cho ông bạn thân ấy biết lý do tại sao anh từ chối, vì đó là một điều hết sức bí mật. Pipich hay bất cứ ai cũng đều không biết rằng trước kia anh từng là thượng sĩ trong một trại lính ở Béc Linh, là đảng viên trong một chi bộ Đảng lúc đó, và đồng thời là một trong những huấn luyện viên quân sự của nhóm kháng chiến quốc tế trong trại này.

Sau một thời gian, Ủy ban quốc tế các trại tập trung đã trở thành trung tâm kháng chiến. Số là các đồng chí đảng viên đại diện cho mỗi nước của mình, đã cùng nhau tập hợp lại trong Ủy ban quốc tế các trại tập trung, gọi tắt là ILK, để thành lập một tổ chức trong đám hàng nghìn tù nhân bị dồn lại với nhau để tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, và với sự giúp đỡ của những người ưu tú nhất trong đám tù nhân, nó có nhiệm vụ giao cho họ ý thức đoàn kết, điều này lúc mới đầu không thể nào có được. Riêng trong số tù nhân người Đức ở một vài khôi cũng có những tay gọi là tù phạm chuyên nghiệp. Số này bao gồm nhiều tù nhân, vì lợi ích cá nhân, đã tự hạ mình làm tay chân

Trận trại giữa bầy sói

cho bọn SS sai bảo. Họ thậm thot với bọn chỉ huy khối và bọn chỉ huy Commandô, và trở thành những người chạy vặt và những tên cò mồi của chúng. Ngay cả trong đám tù chính trị ở khắp các khối và thuộc các dân tộc trong trại cũng có những phần tử dao động lo sợ cho tính mạng của họ hơn là quan tâm đến phúc lợi và an ninh của mọi người.

Vì không phải hễ người nào đeo trên mình miếng vải hình tam giác màu đỏ cũng đều thật sự là tù “chính trị”, tức là kẻ đối địch có ý thức với chủ nghĩa phát xít; mà cả những tay đầu gấu và những tay thành tích bất hảo khác được bọn Gextapô nhặt nhạnh ở đâu về cũng đeo cái hình tam giác đỏ của tù nhân chính trị; cho nên thành phần những khối chính trị đi từ những vật “dao động” cho đến những tội phạm ngầm ngầm, và một số người trong các khối ấy, đáng lẽ phải đeo hình tam giác xanh của tù thường phạm chuyên nghiệp mới đúng.

Lúc đầu, do ngôn ngữ bất đồng, hay vì những lý do khác cản trở, không làm thế nào tạo được sự hiểu biết lẫn nhau giữa những khối người Đức với những khối người nước ngoài như Ba Lan, Nga, Pháp, Anh, Hà Lan, Tiệp, Đan Mạch, Na Uy, Áo và rất nhiều loại tù nhân khác. Các đồng chí tập hợp trong tổ chức ILK phải vượt qua rất nhiều khó khăn mới đánh tan được những ngờ vực của các tù nhân ngoại quốc, vì đối với họ, việc quen nhìn các tù nhân người Đức như bạn là một điều phải rất khó khăn. Công tác kiêm trì bí mật và do đó rất nguy hiểm, của các đồng chí ILK là cần thiết để thức tinh tinh thần đoàn kết giữa hàng ngàn con người kia cũng như để chiếm được lòng tin của họ.

Ở khối nào các đồng chí cũng tìm những người có thể tin cậy và dần dần tổ chức ILK được thiết lập trong đám tù nhân mà không một tù nhân nào ngờ rằng lại có một mối liên hệ bí mật như vậy. Không có đồng chí nào của ILK giữ một cương vị lò liêu trong trại hay ở một cương vị nổi bật bất cứ về mặt nào. Họ sống giản dị và chẳng quấy rầy ai. Bôgoxki làm việc trong đội Commando nhà tắm. Côdisec và Pribula là những tay chuyên môn trong khu trại làm dụng cụ quang học, Van Dalen làm người phụ việc bình thường trong y xá, Riômăng làm anh bếp người Pháp, được những tay sành ăn trong câu lạc bộ của bọn SS rất quý nể và Bôkhâu là một nhân viên sai phái của khối 38.

Ở đây, con người đã từng là đại diện của Đảng cộng sản trong Hội đồng tư pháp của tỉnh Brémohavân ấy đã được một chỗ ẩn náu cho mình và cho công việc nguy hiểm của mình. Cái tài viết đẹp, chữ dễ coi đã khiến cho anh trở thành có giá đắt với tên hạ sĩ chỉ huy khôi ngu ngốc đến lố bịch. Bôkhâu phải kẻ cho nó hàng chục tấm thiếp dày với những khẩu hiệu nào là *Vinh dự của tôi là lòng trung thành. Một dân tộc, một Đại quốc, một lãnh tụ*¹¹. Tên hạ sĩ đem những vật phẩm đặc biệt ấy bán rong trong đám quen thuộc của hắn và kiếm được khá tiền. Hắn không hề nghĩ rằng anh chàng nhân viên khéo tay trong khối hắn không phải là một tù nhân “vô hại” mà còn là một cái gì khác.

Trong một cuộc thảo luận của ILK, chính Bôkhâu đã đề nghị để André Hofsen làm huấn luyện viên quân sự của các nhóm kháng chiến. “Tôi biết anh là một anh bạn tri kỷ cũ đấy, để tôi sẽ nói với anh ấy”.

¹¹ Những khẩu hiệu của bọn Quốc xã trong thời kỳ Hitler..

Trận trại giữa bảy sói

Một năm trước đây, sau phiên điểm danh buổi chiều, Bôkhâu đã cùng Hofen đi lại lại ở một chỗ rất vắng trong trại, bởi vì điều Bôkhâu nói không thể để lọt vào tai một người nào khác. Chiều hôm ấy, trời cũng mưa như hôm nay. Con người đã năm mươi tuổi đầu kia hai tay đút túi thong thả bước bên cạnh Hofen, trẻ hơn mình mười tuổi. Tiếng nói nho nhỏ và rõ ràng của Bôkhâu vang bên tai Hofen. Bôkhâu đã cân nhắc từng câu để chỉ nói vừa đủ những điều mà Hofen được quyền biết. “Chúng mình phải tự mình chuẩn bị, Andrê a... để cuối cùng... những nhóm chiến đấu quốc tế... cậu hiểu chứ?... Vũ khí...”.

Hofen đã nhìn lên kinh ngạc, nhưng Bôkhâu đã đưa tay ra hiệu thật nhanh để chặn trước một câu hỏi mà Hofen có thể đặt ra.

– Chuyện đó hãy khoan, giờ chưa phải lúc..

Sau cùng, khi họ chia tay:

– Cậu không được có một hành động gì để chúng nó nghi ngờ, không được có một hành động nhỏ nào, cậu hiểu chưa?

Chuyện ấy xảy ra đã một năm, và từ đó đến nay mọi việc đều trót lọt. Trong thời gian này Hofen cũng đã biết vũ khí ở đâu đến, điều mà trước đây Bôkhâu không muốn nói tới. Các loại vũ khí dùng để chém, để đâm đã được anh em tù nhân bí mật chế tạo ở mấy cái xưởng trong trại. Lựu đạn là do những tù nhân Liên Xô bị bắt buộc phải làm việc trong mấy nhà máy súng đạn ở Vaima sản xuất ra và được bí mật đưa vào trại. Ở đấy, những anh em có sáng kiến làm việc trong y xá của bệnh nhân và trong khoa bệnh lý ở trại đã bí mật ăn trộm ra làm chất nổ cho lựu đạn. Bảy giờ Hofen đã biết tất cả những chuyện đó, và khi dạy cho các đồng chí cách sử dụng vũ khí ở một chỗ bí mật, anh đặc biệt sung sướng thấy mình có thể biểu diễn

với khẩu súng ngắn Vante cỡ 7,65. Khẩu súng đó đã xoáy được của Kluttich, tên chỉ huy phó của trại trong một bữa tiệc rượu của câu lạc bộ bọn chỉ huy SS. Phải, chính một tù nhân bữa đó có nhiệm vụ hầu rượu đã xoáy được của. Không ai tìm ra người đã làm việc ấy, vì ngay cả Kluttich, một đứa căm ghét Cộng sản ghê gớm cũng không muốn gán cho một anh tù nhân cái vinh dự đã thực hiện những hành động táo bạo ấy. Hắn ngờ một trong những thằng bạn cùng uống rượu hôm ấy. Anh chàng kia chắc hẳn phải có vẻ mặt phớt lạnh như tiền mới có thể xách khẩu 7,65 ở dưới áo ngoài đi qua cổng trước mặt bọn SS trở về trại sau bữa tiệc rượu, cùng với những người nô lệ trong đội Commando của mình. Mỗi lần Hofen cầm thứ vũ khí quý báu đó trong tay, mỗi lần anh lấy nó ra từ chỗ cất giấu, nhét kín vào người để đi qua trại làm nửa giờ huấn luyện, qua trước mắt những bạn khác chào hỏi anh rất tự nhiên, đi qua trước mặt những tên SS, thì anh lại có cảm giác lạnh như băng ấy. Anh có thể cảm thấy hơi sắt lạnh ấy trên người mình.

Ấy thế mà từ trước đến nay vẫn luôn luôn trót lọt!

Nhưng bỗng nhiên lại có một đứa bé vào trại! Mà cũng lại bí mật và nguy hiểm chẳng kém gì khẩu Vante 7,65. Anh không thể nói điều này với ai được. Anh chỉ có thể nói với Bôkhâu mà thôi. Hofen chỉ bước mấy bước là đi sang Khối 38, thế mà sao nó như xa lắc xa lơ. Có cái gì như một tảng đá đè nặng lên ngực Hofen. Anh có nên hành động khác đi không? Một tia sáng nhỏ nhở của sự sống đã nhảy vọt qua hàng rào chướng ngại, nó là một lưu vật của cái trại đầy chết chóc. Anh có nên bảo vệ cái sinh vật bé bỏng ấy khỏi bị dàn xéo hay không?

Trên trại giữa bầy sói

Hofsen đứng lặng im nhìn những hòn cuội ướt lấp loáng dưới chân. Trên tất cả thế giới này không có việc gì đương nhiên phải làm hơn nữa.

Phải, khắp trên thế giới này!

Nhưng không phải ở đây!

Chính đó là điều lúc này anh đang nghĩ đến.

Sự tồn tại của cái tia lửa nguy hiểm kia đang lóe sáng ở trong một góc bí mật của trại, báo trước những tai họa có thể xảy ra. Những ý nghĩ ấy như những bóng đèn thoáng qua đầu Hofsen, nhưng anh xua đuổi nó đi. Có lẽ Bôkhâu giúp được gì chăng?

Khối 38 thuộc vào số những căn nhà gạch một tầng được xây lên mấy năm sau hồi dựng những nhà trại đầu tiên bằng gỗ. Cũng như những căn nhà gạch khác, nó có bốn phòng ăn và một nhà ngủ liền vào đó. Việc anh Kapô⁽¹⁾ của phòng đồ đạc xuất hiện ở một trong những khối ấy chẳng có gì là khác thường, cho nên khi Hofsen bước vào, không từ nhân nào chú ý đến. Bôkhâu đang ngồi ở bàn giấy của trùm khối viết báo cáo những người có mặt trong khối để họp vào phiên điểm danh sáng mai. Hofsen đi qua căn phòng đầy chật người, bước đến chỗ Bôkhâu bên bàn giấy:

– Anh có thể ra ngoài một phút được không?

Bôkhâu đứng dậy khoác áo lên vai, không nói gì, và hai người bước ra khỏi nhà. Ra ngoài, không ai nói với ai câu nào.

⁽¹⁾ Xem chú thích đã dẫn ở trên. Đây chỉ Hofsen, người phụ trách đội Commando phòng đồ đạc.

Mãi đến lúc ra tới con đường rộng dẫn sang Y xá, ở đây một số tù nhân còn đi lại, Hofen mới bắt đầu:

- Tôi có câu chuyện muốn nói với anh.
- Có quan trọng không?
- Có.

Họ nói chuyện khẽ với nhau để không ai để ý đến.

- Một người Ba Lan, tên là Zakria Jankópxki có đem theo một đứa bé...

- Thế mà bảo là quan trọng à?
- Đứa bé đang ở cho tôi, trong phòng đồ dạc.
- Thế nào? Tại sao?
- Tôi giấu nó ở đây.

Trong bóng tối, Hofen không thể nhìn thấy rõ nét mặt Bôkhâu. Một tù nhân từ phía y xá đi tới, đầu chui xuống để tránh mưa, và phải hai người và vội tránh sang một bên.

Bôkhâu đứng im lặng.

- Nay cậu điện rỗi sao?

Hofen giơ hai tay:

- Để tôi nói rõ đã, Hecke...
- Tôi không muốn nghe cái đó.
- Nhưng anh phải nghe. - Hofen năn nỉ. Anh biết Bôkhâu lầm, bao giờ anh ta cũng cứng rắn, không chịu thỏa hiệp. Họ bước đi một quãng nữa và một cảm giác nóng ran chạy qua

Trận trại giữa bầy sói

người Hofen. Không còn nghĩ ngợi gì nữa, anh nói: – Bản thân tôi ở nhà cũng có một cháu trai, nó lên mươi. Tôi chưa bao giờ được thấy mặt nó.

– Tình cảm vớ vẩn! Cậu đã được chỉ thị nhất thiết không dính dáng vào bất cứ việc gì, cậu quên rồi hả?

Hofen tự bào chữa:

– Nếu như thằng bé rơi vào nanh vuốt của bọn chúng nó thì đã chẳng nói làm gì. Tôi không thể lôi nó ra cổng mà bảo: Đây này, tôi thấy cái này trong một chiếc va-li đây.

Họ đã đi gần hết con đường dẫn đến y tá. Họ quay lại và trở về theo đường cũ. Hofen cảm thấy tinh thần cứng rắn của Bôkhâu như một bức tường ngăn cách hai người. Bằng một giọng oán trách, anh hỏi:

– Hebe, trong người anh không có tim hay sao?

– Thế chẳng phải là tình cảm vớ vẩn à? – Bôkhâu vô ý to tiếng, nhưng im bặt ngay và tiếp tục nói khẽ. – Cậu bảo tôi không có tim à? Đây không phải là vấn đề tính mạng của một đứa trẻ mà là tính mạng của năm vạn con người!

Hofen lặng lẽ bước cạnh Bôkhâu, trong lòng vô cùng bối rối. Lời phản đối của Bôkhâu làm anh tuyệt vọng⁽¹⁾. Anh bước thêm một bước và nói:

– Thôi được, mai tôi sẽ đem đứa bé ra cổng.

⁽¹⁾ Nguyên văn: "Sự phản đối của Bôkhâu đã cất gió ra khỏi cánh buồm của anh". Một thành ngữ trong Anh văn và cả Đức văn.

Bôkhâu lắc đầu:

– Hai điều ngu ngốc có tạo thành một điều khôn ngoan không?

Hofen mắt kién nhän:

– Một là tôi giấu đứa bé đi, hai là bỏ nó đấy!

– Anh là tay mưu meo đấy nhỉ...

– Vậy thì tôi phải làm thế nào bây giờ? Hofen rút tay ra khỏi túi, xòe tay ra chán ngán.

Để làm cho Hofen bình tĩnh lại và khởi tõ ra rằng bản thân mình cũng bối rối, Bôkhâu chợt nói:

– Tôi nghe phòng nhân viên nói sắp có một chuyến đi. Tôi sẽ lo cho anh Ba Lan đi vào chuyến ấy. Cậu để anh ta đem đứa bé đi theo.

Hofen nhän mặt khi nghe cái quyết định cứng rắn ấy. Bôkhâu đứng lại, bước đến sát cạnh Hofen và nhìn thẳng vào đôi mắt của anh.

– Còn gì nữa?

Hofen thở nặng nề, Bôkhâu biết anh ta đang nghĩ gì.

Trong khi cản nhặc những việc phải làm, những nhiệm vụ ở đây, trong trại, vẫn là quan trọng hơn cả. Bôkhâu, con người mà ILK chỉ định phải chịu trách nhiệm về các nhóm kháng chiến lại có thể nào để cho huấn luyện viên quân sự của nhóm hay bản thân nhóm bị nguy hiểm vì một đứa bé không? Rồi còn cả bộ máy đã mất bao nhiêu công phu mới xây dựng lên. Lại còn tuần tra của trại, bên ngoài là một tổ chức hoàn toàn hợp pháp, nhưng thật ra bên trong lại là một tổ chức quân sự

Trận trại giữa bầy sói

hang đâu ấy thì sao? Chả ai có thể nói trước được một việc vô hại rồi có thể dẫn tới những kết quả như thế nào. Lúc đầu thì đó chỉ là chuyện một đứa bé lăn một nấm tuyết, nhưng dùng một cái dã làm cho cả núi tuyết đổ sụp, tàn hại tất cả mọi người, tất cả mọi thứ.

Đó là những ý nghĩ diễn ra trong óc Bôkhâu khi anh nhìn Hofen. Anh chỉ còn cách tiếp tục bước và nói một giọng gần như buồn bã:

– Đôi khi trái tim là một vật rất nguy hiểm. Có lẽ anh chàng Ba Lan kia biết cách xoay xở với đứa bé cũng nên. Anh ta đã mang nó từ xa như thế đến đây thì anh ta còn có thể mang nó đi xa hơn nữa được.

Hofen vẫn im lặng. Họ đã rời bỏ con đường đi đến y xá. Bây giờ họ đã đứng giữa các căn nhà trại. Chỗ này vắng người, mưa lạnh thấu xương làm cả hai rung mình. Trong bóng tối họ khó lòng nhìn rõ mặt nhau. Hai tay Hofen thọc sâu vào túi, đôi vai anh co lại cho đỡ lạnh. Anh không chịu bước đi nữa. Bôkhâu nắm lấy vai anh mà lay.

– Thôi đừng làm khó dễ nữa, – anh nói bằng một giọng ấm áp.
– Quay vào đi Andrê⁽¹⁾, rồi mình cho cậu biết nên làm thế nào.

Họ chia tay nhau.

Bôkhâu nhìn theo Hofen. Hofen thắt thểu bước đi. Bôkhâu cảm thấy ân hận thế nào ấy – vì ai, anh cũng chẳng biết nữa, vì Hofen hay vì đứa bé hay vì anh chàng Ba Lan lạ kỳ kia là người

⁽¹⁾ Tên của Hofen. Hofen là họ.

không hề biết rằng số phận của anh ta đang bị định đoạt ngay trong giờ phút này, mà lại bị định đoạt bởi các tù nhân, những người cũng như anh ta cả thối, nhưng vì hoàn cảnh thúc bách mà phải dùng quyền lực đối với anh. Bôkhâu xua đuổi những ý nghĩ ấy đi. Ở đây đòi hỏi phải hành động nhanh chóng và bạo dạn. Anh suy nghĩ vắn tắt. Phải trở về khói ngay!

Runki, trùm khói của Bôkhâu, lúc đó vừa sấp sửa mang bản báo cáo có đủ tên những người có mặt đến cho trùm trại trên phòng nhân viên. Chợt Bôkhâu chặn anh lại ngay ở cửa khói:

- Cậu đưa dây cho tôi. Otto⁽¹⁾, để tôi mang đi cho.
- Có chuyện gì không hay phải không? – Runki hỏi, vì thấy giọng nói của Bôkhâu có vẻ khác thường.
- Không có gì đặc biệt cả – Bôkhâu đáp.

Runki biết rằng Bôkhâu là một người trong nhóm những tù nhân cũ của trại, mà lời nói của anh được tôn trọng. Anh không hay biết gì về chỗ Bôkhâu là ủy viên của ILK cũng như sự tồn tại của tổ chức đó. Luật lệ của việc âm mưu đã ngự trị trong đám tù nhân chính trị và đã gắn bó họ với nhau qua lòng tin cậy vô điều kiện. Ở đây không có cái lối dò hỏi lẩn la mà chỉ có cách dùng im lặng thông báo cho nhau biết về tất cả mọi chuyện đã xảy ra trong trại. Một thứ kỷ luật bên trong rất nghiêm và có ý thức đã đoàn kết họ lại mà họ không có quyền đặt vấn đề nghi vấn, không cho phép họ hỏi vớ vẩn về những điều họ không cần biết. Có một điều đã thành thông lệ, đó là bất cứ điều gì quan trọng đều phải được phục vụ bằng sự im

⁽¹⁾ Tên của Runki.

Tâm trai giữa bầy sói

lặng. Nhờ thế họ bảo vệ lẫn nhau và giữ cho những điều bí mật khỏi bị tiết lộ.

Tổ chức của anh em tù nhân rộng lớn và tỏa ra khắp trại. Ở đâu cũng có những đồng chí lặng lẽ mang những điều mình hiểu biết giữ chặt trong lòng. Đảng, người đã kết chặt họ lại với nhau, vẫn ở bên họ trong trại, vô hình, vô ảnh và có mặt bất kỳ nơi nào. Cố nhiên Đảng vẫn hiện ra trước mắt đồng chí này hay đồng chí khác, nhưng bao giờ cũng vẫn hiện ra đối với đồng chí nào được phép thấy mà thôi. Ngoài cái đó ra, tất cả mọi người đều quần áo rách bẩn như nhau với cái hình tam giác đỏ và với số hiệu tù nhân đeo trên ngực, với những cái đầu cao trọc... Chính vì thế nên khi Bôkhâu cầm lấy bản danh sách đem đi, thì Runki cũng không hỏi gì thêm.

Ở căn buồng bên cạnh phòng nhân viên mà Krêmơ, trùm trại, với Prôn, trùm phó, dùng làm chỉ huy sở, công việc buổi chiều cũng đã xong. Prôn còn đang bận bên phòng nhân viên, Krêmơ đang làm bản báo cáo danh sách toàn bộ tù nhân trên cơ sở của những bản báo cáo từng khôi để chuẩn bị cho phiên điểm danh sáng mai. Bên cạnh anh chỉ còn có mặt vài người trùm khôi và nhân viên của khôi. Họ đã nộp xong báo cáo và đang đứng cạnh đó tán gẫu. Bôkhâu bước vào nhưng có vẻ ngập ngừng khi đưa báo cáo của mình cho Krêmơ. Anh trùm trại hiểu rằng trong đầu anh nhân viên khôi 38 ấy đang có chuyện gì đây.

Krêmơ cũng thuộc về nhóm người biết công việc và biết im lặng. Việc đưa anh lên làm trùm trại là do các đồng chí trong ILK bố trí. Một đồng chí tin cậy phải được đặt vào cương vị quan trọng trước kia do một phạm nhân sùng sỏ giữ và do Kluttich chỉ định; gã kia

đã lợi dụng cương vị của mình mưu lợi ích cá nhân cho nên đã bị truất. Nhận đó, các ủy viên đã đề nghị anh trùm khỏi Vante Krêmo giữ chức ấy. Nhờ ở chỗ biết khéo lợi dụng những mâu thuẫn giữa Kluttich với Svan, tên chỉ huy trưởng trại, các đồng chí trong ILK đã “làm” cho Krêmo được trở thành trùm trại.

Anh thợ cao riêng của tên chỉ huy trưởng, một là nhân được tin cậy, mỗi sáng có nhiệm vụ đến cao ráu cho tên Svan đã được giao trách nhiệm ấy. Trong khi Kluttich muốn cho những phần tử thường phạm làm những việc chức sự của tù nhân thì Svan lại thích chỉ định tù chính trị, vì hắn cho rằng họ thông minh và đứng đắn. Sự va chạm luôn luôn xảy ra giữa Kluttich với Svan do chỗ quan điểm của chúng đối lập với nhau, là điều trong trại ai cũng biết, còn sở dĩ Svan rất khoái về chỗ đã chấp nhận đề nghị của anh thợ cao của hắn là đưa một tù nhân chính trị vào cương vị ấy cũng bởi một lý do duy nhất là chơi khăm Kluttich một vố mà thôi. Thế là Krêmo được tên chỉ huy trưởng chính thức chỉ định. Do chức vụ của mình nên Krêmo, tuy bản thân không phải là một ủy viên ILK cũng luôn luôn biết được mọi việc.

Tất cả những gì xảy ra trong trại đều quay xung quanh người anh. Anh nhận lệnh của Svan, của tên chỉ huy trại⁽¹⁾ và của tên chỉ huy điểm danh. Mà lệnh thì phải thi hành. Nhưng bao giờ cũng phải thi hành như thế nào cho khỏi nguy hiểm đến tính mạng và sự an toàn của các tù nhân. Điều đó luôn luôn đòi hỏi phải tinh ranh và khéo xoay xở. Krêmo, anh

⁽¹⁾ Ngoài tên Svan là chỉ huy trưởng trại Bukhânvân, những tên khác cũng đều gọi là chỉ huy trại. Chúng tôi dịch chữ *Lageführer* (Đức) chức chỉ huy trưởng có thể gọi là tư lệnh, nhưng ở đây không hoàn toàn có tính chất quân sự nên chúng tôi dùng chữ chỉ huy trưởng cho sát hơn.

Trùm trại giữa bầy sói

chàng làm xoong chảo ở Hămbuốc, thân hình vạm vỡ, có đôi vai rộng, là hiện thân của sự binh thản. Anh không dễ mà hốt hoảng. Anh hoàn thành nhiệm vụ ở cái cương vị khó khăn này bằng cách kín đáo hợp tác với các đồng chí Đảng. Tổ chức bí mật trong Đảng tiếp xúc với anh qua Hecbe Bôkhâu. Mặc dầu Bôkhâu không bao giờ nói hé ra nhưng Krêmơ vẫn biết rằng cái gì Bôkhâu đưa tới tức là Đảng đưa tới.

Cũng vì muốn để anh trùm trại thấy được càng ít càng tốt về cơ cấu bất hợp pháp kia nên Bôkhâu cũng có quá đáng. Khi Krêmơ muôn biết lý do của một vài chi thi mà Bôkhâu đưa tới thì Bôkhâu vẫn gạt đi: “Đừng hỏi về điều đó, Vante ạ, anh đừng nên hỏi thì hơn”. Thường thường Krêmơ vẫn im lặng, tuy nhiên đôi khi anh cảm thấy một điều kỳ quặc vì mình làm những điều bí mật hoàn toàn theo chi thi. Những lúc ấy anh cứ muốn vỗ vào vai Bôkhâu mà nói: “Cậu cần gì phải nghi nghi ngờ ngờ như vậy, Hecbe. Tớ biết tống rồi...”. Nhiều khi trong tâm anh cũng thỉnh thoảng muốn biết cái mà anh không được biết; nhưng đôi lúc điều đó cũng làm anh bức mình. Trong nhiều trường hợp, đáng lý Bôkhâu nên hỏi ý kiến Krêmơ, nói rõ ràng hơn nữa thì vẫn hơn. Ngay cả lần này nữa cũng thế mới phải. Sau khi Krêmơ đã thán mật cầu nhau để mấy ông khách không cần thiết kia đi rồi, Krêmơ nhìn Bôkhâu như thách thức.

- Có một chuyện ngốc lắm, - Bôkhâu nói.
- Có gì không ổn phải không?
- Cậu đang xếp người cho một chuyến đi sắp đến phải không?
- Giả sử tôi đang làm việc đó thì sao? - Krêmơ hỏi vặn. - Prơn đang làm danh sách trong kia kia.

– Một anh Ba – Lan đến cùng với toán vừa rồi. Tên anh ta là Zakariat Janköpxki. Chắc anh ta ở bên Trại Nhỏ. Cậu có thể để anh ta đi chuyến này được không?

– Có chuyện gì về anh ta phải không?

– Không sao cả, – Bôkhâu mập mờ đáp. – Cậu phải liên lạc với Høfen. Cậu ta có một cái gì muốn nhờ cậu giao lại cho anh Ba Lan kia.

– Cái gì?

– Một dứa bé.

– Một cái gì cơ??? – Krêmơ quẳng cây bút chì anh đang dùng vào sổ tì nhẫn xuống bàn. Bôkhâu chú ý nhìn vẻ sững sốt của Krêmơ – Xin cậu đừng hỏi mình. Đành phải thế thôi.

– Nhưng mà một dứa bé à? Hecbe! Có trời mà biết được chuyến tù này đi đâu! Anh hiểu như vậy nghĩa là thế nào chứ?

Bôkhâu đâm bức:

– Mình không thể nói được gì hơn nữa.

Krêmơ đứng dậy:

– Nó là dứa bé như thế nào? Câu chuyện đầu đuôi ra sao?

Bôkhâu gạt câu hỏi đi.

– Không có gì cả, vấn đề không phải ở đấy.

– Tôi có thể thấy, – Krêmơ càu nhau. – Hecbe, anh nghe tôi nói: Thường ngày thì tôi không hay hỏi han gì nhiều, vì tôi bao giờ cũng tin ở...

– Thế thì cậu đừng hỏi nữa.

Trận trại giữa bầy sói

Krêmo nhìn trước mặt, đôi mắt sáng như bốc lửa.

– Lắm lúc anh làm tôi khổ tâm vô cùng, Hecbe ạ.

Bôkhâu đặt bàn tay lên vai Krêmo dỗ dành:

– Ngoài cậu ra chẳng còn ai giải quyết được việc này. Mình đã dặn Hôsen rồi. Cậu bảo cậu ấy là tôi bảo cậu đến.

Krêmo lẩm bẩm buồn bực. Anh không hài lòng chút nào cả.

Hôsen nặng nề bước qua những dãy nhà của các khối trước khi quay về chỗ ở của mình. Một vài tù nhân đang vội vã đi lẹt sét trở về khối của mình. Chốc chốc lại nghe tiếng huýt còi. Anh trùm trại đang đi "tuần" buổi tối trong trại. Tiếng còi hiệu của anh có nghĩa là không tù nhân nào được phép ở bên ngoài các căn nhà khói nữa. Tiếng còi nghe mỗi lúc một yếu ớt và xa dần. Các mái nhà trại bị mưa ướt ánh lên một cách ảm đạm. Sói đá lao xao dưới chân Hôsen. Đôi lúc anh loạng choạng muôn ngã; anh cũng không buồn để ý mình đang đi đâu nữa. Sao mà anh oán giận Bôkhâu thế. Anh ta làm như thể một đứa bé chẳng có nghĩa lý gì hết. Hôsen rùng mình bước vào nhà khói. Nhà ăn chẳng còn ai, tù nhân đều đã lên giường cả. Máy anh em quản trị⁽¹⁾ đang lịch kịch xếp đọn bát. Anh trùm khói ngồi bên bàn. Trong căn nhà còn thoang thoảng mùi xúp rau cải lạnh buổi chiều, lẫn với mùi quần áo đã xếp gọn gàng trên

⁽¹⁾ Một số người được chỉ định cho các khối, coi như phụ vào trùm khói, vừa phụ trách sinh hoạt vật chất, vừa như cần vụ chung của anh em tù nhân.

những chiếc ghế dài. Không ai để ý đến. Hōsen lúc này đang cởi quần áo xếp vào chỗ của anh còn để trống trên ghế.

Nhưng có thật là Bôkhâu đúng không? Một đứa bé xa lạ đối với mình thì có nghĩa lý gì đâu, chẳng qua cũng như một hòn đá cối đeo vào cổ mà thôi, Hōsen nghĩ bụng.

Cái ý nghĩ đáng ghét quá, nó làm Hōsen tự cảm thấy xấu hổ về mình. Nhưng trong khi anh đang tìm cách xua đuổi ý nghĩ ác nghiệt ấy đi thì những kỷ niệm về Dōra, người vợ của anh lại dồn dập kéo tới. Không biết nó ở đâu đến mà đột ngột như vậy? Có phải đứa bé nằm trong góc nhà đã lôi cái kỷ niệm đau đớn từng bị giam hãm trong lòng ngực của anh không? Đúng một cái, kỷ niệm kia tràn ngập cả lòng anh và anh cũng đâm ngạc nhiên thấy trong cái thế giới càng ngày càng xa lạ đối với anh như thế lại có một người đàn bà và người đó là vợ anh.

Những đốm lửa ma trơi chập chờn trong óc anh. Anh có đứa con trai, chưa bao giờ anh thấy mặt, anh có một căn nhà, một căn nhà thật sự có nhiều buồng, có cửa sổ, đồ đạc hẳn hoi. Nhưng tất cả những hình ảnh kia sao chẳng ăn khớp với nhau gì cả, nó nằm lộn xộn quanh anh như những di tích hoang tàn của một thế giới tan vỡ trong khoảng không gian tối tăm. Hōsen bất giác lấy tay úp lên mặt, dưỡng như anh đang đầm đìu nhìn xuống một cái vực thẳm tối như đêm dày đặc. Mỗi tháng một lần, anh gửi một bức thư vào nơi đêm tối ấy: *Em Dōra yêu quý, anh vẫn bình yên mạnh khỏe. Con của chúng ta thế nào?* Và mỗi tháng một lần, từ nơi đêm tối, một bức thư đến với anh, và lần nào cuối thư, vợ anh cũng viết: *Em hôn anh tha thiết...*

Trận trại giữa bầy sói

Cái đó từ thế giới nào lại thế? Trời ơi, từ cái thế giới nào? Hofen suy nghĩ. Chắc hẳn từ cái thế giới trong đó cũng có những đứa trẻ, chỉ có điều những đứa trẻ ấy không bị người ta túm lấy chân mà quẳng như người ta quẳng những con mèo con, và đầu chúng bị đập vào tường vỡ nát. Hofen trồ mắt nhìn vào khoảng không. Sức mạnh của trí nhớ làm cho những ý nghĩ của anh tàn héo, biến thành hư vô và lúc ấy anh mới chợt nhận ra đó chỉ là hơi ấm của hai bàn tay anh úp lên mặt. Bỗng anh có cảm giác kỳ lạ là có hai bàn tay từ trong bóng tối thò ra úp chặt lấy mặt anh và một tiếng nói mà không có người đang thì thào: "Anh Andrè... một đứa bé tội nghiệp như thế...". Hofen giật mình. Ta điên chăng?

Anh buông rơi hai bàn tay xuống. Không khí mát lạnh phả vào hai bên má. Hofen nhìn hai bàn tay mình bấy giờ không còn ở trong tình trạng ngây ngất say sưa nữa mà đang ngoan ngoãn làm những công việc lặt vặt hàng ngày, gấp quần gấp áo. Mà phải gấp thế nào để thấy rõ số hiệu theo đúng qui tắc.

Phải, Bôkhâu đã làm đúng. Đứa bé phải đi thôi. Nó đang trở thành mối nguy cho tất cả mọi người ở đây. Anh Ba Lan kia phải thu xếp thế nào mà đem nó đi cho trót lọt. Hofen bước sang nhà ngủ. Mùi hôi thối quen thuộc kéo anh trở lại thực tế... *Em hôn anh tha thiết...* Hofen bò lên chiếc đệm cỏ, kéo cái chăn dã rách nham nhở đắp lên người.

Trong nhà ngủ có những dây giường ba tầng, anh em tù nhân còn xì xào một lúc lâu mới im hẳn. Cái tin quân Mỹ vượt sông Rhine ở Rêmagân đã khuấy động những cảm giác của họ. Hofen lắng nghe tiếng thì thầm.

Người nằm bên cạnh anh đã ngủ rồi, tiếng ngáy êm đềm của anh ta thật là trái ngược với tình trạng kích động chung. Một khi quân Mỹ đã qua sông Rainor thì chẳng lâu là gì nữa họ sẽ đến Tuyarinh, điều đó chả lâu nữa đâu. Điều đó! – Điều gì chứ? – Điều gì chả lâu là gì nữa đâu? Có cái gì ẩn nấp sau tiếng ấy. Tiếng ấy chứa đựng bao nhiêu năm tù ngục, bạo nhiêu mong chờ và thất vọng, tất cả dồn ép vào với nhau thành một gánh nặng hiềm nghèo. Bản thân hai tiếng ấy tự nó đã trồi xuống, bé nhỏ và nặng nề, như quả lựu đạn trong lòng bàn tay khi thời cơ của cái đó đã đến.. Chung quanh Hofen, chỗ nào cũng có tiếng xì xầm lầm rầm. Người nằm bên cạnh anh vẫn yên tĩnh ngáy, và Hofen đâm ra nghĩ rằng điều đó sẽ chả lâu là gì nữa đâu và có lẽ thằng bé trong góc nhà kia có thể... Tiếng rì rầm kia mà anh nghe một cách vô tình đã đưa đến một cảm giác êm đềm thú vị, nó cũng thú vị như đôi tay của người nào ở nơi xa kia... Bỗng Hofen mở to mắt và quay ngoắt người. Thôi! Nghĩ đến cái đó làm gì nữa! Thôi! Ngày mai hay ngày kia, đưa bé thế nào cũng phải đi!

4.

Tối hôm đó, tên đại tá Alôi Svan chỉ huy trưởng trại còn đang ở phòng làm việc của hắn cùng với hai tên chỉ huy khác là Vaisangor và Kluttich. Svan, một con người ngắn ngủn, tuổi độ sáu mươi, đang phát phì với khuôn mặt tròn phình phính, có thói quen hay đi vòng quanh một thứ đồ đạc nào đó mỗi khi nói chuyện, do đó, hắn đặt bàn giấy to tướng ở giữa cái căn phòng bày biện đồ đạc một cách kén kieu. Tên chỉ huy trưởng xem ra có vẻ quen với cái khoản nói chuyện sau bữa ăn lăm. Hắn minh họa những nhận xét của mình bằng những cử chỉ khoát tay rộng theo hình tròn và bằng những lúc ngừng lại, trịnh trọng để nhấn mạnh thêm những ý kiến của hắn. Chuyện vượt qua sông Rainor đã làm cho hắn, và hơn nữa, cả Kluttich đều đang trong tình trạng tức giận cay kinh. Trên chiếc xô-fa sau cái bàn họp chạm trổ, là tên thiếu tá Vaisangor. Hắn đang ngồi dạng chân lắng nghe cuộc cải vã sôi nổi giữa Svan và Kluttich. Trước mắt hắn là chai rượu cò-nhắc Pháp⁽¹⁾. Cái cùa ăn cướp được này lúc nào hắn cũng kè kè mang theo. Vaisangor đã uống quá nhiều rượu. Hắn theo dõi những cử chỉ của cấp trên bằng đôi mắt lờ đờ như mắt chó.

⁽¹⁾ Một thứ rượu mạnh, cất bằng nho.

Để đề phòng trước những sự kiện đang đến gần một khi sông Rainor bị vượt qua, Svan đã nghĩ ra một kế hoạch về y tế: Phải thành lập một tiểu đội tù nhân để giúp bọn SS trong những cuộc báo động phi cơ oanh tạc liên tục và trong trường hợp trại bị tấn công. Việc thành lập tiểu đội này là nguyên nhân gây ra cuộc cãi lộn mỗi lúc một gay gắt. Tên Kluttich, gầy gò, xương xẩu, một gã vô duyên trạc ba mươi lăm tuổi, mũi dài như rẽ cù, đang đứng trước bàn, đôi mắt cận thị bốc lửa dữ dội của hắn hàn hắt nhìn tên chỉ huy trưởng như muốn xuyên thủng đôi kính.

Giữa hắn và tên chỉ huy trưởng có những ác cảm không thể hòa giải được, và trong lúc tình hình gay go như lúc này, ác cảm ấy lại nổ bùng ra trước mặt mọi người. Kluttich không giấu giếm thái độ coi thường của hắn đối với Svan. Nghe mệnh lệnh của Svan bao giờ hắn cũng phản ứng bằng thái độ im lặng ngạo mạn, và nếu như rốt cuộc hắn đành phải thi hành những mệnh lệnh ấy thì chẳng qua chỉ vì Svan cao cấp hơn hắn, là chỉ huy trưởng và là đại tá mà thôi. Svan chỉ còn cách giơ cái cấp bậc của hắn ra để tranh phẫn hơn với Kluttich. Nhưng đứng trước mặt Kluttich thì hắn cũng bứt rứt do cái tâm lý tự ty của mình. Hắn không ưa cái tính táo tợn của Kluttich, nhưng thâm tâm hắn lại thèm muốn được như vậy.

Tên Svan nhát gan, lúng khùng, không kiên quyết, nhưng hắn tin chắc rằng về tài ngoại giao thì hắn hơn đút Kluttich, một anh chàng trước kia là chủ một cửa hàng nhỏ làm đồ thêu ren. Rõ ràng là tên Kluttich không thể có một chỗ dựa nào cần thiết để hơn thung như tên Svan đã từng ba mươi năm trong nghề làm quan coi ngực. Hắn đã len mài mới lên

Trận trại giữa bảy sồi

đến chức thanh tra. Trước kia, trong những bữa tiệc rượu, hai đứa vẫn đùa bỡn nhau về quá khứ, gọi nhau là “ông quản tù”, nào là “nhà chuyên môn hàng ren”, không ngờ rằng cái trò đùa cợt ấy sẽ có ngày biến thành việc chơi xô nhau nguy hiểm. Và chuyện ấy, tối nay đã xảy ra. Lúc đầu là cãi nhau về thành phần của tiểu đội cứu thương. Kluttich phản đối ý định của Svan chỉ dùng những tù chính trị lâu năm. Vì là chỉ huy trưởng, Svan có thể giờ cái giọng thượng cấp ra lên lớp một hồi cho anh “nguyên” chủ hiệu kia:

– Ông bạn à, cái mà ông không có ấy tức là sự hiểu biết về người, tầm mắt nhìn xa trông rộng. Chúng ta phải lợi dụng cái kỷ luật của bọn Cộng sản. Chẳng đứa nào trong bọn chúng nó thoát khỏi tay mình được. Chúng nó dính chặt với nhau như xi-măng ấy.

Kluttich đã bắt đầu sôi lên. Những câu trả lời của hắn, mỗi lúc một căm kinh, và tiếng nói của hắn chuyển sang giọng bĩ ối như đinh đóng vào cột. Trong thâm tâm Svan cũng sợ hãi vì nó làm hắn nhớ đến giọng tên giám đốc ở nhà lao trước đây hắn làm việc.

– Tôi cần phải nhắc để ngài chú ý rằng dùng Cộng sản trong hoàn cảnh này là một điều nguy hiểm. Hãy dùng những tù khác vào việc này.

Svan thở phào một tiếng:

– Thô... ô... i... i, – hắn nói, đoạn dừng lại trước mặt Kluttich so dỏi vai lên, ưỡn bụng ra. – Tù nhân khác à? Phạm nhân chuyên nghiệp chứ gì? Những thằng làm loạn phải không?

– Có một tổ chức Cộng sản bí mật ở đây, trong trại này!

– Thị thử hỏi chúng nó làm được gì kia chứ? – Svan lại tiếp tục đi quanh bàn giấy.

– Trong trại có một diện dài bí mật!

Chợt Kluttich bước lên về phía bàn giấy, và vì vậy, chặn đường đi bách bộ quanh bàn của Svan.

Tên chỉ huy trưởng mỗi khi đóng vai trò của cấp trên chiếu cố đến cấp dưới có vẻ cao thượng ra phết. Hắn búng búng ngón tay vào chiếc khuy trên áo đồng phục của Kluttich:

– Ông hắn biết rằng tôi đã chỉ thị cho người dò hướng tìm cái diện dài mà người ta đoán là có ấy. Kết quả thế nào? Chẳng có cớc gì hết! Thôi đừng mất bình tĩnh ông đại úy! ⁽¹⁾

– Tôi thán phục tinh thần bình tĩnh của ngài, ngài chỉ huy trưởng!

Hai gã gầm gừ nhau bằng đôi mắt lạnh lùng. Svan cảm thấy như ngực hắn nghẹt thở. Nhưng ngay lúc đó, biện pháp tự kiềm chế một cách giả tạo của hắn biến mất và hắn bỗng rống lên:

– Tôi không có hốt hoảng như ông đâu! Tôi ra lệnh một cái là tất cả trại này sẽ bị bắn hết trong vòng nửa tiếng đồng hồ. Phải, tất cả trại, kể cả cái tổ chức Cộng sản của ông nữa!

Nhưng thái độ tự kiềm chế của tên Kluttich cũng đã đến giới hạn cuối cùng của nó. Bộ mặt xương xẩu của hắn tái mét đi. Hắn thét vào mặt tên Svan đến nỗi tên Vaixangco sợ hãi phải nhảy vào giữa hai đứa và cố đẩy tên Kluttich ra:

⁽¹⁾ Hauptsturmführer : Một cấp bậc của SS tương đương với cấp đại úy.

Tâm trạng giữa bảy sồi

– Thời nào, ông Kluttich, thời nào!

Kluttich khinh bỉ xô tên thiếu tá⁽¹⁾ sang một bên:

– Lui ra, ông biết cóc gì! – và tiếp tục lớn tiếng nói với Svan: – Có thể chúng nó có cả vũ khí nữa mà ông cũng không hay biết gì? Có thể chúng nó đã bắt được liên lạc với quân Mỹ? Tôi không phục tùng mệnh lệnh của ông!

Tên Vaixangcor lại cố dàn hòa:

– Có phải ông nhận mệnh lệnh đâu, Rainobôt mới nhận mệnh lệnh chứ...

Nhưng hắn chỉ làm cho tên Kluttich nóng tiết thét vào mặt:

– Im đi!

– Ông đại uý! – Tên Svan gầm lên, hai bên má rung lên.

– Tôi không nghe mệnh lệnh..!

– Tôi còn là chỉ huy ở đây!!!

– Chà – à...

Kluttich im bặt, quay người rời phịch xuống chiếc xô-fa lúc nãy Vaixangcor ngồi.

Tên Svan cũng đã di chuyển một cách đột ngột như Kluttich. Hắn bước đến bàn họp, mu bàn tay để lên hông, và hỏi:

– Ông vừa nói cái gì thế?

Kluttich không nhúc nhích. Hắn ngồi đấy, lắc lư cái đầu, hai cánh tay mềm nhũn để trên hai đầu gối khuỳnh rộng ra. Sau

⁽¹⁾ Sturmbannführer: Một cấp bậc của SS tương đương với cấp thiếu tá.

lúc quá gay gắt này, hình như tên Swan cũng không chờ đợi Kluttich trả lời. Hắn đến tủ rượu ở góc phòng, lấy ra mấy chiếc cốc, ngồi xuống bên bàn họp rồi rót rượu.

- Uống thứ này để cho qua cái trò ấy đi.

Hắn ừng ực uống cạn cốc. Tên Vaixangcor lấy ngón tay ẩy Kluttich và đưa rượu cô – nhắc cho hắn:

- Nay uống lấy một cốc.

Kluttich miễn cưỡng đỡ lấy cốc rượu trong tay tên thiếu tá, dốc cạn một hơi như uống thuốc, rồi mặt sa sầm lại, hắn nhìn trừng trừng ra phía trước. Chúng không thấy tức tối về những câu thóa mạ hối nãy và không khí im lặng dường như giúp cho chúng có dịp ngồi chờ sẵn. Svan với tay lấy điếu thuốc lá, ngả người ra ghế bánh. Hắn rít hơi thuốc thật dài. Kluttich vẫn tiếp tục nhìn thẳng phía trước và trên bộ mặt buồn thảm của tên Vaixangcor không thấy lộ một ý nghĩ gì.

Svan nhìn hết tên này đến tên kia. Sau cùng, hắn nhăn nhở pha trò kệch cỡm:

- Thôi, thưa các ngài, tấn kịch đã hết.

Kluttich lấy tay nện xuống bàn hé lèn như điện:

- Không! – Hắn bánh bèm dưới ra.

Svan cảm thấy nỗi hốt hoảng trong lòng Kluttich. Hắn quẳng điếu thuốc lá đi và đứng dậy. Hắn thú vị với cái cảm giác là hắn tự kiềm chế được mình. Sau bàn giấy của hắn treo một tấm bản đồ lớn ghép bằng gỗ. Svan bước đến bên bản đồ, nhìn nó bằng con mắt của một người hiểu biết. Rồi hắn cầm những chiếc ghim sơn màu lên đó.

Trận trại giữa bảy sói

- Đây, mặt trận diễn ra như thế này – đây, và đây, và đây,
- hắn quay người, nghiêng mình trên bàn giấy, hai tay nắm chặt lại. – Hay là không phải như thế?

Vaixangor và Kluttich vẫn im lặng. Svan chống hai nắm tay lên hông.

– Rồi trong bốn tuần nữa sẽ như thế nào? Trong tám tuần nữa, hay thậm chí trong ba tuần nữa. – Để trả lời, hắn đấm tay lên bàn đỗ. Hắn đấm lên Bá Linh, Drexden, Vaima, tấm gỗ sau bǎn đỗ kêu thình thình. Svan đắc chí. Hắn thấy tác dụng của lời nói của hắn vì đôi lưỡng quyền và đôi mắt như chó của Vaixangor cứ ngắn ra. Như một viên tướng, hắn quay lại chiếc bàn họp nói vẻ trịnh trọng:

- Đã hết ảo tưởng chưa, các ngài?

Hắn ngồi xuống.

– Bọn Bônsêvich ở phía Đông, bọn Mỹ ở phía Tây, còn chúng ta ở giữa. Hay chẳng phải như thế sao? Thủ nghỉ xem, ông đại úy. Chẳng có ai huýt sáo ở sau lưng cả⁽¹⁾, cũng chẳng có ai lo cho cái xác của chúng ta nữa, trừ phi có lẽ để lấy da mà thuộc.

Bất thình lình tên Vaixangor giật dữ ném khẩu súng lên bàn:

- Chúng nó không tóm được tôi đâu, – hắn ngoác mồm lên.
- Tôi vẫn còn cái này.

Svan coi khinh cái cù chỉ yêng hùng của thằng cha thợ rèn miền Bavie kia đang nhặt khẩu súng với bộ tịch chẳng có gì là vể vang. Hắn khoanh tay trước ngực:

⁽¹⁾ Ý nói không ai thèm ngó đến chúng nữa.

– Chúng ta phải tự liệu lấy thân, và chúng ta cần phải biết tận dụng.

Kluttich chồm dậy:

– Tôi “đi guốc vào bụng” ông rồi, – hấn lại hét lên như điên như dại. – Ông muốn bám lấy bọn Mỹ! Ông là đồ hèn nhát!

Svan giơ tay làm dấu hiệu gạt Kluttich một cách kinh tởm:

– Đừng có huênh hoang như thế! Can đảm với chẳng can đảm, chúng ta biết làm gì bây giờ? Chúng ta phải tự liệu lấy thân, thế thôi. Mà muốn thế, chúng ta cần phải có trí khôn, ông đại úy ạ. Tính toán, ngoại giao, mềm dẻo. – Svan chìa khẩu súng trên tay ra. – Cái của này thì không lấy gì làm mềm dẻo nữa rồi.

Kluttich cũng rút khẩu súng trong túi ra, giơ lên:

– Nhưng có hiệu quả, thưa ngài chỉ huy trưởng, có hiệu quả!

Hai đứa lầm le lao vào một vụ xung đột nữa. Vaixangcor giang tay ra ngăn giữa hai người:

– Thôi, anh em với nhau cả, đừng có bắn nhau chứ!

– Ông định bắn ai chứ? – Svan cười gằn.

– Bắn tất cả bọn chúng! – Kluttich sùi bọt mép bước từng bước dài như điên như dại. Rồi hấn lại ngao ngán gieo mình xuống chiếc ghế xô-fa, đưa tay lên vuốt mớ tóc thưa màu hung hung vàng.

Svan nhận xét chua chát:

– Chủ nghĩa anh hùng đã bị rơi tõm rồi. Tôi nhặt lấy nó vậy.

Mặc dầu những chuyện ấy, sáng hôm sau Kluttich vẫn truyền đạt cho Rainebot mệnh lệnh của tên chỉ huy trưởng về việc thành lập đội cứu thương. Phòng làm việc của tên thương

Trận trại giữa bầy sói

sĩ chỉ mới trạc độ hai mươi lăm tuổi này đặt trong một phòng bên của tòa nhà ở cổng ra vào trại. Với cái vẻ chật vật diêm dúa, Rainobôt biểu hiện một sự trái ngược rõ rệt với Kluttich. Thằng cha trẻ tuổi phù phiếm đang say sưa với cái vẻ bê ngoài lịch sự của hắn. Da dẻ hồng hào, cầm hắn trông gần như đánh phấn, râu ria nhẵn nhụi, Rainobôt trông chẳng khác gì một pho tượng trong rạp hát ban ngày, mặc dầu hắn chỉ là một đứa con bình thường của một anh thợ làm rượu bia bình thường.

Hắn nhận mệnh lệnh trong khi ngã người ra lưng ghế, đầu gối tì vào cạnh bàn:

– Tiểu đội cứu thương à? Ý kiến vĩ đại đấy! – Hắn bùi môi một cách đeoé cảng. – Có vẻ như có anh nào sợ hãi con chó sói dữ tợn ấy, hả?

Kluttich không trả lời; hắn đã bước đến máy truyền thanh. Hai tay chống nạnh, hắn đứng dạng háng trước phòng làm việc, từ đấy, tiếng nói người phát tin vọng ra:

"... Sau trận nã trọng pháo ráo riết của quân địch, một trận chiến đấu để giành miền hạ lưu sông Raino đã diễn ra đêm qua. Các toán quân chiếm lĩnh thành phố Men đã rút về hữu ngạn sông Raino..."

Rainobôt chú ý nhìn Kluttich một lúc. Hắn biết trong đầu óc Kluttich đang nghĩ gì và bản thân hắn cũng che giấu nỗi sợ hãi của mình trước cái nguy cơ đang tới gần, bằng cái trò nói liein thoảng nhưng đóng rất dobr:

– Đã đến lúc ông phải bắt đầu học tiếng Anh rồi đấy, – hắn nói, nụ cười luôn luôn vênh vác của hắn dùm lại thành một vết nhăn bên mép.

Kluttich không để ý đến câu nói ấy, hắn bức bối càu nhau:

– Chúng nó hay chúng ta!

– Chúng ta! – Rainobôt đáp lại một cách lịch sự, đoạn vứt cái thước lên bàn rồi đứng dậy. Hai đứa nhìn nhau yên lặng, giấu kín điều chúng đang suy nghĩ.

Kluttich trở nên bương binh:

– Nếu như chúng ta phải đi... – Hắn vung hai nắm tay lên, nói rít qua kẽ răng. – Tôi sẽ không để một con chuột nào sống sót ở đây!

Rainobôt đã quen với cái trò đó rồi. Hắn biết đánh giá Kluttich lắm; thằng cha này tính nóng như lửa. Hắn cười mỉm nói:

– Đây là trường hợp nếu ông không thi hành quá muộn, ông đại úy ạ. Nhà ngoại giao⁽¹⁾ của chúng ta đang để lù chuột thoát khỏi bẫy đấy...

– Cái lão ngu như lửa! – Hắn đấm tay vào không khí. – Biết đâu bọn lợn kia chẳng đã bắt liên lạc với quân Mỹ rồi? Chỉ trong một đêm là chúng nó có thể phái máy chiếc máy bay oanh tạc đến và trang bị cho tất cả cái trại này. – Hắn nói tiếp cáu kỉnh: – Dù sao cũng là năm vạn người.

Rainobôt hoa tay kiêu ngạo:

– Cái bọn hè áy... chỉ cần một loạt súng nổ từ tháp canh là...

– Nếu như bọn Mỹ thả quân nhảy dù xuống thì sao? Bấy giờ thế nào hả?

Rainobôt nhún vai:

⁽¹⁾ Chỉ tên Svan, chỉ huy trưởng.

Trần trại giữa bầy sói

– Thị bấy giờ ở đây sẽ diễn ra một trò cười, tôi đoán thế, – phì, hấn nói với vẻ thờ ơ trịch thượng. – Lúc ấy thì tôi đã chuồn sang Tây Ban Nha rồi.

– Anh hoàn toàn là một thằng chó đẻ! – Kluttich nhổ toẹt, khinh bỉ. – Ở đây đâu phải chỉ có cái xác nhà anh là bị đe dọa?

– Đúng, – Rainobôt lãnh đạm dờ dờn. – Có cả bản thân ông nữa đấy.

Hắn nhăn nhở cười vào mặt Kluttich:

– Hy vọng của ông để trở thành thiếu tá hay chỉ huy trưởng cũng thành mây khói rồi, – để chế nhạo, Rainobôt giơ tay tóm lấy không khí làm như người ta leo thang. – Thôi hết rồi, thôi xong rồi, Adèle à, – hắn hát. – Không sao, tôi sẽ cùng chia đầu khổ với ông.

Giận dữ vì Rainobôt vạch trần những kế hoạch tham lam của mình, Kluttich gieo mình xuống một chiếc ghế và trố mắt nhìn vào khoảng không. Thôi thế là đi dời nhà ma! Bây giờ chỉ còn một cách là tự cứu lấy cái thân mình khỏi lọt vào tay cái bọn trong kia. Hắn diên tiết lăng mạ tên chỉ huy trưởng vắng mặt:

– Mẹ kiếp, cái lão ngu như lừa! Lão ta biết mười mươi rằng bọn lợn ở trong trại này được tổ chức! Đáng lẽ phải đem chừng hơn chục thằng trong bọn ấy ra mà khử nó đi, thì lại...

– Vấn đề là có khử đúng những thằng cần phải khử không chứ? – Rainobôt nói. – Nếu không thì lung tung hết, cậu ơi. Phát đầu tiên là phải nện đúng vào những thằng cần phải khử, vào bọn lãnh đạo, vào đầu não.

– Krêmo! – Kluttich nói ngay.

– Đó là một, còn những thằng khác là thằng nào?

Rainôbôt châm một điếu thuốc lá, đoạn ngồi xuống góc bàn.
Hắn thong thả dung đưa cái chân bên phải.

Kluttich rít lên hung dữ:

– Tôi sẽ giam chặt cái thằng khốn nạn ấy lại và ép nó như ép một quả chanh.

Rainôbôt mỉm cười ngạo mạn:

– Ngài ngây thơ lắm, thưa ngài chỉ huy trại, ngây thơ lắm. Một là Krêmo sẽ không nói, ông chẳng khai thác được nó gì đâu, dù là nửa lời. Hai là nếu ông giam chặt Krêmo lại tức là ông báo cho những đứa khác biết.

Hắn bước đến chỗ máy phóng thanh, vừa nói:

– Ông cứ nhìn kỹ cái thằng oắt ấy mà xem, và ông sẽ biết là không khai thác của nó được gì, trừ lấy được cái rầm của nó.

Hắn mở máy phóng thanh.

– “Trùm trại Krêmo đến gấp ngay chỉ huy điểm danh”.

Trong lúc mệnh lệnh này vang lên khắp các loa trong trại thì Krêmo đang ở trong phòng đồ đạc với Hofen. Tên Xvailinh chưa tới, Krêmo cùng Hofen rút vào một góc cửa sổ, nói chuyện nhỏ với nhau:

– Chuyến tù sẽ đi ngày mai. Cậu biết phải làm thế nào rồi chứ, Andrê?

Hofen im lặng gật đầu. Tiếng loa nhắc lại:

– “Trùm trại Krêmo đến gấp ngay chỉ huy điểm danh, mau lên!”

Trận trại giữa bầy sói

Krêmơ nhìn lên chiếc loa, thở phì ra, khó chịu. Høfen mím môi lại.

Kluttich đang cúi gập người trên ghế, Rainobôt đấm đấm nắm tay, gắt:

– Ông ngồi cho nó dèng hoàng chư! Ông muốn cho thằng cha ấy thoáng nhìn đã thấy ngay là thắng lợi vừa rồi của chúng đã tác động đến ông như thế nào hả?

Kluttich ngoan ngoãn ngồi dậy, kéo lại áo chẽn dưới thắt lưng cho thảng.

Mấy phút sau, Krêmơ đã đứng trong phòng. Anh hiểu ngay là tình hình thế nào. Tên Kluttich đã nhìn anh từ lúc anh bước vào với cái vẻ nghi ngờ, hắn đang dựa lưng vào tường; còn gã thanh niên đều cẳng kia đang ngồi trên ghế sau bàn giấy, hắn nghiêng người đúng hơn là ngồi.

– Chúng tao báo cho mày một tin mới nghe đây!

Krêmơ đã hiểu cái giọng nói uể oải hách dịch ấy. Rainobôt thủng thảng đứng dậy, đút hai tay vào túi quần, đi đi lại lại trong phòng. Hắn quyết định sẽ truyền đạt mệnh lệnh của tên chỉ huy trưởng một cách rất bất ngờ. Riêng cái vẻ lãnh đạm cố ý và cái nhìn giận dữ của tên Kluttich, mà Krêmơ có thể cảm thấy từ phía bên đang chia vào mình cũng đủ báo trước cho anh biết có chuyện gì bất thường xảy ra.

– Mười sáu tù nhân – gã thanh niên ngạc mạn nói giọng gay gắt vừa quất vào đôi giày ủng của hắn – mười sáu tù nhân chính trị lâu năm sẽ được lấy vào tiểu đội cứu thương. – Trong khi nói trống không như vậy và lại càng ra vẻ đột ngột hơn nữa, Rainobôt đi đi lại lại giải thích rằng trong lúc có báo động máy

bay oanh tạc thì tiểu đội cứu thương phải ra quá những trạm gác ở xa nhất.. Máu trong người Krêmo như ngừng lại, nhưng anh vẫn tự chủ được mình, và trên gương mặt anh không biểu lộ một nét gì về những ý nghĩ đang diễn ra rất nhanh trong óc: “Mười sáu đồng chí tốt ra quá những trạm gác ở xa nhất”...

Tên Kluttich từ đầu tường chạy xô đến, đứng trước mặt Krêmo quát lớn:

– Bạn từ sẽ đi không có lính gác, hiểu chưa?

Hắn phải vất vả lăm mới che đậm được cái tâm trạng bối rối của hắn. Hắn rít lên qua hàm răng nghiến chặt:

– Chúng mày đừng hòng có ảo tưởng gì, chúng tao đang theo dõi đấy!

Bản thân hắn cũng không biết là thực hiện việc theo dõi ấy như thế nào. Hai bên nhìn nhau im lặng. Với đôi mắt bình thản, Krêmo đón lòng thù hận lạnh lùng của tên Kluttich đang dâng thẳng vào anh như một mũi dao. Bỗng nhiên lòng anh tràn đầy niềm tin chiến thắng. Đằng sau lòng thù hận trong những cặp mắt trắng bệch viễn dò kia, anh thấy rõ sự sợ hãi, một sự sợ hãi lộ liễu. Tên Kluttich lại càng giận dữ nhưng Krêmo thì không hắn là bình thản như thái độ bên ngoài của anh biểu lộ. Đằng sau cái trán của anh là sự tính toán những khả năng có thể xảy ra. Rainobôt hình như sợ rằng Kluttich có thể mất trí bất cứ lúc nào nên cố ngăn ngừa điều đó.

– Sáng mai mày đem mười sáu thằng chết tiệt lên đây cho tao.

Krêmo nghe tiếng Rainobôt nói với mình ở sau lưng, quay người lại đáp:

– Thưa vâng.

Trận trại giữa bầy sói

– Chúng mày sẽ mang túi băng, đeo mặt nạ phòng hơi độc và đội mũ sắt.

– Thưa vâng.

Rainobôt lảng lặng bước đến chỗ Krêmơ túm lấy:

– Nếu một đứa nào trong đám mây thăng khốn ấy chuồn đi thì... – Rồi hán cười bong gió, đoạn nói tiếp bằng một giọng nhẹ nhàng mà rất nham hiểm – Mọi tổn thất đều phải bù lại!

Krêmơ chưa kịp trả lời, tên Kluttich đã đứng trước mặt anh. Hắn ngoác mồm, hăm dọa:

– Khắp cả trại!

– Thưa vâng.

Những lời tuân lệnh của Krêmơ nhắc đi nhắc lại làm cho tên Kluttich không còn xoay xở vào đâu, hắn lại rống lên:

– Mày có rõ những điều tao yêu cầu ở mày không?

– Thưa vâng.

Tên Kluttich muốn nổi xung lên, nhưng thái độ bình tĩnh của Krêmơ làm cho mọi ý nghĩ trong người hắn phải nén xuống. Hắn chỉ còn một cách là gào lên được một tiếng:

– Ra!

Nhưng Krêmơ đang bước ra cửa thì tên Kluttich đã không tự chủ được nữa, hắn thét lên:

– Đứng lại!

Krêmơ ngạc nhiên quay người lại. Tên Kluttich bước đến gần, hỏi một cách tinh quái:

- Trước kia có một hồi mà làm viên chức phải không?
- Thưa vâng.
- Cộng sản!
- Thưa vâng.

Thái độ không úp mở của Krêmo làm tên Kluttich sững sốt:

- Mày nói với tao đơn giản như thế là... như thế là...

Một nụ cười rất khó nhận thấy thoáng trên môi Krêmo.

- Vì thế nên tôi phải ở đây...

– Không! – Kluttich cắt ngang; hắn đã tự kiềm chế được mình. – Giữ mày ở đây là để cho mày khỏi tổ chức những bọn làm loạn, khỏi lập những tổ chức bí mật như bọn mày đang làm ở trong trại này!

Cái nhìn của Kluttich xoáy sâu vào mắt Krêmo. Đằng sau Kluttich, gã thanh niên đang móc ngón tay cái vào dưới khuy áo đồng phục, người lắc lư.

Tổ chức bí mật à? Krêmo dõi phó lại cái nhìn xoáy tròn ốc ấy. Chúng nó biết được điều gì chăng? Nhưng anh nhận thấy ngay là Kluttich chỉ bắt nạt. À ra thê, Krêmo nghĩ, chúng mày cho tao là tay tổ chức! Chúng mày ngu lắm! Anh có cảm tưởng rằng mình đang chìa cái lồng rộng che chở cho Bôkhâu khỏi lọt vào tay chúng nó. Anh bình tĩnh trả lời:

- Nhưng thưa ngài đại úy, chính ngài đấy ạ. Ngài là người duy nhất đã lập ra tổ chức à.

Vô cùng sững sốt, Kluttich chỉ có cách thốt ra một tiếng kéo dài:

Trận trại giữa bầy sói

– Hả... à... ả?

Và Rainobôt bước một bước đến gần:

– Mày không được nói nữa.

Krêmơ thấy rõ cái ưu thế của sự tấn công dũng cảm của mình và củng cố thêm nữa:

– Việc đó chẳng có gì là bí mật hết. Trại là do tù nhân tự quản, và chúng tôi triệt để thi hành tất cả những mệnh lệnh của ban chỉ huy trại.

Kluttich nhìn Rainobôt như cầu cứu trong lúc tên này đang mỉm cười khinh bỉ. Hình như hắn lấy làm khoái trá. Điều đó làm cho Kluttich phát khùng, hắn mắng vào mặt Krêmơ:

– Phải! Còn mày thì cố nhiên là mày đưa bọn người của mày vào mọi việc!

– Lệnh của ban chỉ huy trại là giao công việc quản trị cho những tù nhân đứng đắn và cẩn thận.

– Cộng sản, phải không?

Krêmơ không hề nao núng, đáp:

– Mỗi tù nhân đều được đưa đến ban chỉ huy trại, được giới thiệu và được ban chỉ huy đồng ý.

Kluttich chẳng còn biết ăn nói thế nào với Krêmơ nữa. Hắn tức tối, đi trong phòng, giẫm chân thình thịch và rống lên:

– Toàn là bọn vô dụng, rác rưởi, kẻ cướp tuốt!

Krêmơ đứng im không nhúc nhích, để chờ cơn điên khùng của tên Kluttich trút lên đầu. Tên Kluttich lại bước đến chỗ anh, hoa tay nói:

– Chúng tao biết hết, mà đừng tưởng chúng tao ngốc!

Rainobôt bước vào giữa Krêmơ với tên Kluttich đang sùi bọt mép.

– Cho về! – Hắn nói giọng mũi.

Kluttich nhảy xô đến cánh cửa và đóng lại sau lưng Krêmơ, miệng gầm gừ:

– Đồ chó! Mẹ kiếp!...

Rainobôt tựa người vào bàn, mím cười nhạo báng nhận xét:

– Tôi đã bảo ông là đến một cái rầm ông cũng không lấy được của nó mà!

Kluttich giậm chân thình thích quanh phòng.

– Tôi không cần biết nó chọn những của như thế nào cho cái... cái tiểu đội cứu thương ấy... – Hắn vung nắm tay đấm vào không khí. – Tôi cứ muốn đấm cho nó một quả gãy hàm! Bắn chết con chó ấy đi!

Rainobôt rời khỏi bàn.

– Nhưng ông làm hỏng bét tất cả, thua ông chỉ huy trại. Tại sao lại đi hò hét với nó? Thằng cha nó đã đánh hơi thấy nguy hiểm từ lâu rồi.

Kluttich vẫn vùng vằng bước những bước dài quanh phòng:

– Kệ xác nó, đồ chó ấy, cứ để nó biết là chúng mình đang theo dõi nó!

– Thế thì hỏng bét!

Kluttich dừng phắt lại, miệng há hốc nhìn Rainobôt; con điên của hắn bỗng trút vào gã thanh niên:

Trần trại giữa bầy sói

— Anh dạy tôi nên đổi xử với cái thằng rác rưởi ấy như thế nào hử?

Giọng nói gắt gỏng của Hán chảng gây được tác dụng gì đối với Rainobôt. Tên này châm một điếu thuốc khác và thở khói lên trần nhà.

— Bạn Bônsêvich tất nhiên là có tổ chức bí mật của chúng, đồng ý thôi. Krêmơ là một trong những tên đầu sỏ, chảng cần phải bàn nữa, cái đó cũng đồng ý. — Hán ung dung bước gần đến Kluttich.

— Ông nghe đây này, ông đại úy. Điều này chỉ giữa hai chúng ta biết thôi, ông chỉ huy trại ạ. Lệnh của nhà ngoại giao⁽¹⁾ của chúng ta không có tác dụng với cả hai chúng ta, có phải không? Nếu ông ta để cho lũ chuột chạy ra thì chúng ta chỉ việc đóng bẫy lại. Chúng ta cần cái đầu kia! Chỉ một nhát thôi là chúng ta chặt phẳng nó đi!

Hán hất đầu về phía trái:

— Dù sao, không phải tất cả chúng nó đều là Bônsêvich hết. Chúng ta phải thả một con chó săn vào trong bọn chúng. Một con chó vô hại có bộ mặt dễ cảm tình, nhưng nó phải có cái mũi thính, phải biết đánh hơi chung quanh, biết bám sát.

Hán nhăn nhó cười với Kluttich, một cái cười nham hiểm đầy mưu mô tính toán. Ý kiến đó dường như nẩy ra một tia sáng.

— Anh tìm đâu cho ra một thằng...

Rainobôt đáp mau lẹ và tự tin:

⁽¹⁾ Chỉ tên Svan

– Cứ mặc tôi, tôi sẽ thu xếp

Kluttich nghe theo Rainobôt vì hắn khôn ngoan hơn.

Lần này tên Rainobôt mỉm cười, nhận lời nói này như một lời khen.

– Xét cho cùng, chúng ta cũng đều là những tay ngoại giao cả...

5.

Trong chuồng ngựa của Trại nhỏ, nơi Jankópxki được đưa vào ở, đang nhốn nháo ầm ĩ. Một đám lớn tù nhân lộn xộn xúm quanh anh quản trị phòng, trong khi anh đang mức xúp trong một chiếc nồi to tướng. Họ vừa hò hét kêu la, leo nhéo bằng đủ các thứ tiếng, vừa hoa châm múa tay nhặng cả lên. Những “dân cũ” đang đầy những dân mới dối ngau ra cách xa chiếc nồi. Người nọ vẫn hích người kia trong khi anh trùm khói cứ hé tay tai họ. Anh trùm khói chốc chốc lại phải ra sức giữ trật tự trong đám người háu đói ấy.

– Về chỗ kia đã nào, đồ ngốc, đồ quái quỉ ở đâu! Xếp hàng vào!

Chẳng ai hiểu anh ta nói gì, cũng chẳng ai buồn nhìn anh ta. Những người bị kéo lại đằng sau cùng hùng hổ xông đến bên chiếc nồi. Những người mới đến lại đứng đợi người có bát, trong khi anh ta đang vội vã lấy thìa mức ngay vào khẩu phần vừa nhận được, hoặc nếu không có thìa thì cứ việc chõ miệng

Tâm trạng giữa bảy giờ

vào mà húp. Xúp chảy lồng thòng ra ngoài miệng, bắn cá lên áo. Người chủ của cái bát chưa nuốt hết được vào bụng những giọt xúp cuối cùng thì đã có những bàn tay bấu gịt lấy cái bát và giăng đi kéo lại. Cái bát rơi xuống đất nghe cách một tiếng. Mọi người dâng bồ đến nhất, anh nào may mắn vớ được thì ghì chặt vào mình rồi cố lách một đường qua đám người chen chúc và len đến bên trên chiếc nồi. Đám người mặt mũi nhếch nhác đứng đằng sau, chỉ chờ anh ta húp xong là giăng ngay lấy bát.

Riêng anh quản trị phòng là bình thản. Anh ta cứ cúi cổ múc xúp lia lịa không nhìn lên. Khi nào người ta chen chúc rối loạn quá thì anh ta lấy khuỷu tay và lấy lưng ấy cho rộng chỗ.

Pipich bước vào. Anh trùm khôi, người ngắn ngùn có cái đầu nhọn, bị tấn công dữ dội đang đỡ hai tay lên thất vọng, chán nản. Khi thấy Pipich vào, anh ta cũng mừng vì ít nhất đó cũng là người hiểu biết. Anh ta nói, giọng khàn đặc:

– Ngày nào cũng thế, Ngày nào cũng thế! Nếu có đủ bát ăn thì đâu đến nỗi! Không làm sao bảo được cái đám này!

Pipich đáp:

– Thì hãy đuổi họ ra, khóa cửa lại, có bao nhiêu bát thì chỉ để bấy nhiêu người đến bên nỗi thôi.

– Thế thì ở bên ngoài họ sẽ gầm lên như sư tử áy.

Pipich chẳng còn biết góp ý như thế nào, anh nghển cái cổ dài lên, chăm chú nhìn vào đám người hỗn loạn.

– Trong những người mới đến, có ai tên là Jankópxki không? – Pipich hỏi.

– Rất có thể cô.

Anh trùm khói cống gào lên để lấn át tiếng người nhộn nhịp.

– Jankôpxki!

Nhưng tiếng kêu của anh nghe chỉ khàn khàn khổ sở.

Pipich tự mình đi tìm anh Ba Lan. Jankôpxki đang đứng ở một góc nhà, hai bàn tay co vào chống cằm nhìn cảnh tượng ấy. Nhận ra Pipich, Jankôpxki mừng quá, mặt mày tươi hồn hồn, chạy ngay đến chỗ người Đức:

– Anh! Anh! Thằng bé đâu?

Pipich đưa ngón tay lên miệng bảo cảnh giác và ra hiệu cho Jankôpxki đi theo mình.

Krêmo đang bận với Prøn trong khi Prøn đang làm cho xong danh sách chuyến tù sắp đi.

Một nghìn tù nhân của Trại Nhỏ sẽ phải đưa đi một nơi khác. Trại Bukhâvan quá chật chội. Prøn đã rút đều số tù nhân ở mỗi khối trong Trại Nhỏ cho vào danh sách toàn chuyến, và như vậy các trùm khói sẽ dễ thở hơn. Dù sao có chuyến tù đi cũng có nghĩa là thêm được một tí chỗ trong những chuồng ngựa đã chật nich ấy.

Thành phần của mỗi nhóm thì giao cho các trùm khói tự chọn trong đám tù nhân với sự giúp đỡ của các anh em quản trị phòng và các nhân viên khói. Bao giờ cũng là những người suy nhược nhất được chọn đưa đi.

Quy luật về sự ác nghiệt đang rung lên tiếng chuông buồn thảm của nó.

Tình trai giữa bầy sói

Một bầu không khí im lặng khó chịu đang bao trùm hai anh trùm trại. Prøn đứng bên chiếc bàn trong khi Krémø đang ngồi, đầu cúi xuống nghiên cứu bản danh sách tù đi mà Prøn vừa đưa cho anh. Krémø cau mày liếc mắt nhìn lên mặt Prøn, một nét nhăn nhó lại trên trán anh. Chẳng ai nói gì, nhưng trong đầu hai người hình như đều có những ý nghĩ như nhau. Một nụ cười lúng túng từ nãy giờ vẫn ẩn trên khoé miệng của Prøn, nhưng rồi cũng hé lộ ra, đầy vẻ ngại ngùng.

– Chúng mình lại phải cho một nghìn người nữa đi, mà có trời biết là đi đâu...

Krémø mím môi, khuỳnh hai tay lên bàn, nhìn vào hai bàn tay mình đang nắm lấy nhau.

– Đôi khi tôi nghĩ rằng, – anh nói dịu giọng. – Đôi khi tôi nghĩ rằng chúng mình đã trở thành một bọn tàn tật lương tâm, đáng nguyền rủa...

Mặc dầu Prøn đã hiểu, nhưng anh vẫn hỏi:

– Chúng mình? Anh định nói ai?

– Nói chúng mình!

Krémø trả lời tàn nhẫn, đoạn đứng dậy bước đến chỗ cửa sổ, hai tay thọc vào túi, nhìn ra cái sân kiểm soát rộng lớn. Phía trên sân là tòa nhà công thấp và to bè bè, có cái tháp canh. Trên nóc nhà lắp mười hai chiếc đèn pha lù lù. Khi trại diêm danh buổi chiều tối hay buổi sáng sớm, những chiếc đèn pha ấy hắt ra những luồng ánh sáng tàn ác vào khoảng đêm tối trên các sân trại trông như những con dao loang loáng đâm vào những bộ mặt mệt mỏi của tù nhân.

Chung quanh tháp canh là một cái hành lang, ở đây bọn lính canh đi lại lại trong không khí mát lạnh của buổi sáng tháng Ba. Khẩu súng đại liên chĩa mõm sục sạo của nó qua bức tường của con đường đi vào trại.

Từng người, từng cặp, hay từng tốp tù nhân đang đi lại trên sân kiểm soát, qua cổng ra ngoài hoặc đi vào trại. Họ đứng nghiêm, tay cầm mũ, báo cáo trước cửa sổ phòng giấy. Tên chỉ huy khỏi coi cổng đang ngồi canh họ. Gã này hôm nay lại đang câu gắt, miệng gầm gừ, đá vào lưng hay tống vào gáy các tù nhân.

Krémơ nhìn thấy cảnh ấy nhưng không xúc động. Anh đang nghĩ đến nhiệm vụ bấy lâu nay làm cho anh rất băn khoăn. Về vấn đề đứa bé thì thế nào? Nguy hiểm ư? Vì một đứa bé mà thế à? Chả có lẽ! Chắc hẳn là giữa đứa bé với Hofen có quan hệ gì đó. Nếu như ai biết được, đứa bé có thể bị... Ô, cái anh chàng Bókhâu cái gì cũng bí bí mật mật như khỉ ấy... làm người ta chẳng còn biết dằng nào mà lần. – Đừng hỏi, tôi bảo sao cứ làm vậy.

Krémơ cau mày lại, anh từ tay vào song chéo cửa sổ, rồi hông anh đấm một quả vào khung gỗ.

– Anh làm sao thế? – Krémơ nghe tiếng Prơn hỏi dằng sau lưng.

Anh giật mình quay người lại.

– Không, – anh đáp cựt lủn.

Prơn muốn an ủi anh:

Trận trại giữa bảy sói

– Đây sẽ là chuyến cuối cùng. Mà có lẽ ngay chuyến này cũng sẽ bị quân Mỹ chặn lại... Krêmơ im lặng gật đầu đoạn đưa trả Pron bản danh sách.

– Điều tôi muốn nói là anh nên thu xếp làm sao để những người tối hôm qua, anh biết rồi chứ, những người Ba Lan ấy mà, sẽ có tên trong chuyến đi này...

Trong phòng nhân viên nhà đồ dạc, các tù nhân đội Commando đang ngồi xổm chung quanh Jankôpxki. Pipich đã nhét vào trong túi anh một mẩu bánh. Jankôpxki ngâm bé từng tí một, kín đáo đưa lên miệng, anh ta lấy làm thận về cái đói của mình.

– Cậu cứ ăn hết đi, – Pipich khuyến khích. – Chúng tối hôm nay còn có thịt băm hấp với "xốt" củ cải ngọt nữa đấy.

Nói đoạn, anh ta đưa một tách cà phê làm giả⁽¹⁾ nữa đến trước mặt Jankôpxki. Krôpinxki phải phiên dịch cho anh chàng Ba Lan. Rồi hai người Ba Lan nói chuyện với nhau và Krôpinxki dịch lại.

– Cậu ta bảo không phải cậu ta là bố đứa bé. Bố nó chết rồi và mẹ nó cũng bị đưa vào lò hơi ngạt ở Ausovít rồi. Cậu ấy bảo rằng khi đứa bé phải theo bố mẹ từ khu Do Thái ở Vacsava về Ausovít thì nó mới được ba tháng. Cậu ấy bảo rằng bọn SS giết hết tất cả trẻ con. Luôn luôn phải đem trẻ con giấu đi.

⁽¹⁾ Cà phê làm bằng mồi thử thử phẩm.

Jankôpxki ngắt lời dịch và nói với Krôpinxki một cách hối hả. Krôpinxki vẫn tiếp tục dịch lại câu chuyện không thể tưởng tượng được:

– Cậu ấy bảo đứa bé không biết con người là như thế nào. Nó chỉ biết SS là thế nào và tù nhân là thế nào thôi. Cậu ấy bảo, nhưng mỗi khi bọn SS đến thì nó rất biết, nó trốn và bao giờ cũng im thin thít.

Krôpinxki im lặng. Mọi người cũng im lặng cúi đầu. Hofen không nói nửa lời, đặt tay mình lên tay anh bạn Ba Lan, anh Ba Lan mỉm cười hiền lành. Câu chuyện của anh đã được anh em hiểu.

– Marian – Hofen bảo Krôpinxki. – Cậu hỏi xem tên đứa bé là gì?

Krôpinxki hỏi rồi dịch lại:

– Tên đứa bé là Xtêphan Xiliăc⁽¹⁾, bố nó làm luật sư ở Vacsava.

Đôi mắt Hofen nhìn anh chàng nhóc bé mảnh khảnh kia, chan chứa cảm tình, anh ta chắc chắn ngoài năm mươi.

Lòng đầy hy vọng, Jankôpxki nhìn đám anh em tù nhân ngồi quanh đã đối xử với mình rất thân mật, và nụ cười giản dị của anh biểu lộ niềm tin tưởng rằng sau bao nhiêu nguy hiểm, cuối cùng bây giờ đứa bé đã được yên lành. Lòng Hofen nặng trĩu. Anh Ba Lan không biết tại sao mình được gọi đến đây, nhưng hẳn anh vui mừng được gặp ở đây những người bạn tốt như thế. Hofen đang nghĩ làm thế nào mà “những người bạn tốt ấy” lại có thể nói với anh Ba Lan kia rằng: *Đem đứa*

⁽¹⁾ Tên đứa bé là tên con trai.

Trận trại giữa bầy sói

bé của anh di chở khác, chúng ta không thể để nó ở đây được. Thế rồi anh chàng bé nhỏ lặng lẽ ấy lại phải gánh cái gánh nặng kia, ra đi, không một lời than vãn, tha nó đi, tha nó đi mãi, lo lắng làm sao che chở cho cái tia sáng yếu ớt của sự sống kia khỏi bị gót giày của bọn SS đạp lên dập tắt. Jankópxki chắc hẳn cảm thấy rằng người Đức kia đang nhìn mình một cách đặc biệt. Anh mỉm cười với Hofen, nhưng Hofen mỗi lúc một chìm đắm vào những ý nghĩ riêng của mình. Đây là một con người không còn chỗ nào bấu víu, đang kéo lê theo mình một mảnh sự sống mà anh đã cướp lại được trong nanh vuốt của thần chết ở Ausovít, thế rồi chỉ để dẫn nó đến những tai họa mới chưa rõ thế nào. Thực là điên rồ! Đến nơi nào đó, từ thần sẽ giáng lấy chiếc va-li ở tay anh ta và cười nhăn nhở: *Ô kìa, xem này, có người nào đem đến cho ta cái gì đây này!*... Tất cả con người Hofen sôi lên uất ức. Nếu như cần ngăn chặn cái trò vô nghĩa lý này lại thì phải làm ở đây và ngay bây giờ! Ngoài đây ra không còn nơi nào trên đời này có dịp cứu nổi đứa bé nữa. Hofen đưa mắt nhìn quanh. Im lặng. Không một anh em tù nhân nào biết nói gì bây giờ. Đôi mắt Hofen dán chặt vào Pipich. Họ im lặng nhìn nhau. Cái trách nhiệm nặng nề của việc phải quyết định lấy một giữa hai nhiệm vụ đang đè lên trái tim Hofen và anh đau đớn nhận thấy rằng lúc này sao mà mình cô đơn đến thế. Cái nhìn im lặng của Pipich như dính vào người anh và Hofen đã định gật đầu như thể thảm đồng ý với Pipich. Nhưng anh chỉ còn cách buông ra tiếng thở dài nặng trĩu từ tận đáy lòng rồi anh đứng dậy.

– *Ở đây đã nhé, – anh nói với các anh em tù nhân. – Coi chừng kéo bất thành lính thằng Xvailinh nó đến.*

Đoạn, cùng với Jankôpxki, Krôpinxki và Pipich, anh đi đến góc nhà phía sau. Khi đưa bé trông thấy Jankôpxki nó để yên cho anh bế nó lên, ôm như ôm một con chó con hiền lành.

Jankôpxki lặng lẽ áp chặt đứa bé vào lòng và khóc không thành tiếng, không nước mắt. Một bầu không khí im lặng nghẹt thở bao trùm lấy mấy người. Pipich không thể chịu đựng được lâu.

– Thôi, thôi, đừng có buồn như đi đưa đám thế, – anh nói dồn dập, mặc dầu anh cũng thấy cổ mình nghẹn lại.

Jankôpxki hỏi Hofen một câu gì đấy, quên rằng anh bạn Đức này không hiểu tiếng nói của mình. Krôpinxki dịch lại:

– Cậu ấy hỏi đứa bé có thể ở lại đây được không?

Lúc này chính là lúc Hofen phải nói với anh Ba Lan rằng anh ta phải đi với chuyến từ nhàn sang mai, và phải đem đứa bé... nhưng anh không sao thoát nên lời, đến khi Pipich trả lời thay anh mới thấy nhẹ cả người. Pipich vỗ nhẹ vào lưng Jankôpxki:

– Đứa bé ở lại đây, nhất định thế, – và Pipich nhìn Hofen như thách thức.

Nhưng Hofen im lặng. Anh không đủ can đảm để nói trái lại câu của Pipich. Bỗng nhiên một nỗi sợ hãi tràn ngập người anh. Thái độ im lặng của anh biểu lộ anh đã bước một bước đầu tiên đến chỗ làm trái nhiệm vụ mà Bôkhâu đã giao cho. Phải, anh tự an ủi mình bằng ý nghĩ đến mai vẫn còn thì giờ trả lại đứa bé cho anh Ba Lan, nhưng anh cảm thấy bàn tay anh trước đây nắm chặt nhiệm vụ của mình đang dần dần thả tuột ra.

Tâm trạng giữa bảy sói

Chỉ đến lúc Pipich diẽn đạt thái độ im lặng của Hofen theo ý muốn riêng của mình, vừa cười vừa nói với Jankôpxki:

– Cậu đừng có lo nghĩ gì cả, chúng tôi là những tay đại chuyên gia về nghề trông nom trẻ con đây; thì Hofen mới gắt gỏng bảo Pipich:

– Đừng có nói bậy.

Nhưng lời phản đối ấy yếu ớt quá, không đủ để cho Pipich tin. Anh ta chỉ cười!

Jankôpxki đặt đứa bé lên mặt sàn và bắt tay Hofen tò long cảm ơn, miệng lắp bắp nói với Hofen một cách sung sướng. Và Hofen đành phải để chuyện đó trôi qua.

Sau khi Pron đã sang Trại Nhỏ, Krêmơ cho một tù nhân làm việc trong phòng nhân viên đi tìm Bôkhâu.

Câu hỏi đầu tiên của Bôkhâu là: “Anh đã nói cho Hofen hiểu rõ cả chưa?”.

– Rồi tôi sẽ thu xếp đâu vào đây, – Krêmơ đáp chặn lại. – Anh nghe đây này, chúng đang tính chuyện gì đây.

Anh nói vắn tắt với Bôkhâu về việc vừa xảy ra với Kluttich và Rainobôt, và báo cho Bôkhâu biết về lệnh của tên chỉ huy trưởng.

– Chúng nó đang tính chuyện gì đây, cái đó thì rõ lắm rồi, nhưng chúng nó chẳng biết đến đâu đến dũa đâu. Chừng nào chúng còn ngờ tôi là nhân vật chính thì những người của anh còn an toàn – Krêmơ kết luận.

Bôkhâu lắng nghe chăm chú.

- Thế là chúng nó đang tìm tại mình đây, - Bôkhâu phát biểu ý nghĩ của mình. - Được, chừng nào chúng mình vẫn chưa mắc một sai lầm gì thì chừng đó chúng nó còn chưa tìm thấy được đâu. Nhưng tôi không muốn nghĩ rằng anh là kè giờ đầu chịu báng như thế.

- Anh cứ yên trí. Với cái khổ lung của tôi, tôi có thể làm một che chở cho tất cả khói người của anh.

Bôkhâu nhìn Krêmơ dò hỏi; anh nhận thấy có chút châm biếm nhẹ nhàng trong lời nói ấy. Do đó, anh hơi bức mình, nói:

- Phải, phải, Vante ạ, tôi biết. Tôi tin ở anh. Tôi muốn nói là chúng tôi tin ở anh. Như vậy anh thấy đã đủ chưa?

Đột nhiên Krêmơ quay phắt lưng lại, ngồi phịch xuống bàn.

- Chưa!

Bôkhâu sững sốt:

- Thế nghĩa là thế nào?

Krêmơ nói ngay:

- Tại sao tôi lại phải để đứa bé đi với chuyến tù? Nó ở đây với chúng ta là chắc chắn nhất! Anh không hiểu được ư? Có gì mà phải lo về việc đứa bé kia chứ?

Bôkhâu giơ nắm tay đấm vào bàn tay:

- Đừng làm khó khăn quá cho tôi như thế, Vante ạ! Tuyệt nhiên là không có gì về đứa bé đâu!

- Thế thì cứ mặc kệ nó!

Trận trại giữa bầy sói

Krêmo đứng dậy đi lại lại. Rõ ràng anh đang cố nén nỗi xúc động trong lòng. Anh đứng im không động đậy, cau có nhìn chăm chăm về phía trước.

– Kỷ luật với chả kỷ luật, làm thế nó nhẫn tâm thế nào ấy,
– anh nói hạ thấp giọng. – Không thể làm khác được ư?

Bôkhâu không đáp, thấy chẳng còn cách nào ra khỏi tình trạng này, anh giơ hai tay lên trời. Krêmo bước đến chỗ anh.

– Việc ấy liên quan đến Hofen, phải không?

Bôkhâu gật đầu:

– Cứ hỏi như thế chỉ tổ làm cho anh thêm khổ thôi!

– Thế mà anh bảo là tin ở tôi đây phải không? – Krêmo cười khẩy. – Tôi thì ia vào!

– Vante!

– Ôi, thôi, mặc anh! Ngu ngốc! Vô lý! Cái trò bí mật nhà anh thôi lầm! Anh có cái bệnh làm cái gì cũng ra điều bí mật lầm.

– Vante, lạy Chúa! Vì sự an toàn của bản thân anh, chẳng bao giờ anh nên biết đến cái gì ngoài những điều cần thiết cho anh, anh không hiểu điều đó ư? Vấn đề là bảo vệ cho bản thân anh!

– Vấn đề là bảo vệ đứa bé! – Krêmo tìm cách tán. – Chúng mình không thể làm khác được cho đứa bé à? Tôi sẽ giấu nó đi! Anh thấy thế nào? Hả? Cứ yên trí, ở với tôi, nó sẽ an toàn.

Trong giây lát, Bôkhâu trông như chịu bó tay, nhưng rồi anh bỗng bác đi, mà càng kịch liệt hơn:

– Không có bàn cãi lôi thôi. Đứa bé phải ra ngay khỏi trại!

Điều đó tôi yêu cầu anh đấy, có thể là khó khăn lắm, tôi cũng thừa nhận như vậy, nhưng hoàn cảnh đang gay go. Cố nhiên việc này dính đến Hofen, nhưng tại sao tôi lại phải giấu anh thì anh cũng thừa biết. Tôi còn nói với anh một điều nữa. Anh nên biết rằng không phải tôi mắc chứng bệnh cái gì cũng làm ra điều bí mật đâu. Công việc của Hofen là ở một điểm rất dễ nguy. Anh nghe đây, Vante! Một điểm rất dễ nguy! Nếu như dây chuyền bị đứt ở khâu đó thì toàn bộ công trình có thể đổ sụp.

Bôkhâu im lặng một lát. Những lời nói của anh đã làm cho Krémơ lặng yên, và anh ta đang rõ mắt nhìn có vẻ ú dột. Để cho Krémơ thấy rõ hơn rằng ý muốn của Krémơ không thể nào thực hiện được, Bôkhâu nói toạc ý nghĩ của mình.

– Anh đem đứa bé ở chỗ Hofen đi và giấu nó vào một nơi nào đó. Tốt lắm. Nhưng anh có thể giấu được cái việc là đứa bé từ chỗ Hofen ra không? Một biến cố xảy đến, và đứa bé bị phát giác...

Krémơ giơ tay lên. Bôkhâu không cho Krémơ ngắt lời.

– Chỉ một biến cố thôi, Vante ạ, chúng ta đã có kinh nghiệm rồi! Một việc có thể chắc chắn lắm, thế rồi chỉ vì một việc nhỏ nhặt – anh thấy không, đứa bé cũng là chuyện nhỏ nhặt như vậy đấy. Anh không thể đem chôn nó như chôn một con mèo chết. Sẽ phải có người nọ người kia đến quanh đứa bé. Rồi kết quả là cái người đó vào boong-ke⁽¹⁾... rồi khai anh ra, rồi...

Lúc này, Krémơ không thể né nỗi nữa. Anh cười phá lên giờ giã.

⁽¹⁾ Boong-ke (Bunker): một căn hầm trong trại tập trung dùng làm nơi tra tấn tù nhân. Xin đừng lẫn với ụ súng ngầm ta vẫn gọi là boong-ke.

Trận trại giữa bảy sói

- Chúng nó sẽ đập tôi chết trước khi tôi...
- Tôi tin anh, Vante ạ, – Bôkhâu đáp lại nhiệt tình. – Tôi hoàn toàn tin anh. Nhưng anh chết rồi thì sẽ sao nữa?
- Ủ, rồi sao nữa? – Krêmơ hỏi có vẻ đắc chí.
- Dứa bé vẫn còn đó.

Krêmơ càng được thế:

- Đây anh thấy chưa?

Bôkhâu mỉm cười đau đớn:

- Bảy nghìn sĩ quan Liên Xô đã bị bắn vào sau gáy đây này, thế mà không một ai có thể ngờ rằng cái thằng SS nấp dưới cái áo choàng bác sĩ đứng do người cho họ kia lại chính là kẻ đã giết họ...

- Điều đó dính líu gì đến đứa bé kia chứ? – Krêmơ càu nhau khó chịu.

Dông dạc, tha thiết, Bôkhâu nói tiếp:

- Chúng nó chẳng khai thác được gì ở anh, vì anh đã chết rồi. Nhưng anh cũng nên biết những phương pháp của chúng. Ai dám bảo chúng không đưa đứa bé về Vaima. Đến đó, đứa bé sẽ được ngồi lên đùi một con mụ quốc xã⁽¹⁾ nào đó mà chúng đã bố trí trước:

- Cháu ở trại Bukhânvân về đây à, tội nghiệp cho cháu bé bõng. Thế cái bác tốt bụng giấu cháu khỏi tay bọn SS độc ác, tên là gì?

⁽¹⁾ Đảng quốc gia xã hội Đức, gọi tắt là Quốc xã, đảng phản động cầm quyền của bọn Hitler.

Krêmo châm chú lắng nghe.

– Rồi cái con mèo cái hiền lành kia sẽ hỏi han đứa bé rất lâu, bằng tiếng Đức, tiếng Nga, tiếng Ba Lan, nghĩa là bằng thứ tiếng nào đứa bé hiểu được, rằng nó... Rồi lúc đó, Vante à, chẳng còn ai ở đây có cái lung rộng có thể che đỡ cho Hosen được nữa...

Bôkhâu nói đã dù. Anh đút hai tay vào túi, và hai người im lặng chờ đến lúc Krêmo rau khi đã chặt vật lấm mới quyết định được. Anh nói:

– Tôi sẽ... sau đây tôi sẽ đến chỗ Hosen..

Anh đã phái vật lộn với mình. Bôkhâu thường cho anh bạn một cái cười thân mật.

– Chính vì đứa bé cũng ở trong chuyến đi, điều đó không có nghĩa là... Tôi muốn nói rằng anh Ba Lan kia đã đưa lợt được nó từ xa đến đây, anh ấy cũng có thể đưa lợt được nó đi xa hơn nữa. Thường thường chúng ta vẫn sợ cái chẵng may. Nhưng lần này chúng ta có thể hy vọng vào đây được. Chúng ta không thể làm hơn nữa.

Krêmo gật đầu không nói. Với Bôkhâu, như vậy có nghĩa là câu chuyện đã chấm dứt.

– Còn tiểu đội cứu thương, – anh nói sang vẫn đề khác. – Chúng ta phải hoạt động nhanh về mặt đó.

Ý nghĩ đầu tiên của anh ta là đưa tiểu đội ấy vào làm một đội trinh sát. Cơ hội tuyệt quá. Nhưng rồi anh lại thấy ngờ vực. Thằng Kluttich đang theo dõi. Bôkhâu xoa xoa cái đầu lởm chởm tóc.

Trận trại giải bùn sói

- Giá mà chúng mình biết được chúng nó rình mò cái gì nhỉ.
- Việc này có lẽ chu đáo, - Krêmơ nói. - Lệnh này là của thằng chỉ huy trưởng.

Bôkhâu xua tay tỏ ý ngờ vực:

- Điều thằng Svan ra lệnh với thằng Kluttich truyền đạt không bao giờ giống nhau.
- Chính tôi đang định nói thế, - Krêmơ ngắt lời ngay. - Cứ để tiểu đội cứu thương đẩy cho tôi. Cứ để tất cả đẩy cho tôi.

Bôkhâu trố mắt nhìn Krêmơ:

- Anh muốn làm gì với tiểu đội ấy?

Krêmơ mím cười ranh mãnh:

- Cũng như anh thôi.
- Như tôi? - Bôkhâu vờ vĩnh.
- Ôi, đừng làm cái trò bí mật nữa, ông ơi, - Krêmơ bắn lên.
- Tôi đã ngày cái khoản đó rồi. Trong óc anh đang trù tính chuyện gì về tiểu đội cứu thương - đúng không? - Krêmơ gõ gõ vào thái dương mình. - Có lẽ ở trong này cũng đang nghĩ như vậy đấy.

Bôkhâu cảm thấy như mình bị bắt quả tang, đưa hai tay lên vỗ vào má.

Krêmơ dồn thêm cho anh một thỏi:

- Anh thấy không? Những cái anh và tôi nghĩ chính là những cái mà các đồng chí sẽ nghĩ và hôm nay tôi sẽ lo liệu.

Anh tưởng tôi chưa nháy mắt ra hiệu thì họ chưa làm gì cả đây hắn? Dù sao thì khi qua lại các chỗ, họ cũng sẽ mở to mắt ra. Có hay chẳng có sự lãnh đạo bí mật thì... – Như để làm cho Bôkhâu yên lòng, anh nói tiếp ngay. – Về những cái mà họ không biết được thì thôi. Còn bất cứ cái gì mà họ khám phá ra được ở ngoài đó thế nào cũng nghe ngóng. Khi nào tôi có thể thu xếp được cách liên lạc trực tiếp thì anh có muốn thiết lập một bộ máy thông tin nhiều đường dây không?

Bôkhâu không đồng ý ngay. Krêmơ để thì giờ cho anh suy nghĩ. Đề nghị ấy thật hợp lý. Nhưng chưa có sự tán thành của ILK, Bôkhâu không thể nào chấp nhận cái đó được: dù sao điều đó có nghĩa là vai trò thụ động trước đến giờ của anh trùm trại sẽ biến thành vai trò chủ động. Krêmơ có thể thấy rằng Bôkhâu đang suy nghĩ về việc ấy.

– Các anh cứ suy nghĩ thêm về cái đó đi, – Krêmơ nói. – Nhưng nhanh nhanh lên cho.

Bôkhâu cũng tính là anh sẽ đưa việc ấy ra thảo luận ngay với ILK. Với Bôgoxki và cả anh Hà Lan, Pitơ Van Dalen nữa thì cũng dễ bắt liên lạc thôi. Nhưng với Pribula với Kôdisec thì làm thế nào? Đành rằng họ đều ở trong trại và cùng làm việc trong những căn nhà trại dụng cụ quang học, ở bên sân kiểm soát, trong đó chế tạo những ống kính ngắm súng. Nhưng việc ra vào những căn nhà ấy là tuyệt đối cấm. Anh chàng người Pháp Riômăng cũng không làm sao liên lạc được. Anh ta ở trong đội Commandô làm bếp của câu lạc bộ sĩ quan bên ngoài trại. Những anh em nào khó gặp quá chỉ có thể nhắn tin cho họ bằng cách thử đường dây. Bôkhâu không muốn quyết định dùng hình thức đặc biệt này để thông báo vì hình thức này chỉ

Trận trại giữa bầy sói

dành cho những trường hợp cấp bách lầm. Song lần này sự mau lẹ và rõ ràng đòi hỏi đến phương tiện ấy. Bôkhâu nhìn Krêmơ có vẻ dò hỏi:

– Anh có thể cho thử đường dây được không?

– Có thể.

Krêmơ gật đầu vì anh biết ngay nói như vậy có nghĩa là thế nào. Anh từng thi hành một nhiệm vụ như thế.

– Thế thì tốt, anh ghi nhớ những con số này: ba, bốn, năm và cuối cùng là tám.

Krêmơ gật đầu, ranh mãnh nói:

– ILK.

Trong xưởng của anh thợ điện trong trại, một tù nhân đang đứng bên chiếc bàn kẹp châm chú đưa một mảnh sắt.

Krêmơ bước vào.

– Suyp có dây không?

Anh tù nhân đưa cái giữa trò qua vai anh vào một căn phòng gỗ phía sau xưởng. Thấy Krêmơ nhìn có vẻ ngập ngừng, anh nói:

– Không có ai trong áy đâu.

Suyp đang ngồi ở bàn loay hoay chữa một cái máy báo động. Anh ngẩng nhìn Krêmơ bước vào.

– Chúng mình cần thử đường dây, Henrich⁽¹⁾ a! – Krêmơ nói. Suyp đã hiểu.

⁽¹⁾ Tên của Suyp.

– Được. Có ngay.

Krêmo xích lại gần bước nữa.

– Đây, những con số này: ba, bốn, năm và cuối cùng là tám.

Suyp đứng lên. Anh không hỏi những con số ấy nghĩa là thế nào. Đối với anh, những con số ấy là một bức điện quan trọng của một người gửi cho một người nào đó. Anh thu những thứ lọn xộn trên bàn lại một chỗ và lấy hộp dụng cụ ra.

– Tôi ra ngay bây giờ, Vante ạ.

– Nhưng nó phải chạy đấy nhé, nghe không?

Suyp lờ về ngạc nhiên:

– Với tôi thì bao giờ nó cũng chạy.

Từ chỗ Suyp, Krêmo lại đến chỗ Hofen. Tên Xvailinh có mặt ở đó. Khi thấy anh trùm trại đứng với Hofen bên chiếc quầy dài, hắn bước ra ngay khỏi phòng.

– Cái gì thế?

– Hofen phải chuẩn bị đồ đặc săn sàng, – Krêmo nhanh trí đáp. – Mai có chuyến tù đi.

Xvailinh thè lưỡi ra trên môi có vẻ dò hỏi.

– Đì đâu?

– Tôi không biết.

Xvailinh nhẹ răng:

– Mày đừng có nói với tao như vậy. Mày còn biết hơn cả chúng tao nữa kia.

Trận trại giữa bầy sói

- Sao thế à? - Krêmo làm ra bộ nhớ ngắn hói lại.
- Tao mà biết chúng mày đang định làm gì thì liệu hồn! – Nói xong hắn bước từng bước dài quay về phòng.

Krêmo nhìn theo lầm bẩm:

- Nó chỉ có nhìn vào đồng hồ mới biết được mấy giờ thôi...

Anh nói nhỏ qua kẽ răng:

- Tớ ở chỗ Bôkhâu đến. Cần nói chuyện với cậu. Ta đi ra ngoài kia đã.

Pipich bê một mớ quần áo trên tay vừa bước từ phòng quần áo ra quầy. Anh đã nghe thóp được mấy tiếng sau cùng của Krêmo và nghi hoặc nhìn theo hai người đang bỏ đi. Họ ra đứng bên ngoài, trên cái bệ ở cầu thang đá dẫn lên tầng gác trên, hai bên có tường nhà che kín. Krêmo tì vào tay vịn bằng sắt trên bệ.

- Nói ngắn và nói nhỏ thôi, André. Tớ biết tất cả câu chuyện rồi. Ngày mai có chuyến tù đi. Jankôpxki mang đứa bé đi theo, hiểu chưa?

Dáng điệu Hofen như người bị xử tội. Anh cúi đầu xuống.

- Chúng mình không thể nào làm khác với đứa bé được ư? – Anh hỏi khẽ.

Đó cũng là những lời, cũng là câu hỏi mà Krêmo đã nói với Bôkhâu. Rõ ràng trên đời không còn những lời nào khác để giải quyết cái bế tắc này nữa. Và lúc này Krêmo lại trả lùi bằng những câu của Bôkhâu:

- Không bàn cãi gì nữa. Hoàn toàn không bàn cãi gì nữa. – Phải. Chỉ một lúc sau Hofen mới lại hỏi:

– Chuyến tù này đi đâu?

Trong người bị dồn vặt, Krêmo đấm đấm vào ống sắt ở tay vịn, không nói gì. Hofen nhìn anh.

– Vante...

Krêmo sốt ruột.

– Chúng mình không thể đứng lâu ở đây được. Cậu còn biết hơn tôi rằng cương vị cậu như thế nào. Đứng có làm cho thuyền phải chòng chành. Tớ còn nhiều cái khác phải làm về chuyến tù sáng mai, tớ không thể lo về chuyện săn sóc đứa bé được. Thôi nhé...

Anh bỏ Hofen đứng đó và bước xuống cầu thang. Hofen quay người đi như bị ai đẩy sau lưng, rồi trở vào trong nhà.

– Anh ấy muốn bảo cậu làm gì thế? – Pipich dò hỏi.

Hofen không trả lời. Mặt anh sa sầm lại. Anh đi qua trước mặt Pipich bước vào phòng nhân viên.

Làn gió lạnh ẩm ướt thổi rú lên giữa những căn nhà trại, Krêmo càng thọc sâu hai tay vào túi áo. Anh bước qua con đường nhìn về phía trên bên trái có lò đốt xác, một kiến trúc thê lương với cái ống khói vươn lên cao, lặng lẽ. Một hàng rào bằng ván màu nâu ngảm đầy axit cacbônic bao bọc chung quanh để che những con mắt tò mò. Phía sau những tấm ván ấy diễn ra những gì... Tuyệt đối cấm không cho ai vào đó. Nhưng Krêmo vẫn biết

Với tư cách trùm trại, anh đã từng mấy lần vào sau những tấm ván ấy mỗi khi có chuyến tàu đem đến hàng trăm người chết. Họ nằm thành từng đống trên sân. Những người Ba Lan làm việc khiêng xác chết trong lò hỏa táng, lôi hết xác này đến xác kia ra khỏi đống ấy, rồi xé bô quần áo của họ đi. Đó là những đồ sợi có giá trị không được phép đem đốt đi. Việc cởi

Trần trại giữa bầy sói

quần áo cho các xác chết không phải dễ dàng. Trong lúc vật lộn với cái chết, chân tay những con người ấy co rúm và rắn lại, không tự nguyện chịu để người ta lột bỏ quần áo. Nhưng những người khiêng xác đã có kinh nghiệm. Bao giờ cũng phải hai người để lột một cái xác. Trước hết họ cởi khuy áo rồi dựng người chết ngồi dậy. Trong khi người này giữ thì người kia rút áo ngoài, áo trong của người chết qua đầu. Thực là một cảnh tượng lố lăng và khủng khiếp. Cái đầu ngặt ngưỡng, hai tay duỗi ra, người chết trông như một kẻ say rượu đang bị cởi bỏ quần áo đưa lên giường. Những ngón tay như những lưỡi câu có ngạnh cong quèo cὸn mắc vào ống tay áo. Rồi phút một cái, họ rút áo ra khỏi bàn tay những người chết như còn cố bám lấy nó. Trên những cái xác trần truồng ấy, có nhiều người mặc cả đồ lót rất lịch sự của phụ nữ. Từ màu đỏ cá vàng nhã nhặn đến màu xanh nước biển. Những chiếc áo hở ngực phô cá bộ xương sườn gầy gò với những chiếc xương quai xanh nhô ra. Bị vắt bóc hết quần áo mà chẳng làm sao được, cái xác chết nằm trên mặt đất lầy lội, đôi tay cứng đờ thảm hại, cái đầu cao trọc ngoẹo sang một bên. Miệng há hốc mở to như một cái lỗ đen ngòm. Sau khi đã lột bóc hết, nhiều xác chết trông như đang mỉm cười với cái chết trong một buổi liên hoan đeo mặt nạ. Cũng chẳng ích gì nữa, dù sao con ma xấu số đã lạnh cứng ra rồi.

Các anh em khiêng xác cầm một đôi cặp tháo các dây giày thường làm bằng một sợi dây thắt nút lại hay bằng mẩu dây thép rồi rút đôi giày ra khỏi chân. Có những xác chết đi nhiều đôi tất mỏng tang của đàn bà, rồi cũng bị rút hết. Một người khiêng xác khác đi giữa đám xác đã lột hết quần áo nằm lổn nhổn thành từng đống lộn xộn, trong tay cầm một cái kìm. Anh tìm răng vàng trong miệng các xác chết, đưa kìm rút ra từng bộ răng già. Nếu bộ răng nào chẳng còn giá trị gì, thì

anh ta gắn trả lại trong cái lô đen ngòm, lấy kìm gõ vào chỗ cũ, sau đó hai người khiêng xác có thể nháu những xác đó lên, hoặc cầm tay, hoặc cầm cẳng, tùy theo cái xác ấy nằm như thế nào, kéo nó đến đống người đã bị lột trần truồng. Họ nháu nó lên, liệu chiêu dung đưa cho thuận tay và quẳng cái xác đánh bịch một cái lên đống thịt lầy nhầy.

Krêmơ dừng lại.

Khắp trại lại sặc tanh lèn mùi thịt cháy. Mùi khét ấy chui vào tận trong màng mũi. Cột ống khói cao khạc những ngọn lửa đỏ lên trời. Một làn khói nâu sẫm bay lớn vờn tung mảng trên trại.

Krêmơ nghĩ đến một đêm vào tháng Tám năm 1944. Lúc đó, khoảng mấy ngày trước khi quân Mỹ ném bom xuống trại. Từ khung cửa sổ nhà trại nơi anh nằm ngủ, anh đã trông thấy cái ánh lửa đỏ như vậy trên miệng ống khói và anh nghĩ: giữa lúc đêm hôm như thế này, không hiểu chúng nó đốt ai vậy? Hôm sau có tiếng thi thào bí mật khắp trại. Telman đã bị bắn và bị thiêu trong lò đốt xác. Tin đồn hay sự thật? Không ai có thể nói chắc chắn được. Có chứ! Có một người có thể nói chắc!

Ngày mười tám tháng Tám năm 1944, các nhân viên trong lò đốt xác nhận được lệnh do tên chỉ huy điểm danh truyền lại là phải giành một lò đốt ban đêm. Đêm đó, cả đội Commando bị khóa chặt trong nhà ngủ thuộc lò đốt xác... Bọn SS không muốn cho ai chứng kiến. Một anh khiêng xác người Ba Lan đã xoay xở thế nào luôn được ra ngoài và nấp sau giàn than trong sân lò đốt xác. Anh thấy tấm ván cửa hàng rào mở ra. Một toán SS gồm toàn hạ sĩ quan bước vào

Trần trại giữa bầy sói

trong sân. Chúng đem theo một người thường dân. Người đó cao lớn, vai rộng, không có áo khoác ngoài, chỉ mặc một bộ đồ sẫm. Đầu người ấy để trần và hói.

Người lạ bị đưa đến cái cửa ra vào dẫn tới phòng hỏa táng. Rồi có những tiếng súng nổ. Toán SS biến vào trong phòng cùng với người lạ bị hạ sát. Một giờ sau – vì đốt một xác người cũng mất nhiều thì giờ – bọn SS rời khỏi lò đốt xác. Trong khi chúng bước ra, một tên hạ sĩ trong bọn nói:

– Chúng mày có biết tại mình đưa ai vào trong lò đấy không? Đó là lãnh tụ Cộng sản Telman⁽¹⁾ đấy.

Vài ngày sau, Suyp rất xúc động chạy đến chỗ Krêmơ. Suyp đã đọc được trong sổ tay của tên chỉ huy điểm danh ghi vào đó việc xử tử Ecnet Telman.

Krêmơ tró mắt nhìn lên ống khói. Ngọn lửa cao vút trên khoảng trời đen kia đã làm đôi mắt anh căng ra vì anh không sao ngủ được, bây giờ lại bùng cháy lên trong tim anh. Anh mới hiểu tại sao vài cờ của anh lại màu đỏ.

Anh đang sắp bước lên cầu thang gỗ đi vào phòng nhân viên bỗng nghe tiếng Suyp vang lên qua các ống loa khắp trại.

Chú ý, thủ dây...

Krêmơ dừng lại một lát mỉm cười với mình.

Sau khi nói chuyện với Krêmơ, Suyp đã đi ngay ra cổng đến phòng làm việc của tên chỉ huy điểm danh mang hộp dụng cụ đeo lòng thòng trên vai xuống bằng một cái đai. Anh ta biết

⁽¹⁾ Ernst Thälmann, vị lãnh tụ xuất sắc của giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản Đức bị ban Quốc xã bắt giam và lên túm hạ sát. Cuộc đời của Thälmann gắn liền với những năm đấu tranh oanh liệt của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Đức.

tác dụng của cái bể ngoài trông thật thà với cái vẻ ngây ngô và nhanh trí khôn của mình và anh ta lợi dụng cái đó.

Khi anh đứng nghiêm trước mặt tên Rainobôt, hắn gầm gừ hỏi anh muốn gì, anh ngây thơ đáp:

– Tôi lại phải thử dây một lần nữa, thưa ngài chỉ huy điểm danh, có một số loa trong trại không bắt.

Rainobôt đang bận việc ở bàn giấy, lơ đãng nói:

– Lại thèm thút với chúng nó rồi, hả?

Với vẻ mặt ngơ ngác như trẻ con, Suyp trả lời:

– Tôi có thèm thút với chúng nó đâu. Nhưng dây điện bây giờ nó đã mòn cả rồi, đường dây cứ đứt luân – đúng là những hàng làm trong thời chiến tranh.

– Đừng có làm rầy tao nữa, chưa cái máy phóng thanh đi, rồi cút ngay ra ngoài kia cho tao.

Như thế là Suyp được phép xem lại hệ thống truyền ra loa. Anh đến chỗ để máy, bật điện lên. Máy kêu xè xè. Suyp thòi vào ống máy, để thử trước rồi hắng giọng. Chú ý, thử đường dây. Chú ý, thử đường dây. Tôi đếm... ba, ba, bốn, bốn, năm, năm... tám. Tôi nhắc lại... ba, ba, bốn, bốn, năm, năm... tám.

Ở các nhà khồi, các xưởng, đều nghe thấy tiếng thông báo và trong trại làm dụng cụ quang học, Kôđixec và Pribula ngừng tay ngẩng lên một lát. H ngri Ri m ng, anh bếp người Pháp ở câu lạc bộ cũng căng óc ra nghe thông báo. Ba bốn và năm là những mật hiệu chỉ rõ từng đồng chí trong ILK. Thông báo ấy cho họ biết là họ sẽ phải gặp nhau tối nay vào lúc t m gi ờ ở địa điểm thường l . Ri m ng đang đứng bên l  bếp ngo y ngo y cái g  trong n i. Pribula và Kôđixec nhìn nhau đầy  ngh a, chắc có chuyện g  đặc biệt.

Trần trại giàn bầy sói

Thứ dây xong. Thứ dây xong. Suyp tắt máy.

Tên Rainobô chỉ nghe bằng một lỗ tai, hắn nói về chẽ nhạo:

– Chà, mày còn có thể đếm được đến ba cơ à, lạy Chúa!

– Thưa ngài chỉ huy diễm danh, vâng, tôi còn cố gắng được ạ.

Và đôi mắt tròn của anh sáng lên nhìn gã thanh niên lịch sự kia. Hắn khó chịu bắt tay ra hiệu cho anh đi ra. Trong lòng hờ hững, Suyp quay về xưởng.

6.

Cuộc họp của ILK tiến hành không ai biết. Bôkhâu đến địa điểm đã hẹn sớm một chút. Trời lạnh và tối đen. Giữa các nhà khói chỉ còn lác đác một vài tù nhân. Ở lối ra vào các nhà khói đã bị quét đèn để đề phòng phi cơ oanh tạc, vài ba người còn đứng đó hút thuốc, lấy bàn tay che ánh lửa thuốc lá. Chỉ có con đường dài từ sân kiểm soát xuống y xá là còn đông người. Trên đường này, anh em tù nhân tới bệnh viện hoặc từ bệnh viện ra và với vội vã trở về các nhà khói của họ.

Bước trên những mảnh sân tối om của y xá, Bôkhâu vào một căn nhà dùng làm kho để những nệm cỏ và dụng cụ cho bệnh nhân. Hai nhân viên quản trị y xá ở trong nhà kho, dưới

ánh sáng tù mù của bóng đèn yếu ớt, hình như đang vá lại những nệm cỏ. Khi Bôkhâu bước vào, họ dừng tay lại, dồn đồng cỏ to sang một bên. Trên mặt sàn sù sì là một cái cửa hầm bình thường không trông thấy được. Bôkhâu nhắc cánh cửa hầm lên và thu mình lại chui xuống dưới cái lỗ hẹp. Hai người ở trên lại lấy cỏ phủ lên lối đi đó.

Căn "phòng" ở dưới nhà là một căn hầm đào vào móng, cao không tới thước hai. Dọc căn hầm có những cột ngăn bằng gạch, để chống nhà bèn trên, có những thanh gỗ bắc ngang để đỡ sàn. Đất dưới hầm được lát bằng những tấm đá xanh to tướng, Bôkhâu lập cập bước trên những tấm đá đi vào trong.

Các đồng chí ILK ngồi xổm bên cây nến, ngừng nói chuyện nhìn về phía Bôkhâu. Anh cúi xuống với họ và nghe ý kiến Jóxep Pribula vừa phát biểu. Cái tin quân Đức rút khỏi Men chứng tỏ rõ ràng là quân Mỹ đang mở rộng đầu cầu đến gần Rêmagân và đang thọc sâu hơn nữa. Tin đáng mừng! Pribula khoái trá đấm vào lòng bàn tay mình, nói:

– Chúng mình sắp sửa cho chúng xơi một trận rồi!

Nhưng điều tin tưởng của Pribula lại làm cho những người khác không đồng ý. Kôđixec cầu nhau buồn bực; còn Van Đalen thì vô vai Pribula nói bằng cái giọng Đức kè kè của anh:

– Cậu là một người rất tốt, nhưng cũng nôn nóng quá.

Pribula, người trẻ nhất trong đám quả thật là người nôn nóng nhất trong tất cả anh em. Đối với anh thì cái gì cũng là chậm cả.

– Nôn nóng quá,— Van Đalen nhắc lại và giơ ngón tay trả lên cánh cáo như một ông thầy giáo. Bôgoxki đặt tay lên đầu

Trần trại giữa bầy sói

gối anh Ba Lan trẻ tuổi và thuật lại những điều anh nghe được về những người ở Ausovít.

– Cho chúng nó một trận à? Sắp sửa à?

Bôgoxki lắc đầu có vẻ hoài nghi và dướn người về phía trước đến nỗi ngọn nến soi lên những nét lá lùng trên mặt anh in thành những vệt đen sâu hoắm vào các đường nhăn trên trán. Trong số 3.000 người đi, chỉ có 800 người tại Bukhâvan, anh nói giọng đầy ý nghĩa. Bóng người to lớn của anh in trên nóc hầm xè đi xé lại như bóng ma lúc anh chấm dứt những lời anh thuật lại bằng một cái khoát tay đột ngột:

– Dì chuyển bao giờ cũng là chết.

Họ đã hiểu tại sao Bôgoxki nói về chuyện ấy. Riêmảng quăng mảnh đá từ nãy anh cầm cho nó lăn từ tay nọ sang tay kia. Riêng Pribula không chịu hiểu Bôgoxki:

– Tôi nói là chúng ta không chờ đến lúc bọn phát xít xua chúng ta ra ngoài trại. Tôi nghĩ chúng ta phải phá hàng rào mà chạy đến chỗ quân Mỹ.

Bôkhâu thở phì bực bội, những người khác cũng lên tiếng, và Bôgoxki lắc đầu:

– Không tốt, không tốt tí nào. Quân Mỹ còn ở xa, xa lắm. Chúng ta phải chờ, hoặc này, chữ này nói thế nào nhỉ? – Anh quay về phía anh em khác hỏi.

– Hoãn lại, – Bôkhâu gợi ý

– Khorasô⁽¹⁾, hoãn lại! – Bôgoxki mỉm cười cảm ơn Bôkhâu và tiếp tục phát biểu ý kiến của mình: – Chúng ta phải làm thế nào, mỗi ngày đều có tin về tình hình mặt trận và để ý theo dõi bọn phát xít trong trại. Chúng nó không dám lao vào một trận chiến đấu với quân Mỹ đâu, mà chúng nó sẽ chuồn. Đó là thời cơ của chúng ta.

Pribula chống tay ngã người raձ擻 trước và cãi:

– Chuồn à? Thế khi chúng bắn thì sẽ thế nào?

Bôgoxki cười mỉm:

– Được thì chúng mình cũng bắn.

Pribula ngồi dậy bức tức:

– Bằng mấy cái súng con mà chúng mình có đáy hẵn?

Bôgoxki chưa kịp trả lời thì Riõniăng đã chen vào. Với một cử chỉ đưa tay ra ôn tồn, anh hỏi dồn anh Ba Lan bướng bỉnh:

– Chính cậu nói là chúng mình chỉ có mấy khẩu súng. Thế thì với mấy khẩu súng ấy hỏi cậu làm thế nào mà phá ra được? Thật là – anh búng ngón tay vì chưa nghĩ ra được chữ ấy bằng tiếng Đức – Thật là vô nghĩa.

Lúc này mấy người cùng xô nhau vào tấn công Pribula, tiếng xi xào đã trở thành loạn xạ. Họ cố gắng giải thích cho Pribula hiểu rõ rằng hành động non có thể đưa đến kết quả là toàn trại sẽ bị tiêu diệt. Pribula không chịu thua, cứ để cho những lý lẽ anh em đang lo lắng dồn dập tấn công vào mình, đôi lông mày anh ta nhíu lại bất mãn. Van Đalen vỗ nhẹ lên vai anh ta:

⁽¹⁾ Tiếng Nga: tốt lắm, đúng lắm.

Trận trại giữa bầy sói

– Hắn cậu phải hiểu rằng không thể đếm tính mạng hơn năm vạn người ra liều lĩnh được.

Bôkhâu phải làm cho những người đang kinh động kia dịu bớt đi:

– Thôi, đừng nóng nữa, – anh chặn cuộc cãi nhau lộn xộn lại. – Bây giờ chính là lúc chúng ta phải giữ đầu óc cho tinh táo.

Anh ngồi thẳng dậy, để hai tay lên đầu gối, khuỳnh rộng khuỷu tay:

– Có một việc khác nữa, các đồng chí nghe đây này, tôi chưa biết là chúng mình nên làm như thế nào?

Các đồng chí chăm chú nghe anh nói về tiểu đội cứu thương, và anh cũng phát biểu những nghi hoặc của anh.

Bôgouxki gật đầu:

– Được lắm, – anh nói. – Chúng nó tìm chúng mình, chúng nó tìm chúng mình từ lâu rồi mà chúng nó vẫn chưa thấy. Nếu chúng nó tìm thấy chúng mình thì hoặc có thể nói là do cái bẫy, mà cũng có thể do không có bẫy, các đồng chí hiểu không? Tôi nói là chúng mình không nên sợ. Chúng mình phải luôn luôn cẩn thận, và mười sáu đồng chí đó phải khéo léo, rất khéo léo. Các đồng chí hiểu không?

Với cái tiếng Đức lủng củng của anh, anh giải thích cho các đồng chí thấy rằng vấn đề tiểu đội cứu thương có phải là bẫy hay không thì cũng hoàn toàn không quan trọng. Nhưng điều quan trọng ở đây là có cơ hội để có thể đi quan sát chung quanh trại. Tiểu đội sẽ có thể đi khắp nơi, đến những căn nhà trại của

bọn SS, đến nhà để xe của chúng, đến những đơn vị tăng viện..

Bôkhâu chen vào, ngắt lời:

– Thế giả sử chúng nó muốn dỗ dành tiểu đội ở ngoài ấy và chúng nó giam chặt một người trong bọn hay cả mười sáu người thì sao? Rồi trong boong-ke, họ bị tra tấn đến mức thứ ba, cho đến khi không chịu được, họ phải khai những người họ biết thì sao? Chúng nó chỉ cần dỗ được một người trong bọn là tìm ra được mối liên lạc của cả nhóm.

Bôgoxki không chịu:

– Nhet, nhet, nhet⁽¹⁾, không nhóm, không nhóm gì cả.

Anh đề nghị là chỉ nên đặt liên lạc giữa mình anh với một đồng chí trong tiểu đội cứu thương thôi, Bôkhâu vẫn buông bỉnh không nghe:

– Nhỡ có ai khai ra anh ra thì sao?

Bôgoxki cười:

– Thì cả nhóm không chết, chỉ mình tôi chết thôi!

Mọi người phản đối ý kiến ấy. Bôgoxki lại dặm cáu:

– Xây dựng một bộ máy lớn của những nhóm Quốc tế kháng chiến và nắm vũ khí trong tay thì bao giờ cũng có nguy hiểm chứ tài nào không được? Chúng ta đã thề là giữ im lặng và chết, và tôi muốn trung thành với lời thề ấy.

– Đó không phải là mục đích của lời thề, – Bôkhâu cãi.

⁽¹⁾ Tiếng Nga: không, không, không.

Trên trại giữa bầy sói

— Thế thì chúng ta có ai khác ngoài chúng ta không? —
Bôgoxki hỏi.

— Có! — Bôkhâu đáp lại, và nói cho các đồng chí biết về đề nghị của Krêmơ — mà Krêmơ lại thích cái ấy hơn là anh tướng.

Các đồng chí cũng thừa nhận những thuận lợi này vì không cần thiết phải đặt liên lạc mới làm gì, và Bôkhâu sẽ liên lạc thường xuyên với anh trùm trại.

Bôgoxki cũng rút lui kế hoạch của mình. Anh giơ hai tay lên cười vui vẻ:

— Thôi được, như các đồng chí nói, tôi sẽ bàn đến tôi sau...

Cuộc thảo luận không tới nửa giờ, và từng người một, không ai biết, phản tán về khói mìn.

Krêmơ đang sấp đi xuống y xá để triệu tập tiểu đội cứu thương gồm những anh em hộ lý ở đó thì Bôkhâu đến chỗ anh. Hai người chỉ cần nói với nhau vài câu. Bôkhâu cho Krêmơ biết là các đồng chí đã đồng ý với đề nghị của anh. Anh sẽ phụ trách tiểu đội cứu thương. Hai người trao đổi với nhau xem Krêmơ sẽ chọn những ai trong đám anh em hộ lý. Họ đều là những người đã qua thử thách và tin cậy được. Sau đó, Krêmơ xuống y xá. Một đám anh em tù nhân ốm trông thê thảm đang đứng dọc theo hành lang dài bên ngoài cửa vào bệnh viện.

Krêmơ đi rẽ qua đám người đang chờ đợi bước vào bệnh viện. Lộn xộn đầy những người. Những người ốm được cho vào từng tốp mười người một. Mùi chua tanh cộng với mùi mồ hôi của các cơ thể nóng bức xông lên, làm cho không khí trong

phòng hầu như không thở được nữa. Anh em tù nhân làm hộ lý mặc những chiếc áo trắng đã sờn rách đang săn sóc người ốm. Họ lặng lẽ làm công việc ấy như một cái máy. Họ kéo ở chân tay người ốm ra những mẩu băng băng giấy vừa bẩn vừa rách, lau sạch vết đau đã toác miệng, chung quanh vết đau đã thành một vành đen do nhiều lớp thuốc mỡ đắp vào khô hẳn lại. Họ lấy một chiếc que gỗ dẹt, bôi bết một lượt thuốc mỡ mới vào vết thương. Rồi một cuộn băng giấy khác lại được quấn vào mau lẹ và thông thoáng, như người ta quấn giấy chung quanh một cái chậu hoa. Suốt lúc ấy, chẳng ai nói một lời.

Khoảng thời gian ngắn ngủi giữa lúc điểm danh buổi tối với lúc thổi còi giới nghiêm cần được tận dụng. Anh hộ lý khẽ đặt tay vào lưng người ốm đẩy ra.

– Xong rồi, mời người sau vào.

Người kế sau đó đã kéo tụt quần xuống và lặng lẽ giơ cho anh hộ lý xem một vết lở tím đen trên cái đùi xương xẩu của mình. Anh ta được xếp riêng ra, kéo quần lên và khập khiễng bước đến chỗ hàng người đứng chờ sẵn bên bàn mở.

Erich Korn, y tá trưởng ở y xá, đảng viên Cộng sản và trước kia là diễn viên, đang mở. Anh không có thì giờ nhìn kỹ người ốm đã nằm sẵn trên bàn chờ anh mở. Bàn mở chỉ là một tấm gỗ chẳng nhẵn nhụi gì, trên để một chiếc gối đen bằng vải dầu. Korn chỉ thấy những chỗ u, những chỗ sưng tấy, và trong khi người phụ việc của anh úp cái mặt nạ có thuốc mê lên người ốm thì anh trù tính mở chỗ sưng bằng nhát dao mở chéo chữ thập rồi thế là mũi dao của anh thọc vào chỗ thịt đau. Anh lấy hai ngón tay nặn cho mù ra hết và lau sạch vết thương. Người phụ việc đứng đó đã sắp sẵn thuốc mỡ với bông băng và vết thương được băng lại nhanh chóng.

Trận trại giữa bảy sai

Một người phụ việc nứa dựng người mổ ngồi lên, tát hai cái thật mạnh vào hai bên má cho anh ta tỉnh lại.

– Anh bạn đừng giận nhé, chúng ta chẳng có thì giờ đợi cho đến lúc anh tự tỉnh lại đâu.

Hãy còn mê man, con người bị dựng dậy một cách bất thình lình như thế, bò từ trên bàn mổ xuống, lảo đảo bước ra chỗ để chiếc ghế dài kê sát tường, không hiểu chung quanh mình đang diễn ra những gì. Ở đấy, anh có thể cứ ngồi như vậy, và cũng như những anh em khác vừa được chữa, anh có thể ngủ gà ngủ gật cho đến khi cái cảm giác mê của mình tan hết. Không ai bận tâm đến những người ngồi đó nữa. Nhưng thỉnh thoảng một anh hộ lý lại đến kéo người ta ra khỏi chiếc “Ghế Ngây Ngất”.

– Nào anh bạn, đã hoàn hôn chưa đây? Về đi thôi, đứng dậy đi. Lui ra nào.

Krêmơ đứng nhùn, cố không tỏ ra xúc động. Những người ốm dě bảo, ngoan ngoãn nằm lên bàn. Họ hit thuốc mê vào như người nghiệp dã quen. Vấn đề là cái nào nhanh hơn, giấc ngủ hay con dao mổ... mươi chín... hai mươi... hai mươi mốt... có tiếng người rèn, mũi dao mổ đã nhanh hơn.

Khi Krêmơ bước vào, Kơn chỉ hơi gật đầu một cái rồi không bận tâm gì đến Krêmơ nữa, mặc dù anh biết trùm trại muốn đến nói chuyện với anh. Sau khi mổ được ba người nữa, Kơn đã làm xong việc trong ngày. Anh đi với Krêmơ vào phòng hộ lý để rửa tay. Krêmơ như hấy còn xúc động, nói:

– Cái kiểu anh làm như thế thì...

Kơn lau tay, đoạn ngồi xuống chiếc ghế dài bên cạnh Krêmơ và mỉm cười như hiểu ý:

- Ủ, cái kiểu tôi làm như thế...

Mấy năm trước đây anh bị đưa đến y xá này để chữa bệnh dạ dày, được anh em chăm sóc cho khỏi, rồi ở lại luôn y xá. Một thời gian sau, anh đã gần trở thành như bác sĩ, và do sự cần thiết bắt buộc, anh cũng đã tự mình loay hoay làm quen với việc mổ xé. Bây giờ anh mổ như một bác sĩ thực thụ.

- Ủ, cái kiểu tôi làm như vậy...

Trong cách nói ấy có một chút kiêu h号称。

Phải im lặng và tập trung tư tưởng mãi trong phòng mổ, bây giờ anh mới có thể nghỉ ngơi thoái mái sau khi đã xong công việc khó khăn kia. Người mảnh dẻ, quang bốn mươi, anh đã làm cho các bạn trong y xá được vui thích hàng giờ bằng cái kho kỹ niệm vô tận của anh về sân khấu; và trong phòng bệnh nhân, với niềm vui từ trong trái tim cứng rắn của người anh bốc lên, anh đã làm cho nhiều tia sáng đang tàn lụi đã lấy lại được sức sống.

- Nay, cậu này, trông cậu đã khỏe lại rồi đấy, - anh thường đến bên giường khích bệnh nhân như vậy. - Tôi đã chẳng bảo mãi với cậu rằng què quặt vẫn còn hơn chết là gì⁽¹⁾?

Nhưng lúc ngồi bên cạnh Krêmơ, anh có vẻ trầm ngâm suy nghĩ.

- Pha... à... ài, - anh gật đầu sau khi nghe Krêmơ giải thích cho anh biết lý do tại sao Krêmơ đến đây. - Bắt đầu bằng chiến tranh chớp nhoáng⁽²⁾, và kết thúc bằng một tiểu đội cứu thương của tù nhân. Trước tiên là tiếng kèn chiến thắng, rồi sau đến còi báo động, phi cơ oanh tạc..

⁽¹⁾ Nguyễn văn: Xấu một nửa còn hơn tệ.

⁽²⁾ Câu nói ám chỉ bọn Hitler chủ trương dùng chiến tranh chớp nhoáng (Blitzkrieg) để tiêu diệt đối phương, nhưng chúng đã thất bại ngay từ khi áp dụng lối chiến tranh ấy.

Trại trại giặc bắc sứ

Anh đứng dậy, mặc khăn tay vào đinh.

– Deutshes Volk⁽¹⁾! Ngãm lại ngươi thật là ngu ngốc! Trước hết ngươi bôi đen đầu óc ngươi rồi bôi đen đến những cửa sổ...

Anh cười chua chát rồi bỗng quay lại nhìn Krêmơ, đôi mắt xám của anh trông còn sắc sảo hơn trước.

– Qua những trạm gác mà không có lính đi kèm à? Tại sao, như vậy là...

– Chính đó là chuyện tôi muốn bàn với anh đây, – Krêmơ đáp.

Nóng lòng muôn biết, Kơn ngồi sát bên Krêmơ, và hai người nói chuyện một lúc lâu, cho đến khi Krêmơ phải rời y xá đi ra vì đã có còi giới nghiêm. Họ đã chọn được mười sáu người cho tiêu đội.

– Đừng nói gì vội, – Krêmơ dặn. – Để tôi sẽ tự nói với họ.

Sáng hôm sau, Pipich từ phòng nhân viên tới, mang theo bản danh sách tù nhân di chuyển. Vẻ mặt đau khổ, anh đưa danh sách cho Hofen, và Hofen cũng lảng lặng cầm lấy. Từ khi đem đứa bé về, giữa hai người như có điều gì không ổn. Quan hệ giữa hai người không còn như trước nữa.

Trước đây, bao giờ Hofen cũng luôn luôn thân mật, nhưng giờ anh trở nên dè dặt, đặc biệt là về chuyện đứa bé. Lần nào Pipich định thuyết phục anh rằng phải giữ đứa bé trong trại anh đều lần tránh. Trước đây mỗi khi hai người không đồng ý với nhau chuyện gì, thường họ không cãi lý dài dòng. Người này lập tức nghe theo nhận xét đúng hơn của người kia. Pipich không sao hiểu nổi người bạn mình về câu chuyện đứa bé, mà đối với anh, chuyện ấy hoàn toàn chẳng có gì phức tạp.

⁽¹⁾ Tiếng Đức: Nhân dân Đức. Ở đây: hời nhân dân Đức...

Mặt trận ngày càng lan gần đến trại. Dù sao tình hình này cũng không thể kéo dài hơn nữa. Hoặc là họ sẽ sớm được tự do, hoặc là sẽ chết. Giữa hai cái đó chăng có con đường thứ ba nào nữa.

Còn gì đơn giản hơn là cứ giữ đứa bé ở đây cho đến lúc chiếc kim của bàn cân chỉ sang phía này hay sang phía kia? Đứa bé sẽ cùng đi với họ đến tự do, hay là cùng chết với họ.

Xuất phát từ ưu thế của cái kết luận đơn giản ấy, Pipich không thể hiểu tại sao Høfen lại cương quyết cho đứa bé đi như vậy. Cậu ta sợ chăng?

Høfen vứt bản danh sách lên mặt quầy:

– Chuẩn bị đồ đạc sẵn sàng. Đến trưa, lúc ta giao hành lý cho họ thì anh tìm anh Ba Lan và trả cho anh ta chiếc va-li, – anh nói gọn lỏn.

Pipich thọc hai tay vào túi quần, nheo mắt lại.

– Cố nhiên là đưa chiếc va-li không chứ? – Câu hỏi này cốt là để tấn công.

Høfen nhìn chòng chọc vào mắt anh chàng bé nhỏ:

– Không!

Høfen đáp cự ngắn rồi định bước đi.

Pipich nắm tay anh giữ lại.

– Đứa bé ở lại đây!

Høfen giropic ra:

– Anh không quyết định được điều đó!

– Thì anh cũng thế! – Pipich đốp trả lại.

Trận trui giữa bảy sai

Hai người giương mắt sững sờ nhìn nhau, trong lòng cũng thấy rộn lên những cảm giác như nhau.

– Anh sợ à? – Pipich dịu giọng hỏi.

Hofen quay đi, khinh bi:

– Đừng có nói nhảm!

Pipich lại nắm lấy tay Hofen giữ lại, cầu khẩn:

– Cứ để đứa bé ở đây, Andrê à. Anh không phải lo lắng gì cả, tôi sẽ tự mình chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Hofen cười gằn:

– Trách nhiệm? Thế chuyện vỡ ra thì ai ăn đạn của chúng nó? Anh hay tôi? Tôi, vì tôi là Kapô⁽¹⁾. Không làm thế nào khác được, đứa bé cứ phải đi với anh Ba Lan thôi.

Hofen bỏ Pipich đứng đó và đi vào phòng nhân viên.

Pipich nhìn theo buôn bã. Bây giờ thế là anh đã rõ: Hofen sợ! Trong lòng Pipich trèo lên nỗi khinh bi, ghê tởm – Được, cậu ấy hoảng rồi, và không dám liều, thế thì mình sẽ tìm cách bảo vệ cho nó được an toàn. Nó phải biến khỏi căn nhà này và biến ngay lập tức. Một khi giàu được nó vào chỗ khác, Hofen sẽ không thể làm gì được nữa. Pipich hít một hơi dài, lòng nặng trĩu.

Đứa bé đi đâu được bây giờ? Ngay lúc này anh cũng chưa biết, nhưng điều đó không làm anh thay đổi quyết định của mình. Anh muốn bàn việc ấy với Krôpinxki; rồi hai người sẽ nghĩ ra cách gì chăng?

Đối với Hofen, việc phải cư xử cứng rắn như vậy với Pipich,

⁽¹⁾ Xem chú thích đã dẫn ở những chương trên.

người bạn cũ tốt bụng ấy, không phải dễ dàng, và anh biết anh bạn đang nghĩ gì về mình.

Chỉ một lời nói thôi là Pipich sẽ hiểu hết. Nhưng lời ấy không nói ra được.

Lát sau, Krêmơ tới. Anh kéo Hofen vào một góc phòng.

– Chuyển từ di chiếu nay.

Hofen gật.

– Tôi có bản danh sách rồi.

– Có gì không ổn thế? – Krêmơ hỏi.

Hofen lặng nhìn ra chỗ khác, ngoài cửa sổ.

– Có gì không ổn đâu? – Anh đáp và nhún vai. – Đứa bé cô nhiện sẽ cùng đi.

Krêmơ nghe thấy nỗi đau đơn trong câu trả lời của Hofen và cũng muốn nói vài lời dịu dàng với Hofen.

– Không phải tôi vô nhân đạo, André à, nhưng cậu nên thấy rằng...

– Tôi không thấy ư? – Hofen phát bắn với Krêmơ, gần như sừng sộ.

Krêmơ không muốn cãi vã. Anh phải hết sức giữ cho mình khỏi quá cứng rắn, và điều đó làm anh đau xót. Vì vậy, anh chỉ gật đầu im lặng, đưa tay ra bắt tay Hofen, đầu dìu:

– Thôi, tôi không muốn bạn tâm đến chuyện đó nữa, nếu anh muốn biết. Böyle giờ thì tất cả tùy anh.

Krêmơ bỏ đi.

Trận trại giữa bảy sói

Hofsen nhìn theo, sa sầm nét mặt. Bây giờ tất cả là tùy anh. Anh mõi mệt trở vào góc nhà. Dứa bé đang ngồi trên giường chơi “tranh ảnh đẹp”. Đó là mấy quán bài cũ Krôpinxki đã đem đến cho nó.

Krôpinxki ngồi xổm bên cạnh đứa bé, ngẩng nhìn Hofsen như cảm ơn. Anh dày cái mũ từ phía trước ra sau đầu, và lau mồ hôi trán. Dứa bé biết Hofsen, cười mỉm với anh. Nhưng Hofsen vẫn nghiêm nghị khác thường. Anh nhìn lướt qua đứa bé và nói với Krôpinxki bằng một giọng mà ngay cả anh cũng thấy xa lạ.

– Cậu phải đem đứa bé trả lại cho anh Ba Lan.

Krôpinxki hình như không hiểu, Hofsen phải nói thêm, gay gắt:

– Anh ta sẽ đi với chuyến tù hôm nay.

Krôpinxki từ từ đứng dậy:

– Chuyến tù à?

Hofsen thấy trong người bút rứt vô cùng, anh muốn giải quyết câu chuyện này cho chóng. Bỗng anh đột ngột hỏi Krôpinxki:

– Như thế thì có gì là lạ.

Krôpinxki lắc đầu. Chuyến tù thì không có gì lạ. Nhưng sao Hofsen lại tối tệ với anh ta thế?

– Chuyến tù đi đâu? – Krôpinxki hỏi.

Mặt Hofsen càng sa sầm lại. Anh trả lời gắt gỏng:

– Tôi không biết! Tôi bảo sao cứ làm thế!

Đôi mắt Krôpinxki mở to vì sợ hãi bất ngờ. Trên môi anh

đã mấp máy một lời phản đối, nhưng anh không nói gì, chỉ nhìn vào gương mặt ấm đạm của Hofen với nụ cười trống không, chết lịm. Hofen sợ mình lại sẽ như di chăng, anh xăng giọng nói với Krôpinxki:

– Đem đứa bé đi trước khi thằng Xvailinh đến và... và...

Krôpinxki cúi xuống, cẩn thận lấy hết những “tranh ảnh đẹp” trong tay đứa bé, xếp kỹ từng cái vào với nhau và bế đứa bé lên.

Khi anh sắp bước đi thì Hofen đưa tay xoa xoa mớ tóc mềm của đứa bé.

Mặt Krôpinxki bừng lên hy vọng. Anh gật đầu với Hofen có vẻ khuyến khích và tha thiết nói:

– Đây anh xem, xem kỹ đi, xem đứa bé nhỏ tí đi, – anh nói dịu dàng. – Nó có đôi mắt đẹp quá, cái mũi xinh quá, đôi tay, đôi bàn tay xinh xắn quá... mọi thứ của nó hãy còn bé nhỏ quá đi thôi...

Ngực Hofen như bị ép lại, người anh nóng ran. Anh để bàn tay vuốt nhẹ nhàng xuống như đang kéo một chiếc mû che mặt đứa bé:

– Đúng, đúng. Một đứa bé Do Thái Ba Lan tí tẹo...

Krôpinxki trở nên hoạt bát hơn. Anh lắc đầu:

– Có phải chỉ ở Ba Lan mới có trẻ em đâu. Ở khắp thế giới đâu cũng có trẻ em. Chúng mình phải yêu quý trẻ em và săn sóc nó...

Lòng bị dày vò, Hofen vắng tục:

– Mẹ kiếp! Tớ chẳng làm thế nào được! Krêmơ bảo tớ... Anh ấy bảo là đứa bé phải...

Krôpinxki mau lẹ ngắt lời, đôi mắt long lanh:

Trận trại giữa bầy sói

— Anh đừng nghe Krêmơ! Krêmơ là một người ít tình cảm. Anh xem Hồng quân đây. Mỗi lúc một đến gần, mỗi lúc một đến gần, và cả quân Mỹ nữa, họ ngày càng đến gần. Và lúc đó thì thế nào? Chỉ vài tuần nữa là tất cả bọn phát xít di dời, và chúng ta tự do, cả đứa bé nữa.

Hofen mím chặt môi lại đến nỗi đôi môi trắng bệch ra. Anh nhìn thẫn thờ về phía trước, dường như những ý nghĩ của anh trôi đi đâu hết. Sau cùng anh bừng tỉnh, khoát tay một cái như để xua đuổi những ý nghĩ đang gào thét trong lòng.

— Tôi đã nghĩ lại rồi, — anh nói, giọng hoàn toàn đổi hẳn. — Bây giờ anh không thể đem đứa bé đến cho anh Ba Lan được. Anh ta làm gì được với nó? Trong chuyến tù đi, mọi thứ đều lộn xộn cả. Hãy chờ đến chiều.

Krôpinxki thở phào nhẹ nhõm.

Lúc Krêmơ đến y tá, mười sáu anh em hộ lý được chọn vào tiểu đội cứu thương cũng đang chờ anh. Họ còn chưa biết họ bị gọi đến làm gì. Krêmơ có nhiệm vụ nói cho họ biết. Anh nói luôn, không mào đầu:

— Các anh em, từ hôm nay trở đi, các anh em là tiểu đội cứu thương.

Các anh em hộ lý đứng quây chung quanh Krêmơ có vẻ chờ đợi. Anh biết tất cả, họ còn trẻ tuổi, dũng cảm, đáng tin cậy và đã từng ở trong trại lâu năm.

– Tiểu đội cứu thương à? Nó là cái gì thế?

Krêmơ nói mấy câu giải thích mục đích công việc của họ. Trong trường hợp trại bị tấn công, họ sẽ được sử dụng với tính cách nhân viên y tế của bọn SS.

– Nghĩa là chúng tôi phải thay tã cho chúng nó hả? – Một anh chua chát hỏi.

Những người khác cười, nhưng rồi lại chăm chú nghe. Krêmơ bảo cho họ biết rằng họ sẽ được trang bị mũ sắt, mặt nạ phòng hơi độc, túi thuốc cấp cứu và sẽ ra đi tít tận ngoài những vành đai canh gác mà không có lính gác đi kèm.

– A! Được nghỉ lễ Thiên chúa Giáng sinh! – Tất cả anh em hộ lý cùng nhao lên. – Cái này là mới đây!

Krêmơ cắn môi gật đầu.

– Giờ kết thúc sắp đến, – anh nói.

– Và bọn đầu sỏ hình như đang phát cáu, có phải không? – một anh khác hỏi.

Krêmơ lại gật.

– Tôi không phải nói nhiều, tự các anh biết như vậy là thế nào, – Krêmơ nhìn từng người, nói tiếp: – Chúng tôi chọn các anh ra chứ không phải bọn đầu sỏ kia cử ra. Đối với chúng nó thì anh em chỉ là tiểu đội cứu thương, anh em hiểu chứ?

Anh ngừng lại. Cả bọn mười sáu người đều hiểu ngay trong lời nói này có một ý nghĩa đặc biệt, và khi Krêmơ càng nói nhỏ và càng gấp hơn trước thì anh em càng hiểu.

Trận trại giữa bầy sói

– Anh em hãy để ý cho tinh, nhìn quanh mình, anh em sẽ đi lại khắp mọi nơi. Thấy được gì thì báo cho Erich Kon biết. Kon sẽ phụ trách tiểu đội. Tôi đã thảo luận mọi việc khác với Kon rồi.

Kon gật đầu đồng ý.

– Nghe này! – Krêmo quay ra từng người – Triệt để kỷ luật, triệt để bí mật! Không được để bọn đầu sỏ tìm thấy bất cứ một cái gì để chê trách. Anh em hiểu chứ?

Anh yên lặng nhìn khắp lượt mười sáu người. Họ đã biết Krêmo và không hỏi thêm câu gì nữa. Họ hiểu rằng họ phải làm gì.

Krêmo đưa họ ra cổng.

Tên Rainobôt tiếp họ bằng cái cười ngạo nghễ. Hắn từ trong phòng giấy bước ra, đứng trước mười sáu người, và đang xô đùi gǎng tay da lợn màu vàng. Với dáng điệu lịch sự, hắn bước dọc theo hàng người đứng nghiêm, trên mặt họ không có một bắp thịt nào cử động.

Cái cười của Rainobôt càng thêm tinh quái.

– Thế mày đã chọn những đứa khá nhất đấy, phải không? – Hắn hỏi Krêmo:

– Thưa ngài chỉ huy điểm danh, vâng, chính là những người khá nhất! – Krêmo trả lời không ngập ngừng.

Câu hỏi với câu trả lời đều khá mập mờ.

– Tao hy vọng rằng mày đã nói cho các bạn mày biết nếu một đứa trong bọn chuồn đi thì cả trại sẽ ra sao rồi chứ?

– Thưa ngài chỉ huy điểm danh, vâng ạ, tôi đã dặn bảo những điều cần thiết cho các tù nhân.

– Khá lầm, – Rainobôt cũng đáp lại một cách mập mờ mà nhả nhặt như vậy. – Thế trong đội này đứa nào cầm đầu?

Kơn bước lên:

– Thưa tôi.

– À ha! – Rainobôt móc ngón tay cái vào sau cái khuy chiếc áo ngoài lịch sự của hắn và khoắng mấy ngón kia lại.

–Ơn, cố nhiên rồi. Hết rực rịch cái gì là nó có mặt ngay.

Krêma đỡ cho Kơn, trình bày:

– Anh ta là y tá trưởng trong y xá.

– À ha! – Rainobôt lại nói. – Thế ra nó liên quan như vậy đây.

Rồi gật đầu, Rainobôt ra hiệu cho Krêma hiêu rằng hắn không cần hỏi anh thêm nữa, và để cho tiểu đội bước đi.

7.

Hai người đứng trong góc không biết rằng họ đã bị một người đứng nghe trộm quan sát một lúc khá lâu. Người ấy là Xvailinh.

Hắn bước vào ngồi nhà một cách bất ngờ, Pipich đang đứng trong hành lang, giữa những đóng bị quần áo, chăm chú nhìn vào góc nhà nên không để ý thấy hắn. Vừa bước vào, nhìn cử chỉ Pipich, tên Xvailinh đã biết ngay phía sau đang có chuyện gì.

Trận truy giữa bầy sói

Hắn rón rén bước đến phía sau lưng Pipich trong khi anh ta không dè tới, và nói bằng cái giọng đặc sệt của hắn:

- Mấy thatem thụt gì ở đây hứ?

Pipich quay ngoắt người lại, hoàng hốt nhìn tên Xvailinh, miệng há hốc. Tên thương sĩ cười, cái cười nham hiểm và ranh mãnh, nói:

- Sao tự nhiên chúng mày im bất đi thế?
- Thưa ngài thương...
- Cảm mõm!

Xvailinh rít lên nguy hiểm, rồi hắn lén lén bước bằng đầu mũi giày, đến phía sau đứng im ngóng bên đồng bị chất cao. Khi Hofen với Krôpinxki bỏ góc nhà đi ra và che lấp lối đi vào bằng một đồng bị, họ không trông thấy Xvailinh. Đến lúc họ quay người đi ra, bất chợt họ thấy mình đang đứng trước mặt tên thương sĩ. Máu trong người Hofen ngừng chuyển, tim anh đang đong cứng lại như băng. Nhưng lập tức anh tự chủ được mình. Anh thản nhiên chỉ mấy chiếc bị và bảo Krôpinxki, vẻ rất bình thản:

- Rồi cậu chất cái của ấy ở chỗ này.

Xvailinh cũng làm ra vẻ thản nhiên:

- Chúng mày lại xếp bị thành đồng nữa ư?
- Thưa ngài thương sĩ, vâng, để cho mồi khỏi xông ạ.

Krôpinxki nhanh trí xếp một đồng khác nữa trước lối đi vào.

Xvailinh bước nhanh lên thúc đầu gối vào sống lưng Krôpinxki và xô đồng bị sang một bên.

Pipich đứng dằng trước hoảng hồn thấy Xvailinh đi biến vào góc nhà. Hofen và Krôpinxki im lặng đưa mắt nhìn nhau cảm thấy tình thế thật là nguy hiểm.

Khi Xvailinh vừa xuất hiện ở chỗ ngách thì đứa bé đã chạy trốn tên SS, bò vào một góc, cuộn tròn người lại. Hofen cũng bước tới.

Xvailinh chửm miệng nở một nụ cười ngốc nghênh khiến cho những nét nhăn đóng thành một vòng quanh cầm.

– Quả là chúng mày có mối ở đây... – Hán nói một câu tinh quái.

Điệu bộ nguy hiểm ấy của hán là một lời cảnh cáo đối với Hofen. Anh liền quyết định phải túm lấy súng con bò mộng. Lúc này mà chỉ can đảm và thật thà như đέm thì sẽ chẳng làm nổi cái gì.

– Ngài thượng sĩ... – Hofen vừa thốt lên.

– Sao?

– Đέ tôi xin nói...

– Ừ, tao biết thóp cả rồi.

Xvailinh đưa mũi giày trả vào đứa bé.

– Đem con mối này đi.

Krôpinxki bước theo sau hai người vào phòng giấy tên thượng sĩ. Hofen đã đặt đứa bé xuống. Nó len lén bò vào trong góc. Xvailinh nắm tay một cái về phía Krôpinxki ra hiệu như muốn gạt anh đi. Krôpinxki phải ra khỏi buồng.

Vừa lúc chỉ còn một mình tên Xvailinh với Hofen, và hán vừa ngồi vào bàn thì tiếng còi ngoài cổng vang rống lên như tiếng mãnh thú vồ mồi. Xvailinh nhìn ra cửa sổ và Hofen lợi dụng cơ hội đáng mừng này để chuyển sang vấn đề ấy.

Trận trại giữa bầy sói

— Báo động phi cơ oanh tạc, thưa ngài thượng sĩ, ngài không muốn xuống hầm sao?

Xvailinh nhêch mép, trông như hắn muốn cười. Chờ cho tiếng còi báo động tắt hẳn, hắn mới trả lời.

— Không, lần này tao ở lại đây với mày.

Hắn châm một điếu thuốc lá hút và nhìn trước mặt. Mồm hắn ngoạc ra. Hắn có vẻ suy nghĩ điều gì.

Hofsen, sẵn sàng đối phó với mọi điều có thể xảy ra, theo dõi nhìn cử chỉ khác thường ấy của Xvailinh có vẻ nghi hoặc. Sau cùng, hắn ngược mắt nhìn về phía Hofsen, trông như hắn đang theo đuổi ý nghĩ riêng của hắn.

— Hôm qua chúng đã đến Ecsuôc, — Xvailinh bắt chót nói. Hofsen lặng thinh; nó muốn nói gì kia chứ? Xvailinh lè cái lưỡi trên môi dưới trễ xuống của hắn, nhìn anh tù nhân đứng trước mặt, nét mặt diêm nhiên như không. Hắn ngừng một lát rồi nói: — Tao xưa nay vẫn tử tế với chúng mày...

Trong khi hắn nheo mắt lại nhìn Hofsen qua kẽ mắt, chờ đợi anh trả lời. Nhưng Hofsen vẫn nhất định đứng im, không biết chắc tên Xvailinh đang muốn gì.

Xvailinh đứng dậy, thong thả bước đến góc phòng, chồ dứa bé lẩn vào đó. Hắn nhìn cái sinh vật ấy một lúc bằng con mắt thẫn thờ, rồi đưa mũi giày khe khẽ chạm vào đứa bé. Đứa bé trườn ra xa, Hofsen càng thấy căng thẳng.

Bên ngoài, Krôpinxki và Pipich đứng bên chiếc quầy dài. Họ đang bận soạn đồ đạc cho chuyến từ đi, nhưng vẫn nghe ngóng xem tình hình bên trong như thế nào. Họ đã chờ đợi một tấn thảm kịch và rất ngạc nhiên không hiểu tại sao trong phòng

tên Xvailinh lại yên lặng thế. Thế rồi, họ thấy tên Xvailinh lại bước đến gần Hofen và hình như hắn nói gì thân mật với Hofen. Không biết có chuyện gì đây.

Đúng là Xvailinh đến chỗ Hofen thật. Trên môi hắn nở một nụ cười.

– Nếu tao mà muốn – hắn nói – nếu tao muốn thế, thì đêm nay mày sẽ vào ngồi boong-ke⁽¹⁾... – hắn nheo mắt thân mật chờ đợi phản ứng của Hofen.

Hai người đứng bên quầy, thấy tên Xvailinh cười nhăn nhở, đưa ngón tay lên quét ngang cổ họng.

– Diệu này thì hỏng mất. – Pipich sợ hãi nói thầm với Kröpinxki, nhưng trên gương mặt Hofen vẫn không lộ vẻ gì. Anh đứng im không động đậy trước mặt Xvailinh, nhưng trong óc anh đang rối lên. “Nó muốn gì mình đây”.

Bỗng tên Xvailinh ngẩng đầu lên nghe ngóng. Nhưng đoàn máy bay đang ù ù kinh khủng ngay trên nóc nhà. Hắn nghe tiếng động ghê rợn đó một lúc rồi lại quay sang nhìn Hofen. Bốn mắt nhìn nhau im lặng, mỗi bên theo đuổi ý nghĩ riêng của mình. Bộ mặt tên Xvailinh dần dần ra nên không thể nào biểu lộ được ý nghĩ gì của hắn; chỉ có đôi mắt hắn nheo lại chứng tỏ rằng sau cái trán buồn thàm kia đang có một cái gì. Sau một lúc lâu im lặng, hắn nói:

– Nhưng tao không muốn thế...

⁽¹⁾ Bunker: tiếng Đức, một căn hầm trong trại tập trung dùng để tra tấn tù nhân (xem chú thích ở trên).

Trận trại giữa bảy sói

Pipich bối rối nói se sẽ:

– Ước gì biết được thằng kia đang muốn nói gì với Hofen.

Krôpinxki thì thầm lại:

– Có lẽ nó cho cậu ấy xuống boong-ke chăng?

Máu bị đông lại bỗng dung dỏm lên đầu Hofen, anh chợt hiểu ý nghĩa của cái cù chỉ của Xvailinh. Anh ngạc nhiên quá đến nỗi không trả lời được. Tên Xvailinh nhận thấy Hofen đã hiểu ý hắn. Rụt sợ trước cái can đảm của chính mình, hắn quay người đi và lại ngồi xuống bàn, bắt đầu thản thờ lục lọi đống giấy tờ trong hộp Thư đi. Cái nhìn xoi mói của Hofen khiến hắn khó chịu, nhưng bảy giờ không thể quay lại được nữa.

Hắn đã đâm lao thì phải theo lao.

Với một mức độ kín đáo hơn nữa, hắn nói:

– Nếu nó ở lại đây thì nó sẽ yên lành.

Lúc này vấn đề đã rõ hơn. Những phản ứng của Hofen lộn xộn. Tất cả những gì đè nặng lên người anh từ nãy đến giờ bỗng bị quét sạch, và anh chỉ thấy cơ hội là có thể che giấu đứa bé mà không gặp nguy hiểm gì. Anh vội bước một bước về phía Xvailinh, hắn bất chợt trở nên hoảng hốt. Hắn giơ ngón tay trả vào Hofen hé lén:

– Nếu họ bắt được chúng mày, thì mày là thủ phạm chứ không phải tao đâu nhé, hiểu chưa?

Không cần phải giữ gìn gì nữa, Hofen đáp:

– Tôi có thể nói là tôi hiểu ngài lắm.

Sợ mình đã đi quá xa, tên Xvailinh co rúm người lại, hẩn lại phải dùng ngay cái giọng ra lệnh như mọi khi. Hẩn hát đầu về phía đứa bé:

– Đem nó ra ngoài kia!

Hofsen bế đứa bé lên, sắp sửa ra khỏi phòng. Nhưng ra đến cửa Xvailinh bỗng gọi anh lại:

– Hofsen!

Hai bên nhìn nhau thăm dò, không nói nửa lời; tên Xvailinh nhíu mặt lại:

– Mày muốn còn sống mà ra khỏi chỗ này chứ?

Một phút im lặng tiếp theo như hai bên phục kích lẫn nhau, rồi Hofsen trả lời:

– Cũng như ngài thôi, thua ngài thượng sĩ.

Anh vội vã bước ra khỏi phòng.

Pipich thấy rõ tình trạng bối rối của Hofsen khi anh ra đến quầy, nên cũng biết kim hâm tính tò mò của mình lại. Hofsen cố giữ bình tĩnh.

– Lại đem nó về góc nhà, – Hofsen nói với Kröpinxki rồi trao đứa bé cho anh. Kröpinxki muốn hỏi một câu nhưng Pipich gạt đi, bảo:

– Hãy đem nó đi đã, mau lên!

Kröpinxki ôm chặt đứa bé vào lòng đi vội về phía sau.

Tai họa vẫn chờ đợi ấy không những đã không xảy ra, trái lại đã biến thành một thứ tình hình hoàn toàn mới mẻ, và, trong lúc này đây, vẫn còn rất khó hiểu. Hofsen không thể giải thích được

Trận trại giữa bảy sói

gi, còn Pipich thì thấy không cần phải giải thích gì hết. Khi nhìn Hofen, trong mắt anh vẫn đầy đủ những điều anh đã thấy trong phòng tên Xvailinh. Không ai nói với nhau một lời. Hofen nặng nề quay ra bước về phòng nhân viên như có ai đẩy sau lưng, Pipich vẫn đứng yên đó, kệ cho Hofen đi một mình.

Qua khung cửa sổ, Xvailinh nhìn ra bằng đôi mắt giận dữ, căm ghét. Cái đám người đứng ngoài kia bây giờ đang nghĩ gì về hắn đây. Hắn háo hức muốn nhảy ra rống vào mặt họ để che giấu tình cảnh lo ngại của hắn bằng cái lối hồng hách cagy quyền xưa nay. Nhưng bỗng hắn hoảng hốt nhìn quanh; hắn nghe rõ từ得很 xa tiếng bom ỉnh ỉnh liên tiếp. Miệng há hốc sợ hãi, hắn trố mắt nhìn lên không trung. Bực dọc, hắn xoa xoa tay lên má như chỗ đó có râu chưa cạo.

Còn báo động đã nỗi lên bất ngờ, trong lúc đó mười sáu anh em hộ lý đang đứng chờ để trình diện bên ngoài phòng làm việc của tên chỉ huy trưởng với cách ăn mặc không bình thường của họ.

Trong trại, các anh em tù nhân đang chạy về nhà khói của mình. Những con đường ở trước trại nhộn nhịp những người. Những đội lao công đang báo cáo và rảo bước vào trong trại. Bọn SS cũng nhanh chân rút về những hầm trú ẩn của chúng.

Vì có báo động, các sĩ quan cao cấp đã tụ tập ở trong phòng làm việc tên chỉ huy trưởng, và khi Rainobot bước vào trình báo về tiểu đội cứu thương thì tên Svan quay ra gắt với tên chỉ huy điểm danh:

– Giả thế? À, biết rồi.

Hắn hất tay khó chịu; bây giờ không phải lúc diễn thuyết.

Mười sáu người kia phải lập tức làm nhiệm vụ ngay.

Tiếng động âm i của những đoàn máy bay vang động khắp khoảng trời chung quanh. Một nơi nào gần đó có tiếng bom nổ.

Rainobót bước ra khỏi phòng giấy truyền đạt lệnh tên chỉ huy trưởng cho tiểu đội cứu thương bằng cái điệu bộ đều già xưa nay của hắn:

– Cho chúng mày đi, mấy thằng khốn⁽¹⁾!

Kơn ra lệnh:

– Tiểu đội cứu thương, chú ý!

Cả đội đứng ngay người:

– Bên trái quay! Đi nhanh! Bước!

Tên Rainobót hoài nghi nhìn theo tốp người chạy đi, thở dài rồi vội vàng lui về hầm trú ẩn của hắn.

Ở ngoài xa, mười sáu người chạy khắp sân, không gặp một ai. Họ nhẹ răng cười nói với nhau một cách có ý nghĩa dưới những chiếc mũ sắt đội chưa quen.

Trên đầu họ, những đoàn máy bay xếp thành hình chữ V bay âm âm qua trại và bay xa nữa. Hết đoàn này đến đoàn khác. Tiếng bom nổ inh ỏi như sấm.

Đó là Gôta hay Ecsuôt?

Ra đến tuyến canh gác ngoài cùng, Kơn báo cáo về tiểu đội cho viên chỉ huy canh gác và hình như anh lấy làm đặc biệt thú vị trong việc ra lệnh cho “đội quân” của anh một cách đột ngột:

⁽¹⁾ Nguyên văn: Máy cày gỗ mục chúng mày!

Trận trại giữa bầy sói

– Bốn người đến các trại SS! Bốn người ra chỗ đóng quân tăng viện! Bốn người ra các nhà để xe quân đội, còn lại theo tôi đến các nhà chỉ huy! Mười phút sau khi còi báo hết, toàn tiểu đội trở về đây, hiểu chưa?

Jawohl! – Họ đồng thanh hô lên⁽¹⁾.

– Tản đi... Tản!

Họ lao về các phía đã quy định. Còn tên chỉ huy canh gác đứng gần đó cầm như hến; lúc này hắn có gì nữa mà nói.

Hofen đã ngồi vào bàn chăm chú nhìn bản danh sách chuyển tù đi để trước mặt. May mà các tù nhân làm việc trong phòng nhân viên không để ý thấy những việc vừa diễn ra bên ngoài nên Hofen không bị ai hỏi han rầy rà. Không phải cái đề nghị của tên Xvailinh đã làm Hofen sững sốt đến thế mà chính là cái cơ hội bất ngờ để cứu đứa bé. Thật là đơn giản đến thú vị, và cũng dễ dàng thôi, thế mà trong lòng Hofen hãy còn như có cả một chuyện giằng co rất mạnh. Anh vừa hứa với Krêmo là đưa đứa bé ra khỏi trại; Và Krêmo tin ở lời hứa của anh. Nếu như anh không giữ lời hứa đó thì sao? Nếu như anh bí mật giữ đứa bé ở lại đây thì sao? Anh không còn phải sợ tên Xvailinh nữa.

Hofen đăm đăm nhìn vào những cột số trên bản danh sách. Mỗi con số là một người, nhưng còn thiếu một con số, đó là đứa bé. Nó không có số. Nó không tồn tại. Chỉ còn một cách là

⁽¹⁾ I- a vôn: tiếng Đức: tuân lệnh, vâng.

bỏ nó vào chiếc va-li... Một người trong số nghìn người qua cống chiềú hôm đó sẽ xách đứa bé theo mình... Hofen nhầm nghiêm mất lại. Nếu anh thi hành đúng dắn nhiệm vụ của mình thì như vậy chẳng phải là một cách bao chữa tốt nhất cho lương tâm của chính mình ư?

Nhưng cái cảm giác của kẻ phạm tội lại dằn vặt anh. Hofen lại cảm thấy một cảm giác ray rứt rặng-có đôi mắt từ nơi nào xa đang chăm chú nhìn anh im lặng, nghiêm khắc. Phải chăng đó là đôi mắt đứa bé? Hay đó là đôi mắt của vợ anh? Trong suốt mấy năm tù ngục, chưa bao giờ Hofen thấy cô đơn như bây giờ.

Anh đã lần tránh trước đề nghị đầy cảm động của tên Xvailinh kia. Anh đã lần tránh trước đôi mắt thầm lặng của Pipich. Nhưng anh không thể lần tránh bản thân mình được, mặc dầu anh thấy mình quá yếu đuối nên không quyết định được cho bản thân.

Hofen ra chỗ Pipich, Pipich vẫn còn đứng bên quầy dường như đang đợi anh. Trên trời không ngớt tiếng ầm ỉ, chắc hẳn lần này là một cuộc tấn công lớn. Tên Xvailinh đang đứng bên góc cửa sổ trong phòng của hán nhìn chăm chú lên trời. Liếc qua một cái, Hofen biết chắc chắn là tên Xvailinh không thấy anh được, anh vội bảo Pipich:

– Ra đây!

Hai người quay vào góc nhà, Kröpinxki đang ở đấy với đứa bé cũng bước tới chỗ hai người. Toàn thân anh tràn đầy một sự mong đợi càng thẳng. Ba người đứng sát nhau, Hofen hất đầu về phía trước nhà, nói:

Trên trại giữa bầy sói

- Hắn đề nghị với mình một điều. Thằng bé có thể ở lại đây.
- Ha, ha, – Pipich lạnh lùng nói, – để bắt bí khi thời thế đổi thay chứ gì. Cũng không đến nỗi ngốc đấy. Còn anh, anh nói thế nào..

Hofen nhún vai lưỡng lự, Pipich bắt đầu khó chịu:

- Anh sợ đếch gì kia chứ? Anh đã nắm nó trong tay rồi, nó không thể nào phản lại anh được.

Hofen lưỡng lự, phản đối yếu ớt:

- Nếu chúng mình giữ đứa bé lại đây, nó sẽ tưởng rằng tôi nhận đề nghị của nó...

Pipich đáp:

- Kệ xác nó, mình cần gì, – và anh quyết định ngay. – Để đứa bé ở lại!

Vì còn muốn cưỡng lại một chút, Hofen đang sắp sửa phản đối, nhưng Krôpinxki đã vỗ vào vai anh:

- Cậu là một đồng chí tốt.

Hofen đút hai tay vào túi, không nói nửa lời, đứng trơ như phõng, cười chua chát về sự lưỡng lự của mình.

Báo động phi cơ oanh tạc vẫn đang tiếp diễn. Trong các nhà khói, anh em tù nhân đang túm tụm chung quanh những chiếc lò sưởi tự túc, không đủ nóng vì chát đốt rất hiếm. Có sức nóng thêm vào đó là do hơi người của bao nhiêu người quây vào với nhau trong một khoảng chật hẹp. Một số người gục đầu lên đôi tay khoanh trên bàn để ngủ, mặc những tiếng ồn ào

chung quanh. Cả trại như đã chết; sân kiểm soát rộng lớn vắng tanh. Cả ngoài cổng nữa, cũng chẳng có gì động đậy. Chỉ có trên tháp canh khắp xung quanh trại là bọn lính gác cứ động đôi chân của chúng và nhìn lên trời.

Bốn người trong tiểu đội cứu thương đang đi tuần trên các sân nhà trại của bọn SS. Họ đi đi lại lại thoải mái giữa các căn nhà trại, nhưng mắt họ vẫn chú ý. Bọn chúng chiếm bao nhiêu căn nhà?

Một tốp khác đi xuyên qua cánh rừng nhỏ về phía bắc trại. Từ chỗ này có thể trông đến tận Tuyarinh, ở nơi nào tầm mắt không bị cây cối che. Bọn lính gác theo dõi, bốn người đi sát dọc theo hàng rào.

Bốn người đó cũng có nhiệm vụ riêng. Chỗ nào ở hàng rào nhỏ căn cứ vào vị trí của trại, tháp canh và của cánh rừng, là chỗ thuận tiện nhất để phá ra? Những chiếc mũ sắt Liên Xô che những cái nhìn thăm dò của họ không cho bọn lính gác trông thấy. Thỉnh thoảng bốn người đứng lặng im nhìn quanh trên những khoảng đất như để trút bớt nỗi buồn bức trong khi đi tuần. Nhưng những cái nhìn vô hại này là những cái nhìn tính toán và cẩn nhắc. Bốn người trao đổi khẽ với nhau những nhận xét của họ mà bọn lính gác không thể nghe thấy.

Mãi đến chiều mới hết báo động. Tiếng còi rú lên thật dài. Trại trở lại hoạt động. Anh em tù nhân lũ lượt bước ra khỏi các nhà khói.

Trong nhà bếp, có tiếng loảng xoảng của những chiếc thùng to tướng đựng thức ăn, bữa ăn buổi trưa bị chậm, món súp khổn khổ để lâu đã nguội tanh. Phía ngoài cổng cũng đang

Trận trại giữa bầy sói

nhón nháo. Lát lâu sau, tên Rainobot mới đến máy phóng thanh hạ lệnh cho chuyến tù ra cổng. Nghe lệnh đó, những người trong Trại Nhỏ khéo ra dòng như kiến. Tù nhân đứng thành nhóm lộn xộn trước các chuồng ngựa. Tuyết đã tan, dám người chạy quanh chỗ này, chỗ khác lõm bõm trong bùn lầy bẩn thiu. Các trùm khối với các quản trị phòng phải vất vả đồn dập người lộn xộn lại cho ngay ngắn. Họ kêu, hét, xô đẩy, chen chúc nhau và phải khó khăn chặt vật lấm, cuối cùng mới xếp cái khố người đi này vào hàng ngũ được.

Trong phòng đồ đạc, một số ít đồ đã được trao lại nhanh chóng. Hofsen, Pipich và Kröpinxki đứng với nhau như ba người đồng lõa. Hofsen cảm thấy tâm hồn mình bị khủng hoảng mãnh liệt. Anh bức bối phản đối đề nghị của Pipich cho dù tìm Jankópxki để anh ta từ biệt đứa bé. Anh không muốn gặp Jankópxki, cũng không muốn nghe, không muốn biết gì hết.

– Trời ơi, Andrê, anh không thể để cho anh chàng tội nghiệp ấy ra đi như vậy...

– Đừng quấy rầy tôi về chuyện đó nữa!

Hofsen thấy khắp người ngứa ngáy. Anh bỏ mặc họ đứng đây, chuồn vào trong phòng nhân viên.

Pipich thấy thất vọng...

– Maran, đi đi, – sau cùng anh bảo Kröpinxki – chạy đến Trại Nhỏ báo cho Jankópxki biết.

Jankópxki đang trong tình trạng bối rối vô cùng. Chuyến tù sắp sửa đi thế mà không ai mang đứa bé đến cho anh. Choc chóc anh lại bước ra khỏi hàng ngũ yêu cầu khẩn

khoản với anh trùm khói có cái đầu tròn, nói lién thoảng bằng tiếng Ba Lan xin phép đi đến phòng đồ dạc. Anh trùm khói đang mừng vì đoàn người đã tập hợp được dâu vào đấy nên chẳng buồn nghe những lời van xin của Jankópxki, chỉ sốt ruột đẩy anh trở lại hàng ngũ. Jankópxki giãy giụa như một con chim bị mắc bẫy.

Kròpinxki tìm thấy anh trong tình trạng như vậy. Jankópxki hết sức cảm động, chạy đến chỗ Kròpinxki bám chặt lấy anh. Trên khuôn mặt bối rối của Jankópxki nước mắt chảy ròng ròng. Anh ta từ chối không chịu rời trại nếu không có đứa bé. Kròpinxki không tìm được lời nào an ủi con người đau khổ ấy.

– Đừng nên khóc, anh ạ, – Kròpinxki nói đi nói lại mãi. – Anh cứ tin tôi, chúng tôi có thể săn sóc bé Xtèphan tốt hơn anh.

Jankópxki lắc đầu quầy quậy. Anh ta đứng đó, trông rõ thảm thương. Anh kéo chiếc mũ xám có vần xuống tai cho khỏi lạnh, chiếc mũ tụt sâu xuống dưới trán, bộ đồ lùng thùng quá rộng đối với anh, đôi bàn chân không tất đi đôi guốc méo mó. Jankópxki đưa ống tay áo đã vá chằng vá chịt lên lau đôi mắt nhòa lệ. Như một con vật đáng thương, anh chỉ còn chút sức tàn trong trái tim để cầu khẩn:

– Trao nó cho tôi, xin anh trao nó cho tôi!

Anh định quỳ xuống trước Kròpinxki, nhưng Kròpinxki nắm lấy vai anh giữ cho anh đứng thẳng và lay lay người anh dường như có thể làm cho anh tinh táo lại bằng cách đó.

Trận trại giàn bầy sói

— Đứng khóc, anh ạ, đứng khóc, — Krôpinxki van lợn con người mất trí ấy. — Tại sao thế, tại sao anh khóc nhiều thế? Anh không phải là bố nó cơ mà?

Jankôpxki phát khùng lên:

— Tôi còn hơn là bố nó nữa!

Cảm động quá, Krôpinxki ôm chặt lấy con người đau khổ mà hôn rồi nói:

— Đi đi, anh ạ, cầu xin Đức Mẹ⁽¹⁾ che chở cho anh. — Jankôpxki không buông ra, níu chặt lấy anh, nhưng Krôpinxki không chịu nổi sự day dứt ấy. Anh ghì chặt con người cô đơn ấy mấy lần nữa rồi rút ra chạy đi

— Anhơi, anhơi!

Jankôpxki gọi vội theo, nhưng Krôpinxki đã thoát ra rồi, không nghe thấy gì nữa. Yếu đuối, Jankôpxki rũ hai tay xuống, chỉ còn khẽ thút thít một mình. Anh trùm khói gắt gỏng thấy anh Ba Lan lại đứng ra ngoài hàng, giận dữ hét lên:

— Quái thât, anh kia cứ đứng quanh quẩn bên ngoài mãi làm gì thế? Đi về chỗ kia!

Jankôpxki ngoan ngoãn bước vào hàng. Người cui gặp vì nỗi đau đớn trong lòng, anh lảo đảo bước lên đòi cùng với đoàn người dài đến sân kiểm soát. Tới đây, tiếng hò hét kêu la lại rộn lên.

Tên Rainobôt đếm cả chuyến tù, sắp xếp lại, rồi hấn mở cổng, và con rết xám đen chậm chạp nặng nề bò ra khỏi trại.

⁽¹⁾ Ba Lan có rất nhiều người theo đạo Thiên Chúa.

Trong khi đang bận rộn lo cho chuyến tàu đi, Krêma không nghĩ đến đứa bé nữa. Đến khi đoàn người khốn khổ kia đang lướt qua trước mặt anh, anh chợt thấy một tù nhân mang bị trên lưng, và anh lại nghĩ đến nó. Có phải anh chàng đó không? Anh ngạc nhiên tự hỏi. Nhưng người đó không phải anh Do Thái Ba Lan Zakat Jankôpxki. Anh đã lên đường, thất thiêu di đến trạm sau, trên mình chẳng còn gì mang nặng nữa.

Thôi bây giờ thế là xong? Hofen thấy rõ ràng việc anh làm không thể khác được. Anh mệt mỏi ngồi trong phòng nhân viên chuẩn bị bắn thống kê những đồ đạc của chuyến tù vừa đi để trao cho tên Xvailinh.

Trong khi đó, Pipich cũng thở dễ dàng hơn. Mọi việc đều ổn cả. Đứa bé yên lành. Còn có gì đơn giản hơn nữa? Anh lấy làm sung sướng đã thắng được một trận. Thắng ai chứ? Thắng bọn SS ư? Thắng anh chàng Do Thái Ba Lan Jankôpxki tội nghiệp kia ư? Thắng cuộc sống ư? Hay là thắng số mệnh? Thật là phúc tạp quá! Anh không nghĩ đến cái đó, anh chỉ biết mừng vì con mèo con của anh đã được che chở bao bọc.

Còn Krôpinxki thì thế nào? Anh ngồi chồ khuất trong góc nhà, để đứa bé lên đùi và hát khẽ cho nó nghe, rất khẽ, những tiếng hát của quê nhà.

Hofen mang bản thống kê đồ đạc tới.

– Còn cái con mồi ấy, – tên Xvailinh nói. – Hắn là đi với chuyến tù phải không?

Hắn trè mồi dưới xuống, thè lưỡi ra.

Trận trại giữa bầy sói

Hofsen ngập ngừng một lát, và sau khi đã quyết định nhanh chóng, anh đáp:

- Thưa ngài thượng sĩ, vâng.
- Nhưng bây giờ thì mày phải câm miệng, cả những thằng khác nữa.
- Thưa ngài thượng sĩ, vâng.

Xvailinh cau mặt khó chịu:

– Thưa vâng, thưa vâng, – hắn nhại lại. – Chúng ta không cần phải đóng kịch với nhau. Trong vài tuần nữa quân Mỹ sẽ đến đây, lúc đó mày có thể đem cái con mồi ấy ra và nói với người Mỹ rằng: “Sở dĩ được thế này là nhờ có ông thượng sĩ của chúng tôi...”.

Hofsen nuốt ực một cái, buộc mình phải trả lời:

- Thưa ngài thượng sĩ, vâng.

Tên Xvailinh quên cả thái độ nhẹ nhàng của hắn:

– Đồ quỉ, suốt ngày cứ vâng với dạ mãi! Dù sao đi nữa, mẹ kiếp, thật là tao cũng khá tốt bụng đấy, chứ nếu chuyện này mà vỡ lở ra thì mỗi thằng chúng mày đều phải vào boong –ke cả. Thế nào thì tao cũng vẫn không việc gì, mày hiểu chưa?

- Thưa vâng ạ.

Tên Xvailinh ngã người ra sau ghế:

- Mày nhớ bảo bọn chúng mày hãy câm miệng đi nhé.
- Thưa ngài thượng sĩ, vâng ạ.

II

I.

Pipich đã đem đến cho đứa bé một tách cà-phê thế phẩm nóng trong đó anh đã quấy thêm vài thìa nước đường củ cải. Đứa bé hớp một ngụm rồi đẩy tách ra.

- Chính tớ cũng chẳng thính cái của này.
- Chúng mình biết cho đứa bé cái gì được? – Kröpinxki nhún vai chán nản. – Chân tay nó gãy guộc quá...

Pipich thử nắn nắn đứa bé:

- Chẳng có mấy tí thịt...
- Trẻ con phải có bánh mì trắng⁽¹⁾, đường sữa nguyên chất.

Pipich bật cười:

⁽¹⁾ Bánh trắng làm bằng bột mì ngọt và đất hơn bánh đen làm bằng lúa mạch.

Trận trại giữa bầy sói

– Sữa? Trời ơi, Marian! Tớ chẳng có bộ ngực trắng mềm.

Krôpinxki lắc đầu buồn bã. Pipich đưa hai tay lên xoa xoa cái đầu tóc tết, bỗng anh buột miệng nói:

– Sao, tất nhiên chứ! Thằng bé phải có sữa ăn chứ?

– Cậu lấy ở đâu được?

Nhưng hình như Pipich đã có cách, và một khi anh đã quyết thì không bao giờ anh còn nghi hoặc nữa.

– Ai gây ra cái trò này ở đây, cậu hay tớ? Chính tớ!

Anh càu nhau nói, nhưng ngay liền đó anh quỳ xuống bên đứa bé vỗ vỗ đôi tay nhỏ xíu của nó:

– Nào, em bé nghe nào. Đến mai, chú Pipich sẽ đi ra một nơi có cánh đồng cỏ thật to, ở đấy có bao nhiêu là bò cái nó kêu bò... bò... bò.

Đứa bé cười. Pipich sung sướng lấy tay ôm choàng cái mặt nhò.

– Rồi em phải học cười với chúng tớ nữa, em bé ơi. – Anh đùi một cái vào vai Krôpinxki trong lúc anh này đang ngạc nhiên – Mai cậu sẽ phải cho nó bú, hiểu chưa?

Trong phòng nhân viên, Hôsen không phải nói nhiều về việc tình hình thay đổi. Đứa bé sẽ ở lại trong căn nhà; việc đó đã được thu xếp, anh giải thích bằng một cái hất đầu đầy ý nghĩa về phía phòng tên Xvailinh. Các anh em tù nhân trong đội Commando đã hiểu anh ngay.

– Dũng nói với bất cứ ai trong trại rằng ở căn nhà chúng ta... – Anh làm một cử chỉ diễn tả vấn đề để khôi nổi hết câu ấy. Chỉ cần làm thế là đủ.

Sau giờ làm việc, Hofen ngồi một mình bên bàn. Pipich không có đây. Nhiều anh em đã bò vào giường. Đằng sau chiếc bàn của Hofen, một nhóm anh em ngồi thì thầm có vẻ sôi nổi.

Những ý nghĩ đang gào thét trong đầu Hofen. Có một cái gì chán nản đang đè lên ngực anh. Anh chống đầu lên hai tay và nhắm mắt lại. Từ lâu, anh đã biết là phải trình bày cho Bôkhau hiểu. Anh có quá hèn nhát đến nỗi không dám làm việc đó không? Anh có nên giấu kín đứa bé mà không nói với ai về chuyện ấy không? Với cả Bôkhau và Krêmo u?

Hofen ngồi trầm ngâm. Tiếng thì thào phía sau lưng lọt vào tai anh.

Quân Mỹ đã lập được đầu cầu mới gần Ôpenhaim. Các chiến xa đã chọc thủng được sang phía Đông! Mũi dùi của nó đã tới Men, gần Hanau và Asafenbuôc. Ở phía đông Bon, những trận đánh lè té đang diễn ra. Quân chiếm đóng Coblent đã rút về bờ sông phía đông. Ở Bingen những trận chiến đấu trên các đường phố đang diễn ra.

Hofen dần dần chăm chú nghe. Họ đã tiến khá xa rồi! Sự việc đã di nhanh đến thế!

Chỉ việc giấu đứa bé đi thôi, trong lòng anh vẳng tiếng như thầm. Anh mở mắt.

Thực ra anh đã hành động bình tĩnh và sáng suốt chưa? Anh đã nghe theo lời thúc giục của con tim và để nó lôi kéo mình đi mà không biết. Có phải con tim mạnh hơn khối óc không?

Trần trại giữa bầy sói

Con tim và khói óc, khói óc và con tim...

Như một con thuyền không lái, những ý nghĩ của anh đưa anh đi lang thang phiêu bạt và anh tự bào chữa bằng muôn nghìn cách biện hộ có lý. Nếu như anh qua một con sông chảy xiết, có một đứa bé đang sấp chết đuối, anh sẽ làm thế nào? Không hề nghĩ đến thân mình, anh sẽ nhảy ngay xuống dòng sông, và không có gì tự nhiên hơn thế.

Hơsen hít một hơi dài. Còn Bôkhâu? Krêmo? Anh sẽ nói với ai về việc anh vừa làm?

Các “đội viên Commandô” đều ở khối 3 – đó là những anh em tù nhân làm hầu bàn ở câu lạc bộ sĩ quan, làm bếp, hoặc làm thợ may, thợ giày, chạy thư hay gác cửa cho bọn SS.

– Kác này, tối nhé. – Pipich ngồi xuống bên cạnh Vundelich, người làm việc trong nhà bếp của bọn SS, và nháy anh ta ranh mãnh. Vundelich thấy ngay là trong đầu anh chàng bé nhỏ kia đang có chuyện gì.

- Cậu muốn gì?
- Sữa.
- Sữa à? Để làm gì?
- Để uống, hỏi gì ngốc thế.
- Cho cậu ư?

Pipich bực mình:

– Tớ uống bia, nếu như tớ có...

Anh kéo Vundelich lại gần và khẽ rỉ tai:

– Chúng tớ có một đứa bé.

– Cái gì?

Pipich cần thận đưa mắt nhìn quanh, nói nhỏ cái bí mật ấy cho Vundelich biết, rồi đặt một tay lên vai anh ta.

– Su... y... t!

“Đấy, Kác ạ⁽¹⁾, vì vậy chúng tớ cần một ít sữa cho đứa bé. Chân tay nó gầy quá cơ. Cái hột lạc ấy có thể chết trong tay chúng mình mất. Đấy, cậu nghĩ thế nào. Kác? Chỉ độ một phần tư lit thôi, được không?

Vundelich suy nghĩ:

– Cậu làm thế nào đem sữa qua cổng được?

Thấy anh ta đồng ý, Pipich mừng rỡ.

– Để tớ lo việc ấy.

– Thế nhỡ chúng nó bắt được cậu thì sao?

Pipich bực mình:

– Ai gây ra cái trò này ở đây, cậu hay tớ?

Vundelich phá lén cười. Hai người bàn bạc về việc đó; chuyện này không đơn giản như người ta tưởng, vì Pipich sẽ đem sữa đi

⁽¹⁾ Kác là tên, Vundelich là họ.

Trận trại giữa bầy sói

núi thế nào? Anh có thể xoay xở thế nào để “có việc ở bên ngoài cồng và đem một ít quần áo cũ đến cho trạm may của bọn SS. Cái ấy thì được. Như vậy sữa sẽ phải đưa tới trạm may.

Vundelich nhìn quanh khố, ra hiệu cho một anh chạy thư.

- Gi thế? – Anh kia bước đến bên bàn hỏi.
- Nghe nhá, sáng sớm cậu đến chỗ tôi mang một chai sữa về trạm may. Rồi Rudi sẽ đến đó lấy.

Anh chạy thư bắt tay Pipich.

- Chào Rudi.
- Chào Anfrét.

Nhiệm vụ đó đối với anh chạy thư chỉ là trò đùa. Trong khu bọn SS anh ta đã quen làm thế lăm rỗi.

Cho nên anh ta chỉ nói “được”, mà không hỏi han gì cả, vì việc không bình thường bao giờ cũng được giải quyết dường như đó là câu chuyện bình thường vậy.

– Bây giờ chúng mình còn phải đi bảo với Ôtô nữa. Vundelich nói, rồi cùng Pipich sang chái bên kia của nhà khố.

Ôtô Lang, anh Kapô trong trạm may của bọn SS, là một người đã đứng tuổi, trước kia là một tay thợ may tư, vì hay bàn tán xà xào mà bị tống vào trại; đang đứng bên cạnh loa nghe tin tức.

Vundelich kéo anh sang một bên.

– Sáng mai từ gửi đến chỗ cậu một chai sữa. Pipich sẽ đến đó lấy

Anh thợ may gật đầu và giơ tay vuốt chéo lên môi trên. Đó là thói quen của anh ta trong đời sống bình thường trước kia, khi anh ta còn để bộ ria.

– Nghe này, – Pipich dặn anh thợ may. – Tớ sẽ đem đến cho cậu một ít áo cũ. Cậu gọi chúng tớ lấy những đó áy, hiểu chưa?

Langơ gật:

– Phải phải, cứ việc đem đến.

Việc thu xếp để có được một phần tư lít sửa thật là một con đường phúc tạp, và là một con đường nguy hiểm đối với tất cả những ai sẵn lòng dính dáng vào đó. Nếu Pipich bị tóm ở cổng trại, thế là vĩnh biệt. Anh sẽ bị đưa ngay xuống boong-ke. Nếu may phúc lăm anh cũng bị một trận đòn nhừ tử. Nếu không đời anh sẽ kết liễu trong lò thiêu người và cái đó là như thế. Nhưng Pipich không sợ. Trong tất cả những việc diên rồ anh đã làm, bao giờ anh cũng nghe theo một tình cảm lạc quan. Ông trời chẳng bao giờ phụ con người táo tợn. Ra đến cửa nhà khói, Vundelich dặn dò Pipich:

– Nay cậu, chờ để nó tóm được nhé.

Pipich sắp sửa công phẫn quật lại, nhưng Vundelich xua tay vẫy anh đi, cười nói:

– Tớ biết – chính cậu gây ra mà.

Pipich đặc chí, vội bước đi. Trở vào trong nhà, Vundelich gặp một anh y tá của trạm y tế SS.

– Nay, Franz, sáng mai cậu có thể gửi đến cho tớ một ít đường được không?

Anh y tá lắc đầu, vẻ nghiêm trang:

Trận trại giữa bảy sứ

– Đường ấy à? Đường dùng cho bản thân chúng tôi cũng chẳng còn là mấy!⁽¹⁾.

– Tớ cần cho một thằng bạn.

Anh y tá thở dài:

– Cho một gói, thế thôi. Tôi sẽ gửi qua anh chạy thư, Vundelich vỗ lên vai Franz.

Krêmơ còn đang ngồi chuẩn bị cho một phiên điểm danh hôm sau thì Hofen bước vào. Anh ngồi xuống một chiếc ghế, châm thuốc hút. Krêmơ liếc nhìn anh:

– Nó đi xong xuôi rồi chứ?

Hofen im lặng hút thuốc.

– Một người trong đám anh em đi có cái bị trên lưng. Tớ đoán đó là... Krêmơ vừa viết vừa hỏi.

Hofen chỉ cần gật đầu là Krêmơ sẽ thỏa mãn. Nhưng anh không tỏ thái độ gì hết, anh nhìn xuống sàn. Krêmơ đâm ngò vực.

– Có điều gì thế?

Hofen lấy dễ giày dí nát đầu mẫu thuốc lá.

– Tôi có cái này cần nói với anh...

Krêmơ đặt bút chì xuống!

– Chả lẽ cậu không cho đứa bé đi hay sao?

Hofen nhìn thẳng vào mặt Krêmơ:

– Đúng.

⁽¹⁾ Nguyên văn: "Traubenzucker" một chất đường lọc ở nho.

Hai người đột nhiên im lặng.

– Trời...

Krêmo vùng dậy, chạy ra mở toang cửa. Đó là thói quen anh vẫn làm để biết chắc rằng ngoài họ ra không còn ai nữa.

Phòng nhân viên đã trống, Krêmo lại khép cửa và đứng ti vào cánh cửa. Anh cho hai tay vào túi, mím chặt đôi môi nhìn thẳng trước mặt. Hofen chờ đợi Krêmo nổi giận, và anh cũng quyết sẽ hết sức chống cự lại.

Nhưng Krêmo vẫn im lặng một cách quái lạ, một lúc lâu anh mới nói.

– Cậu coi thường mệnh lệnh à?

– Đúng và không đúng!

Krêmo chờ Hofen nói thêm nữa, nhưng Hofen im lặng.

– Thế à? – Sau cùng Krêmo hỏi.

Hofen thở một cái.

– Có một việc xảy đến...

Anh ngần ngừ, rồi ngập ngừng anh thuật lại chuyện xảy ra giữa anh với tên Xvailinh. Anh làm thế vừa là để giải thích, vừa là thanh minh.

– Cậu có tin ở tất cả những điều cậu nói với tớ đây không?

Hofen đã lấy lại được lòng tin ở mình, trả lời bối chát.

– Tôi không bịa chuyện với anh.

Trận trại giữa bầy sói

Krêmơ lấy vai ấy mình ra khỏi cánh cửa một cách mệt nhọc, đi đi lại lại một lát rồi nói như tự nhủ với mình:

– Cố nhiên là cậu không nói dối tớ, nhưng... – Anh dừng lại trước mặt Hofen – Nhưng có lẽ cậu đang tự dối cậu?

Hofen tỏ vẻ bực mình, và Krêmơ nói không úp mở:

– Cậu đã chơi với một thằng bịp! Xvailinh là một thằng bịp! Cái thằng vô lại ấy chỉ muốn dùng chúng mình để che chở cho nó!

Nhưng Hofen quyết tự bênh vực mình, nên lại hăng hơn:

– Như vậy tức là mình đã năm được nó ở chỗ mình cần đến nó.

Krêmơ bật ra một tiếng cười khô khan.

– Mình cần đến nó ở chỗ nào chứ? Andrê, cậu ở trại này đã bao lâu rồi? Sáu tháng chứ gì? – Krêmơ vẩy vẩy ngón tay cái.

– “Nó sẽ tìm chỗ che chở ở ngay cả trong bọn nó nữa. Nay chỗ này, mai chỗ khác, gió chiều nào theo chiều ấy. Nếu bọn chúng mà đẩy lui được quân Mỹ chừng năm dặm, là thằng Xvailinh của chúng ta lại “mở cờ giống trống”⁽¹⁾, bấy giờ nó đã năm được gáy cậu rồi, cả cậu với đứa bé tội nghiệp ấy! Andrê, cậu đã làm một việc rất bậy!

Hofen giơ hai tay lên; trông như anh muốn bịt tai lại.

– Dừng làm khổ tôi quá thế!

– Chính cậu đang làm chúng tôi khổ đây.

Hofen càu nhau, bứt rứt:

⁽¹⁾ Nguyên văn: lại có thêm gió thổi vào buồm của nó (thành ngữ phương Tây).

- Tôi không thể nào cho đứa bé đi...
- Cậu phải trả đứa bé lại cho người coi giữ nó, lệnh là như thế. Cậu không tuân theo. Đó là vi phạm kỷ luật!

Höfgen cam kết với Krémơ:

- Nếu chúng mình sống sót ra khỏi nơi đây, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước Đảng về việc ấy, anh có thể tin như vậy.

Krémơ nghiêm nghị nhìn vào mắt Höfgen:

- Đảng ở ngay đây.

Höfgen đã có sẵn một câu trả lời kiên quyết, nhưng câu ấy tắt lịm ở trên môi.

Trước cái nhìn của Krémơ, anh phải nhìn xuống. Hồi hận đốt cháy trong lòng; anh phải thừa nhận với mình rằng Krémơ có lý. Nhưng chỉ cần nghĩ đến việc anh phó mặc đứa bé cho số phận của nó là tất cả lòng anh lại sôi lên. Anh cảm thấy như có một bàn tay nào đầy quyền lực đang thọc chiếc chìa khóa vào tim anh và khóa nó lại. Anh cảm thấy có tội đối với đứa bé và có tội đối với Đảng. Đầu anh cúi gập xuống ngực.

- Tôi không thể làm thế nào khác được... Tôi... không thể...

Anh nói khẽ; đó là một lời bênh vực, nhưng cũng là một sự dày vò trong lòng.

Lúc ấy Krémơ thấy thương con người đang bị day dứt, nhưng anh tự chủ được mình.

- Việc đó không chờ lúc nào khác hay chỗ nào khác mới giải quyết, mà phải giải quyết bây giờ, và ngay ở đây, – anh nói một cách cứng rắn.

Trần trại giữa bầy sói

Cả hai người im lặng Krémơ nhíu đôi lông mày. Không đứng im được, anh bắt đầu di di lại lại như để tìm một lối thoát.

– Không còn ai có thể lấy được đứa bé khỏi tay tôi, – sau cùng anh nói và quay ngay lại phía Hofen. – Hay cậu tưởng rằng tôi còn có thể giao nó cho một người nào như giao một thứ hành lý?

Anh lại càng phát cáu và vùng vằng, di di lại lại.

– Nếu cậu đưa thẳng bé cho anh Ba Lan kia thì nó đã ra khỏi trại và mọi việc đã êm đẹp. Bây giờ làm thế nào? Làm thế nào?

Anh ngồi xuống bàn, hai bàn tay nắm vào nhau đặt giữa hai đầu gối mở rộng. Hofen mệt mỏi ngồi phịch xuống chiếc ghế đầu. Cái say sưa tự do của trái tim anh bây giờ đã hết..

Cuộc va chạm vẫn chờ đợi đã không diễn ra, và cái vẻ cao cả, cái cao thượng của hành động đã tan biến đâu hết. Cái còn lại chỉ là cẩn bã trần truồng, nhạt nhẽo của nó: Vì phạm kỷ luật! Hofen nhìn dăm dăm trước mặt.

Krémơ buông rơi hai bàn tay ra, sau cùng anh nói dịu dàng hơn:

– Chúng ta không muốn trở thành những người thù, Andrè à, không muốn như vậy. Cái thằng bỉp kia không đáng làm cho chúng ta phải như vậy.

Anh nặng nề tụt từ trên bàn xuống, nói tiếp, để trả lời một quyết định bất ngờ:

– Cậu phải nói với Bôkhâu. Cậu phải nói! – Anh nhấn mạnh.

Nhưng Hofen kịch liệt phản đối.

– Chuyện đó chỉ để chúng mình biết thôi, Vante ạ. Cứ để Bôkhâu tưởng là đứa bé đã đi với anh Ba Lan.

Câu cãi của Hofen làm cho Krêmơ nổi giận:

– Bây giờ vì đứa bé phải ở lại trong trại – *phải ở lại!* cậu nghe rõ chưa? – Krêmơ gắt lên. – Nên vấn đề không chỉ còn là việc riêng của chúng ta nữa. Tôi không biết chức vụ của cậu. Mà cậu cũng không có nhiệm vụ phải nói với tôi bất cứ chuyện gì về việc đó, nhưng cậu phải hiểu rằng đứa bé này đã khiến cho cậu lao vào một tình trạng nguy hiểm như thế nào.

– Tôi tìm thấy nó, tôi còn biết làm thế nào?

– Nói bậy! Vấn đề không phải ở đây. Cậu đã có lệnh là cho đứa bé ra khỏi trại

– Phải, tất nhiên, nhưng mà...

Tiếng kêu thất vọng của Hofen xé bầu không khí. Krêmơ cùu nhau, vẻ mặt anh sa sầm lại. Hai người đứng trước mặt nhau không nói một lời, đều có vẻ nghi ngờ. Krêmơ không chịu được nữa. Anh nện gót đi lại, tìm một lối giải quyết.

Anh chỉ nghe nửa tai những lời Hofen đang van nài.

– Sẽ không lâu nữa đâu, Vante ạ, không thể lâu được. Quân Mỹ có thể tới đây bất cứ ngày nào. May mắn đó, chúng ta có thể cầm cự được. Thế thì việc gì tôi phải nói với Bôkhâu nữa để anh ấy thêm lo ngại? Chúng ta sẽ không đưa đứa bé ra khỏi trại nữa. Chính cậu cũng nói thế, vậy còn gì nữa? Để nó ở với chúng tôi. Chẳng ai biết đâu. Chỉ có cậu với tôi, thế thôi.

– Thế còn thằng Xvailinh?

Trận trại giữa bầy sói

– Nó đã thành vô hại rồi.

Krêmơ cười khẩy chua chát mà khinh bỉ. Tình hình đòi hỏi phải hành động, dù Bôkhâu có biết hay không cũng vậy. Đứa bé sẽ không rời trại. Anh đã không thi hành đúng nhiệm vụ Bôkhâu trao cho anh. Nhiệm vụ anh đáng lẽ là phải kiểm soát Hofen, nhưng anh đã giao tất cả cho Hofen, và bây giờ...?

– Mẹ kiếp thật là cút.

Krêmơ càu nhau, giận dữ với mình, với mọi việc, và bước quanh như có ai kéo đi. Đến lúc phải miễn cưỡng thừa nhận mọi điều của Hofen, anh lại bắn gáy với Hofen:

– Thế nếu bọn mình không nói gì với Bôkhâu thì sao? Thì sao?

Điều đó hầu như đã đồng ý với nhau! Hofen giơ tay lên, khoan khoái, như định đặt tay vào vai Krêmơ. Krêmơ lui ra gắt:

– Đứa bé phải ra khỏi phòng đồ đặc, phải rời khỏi chỗ cậu.

– Rời đi đâu chứ? – Hofen hỏi.

– Phải, đi đâu? Cậu có thấy cậu đã làm như thế nào không? Bây giờ chúng ta để đứa bé ở đâu được? Nó phải rời khỏi chỗ cậu và rời khỏi cái thằng khốn kiếp Xvailinh, đến chỗ nào bọn SS không tới ấy.

Chỉ có một chỗ được, đó là căn nhà giành cho những người mắc bệnh truyền nhiễm trong Trại Nhỏ. Tất cả bọn SS để cho căn nhà đó một khu rộng, vì sợ lây bệnh cháy rận hoặc bệnh đau màng óc.

Krêmơ đứng trước mặt Hofen và nhìn anh nghiêm khắc:

– Khỏi 61! – Anh nói gọn lỏn.

Hofen co rúm người lại:

– Ông nhà truyền nhiễm à? Không được!

– Đứa bé phải đến khối 61! – Krémơ thấy quyết định của anh là đúng. – Các anh em hộ lý người Ba Lan đã ở trong căn nhà đó bao nhiêu tháng mà họ chẳng mắc bệnh gì hết. Họ biết là họ đang làm gì. Họ sẽ săn sóc đứa bé như săn sóc một con bò đê thò. Nó là người Ba Lan, là một người của họ. Hay cậu muốn để tôi cho nó vào sọt rác của tôi ở đây? Hả?

Hofen không nói gì, chỉ cắn môi. Krémơ gầm lên:

– Không làm thế nào khác được. Thôi! cậu kéo tôi vào chuyện này đến thế là đủ lầm rồi! Đừng làm trò khỉ nữa! Đứa bé phải đến khối 61!

Hofen nhìn dăm dăm phía trước. Như vậy vẫn còn hơn là cho nó đi với chuyến tù.

Anh nhìn lên:

– Thế còn Bôkhâu?

Krémơ lại sôi lên.

– Tôi tưởng chuyện này là giữa chúng ta biết thôi? Chẳng phải chính cậu đã nói thế sao?

Hofen gật đầu im thin thít; anh còn lòng nào mà vui mừng nữa.

Tên Xvailinh ở riêng ngoài trại, trong khu nhà xinh xắn do anh em tù nhân xây cho bọn SS. Hắn đã lấy vợ được hai năm, vợ hắn là mụ Horten khoảng hai mươi lăm tuổi, và có nhiều tên hạ sĩ trong khu này cũng phải ghen tị với hắn. Mụ ta là một người có bộ ngực đầy đặn, sức khỏe dồi dào. Nhưng

Trận trại giữa bầy sói

vì nhiều lý do, cuộc hôn nhân đã không đem lại kết quả gì. Bộ quần phục hào nhoáng đã có thời làm cho mụ Horten mê mẩn tâm thần, nhưng sau khoảng thời gian ngắn ngủi sau khi cưới, cái bê ngoài ấy đã không che giấu nổi một sự thật: dưới những cấp hiệu choáng lộn kia chính là một thằng ngu ngốc tính khí nhu nhược. Mụ Horten thường vẫn thầm so sánh chồng mụ với tên đại úy Kluttich cứng rắn kia, nếu như không bánh trai thì ít nhất cũng còn ra cái thớ người. Cũng vì so sánh như vậy nên đối với Xvailinh, mụ chỉ biết dè bỉu, khinh bỉ. Cuộc hôn nhân luôn luôn trở thành buồn chán vô vị, và hai đứa ít khi tìm được chuyện gì nói với nhau nữa. Nhưng cái đó không phải là nổi thất vọng chính của người đàn bà. Mụ Horten không thể có con được. Bác sĩ chẳng làm thế nào nổi; một sự sai lệch từ bên trong làm cho mụ không mang thai được. Mụ ta không thể khắc phục được cái đó, và mụ thầm đổ tội cho chồng là có bộ ngực nhỏ quá, cái thân hình yếu ớt với màu da bờn bợt ấy trông chẳng ra hình ra dáng bên cạnh mụ. Đời sống tình cảm của mụ Horten dâm ra khô khan, và mụ thường đuổi chồng mụ ra khỏi giường mình, nhăn nhó: "Ôi, để cho tôi yên".

Nhưng đôi khi mụ cũng thương hại, và khi nào mụ uể oải chịu đựng hấn thì hấn lại bò vào giường mụ như một con chó được chiều chuộng.

Cai quản công việc trong nhà, mụ Horten rất độc lập và không cho hấn được can thiệp tới, mụ cũng chẳng bao giờ hỏi ý kiến hấn trước khi mụ định làm bất cứ việc gì.

Tối hôm đó, mụ Horten đang ngồi trong phòng khách trước tủ đựng bát đĩa cốc chén và đang cẩn thận gói ghém những đồ sứ vào giấy báo, bỏ vào một chiếc hộp gỗ.

Tên Xvailinh đã về nhà. Hắn đã tụt một chiếc giày ra, ghéch cái chân không lên ghế bành. Hắn đang cầm chiếc bit tất dày xám lau các kẽ ngón chân vừa nóng vừa ẩm ướt xông lên mùi chua chua, rồi hắn lo lắng xem gót chân hắn bây giờ lại bắt đầu đau.

Mụ Horten không để ý đến hắn. Mụ còn bận xếp cốc chén vào hộp. Xvailinh lại xò tất vào, và cởi chiếc giày bên kia. Hắn mang đôi giày ra ngoài, rồi trở lại phòng khách, chân đi dép nhẹ, áo quần phục đã cởi hết khuy, hắn ngồi xuống ghế bành.

Hắn nhìn mụ Horten một lúc, môi dưới hấn cùp vào. Hắn nhớ có một tên hạ sĩ đã nói với một cái chép miệng thèm muôn:

– Vợ mày có đôi chân... ôi chao...

Xvailinh chăm chú nhìn hai bắp chân tròn滚滚 này của mụ Horten, với khoảng đùi lộ ra dưới chiếc váy vén cao. Ứ phải, hắn cũng khoái bộ giò nữa.

– Mình làm gì đây?

Mụ Horten trả lời lơ lửng:

– Anh chẳng biết được đâu...

Câu trả lời ấy đối với Xvailinh chẳng có nghĩa gì. Hắn thử tìm xem nó có ý nghĩa gì không, nhưng hắn chịu. Hắn lại nói:

– Thế là thế nào?

Mụ Horten ngang lèn gát gông đáp:

Trận trại giữa bảy sói

– Thế anh tưởng tôi sẽ bỏ những đồ sứ đẹp này của tôi lại hay sao?

Bây giờ Xvailinh đã hiểu. Hắn ngoắt tay làm một cử chỉ vô nghĩa:

– Cũng chưa đến nỗi gay như thế.

Mụ Horten cười khẩy khó chịu và tiếp tục gói; mụ ta đã phát cáu. Xvailinh ngả người vào ghế, đôi chân duỗi thẳng ra thoái mái, hai tay chắp đẽ lên bụng. Một lúc sau hắn nói:

– Nhưng tôi đã đẽ phòng rồi...

Mụ Horten không trả lời ngay, điều đó hình như không quan trọng đối với mụ, nhưng rồi mụ cũng quay đầu lại về phía Xvailinh, tò mò hỏi:

– Thế à? Đẽ phòng như thế nào?

Xvailinh cười một mình.

– Nào, nói đi chứ! – mụ Horten gắt hỏi.

– Có một đứa trong căn nhà trại của tôi đã giấu một thằng bé Do Thái ở đó – thằng Kapô của tôi đấy.

Xvailinh lại cười một mình. Mụ Horten xoay cả người trên đôi móng to tướng của mụ về phía chồng:

– Ủ, rồi sao? Rồi sao nữa?

– Tôi bắt được nó.

– Anh có lấy thằng bé đi không?

– Mình tưởng tôi ngốc hắn?

– Được, thế anh làm thế nào? – Mụ gạn hỏi.

Xvailinh chiu móm cười khẩy, nháy một bên mắt, rồi vươn người đến chồ mụ vợ, kín đáo nói: “Mình giàu đồ sứ, còn tôi thì giàu một thằng oắt Do Thái” – Hắn cười không thành tiếng.

Mụ Horten đứng phắt dậy:

– Anh kể lại đi!

Xvailinh ngả người trên cái ghế dựa.

– Có gì đâu nữa mà nói? Tôi tóm được nó như thế thôi, còn về sau thế nào thì đơn giản lắm. Nếu tôi đưa nó xuống boong-ke thì con lừa của nó bây giờ đã chết cứng.

Mụ Horten nghe mỗi lúc thêm hồi hộp:

– Ủ phải... Nhưng mà tại sao anh không...

Xvailinh trỏ ngón tay lên trán đầy ý nghĩa:

– Mày để yên cho thằng Do Thái của tao thì tao cũng để yên cho thằng Do Thái của mày. An toàn là an toàn chứ.

Hắn lấy làm lạ thấy Horten đang trổ mắt nhìn hắn lo ngại; hắn ngạc nhiên hỏi:

– Sao, cái gì thế, mình nhìn gì thế?

– Nhưng còn thằng bé? – Mụ Horten hỏi, nín thở.

Xvailinh nhún vai đáp bằng giọng:

– Nó vẫn ở trong căn nhà của tôi. Bọn kia đang canh gác cho nó, mình có thể tin chắc điều đó.

Chẳng nói chẳng răng, mụ Horten ngồi phịch xuống một chiếc ghế.

Trại trại giữa bầy sói

– Thế là anh đang lè thuộc vào những thằng đó à? Thế nào, anh định ở lại trong trại ngay cả khi nứa quân Mỹ tới đây phải không? Có phải không, nghe đây này...

Xvailinh xua tay, bực mình. “Mình đừng có nói nhảm nhí như thế. Ở lại trong trại à? Minh có biết liệu lúc đó tôi có thể nhanh chân chuồn kịp ra khỏi trại không? Thằng nhóc Do Thái kia lúc nào cũng săn trong tay mình. Minh có thấy thế không? Thế rồi ít nhất họ cũng biết tôi là một thằng tốt bụng.

Mụ Horten chắp tay thất vọng

– Gôtháu⁽¹⁾ – Trời ơi! – Anh làm cái trò gì thế?

Xvailinh kinh hoảng thấy vợ rối rít:

– Minh muốn gì kia chứ, mọi việc đều tốt đẹp cả.

– Anh đang nghĩ vớ vẩn gì thế? – Mụ Horten gay gắt đáp lại. – Nếu sự việc diễn ra đúng như vậy, thì chúng sẽ không cần biết anh là một thằng tốt hay xấu. Chúng sẽ cho anh đi dời trước khi người Mỹ đầu tiên tới đây.

Mụ ta lại chắp hai tay.

– Thế mà đã ở trong SS sáu năm rồi đấy...

Xvailinh muốn nổi điên lên. Hắn đang định không để cho mụ Horten đem hắn ra làm trò đùa về chuyện hắn gia nhập SS – về điểm này hắn không để cho ai phê phán gì hết. Nhưng mụ vợ hắn đã xác xược cắt ngang:

⁽¹⁾Tên của Xvailinh (Gotthold Zweiling).

– Anh còn nghĩ gì nữa nào? Nào? Khi sự việc xảy ra, anh định làm gì nào?

Khó chịu với thái độ hung hăng của mụ vợ, Xvailinh nhìn lên. Mụ Horten đứng trước mặt hắn, khoanh tay khiêu khích. Xvailinh chớp chớp con mắt, đầu óc trống rỗng. Rồi bỗng nhiên mất hết bình tĩnh, mụ Horten hét lên:

– Tôi còn có thể làm việc được! Tôi còn có thể xin một chân nấu bếp! Chứ còn anh? Anh chẳng bao giờ học nghề ngõng gì! Khi không còn SS nữa thì sẽ thế nào?

Xvailinh chỉ trả lời bằng một cử chỉ bâng quơ, nhưng mụ Horten không bàng lòng như vậy.

– Có phải lúc đó tôi phải nuôi anh không?

– Đừng nói bậ! – Xvailinh cảm thấy sự khinh bỉ của mụ Horten. – Hãy đợi xem ra sao đã. Mình thấy là tôi đã đề phòng.

– Một thằng oắt Do Thái? – Mụ Horten cười lanh lảnh. – Đề phòng! Hay lắm! Bắt tay với bọn cộng sản!

– Mình chẳng biết gì cả.

Xvailinh tức giận chồm lên bước thình thịch quanh phòng. Mụ Horten bước sau cầm tay áo kéo hắn quay lại chỗ mụ; câu hé tăm mắng của hắn chẳng gây cho mụ một ấn tượng gì hết.

– Nhỡ chuyện này vỡ lở ra thì sao?

Xvailinh nhìn mụ Horten kinh hãi.

– Cái gì có thể vỡ lở?

Mụ kéo tay áo hắn, khẩn khoản nhắc lại:

Trận trại giữa bầy sói

– Nhờ chuyện này vỡ lở?...

Xvailinh bức tức đẩy tay mụ ra, nhưng mụ Horten không chịu bỏ. Mụ đứng chắn lấy lối đi, không cho hắn bước qua.

– Này anh! Anh đã hoàn toàn mất trí rồi? Tại sao lại làm một việc như vậy đúng vào lúc sắp kết thúc! Anh không hiểu là anh đã làm gì ư? Nếu như cái đó vỡ lở ra thì đến phút cuối cùng chính những người của anh sẽ bắn anh chết.

Xvailinh đã đâm ra ngỡ vực, ngoác mồm lên:

– Thế thì làm thế nào bây giờ.

– Đừng có kêu rầm lên – mụ Horten rít giọng. – Hãy vứt cái thằng nhóc Do Thái mà anh đang trèng vào cổ ấy, càng nhanh càng hay!

Nỗi sợ hãi thật sự của mụ Horten cũng bò sang cả tên Xvailing. Hắn bỗng nhiên nhận ra điều nguy hiểm!

– Vậy tôi... hỏi cô, bây giờ tôi phải làm thế nào?

Mụ Horten kêu lên:

– Làm sao tôi biết điều đó được kia chứ! Anh là ông thương sĩ chứ không phải tôi?

Mụ ta đã hét to quá nên lúc im lặng rồi mụ thấy dơ dáng. Câu chuyện bỗng gián đoạn một cách đột ngột.

Mụ Horten quỳ trước một cái rổ, tiếp tục gói. Mụ diễn tiết xé những tờ báo, và suốt buổi tối hôm đó, hai đứa chẳng buồn nói chuyện với nhau một câu.

Tên Xvailinh cố tìm một lối ra khỏi chỗ bế tắc. Sau khi lên giường nằm rồi, hắn vẫn còn nghĩ ngợi miên man một lúc lâu. Bỗng hắn ngồi dậy vỗ vào lưng mụ vợ: "Horten!".

Mụ choàng dậy hoảng hốt, vẫn còn ngái ngủ, chưa biết chuyện gì thì Xvailinh hé lát vào tai mụ, giọng đắt thăng:

– Nghĩ ra rồi!

– Cái gì?

Xvailinh bật đèn.

– Mau lên, đi!

Rùng mình vì lạnh, mụ Horten cong cớn dội mồi nói dối:

– Anh muốn tôi làm gì nào?

Xvailinh đã ra đến cửa. Hắn cầu nhau giục: "Đi – i".

Lúc này hắn là một ông thượng sĩ, nên mụ Horten sợ. Mụ dàn cảnh ra khỏi giường ấm, khoác áo choàng ngoài chiếc áo ngủ mỏng manh rồi theo Xvailinh ra phòng khách. Hắn đang lục lọi trong ngăn kéo tủ đựng bát đĩa.

– Tôi cần mảnh giấy để viết.

Mụ Horten đẩy hắn sang một bên, bối rối trong đám đồ linh tinh để lộn bậy ở ngăn kéo.

– Đây.

Mụ đưa cho Xvailinh một tấm thiếp mời cũ của Tổ chức Phụ nữ Quốc xã, nhưng Xvailinh cẩn thận quẳng tấm thiếp vào ngăn kéo.

– Sao mà ngược thế?

Trận trại giữa bảy sói

Hắn nhìn quanh mình. Một gói đồ nằm trên ghế. Xvailinh xé một miếng ở tờ giấy.

– Cái này mới được.

Hắn để mảnh giấy lên bàn, bảo mụ Horten như ra lệnh.

– Lấy bút chì, mau lên! Ngồi xuống đây, cô phải viết.

Trong cơn hăng máu, hắn gãi gãi lên má:

– Ta nên viết thế nào nhỉ?

– Tôi chẳng hiểu anh muốn cái gì, – mụ Horten đã ngồi xuống bàn tay cầm bút chì, hỏi lại.

– Viết đi!

Xvailinh ra lệnh, nhưng mụ Horten vừa đặt bút chì xuống mảnh giấy thì hắn đã ngăn lại.

– Không phải thế – viết kiểu chữ in cơ. Phải trông như chữ của tù nhân viết ấy.

Mụ Horten bức mình quẳng bút chì xuống:

– Quả thực, tôi phải nói rằng...

– Ô thôi! Viết đi!

Hắn gãi má, rồi đọc:

Tên Kapô Hofen và tên Ba Lan Krôpinxki ở phòng đồ đạc đã giấu một thằng bé Do Thái mà thương sĩ Xvailinh không biết.

Mụ Horten vạch lên giấy những chữ cái to tướng. Xvailinh ngắm nghĩa. Như thế không được.

Hắn xé một miếng giấy khác ở gói đồ và đưa cho mụ Horten.

Tên Hofen ở phòng đồ đạc và tên Ba Lan Krôpinxki muốn chơi thương sĩ Xvailinh một trò bẩn thỉu. Chúng có một thằng bé Do Thái giấu trong phòng quần áo, ở góc bên phải, phía sau nhà.

Xvailinh bước đến sau lưng mụ Horten, nghêch nhìn qua vai.

– Thế được đấy. Bây giờ viết xuống dưới: Một tù nhân ở phòng đồ đạc.

Trong khi viết, mụ Horten hỏi:

– Anh sẽ làm gì với mảnh giấy này?

Xvailinh xoa hai tay sung sướng:

– Tôi sẽ luồn nó vào trong xúp của Rainobôt.

– Anh ranh ma như con cáo ấy, đúng thế, – mụ Horten nói giọng khinh bỉ.

Xvailinh lại cho đó là một lời khen. Đôi vú núng nính dưới chiếc áo ngủ mỏng dính của mụ Horten đã khiêu gợi những cảm giác của hắn.

Sáng hôm sau, ngay lúc điểm danh xong, Pipich chạy xuống y xá. Anh gặp Kơn trong phòng bệnh nhân.

– Này, tớ cần một túi đựng nước nóng.

– Để làm gì?

Kơn sững sốt nhìn Pipich đang thở hồng hộc vì chạy quá nhanh, rồi anh lắc đầu tỏ ý không có.

Trận trại giữa bầy sói

– Chúng tôi chỉ có vài cái túi cho y xá ở đây thôi.

– Tớ sẽ đem trả ngay.

Pipich khẩn khoản mãi, và phải đem hết tài năn thuyết phục của mình ra mới lấy được một bình đựng nước nóng quý báu ở tay anh chàng Korn đa nghi ấy. Pipich mang bình chạy về nhà bảo Kröpinxki buộc vào ngang người cho mình. Rồi vớ một bọc áo Kröpinxki đã gói sẵn, anh ra khỏi phòng đồ dạc, lên sân kiểm soát ra cổng. Đến đó, anh báo cáo đi ra. Tên SS ngồi sau cửa sổ lặng lẽ ghi sổ ra, và tên chỉ huy khối phụ trách việc ra vào ngồi trước cửa sổ xem xét Pipich.

– Mày mang cái mớ gì đi đâu thế?

Đã chuẩn bị sẵn để đối phó với những câu hỏi và các biến cố, Pipich xoay ngoắt người sang trái một cái rất gọn, vì anh biết rất rõ ràng sự chuẩn xác về quân sự mà bọn SS đặc biệt chú ý là tờ giấy thông hành tốt nhất.

– Đồ len chọn ra đem chữa ở trạm may SS.

Anh báo cáo, và nhấn mạnh vào chữ “đồ len”, cái đó có thể đặc biệt dễ nghe đối với lỗ tai tên chỉ huy khối. Dù sao chiến tranh đến giờ cũng đã bước sang năm thứ năm rồi...

Pipich lấy làm khoái trá để tên chỉ huy khối kiểm soát quần áo. Câu nói buông ra rất đúng và phẩm chất hảo hạng của những chiếc áo len khiến tên chỉ huy khối không còn chê trách anh từ nhân ở chỗ nào. Hắn cho Pipich đi bằng một cái hất đầu.

– Đi đi, thằng ăn cướp.

Pipich dập gót vào nhau quay đằng sau, động tác hơi thừa nhưng rất đúng kiểu. Lọt qua cổng rồi, anh cảm thấy như mình vừa chui được qua một lỗ kim.

Trong trạm may, Pipich chạm trán với một tên hạ sĩ.

– Mày mang đồ gì thế.

Không đợi Pipich trả lời, Langơ đã từ phía sau lưng tên SS lên tiếng:

– Thưa ngài, đồ để chữa lại dây ạ, tôi bảo phòng đồ đặc đưa ra. Không có gì ạ.

Tên SS để Pipich đi qua.

Anh mang mớ áo, qua dây tù nhân đang ngồi chăm chỉ làm việc bên máy khâu, vứt cái gói nghe phịch một tiếng lên bàn cắt trước mặt Langơ.

Anh Kapô cẩn thận xem xét từng chiếc áo. Anh cầm một chiếc lên, lật đi lật lại các phía, trải lên bàn, xem kỹ lần lót với hàng áo, ra vẻ rất bận rộn. Riêng có đôi mắt anh trong khi hoạt động tập trung ấy, vẫn hướng về một chỗ đặc biệt mà Pipich chú ý theo dõi.

À, trong thùng giẻ vụn dưới bàn!

Pipich mau lẹ cúi xuống Langơ cầm áo giơ lên che cho Pipich lúc anh cúi xuống, và ở phía dưới Pipich lại được che bằng những tấm gỗ đóng quây chung quanh bàn. Những ngón tay nhanh nhẹn của Pipich cởi khuy áo gi-lê, áo sơ mi, vặn nút túi đựng nước nóng, thọc vào lục lọi trong thùng giẻ vụn, tìm thấy cái chai. Khi anh đang đổ sữa vào túi đựng nước nóng và

Trận trại giữa bầy sói

dang giấu cái chai không vào thùng giẻ vụn như cũ thì một gói nhỏ ở trên rơi xuống. Đường! Pipich ngẩng lên nhìn Langơ. Langơ nháy nháy con mắt. Hai người hiểu nhau.

Pipich để riêng gói nhỏ ra, cài áo lại đứng lên. Họ nói thêm vài câu vô nghĩa nữa, rồi anh chàng nhở bé cun cút bước đi. Tên hạ sĩ ngoài cửa ký lên giấy ra vào.

Sữa ướp lạnh làm mát cá bụng Pipich. Trên đường về, anh chuyển gói đường lên đằng trước cái mū không có chớp của tù nhân, để nhỡ gặp tên SS nào phải bỏ mū ra chào cũng vẫn nắm được gói đường trong tay.

Pipich đang di về phía cổng trại bỗng thấy đằng xa có một đám tù nhân đứng bên cửa sổ, anh biết là tên chỉ huy khôi đang lục soát quần áo họ.

Bỏ mẹ rồi! Cái thằng khốn áy đang lục lọi từng người thế kia!

Pipich không quay lại được, cũng không thể đứng im một chỗ; anh đã tới gần cổng quá rồi. Làm thế nào? Phải cứng rắn lên, cậu ơi! Ai gây ra cái trò này ở đây, cậu hay tớ? Chính tớ! Không sợ hãi, Pipich bước gần đến cái lỗ kim áy. Đến nơi, anh lách đường đi qua đám tù nhân, bỏ phứt cái mū trong đó có gói con ra, đập gót vào nhau miệng hét:

– Tù nhân số 2398 ở trạm may SS trở về trại!

Tên chỉ huy khôi đang bận lục soát quay lại, Pipich đưa giấy thông hành cho hắn, làm một động tác quay đằng sau rất lịch sự, và – thế là anh lọt qua được lỗ kim. Những giây phút trôi qua, đầy căng thẳng đến muôn dứt mạch máu. Nhỡ có một tiếng hét đằng sau lưng anh? È này! Cái thằng ở phòng đồ đạc kia! Quay lại cổng!...

Mỗi bước chân đưa Pipich đi xa cảng, càng làm cho tình trạng căng thẳng dịu bớt. Anh không còn cảm thấy cái lạnh ở bụng nữa. Chẳng có ai hét gọi gì cả! Sau lưng Pipich là một khoảng trống mênh mông, che chở cho anh. Đi được nửa sân kiểm soát, Pipich co cẳng chạy. Sự căng thẳng hoàn toàn biến mất, thay thế cho nó là cả một nỗi vui sướng mãnh liệt tràn ngập lồng ngực.

Pipich chạy! Có tin mừng, chú bé ơi, chúng ta có sữa rồi!

Krôpinxki sung sướng đến chảy nước mắt. Anh dập mải vào tay Pipich khi hai người ngồi xổm trước mặt đứa bé, nâng niu nhìn nó thích thú uống sữa. Đứa bé giờ cả hai tay ra cầm lấy cái cốc nhôm to tướng trông như một con gấu con, cứ chùn chụt liếm môi mải.

Krôpinxki thầm thì:

– Cậu thật tốt, cậu là người anh em tốt và can đảm.

Pipich đáp:

– Chao ôi, cậu mà biết tớ suýt vãi đái ra quần như thế nào thì...

Anh cười, chính mình cũng không tin như vậy.

Bỗng Hofen đến đứng đằng sau, họ sung sướng ngẩng nhìn Hofen.

– Cậu lấy sữa ở đâu thế?

Pipich nhẹ răng cười với Hofen, lấy ngón tay trỏ gó gó vào bụng đứa bé: bò ở ngoài đồng ơi, chào bò! Bò cho tớ ít sữa. Rồi đi mà bò – ô – ô.

Đứa bé cười.

Trần trại giữa bầy sói

Pipich lăn mình ra dằng sau, đập hai tay vào nhau.

– Nó cười đấy! Các cậu có thấy không? Nó cười đấy!

Hofsen vẫn nghiêm nghị. Anh có vẻ mệt mỏi, vì đêm vừa qua tràn trọc không ngủ. Trước lúc điêm danh buổi sáng, anh nghe Krémơ nói là mọi việc đã thu xếp với Zitkópxki, anh Ba Lan trùm khỏi 61 rồi.

Lúc này, Hofsen đứng trước mặt đứa bé và thấy nó sung sướng được ăn sữa như thế nào. Anh có nhiệm vụ phải cho hai người biết rằng đứa bé...

– Vậy, – Hofsen bắt đầu.

Pipich đã chú ý đến việc Krémơ tới thăm sáng nay, anh biết ngay là anh trùm trại đang nhờ Hofsen nói lại, và hắn anh ta có những đứa bé đi khỏi căn nhà này. Nhưng có ngờ đâu lại là căn nhà truyền nhiễm?

Hofsen nói cho họ yên lòng. Giữa ban ngày không thể nào đem đứa bé đến Trại Nhỏ được. Chỉ có thể làm lúc đêm tối. Tên Xvailinh thường thường rời khỏi căn nhà vào buổi tối sau phiên tổng điểm danh. Đó là lúc thuận tiện nhất. Pipich đút hai tay vào túi quần, buồn bã nói:

– Một con mèo con xinh xắn thế...

Một từ nhân đến báo tên Xvailinh vừa tới. Họ phải giải tán ngay.

Tên Xvailinh đã chui ngay vào phòng giấy và hắn vẫn chưa đưa mảnh giấy kia đi được. Lúc bước vào trại, hắn đã cẩn thận nhìn vào phòng điểm danh. Tên Rainobót ngồi ở bàn giấy ngạc nhiên nhìn lên thấy Xvailinh lui ra với một câu chào lúng

túng. Không biết cái thằng cha Haini⁽¹⁾ ngốc nghếch ở phòng đỗ đặc ây muốn gì thế?

Trong buổi sáng, đã mấy lần Xvailinh bước ra, nhưng hắn không gặp may, lúc nào ở cổng cũng đang có chuyện gì.

Cả buổi chiều, Xvailinh ngồi trong phòng suy nghĩ. Sau phiên điểm danh buổi chiều, thường tên Rainobôt hay nhảy lên chiếc xe “mô-tô” chạy về Vaima gặp con bạn của hắn. Muốn đưa được mảnh giấy đi, Xvailinh chỉ còn cách đợi cho phiên điểm danh buổi chiều xong xuôi và Rainobôt đi khỏi trại.

Có nên đưa mảnh giấy quý quái này đi không chứ?

Nỗi sợ hãi của mụ Horten truyền sang người hắn làm cho giờ đây chân tay hắn vẫn còn run. Hắn còn ở trong tổ chức SS, hắn không bao giờ phải lo lắng về tương lai. Cho đến nay việc hắn gia nhập tổ chức Sở Người ấy với bọn SS ở trại đã làm cho hắn chẳng phải bận tâm vào việc vật lộn để sống. Chỉ mới từ lúc tranh cãi với mụ Horten hôm qua hắn mới thấy giờ kết thúc của trại này đã đến gần một cách khủng khiếp. Hắn không nghĩ đến việc hắn có thể chết – về cái đó, hắn chật hiếu lắm. Buồn phiền ngắn ngủi, hắn nhìn qua cửa sổ ra chỗ anh em tù nhân đang bận rộn ở phòng quần áo, và những ý nghĩ bừng lên trong người hắn. Rồi hắn sẽ ra sao?

Có phải là tôi nuôi anh không? Anh chẳng bao giờ học được nghề gì, không được cái gì cả... Câu nói ấy cứ day dứt hắn mãi, và ý cảnh lén voi xuống chó trong một tương lai bấp bênh làm cho hắn buồn vô hạn. Ai ngờ rằng chiến tranh lại có thể kết thúc tai hại đến như vậy!

⁽¹⁾ Heinie (tiếng Đức) một danh từ dùng để phỉ báng, chỉ những con người vô dụng.

Trận trại giữa bầy sói

Cho đến bây giờ, Xvailinh vẫn có dời sống riêng của hắn. Thế mà bất thình lình phải ách cá những cái này lại ư? *Der Führer*⁽¹⁾ đã tính sai rồi. *Führer?* Xii! Lúc này Xvailinh nghĩ đến gã ấy như nghĩ đến một người hoàn toàn xa lạ, không với tới được, đang ngồi dưới cǎn hầm kín tránh bom lịch sự ở một chỗ nào đó rất yên lành vô sự!

Xvailinh cảm thấy hắn bị bỏ rơi. Tên chỉ huy trưởng trại rất ít chú ý đến hắn. Còn những thằng khác? Kluttich? Rainobôt? Chúng nó chỉ làm bộ thân thiện khi nào chúng kiếm chác được cái gì của hắn thôi. Một hộp thuốc lá bằng vàng của một anh Do Thái nào đó, một chiếc nhẫn kim cương, một cái bút máy bằng vàng... Đồng chí thượng sĩ⁽²⁾... và chúng vồ vai hắn.

Đồng chí? Xvailinh có thể tưởng tượng thấy tất cả sự khinh bỉ của những tên “đồng chí lịch sử” ấy sẽ có ngày cười vào mũi hắn khi hắn cầu cứu giúp đỡ; hắn tự cười mình trước. Nỗi sợ hãi chung của hắn bỗng biến thành nỗi sợ hãi trước Kluttich và Rainobôt. Hai thằng ấy sẽ có thể khử hắn đi không một chút ân hận nếu như chuyện thằng nhóc Do Thái vỡ lở ra.

Hofen đã ra chỗ quầy dài nói chuyện với anh em tù nhân. Xvailinh nham hiểm nhìn qua cửa sổ. Nỗi sợ hãi của hắn biến sang lòng căm ghét “tên vô lại” đứng ngoài kia đã đưa hắn vào tròng – về việc thằng oắt Do Thái. Chính mình phải cảm ơn nó đấy. Xvailinh nghĩ thế? Đồ lợn, rồi tao sẽ xem mày bị quay như thế nào!

⁽¹⁾ Tiếng Đức, xin đọc là Đe Fuyrđ: Lãnh tụ, ở đây chỉ Hitler.

⁽²⁾ Tiếng đồng chí dùng theo nghĩa của bọn đảng viên xã với nhau.

Đóng cái cửa ấy lại, anh lại nói nhảm rồi... mụ Horten đã quen nói câu ấy vì mụ không chịu nổi cái mồm của Xvailinh lúc nào cũng há hốc. Như nghe thấy mụ lại vừa nói câu ấy, Xvailinh đang mơ màng choáng tỉnh người, ngậm miệng lại như người có tội, hắn đứng dậy chậm chạp bước ra mở cửa: "Hofen!".

Hofen nhìn lên và theo Xvailinh vào trong phòng. Tuy đã nhiều lần hai bên đối diện nhau như vậy, nhưng vẫn có một cái gì giữa hai người phải cẩn ý không biết đến, đó là câu chuyện đứa bé. Cái đó chỉ lơ lửng trên không như một sự hiểu biết nguy hiểm, và Hofen hồi hộp chờ đợi xem Xvailinh nói gì với anh. Anh bình tĩnh nhìn vào mắt tên thương sĩ.

Xvailinh duỗi đôi chân "cò hương" của hắn ra dằng sau bàn giấy.

– Hôm nay không còn chuyến nào đến nữa. Điểm danh xong, cho tất cả chúng mày trở về khôi.

Thế nghĩa là thế nào?

– Ô, được về sớm mà chúng mày cũng không thích nữa sao?
– Hắn cố làm ra vẻ nhã nhặn.

– Chúng tôi còn nhiều việc phải làm.

Xvailinh gạt ý kiến ấy đi:

– Đẽ đến mai. Hôm nay thế là xong. Dù sao cũng là xong sớm, – hắn nói tiếp.

– Ngài định nói thế nào ạ, thưa ngài thương sĩ? – Hofen hỏi, làm ra bộ ngây thơ.

– Thôi đừng vờ nữa, – Xvailinh cố thân mật nói. – Mày với tao đều hiểu chuyện rồi...

Trận truy giặc bảy sói

Hai bên đưa mắt thăm dò nhau.

– Bảo chúng nó xếp hàng ra điểm danh. Hôm nay tự tao sẽ cầm chìa khóa.

Hofen bước ra khỏi phòng, cảm thấy cái nhìn soi mói của tên Xvailinh ở sau lưng mình. Một cái nháy mắt ra hiệu cho Pipich từ này đã đứng ở quầy lo lắng quan sát, để Pipich biết là có chuyện. Họ không nói với nhau một lời, chỉ có cặp mắt của họ nói: coi chừng!

Xếp hàng điểm danh! Hofen đi khắp căn nhà.

Xếp hàng điểm danh!

Các anh em trong đội Commandô tập hợp trong phòng trước quầy dài, đã ngạc nhiên vì bị gọi ra điểm danh sớm như vậy. Trong khi đó, Hofen đi khắp nhà, coi lại xem các cửa sổ đã khóa hết chưa. Vừa làm việc ấy, anh vừa suy nghĩ. Nếu lần này tên Xvailinh tự tay hắn mang chìa khóa ra còng thì như vậy là họ bị kẹt ở ngoài cả, và chỉ có thể chui vào căn nhà bằng con đường từ bên ngoài.

Kế hoạch cũ phải thay đổi. Hofen không thể dứt khỏi cái cảm giác về một điều nguy hiểm ngầm ngầm.

Tại sao tên Xvailinh muộn ở lại trong căn nhà lâu hơn mọi khi, hắn định làm gì đây? Krôpinxki cũng ngạc nhiên về việc điểm danh sớm, bước ra khỏi góc nhà. “Gi thế”.

Hofen nói cho anh Ba Lan yên tâm, và bảo anh ra dằng trước. Khi chỉ còn một mình, Hofen mở một trong hai cửa sổ là mái của căn nhà nối liền tầng dưới phòng quần áo với nhà tắm. Hofen nhìn thấy thế rất mừng. Anh kéo cánh cửa sổ đóng lại, nhưng chỉ vặn chốt hờ để nếu có ai ở bên ngoài ấy vào khung cửa là nó khắc mở. Rồi anh quay ra dằng trước.

2.

Trời đã tối đen và phiên điếm danh cũng đã xong từ lâu, nhưng tên Xvalin và vẫn còn ở lại trong phòng đồ đặc. Hôsen, Pipich và Krôpinxki đứng trong một góc có bóng tối che kín, giữa nhà bếp với nhà tắm. Họ lặng lẽ nhìn lên cửa sổ tầng thứ hai căn nhà gạch to.

Run rẩy dưới làn mưa phùn thấm lạnh, họ thọc sâu hai tay vào túi quần mỏng, mắt chăm chú nhìn lên các cửa sổ. Quang cảnh tĩnh mịch nặng trĩu bao phủ khắp trại. Không một bóng từ nhân. Thỉnh thoảng, một anh trùm khố vội vã từ phòng nhân viên bước ra chạy lạo xạo trên sỏi đá rồi biến vào căn nhà khố nào đó. Rồi cảnh yên lặng ghê rợn lại trở lại và càng lắng xuống. Những bóng đèn đồ nhỏ bé dọc hàng rào thấm lặng tỏa luồng ánh sáng yếu ớt, mặt sân kiểm soát rái nhựa rộng thênh thang bị mưa ướt láp lạnh mờ mờ. Khu rừng tối chung quanh trại im lìm.

Krôpinxki thì thầm điều gì hai người kia không hiểu, và cũng không ai trả lời.

Đứa bé ngủ rồi chăng?

Trận trại giàn bẫy sói

Tên Xvailinh đã để chiếc bàn xuống gầm bàn và treo một miếng vải để che ánh sáng khỏi hắt ra cái cửa sổ không có màn che. Lúc này hắn có thể chắc chắn là tên Rainobot đã ra khỏi trại và ngoài cổng đã đổi gác. Hắn nhét mảnh giấy vào túi trên ngoài áo quân phục cho dễ lấy, tắt đèn đi, rồi đặt mảnh giấy lên mặt bàn. Hắn dò dẫm lối đi trong bóng tối dọc theo cửa sổ phòng quần áo tới góc nhà sau và dây đồng bị sang một bên. Ánh sáng chiếc đèn bấm của hắn xuyên thẳng vào phòng. Dứa bé mở to mắt nhìn vào ánh sáng chói lòa và vội rúc xuống dưới chăn.

Bên ngoài, Krôpinxki lắc tay Hofen: "Đấy!".

Cả ba người trố mắt nhìn lên cửa sổ cuối cùng, đằng sau cửa sổ có ánh sáng lóe lên. Bỗng Pipich chạy về phía phòng đồ đạc. Trước khi anh lao được người qua cái cửa không khóa vào trong nhà, Hofen đã kéo anh lại, rít lên:

– Cậu điên hay sao?

Pipich hồn hênh:

– Tớ sẽ đánh chết nó!

Krôpinxki cũng vừa chạy đến. Trên gác có tiếng kẹt cửa. Chỉ còn vài giây đồng hồ để quyết định. Ba người nói thầm với nhau, vội vã, sôi nổi.

Hofen biến vào trong nhà, hai người kia lách như chuột vào cái hốc tối om dưới chân cầu thang xây nhô ra. Nhanh như chớp, Hofen đã đóng cửa lại sau lưng. Trên đầu anh, tiếng cá sắt góp giày nẹn trên đá cầu thang. Tia sáng chập chờn của chiếc đèn bấm lù mù nhảy nhót trên bức thang. Hành lang tối om. Hofen chỉ còn không đầy một giây để quyết định xem

mình sẽ nấp vào đâu, và anh lúng túng. Chỉ có một góc tường, rộng chừng hai thước, bên lối vào. Đứng hay ngồi thụp xuống? Bất giác Hofen ngồi thụp nhanh xuống nép vào tường, gập đầu xuống và quàng tay ra ôm lấy đầu gối. Đôi mắt đã nhắm rồi, nhưng anh còn nhắm chặt hơn nữa, dưỡng như làm như thế anh sẽ làm cho người khác không trông thấy mình.

Tên Xvailinh đã xuống đến bức thang cuối cùng và tiến ra cửa. Lúc này chỉ chờ đợi xem giây phút tới ấy sẽ là may mắn hay... chỉ cần ánh sáng đèn bấm vỡ ý chêch sang bên là Hofen bị lộ. Nhưng tên Xvailinh chìa đèn bấm về chỗ tay vặn cánh cửa.

Hofen kìm hơi thở dài trong buồng phổi, lắng nghe những giây phút trôi qua. Không có gì xảy ra!

Hofen nghe tiếng cánh cửa mở ra rồi đóng lại, anh nhẹ cả người. Từ bên ngoài vọng vào tiếng chìa khóa quay lạch cách hai vòng trong ổ. Rồi tiếng chân lạo xao xa dần.

Hofen ngẩng đầu lên. Bây giờ anh mới thấy trong những giây phút vừa qua anh đã suy nghĩ với một tốc độ thật cao. Nhưng chẳng có thì giờ hồi tưởng lại những ý nghĩ ấy nữa. Anh đứng thẳng người lên.

Trong cái hốc dưới mé cầu thang đá, Pipich và Krôpinxki cũng nín thở ép mình sát vào tường. Tên Xvailinh bước qua gần sát ngay họ. Chiếc áo da của hắn lấp loáng, cổ áo lật lên chui vào dưới mũ. Với đôi chân dài, đầu gối chẳng bao giờ duỗi thẳng được, hắn bước từng bước dài theo con đường lên đồi, hình dáng lèo khoeko của hắn mờ mờ như một bóng ma trong đêm mưa tầm tối.

Trận trại giữa bảy sai

Bây giờ mọi việc sẽ tiến hành theo kế hoạch đã định trong khoảng thời gian cho phép giữa phiên diêm danh của chính họ và phiên diêm danh toàn trại.

Cùng lúc đó, Hofen cũng đang ở tầng trên. Anh đã trú tính tất cả mọi việc rất đúng. Mặc dù anh đã vào được trong phòng đồ đặc nhanh như chớp từ trên mái căn nhà kế liền đó, nhưng không thể nào mang đứa bé đi bằng con đường ấy được. Phương pháp ấy mất quá nhiều thì giờ mà lại rất dễ bị lộ, thực là nguy hiểm.

Hofen mở cửa sổ trên đầu cầu thang và nghe ngóng trong bóng tối. Trong lúc hồi hộp ấy, anh cảm thấy mình tinh táo làm sao. Điều đó có lợi cho anh lắm. Rất sáng suốt, anh tính toán xem công việc sẽ tiến hành như thế nào. Trước hết, hãy chờ đợi, nghe ngóng đã. Phải chờ đợi vài phút nữa cho đến khi hoàn toàn chắc chắn là khắp chung quanh gần đó không có gì cả, tuyệt nhiên không có gì. Không có anh em tù nhân nào, có lẽ lúc này cũng không một tên SS nào rời khỏi trại cả. Phía sau là hàng rào, trong đêm tối không trông rõ, chỉ phân biệt được bằng những chấm đèn đỏ thấp thoáng. Đối diện với khoảng trống đầu hồi là một tháp canh. Hofen không ngại cái tháp canh lắm. Giữa tháp canh với cái nhà đồ đặc là nhà tắm, và nhà tắm có thể che được tầm mắt. Tháp canh thứ hai cách đó hơn hai chục thước. Cái này nguy hiểm hơn. Nhưng Hofen đã suy đi nghĩ lại nhiều đến điều nguy hiểm này rồi. Trong bóng tối mà trời lại mưa thì tên lính canh phải nhìn một lúc khá lâu vào điểm nhất định mới phân biệt được vật gì. Không có lý nào mà lại đúng ngay lúc Hofen du người từ trên mái

xuống để chui vào cái cửa sổ phía trên thì tên lính canh lại dang châm chú nhìn vào đấy. Cố nhiên người ta có thể gặp chuyện không may. Rồi đèn pha thường bật sáng cả lên, rồi... kết quả là thế đấy.

Nhưng vẫn thường hy sinh đời mình cho những chuyện còn nhỏ nhặt hơn nữa, và một chút can đảm bao giờ cũng vẫn là một phần của ván bài. Thôi cứ làm đi, Andrè! Không một tiếng động, Høsen bò lên mãi nhà liền đó, nǎm áp xuống nghe... Không có gì.

Anh thận trọng lom khom men theo bức tường đầu hồi căn nhà đồ đặc. Phải làm thế nào mà chỉ nhảy một cái là đã bám được cái gờ ở trên đầu.

Høsen khom người xuống như một đấu thủ chạy thi trước khi xuất phát, tất cả ý thức và quyết tâm của anh tập trung vào một điểm duy nhất, rồi anh lấy hết nghị lực nhảy vụt lên. Hai tay anh bám được vào cái gờ, bấu chặt vào đấy, người lủng lẳng! Nhưng việc trèo lên lại chậm chạp và gay go hơn là anh tưởng tượng. Trong chớp mắt, Høsen thoảng có cảm giác như đang dấn vào chỗ sáng chói và mọi người đều có thể trông thấy mình. Nỗi sợ hãi đột nhiên chạy khắp người anh, nóng ran, ghê khiếp. Nhưng nó biến ngay thành một sức mạnh cứng rắn truyền vào các thớ thịt. Và cứ thế anh co người lên. Trán áp vào khung cửa sổ, anh tưởng như bức tường anh đang bám kia dang đẩy anh ra và anh sắp rơi tõm xuống. Hoàn toàn không ngờ, anh đưa một tay lên đẩy cánh cửa mở ra hết sức tự nhiên, và trước khi anh hiểu được như vậy, bàn tay anh cũng đã nǎm chặt được thành cửa sổ. Nhô lên một cái nữa, Høsen

Trận trại giữa bầy sói

đã lọt vào trong. Anh mau lẹ đóng cửa sổ lại, ngồi thụp xuống, nhắm mắt để cho cái cảm giác căng thẳng trong người dịu đi. Sau một lát mềm yếu, Høsen lại hoàn toàn trở lại nhanh nhẹn. Anh kéo cái bị sang một bên. Tay anh sờ thấy người đứa bé.

– Anh đây, chú bé ạ, im lặng, ngoan nhé, im lặng nhé!

Lúc trước Kröpinxki đã muôn mình bị khóa trong căn nhà đồ đặc để mang đứa bé, nhưng Høsen kháng khăng không chịu bởi vì nếu tên Xvailinh tóm được họ thì Høsen còn có thể dễ xoay xở với hấn hơn là anh Ba Lan.

Høsen mang đứa bé bước vội qua cái phòng quần áo dài dằng dặc, ra trước phòng nhân viên. Mọi việc đều phải làm xong rất mau lẹ; họ đang đợi anh dưới căn hầm. Đứa bé đã quen với những việc bất thường xảy ra trong cái thế giới của trại tập trung và đã được Kröpinxki chuẩn bị trước cho nó, nên rất đáng khen. Høsen đặt nó lên sàn rồi tìm một trong những cái thang ở phòng quần áo vẫn dùng để treo các bộ quần áo. Một cái bị treo sẵn trên thang, có vẻ như bị bỏ quên ở đó. Trong bị có một đoạn thừng dài. Høsen lấy ra, bỏ đứa bé vào trong bị, buộc túm lại trên miệng rồi thắt đoạn thừng vào đó. Đoạn anh kê thang trên một chiếc bàn và trèo lên. Gắn bên ống khói lò sưởi có một lỗ đổ than dẫn lên mái nhà. Anh mở nắp lò rất khẽ, không một tiếng động. Trước khi bò ra ngoài lên trên mái dốc, trong tay nắm đoạn thừng, anh lại nghe ngóng một lần nữa trong bóng tối. Anh nấp vào sau miệng lỗ, kéo cái bị theo sau, nép sát vào mái nhà, trèo lên ống khói lò sưởi thấp, nghe ngóng. Rồi, anh du một cái thật mạnh tung cái bị vào ống khói lò sưởi.

Trong căn hầm, họ đang nghe ngóng ở lỗ thoát bồ hóng đã mở sẵn Pipich sốt ruột chui đầu vào miệng lỗ hẹp. Anh không thấy gì cả, ống khói tối đen như hū. Bụi bặm rơi cả lên mặt anh. Pipich rút đầu ra phủi phủi mắt, văng tục một câu.

Đoạn thừng cọ vào cạnh sắc của miệng ống khói. Ngộ nhở nó xát mạnh rồi đứt thì sao? Hofen khiếp sợ dừng tay lại, lặng nhìn quanh một giây. Rồi bất chấp điều nguy hiểm có thể bị trông thấy, anh đứng hẳn lên tựa mình vào ống khói, luồn cánh tay xuống dưới đỡ lấy đoạn thừng và cho nó tuột xuống dần. Đoạn thừng lăn từ cánh tay áo, trượt trên cổ tay trần, siết vào da thịt anh như đốt cháy tay anh. Hofen tì trán vào ống khói để khóc rên. Sau cùng dưới căn hầm có ai giật giật đoạn thừng; đó là dấu hiệu đã quy định từ trước. Hofen thả hẳn cuộn dây xuống và kiệt sức quyên trên mái nhà. Anh nhét bàn tay nóng như lửa vào dưới nách, gục đầu xuống. Anh cứ ngồi thế một lúc lâu cho đến khi nén được đau đớn.

Dưới hầm, hai người cố sức kéo cái bị qua lỗ thoát bồ hóng. Đứa bé đang rên rỉ khóc.

– Lạy Chúa, Marian ơi, cần thận nhé!

Krôpinxki ngừng tay nói nhỏ với đứa bé. Nó im thít và khẽ cựa quậy. Krôpinxki đưa tay đỡ, nắm lấy đầu bị cho chúc xuống mà kéo. Đứa bé thu mình lại để cho bị tụt ra khỏi lỗ hẹp.

– Được chưa?

– Tak⁽¹⁾!

Những ngón tay nhanh thoăn thoắt của Krôpinxki cởi đoạn thừng và mờ bị.

– Ôi, lạy Chúa! – Pipich rên lên. – Thật y như dùng mõ vịt mà lôi ra ấy⁽²⁾.

Toàn thân cái sinh vật nhỏ nhoi kia run lên cầm cập. Tâm hồn bé nhỏ của nó bị xúc động hết sức. Krôpinxki vỗ về an ủi đứa bé, nó búi chặt lấy anh, nức nở, yếu đuối. Sau cùng chờ cho đứa bé đã hoàn hồn họ mới có thể đi ra làm cuộc hành trình nguy hiểm qua trại. Họ lại cho đứa bé vào bị và đóng lô bô hóng lại.

Hofen đã kéo đoạn thừng lên. Họ bàn định với nhau. Krôpinxki phải đi trước dò xét. Nếu được một quãng độ ba chục thước không thấy gì đáng nghi ngờ, anh phải trở lại tìm Pipich. Họ trèo lên khỏi miệng hầm bước ra ngoài. May mắn, trời đang mưa nặng hạt. Mắt họ nhìn xoáy vào đêm tối.

– Đi đi, Marian!

Krôpinxki bước lên, Pipich ở lại sau đứng trong góc tối den của căn nhà. Krôpinxki đi dọc dây nhà đầu. Ở mấy chỗ, cửa còn mờ toang. Anh em tù nhân trong đó đang hút những mẩu thuốc của mình. Krôpinxki dừng lại nghe ngóng. Đôi tai rất thính của anh dõi sâu vào khoảng tĩnh mịch. Anh có thể nhận ra bước chân của một tên hạ sĩ với bước chân của một tù nhân mà không thể nào nhầm lẫn được. Một đằng đi dận thình

⁽¹⁾ Tiếng Ba Lan: phải, được rồi, ừ v.v...

⁽²⁾ Một loại kìm của bác sĩ sản khoa dùng trong trường hợp đẻ khó.

thịch tiếng giày bước nặng nề, chắc nịch, một dangle đi guốc lồng léo, hơn nữa trong lúc trời mưa bẩn thỉu thế này, tiếng chân còn lẹt sệt vội vã nữa. Krôpinxki lắng nghe. Chung quanh không có gì. Anh chạy vội về gặp Pipich.

Họ cùng đi đến chỗ Krôpinxki vừa đứng. Đến đây Pipich đứng lại nấp trong một căn nhà tối và Krôpinxki lại đi quá lên ba chục thước nữa. Cứ như thế, anh dẫn Pipich đi dọc các căn nhà trại, qua những ngã tư cho đến khi tới gần Trại Nhỏ.

Đoạn đường cuối cùng là đoạn nhiều bất trắc nhất. Sau khi nhô mình ra khỏi dây nhà khôi, họ phải đi một quãng khá xa, trên con đường rộng dẫn tới y xá rồi mới rẽ sang một bên được. Ở đây còn những anh em tù nhân đang đi đến bệnh viện, tuy có thưa thớt hơn lúc thường vì trời mưa. Hai người đứng nép vào một căn nhà, quan sát đường đi. Bên ngoài chỉ còn mấy anh em tù nhân, đó là dấu hiệu cho biết sắp đến lúc thổi còi giới nghiêm. Nhiều người trong đám họ trùm áo vẫn mỏng hay một mảnh bao tải gì đó lên đầu che mưa.

- Ta đi chứ, Marian? – Pipich hỏi.
- Để xem, may ra... anh Ba Lan đáp.
- Kia kia, chúng mình đi kèm vào ba người kia kia. Đi đi.

Pipich đã nhảy ra đường, Krôpinxki bám theo sau. Họ đi sát theo sau ba tù nhân đang trên đường tới y xá. Hai người trong bọn họ đang bìu lấy nhau để tránh mưa. Vừa đi được mấy bước, bỗng Krôpinxki nắm tay Pipich giữ lại. “SS!”.

Đúng là hai tên hạ sĩ đang bước tới gần, chỉ cách một quãng ngắn. Pipich cũng sợ hãi không kém Krôpinxki nhưng cái

Trận trại giữa bầy sói

nhanh trí khôn anh đã học ở trong trại khiến anh ứng phó được ngay. Trước khi hai tên hạ sĩ tới gần, Pipich đã xốc cái bị lên vai và kéo phần đầu bị thừa ra trùm lên đầu. Anh cảm thấy mình đưa bé áp chặt vào anh và đôi tay nhỏ của nó từ trong bị đang cố níu lấy anh. Trong anh cũng thù lù như mấy người khác. Anh khéo léo lướt qua mặt hai tên hạ sĩ, được ba anh em tù nhân khi này làm bình phong. Hai tên hạ sĩ không để ý thấy gì, chúng vẫn rầu rĩ bước trên con đường mưa ướt.

Sau cùng, hai người đã rẽ được sang Trại Nhỏ. Vào được sau hàng dây thép gai là an toàn. Chẳng có tên SS nào đến đây. Nhà trại số 61 là một trong những chuồng ngựa không có cửa sổ. Bước vào trong phòng mờ mờ tối họ đã thấy mùi hôi nồng nặc xông lên; trong phòng chỉ có vài bóng đèn tối tàn chiếu lên yếu ớt. Khắp mặt sàn đầy những nệm cỏ. Zitkôpxki và những người phụ việc của anh phải thu gọn chỗ lại, dành từng khoảng nhỏ để lấy chỗ cho người ốm nằm. Những anh em sắp chết nằm trên nệm cỏ. Vì kéo một xác chết từ trên mặt sàn ra ngoài còn đỡ phức tạp hơn là kéo từ trên những chiếc giường ba tầng ở dọc bức tường xuống. Các giường gỗ ở tường là để cho những trường hợp “nhẹ” nằm. Cố nhiên họ cần đến những nệm cỏ hơn những người sắp chết, mà người sắp chết thì dù sao cũng không phải chịu đựng lâu hơn nữa. Nhưng họ vẫn được nằm trên những “giường mềm” không trừ một ai. Vấn đề quyết định ở đây không phải là sự suy nghĩ hợp lý mà là tình cảm con người không tính toán, nên kết quả là các trường hợp đau “nhẹ” nằm trên những tấm ván không nệm, với một mảnh chăn rách hoặc một cái áo vần vắn đã cũ để đắp cho khỏi lạnh.

Các anh em ốm nằm không cựa quậy, cứng đờ, đó là các trường hợp “nhẹ” và những người sắp chết mà trên nét mặt họ thằn hết đã in hình ảnh của mình; sự sống chỉ còn biếu lộ trong tiếng rên như tiếng khóc của trẻ nhỏ hoặc trong tiếng thở khàn khàn.

Pipich và Krôpinxki bước vội lên phía trước qua một khoảng hẹp giữa những nệm cỏ. Một anh hộ lý người Ba Lan từ sau căn nhà chái bước ra nhìn về chỗ họ. Rồi hai người cùng anh hộ lý biến sau căn nhà chái. Zitkôpxki đã sẵn sàng đón họ tới. Anh giúp Pipich lấy đứa bé ra khỏi bị, bế bằng đôi tay âu yếm của người cha và đặt nó ngồi trên giường gỗ. Mọi người đứng quây chung quanh cái sinh mạng nhỏ bé; cười với nó, ngây ngất say sưa. Hãy còn xúc động về cuộc phiêu lưu vừa qua, chú bé sợ hãi nhìn những bộ mặt mới lạ. Nó như muốn khóc và giang tay đến chỗ Krôpinxki cầu cứu.

Pipich giục Krôpinxki đi. Họ phải từ giã đứa bé.

Trong khi hai người đang trên đường trở về nhà trại, Krôpinxki lầm rầm:

– Tớ vẫn chưa quên hai thằng hạ sĩ. Chúng nó mà hỏi: “Mày có cái gì trong bị kia?” thì làm thế nào? Ôi...

Anh ta chưa thể khắc phục được nỗi khủng khiếp vừa thoát khỏi ấy, nhưng Pipich đã vỗ lên lưng anh an ủi:

– Cậu đừng lo, Marian ạ. Chúa không bao giờ phụ những kẻ bạo gan đâu.

3.

Suyp đang chấp hành một nhiệm vụ Krêmơ giao cho. Anh nhận nhiệm vụ đó sau khi được gọi lên nhà xe quản đội chữa một chiếc radiô cho tên hạ sĩ Braoơ cai quản nhà xe.

– Cậu có thể lợi dụng dịp này nghe một tí.

Krêmơ dặn anh thế; ý là bảo anh nghe tin tức dài nước ngoài. Những tin tức gần đây ở mặt trận về, từ sau Rêmangân, đã trở nên rất mờ mịt.

Không phải chỉ có một mình tên Braoơ ở trong phòng khi Suyp bước vào với câu trình báo thường lệ:

– Thợ điện của Trại xin phép vào.

Tên cai Maixgaiơ giúp việc cho tên Braoơ cai quản nhà xe cũng có mặt ở đó.

– Lại đây, thằng Thợ ống! – tên Braoơ gào lên, có vẻ như đang dắc chí. – Mày chưa lại cái của nợ này đi, trong năm phút phải xong, không tao sẽ vặt rời từng ngón tay của mày ra.

Suyp thoát nhìn đã thấy ngay cả hai đứa đều say rượu. Tên cai mảnh khảnh, mặt đầy mụn trứng cá, mũ đội trên đầu méo mó, đang ngồi bên chiếc máy radiô hỏng cố xoay cho nó bật ra tiếng mà không được. Bằng cái giọng the thé rất cao, hắn rít lên nói với Suyp:

– Có một chỗ rè rè trong cái ống này, mày mau mau hàn nó lại. Không được thì tao vặt cỏ mày đi, nghe không đồ chó đẻ.

Supy không cho phép những lời đe dọa của chúng làm mình xúc động. Anh đặt túi đồ xuống, gan dạ đáp lại:

– Cứ để yên nó đấy còn hơn, nếu nó nổ thật thì ai mà chưa được? Các ngài cứ đem nó ra nghịch hoài!

– Dem nghịch à? – Tên Maixgai^o rống lên, thú vị, rồi hấn xoay tít mặt chữ với một cử chỉ khinh bỉ. Hành động thô bạo ấy của hấn làm nhà chuyên gia trong người Supy nổi lên phản đối:

– Ngài chả nên làm thế, – anh cự tên Maixgai^o.

Anh dám cho phép mình nói với giọng tự do như vậy vì tên SS kia còn phải lệ thuộc vào nghề chuyên môn của anh. Hai đứa cười, và tên Brao^o từ nãy ngồi ở bàn cũng bước đến gần chiếc radiô, hai chân lảo đảo. Hấn nhăn rắng cười với Supy.

Bỗng mặt hấn nhăn nhúm lại. Ngạc nhiên, hấn тро tay vào Supy, vẫy tay gọi Maixgai^o đến bên cạnh.

– Nhìn vào cái mặt ngốc nghênh này mà xem, – hấn nói, rồi cả hai đứa trồ mắt nhìn anh thợ điện. Supy cũng tròn mắt nhìn lại.

Bỗng tên Brao^o reo lên:

– Thằng thợ ống này trông giống như Reichsheini của chúng mình ấy!⁽¹⁾

⁽¹⁾ Reichsheini, tiếng Đức, danh từ của bọn SS dùng để chỉ Himle, một trong những cánh tay đắc lực của Hitler, Lĩnh tụ bọn SS.

Trần trại giữa bầy sói

Tên Maixgaiơ xác nhận điều phát hiện kinh khủng ấy. Một nỗi kinh khủng khó hiểu chạy qua người Suyp. Những tên này thật nguy hiểm. Chưa biết lúc nào, quả đấm của tên Braoơ kia có thể tống vào mặt anh vì một lẽ là anh dám giống tên Himle.

Giây phút sợ hãi cùng tan biến đi đột ngột như nó đã đến. Vừa lúc đó cả hai tên Braoơ và Maixgaiơ phá lén cười. Tên Braoơ gật đầu phát vào vai Suyp một cái có vẻ tấu thường và cười lén như điên, giọng the thé của tên Maixgaiơ họa theo.

Phút nguy hiểm đã qua, và Suyp đã tỉnh táo lại để đối phó với việc đó. Hai đứa vẫn chưa hết khoái trá về phát hiện kỳ thú của chúng.

Tên Braoơ nhắc cái mū SS của tên Maixgaiơ ra, đem chụp lệch ra một bên lén đầu Suyp, rồi lại đem mū tù của Suyp đội lên cái đầu nhọn của tên Maixgaiơ.

Trò đùa thế là đủ. Một bức biếm họa rất thành công về tên Reichsheini của chúng đang đứng trước mặt, và tên Maixgaiơ làm một điệu dơ dáington đồi điện, phá lén cười.

Trong khoảng 15 phút nữa, người Anh sẽ phát thanh bản tin quân sự của họ, và Suyp phải bắt được tin đó. Anh dũng cảm đè nén nỗi đau đớn của con người đang bị lăng nhục, khiên nhẫn chờ đợi đến lúc hai tên cướp ngày kia đã hết cười và đã mệt với trò chơi của chúng. Anh nhắc cái mū SS ra đặt xuống bàn. Dáng điệu của Suyp khi làm việc đó rất đúng mực đến nỗi tên Braoơ không thể để ý đến. Hắn nhíu trán lại có vẻ tán thành và bảo tên Maixgaiơ:

- Mày biết gì, mày còn có thể chửi cả thằng này nữa.

Một câu trả lời bùng lên trong lòng Suyp, nhưng anh không thoát ra.

Nếu anh trả lời để xác nhận điều phi báng áy thì trò chơi có thể hỏng. Kinh nghiệm cho anh biết là với những tên vô lại này không thể nào nói trước được. Chúng như những con thú bị nhốt trong chuồng mà những móng chân hết sức vô trách nhiệm của chúng có thể bất thình linh cào người ta rất đau. Vì thế Suyp khéo léo nhẹ nhàng thoát ra khỏi tình hình này. Anh bước đến chiếc radiô bắt đầu loay hoay với nó.

Ra ngoài đó, với công việc vô tư của anh, anh sẽ vô sự, và anh cũng mừng khi thấy tiếng cười của hai đứa đang bớt dần. Tên Maixgaiơ quẳng cái mũ tù đến cho anh vì nó đã mất giá trị của một cái cớ gây chuyện, hắn đội mũ của hắn lên rồi ra khỏi phòng. Suyp thở nhẹ nhàng: thế là thoát được một trong hai đứa.

Anh đã khám phá ra chỗ hỏng trong chiếc radiô; đó chỉ là một chỗ dẫn điện bị tuột và anh có thể chữa xong ngay. Nhưng anh không làm thế, vì mục đích của anh là còn tổng cả tên Braoơ đi nữa. Tên Braoơ chui đầu vào hòm máy, hỏi xem cái gì hỏng. Suyp có một phương pháp để xua đuổi những tên SS nào can thiệp vào việc làm của anh, và phương pháp ấy hầu như bao giờ cũng thành công. Những tên SS nào càng dốt về những chuyện kỹ thuật lại càng làm ra vẻ thạo, để khỏi lời dốt trước mặt một tù nhân. Suyp lợi dụng cái đó. Để trả lời câu hỏi của tên Braoơ, anh kể cho hắn nghe một thời dài về lịch sử radiô. Faraday làm anh nhớ lại chuyện về Maxuen, rồi chuyện

Tâm trạng giữa bảy sói

Hainrich, Hec dẫn đến Marcconi⁽¹⁾, anh thêu dệt câu chuyện của mình anh bằng những danh từ hoa mỹ về kỹ thuật, quây những làn sóng điện chung quanh tai tên hạ sĩ, nhét vào óc hắn, nào là những ống trữ điện, những ổ cuốn điện với những dây điện, làm cho hắn mù mịt về những dòng điện đi lại, những từ trường, những đầu dây truyền điện, những tần số cao thấp, cho đến khi đầu óc hắn ù lên như một tổ chau chấu.

Tên Braoơ sốt ruột càu nhau:

– Nhưng mà cái radiô này hỏng chỗ nào?

Suyp quay ra nhìn với cái vẻ ngây thơ nhất đời.

– Chính đó là cái chúng ta phải tìm cho ra.

Tên Braoơ đã ngãy lăm rồi. Hắn ăn cái mū trên đầu xuống cho chặt hơn và gầm lên:

– Trong mười lăm phút nữa mày không chữa xong tao sẽ bấm mày ra. Mày nghe rõ chưa, thằng Thợ ống?

Rồi hắn giận dữ đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

Con người nghịch ngợm trong Suyp cười thầm. Anh nhanh nhẹn nối đường dây và vặn dài. Anh nghe thấy bốn tiếng chuông rất quen thuộc đánh lên yếu ớt, xa vắng vắng. Đúng là dài của người Anh! Rồi, vẫn rất yếu ớt và xa vắng vắng, có tiếng Đức nói với một giọng Anh:

⁽¹⁾ Faraday, Maxwell, Heinrich Hertz, Marconi, tên những nhà khoa học trong lịch sử về cơ học và điện lực học.

Trận chiến đấu đang diễn ra ác liệt từ phía dưới cùng Zich đến chỗ ngoại sông Raina về phía bắc Cöblen.

Các lực lượng chiến xa Mỹ từ đầu cầu ở Opênhaimer đã thọc sâu về phía Đông. Những mũi dùi của họ đã tới Men, gần Hanau và Asafenbuôc. Chiến sự dữ dội đang tiếp diễn giữa vùng sông Raina và những vùng đồi núi ở phía bắc Ödenwan...

Suyp rúc đầu vào chiếc loa. Anh để cho mỗi lời nói ấy bùng cháy lên trong óc để khỏi quên đi một chữ nào.

Khi tên Braoơ trở lại, Suyp vẫn còn đang bám lấy chiếc loa, nhưng anh lập tức làm mờ tiếng phát thanh đi và vặn thật to âm lượng cho máy rú ầm lên. Tên Braoơ thích quá lao người đến may thu thanh:

“Lạy Chúa! Chà cái thằng thợ ống! Mày làm thế nào được thế? Tao cứ xoay mãi với nó, mà nó không kêu cho tao chứ. Mày thật là”...

Đối với một tù nhân, nói như thế là khen ngợi quá đáng, nên tên Braoơ giảm lời tán thưởng bằng một tiếng gầm:

– Chà, khen cho cái thằng ngốc này, mày đã làm cho cửa quái này chạy được.

Suyp thu dọn túi đồ của anh lại.

Lát sau anh đã cùng đứng với Krêmer trong phòng trước một tấm bản đồ mà Krêmer đã đóng lên tường. Chỉ mới trong mấy ngày đã đánh thọc từ Rémangân đến Opênhaimer. Từ đó họ

Trận trại giữa bầy sói

tiến về hướng Frankfurt, và ở phía bắc Coblen rõ ràng là họ nhầm thọc sâu về phía Kátzen. Không nghi ngờ gì nữa, đúng là họ đang tiến về Tuyarinh!

Hai người nhìn nhau không nói nửa lời, cả hai đều nghĩ như nhau. Krémơ cầm một cái thước đo khoảng cách từ Rémangân đến Frankfurt. Rồi anh lại do từ chỗ ấy đến Vaima. Như vậy là gần hai phần ba đoạn đường tiến quân đã hoàn thành, và...

Krémơ hít một hơi thật dài, đặt thước trên bàn như cũ và nói bằng một giọng thận trọng:

– Trong vòng nửa tháng nữa chúng ta sẽ tự do hay là chết...

Suyp cười:

– Chết? Lạy Chúa tôi, Vante ạ, mấy thằng trên đó sẽ không làm gì được chúng ta nữa đâu, chính trong bụng chúng nó cũng đã sôi lên rồi.

Krémơ nói với vẻ đề phòng:

– Hãy đợi xem đã...

Bỗng anh nắm chặt tay Suyp, trỏ qua cửa sổ ra ngoài công. Hai người thấy Kluttich và Rainobôt đang bước vội vã qua sân kiểm soát. Anh em tú nhán đi qua mặt chúng bỏ mõ ra quay lại nhìn trộm theo chúng. Krémơ và Suyp hồi hộp theo dõi xem chúng đi về phía nào, cho đến khi chúng đi khuất.

– Có chuyện gì rồi. Chạy đi, Henrich, cậu rượt theo xem chúng đi đâu.

Suyp chạy đi.

Nơi nàihai trùm lên Krêmơ. Bỗng nhiên anh cảm thấy rằng hai tay đeo vào trong trại là vì việc của anh, cánh cửa bất kỳ lúc nào cũng có thể mở ra và tiếng nói của tên Kluttich như xuyên vào người, rít lên:

– Ra đây, thằng kia, – ra ngay!

Krêmơ ép hai nắm tay vào thái dương, nỗi lo lắng tăng lên thành sự sợ hãi rằng tất cả đều đã bị khám phá. Phải, tất cả!

Và khi cánh cửa mở ra thật, Krêmơ quay ngoắt người hoảng hốt. Nhưng đó là Suyp đang vội vã bước vào.

– Chúng nó xuống phòng đồ đạc.

Trong khoảnh khắc Krêmơ thấy yên lòng thoát nạn, nhưng lập tức nó lại biến sang một nỗi sợ hãi khác, còn to lớn hơn nữa. Anh lặng nhìn Suyp, như tất cả sự sống không còn trong người anh.

Rainobôt đã trông thấy mảnh giấy ở sau cửa phòng hán sáng nay. Hắn bén kheo cảm mảnh giấy lật đi lật lại mãi.

Tên Hofen ở phòng đồ đạc và tên Ba Lan Kröpinxki muốn chơi thượng si Xvailinh một trò bẩn thỉu. Chúng có một thằng bé Do Thái giấu trong phòng quần áo ở góc bên phải phía sau nhà...

Tên Rainobôt đọc đi đọc lại mảnh giấy mấy lần.

Một từ nhân ở phòng đồ đạc, dưới mảnh giấy ký tên như vậy.

Rainobôt chợt nhớ ra buổi sáng hôm trước Xvailinh đã làm những gì. Lúc đó hắn ta mở cửa, đứng lặng người, miệng lẩm bẩm một câu chào lúng túng, rồi bước đi.

Rainobôt huýt sáo qua kẽ răng và nhét mảnh giấy vào túi. Lát sau, hắn đưa cho Kluttich xem. Cả Kluttich cũng đọc đi đọc

Trận trại giữa bầy sói

lại mấy lần mà chẳng hiểu đầu đuôi ra sao. Hắn nheo đôi mắt
viền đỏ, qua đôi kính dày, ánh mắt phản chiếu lệch hắn đi.

Từ phía sau bàn giấy, Rainobôt vươn người ra.

– Ông nghĩ thế nào về chữ ký ấy?

Kluttich nói, phân vân:

–Ồ, chỉ là đứa nào làm cò mồi đây thôi.

– Một thằng tù?

– Chứ còn ai nữa?

Rainobôt cười cái cười kẽ că.

– Xvailinh, – hắn nói, rồi thận nhiên đứng dậy.

Hắn lấy lại mảnh giấy trong tay Kluttich và nói dồn giọng.

– Xvailinh chứ còn ai viết mảnh giấy này!

Bộ mặt sưng sốt đến ngu ngốc của tên Kluttich càng làm
tên Rainobôt bức mình. Hắn mia mai tên chỉ huy trại:

– Ông không thấy ư? Nó đã rõ như ban ngày. Cái thằng cha
Haini ngốc nghênh ấy đã mặc cả với bọn Cộng sản nhưng bây
giờ hắn đang vãi đái ra quần.

Tên Kluttich phải chú ý nghe lý lẽ ranh ma của thằng cha
trẻ tuổi. Rainobôt gấp cánh tay trái ra sau lưng, móc ngón tay
cái bên phải vào dưới khuy áo gi-lê. Hắn nghênh ngang đi
lại lại trước mặt Kluttich, lời lẽ đầy vẻ mỉa mai.

– Không hiểu ngài đại úy có quan tâm đến việc so sánh giữa

báo cáo của Bộ Tổng chỉ huy OKW⁽¹⁾ vô cùng đáng kính trọng với những tin tức phát thanh của bọn Anh không?

Hắn đứng lại trước mặt Kluttich, giọng sắc sảo:

– Nếu ngài theo dõi, ông anh ạ, ngài sẽ thấy rằng quân Mỹ đang từ Openheim tiến đi. Chúng đã tới Asafenbuôc rồi. Tôi có thể cung cấp cho ngài một ít tin tức mặt trận được không?

Rồi với một cái cười khẩy bóng gió, Rainobôt trả tay lên bản đồ trên tường.

– Hướng tấn công: Tuyarinh! Vậy thì sao? Chúng ta hãy dừng có ảo tưởng gì hết, các ngài ạ, nhà ngoại giao chúng ta nói như vậy. Tôi thì tôi nói rằng phải rút ra kết luận của sự việc! – Hắn hanh diện đi dì lại lại và thách thức tên Kluttich đang im lặng.

– Nào, ngài chỉ huy trại, ngài có muốn rút ra kết luận gì không, xin cho biết?

Kluttich hình như đã hiểu ý.

– Anh muốn nói là Xvailinh tìm đến bọn Cộng sản để nếu như có chuyện gì thì...

– Sáng suốt thật, Rainobôt chế nhạo, – và theo cách của ngài. Thật ra, cái đó có thể nhanh, nhanh lắm. Trong một tuần lễ mà đã từ Rémangân đến Frankfurt – ngài có thể tự mình tính được là bao giờ chúng sẽ tới đây. Ngài hãy nghe xem tôi mường tượng như thế nào. Chúng nó đem để thằng bé Do Thái ấy làm cho

⁽¹⁾ Chủ tịch của Oberkommando der Wehrmacht – Bộ chỉ huy tối cao của quân đội quốc xã.

Tâm trạng giữa bảy sói

Xvailinh nhút nhát đi. Ngài thương sỉ ơi, ngài hãy nhắm một mắt lại làm ngơ cho chúng tôi, rồi đến lúc đó, chúng tôi cũng nhắm một mắt lại làm ngơ cho ngài – Có phải thế không nào?

Rainobôt không chờ cho Kluttich trả lời:

– Đó là công việc của thằng Hofen, mà nó là một người của tổ chức. Vậy thì, ai đứng sau cái trò này? Tổ chức hợp pháp, anh hiểu chưa? Chúng mình phải tóm lấy thằng Hofen và cái thằng Ba Lan ấy nữa, cái thằng ấy⁽¹⁾ tên là gì nhỉ?

Bây giờ tên Kluttich đã hiểu. Tức tối, hắn khuỳnh hai tay bên hông:

– Mình sẽ làm gì với thằng Xvailinh?

– Không làm gì cả, – Rainobôt đáp. – Một khi mình đã tóm được Hofen với cái thằng gì ấy rồi, tức là mình đã nắm được đầu mối trong tay rồi. Cái thằng cha Haini ngu như lùa kia sẽ cảm ơn mình nếu như mình để hắn giúp một tay tìm ra manh mối.

Kluttich há hốc mồm nhìn Rainobôt thán phục thật sự:

– Trời, anh thật là ranh như quỷ...!⁽²⁾

Lời khen sống sượng ấy về sự tinh quái của hắn càng như tô điểm thêm cho tính kiêu ngạo của gã thanh niên, và hắn gó gó tay lên khuy áo.

– Chúng ta sẽ làm tất cả những cái đó không cần đến nhà ngoại giao của chúng ta, thật ra là chống lại nhà

⁽¹⁾ Coi Krópinxki như một thứ đồ vật không đáng nhớ tên.

⁽²⁾ Nguyên văn: "Anh thật là một con chó ranh ma..."

ngoại giao⁽¹⁾. Chúng ta cần phải rất khéo léo, ngài đại úy à, rất khéo léo! Nếu không sẽ rất có thể không hay cho chúng ta đây. Tôi đã nói với ngài một lần rồi, và tôi nhắc lại: Khi chúng mình đánh thì phải đánh cho trúng, ngài hiểu chưa? Chúng mình chỉ được đánh một đòn thoi, và phải đánh trúng đầu!

Rainobôt bước gần đến Kluttich khẩn khoản:

– Bây giờ thì ngài đừng nên làm cái gì ngớ ngẩn. Đừng nói một tiếng nào về cái tổ chức áv, coi như nó không có, hiểu chưa? Chúng mình chỉ biết đi lùng thằng bé Do Thái thoi, ngài hiểu chứ?

Kluttich gật đầu tin tưởng ở sự khéo léo của Rainobôt, là đứa không muốn để mất một phút nào. Hắn chụp cái mũ lên đầu, kiên quyết:

– Đi!

Chỗ mở toang cánh cửa phòng đồ đặc và nhanh nhẹn buông ra.

Anh cم tu nhân đang làm việc trong phòng quần áo giặt - vòi ngao nhien. Một người hô:

Chú !

Tôi người, dù đang ở chỗ nào, đều phải đứng nghiêm. Hofsen đang ở trong phòng nhân viên chợt nghe tiếng hô "chú ý" anh

⁽¹⁾ Chỉ tên svan, chỉ lợn trưởng lứa trai.

Trận trại giữa bảy sói

hoảng hốt chùng lại khi thấy tên chỉ huy trại và Rainobô! Anh bước qua phòng quần áo và báo cáo như thường lệ:

- Báo cáo đội Commandô phòng đồ đặc đang làm việc!
- Tên Rainobô, ngón tay cái móc sau khuy áo, gầm gừ:
- Tất cả xếp hàng!

Bằng một giọng rất to, Hofen truyền lệnh đi khắp căn nhà. Đầu óc anh đang xoay như chong chóng. Anh em tù nhân từ các ngả chạy đến và trong bụng họ đã biết ngay có chuyện gì đe dọa do sự có mặt bất thình lình của hai tên này. Họ vội vã đứng vào chỗ xếp thành hàng hai như thường lệ để điểm danh, trong khi đó tên Kluttich hỏi Xvailinh đầu.

Hofen báo cáo:

- Thượng sĩ Xvailinh sáng nay không có đây.

Một sự im lặng trùm lên căn phòng. Anh em tù nhân đứng im phẳng phắc trố mắt nhìn Kluttich và Rainobô; hai đứa không nói một tiếng nào. Một phút rộn rã vừa qua từ lúc hai đứa tới đã lao xuống đầu anh em tù nhân như những con ác điểu. Bây giờ sự im lặng lại dường như đông cứng lại.

Kluttich ra hiệu cho Rainobô, tên này nhanh nhẹn đi ngay vào phòng quần áo, ở phía sau, bên phải. Trong khi đó, tên Kluttich ngồi lên quầy, dung đưa hai chân. Ở hàng sau, Pipich và Kröpinxki đứng bên cạnh nhau. Pipich đưa nắm tay ngầm hích trộm vào Kröpinxki. Rôsa đứng trên hàng đầu. Bộ mặt khiếp đảm của anh ta khác hẳn với vẻ bình thản của các anh em khác. Những ý nghĩ thoáng qua đầu Hofen, lúc đó đang đứng cuối hàng đầu, như thường lệ.

Tiếng tim anh đậm trong cổ họng; anh cảm thấy như tiếng đậm dồn nóng hối của nó còn to hơn cả tinh mạng. Mà quái lạ, anh liên hệ việc có mặt của những tên sĩ quan kia với khẩu súng Vante cỡ 7,65 hơn là với đứa bé đã biến mất. Ngoài anh ra, không ai biết khẩu súng giấu ở đâu.

Bỗng nhiên anh nhớ lại trò chơi ú tim của trẻ con xưa kia anh vẫn hay chơi, và anh vui sướng: Hãy tinh táo hơn, tinh táo hơn, tinh táo hơn... Trong trí óc anh nghĩ đến chỗ giấu khẩu súng, tính toán những thường hợp bị khám phá, và anh nhớ lại lúc còn bé anh đã reo lên vui sướng khi người ta tha hồ tìm kỹ vẫn không thấy được chỗ giấu ở đâu.

Hãy tinh táo hơn, tinh táo hơn, tinh táo hơn! Anh trở nên hết sức bình tĩnh, tiếng tim đậm dồn đáng ghét kia đã xẹp đi, và tâm trạng bối rối cũng đã dịu hẳn. Bây giờ anh có thể quan sát qua kẽ mắt của mình tên Kluttich đang ngồi gó ngón tay vào đầu gối. Mắt tên Kluttich tinh quái nhìn khắp lượt các tú nhân đứng im không cựa quậy, lần lượt nhìn như đóng đinh vào từng người, còn mắt các anh em tù nhân thì đang nhìn thẳng trước mặt, không hướng vào đâu. Một khói cảng thẳng chết lịm lơ lửng trong phòng, đe dọa phút nào đó sẽ nổ tung ra. Một lát sau, tên Rainoböt quay lại. Hắn mỉm cười chế giễu và dướn đôi lông mày lên.

– Không có gì cả, – hắn nói gọn thon lỏn.

Kluttich từ trên quay nhảy xuống. Không khí căng thẳng đã nổ tung. Sự điên rồ trong người tên Kluttich bùng lên như một cơn lốc dữ tợn.

Trận trại giữa bầy sói

– Hofen, bước ra!

Hofen bước ra khỏi hàng, đứng cách tên Kluttich khoảng hai bước chân. Tên này đưa mắt nhìn khắp lượt tù nhân.

– Cái thằng lợn Ba Lan Kröpinxki đâu? Ra đây!

Kröpinxki từ từ tách khỏi chỗ đứng, bước đi giữa hai hàng người ra đứng bên cạnh Hofen. Tên Rainobót kiêng chân nhún nhảy. Rôsơ đứng lặng người như đã biến thành đá và lấy hết sức dồn vào hai đầu gối vì nó đang muôn miết nhún. Vé mặt các anh em khác cứng rắn, lạnh lùng hơn, không động đậy. Đôi mắt Pipich nhìn lướt từ Rainobót đến Kluttich

Cơn giận làm cho tên Kluttich tắc nghẹn không nói lên được. Đầu hán cứng ngắc trên cái cổ dài. Hán muôn tự kiềm chế mình, và hán rít lên hăm dọa:

– Dứa bé đâu?

Kröpinxki hồi hộp nuốt ực một cái. Không ai trả lời. Tên Kluttich không kìm được nữa, rít lên:

– Cái thằng oắt Do Thái đâu, tao hỏi!!!

Cùng lúc đó, hán quay lại phía Hofen:

– Thằng này, trả lời đi!

Nước bọt của hán bắn cả ra ngoài miệng.

– Ở đây không có dứa bé nào cả.

Tên Kluttich nhìn Rainobót như cầu cứu, con diên làm cho mọi lời nói của hán dính chặt trong họng. Tên Rainobót dùng dính bước đến chỗ Kröpinxki, ném áo anh kéo lại và hỏi gần như thân mật:

- Thằng Ba Lan, mày nói cho chúng tao biết thằng bé đâu?
- Krôpinxki lắc đầu lia lịa.
- Tôi không biết...

Tên Rainobôt vung tay. Với cánh tay phải lão luyện, hắn tống một quả vào hàm Krôpinxki. Quả đấm mạnh đến nỗi Krôpinxki lảo đảo raձảng sau, ngã vào hàng anh em tù nhân. Họ đưa tay ra đỡ Krôpinxki, một dòng máu đỏ từ khóe miệng tuôn ra.

Tên Rainobôt lại kéo Krôpinxki dậy – lại một quả thứ hai nữa vào đúng chỗ cũ. Krôpinxki ngã gục xuống.

Tên Rainobôt phủi tay, rồi lại móc ngón tay cái vào sau khuy áo.

Bằng hai quả đấm ấy, hắn ra hiệu cho Kluttich lúc này đang nổi điên và không có thể tự kìm hãm nữa, cũng vung cả hai nắm tay thòi vào giữa mặt Hofen, hét:

- Chúng mày để thằng oắt Do Thái ở đâu? Nhả nó ra!

Hofen đưa hai tay lên che trước mặt. Kluttich đá một cái thật hung dữ vào bụng làm Hofen quỵ xuống kêu lên đau đớn.

Pipich thở dồn dập. Anh nắm chặt hai bàn tay lại. Nhưng anh vẫn nghĩ: Chờ đã, chờ đã! Họ đã đến Ôpenhaim rồi! Không còn lâu nữa đâu. Chờ đã, chờ đã!...

Môi dưới tên Kluttich rung lên, hắn kéo cái áo đồng phục bị nhăn lại cho thằng Hofen gắng đứng dậy. Bị giày đá thốc vào người anh không thở được. Anh há hốc miệng, đầu rũ xuống. Krôpinxki nằm không động đậy.

Tên Rainobôt uể oải nhìn đồng hồ tay.

Trận trại giữa bầy sói

– Tao cho tất cả chúng mày một phút. Đứa nào nói cho tao biết thằng oắt Do Thái giấu ở đâu sẽ được thưởng.

Các anh em tù nhân đứng ngay đờ. Pipich nghe ngóng trong cái im lặng ấy. Sẽ có người nào nói ra chăng? Đôi mắt anh tìm Rôsơ tuy đứng quay lưng vào anh, nhưng có thể thấy những ngón tay anh ta đang run rẩy.

Nửa phút dài tưởng như bất tận ấy trôi qua, tên Rainobôt nhìn đồng hồ. Bề ngoài hán tỏ ra bình thản nhưng đúng là hán đang suy nghĩ tìm thủ đoạn. Cho những thằng hề này một trận là chúng nó sẽ nhụt đi? Hán nghĩ thế.

– Còn ba mươi giây nữa, – hán dịu dàng nói. – Rồi chúng ta sẽ đưa hai thằng này... đến chỗ Mandrin⁽¹⁾.

Hán dừng lại để gây xúc động và chùm môi lại mím một nụ cười nham hiểm.

– Hai thằng này ra sao thì tất cả chúng mày cũng có trách nhiệm vào đó.

Hán khôn khéo tránh không nhìn các tù nhân, nhưng vẫn chăm chăm nhìn vào đồng hồ, như người ra hiệu chạy thi.

Đôi mắt tên Kluttich dữ tợn dõi nhìn hết người ngày đến người khác. Hàng người đứng im như pho tượng. Trong lòng Pipich run lên. Minh có nên nhận tất cả vào mình không? Bước lên, nói: Chính tôi, chỉ có một mình tôi?...

Một phút đã qua. Tên Rainobôt bỏ đồng hồ xuống. Pipich cảm thấy như anh bị đẩy lùi lại: Nào! Bước lên! Nhưng anh vẫn đứng im.

⁽¹⁾ Mandrill: một tên gọi chéch của Mandrak, tên SS chuyên môn tra tấn tù nhân trong boong-ke (Xem chương 6 phần này).

Tên Rainobôt đưa mũi giày thúc vào bên sườn Krôpinxki.

– Đứng dậy!

Nào, nào, nào! Cái đó đang lôi kéo Pipich, và anh cảm thấy như mình đang bước lên thật, nhẹ lâng lâng, như trong giấc mơ. Krôpinxki lảo đảo đứng dậy, và tên Rainobôt lại đạp cho anh một cái vào giữa sống lưng mạnh đến nỗi anh văng ra tận cửa. Thế nhưng vẫn không phải là sợ hãi hay hèn nhát giữ Pipich lại. Đôi mắt căng lên, anh nhìn theo Hofen cũng đang bước ra phía cửa.

Một lúc lâu, sau khi chỉ còn lại anh em tù nhân, họ vẫn đứng trơ như phõng, khêng nói nửa lời, như bị tê liệt vì chuyện vừa xảy ra. Cho đến khi Rôsơ không tự chủ được nữa, vung hai nắm tay lên không khí hét:

– Tôi không có dính vào cái trò này đâu đấy.

Sau cùng hàng người trở lại hoạt động. Pipich cũng vậy, anh vừa tỉnh lại khỏi tình trạng bất động. Anh giãn hàng người, nhảy xô đến chỗ Rôsơ, nắm chặt lấy anh ta, giơ nắm tay dọa:

– Im cái mồm đi!

4.

Thật ra tên Xvailinh chờ cho mọi việc đã xong xuôi mới xuất hiện trong nhà đồ đặc. Hắn đưa mắt nhìn anh em tù nhân, vẻ mặt chua chát. Họ đang ngồi bên bàn, trong phòng nhân viên, không làm gì cả; những người khác đang đứng bên

Trận trại giữa bầy sói

cái quầy dài trong phòng quần áo, rõ ràng họ cũng không làm việc. Chỉ đến khi thấy hắn bước vào họ mới bắt đầu rục rịch.

Tên Xvailinh muốn cõi tình không thèm để ý đến vẻ mặt hậm hực của các tù nhân, và chui vào phòng riêng. Bỗng một cảm giác khó chịu gai lên trong người hắn. Có lẽ họ biết mảnh giấy kia là của hắn? Hắn lưỡng lự dừng lại, mặt nhăn nhúm trong một cái cười lố bịch.

– Chúng mày nghĩ gì mà trông ngớ ngẩn thế? Hổn đâu?

Pipich cũng đang đứng bên quầy, không nhìn tên Xvailinh, tay cởi dây thừng buộc một bộ quần áo.

– Ở boong-ke, – anh trả lời thiếu não và tên Xvailinh cũng nhận thấy cái giọng yếu ớt ấy.

– Nó phạm tội gì thế? – Lưỡi tên Xvailinh thè lè trên môi.

Pipich không đáp, thái độ im lặng nặng nề của những người khác như chặn họng Xvailinh khiến hắn không hỏi được nữa. Hắn im thin thít bước vào phòng, anh em tù nhân nhìn theo hắn bằng những cái nhìn ngờ vực. Pipich ném theo hắn một câu chửi lầm bầm trong miệng. Xvailinh thẩn thờ quẳng cái áo da nâu lên chiếc ghế, ngồi ngợi. Cái cảm giác khó chịu kia không chịu biến đi. Linh tính của hắn báo cho hắn biết tù nhân nghi ngờ hắn. Hắn buồn bã nháy nháy cặp mắt nhìn vào khoảng không. Điều tốt nhất là phải tỏ ra thân mật và đóng vai người diếc.

Hắn gọi Pipich vào.

– Bây giờ hãy nói cho tao biết, có chuyện gì thế?

Pipich không trả lời ngay.

Lúc này, trong khi tính mạng những người bạn thân nhất của anh đang bị đe dọa, Pipich cảm thấy một đòn hỏi mảnh liệt bắt anh phải biểu lộ tất cả những gì nhân đạo nhất của anh, với hy vọng hão huyền rằng có thể làm cho cái thằng đang ngồi trước mặt xoi mói nhìn anh kia, phải cảm động. Đó sẽ là vật quý báu và cao thượng nhất mà Pipich phải đưa ra cho một thằng SS: lòng nhân đạo của anh bấy nay bị chà đạp và giam cầm dưới tấm áo tù kẻ sọc xanh sọc xám. Sự đòi hỏi phải nói ra với tính cách một con người mạnh quá đến nỗi tim anh như muốn tan đi, và cũng có một lúc Pipich thật sự tin ở sức mạnh vô biên của cái tiếng nói mảnh liệt ấy; đằng sau đôi lông mày nhíu lại của anh, những ý nghĩ tự nó đã biến thành lời nói. Nhưng đến khi anh trông thấy bộ mặt nhẫn thỉn ngu độn của tên Xvailinh thì ý muốn ấy kéo giật anh trở lại.

Cũng như bộ quần áo vẫn của anh là một hàng chấn song ngăn con người bị xiềng xích lại, bộ quần phục màu xám của tên SS là một cái mộc không xuyên qua được, và đằng sau nó có một cái gì lừa bịp, xảo trá, hèn nhát và nguy hiểm đang rình mò như một con mèo rừng.

Ngoài trước mặt anh là một tên cò mồi, nó cũng khá tinh táo để lợi dụng tình cảm nhân đạo mà người khác trong một lúc yếu đuối chia ra cho nó và nó sẽ tiêu diệt ngay tình cảm ấy khi nó thấy có thể được.

Pipich thấy xấu hổ vì đã nghe theo sự thúc bách của trái tim mình, dù chỉ trong một phút.

Trận trại giữa bầy sói

– Nào, nói đi cho tao biết...

Tên Pipich rắn lại.

– Còn chuyện gì nữa? Hofen và Krôpinxki đã bị vứt xuống boong-ke về chuyện đứa bé.

Tên Xvailinh chớp chớp mắt.

– Hắn có đứa nào phản.

Pipich đáp nhanh:

– Thưa ngài thượng sĩ, vâng, có đứa nào phản!

Tên Xvailinh để câu trả lời áy vọng lên trong người hắn, rồi hắn nói:

– Thế là hình như trong bọn chúng mà có một thằng khốn kiếp?

– Thưa ngài thượng sĩ vâng, trong bọn chúng tôi có một thằng khốn kiếp.

Câu nói áy thót ra mạnh mẽ lẹ lùng.

– Thế là chúng mà... ở... mang nó đi đâu rồi?

– Thưa ngài thượng sĩ, không!

– Thế thì nó đâu?

– Tôi không biết.

Tên Xvailinh lộ vẻ ngạc nhiên rõ rệt.

– Sao lại thế được? Tối hôm qua nó còn ở đây.

– Dạ không biết.

Xvailinh chồm lên.

- Chính tao trông thấy nó!

Bây giờ thì hắn đã chịu thua. Trong người Pipich, cái điều trước đó còn là sự nghi ngờ mảnh liệt bây giờ đã trở thành một niềm tin chắc chắn: chính thằng Xvailinh đã phản. Chính nó!

Tên Xvailinh trổ mắt nhìn bộ mặt lạnh như tiền của Pipich. Bỗng hắn gầm lên:

- Bảo chúng nó sắp hàng vào, tất cả đội Commandô! Chúng ta sẽ tìm ra thằng khốn kiếp ấy!

Nhưng ngay lúc đó, hắn thay đổi ý kiến. Hắn nhảy một cái đến bên Pipich lúc nay đang nắm quả đấm vặn cửa, và nói với Pipich bằng một giọng thân mật:

- Không, Pipich, chúng ta sẽ không làm thế. Bây giờ tốt hơn ta hãy đừng nói gì cả. Đó chỉ vì tao là một người có lòng tốt thành ra tao lại quàng cái vạ vào cổ. Ta không nên làm ầm ī chuyện áy lén. Mày hãy cứ tìm xem cái thằng khốn kiếp ấy là đứa nào rồi bảo cho tao biết. Chúng ta sẽ treo cổ nó lên.

Mong được Pipich đồng ý, hắn lại thè lè cái lưỡi ra trên môi. Nhưng Pipich vẫn im lặng. Anh quay ngoắt người ra khỏi phòng. Tên Xvailinh nhìn theo anh qua khung cửa sổ. Mồm hắn há hốc.

Từ trong phòng, Krémơ nhìn ra thấy những anh em bị bắt đi qua sân kiểm soát, đằng sau họ là Kluttich và Rainebôt. Kröpinxki đang khập khiễng, và Hofen cúi đầu xuống.

Trận trại giữa bầy sói

Anh em tù nhân đứng sau các cửa sổ phòng nhân viên nhìn theo đám người đi qua, mắt họ mở to kinh ngạc.

Phon chạy xổ đến chỗ Krêmo. Bốn người kia đã tới cổng. Khoảng cách khá xa nên phải nhìn kỹ mới phân biệt được. Nhưng hai người đứng ở cửa sổ vẫn thấy rõ ràng những người bị bắt đang bị dẫn sang phía bên phải căn nhà ngoài cổng.

Nhà boong-ke đã nuốt họ vào trong.

Phon nhìn Krêmo, không nói được một lời. Nhưng cái câu hỏi hãi hùng lóe lên trong cặp mắt anh: Tại sao thế?

Nét mặt Krêmo tối sầm lại.

Tiếng đồn về chuyện vừa xảy ra lan đi rất nhanh khắp trại. Việc Hofen bị giam báo trước một điều không hay. Có cái gì thế nhỉ? Các anh em tù nhân đưa cái tin đáng lo ngại ấy về các nhà khố. Một người chạy thư đưa tin ấy về căn nhà trại làm ống kính.

– Chúng nó vừa vứt Hofen và một anh Ba Lan vào boong-ke. Thằng Kluttich và thằng Rainobôt bắt họ. Có chuyện gì hỏng rồi đây...

Pribula và Kôđizéc nhìn nhau bối rối: huấn luyện viên quân sự bị đưa vào boong-ke ư? Thế nghĩa là thế nào? Tin tức ấy cũng lan nhanh đến y xá. Khi nghe tin, Van Dalen vẫn tỏ ra bình tĩnh. Anh đang giặt những cuộn băng bẩn trong buồng tắm. Anh nhíu đôi lông mày rậm suy nghĩ. Cái này có thể là một việc nguy hiểm đây. Anh đã định bỏ tất cả công việc đấy

chạy đến chỗ Bôkhâu. Nhưng anh biết là không nên, vì anh nhớ rằng quy tắc căn bản đối với tất cả các cán bộ hoạt động bí mật là không được cho ai để ý. Nếu như điều đó quá là nguy hiểm, anh sẽ nhận được những chỉ thị thích hợp, đúng lúc.

Suyp, lúc đó đang thơ thẩn gần nhà đồ đặc, bị anh em ở nhà tắm gần đây hỏi. Rồi họ lại đưa tin đến cho Bôgoxki. Bôgoxki làm ra vẻ lạnh lùng để che giấu nỗi xúc động.

– Phải, chứ còn thế nào nữa? Có lẽ là Hofsen không cẩn thận.

Bôkhâu nghe được tin qua các anh em quản trị trong phòng, họ mang tin ấy từ nhà bếp lên. Anh không thể ở lại lâu trong nhà khói được, vì trong bụng quá lo lắng. Anh viện ra một cớ để đến phòng nhân viên. May mắn sao, anh thấy Krêmơ ở đó một mình. Trong thâm tâm Krêmơ sợ gặp mặt Bôkhâu. Anh biết quá rõ tại sao anh đã để cái cậu Hofsen cứng đầu ấy giàn xếp được với anh về nhiệm vụ Bôkhâu giao cho. Chính là sức cưỡng lại thầm kín của lòng nhân đạo trong anh đã điều khiển ý thức anh, bắt anh nhắm mắt sau khi truyền đạt chỉ thị. Thời mà chẳng dính líu gì đến chuyện ấy nữa. Không thấy gì, không biết gì nữa!

Cũng vẫn với sức cưỡng lại ấy, bây giờ anh đang vùng lên cãi lý với Bôkhâu. Bôkhâu trách anh đã không kiểm soát việc đưa đứa bé đi ngay trong lúc chuyến tù đi, anh to tiếng tự bào chữa:

– Tôi đã làm nhiệm vụ của tôi!

Bôkhâu không trả lời lại câu đó. Cái phương pháp rất có kỷ luật của anh để ứng phó với thực tế, mặc dầu nó thay đổi dưới bất kỳ hình thức nào, đã làm anh thấy ngay rằng cãi nhau về

Trần trại giam bầy sói

những lỗi lầm đã qua là vô ích. Một tình hình nguy hiểm đã xảy ra qua việc Hofen bị giam. Linh tinh không bao giờ sai của Bôkhâu bảo cho anh biết giữa việc bắt Hofen với âm mưu của tên Kluttich và tên Rainchbot để tóm bộ máy là có liên quan với nhau. Chắc chắn cả hai đứa nghi ngờ Hofen là một uỷ viên tổ chức bí mật; chẳng bao giờ chúng công khai làm nhặng lên thế chỉ vì đứa bé. Bôkhâu mím môi, nghĩ xem có cách nào, nhưng anh không tìm ra.

Bây giờ làm thế nào đây?

Krêmơ nhún vai, bất lực.

– Chúng ta không đưa được đứa bé ra ngoài trại nữa rồi. Tôi rất mừng là đã cho nó đến chỗ khác đúng lúc. Thằng Xvailinh đang lùng nó.

Bôkhâu chỉ nghe loáng thoảng. Anh đang suy nghĩ. Chỉ có Krêmơ, với tư cách trùm trại, là có thể tìm hiểu xem trong boong-ke Hofen và Krôpinxki ra sao mà thôi.

– Nay anh Vante, – sau cùng Bôkhâu nói. – Anh phải giúp một tay. Chẳng cần phải mập mờ mãi với anh làm gì nữa vô ích. Dù sao anh đã biết nhiều hơn điều tôi có thể nói với anh.

– Cái gì tôi không được biết thì tôi không biết, ngay cả nếu tôi muốn nữa cũng vậy. – Krêmơ đáp.

– Bây giờ có ai có thể nghe chúng mình nói không?

-- Anh cứ nói đi, – Krêmơ càu nhau.

Bôkhâu hạ giọng:

– Anh biết là chúng mình có vũ khí. Chúng mình giấu nó ở đâu, vấn đề không phải ở đây. Hofen là huấn luyện viên quân sự của các nhóm kháng chiến. Một trong những đồng chí quan trọng nhất của chúng mình! Anh hiểu không?

Krêmơ cau mày, im lặng gật đầu.

– Không ai biết được bây giờ chúng nó đang làm gì với Hofen trong boong-ke – Bôkhâu nói tiếp. – Có một điều chắc chắn là chúng nó sẽ tra tấn cậu ấy. Nếu Hofen thối chí, qua cậu ấy toàn thể bộ máy sẽ vỡ tung. Cậu ấy biết vũ khí giấu ở đâu, cậu ấy biết các đồng chí trong những nhóm kháng chiến, cậu ấy biết chúng tôi ở ban lãnh đạo bí mật...

Bôkhâu ngừng lại. Krêmơ cũng im lặng. Anh từ từ bỏ tay xuống dút vào túi quần, nhìn thẳng trước mặt. Sinh mạng của rất nhiều người, có lẽ sự sống còn của toàn trại, là tùy ở thái độ kiên quyết của một người. Tâm quan trọng ấy làm Krêmơ choáng váng cả người.

– Đáng lẽ tôi nên nói sớm với anh thì hơn, – một lát sau Bôkhâu nói tiếp, – như vậy anh đã đem được bé đi khỏi tay Hofen trước khi thăng Xvailinh đánh hơi thấy...

Krêmơ gật đầu không nói.

– Nay, Vante, anh cần xem Hofen có giữ được kín không. Chúng tôi không vào boong-ke được. Anh xoay xở thế nào tùy anh, tôi không thể góp ý vào đấy. Có lẽ anh có thể dùng Suyp được đấy.

Bản thân Krêmơ cũng đã nghĩ đến khả năng này.

Trận trại giữa bầy sói

– Anh nghe được gì thì tin ngay cho tôi biết. Böyle giờ tình hình thế nào, chắc anh cũng biết. Hãy cẩn thận, Vante a. Bất cứ anh liên quan đến ai cũng chỉ nói cho họ biết những gì cần thiết nhất, ngoài ra – im lặng!

– Anh chẳng cần phải dạy tôi những cái sơ đẳng ấy, – Krêmơ lầm bầm.

Bôkhâu vỗ vai Krêmơ:

– Tôi biết, tôi biết...

Những khi gặp nguy hiểm, bản chất của Bôkhâu không phải là hoang mang. Lòng can đảm của anh không phải là lối can đảm liều lĩnh, nó là lối can đảm biết cản nhắc giữa nhân tố này với nhân tố khác, biết quan sát tính toán. Khi Bôkhâu đã thừa nhận cái gì là đúng thì anh bình tĩnh, kiên nhẫn, thi hành đến cùng, đôi khi các đồng chí cũng không biết nữa, thí dụ như khi anh giấu sáu khẩu các-bin từ bên ngoài tuồn vào trại hồi tháng Tám 1944 nhán cuộc rối loạn do vụ Mỹ ném bom gây ra.

Bôkhâu nhận nhiệm vụ giấu những vũ khí quý báu ấy hết sức nhanh vào một chỗ tuyệt đối an toàn, nhưng phải giấu thế nào để khi cần tới là có ngay và không bị hư hỏng. Ngày hôm sau, anh báo tin với các đồng chí trong ILK là đã hoàn thành nhiệm vụ. Các đồng chí hỏi anh giấu súng ở đâu, anh trả lời:

– Trong y xá. – Nhưng anh cũng không tuyên bố cụ thể là giấu ở chỗ nào, mặc dầu họ gan hỏi. – Nếu tôi nói chỗ đó ra chắc các đồng chí sẽ không đồng ý.

Các đồng chí đâm lo lắng, nhưng Bôkhâu vẫn một mực im lặng.

– Cứ tìm đi, – anh nói, biết chắc không ai trách mà cũng không ai nghi ngờ được. – Ai tìm ra những khẩu súng ấy sẽ được khẩu phần bánh của tôi trong một tuần.

Bản thân Van Dalen làm việc trong y xá đã tìm khắp nơi vẫn không thấy. Kôdixec và Pribula có dịp nào đến y xá trong ngày là cũng dễ mắt tìm kiếm ở tất cả những chỗ nào họ có thể ngờ là giấu vũ khí. Đối với họ thật là một trò chơi rất bực mình, nhưng Bôkhâu rất thích thú. Chỉ Bôgoxki là không tham dự vào đây.

– Hắn Hecbe⁽¹⁾ sẽ làm đúng, chắc chắn như vậy.

Một buổi chiều chủ nhật vào cuối tháng Tám, Bôkhâu cùng với Kôdixec và Pribula lang thang đến y xá. Van Dalen đến với họ, và bốn người ngồi xuống một cái ghế dài đối diện với căn nhà chính của y xá. Họ gặp nhau vì Bôkhâu muốn bảo cho họ biết chỗ giấu.

– Bây giờ anh nói xem ở đâu, – Pribula giục. Ý anh muốn nói đến những khẩu các-bin.

Bôkhâu nhếch mép cười.

– Anh đang ngồi đúng trước mặt chúng đây.

Pribula và các anh em khác nhìn qua khoảng trống trước mặt, những cặp mắt thăm kín của họ nhìn thăm dò lên phía

⁽¹⁾Tên của Bôkhâu (Herbert Bochow).

Trận trại giữa bảy sói

trên trước mặt căn nhà chính. Bôkhâu giúp họ tìm bằng một cái hắt đầu im lặng ra hiệu về phía những cái chậu xanh trên thềm cửa sổ có hoa phong lữ⁽¹⁾ đang nở.

Van Dalen là người hiểu trước nhất:

- Trong đó à? Anh ngạc nhiên hỏi khẽ. Mắt Bôkhâu ra hiệu là đúng. Cả bọn họ không nói, nhìn lên những chậu hoa. Bôkhâu lấy làm thú vị về vẻ ngạc nhiên của họ.
- Liệu các anh có tán thành tôi, - anh hỏi - nếu như tôi đề nghị đem giấu ở chỗ đó không?

Không ai đáp; cái im lặng của họ có nghĩa là không.

- Thật là táo bạo, - sau cùng Van Dalen nói.
- Nhưng đúng, - Bôkhâu nhanh nhẹn tiếp lời. - Người ta thường tìm những vật ở tít tận các ngóc ngách, nhưng lại bỏ qua những vật ngay trước mũi mình, mà vả lại...

Bôkhâu im bặt. Một tên SS đang từ con đường y xá rẽ vào căn nhà chính. Hắn vô tình đi qua các chậu hoa. Đến trước chậu hoa cuối cùng, bên lối ra vào, bỗng hắn dừng lại. Có cái gì bên chậu hoa làm cho hắn chú ý. Giật mình, Pribula nắm lấy bàn tay Bôkhâu để trên mặt ghế. Họ thấy tên SS nhắc mọi cây phong lữ mọc cong ra ngoài chậu, đem ẩn xuống đất. Họ theo dõi cử chỉ tên SS, trong lòng hết sức hồi hộp. Bôkhâu mỉm cười tin tưởng. Và vẫn mỉm cười, anh nói nốt câu dang dở, sau khi tên SS đã đi khuất vào trong nhà.

⁽¹⁾ Geranium, một thứ hoa chuyên trồng trong chậu ở châu Âu.

—... Và lại những con thú vật tình cảm ấy sẽ chỉ tiêu diệt người chứ không phá hoại hoa đậu...

Họ không nói gì. Việc vừa rồi khiến họ thêm yên trí. Bôkhâu bình tĩnh nói:

— Nhiệm vụ đã làm xong. Vũ khí giấu an toàn, lấy lúc nào cũng được, và không bị hư hỏng.

Kơn đã đem những khẩu súng ấy bọc vào trong những mảnh vải thấm dầu.

Lúc chia tay, Bôkhâu nháy mắt:

— Tôi có thể giữ được khẩu pháo bánh của tôi chứ?

Van Dalen trả về y xá, lác đầu. Pribula thoi một cái vào lưng Bôkhâu tỏ ý khen. Bôkhau cười.

Mùa đông đã qua, những đóa hoa phong lữ khô héo đi. Nhưng chậu hoa vẫn còn đứng trên thềm cửa sổ. Không ai để ý tới. Đất trong chậu hoa đã khô và xấu xí đi.

Nhưng hôm nay, Bôkhau không tin tưởng như lúc đó nữa. Nỗi lo lắng bắt anh phải tìm đến Bôgoxki. Giờ nào cũng rất quý giá, vì giờ nào cũng có thể đưa tới một tai họa to lớn không thể lường được. Áp lực của thời gian buộc Bôkhau phải vượt qua cái quy luật của sự thận trọng. Có lẽ có thể tìm được một cơ hội an toàn để bàn với Bôgoxki xem nên làm như thế nào. Một cơ hội may mắn khác giúp cho Bôkhau.

Tên hạ sĩ cai quản nhà tắm đang thư thả trong phòng làm việc của hắn, bên phía nhà tắm không có ai, các tù nhân đội chỉ huy đang kéo một chiếc thùng mà chuyến tàu mới đến quẳng ở

Trận trại giữa bầy sói

trước nhà tắm để đem tới nhà tẩy uế. Bôgoxki cũng ở trong đám người ấy. Bôkhâu rất tự nhiên cùng nháp bọn, anh nhặt một mớ giẻ rách rồi cùng những người khác vào nhà tẩy uế. Bôgoxki hiểu ngay ý nghĩa trong cử chỉ của Bôkhâu và cũng đi theo, làm như vô tình. Họ chẳng ngại gì anh em tù nhân cả, và trong nhà tẩy uế, họ không bị ai quấy rầy. Hai người đứng cạnh đồng quần áo lớn đã được chất lên, ở đó họ có thể quan sát lối ra vào.

— Nếu chúng nó làm cho cậu Høsen nhụt chí trong ấy... Nếu như cậu ta không giữ vững tinh thần.

Hai người im lặng nhìn nhau. Bôgoxki khẽ giơ hai tay lên, anh không có câu trả lời nào khác. Cả hai đều không dám nói đến điều nguy hiểm to lớn kia. Nó đè lên, tối tăm, nặng nề, lù lù như một quả núi. Họ cảm thấy sự bất lực của họ. Nếu như Høsen chỉ hé ra một tên, thì họ làm thế nào được...

Thế là cả sợi dây xích sẽ tuột! Và nó sẽ kéo tất cả bọn xuống vực. Mặc dầu tổ chức đã được ngụy trang rất tốt, nhưng nó vẫn chỉ gồm những con người thô. Những con người kiên quyết, phải đẩy, và bắt chấp mọi nguy hiểm. Ấy thế nhưng trong những xà lim vắng vẻ ở boong-ke lại có những quy luật khác ngự trị. Ở đó, con người chỉ có đơn một mình một bóng và làm sao biết được anh ta sẽ hoàn toàn giữ nguyên vẹn được tinh thần cứng rắn, bắt chấp mọi tra tấn về thể xác và tinh thần; hay anh ta sẽ dứm lại thành một vật thảm hại, thành một cục đất sét mang hình người. Ở đấy, đứng trước những cuộc tra tấn và cơn hấp hối, cái bản năng tự vệ lại chẳng tỏ ra mạnh hơn cả mọi sức mạnh của ý chí và mọi lòng dung cảm sao? Mọi người trong bọn họ đều đã thè với việc thực hiện nó

cũng còn rất nhiều chặng đường phải qua, trong cái bản chất chưa được thử thách của con người.

Ngay giờ phút này Hofen có thể đang nằm chịu đòn trong xà lim, nghĩ đến vợ, đến con, rồi tâm hồn dao động yếu dần, và chỉ cần khai ra một tên bình thường nào thôi, một tên mà anh tin rằng không quan trọng cho lắm. Thế là cả sợi dây khủng khiếp bị cởi tuột.

Trong hàng nghìn nhân viên của các nhóm kháng chiến, ai dám chắc rằng vào trong đó một mình có đủ sức mạnh để chịu đựng đến cùng?

– Cơ sự này có thể dẫn đến một sự sụp đổ... – Bôkhâu nói khẽ.

Bôgoxki bừng tỉnh ra khỏi khoảng trống rỗng trong đó anh đang dǎm chǐm, anh chợt nhìn lên. Anh mỉm cười mệt mỏi, như vừa rời bỏ tình trạng hồn đòn của những ý nghĩ bức bối, và gắng khắc phục sự yếu đuối trong lúc này.

– Rồi sẽ ra sao, – anh nói dịu dàng – chúng ta hoàn toàn chưa biết được.

Bôkhâu sa sầm mặt.

– Chúng ta phải tin ở Hofen, – Bôgoxki nói.

– Tin, tin! Anh có chắc là cậu ấy sẽ giữ vững tinh thần đến cùng không?

Bôgoxki dướn lông mày lên:

– Thế anh có chắc ở tôi không? Hay ở anh không? Hay ở những người khác không?

Hơi bức mình, Bôkhâu lái câu hỏi nặng nề ấy đi.

Tron trai giia bay soi

– Cố nhiên cái đó không ai tự biết mình được. Vì thế đáng lý Hofen không nên dính gì vào việc đứa bé. Ngay từ lúc đầu ấy. Nhưng kết quả là thế nào? Trước hết cậu ấy giấu đứa bé trong nhà khối của mình, sau đó cậu ấy phạm kỷ luật nghiêm trọng, và bây giờ cậu ấy vào boong-ke và...

– Và cả anh cũng mắc sai lầm về chuyện đứa bé.

– Tôi à? – Bôkhâu hỏi. – Tôi có dính líu gì đến đó kia chứ?

– Chính anh nói đây, anh bảo không phải là việc của anh, đó là việc của Hofen.

– Thế thì sao? – Bôkhau tự bào chữa. – Tôi đã chả chỉ thị cho Hofen phải đưa đứa bé ra khỏi trại là gì đấy?

– Ai bảo thế? Cả trái tim anh cũng bảo thế à?

Bôkhâu giơ hai tay lên kính khủng.

– Trời ơi, Leônít⁽¹⁾, anh nói gì thế? Hofen đã bị trái tim cậu ta dẫn đến sai lầm còn chưa đủ hay sao? Bây giờ anh lại yêu cầu rằng tôi...

– Không tốt, không tốt tí nào! – Bôgoxki cau trán lại có vẻ bức bối. – Anh phạm sai lầm với cái đầu, Hofen phạm sai lầm với trái tim. Hai cái đều cộ độc, cái đầu của Hécbe cũng như trái tim của Andrê. Và như thế là không tốt.

Bôkhâu không trả lời. Anh không có cái kiểu chú ý đến cạnh khía tình cảm. Anh bức mình vứt mẩy mảnh giẻ rách anh đã mang đến đây lên cái đống gần đó, và bức tức nghe những oán trách của Bôgoxki.

⁽¹⁾ Tên của Bôgoxki (Leonid Bogorski)

– Anh chỉ độc ra lệnh, chỉ huy, rồi phó mặc cho Hofen bị trái tim xâu xé. Đáng lẽ phải giúp đỡ anh ta, thì anh lại đuổi anh ta đi. Cậu phải giao đứa bé cho anh Ba Lan. Có thể thôi!

Bôkhau giận dữ đấm tay xuống đống giẻ.

– Thế thì lúc đó hỏi tôi phải làm thế nào?

Bôgoxki rút cổ vào trong vai nói:

– Tôi cũng không biết...

– Anh thấy đây, – Bôkhau đắc thế.

Bôgoxki vẫn thản nhiên như không. Bên cạnh cái sai lầm có cái đúng, cũng như bên cạnh bóng tối có ánh sáng. Cho nên Bôkhau có thể đã làm đúng cũng như làm sai. Khoras⁽¹⁾.

– Dứa bé phải ra khỏi trại! Đó là đúng, và đó là điều anh ta yêu cầu ở Hofen. – Bôkhau nhấn mạnh.

– Được, – Bôgoxki công nhận. – Nhưng tại sao Hofen không làm như thế?

Bôkhau nổi xung:

– Bởi vì cậu ta...

Nhưng bỗng cậu trả lời anh định nói lịm đi trước cái nhìn của Bôgoxki. Bôkhau im lặng nhìn Bôgoxki; anh đọc thấy ý nghĩ trong nét mặt người bạn: Đầu óc đơn độc cũng như trái tim đơn độc thì...

Có lẽ bản thân anh phải coi lại xem đứa bé đã thật sự được ra khỏi trại chưa... Có lẽ anh phải triệt để kiểm soát Hofen đến phút cuối cùng chứ? Có lẽ anh đã phó mặc cho một mình

⁽¹⁾ Tiếng Nga: Tết!

Trận trại giữa bầy sói

Hofen, vì ngay trong bàn thản anh, anh chàng Bôkhâu rất bình tĩnh ấy, cũng có cái sức kháng cự của lòng nhân đạo y như nó diễn ra trong người Krêmo, là người đã nhắm mắt lại một khi đã làm tròn nhiệm vụ được giao phó. Bị mọi người bô măc, Hofen phải gánh lấy tất cả gánh nặng lên vai. Lỗi này của ai? Ai đã mắc sai lầm? Chẳng riêng ai cả! Mà tất cả mọi người... Bôkhâu nhìn thẳng vào mắt bạn..

Mắt của con người! Trong ánh sáng của nó cũng như dưới bề mặt của biển sâu vô tận, giấu kín tất cả bí mật của cái biết và cái không biết, tất cả những thiếu sót và lầm lạc của con tim, tất cả hiểu biết và trực giác, tất cả tình yêu.

Bôkhâu cảm thấy một nỗi xúc động sâu xa trong lòng ngực. Anh nghĩ: Mày là người, hãy chứng minh điều đó.

Phải chăng anh đang nghĩ điều đó về mình? Về Hofen? Hay phải chăng ý nghĩ ấy mênh mông đến nỗi nó bao quát tất cả mọi vật cùng mang cái tên đó?

Mày là con người, hãy chứng minh điều đó!

Mày là con người, hãy chứng minh điều đó!

Bôkhâu cảm thấy rằng ngoài lý trí còn có một cái biển sâu thẳm ở đó mọi lời nói và ý nghĩ đều không có tiếng vang và cũng không vang lại một câu trả lời nào. Có lẽ Hofen đã nhìn vào cái biển sâu ấy và đã làm việc tự nhiên không cần phải hỏi và trả lời. Một con người – ai đời được quyền mang cái tên ấy – trong mọi việc mình làm bao giờ cũng phải quyết định cho một bốn phận lớn lao hơn.

Trong lòng Bôkhâu đang rối bời. Anh không muốn xoa dịu nó đi.

– Vậy ta phải làm gì? – Anh hỏi, che giấu sự xấu hổ dưới cái vẻ khách quan.

Bôgoxki lại nhún vai. Biết làm gì bây giờ? Tất cả mọi cuộc luyện tập quân sự đều phải lập tức bỏ ngay. Không có những buổi huấn luyện vũ khí nữa, không có những cuộc hội họp nữa. Màng lưới rộng rãi của tổ chức phải chìm xuống chỗ bí mật sâu kín nhất. Đó là tất cả những gì có thể làm. Vấn đề là phải chờ – phải chờ xem.

5.

Hai người đã bị nhốt vào boong-ke nhưng vẫn chưa có sự gì xảy đến với họ cả. Sự ngược đãi như thường lệ cũng không có. Mandräc, tên thượng sĩ cai quản boong-ke vừa ngắn xong bữa sáng – trong phòng giấy của hắn còn sực mùi khoai rán ngon lành – bước ra hành lang, miệng nhai nhóp nhép; nhận được lệnh của tên Kluttich hắn đem nhốt Hofen và Kröpinxki vào cùng một xà lim. Tên chỉ huy trại lại ra hiệu bảo hắn đến phòng giấy tên Rainoböt. Tên Mandräc nhẩn nha làm những công việc ấy. Hắn cứ để cho hai tên kia đi trước, trước tiên hắn trở về phòng riêng mặc cái áo quân phục vào người. Rồi hắn ung dung

Trận trại giữa bầy sói

đến phòng giấy tên chỉ huy điểm danh, vừa đi vừa cài khuy. Hắn vẫn đứng, mặc dầu cả hai tên Kluttich và Rainobôt đã ngồi xuống. Kluttich nóng ruột thổi phù phù vào điều thuốc; Rainobôt uể oải ngả người ra ghế, ngón tay cái móc vào dưới khuy áo. Miệng tên Mandrăc vẫn đang nhai món ăn sáng.

– Nghe đây này, đồng chí⁽¹⁾, – tên Kluttich bắt đầu nói: – Hai thằng này là một trường hợp đặc biệt, chúng ta phải cùng nhau tra hỏi.

– Tra hỏi đến khi nào chúng nó phải nói, – Rainobôt ngắt lời, một bên mép hắn mỉm một nụ cười giễu cợt.

Kluttich giơ tay ngăn lại. “Áy chớ, đừng có khử nó đi, không riêng đứa nào, chúng ta cần đến chúng”.

Hắn giải thích cho tên Mandrăc biết đầu đuôi tình hình và bảo hắn rằng tóm được Hofen tức là đã vớ đúng con người then chốt để khám phá ra tổ chức bất hợp pháp. Mandrăc lảng nghe chẳng nói nửa lời: chỉ có một lần hắn liếm môi. Cái mặt xám xịt của hắn đầy những nốt rõ mụn đậu tỏ ra không quan tâm gì lắm. Cái nhìn đờ dẫn trên đôi mắt đen mờ mờ của hắn cũng chẳng để lộ chút gì. Vì đứng đó, trước mặt tên chỉ huy trại, nên hắn có vẻ ngoan ngoãn. Tên Kluttich đứng dậy:

– Bây giờ anh đã biết là vấn đề như thế nào rồi đấy, – hắn nói trịnh trọng.

Mandrăc chậm chạp dút hai tay vào túi quần, hối giọng trầm trồ:

⁽¹⁾ Theo nghĩa xưng hô giữa bọn đảng viên Đảng Quốc xã (Nazi) với nhau.

– Tôi phải làm gì với chúng nó đây?

Tên Rainobôt gõ gõ mấy ngón tay:

– Vuốt ve chúng nó, Mandrin à, vuốt ve chúng nó, – hắn nói một cách đều cảng.

Mandrâc liếc mắt nhìn trộm tên Rainobôt, có cái gì như một cái cười nhăn nhở thoảng nhẹch trên miệng hắn. Hắn thích được gọi bằng cái tên “Mandrin”. Cái tên ghê tởm ấy tự nó mang tính chất ma quái ghê rợn của rừng rú được tên Mandrâc thường thức một cách thú vị. Hắn nói ít và lại càng ít hỏi. Đến khi Kluttich lo ngại ngắt lời, “Không, Mandrâc, lúc này hãy cứ để yên chúng nó đấy đã, ta sẽ nói chuyện ấy sau”, thì Mandrin từ từ quay mặt về phía tên chỉ huy trại, và chỉ im lặng gật đầu. Hắn ra khỏi phòng, trông như ngại không muốn rút tay khỏi túi quần để vặn quả đấm ở cửa. Ra đến ngoài, hắn đưa chân hẩy cánh cửa đóng lại. Hắn đi từng bước một về chồ rẽ sang boong-ke. Hành lang dài, bề ngang chỉ vào khoảng non hai thước, lúc nào cũng tối mờ mờ. Ánh sáng nhợt nhạt của một ngọn đèn treo trọi không có chụp trên trần lại càng làm cho nó có vẻ âm u. Lối đi vào có một cái cửa xoay có lưỡi sắt nặng ngăn cách, ở trong cùng là cửa sổ có chấn song.

Đằng sau những cánh cửa xà lim dày nặng bằng gỗ đóng đinh sắt, không có vật gì nhúc nhích. Những cánh cửa ấy đứng chắn hai bên, nặng nề, thê lương như những cái vòm cửa nhà mồ. Chỉ có một vật sinh động qua lại hành lang, đó là anh gác cửa boong-ke, Foxté.

Trần trại giữa bầy sói

Mandrin đến xà lim số 5, dây cái nắp lò con ở cửa sang một bên. Hắn nhìn qua lỗ con một lúc. Trong xà lim hoàn toàn không có đồ đặc gì, không bàn không ghế, cũng không có nệm có chăn chiếu gì hết. Đó là một cái hộp hình vòng cung, dài hai thước, cao chừng ba thước và rộng khoảng thước rưỡi. Vật duy nhất trong đó là bóng đèn điện dây ngầm lắp trên trần. Ở tường sau xà lim là một cửa sổ nhỏ có chấn song rất to! Mandrin mở khóa xà lim. Hofen và Kröpinxki đứng nghiêm chào theo kiểu quân sự như thường lệ. Chẳng nói chẳng rằng, Mandrin nắm lấy ngực áo Kröpinxki kéo anh đến phía trước, quay mặt vào cửa. Với Hofen, hắn cũng làm thế, để Hofen trước mặt Kröpinxki, hơi chêch sang một bên. Hắn kiểm tra tư thế đứng của hai người rồi đá vào dưới đầu gối họ.

– Đứng cho thẳng, – hắn nói ghê rợn. – Đứa nào cựa quậy sẽ bị ăn dòn đến lúc gào lên mà cười.

Hắn bước ra ngoài xà lim, gọi Foxtê đến.

– Không cho ăn.

Foxtê nghe lệnh đứng nghiêm.

Hofen và Kröpinxki đứng không cựa quậy nghe ngóng; như những con vật sợ hãi. Họ liếc nhìn ra cửa xà lim, chờ đợi cảnh thảm khốc có thể tới bất cứ lúc nào. Óc suy nghĩ của họ đã bị tê liệt, chỉ còn có thính giác là tinh táo. Họ nghe những tiếng động bên ngoài trại từ cổng lọt vào chỗ họ. Ngoài kia, tất cả vẫn như mọi ngày. Thật là lạ...

Tên chỉ huy khôi trực nhật đang làm ngẫu lén ở cổng, tiếng guốc lê đi, vội vàng, sợ hãi. Tiếng loa lè xè của máy phóng

thanh vừa bật lên, dòng điện kêu ì ì, có tiếng gọi anh Kapô coi việc diêm lao công. Lát sau, lại có tiếng khác gọi một tên sĩ quan nào đó đến chở tên chỉ huy trưởng. Rồi một loạt tiếng guốc lạch cách qua cổng như những tiếng chân ngựa. Tên chỉ huy khôi chửi rùa, gắt nhặng xì, hò hét. Hofsen chăm chú nghe. Cái vẻ rắn chắc đã dông lại trong người anh như chảy ra, dầu óc anh loãng ra. Anh lắng nghe tiếng ầm ầm rộn rã của ban ngày ở trại, những tiếng trước kia chẳng bao giờ anh để ý, nhưng bây giờ nó hét vào tai anh như tiếng rú khiếp sợ của một chiếc xe hơi chạy ngoài đường phố. Những ý nghĩ diễn rõ nảy ra lộn xộn trong óc anh. Mày đang ở trong trại tập trung! Thực ra đó là gì? Bỗng anh nhận thấy mình đã quên mất thế giới hiện thực, cuộc sống ở bên ngoài. Anh không thể nghĩ mà cũng không thể cảm thấy gì ở bên ngoài hàng rào dây thép gai. Điều duy nhất thực tế có thể hiểu được là tiếng gào thét ngu ngốc của tên chỉ huy khôi, tiếng kêu la không bao giờ hết, tiếng chán nèn thình thịch và tiếng guốc lạch cách. Trong lúc căng óc ra nghe, ngay cả cái hiện thực này cũng dường như những bóng ma chập chờn. Rồi lập tức anh lại nghĩ rất rõ ràng: tất cả những cái đó chẳng có gì là thật, chỉ là hư ảo! Hofsen cảm thấy như có một nỗi trùm mền vô cùng từ nơi nào xa lăm bước vào cái sự thật ma quái này:... *Anh hôn em tha thiết...*

Nhưng rồi cả cái đó cũng chỉ như bóng ma huyền ảo, nó tìm đường của nó đi lang thang, và biến mất. Hofsen rùng mình lạnh toát cả người. Anh nhìn vào mảnh sắt dưa cơm trên cửa. *Anh quên băng Kröpinxki đang đứng sau mình...*

Trận trại giữa bầy sói

Và bỗng Hofen nhìn thấy sự thật! Nay nó vẫn còn ở xa, nhưng mỗi lúc một đến gần hơn, mà rất chắc chắn trên những chiến xa, những ụ súng! Cái đó là thật và chỉ có cái đó thôi! Không có gì khác nữa!

Anh bỗng nhận ra có Kröpinxki bên cạnh:

– Marian... – Anh nói thầm, vì chúng cấm không được nói chuyện.

– Tak? – Tiếng thì thầm đáp lại⁽¹⁾.

– Quân Mỹ vẫn mỗi lúc một đến gần... không còn lâu nữa đâu...

Một lát sau, Kröpinxki mới trả lời.

– Chính tôi vẫn bảo như thế mà...

Hai người không nói gì nữa. Họ đứng im không cựa quậy. Nhưng trong đáy lòng họ, họ đã có một chỗ cám neo. Cái cảm giác của sự sống làm người ta phấn chấn đã bơm bầu máu nóng của nó vào người họ...

Tên Kluttich đang tính dựng lên một cuộc khủng bố ra trò. Hắn đang ngồi trong câu lạc bộ với tên Rainobôt. Hai đứa lùi vào một góc yên tĩnh với một chai rượu vang, chụm đầu vào nhau thì thầm bí mật. Cặp kính của tên Kluttich sáng lấp lánh, như say sưa về cuộc săn bắn. Con thú đã bắt được phải được sử dụng cho thật xứng đáng! Tên Rainobôt nheo mắt đề nghị:

⁽¹⁾ Tak: tiếng Ba Lan: Ừ, sao?

– Trước hết mình hãy đánh cho chúng nó vãi cút vãi rái ra đâ. Rồi để mặc chúng nó nằm đây và đến đêm, đem ra tra hỏi cho đến lúc chúng phải nói ra thì thôi.

Tên Kluttich nốc ừng ực hết cốc này đến cốc khác. Hắn bắn khoăn veo người trên ghế.

– Thế nhưng nếu mình không khai thác được gì ở chúng nó thì sao?

Tên Rainobôt xoa dịu:

– Thì cứ nện cho đến khi nào chúng nó không biết chúng là đực hay cái nữa. Ông đừng lo, rồi những thằng nhãi ấy sẽ hót lên như sáo cho mà xem.

Rainobôt chỉ nhấp một chút ra vẻ biết ăn chơi lầm và trách tên Kluttich lúc này lại vừa đặt một cốc khác xuống bàn:

– Ông đừng uống nhiều quá thế.

Kluttich liếm môi lia lịa, lo ngại nói:

– Nhỡ mình khua bừa bãi thì sao? Đòn đánh phải cho trúng mới được!

Tên Rainobôt vẫn bình tĩnh, ngả người ra ghế điềm nhiên đáp:

– Tôi biết cái đó, Rôbe à, tôi biết⁽¹⁾.

Kluttich càng thêm căm kinh

– Trời ơi, Hecman, sao anh có thể cứ bình thản như thế được?

Đắc chí, tên Rainobôt chửm môi lại, vươn người ra khỏi lưng

⁽¹⁾ Tên của Kluttich (Rober Kluttig)

Trên trại giữa bầy sói

ghê, cúi mình qua bàn sang chỗ Kluttich lúc này đang ngáu nghiến từng lời tên kia thì thầm.

– Bây giờ là lúc phải tỏ ra chúng ta có thể làm được những gì. Ông có biết chút gì về tâm lý học không? Nghe đây này, ngài chỉ huy trại ơi. Hofen với cái thằng gì ấy phải là những đứa chết rồi không được tiếp xúc gì với trại nữa. Thế giới của chúng nó chỉ gồm có bọn ta mà thôi. Với ông, với tôi và Mandrin. Chúng nó phải cảm thấy rằng ngay cả Đức chúa Trời cũng bỏ quên chúng nó rồi.

Hắn đập vào khuỷu tay Kluttich, Kluttich chớp chớp mắt nhìn vào bộ mặt ranh mãnh của Rainobôt, tên kia chờ cho những ý nghĩ của hắn thấm vào óc Kluttich rồi mới nói tiếp:

– Chúng nó càng thấy bị ruồng bỏ, thì chúng ta càng dễ moi chúng nó. Mandrin đã được phép tha hồ chơi trò gì với chúng cũng được, nhưng không được để chúng nó “chơi lại” chúng mình.

Kluttich gật đầu tán thành:

– Chúng ta sẽ xách riêng thằng Hofen ra mà đánh bắt nó khai tất cả các tên chảng sót một đứa nào. Cứ làm thế là *All right!*⁽¹⁾ – hắn nói bằng tiếng Anh, và tiếp. – Ông hãy học tiếng Anh đi và hãy giữ cho con người đứng bật ra khỏi mắt, hiểu chưa, ông chỉ huy trại? – Hắn đứng dậy nói. – Cầm súng đi.

– Chúng mình đi đâu bây giờ? – Kluttich hỏi.

– Đánh cho chúng nó vãi cứt vãi rái ra, – Rainobôt hiền lành đáp.

⁽¹⁾ Đọc là *Orrait* (tiếng Anh) tối lắm

– Sớm thế ư?

Kluttich giường đôi mắt mờ rượu ngoan ngoãn nhìn lên.

Tên Rainobôt nhắc lại câu châm ngôn:

– Phải đậm sắt ngay từ khi sắt còn nóng đỏ.

Tên Mandrin mở khóa xà lim. Chẳng nói chẳng rằng, hắn tóm Hofen vứt ra ngoài hành lang. Krôpinxki ra theo. Mandrin khóa cửa xà lim lại. Giây phút ngắn ngủi không ai để ý kia cũng đủ để Hofen trao đổi với Krôpinxki một cái nhìn, trong cái nhìn có lo ngại, nhưng cũng có cả quyết tâm. Mandrin đã và lunge hai người và đẩy họ ra khỏi boong-ke, đi qua chỗ Foxtê trong khi anh này phải nép mình vào tường vì lối đi chật hẹp. Dụng cụ tra tấn đã để sẵn trong căn phòng rộng của những tên chỉ huy khốc, ở căn nhà chái sát bên cổng. Một bọn chỉ huy khốc đã hết việc, đang tha thẩn gần đó mà muốn xem trò tra khảo. Đằng sau cái bàn tần⁽¹⁾, tên Kluttich ngồi trên một chiếc ghế vặn cao lên đến bàn, dang dung đưa chân phải. Tên Mandrin vừa đẩy hai người vào trong phòng, tên Rainobôt đã bước đến chỗ Krôpinxki, nắm vào khuy áo của anh, hỏi:

– Thằng nhóc Do Thái đâu?

Trong khi Krôpinxki không trả lời, hắn dần giọng:

– Mày cứ suy nghĩ đi, thằng Ba Lan.

⁽¹⁾ Bàn tần (nguyên văn tiếng Đức là Bock): một kiểu bánh xe có trụ xoay ở giữa, chung quanh có những cái móc để buộc chân tay tù nhân vào đó và có thể vặn căng lên hoặc nới ra.

Trận truy giữa bầy sói

Ánh sáng long lanh trong mắt Krôpinxki, anh tìm lối thoát.

– Tôi không biết tiếng Đức...

Câu trả lời thật là bất đắc dĩ và vụng về.

– À, – tên Rainobôt nói. – Mày không biết tiếng Đức à!
Chúng tao sẽ dạy cho mày mấy bài học bằng tiếng Đức...

Rainobôt chú ý nhăm vào anh Ba Lan trước. Hôsen phải đứng đó nhìn.

Ba tên chỉ huy khống túm lấy Krôpinxki, đẩy anh tới bàn tẩn. Krôpinxki phải đút chân vào một ngăn kéo để hở sẵn nó đóng sập lại, nén chặt chân anh ở trong.

Bọn chỉ huy khống kéo tụt quần Krôpinxki xuống, vặt anh nằm sấp trên một cái thang dốc nghiêng giữa bàn tẩn trông như hình cái chậu. Với những động tác thành thạo, hai tên kéo quặt tay Krôpinxki ra đằng trước, giữ chắc cổ tay, án hai bên vai xuống. Thần thể anh bảy giờ chẳng khác gì bị vẫn chặt xuống như người ta vận dinh ốc. Trong khi đó, hai tên Rainobôt và Mandrin đã chuẩn bị sẵn sàng. Tên Rainobôt cẩn thận kéo đôi găng tay da lộn của hắn lên, uốn thử một chiếc gậy dài to bằng ngón tay. Và cuộc hành hình bắt đầu.

Hôsen đứng như bị căng người ra, một tiếng kêu tắc trong cổ họng anh, tim anh đập điên cuồng. Anh đứng ngoài nhìn đã thấy khủng khiếp. Tên Rainobôt đứng dạng hai chân. Hắn đặt sẩn chiếc roi lên móng đít trần của Krôpinxki để lấy đích. Rồi giơ roi lên bằng một dáng "rất diệu" uốn nắn người trên ra đằng sau, vung tay trở lại. Chiếc roi rít lên trong không khí.

Đét! Krôpinxki cưa mình nhưng chỉ nhổm được móng lên vì người anh đã bị bọn chỉ huy khôi siết chặt xuống. Sau Rainobôt tiếp đến Mandrin vung tay lên. Cái đòn của tên Mandrin nếu không có vẻ mềm mại của một nhà thể thao như Rainobôt thì cũng mạnh ngang như thế, hấn quất nện trúng vào hông.

Krôpinxki rên rỉ nghẹn ngào, ruột gan rối bời. Bọn chỉ huy khôi dè dán hai vai anh đang cưa quật. Tên Rainobôt lại giơ chiếc gậy ra ngầm, lấy vết lăn cháy đỏ của nhát gậy thứ nhất in lên làm đích. Lúc hấn vung tay, cầm dưới của hấn bánh ra có vẻ dâm dăng. Hấn nheo mắt nhăm vết lăn đỏ, giáng chiếc roi xuống lưng Krôpinxki.

Krôpinxki rú lên kêu khù khù. Tên Mandrin đã quen rồi, hấn thản nhiên đánh tiếp tới tấp xuống thân. Những nhát đòn của tên Rainobôt, được nhầm với trình độ chính xác của diễn kinh, hầu như lần nào cũng vút xuống đúng một chỗ. Vết hấn đỏ rộng dần, phồng lên, nứt toác máu bị đồn vào dây tóe ra. Máu chảy xuống đùi, Krôpinxki rên rỉ trong khí quản. Hình như chính tên Rainobôt chỉ đợi có thể. Nụ cười dâm dăng của hấn rắn lại, đôi mắt hấn chỉ còn như hai kẽ nứt, và những nhát đòn tiếp theo của hấn rơi xuống đúng vào chỗ thịt đã toác. Krôpinxki rũ người xuống. Rainobôt và Mandrin ngừng cuộc hành hình. Trong khi bọn chỉ huy khôi buông cái thân hình đã chết lịm xuống, và một tên cầm thùng nước để săn đó dội ào lên con người nằm mê man bất tỉnh, thì tên Rainobôt liếc nhìn Hofen một cái như thử đánh giá. Từ nãy đến giờ, Hofen vẫn đứng ngay đơ, như chiếc que cời than. Nỗi sợ hãi trên mặt anh đã biến thành đá. Bay

Trận trại giàn bầy sói

giờ anh cảm thấy cái nhìn của tên Rainobôt chĩa sang phía anh. Bốn mắt gặp nhau. Tên Rainobôt cảm thấy tác dụng của cái nhìn đến Hofsen và dắc chí. Giữa đôi môi hán hiện lên một nụ cười mông như sợi chỉ, hán đưa mắt nhìn từ Hofsen sang tên Kluttich, hai đứa như đã hiểu nhau. Trong lúc chờ đợi, tên Mandrin châm một điếu thuốc lá.

Krôpinxki cựa quậy, anh cố sức gượng dậy. Bọn chỉ huy khôi lại ấn anh xuống sàn. Tên Mandrin quẳng điếu thuốc đi, cuộc hành hình lại tiếp tục. Bị nước đập vào người, Krôpinxki tinh dậy bắt đầu kêu la, bọn chỉ huy khôi làm đủ mọi cách ghì chặt thân thể Krôpinxki đang muốn vùng lên. Những nhát roi tới tấp đánh xuống hết sức man rợ, cho đến lúc cả hai đứa thấy như thế đã đủ. Bọn chỉ huy khôi kéo Krôpinxki bị đánh nhừ từ ra khỏi bàn tấn, vứt anh xuống bên cạnh. Krôpinxki rơi phịch xuống như một cái bùi.

– Đứng dậy! – tên Kluttich hét lên.

Krôpinxki cố sức thi hành mệnh lệnh ấy như một cái máy. Chân tay run lẩy bẩy, anh lồm cồm đứng dậy lảo đảo không vững.

– Kéo quần lên, con lợn! – Tên Kluttich lại hét. – Hay mày muốn phô “bộ dái” của mày với chúng tao đây hử?

Krôpinxki phản xạ như người máy.

Tên Rainobôt giờ đâu roi váy máu gõ và ngực Hofsen và trả về phía bàn tấn. Cứ chí chó như một kiêu mòi: Xin rước anh vào chỗ...

Chân cứng đờ, Hofsen bước đi vài bước, và bọn chỉ huy khôi cẳng tay chân anh lên bàn tấn.

Mấy tiếng đồng hồ đã trôi qua sau vụ bắt giam và sau đó vẫn chưa có gì khác xảy ra. Thật là ngạt thở. Giữa trại với boong-ke, không có liên lạc. Ngoài trại không được nghe một tin tức gì về những chuyện xảy ra ở boong-ke. Chỉ mãi đến sáng, khi có lệnh gọi những người khiêng xác ra cổng, người ta mới biết là tên Mandrin đã làm xong việc của hắn với một người nào đó.

Hắn là Hofen với Krôpinxki không thể bị chúng nó đánh chết mau như vậy được. Nhưng đó chính là điều làm Bôkhâu lo lắng hơn cả. Anh ngồi một mình trong căn nhà chái. Runki đang ở phòng nhân viên, còn các anh em quản trị phòng đã đem đồ đựng thức ăn xuống bếp. Bôkhâu đang ngồi in những khẩu hiệu vô nghĩa cho tên chỉ huy khôi, trong lòng tan nát. Anh gạt cây bút sang một bên, hai tay đỡ lấy đầu. Phải báo tin cho các nhóm biết mới được. Việc này không thể để đến tối, khi toàn trại đã về cả rồi. Nhưng trước lúc đó có thể có gì xảy ra? Bôkhâu moi óc nghĩ. Có lẽ chẳng có lý do gì để lo lắng đến thế? Có lẽ Hofen sẽ chịu đựng đến cùng và thà bị đánh chết còn hơn là... Nhưng Hofen vẫn còn sống đó mà chừng nào Hofen còn sống thì cũng vẫn còn có nguy hiểm.. Bôkhâu nhìn chăm chăm xuống mặt bàn.

Anh muốn cho Hofen chết ư?

Rùng mình, anh cố chôn ý nghĩ tàn nhẫn ấy vào trong vực thẳm của lòng mình...

Nhiều ý nghĩ khác vẫn còn lại, nó tỏa ra thành những làn sóng quây tròn. Bôkhâu nghĩ đến những vũ khí đã giấu kín. Hofen biết một số nơi giấu. Hofen không biết gì về những khẩu các-bin để ở các chậu hoa.

Trận trại giàn bẫy sói

Nhưng chẳng phải chính Hofen đã giấu mấy khẩu súng ngắn trong đám hàng ngàn những bị quần áo ở nhà đồ đặc đây ư? Những khẩu súng ấy do các đồng chí Liên Xô và Ba Lan đem từ kho vũ khí ở trước trại vào đây, trước hồi kho bị quân Mỹ phá hủy.

Đối với người không được dặn trước thì không thể nào khám phá những bị này được; những bị quần áo này đều mang số giả. Nhưng đối với ai đã biết rồi, thì chỉ cần sờ một cái là thấy. Người duy nhất biết chỗ đó là Hofen. Chỗ giấu thì an toàn, và chỉ có hành động phản bội mới có thể.

Bôkhâu nhắm nghiền mắt lại, nấp vào bóng tối của bản thân. Anh không muốn nghĩ gì, không muốn nghĩ đến bất kỳ điều gì. Nhưng những vòng tròn đồng tâm ấy lại cứ lan rộng ra từ điểm trung tâm là nơi anh đã chôn sâu cái ý muốn tàn nhẫn kia...

Chỉ có phản bội mới...

Tình trạng đã gần như không thể chịu được nữa rồi! Ngó nhở nhân một trường hợp ngẫu nhiên vớ vẩn nào đó, một anh tù nhân trong đội Commando vô tình thọc tay vào một trong những cái bị ấy thì sao?

Bôkhâu rên rỉ. Cái tình trạng hoạt động bí mật bị tê liệt khùng khiếp làm anh thấy đau nhức cả chân tay. Nó bám vào các khớp xương, đè lên dạ dày anh như một khối nặng trĩu. Giờ làm thế nào? Có nên trước hết là phải bảo vệ bộ máy để phòng một sự phản bội có thể có chăng? Mà sự bảo vệ an toàn như vậy có thể thực hiện được không kia chứ? Hay trước hết phải đem

những khẩu súng bị đe dọa ấy đến chỗ chặc chắn đã? Việc này phải làm như thế nào? Như thế nào? Chỉ cần như thế nào thôi?

Bôkhâu không thể bước ra khỏi phạm vi tình trạng ẩn nấp của mình, không thể đi đến một anh chàng nào đó ở nhà đồ đặc mà nói: Ngày, tờ báo cậu cái này, nhưng cậu phải liệu mà giữ mồm giữ miệng, hiểu chưa?

Bôkhâu áp chặt hai nắm tay vào mặt. Nỗi bức bối như một con chuột gặm nhấm tất cả những ý nghĩ của anh. Bỗng anh cảm thấy căm ghét Hofen. Hofen thật đáng trách vì đã gây ra muôn nghìn nguy hiểm đang đe dọa này, hành động sơ suất của Hofen đã buộc anh phải lộ ra hết bí mật này đến bí mật khác. Nhưng chỉ một lát sau, Bôkhâu lại đẩy lui vào trong lòng nỗi căm ghét đang tăng lên ấy. Anh biết nếu để mình chạy theo tình cảm thì sẽ nguy hiểm như thế nào, rồi lý trí của anh phản ứng lại, và anh thấy ngay rằng mình chỉ có thể đi tới chỗ Krêmơ và bắt đầu cho Krêmơ biết về bí mật của những nơi giàu vũ khí. Hơn nữa chỉ có Krêmơ mới phụ trách được việc bảo vệ những khẩu súng ngắn. Anh sẽ giao cho Krêmơ nhiệm vụ tìm một người nào trong đội Commandô nhận lấy việc bảo vệ vũ khí. Mẹ kiếp! Thế là hết bí mật này đến bí mật khác cứ lọt qua mắt lưới như vậy đấy!

Bôkhâu nhấc tay ra khỏi mặt, tự bắt mình phải suy nghĩ cho rõ ràng. Suy nghĩ vẫn vơ phỏng có ích gì? Chẳng có cách nào khác.

Krêmơ cũng đang ngồi trong phòng, hai tay nắm chặt, đang chửi Hofen về tội đã yếu đuối tình cảm và nguyên rủa đứa bé thực là ngây thơ vô tội ở đâu dẫn xác đến trại để gây ra lầm

Trận trại giữa bầy sói

tội tình thế này. Nỗi lo lắng dần vặt trong đầu anh, và anh thấy mình cũng bất lực trước những nguy hiểm đang đe dọa họ như trước sức mạnh của thiên nhiên vậy. Nhưng anh không thể ngồi đó mà đập đầu vò óc, phải làm một cái gì mới được.

Bỗng Krêmơ trở nên hăng hái. Anh rút pin trong đèn bấm ra – là trùm trại, anh được phép dùng đèn bấm – rồi thay vào đó một cái pin cũ đã dùng hết, anh nhét đèn bấm vào túi và ra khỏi phòng.

Anh đến chỗ Suyp. Krêmơ nghĩ đến việc đem theo chiếc đèn bấm thật là tốt. Tên hạ sĩ lúc đó có mặt trong nhà trại, và Krêmơ bấy giờ đã có cơ đưa ra để đi thăm tù nhân. Anh bảo Suyp thay pin. Một vài lời nói thầm, một cái nhìn thoáng qua là đủ; họ đã hiểu nhau và chỉ một lát sau Suyp đã đến chỗ Krêmơ.

– Cậu phải làm thế nào tìm hỏi xem chúng nó muốn hỏi Hôsen điều gì. Tớ cần biết.

Suyp bắn khoan gai cổ:

– Tôi làm thế nào được nhỉ?

Krêmơ nóng ruột xua xua tay trong không khí:

– Muốn làm thế nào cũng được, cậu từng làm những việc khác rồi. Cậu đi đến nhà boong-ke chữa đèn xem.

Suyp thở dài:

– Trước hết nó phải hỏng đã chứ.

Bỗng cái vẻ ngó ngắn ngạc nhiên hiện trên mặt Suyp. Miệng anh há hốc và mắt anh tròn xoe, hình như một ý nghĩ đã đến với anh.

– Foxtê, – anh chỉ nói có thể.

Krêmơ ngờ vực lắc đầu.

– Tớ cũng đã nghĩ đến chỗ đó rồi.

Foxtê là người thế nào nhỉ? Hắn ta có đứng về phía mình không, hay hắn ta là một công cụ của thằng Mandrin?

Suyp chớp chớp mắt bắn khoản suy nghĩ, anh nhìn qua cửa sổ ra chiếc đồng hồ to ngoài cổng, rồi bỗng anh hối hả bước đi.

– Để tôi thử xem.

– Cần thận đấy, Henrich.

Krêmơ dặn với theo, nhưng Suyp đã bước ra ngoài. Anh chỉ biết rằng anh gác boong-ke là một người hoàn toàn bị cô lập ra khỏi trại, mỗi ngày được nửa giờ tự do, và trong nửa giờ ấy anh ta thường đi bách bộ bên ngoài cổng trại. Suyp không biết nhiều lắm về Foxtê. Mỗi lần có việc đi vòng quanh trại, Suyp vẫn trông thấy anh gác boong-ke đi bách bộ. Hoàn toàn chỉ vì tò mò muốn thí nghiệm xem những đức tính bên trong của con người ấy thế nào, khi đi qua đó Suyp kín đáo nháy mắt với anh ta.

Foxtê không phản ứng rõ ràng về cử chỉ thân mật ấy của Suyp, nhưng trên mặt anh ta cũng không có gì tỏ ra không bằng lòng. Đối với Suyp, thế là một dấu hiệu tốt, bây giờ anh tin tưởng vào đấy, và anh mang túi đồ ra cổng.

Anh không phải báo cáo khi đi ra, vì anh có giấy ra vào thường xuyên. Anh loay hoay bên ngoài căn nhà trước cổng. Anh xem xét dày truyền thanh dẫn từ phòng giấy tên chỉ huy điểm danh ra quanh nhà và vào đến trong trại. Giờ này, ngoài cổng yên lặng. Tên chỉ huy khôi trực nhật bực bối đi lại bên

Trận trại giữa bảy sói

cửa sổ để giết thì giờ. Chốc chốc, hắn bước đến chỗ Suyp xem anh lúi húi bên ổ hầm điện.

- Có cái gì hỏng không? - Hắn hỏi.
- Chưa, - Suyp trả lời khéo - nhưng nếu ngài chỉ huy điểm danh để cho nó chập vào máy phóng thanh thì có thể hỏng, rồi nó sẽ đứt.

Suyp gõ vào ổ hầm - cửa này là cửa thời chiến tranh, bao giờ chả mắc chứng nợ tật kia. Ngài xem những thanh ghép trong này xem? Nó cứ cháy luôn.

- Tên chỉ huy khôi nhăn mặt khó chịu.
- Câm mồm đi, - hắn nói uể oải. Chẳng thèm để ý đến những câu giải thích của Suyp .

Suyp bằng lòng lắm. Anh bối hết việc này đến việc khác. Anh gác cửa boong-ke sẽ có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào. Quả nhiên cánh cửa sắt boong-ke lạch cách mở, Foxtê bước ra, báo cáo với tên chỉ huy khôi nửa giờ tự do của anh ta đã đến. Đầu óc Suyp thêm căng thẳng. Sau khi xem kỹ ổ hầm điện, anh lần theo đường dây đi. Anh thu xếp thế nào để tên chỉ huy khôi có thể nghe khi anh hỏi Foxtê một cách rất tự nhiên:

- Điện chỗ anh không hỏng dây chứ?

Bị hỏi quá bất ngờ, anh gác cửa sững sốt nhìn Suyp và trả lời bằng một cái gật đầu khẽ. Không bị tên tên chỉ huy khôi để ý, Suyp nháy mắt bên mắt. Foxtê gấp cái tín hiệu bí mật ấy, nhưng không tỏ ra là anh ta đã thấy. Suyp tiến sang bước thứ hai thực hiện mưu kế của mình. Sở theo đường dây, anh đi quanh cửa ra vào ở cổng lần ra ngoài căn nhà. Nếu như Foxtê tờ

mà muốn hiểu tín hiệu khi này, anh ta sẽ phải tìm một cơ hội. Đó là điều Suyp đã tính trước. Anh mừng thầm khi thấy anh gác cửa bước đến gần. Anh ta nhìn Suyp như muốn hỏi gì, Suyp làm ra vẻ đang bận với đường dây, nói khẽ với Foxtè qua kẽ răng:

– Không may quá, tôi muốn chữa điện ở chỗ anh. Chúng nó muốn làm gì Hofen thế? – Suyp vội vã thốt ra câu ấy.

Foxtè bước lên di qua lối ra vào ở cổng để tên chỉ huy khôi trông thấy mình. Tình trạng căng thẳng trong đầu Suyp lên đến cao độ. Câu nói nguy hiểm đã thoát ra rồi. Anh gác cửa kia sẽ phản ứng như thế nào? Anh ta không tỏ ra thế nào cả. Vẫn lặng lẽ, anh ta tiếp tục đi lại. Nhưng khi anh ta qua mặt Suyp lần nữa, Suyp nhận thấy một vẻ gì đặc biệt trên nét mặt anh gác cửa, vẻ mặt anh ta trầm tĩnh lầm lì, nhưng anh ta từ từ nhìn xuống. Đó là đồng ý, Suyp biết, thế là đủ. Anh deo túi đồ lên vai. Dây điện máy phóng thanh vẫn chạy tốt.

Trở về chỗ Krémơ, anh nói:

– Tôi nghĩ là được đấy.

Mạng lưới các nhóm, mỗi nhóm chỉ gồm năm mươi đều có ở tất cả các khôi thuộc các dân tộc. Trong mỗi khôi có một hoặc nhiều nhóm như vậy, bề ngoài không tài nào nhận ra được. Chỉ trong bọn họ biết với nhau mà thôi. Tổ chức ILK đã lập ra hệ thống thông tin riêng của nó. Các liên lạc viên, phải làm thế nào để các tin tức và chỉ thị mau chóng đến những người phụ trách từng nhóm, rồi tự họ lại truyền đạt cho những người trong nhóm.

Trận trại giàe bảy sói

Riêng Bôkhâu chỉ giao thiệp với một người liên lạc, người này truyền đạt các chỉ thị của anh cho các huấn luyện viên khác mà không biết là nguồn gốc từ đâu ra. Bôkhâu phải chờ đến phiên điểm danh buổi chiều mới tiếp xúc với người liên lạc của anh. Lúc chờ đợi này thật nóng ruột như lửa đốt. Nhưng bây giờ những chỉ thị của anh bay khắp trại như một tia lửa bắn đi, phía này phía khác, từ khói nổ đến khói kia, và chỉ trong thời gian ngắn mỗi người trong các nhóm kháng chiến đều biết đến điều nguy hiểm ấy, đều biết rằng mọi cuộc hội họp, huấn luyện vũ khí đều phải đình chỉ. Chừng nào nguy hiểm ấy còn, tất cả bộ máy phải làm như đã chết. Mỗi cá nhân biết rằng mình phải giữ im lặng, và nếu như mình bị bắt thì phải mang những điều bí mật của mình theo xuống mồ.

Tình trạng tê liệt bắt đầu từ cái boong-ke lặng lẽ ở ngoài cổng đã lan đến tất cả mọi người.

Đêm đó, anh gác cửa boong-ke không ngủ. Anh ta nằm trên nệm cỏ trong xà lim của mình, chờ đợi. Vào giờ này, tên Mandrin thường vẫn ngồi ở câu lạc bộ và đang say khuất. Khi trở về, thế nào hắn cũng lôi một người trong xà lim ra tra hỏi riêng trong phòng hắn.

Anh gác cửa có thể biết được mức độ cuộc tra hỏi ấy qua những tiếng kêu la rít lên qua boong-ke rơi vào cảnh tịch mịch của đêm khuya. Có khi anh bị gọi tới để kéo một thân hình đẫm máu về xà lim. Hay có khi, đến sáng hôm sau, trước khi những người khiêng xác tới, anh thấy một người chết nằm dưới chân giường tên Mandrin. Và anh phải kéo cái xác đó sang nhà tắm.

Trong boong-ke yên lặng như chết. Foxtè nằm gối đầu trên hai tay bắt chéo. Bây giờ phải đến mấy giờ rồi nhỉ?

Bên ngoài mưa rả rích vẫn trút xuống khắp trại.

Foxtè thiếp đi một lúc, rồi bắt chót tỉnh dậy. Lối đi bên ngoài có tiếng động.

Những bước chân nặng nề vang lên. Foxtè nghe bằng những giác quan tinh táo. Nghe bước chân nện qua cửa xà lim của mình, anh ta nhận ra tên Mandrin. Có tiếng mở khóa ở xà lim bên cạnh. Tên Rainoböt và Kluttich đã đến cùng với tên Mandrin, chúng đã cởi bỏ những áo ngoài ướt đầm. Tên Rainoböt đang ngồi trên giường. Tên Kluttich sot ruột đi lại lại, áo hán đã cởi hết khuy. Trên bàn giấy tên Mandrin để một chiếc sọ người trong có chiếu sáng. Bên cạnh là một cái roi bằng những dây da tết lại với nhau thành một khối thon thon có thể co giãn và ở mỗi dây có gắn những đầu đinh bằng đồng. Những thứ đó không phải để trang trí.

Bị tên Mandrin đẩy đi trước, Kröpinxki và Hofen lảo đảo bước vào buồng, họ đứng không vững, toàn thân run rẩy. Quần áo họ còn ướt. Kröpinxki đứng ngã người raձảng trước, đầu rụt sâu vào vai. Anh lạnh ghê gớm. Hofen cũng rét run cầm cập. Hầm răng anh đập vào cẩn chặt răng lại, nhưng răng càng đập vào nhau mạnh hơn.

Tên Rainoböt nhìn hai người bằng cái nhìn của một đứa lão luyện. Trận đòn dường như đã có tác dụng. Hán thủng thẳng đứng dậy, hai chân dạng ra.

Trận trại giữa bầy sói

— Hai đứa chúng mày, nghe đây, — hắn nói. — Ban chiều, chúng tao mới chỉ là đứa một tí với chúng mày đấy thôi. Bây giờ sẽ làm thật đó.

Hắn lại túm lấy Krôpinxki trước.

— Theo tao thấy thì mày rất hiểu tiếng Đức của chúng tao. Thằng bé khá lầm.

Rainobôt cầm cái roi để trên bàn vẩy lên vẩy xuống, bật vào đầu mũi Krôpinxki

— Mày đem thằng nhỏ Do Thái ấy đi đâu?

Krôpinxki nhìn tên Rainobôt với một vẻ đau đớn hiện lên trên mặt, đường như trong đó có sự cầu khẩn. Tên Rainobôt vút roi vào không khí.

— Tao sẽ đếm đến ba. Trả lời đi!

Krôpinxki mím môi lại, mặt anh răn nhúm như muốn khóc.

— Một, hai, ba...

Krôpinxki lắc đầu mạnh. Tên Rainobôt quát roi vào mặt Krôpinxki, bên trái rồi bên phải. Krôpinxki kêu rống lên, roi quát tới tấp xuống người anh. Tôi tăm mặt mũi, anh lảo đảo về phía sau, ngã vào tên Kluttich, tên Kluttich đạp anh một cái văng trở lại, và Krôpinxki ngã dúi ngã dụi dưới trận mưa đòn cho đến lúc anh gục xuống, reu ri. Tên Rainobôt vẫn đánh con người đã ngã xuống cho kỳ chết và Krôpinxki lăn lông lốc trên mặt đất như điên như dại. Tất cả cảnh đó diễn ra sau lưng Hofen. Anh đứng vươn cổ ra phía trước, nghe ngóng sau lưng, thoảng đưa cặp mắt dờ dẫn nhìn bộ mặt xám xịt của tên

Mandrin. Tên Mandrin hình như đang suy nghĩ về một điều gì, hấn châm chú nhìn vào yết hầu Hofen nhô lên hạ xuống khi anh đang nuốt nước bọt. Lập tức hấn đưa bàn tay to sù sù nắm lấy cổ Hofen, dùng hai ngón tay cái ấn mạnh vào khí quản. Mắt Hofen đờ ra. Anh bị nghẹt thở, buôn nôn. Nhưng vừa lịm đi thì anh lại thở được. Tên Mandrin đã nới tay bóp.

Hofen thở nặng nề. Phía sau lưng, anh nghe thấy những tiếng hét điên cuồng của tên Kluttich và những tiếng kêu đau đớn của Krôpinxki, như tiếng rên của người sắp chết. Cho đến lúc anh Ba Lan im hấn, tên Rainobôt mới chịu ngừng tay. Bấy giờ hấn mới quẳng roi cho Mandrin, tên này nhanh nhẹn bắt lấy. Một mũi tên Rainobôt không còn đáng dấp bảnh bao nữa, mà rúm lại kinh khủng. Tên Rainobôt móc ngón tay vào ngực Hofen, miệng há hốc thở hổn hển vì đánh đã mệt:

– Bây giờ đến lượt mày.

Hofen bị tên Kluttich tấn công từ phía sau, hấn cầm tay anh bẻ quặt lại. Hofen vặn người đau đớn. Hấn thúc đầu gối vào lưng anh và bẻ ngược hai tay anh lên cao đến nỗi anh phải kêu thét lên vì đau đớn điên cuồng, và anh quy xuống. Rồi tên Mandrin quất. Cái đầu roi có đinh đồng quất không thương tiếc xuống sau đầu Hofen. Hofen gục sấp mặt xuống đất, mê man bất tỉnh dưới trận mưa roi.

– Bây giờ thế là đủ, – Rainobôt ngăn Mandrin lại. – Nửa giờ nữa lại tiếp tục.

Tên Mandrin kéo những con người đã bị đánh tối bời vào xà lim, dội lên người họ một ít nước lạnh như băng, rồi khóa cửa xà lim lại.

Tâm trạng giữa bảy sáu

Bị nước lạnh dội vào người, Krôpinxki tỉnh lại, cựa quậy. Anh cố gắng dậy nhưng hai tay không chống nổi. Anh lại rơi sấp mặt xuống, nằm yên đó. Máu hồi lại chạy qua óc, anh chỉ tỉnh lại được dần dần. Có cái gì mằn mặn trong miệng. Krôpinxki mở mắt ra. Không khí im lặng chơi vơi bao bọc lấy anh trong khoảng đêm tối mịt mù. Anh thấy sau lưng mình đau như bị đâm chém, mỗi hơi thở là một nhát dao. Anh cứ nằm như vậy một lúc. Mặc dầu đau đớn, anh vẫn có những cảm giác mơ mơ màng màng, và ý thức vật vờ của anh chìm vào những cảm giác ấy như vào trong một làn nước đang vuốt ve mình "... có đôi bàn tay xinh quá, có cái mũi nhỏ quá, cái gì cũng còn nhỏ bé quá..." anh tự nghe thấy tiếng mình đang cười. Bỗng cái cảm giác hồi hộp như trong giấc mơ ấy thành xa lơ xa lắc. Krôpinxki hoảng hốt. Anh lẩn tay lên người, thấy ướt và lạnh, rồi tay anh chạm vào một vật gì như thân người. Cái đó làm Krôpinxki tinh thần. Mặc dầu chung quanh tối đen, anh cũng biết mình đang ở trong xà lim và người anh vừa sờ thấy đó là Hôsen. Krôpinxki phải chờ một lúc nữa mới làm chủ được cái thân thể bị nhù đòn của mình. Anh đau đớn từ đầu gối, nhổm người dậy.

Anh muốn nói, nhưng môi sưng phồng lên quá. Giọng khứ khứ, anh gọi Hôsen:

– Andrê...

Hôsen không cựa quậy mãi đến khi Krôpinxki lay vào vai, Hôsen mới buông ra một tiếng rên khô khan.

– Andrê...

Krôpinxki chờ một tiếng trả lời, anh cảm thấy những lằn roi giàn giật mạnh trên mặt anh. Chợt Hofen bắt đầu khóc, tiếng khóc yếu ớt. Krôpinxki sờ tay lên mặt, lên người Hofen, không biết làm thế nào giúp Hofen được.

— Andrê...

Hofen đã tỉnh. Anh vẫn nằm im lặng cứng đờ như vậy một lúc, rồi anh ngồi dậy. Cái đó cũng đòi hỏi ở anh sự cố gắng rất lớn về thể xác. Quá mệt mỏi, anh chống hai tay đỡ lấy mình, rú đầu xuống như một người đã kiệt sức. Nước trên người anh nhỏ giọt. Anh sờ chồ đau ở sau đầu, tóc dính chặt vào đấy. Anh chỉ có thể khe khẽ ăn vào những chỗ roi da đã quát. Chỉ sờ cung đã thấy đau. Cái gì ở đằng sau đang dang nhở xuống hai bên má anh không phải là nước. Hofen đưa mu bàn tay lên quệt ngang miệng rên rì. "Man-ri-an..."

— Andrê?

— Chúng nó đánh cho cậu làm sao thế?

Krôpinxki trả lời bằng những tiếng nắc ngắn, cố an ủi Hofen.

— Tôi sắp — như — thường rồi..

Hai người im lặng, chỉ còn nghe tiếng thở. Trong người họ nghe vẳng lại những nhát đòn họ vừa phải chịu đựng.

Bóng nhiên, bóng đèn điện trên trần bật sáng. Cánh cửa hé mở, và giọng the thé của tên Kluttich như xé toang cái cảnh cô độc đang ngăn cách che chở họ như một cái chăn, và các giác quan của họ, lúc này không còn gì che đỡ nữa, run lên vì nghĩ trước đến những điều thống khổ sắp tới. Họ lấy sức đứng thẳng dậy. Tên Kluttich nồng tiết, hét vào mặt Hofen.

Tâm trạng giữa bảy giờ

– Những đứa khác trong tổ bí mật của mày là ai?

Một sự khủng khiếp giá lạnh chạy qua người Hofen.

– Mày có nói không?

Kluttich nắm xốc ngược áo Hofen đẩy anh vào tường. Hofen quy xuống. Tên Mandrin nhảy luôn lên người anh, bẻ quặt hai tay ra sau lưng lấy thùng buộc lại và kéo anh dậy. Hofen cảm thấy hơi thở tên Kluttich hắt vào mặt mình và tiếng hét của hắn:

– Những đứa khác là đứa nào? Khai đi, thằng này, tao giết mày bảy giờ!

Hofen rên rỉ. Kluttich giơ cả hai tay tát vào mặt anh, miệng nó vẫn hé:

– Những đứa khác là đứa nào? Khai tên chúng nó ra!

Tên Rainobôt để cho Kluttich đánh Hofen một lúc rồi đẩy tên chi huy trại diên rồ kia sang một bên và nói giọng ôn tồn cốt gây ấn tượng:

– Nói đi, Hofen, không có chúng tao sẽ treo mày cho đến lúc mày kêu mẹ lên đấy.

Bảy giờ Hofen đã hiểu chúng muốn gì ở anh, nhưng anh cũng biết nếu cứ im lặng sẽ có thể như thế nào. Anh dồn hết sức mình và vật vã rên rỉ dưới áp lực của nỗi dằn vặt trong lòng. Tên Rainobôt quan sát sự đấu tranh hiện rõ trên mặt Hofen, và khi hắn nghĩ Hofen đã gần đến lúc khủng hoảng rồi, hắn ra hiệu cho tên Mandrin.

– Treo nó lên!

Tiếng đó xuyên qua người Hofen như một viên đạn. Anh thốt lên một tiếng kêu kéo dài. Nỗi sợ tra tấn khủng khiếp làm cho người anh trán truồng như không còn da bọc ngoài nữa. Vừa kêu la, anh vừa bám riết lấy tên Mandrin, tên Mandrin kéo anh ra cửa sổ, vứt một đoạn thừng qua song cửa. Hắn vừa sấp kéo thừng thì tên Rainobôt ngăn lại. Át cả tiếng kêu la điên dại của Hofen, hắn gầm lên:

– Khai ra hai tên! Khai một tên, mày nghe thấy không, chỉ một tên thôi! Nào, khai đi!

Tên Rainobôt chờ thêm một lúc nữa. Nỗi sợ hãi chốc nữa thế nào cũng sẽ phá tan bức thành của sức mạnh ý chí và sẽ đùm Hofen xuống.

– Nào, mau lên! Khai đi!

Nhưng Hofen không nghe thấy gì. Anh vẫn kêu gào. Anh lật ngửa đầu ra sau lắc đi lắc lại. Tên Mandrin kéo căng đoạn thừng nghe soạt một cái.

Hai tay Hofen bị lôi giật lên, xương vai kêu răng rắc. Người anh hùng lùng lảng! Tiếng kêu của anh biến thành tiếng rít như tiếng còi. Các bắp thịt sau gáy căng ra như muốn đứt, rắn lại như sắt, cổ bị kéo dài dờ ra, cứng ngắc như đá. Sau khi tên Mandrin buộc thừng vào cái song ngang, hắn chồm lên Krôpinxki lúc đó quá sợ hãi đã bò vào một góc.

– Tôi không biết gì cả.

Krôpinxki khóc. Anh cũng bị buộc lại, kéo đến cửa sổ, và bị treo bên cạnh Hofen. Cả hai người kêu rống lên như những con vật. Tên Rainobôt đã quen với quá trình hành tội này rồi.

Trận trại giàn bẫy sói

Những tiếng kêu la ít khi kéo dài quá hai phút, thế là sức người cũng kiệt và chỉ có thể phát ra được một thứ tiếng không to hơn tiếng i i của trẻ con. Tên Kluttich đứng trước những người bị treo, hai nắm tay hấn gác lên hông. Hai bên mi mắt hấn run lên. Chừng nào hai người còn kêu thì có nói với họ cũng vô ích, họ chẳng nghe gì. Thành ra phải đợi. Tên Mandrin châm một điếu thuốc lá.

Cả ba đứa làm như đây là một cuộc thí nghiệm. Đầu Hofen gấp xuống ngực. Từ trong họng anh chỉ có tiếng khàn khàn thở ra. Đã đến lúc.

— Nghe đây, Hofen! Chúng tao sẽ cởi trói ngay cho mày. Nếu mày không nói những điều mày biết, chúng tao sẽ du mày cho đến khi nào mày chỉ còn là cái xác lủng lẳng.

Tên Rainobôt bước sang chỗ Krôpinxki.

— Cả mày cũng thế, thằng Ba Lan kia!

Để cho biết thực chất lời hấn dọa như thế nào, Rainobôt cầm dây lưng hai người kéo như kéo dây chuông. Mỗi lần kéo, lại làm cho các cơ thể treo lủng lẳng nặng thêm hàng trăm cân khiến hai người càng rú lên. Mặt họ đã đổi sắc. Tên Rainobôt đệm vào trò chơi ma quỷ ấy của hấn những lời thân mật:

— Để cho chúng mày thấy chúng tao không phải là vô nhân đạo, chúng tao sẽ cởi trói cho chúng mày bấy giờ đây. Tao khuyên chúng mày phải biết ơn.

Thấy hấn ra hiệu, tên Mandrin thả dây thừng ra, cả hai người rơi phịch xuống đất.

Rainobôt liếc nhàn tên Kluttich, tên kia gật đầu đồng ý. Tên Mandrin đặt hai người vào sát tường, để họ vào tư thế nửa ngồi nửa đứng. Rainobôt lấy mũi giày nâng cái đầu cúi gập của Hofen lên:

– Mày biết những gì về thằng Krêmo?

Hofen vẫn nhắm mắt. Tên Rainobôt chờ một lúc, rồi hất thẩ đầu Hofen ra, cái đầu lại cúi gập xuống ngực.

– Được, – hấn nói, – để chúng tao xoay cách khác. Xem mày phải nói gì về bản thân mày.

Tên Kluttich phá tan cảnh im lặng chờ đợi chỉ mới kéo dài được vài giây. Hấn gầm thét lên dữ tợn và đá vào hai người như đá bóng.

– Chúng mày có nói không, đồ khốn kiếp?

Tên Rainobôt, khéo léo hơn và bình tĩnh hơn Kluttich ngăn hấn lại cho khỏi quá tay, ra hiệu cho tên Kluttich để mặc hấn làm theo ý của hấn. Hấn cúi xuống hai người lúc đó đã nằm sõng sует trên sàn.

– Nghe đây, bây giờ chúng tao sẽ để mặc chúng mày đây. Rồi chúng tao sẽ trở lại. Cho chúng mày lấy lại hơi và nghỉ cho kỹ đi. Hoặc chúng mày nói ra những gì chúng tao muốn biết, thì chúng mày sống, hoặc chúng tao sẽ treo cổ chúng mày lên, và thằng bé con của chúng mày sẽ chẳng còn chú bác thân mến gì nữa hết.

Tên Rainobôt đứng dậy vừa nói vừa cười gằn:

– Đì thôi, các ngài, bệnh nhân cần yên tĩnh để ngâm nghỉ.

Tiếng chìa khóa lạnh lùng lạch cách trong ổ; đèn tắt.

Trận truy giặc bầy sói

Đêm tối thật là nhân từ. Những giờ phút che chở của bóng đêm lặng lẽ trôi qua trên hai người như những bàn tay hàn gắn vết thương cho họ. Foxtè không phải nghe ngóng nữa, anh ta biết rằng hôm nay như vậy là xong.

Anh ta ngủ thiếp đi. Nhưng trong xà lim không xa đó bắt đầu có tiếng thì thầm, nhỏ đến nỗi chỉ hơi khẽ lay động không khí trong phòng.

– Chúng nó muốn bắt chúng mình khai những tên để làm gì?

Hofen không trả lời câu hỏi của Kröpinxki. Hai người đứng tì vào nhau, họ đứng lên dựa vào tường để khỏi phải chết cứng trên nền xi măng giá lạnh với những quần áo ướt đẫm.

– Anh không muốn nói cho tôi biết à?

Lúc sau Kröpinxki lại hỏi. Nhưng Hofen vẫn im lặng. Anh cúi gập đầu xuống, để bóng tối che mặt anh đi cho mắt Kröpinxki khỏi trông thấy. Những câu hỏi ấy đã đào vào trong người Hofen, lật xới tội lỗi lên như xới đất. Nỗi đau đớn trong tim anh lại tràn cả vào chỗ đau đớn của cái thân thể đã bị bóc tước cả ra. Người Hofen tan vỡ như một tảng đá đổ sập. Bây giờ anh lại kéo cả Kröpinxki theo mình nữa. Một con người vô tội, phải chịu đựng tất cả cái cảnh thống khổ này, và chắc chắn phải theo anh đến cái chết đều là lỗi tại anh cả. Chẳng có cách nào thoát khỏi xà lim này nữa.

Tưởng đâu rằng họ bị giam cầm ở đây chỉ vì đứa bé nên con người không ngờ vực kia cứ hỏi tại sao chúng lại hỏi những tên chẳng dính dáng gì đến đứa bé hết. Hai lạnh của tường xi măng thấm thêm vào chiếc áo đã ướt đẫm của Hofen. Hai tay

anh què vì bị tra tấn, lùng lảng như đã chết. Krôpinxki không hỏi nữa. Anh bận tâm với những lo lắng của riêng mình. Hơi lạnh cứ thâm sâu mãi vào người anh. Bóng tối trong căn xà lim như cái hộp là một khói đen nặng nề của cái đêm tối suy nhược, cắt đứt họ với thiên nhiên còn thở bên ngoài. Bây giờ họ chẳng còn gì ngoài trái tim đang đậm, đang đậm kỳ quặc, như những chiếc đồng hồ chạy điện cuồng.

Những ý nghĩ của Hofen không thể vượt ra ngoài hàng rào của tội lỗi. Chúng lang thang giữa những tảng đá lổn nhổn của cái tội của anh nay đã thành tan tác, va vào chỗ này chỗ khác để tìm lối đi giữa mớ hỗn độn không có đường ra, cản náo anh như những đường dây điện cháy đỏ, và trong lòng anh cũng dang kêu gào như chính mình còn đang bị treo lên. Để tránh nỗi sợ sệt, anh vội vã nói thầm như bị lôi kéo đi.

— Chúng nó sẽ trở lại đây! Nghe kìa! Chúng nó trở lại! Chúng mình lại bị treo lên lần nữa!... Nghe kìa, tôi không thể chịu được một lần nữa đâu! Tôi...

Hofen chen cổ họng lại. Tiếng nói bắt đi. Anh nghe những tiếng động bên mình. Vẫn im lặng, Krôpinxki không nói gì. Nỗi thất vọng tràn nênl một nỗi day dứt đối với Hofen. Người đứng bên cạnh anh lại cũng khiếp sợ như anh và không ném cho anh được một lời nào để giúp cho anh có thể bám lấy ở trong tình trạng tan rã.

— Tôi thật hèn nhát, — anh nói nhỏ, hoàn toàn tan tác; những gì còn lại trong người anh đến lúc này có thể cũng tan vỡ nốt.

Trận trại giữa bầy sói

Anh không thấy Krôpinxki đang lắc đầu rất mạnh, nhưng Krôpinxki vẫn lắng nghe như uống vào mình tiếng thì thầm của Hofen.

— Anh chỉ sợ đây thôi. Tôi cũng sợ — Krôpinxki khẽ nói, thân mật như anh em. — Chúng mình chỉ là những con người bé nhõ, tội nghiệp, như đứa bé ấy.

Bản chất giản dị của Krôpinxki không thể nói những lời to tát hơn.

Bỗng hơi thở của Hofen dồn dập. Anh kêu lên không ra tiếng:

— Điều đó không có liên quan gì đến đứa bé cả! Nó là về chuyện khác! — Anh rên rỉ. — Khi chúng nó quay lại, tôi không thể chịu treo nữa đâu, tôi không thể! Ôi, trời ơi! Cậu không thể tưởng tượng được đâu, Marian ạ, cậu không thể tưởng tượng...

Lo giúp đỡ Hofen, Krôpinxki nói nhỏ:

— Nhưng mà cái gì chứ? Anh phải nói cho tôi biết.

Hofen cảm thấy mình buộc lòng phải nói ra điều đó để trút khỏi những tội lỗi của mình đối với Krôpinxki, nhưng trong người anh có một sức kháng cự, chống lại việc tiết lộ tất cả những gì đã được gìn giữ rất kín. Nhưng con người bên cạnh anh đây dù sao cũng là người bạn trong lúc chết, và sẽ mang theo cái đó sang thế giới bên kia. Ý nghĩ ấy đánh lật cán cân, và Hofen bắt đầu nói, lúc đầu còn ngập ngừng, rồi cởi bỏ dần cái bí mật của anh.

— Chúng nó muốn biết những đồng chí nào trong bộ máy... Chúng tôi có một bộ máy, cậu thấy không... Cả trại không biết gì về cái đó cả. Không ai biết gì... Anh nói đến hoạt động riêng

của anh, huấn luyện viên quân sự – Cậu biết không, buổi tối chúng tôi ngồi dưới một cái hầm ở y xá, dưới đất ấy, cậu hiểu chưa?... Tôi chỉ vẽ cho họ cách cầm một khẩu súng ngắn và ngắm như thế nào...

Anh kể lại việc các đồng chí Liên Xô đã bí mật đưa vũ khí vào trại như thế nào, và khi Kröpinxki hỏi trong những nhóm ấy có những đồng chí Ba Lan không, thì Hofen bao có, và thuật lại hành động dũng cảm của Jôxep Lêvandôpxki.

– Hồi đó vào lúc trước khi trại bị ném bom, khi ấy xưởng máy Goxlôp hãy còn và những khẩu các-bin cũng chế tạo ở đó. Chúng tôi muốn đem một khẩu vào trại. Lêvandôpxki làm việc ấy. Chúng tôi chờ ngày tới phiên tên chỉ huy khối 19 có cái cổ còng, trực nhật ở cổng, thằng đó trông thấy máu không chịu được; hôm đó, Lêvandôpxki làm người ta tưởng anh bị ốm, anh tự để mình rơi vào máy và... Hofen nuốt ực một cái – anh ấy cố ý để tay mình vào dây cuốn. Suốt nửa cánh tay của anh ấy bị toác ra. Máu chảy kinh khủng, chúng tôi đặt Lêvandôpxki lên chiếc cảng, khẩu các-bin để ở dưới mình... Máu vẫn cứ chảy sưng, nhưng Lêvandôpxki hoàn toàn nằm im khi chúng tôi khiêng đến cổng, anh ấy vẫn chẳng cựa quậy gì. Tên chỉ huy khối có cái cổ còng trông thấy thế đã bủn rủn tay chân, còn chúng tôi thì vội vã khiêng Lêvandôpxki qua cổng. Sau đó, chúng tôi đánh dấu vào nòng súng và báng súng. Nó trở thành khẩu súng luyện tập của chúng tôi. Tôi dùng nó để chỉ cho các đồng chí cách lắp đạn, cách sử dụng chì khóa và tháo nó ra như thế nào.

Trận trại giữa bảy số

Höfgen lặng im. Anh đã nói đủ để xua nỗi sợ hãi ra khỏi người anh...

Bây giờ anh sung sướng vì có một người bên cạnh anh cũng biết điều đó, và thấy mình gắn chặt vào người ấy.

Kröpinxki nín thở nghe. Anh rất muốn nói một câu gì, nhưng anh bị xúc động quá. Anh chỉ thì thầm:

– Dобрзe và nháć đi nháć lại “Dobrze, dobrze”⁽¹⁾.

Việc kể lại câu chuyện làm cho Höfgen khỏe lên phần nào. Anh biết rằng căn bản anh không phải là một con người hèn nhát và anh có đủ sức mạnh ý chí để chịu đựng đến cùng. Nỗi sợ khủng khiếp là do ở thần kinh mà ra. Chỉ cần nghĩ rằng chúng sẽ trở lại và sẽ treo anh lên lần nữa là lập tức toàn thân anh run lên. Những thớ thịt anh rung lên và nỗi sợ lại tràn ngập người anh. Anh run sợ trước giây phút kinh khủng khi chiếc cầu bắc ngang giữa sức mạnh với ý chí sẽ gãy. Vì vậy cho nên anh tìm ở Kröpinxki một chỗ bấu víu. Lát sau, khi nói với Kröpinxki, thái độ của anh gần như là van lơn cầu xin chỗ bấu víu ấy.

– Cậu thấy không, vì thế nên chúng nó muốn biết tên các đồng chí.

– Nhưng anh không nói chứ?

– Nói ư. Tôi không muốn nói! Chúng nó sẽ còn treo tôi lên nữa và tôi sẽ không thể nào chịu được đâu!

⁽¹⁾ Dobrze, tiếng Ba Lan: tốt.

Krôpinxki hiểu, anh muốn giúp đỡ nhưng chẳng có gì khác ngoài tình đoàn kết của mình.

– Tôi cũng sẽ bị treo nữa, và bây giờ cũng như anh tôi đã biết tất cả. Chúng mình chỉ là những con người bé nhỏ, tội nghiệp, cô đơn, chẳng có ai che chở. Nhưng chúng mình sẽ không nói gì cả, không nói một lời nào. Phải đấy, Andrê ạ, chúng mình không nói gì cả, không một lời nào chứ? Chúng mình sẽ kêu gào, khi nào chúng nó muốn biết tên các đồng chí thì chúng mình cứ kêu gào mãi. Như thế còn hơn là nói ra...

Hofen đáp lại những lời nói mộc mạc ấy của Krôpinxki bằng một cảm giác nhiệt thành biết ơn.

– Phải đấy, cậu ạ! Cậu nói đúng. Chúng mình sẽ chỉ kêu gào thôi, phải không – thế là chúng mình không thể nói gì hết.

Cứ như vậy, hai người giúp đỡ nhau, lấy yếu làm mạnh, giữ chắc những cột chân cầu cho chúng khỏi sập dưới những dòng nước lũ đang sấp sủi lại tràn lên đập vào người họ.

III

I.

Krêmơ trải qua những giờ buổi sáng trong tình trạng thấp thỏm lo âu. Bôkhâu đã đến chỗ anh một lần, nhưng anh vẫn chưa có gì báo cáo mà cũng không biết là Suyp có thể chui được vào boong-ke không. Số phận của cái nghề trùm trại là luôn luôn bị gọi ra cổng. Cái việc đó thật chẳng thú vị gì. Hôm nay tên Rainobôt đã gọi anh ra hai lần. Bây giờ tiếng loa lại xè xè và cái giọng lè nhè của tên Rainobôt lại ngoác lên trong phòng Krêmơ. *Trùm trại ra cổng ngay, mau lên!* Krêmơ xốc lại áo, chụp mũ lên đầu. Mẹ kiếp, thằng khốn nạn ấy bây giờ lại muốn gì đây?

Krêmơ chạy ra cổng, đi qua sân kiểm soát như đi trên tảng băng mỏng. Liệu tình hình này còn giữ được bao lâu nữa? Trong lúc này Hofen đã khai chưa? Krêmơ chẳng bao giờ lo sợ cho bản thân, bất kỳ việc gì xảy đến với anh cũng mặc. Anh

biết sự yếu đuối chẳng bao giờ vật ngã được mình, dù tình hình nguy hiểm đến đâu cũng vậy. Một đòn giáng xuống chưa đủ làm cho mạch máu anh đậm nhanh được đâu. Cái tài giữ kín tất cả mọi tình cảm trong người đã giúp anh giữ được đầu óc sáng suốt, bất chấp mọi cảm xúc bên trong. Krêmơ vẫn luôn luôn bình tĩnh, làm chủ được bản thân mình và làm chủ cả những kẻ thù của anh nữa.

Và bây giờ, với thái độ như vậy, anh đang đứng trước mặt tên Rainobôt. Tên này ngồi xuống cạnh bàn, dung đưa cái chân và thậm chí còn mời Krêmơ hút một điếu thuốc.

- Tôi không hút thuốc.
- Tốt, trùm trại của chúng ta không hút thuốc. Anh trùm trại khá đặc biệt đấy...

Trên mặt Krêmơ không biểu lộ một chút nào tỏ ra xúc động để tên Rainobôt có thể thấy câu pha trò của hắn đã có tác dụng. Châm điếu thuốc lá, tên Rainobôt quyết định đi thẳng vào đề.

- Cố nhiên là mày biết câu chuyện về Hafsen chứ?
- Thưa ngài chỉ huy diêm danh, vâng, hai người của nhà đồ đặc bị bắt giam về việc đem giấu một đứa bé.
- Mày biết rõ nhỉ?
- Làm trùm trại, tôi phải biết.
- Thế thì hắn mày cũng biết chuyện gì xảy ra ở trong boong-ke đêm qua chứ?
- Không ạ.
- Mày không biết?

Trán trui gián bầy sói

- Dạ không?
- Hofen chết rồi.

Rainobôt nheo mắt nhìn y như đang ngắm trên nòng súng lục, nhưng chẳng phát hiện được gì. Trong mắt Krêmo cũng như trên tất cả gương mặt của anh chẳng biểu lộ gì hết. Tên Rainobôt không thể nhìn thấy được đằng sau trán Krêmo có gì. Ở sau đó, có một ý nghĩ chắc chắn: “Mày nói dối!”. Trước thái độ tự tin của Krêmo, tên Rainobôt đâm ra chung hứng. Hắn quay mặt đi, nói có vẻ thản nhiên:

- Đến phiên điểm danh chiều nay, mày có thể xóa đi hai tên, coi là đã chết. Hofen với cái thằng Ba Lan, thằng gì ấy...
- Krôpinxki.

Tên Rainobôt lại càng mất tự tin, bực tức cầu nhau:

- Phải, Krôpinxki.

Hắn không còn tin chắc ở hắn nữa và cứ bị “hỗ” mãi.

– Hai thằng ấy thở hơi thở cuối cùng vừa đúng lúc, phải thế không? – Hắn chửm môi lại nói, hắn có cái tài nói những chữ đầu giả nhất một cách lịch sự. – Mày mừng về điều đó lắm phải không? – Mắt hắn xoi mói nhìn thằng vào mặt Krêmo.

– Nhưng có một điểm không ổn. Trước khi chúng nó được vinh dự từ trần, chúng nó đã thú tội.

Cái nhìn xoi mói ấy lại chĩa vào mặt Krêmo.

Krêmo dướn cắp lông mày lên.

– Ô, thế ngài đã tìm thấy đứa bé?

Câu nói giáng đúng vào đầu con cáo. Tên Rainobôt lại “bị hổ”. Thằng bé à? Tao rất cảm ơn thằng bé. Nhờ nó mà chúng tao lần được dấu vết đấy.

Thế là việc nói dối đã loli đuôi!

Chỉ có Hofen mới có thể “thú tội”; Kröpinxki chẳng biết gì về chuyện đó. Thế là Hofen vẫn còn sống và không nhận cái gì hết.

Hai bên đang dò nhau. Tên Rainobôt sợ mình đã đi quá xa. Để ném đòn thắng lợi cuối cùng, hắn bước đến gần bên Krêmơ, lại néo mắt như để ngắm đích..

– Thôi, xóa tên chúng nó đi.

– Vâng ạ!

Krêmơ dương đầu với cái nhìn áy, mắt anh cũng không chớp. Hai người đối diện, mỗi bên hoàn toàn tự chủ được mình. Mắt tên Rainobôt càng thêm lạnh lùng, nguy hiểm: gã thanh niên ấy nghe như chính tiếng nói của hắn bắt đầu từ nơi sâu thẳm trong đáy lòng hắn đang hét vào mặt Krêmơ. Nhưng bê ngoài, tuyệt nhiên hắn không để lộ một chút gì thay đổi, để cho Krêmơ thấy được. Hắn chỉ hất tay cộc lốc:

– Cho vè!

Krêmơ ra rồi, Rainobôt quăng diều thuốc lá, thọc hai tay vào túi quần, ném mình đánh phịch xuống ghế, nhìn ra trước mặt. Trong việc thăm dò tâm lý này, thật là hắn đã toị công.

Có thật là chúng nó đã giết Hofen không? Xóa tên một người còn sống trong danh sách và coi như là đã chết, cái đó xưa nay chưa làm bao giờ. Krêmơ trở về phòng mình, đầu óc bối rối.

Trận trại giữa bầy sói

Phải chăng tên Rainobôt đã nói sự thật với anh? Cái trò nói dối kia bắt đầu từ chỗ nào? Điều này chẳng liên quan gì đến đứa bé hết!

Từ khi Hofen bị giam vào trong boong-ke, giờ phút trôi qua thật là kỳ lạ và chứa chất biêt bao nhiêu nguy hiểm! Một giờ trôi qua đều có thể nổ từ trong nổ ra như một trái bom. Trong tiếng vút của ngọn roi, tất cả những tên chỉ huy khối có thể xông ra để sục sạo tìm các đồng chí trong bộ máy. Trong không đầy một tiếng đồng hồ, tất cả các đồng chí sẽ có thể bị quây hết. Boong-ke sẽ là trạm nghỉ cuối cùng của họ!

Nếu như lúc chạy ra chỗ tên Rainobôt, Krêmo cảm thấy mình như di trên băng mỏng thì khi trở về, anh thấy như mình di trên một chiếc cầu con bắc qua vực thẳm. Anh vừa bước qua phòng nhân viên thì có tiếng từ chiếc loa to ngoài cổng vang đi khắp trại.

– *Thợ điện của trại ra cổng.*

Krêmo dừng lại. Lệnh nhắc lại:

– *Thợ điện của trại ra cổng, nhanh lên!*

Krêmo quay ngoắt người chạy đến nhà trại của thợ điện. Suyp đeo túi đồ lủng lẳng trên vai đang bước đến gần anh.

– Này, Vante, ăn thua đây! – Hai người trao đổi với nhau vài câu.

– Chúng nó bảo Hofen chết rồi...

Đôi mắt Suyp tròn xoe lên, sững sót:

– Trời ơi, Vante!

Krêmơ nói:

- Cậu chạy đi, Henrich, có lẽ cậu có thể thấy rõ sự thực đấy.
- Suyp chạy vội đi, Krêmơ nhìn theo.

Foxtê đã giữ lời hứa của mình. Đường dây điện trong hoong-ke không hiểu tại sao lại hỏng. Các cầu chì nổ cả. Suyp xem lò sưởi điện trong phòng tên Mandrin và Foxtê giúp anh. Tên Mandrin ngờ vực đứng ngay bên cạnh. Hắn không thích có tù nhân trong phòng riêng của hắn. Suyp và Foxtê biểu lộ thái độ đồng tình bằng sự im lặng. Suyp tránh mọi cử chỉ thân mật. Anh bảo anh gác cửa phải làm gì bằng những lời gọn và đi ngay vào việc. Anh gác cửa phải giữ chiếc lò sưởi cho chất trong khi Suyp vặn đinh vít ra. Suyp xem xét rất tỉ mỉ các đường dây bên trong lò sưởi và không thể thấy nó có gì hỏng.

- Lò sưởi vẫn chạy tốt, - anh nói, pha đôi chút ba hoa. - Thường thường là những cái của như thế này gây ra trò dứt dây.

Tên Mandrin quay ra gắt:

- Câm cái mõm và làm việc của mày đi!
- Thưa ngài thượng sĩ, vâng ạ! - Suyp ngoan ngoãn đáp và bảo Foxtê: - Anh thử bật điện xem. Hình như dây cái bị dứt ở đâu ấy...

Với linh tính nhạy bén của một anh tù nhân, anh gác cửa hiểu ngay câu nói bóng⁽¹⁾ ấy. Lập tức hai người tù nhân nhận thấy cần thiết phải tiếp tục thông tin cho nhau bất chấp sự có mặt của tên Mandrin.

⁽¹⁾ Nguyên văn: hiểu ngay những con số mật mã.

Trận trại giữa bầy sói

– Chính ngài thượng sĩ đã tự mình xem xét bộ máy mà không tìm thấy gì cả, – Foxtê nói.

Suyp xóa bỏ câu bóng gió ấy đi và nói một cách ngây thơ:

– Chúng ta phải xem kỹ dây, chắc là có một chỗ đứt ở đâu đấy.

Như vậy là chúng nó tìm bộ máy và Høfen vẫn chưa chết. Suyp hiểu ý kín đáo của câu nói này như vậy. Đó là một tin tức quan trọng. Nhưng thu xếp thế nào để Foxtê có thể cho anh biết được ngay về số phận của hai người bị giam kia? Suyp không thể nào cứ chữa điện liền mấy ngày mà không bị chúng nó nghi được.

– Mày làm gì mà phải xem dây kỹ lưỡng như thế? – Tên Mandrin hỏi bằng một giọng rin rít.

Suyp xoa dịu hắn:

– Thưa ngài thượng sĩ, xong bây giờ đây ạ, có lẽ có một chỗ dây đứt.

Anh bảo Foxtê mang một chiếc thang đến và bắt đầu xem đoạn dây trên đầu tường. Foxtê phải đứng giữ thang. Từ phòng giấy, hai người lần lần nhích ra đến hành lang tối mờ trong boong-ke. Tên Mandrin đứng ở cửa phòng hắn, theo dõi họ. Suyp vẫn im lặng tiếp tục công việc. Anh phải cẩn thận để phòng con thú ranh ma kia, trong khi ấy anh vẫn liều lĩnh cẩn ác tìm một dịp nào để nói với Foxtê mà không bị nguy hiểm. Ngay cái cảnh im lặng giữa hai người cũng đòi hỏi phải thay đổi, mà điều đó chỉ có thể làm được nếu tên Mandrin không theo họ ra. Hai người di dời dần xuống hành lang, khoảng cách từ chỗ họ đến chỗ tên Mandrin xa dần. Hắn có theo sau họ không?

Để cho hán yên lòng, họ vẫn cặm cụi làm, nhưng thỉnh thoảng buông vài tiếng có ý cho tên Mandrin nghe thấy:

– Kéo thẳng cái thang ra một tí... thế, được rồi... giữ lấy nhé...

Họ vội vã xì xào với nhau vài tiếng nghe còn nhỏ hơn cả tiếng nói thầm.

– Tôi chờ đến giờ nghỉ của anh...

Không đợi Foxte trả lời, Suyp trèo lên thang, ngón tay lần lần sờ dây điện.

Cả hai người để ý tên Mandrin. Foxte xem anh thợ điện làm việc một cách lý thú. Khi Suyp trèo xuống và hai người cùng khiêng thang đi một quãng nữa, Suyp nói:

– Bây giờ ta xem một tí chỗ này nữa là xong...

Foxte đáp:

– Nếu Hofen có chuyện gì, tôi sẽ cùi xuống buộc dây giày.

Suyp hiểu ngay, như thế là đủ đảm bảo để báo những tin tức sau. Anh trèo lên thang, lát sau quay xuống gọi Foxte:

– Tốt rồi!

Họ gật đầu trong kẽ mắt và hai người không còn gì nói với nhau nữa. Rồi hai người lại cùng khiêng thang ra phía trước.

– Sao, thế nào? – Tên Mandrin gầm gừ gắt hỏi.

Suyp nhún vai làm ra vẻ đáng tiếc:

– Tôi không thấy chỗ nào hỏng ở đường dây trên kia cả. Có lẽ phải ra phía ngoài xem cái ổ nối các đầu dây mới được.

Trên trại giữa bầy sói

Đường dây trên chạy từ đầu hồi boong-ke xuống ổ điện dưới đất. Đường dây hơi nhô lên mặt đất. Dây điện bị đứt ở đây, Suyp nhẹ răng cười. Foxtè thật là một anh chàng có sáng kiến.

Suyp chữa lại một tí chỗ hở đó rất nhanh và quay trở vào boong-ke. Anh lắp cầu chì mới vào, đèn lại bật sáng lên. Tên Mandrin lầm lỳ kia có vẻ thỏa mãn.

– Tại cái gì thế?

– Không có gì đặc biệt cả, thưa ngài thượng sĩ, chỉ đứt một tí ở chỗ nối dây dưới đất.

– Sao mày không xem đó trước?

Suyp dang hai tay làm ra vẻ ngây ngô:

– Nếu mà biết ngay được thì còn nói gì ạ?...

Tên Mandrin chẳng có câu gì đáp lại nhà chuyên môn, hắn hát đâu về nghiêm nghị bảo Suyp đi. Suyp deo túi đồ lên vai. Foxtè không hề nhìn anh thợ điện khi anh ta bước ra khỏi boong-ke.

Suyp báo cáo lại. Bên ngoài trông như Krêmo châm chú nghe lầm. Anh vẫn ngồi như lúc thường, đôi khuỷu tay khuỳnh rộng trên bàn, hai nắm tay đỡ lấy cầm. Nhưng từ nãy anh đã không nghe Suyp nói. Suyp phấn chấn tả lại việc anh đã đánh lạc sự châm chú của tên Mandrin như thế nào: Hofsen đã giữ vững tinh thần! Mai đến bây giờ Krêmo mới thấy từ khi Hofsen bị giam, anh bị giàn vặt như thế nào. Anh đã có một thứ tình cảm phũ phàng đối với con người ấy. Anh đã chửi rủa Hofsen và bây giờ anh lại thấy thương yêu Hofsen.

Một câu hỏi của anh chàng thợ điện làm anh bừng tỉnh.

– Hofen có ở trong ban lãnh đạo không?

Rồi hình như câu hỏi ấy cũng làm cho chính anh ta hoảng hốt, Suyp nói tiếp thật nhanh:

– Thôi, anh đừng trả lời tôi nữa.

Krêmo ngẩng lên nhìn Suyp không đáp. Suyp đã thấy được câu trả lời, anh không hỏi thêm, một cử chỉ nhỏ thế cũng đủ. Hai người ngồi đối diện nhau, mỗi người theo đuổi những ý nghĩ riêng. Trong lòng Krêmo, tình cảm khát khe cuối cùng đã tan đi và trở thành một tình cảm mãnh liệt, thân thiết đối với Hofen.

– Chỉ vì cái trò dại dột về việc đưa bé kia mà rút cục đâm ra thế này... – Krêmo nhìn ra trước mặt suy nghĩ.

– Chúng mình phải tìm cơ hội, – Suyp nói, – cố đưa họ ra khỏi boong-ke.

Krêmo cười ngỡ vực:

– Cậu làm thế nào?

– Dùng thằng Xvailinh!

Câu đáp nhanh của Suyp không phải là ý nghĩ nảy ra trong chốc lát.

Krêmo xua tay:

– Chính thằng khốn ấy đã làm cho họ lâm vào cảnh này...

– Tôi biết, – Suyp gật đầu. – Pipich bảo tôi thế. Chính vì

Trại trại giữa bầy sói

vậy mà chúng mình phải thử xem. Đại đội đặc biệt⁽¹⁾ trước đây đã làm được đấy!

Krêmơ không tin:

– Đây là chuyện khác.

Mấy năm trước một số tù chính trị đã bị đưa vào một đại đội khổ sai do hành động phản bội to lớn của những phần tử thường phạm gây ra, nhưng tinh đoàn kết của các đồng chí của họ ở trong trại đã khiến cho tất cả những anh em đó được thả. Suyp không muốn để cho lời phản đối của Krêmơ mà anh phải nói khác với ý kiến của mình. Anh ngồi dịch ra ngoài rìa ghế, tha thiết:

– Thằng Xvailinh muốn nắm cả hai đầu và nó không muốn chống lại ai. Chúng mình phải lợi dụng cái đó chứ. Pipich có thể nói chuyện ấy với nó được. Tôi có nên hỏi cậu ấy không?

Trong một lúc, trong người Krêmơ đã có ý kiến phản đối. Không phải anh không nghĩ đến việc dùng bọn SS để di cứu tính mạng các đồng chí đang bị đe dọa, việc đó đã làm trong trường hợp của Đại đội đặc biệt. Cuộc đấu tranh giành quyền lực giữa các tội nhân thường phạm với các tù chính trị hồi đó đã làm cho các đồng chí lâm vào tình trạng gay go. Nhưng lần này lại chính là một tên SS đang đe dọa thủ tiêu Hosen và Krôpinxki.

Chẳng dùng ai lại dùng đến cái thằng cò mồi ấy chú ý nghĩ thật là bẩn thiu. Nhưng Krêmơ cũng suy tính. Giữa tên chỉ huy trưởng với tên Kluttich vẫn thường xuyên có xung đột. Tên

⁽¹⁾ Một đội Commando khổ sai, phải làm những việc vô ích như kéo những tảng đá nặng, héo đi lên lại từ xuống, và rất ít khi được ăn uống.

Kluttich đứng về phía những thằng trộm cướp trong trại, còn tên chỉ huy trưởng thì muốn dùng tù chính trị. Nếu họ làm thế nào cho tên Xvailinh lên chỗ chỉ huy trưởng... Pipich có thể xoay được đấy, Krêmo chắc thế. Hai mắt Suyp nhìn gần vào Krêmo chờ đợi. Krêmo lẩm bẩm, xoa cạnh bàn tay lên bàn, chẳng muốn nói mình tán thành hay phản đối.

– Nhưng phải làm cái đó cẩn thận đấy, – Sau cùng Krêmo bảo như vậy.

Từ lúc Suyp nói chuyện với anh, Pipich thấy rõ khả năng có thể cứu giúp các bạn bằng cách sử dụng tên Xvailinh. Anh rình cơ hội bắt chuyện với tên Xvailinh. Cơ hội chẳng bao lâu đã đến.

– Chúng mày có tìm ra cái gì về đứa làm phản ấy không? – Tên Xvailinh hỏi Pipich khi anh mang bản danh sách vào phòng hắn.

– Thưa ngài thượng sĩ, không ạ, mà có lẽ chúng tôi cũng chịu.

– Sao lại thế? – Xvailinh thè cái lưỡi trên môi.

Pipich có kiểu đối xử khác anh chàng Hofen ôn tồn, anh mạnh bạo đi ngay vào mục tiêu. Như một người đi trên dây đang đặt chân xuống cẩn thận nhưng chắc chắn. Pipich đưa ra những lời bóng gió.

– Cái đồ cháy rận áy bày trò khéo quá, – anh nói thêm một cách ranh mãnh. – Nhưng bây giờ chúng tôi đã biết tại sao hắn làm thế.

Trận trại giữa bầy sói

- Mày không nói dùa dấy chứ? Tại sao thế?
- Tên đó tự cho mình là cực kỳ khôn ngoan, và tưởng rằng hắn có thể đứng về phía ngài chỉ huy trại.

- Đề làm gì? - Xvailinh khôn ngoan hỏi dè dặt.

Pipich ngạc nhiên chưa trả lời.

Anh nghĩ thật nhanh, chỉ trong nửa giây, anh đã quyết định: anh đang đi trên dây và phải vượt qua nó.

- Ngài lại còn phải hỏi nữa, thưa ngài thượng sĩ, ngài cứ nhìn lên bản đồ chiến sự sẽ thấy.

Tên Xvailinh bất giác quay về phía tường có treo tấm bản đồ. Pipich theo dõi kỹ cử chỉ ấy và khi tên Xvailinh quay lại nhìn anh, Pipich nhéch một nụ cười đầy ý nghĩa. Tên Xvailinh dám ra chột dạ. Có phải như thế là ám chỉ vào hắn chăng? Chính hắn cũng như đang đi trên dây. Hắn quyết định nhập vào trò chơi ú tim này.

- Mày muốn nói là thằng áy định để dành lương thực để phòng ngày mưa phải không?...

- Nhất định là thế, - Pipich lạnh lùng đáp.

Câu chuyện dừng lại. Bây giờ Pipich đi thẳng vào vấn đề.

- Đề phòng ngày mưa, - anh dùng ngay hình ảnh của tên Xvailinh. - Nhưng mưa từ phía nào tới, ai mà biết được?...

Xvailinh ngửa người ra ghế đáp trống không, bâng quơ:

- À, à, thế thì lôi thôi nhỉ?

Tình trạng căng thẳng trong đầu Pipich đã dứt: thằng cha thế là đã hiểu ý anh. Anh thử bước thêm một bước nữa xem.

– Cái đó tùy ở ngài, thưa ngài thượng sĩ.

Lưỡi tên Xvailinh, lại thè lè ra, óc hán căng thẳng không kém. Không thấy hán trả lời, Pipich phải nói tiếp.

– Chúng tôi sẽ có thể vui mừng nói rằng: ngài thượng sĩ Xvailinh thật là một người tốt, ngài ấy đã làm cho Hofen và Kröpinxki thoát khỏi boong-ke...

Tên Xvailinh bỗng thấy trong người nóng bừng lên; à ra đây là một cuộc mặc cả trắng trợn. Những phản ứng của hán bật lên rất nhanh. Giữa hán và các tù nhân hiện nay còn có một khoảng cách che đỡ cho hán. Một ngày kia, khoảng cách ấy có thể hết, và lúc đó thì họ túm lấy cổ hán: lương tâm mà mang tội với Hofen và Kröpinxki! Còn đối với bọn SS, nhất định không thể có chuyện nước đôi được. Đối với các tù nhân là tự do hay chết; đối với bọn SS là chiến đấu đến người cuối cùng hay là chạy đến một nơi nào đó chưa biết; mà Xvailinh thì không muốn chiến đấu đến người cuối cùng. Cuộc mặc cả này nghe cũng ngon xơi lẩm.

– Tao biết làm như thế nào được? – Hán hỏi lưỡng lự.

Thắng lợi rồi! Bây giờ Pipich mới nắm được dây bên kia và phải lấy chỗ đứng cho vững.

– Đôi với ngài thì nói chuyện với ngài chỉ huy trưởng chắc không khó. Ngài hiểu rằng ngài chỉ huy trưởng có ý nghĩ tốt về tù chính trị như thế nào rồi.

Trần trại giữa bầy sói

Tên Xvailinh bỗng đứng phắt dậy, bước vội đến cửa sổ. Trong lòng hắn rối tơi bời. Hắn có nên đuổi ngay Pipich ra ngoài không? Hay là gật? Rồi, với một kiểu mập mờ, nửa muốn nửa không, hắn quay lại phía Pipich càu nhau:

– Thôi, cút ra ngoài kia!

Pipich quay ra, Xvailinh lè nhẹ thêm:

– Ra ngoài thì cầm cái mồm, hiểu chưa?

Pipich hiểu điều đó lắm! Anh trả lời thảng thốt:

– Thưa ngài thượng sĩ, ai lại đi nói chuyện như thế ạ?

Trong người tên Xvailinh giận dữ đên cuồng. Hắn ngồi xuống bàn giấy, nhìn lên bàn đờ.

Mới vài ngày trước đây, hắn đã phải chuyển kim găm đánh dấu đến Men; thế mà bây giờ mũi dùi đã thọc đến Frankfurt.

Ở trên, về phía Bắc, mặt trận phía Tây, những chiếc kim đã cắm ở Duyxbuoc. Còn bao lâu nữa nó sẽ cắm vào Kaxen? Rồi nó sẽ chuyển từ Vexphali và Hetxơ đến Tuyarin...

Cơn giận vô ích vì hắn đã bán mình cho Pipich khiến hắn đậm rá ló sợ hãi rút... Lương tâm mày đã mang tội với Hofen và Kröpinzki... Cái bọn khốn kiếp ấy tin chắc ở chúng nó biết chừng nào...

Khoảng giữa trưa, Bôkhâu đến chỗ Krêmơ.

– Có tin gì không?

– Không có tin gì.

Bôkhâu mím môi. Nỗi lo lắng của anh hiện rõ trên nét mặt.

– Có chuyện gì xảy ra không? – Krêmơ hỏi.

Bôkhâu không trả lời. Anh hất mũ từ trán ra dang sau gáy, cưa mình một cái như sấp ngồi xuống ghế, nhưng rồi vẫn đứng yên.

Đối với anh, việc thi hành quyết định để Krêmo giao phó việc bảo vệ vũ khí cho những bàn tay chưa biết thật là một điều khó khăn. Lần đầu tiên, một bí mật vượt ra ngoài phạm vi những người có trách nhiệm lãnh đạo. Krêmo thấy rõ trong con người Bôkhâu đang có sự đấu tranh.

– Sao, anh cứ nói đi!

Bôkhâu càu nhau:

– Chao ôi, Vante ôi, ôi đời ôi là đời!... Lắm lúc mình muốn chửi cho bõ ấy một trận, – Anh ám chỉ Hofen.

– Anh phải bình tĩnh mới được.

Krêmo gạt đi, an ủi Bôkhâu ngay.

– Cậu ấy là đồng chí của chúng mình, cậu ấy làm hỏng việc, phải rồi, nhưng sao lại chửi cậu ấy chứ? Thôi ông ơi, đừng cáu kỉnh nữa.

Thái độ thật thà dẽ dại của Krêmo làm Bôkhâu cũng yên lòng.

– Phải, phải, anh nói đúng, anh nói đúng. Này, bây giờ có một việc khác phải giải quyết cho mau chóng.

Krêmo không ngạc nhiên khi nghe Bôkhâu nói nhà đồ đạc là một trong những nơi giấu vũ khí, và theo anh biết, chỉ có thể giao phó việc ấy cho một người, người đó là Pipich.

– Tôi sẽ chú ý đến việc ấy, anh đừng lo.

Krêmo nói cho Bôkhâu yên tâm. Bôkhâu bảo Krêmo con số những chiếc bị và nơi treo, rồi cẩn thận:

Trận trại giữa bầy sói

– Điều tệ nhất là mình cứ phải đứng ngoài mà không làm gì được hết...

– Ai bảo là chúng mình không làm gì được cả? Thí dụ chúng mình sẽ làm thế nào cho hai cậu ấy ra khỏi boong-ke.

Bôkhâu cười, coi đó như một câu nói đùa.

– Tôi đã bắt đầu thử.

Bôkhâu cười héo hắt:

– Anh điên hay sao?

– Hoàn toàn không, – Krêmơ thản nhiên đáp. – Tôi mong anh sẽ đồng ý.

Anh kể lại việc anh vừa thu xếp với Suyp.

– Hắn đồng thời cũng đã chú ý đến Pipich nữa, điều đó thì chắc rồi, còn như cái cậu Pipich ấy thì cù lầm, anh có thể tin cậu ta được. Cậu ta sẽ tìm ra được chỗ yêu nhất của thằng Xvailinh rồi bắt chẹt nó. Chúng mình không thử làm thế được ư?

– Rồi sao nữa? – Bôkhâu nghe nín răng nói. Anh úp hai bàn tay lên mặt. Krêmơ nhìn Bôkhâu lắc đầu. Con người kia đang ở trong tình trạng tinh thần căng thẳng, nó bứt rứt khắp người anh ta, như đang mọc dây cỏ dại.

– Tôi vẫn thường tự nhủ rằng Bôkhâu là một tay cù khôi, chẳng có gì vật ngã được anh ta đâu. Thế mà bây giờ thử nhìn vào tay ấy xem...

Bôkhâu không phản ứng. Cái lối úp mặt vào hai bàn tay thật là tiện. Một lát sau anh mới buông hai tay xuống và gật đầu với Krêmơ. Một nụ cười mệt mỏi thoảng hiện trên gương mặt.

– Anh nói đúng, Vante à, giờ không phải là lúc hoảng hốt.

Krêmơ bêu môi.

Đang quay ra định bước đi, anh bỗng dừng lại:

– Cái việc với thằng Xvailinh ấy, tốt, chúng mình sẽ không từ bỏ một biện pháp nào⁽¹⁾... – Bôkhâu ra khỏi phòng.

Krêmơ nhìn theo đầy thiện cảm. Đôi vai Bôkhâu sao mà trùu xuống nặng nhọc thế...

Cũng vào buổi trưa hôm đó, tên Mandrin quan sát một tù nhân trong câu lạc bộ đang chữa cái bàn gãy ở góc phòng ăn. Hắn chăm chú nhìn kỹ cách anh tù nhân làm, xem anh ta vặn chiếc bàn kẹp⁽²⁾ để ép chặt gỗ vào như thế nào.

Tối hôm ấy, khi đang nốc rượu mạnh ở câu lạc bộ, tên Mandrin sực nhớ đến chiếc bàn kẹp. Bỗng óc tò mò của hắn thức dậy. Hắn bước đến chiếc bàn, lúc này đã bị kéo sang một bên, và nhìn vào cái dụng cụ kia. Sau cùng hắn thử tháo chiếc bàn kẹp. Nó đã gắn chặt vào bàn, phải dùng sức mới tháo ra được. Vào giờ ấy, trong câu lạc bộ chẳng còn mấy ai. Vài tên chỉ huy khói ngói ở các bàn quanh đó để ý nhìn cử chỉ lè lùng của tên Mandrin. Các anh em tù nhân làm hầu bàn len lén nhìn. Tên Mandrin cầm chiếc bàn kẹp trong tay; đằng sau cái trán rắn của hắn như đang nghĩ đến chuyện gì. Bọn chỉ huy

⁽¹⁾ Không để một tảng đá nào không lật hết lên (thành ngữ trong nguyên văn)

⁽²⁾ Tiếng chuyên môn thường dùng: êtô (do chữ étau của Pháp).

Trên trại giàa bầy sói

không nói gì với thằng cha hung dữ ấy khi hắn đem chiếc bàn kẹp trả về chỗ ngồi. Một vật nhợt nhạt hiện trên cái mồm trắng bệch của hắn khi hắn nhận thấy những cái nhìn lầm lét chung quanh. Lúc hắn rời câu lạc bộ thì trời đã khuya. Cái vẻ say rượu của hắn không bao giờ lộ ra ngoài cả.

Càng uống nhiều rượu hắn càng đi thẳng. Mặc dầu đầu óc hắn rối như bòng bong, nhưng hắn đã định làm việc gì thì chẳng bao giờ hắn di chèch hướng. Trong người hắn có một cái gì cứng cỏi, một thứ tình thần tự chủ thầm kín.

Phải tra cho đến khi nào chúng nói mới thôi.

Chiếc bàn kẹp đã làm hắn nảy ra một ý nghĩ.

Đêm đến, hắn tới xà lim số 5. Hofsen và Kröpinxki nằm sát vào nhau trên nền đất lạnh. Thấy đèn bật sáng và tên Mandrin bước vào, hai người đứng dậy. Họ đứng run rẩy, sợ hãi trước mặt hắn. Mặt xám đen thẳn nhiên như không, Mandrin hỏi Hofsen:

– Thế nào, từ lúc nãy đến giờ, mày đã suy nghĩ chưa?

Hofsen nuốt ực một cái. Anh không nói. Nỗi lo sợ chập chờn trong người anh như một con chim kinh hãi. Khoảng không của xà lim chơi vơi trong ánh sáng tù mù của chiếc bóng đèn, không đủ sức sáng để in rõ bóng người. Tên Mandrin im lặng chờ một lát nữa qua, dường như có thể có chuyện gì xảy ra; rồi hắn đẩy Kröpinxki đang đứng bên cạnh Hofsen vào một góc xa nhất. Hắn hỏi Hofsen:

– Mày có nói không?

Cổ họng Hofen nóng lên, anh lại nuốt, anh không thở được.

Krôpinxki đứng nép vào góc đường như anh muốn biến thành một phần của góc xà lim. Tên Mandrin không vội vã:

– Nào, thế nào? Böyle giờ mày có nói không?

Ngực Hofen như một cái vòm trống rỗng, và có một tiếng rú vọng lên trong đó. Anh muốn chạy đến chỗ Krôpinxki đứng trong góc. Nhưng anh cảm thấy chân mình như bị buộc chặt vào xích sắt.

– Thế là mày không nói hả?

Tên Mandrin bước đến Hofen, lắp cái bàn kẹp vào, y như hắn đã trông thấy người thợ mộc làm, kẹp hai bên thái dương Hofen.

– Mày có nói không?

Hofen mồ to hai mắt khiếp sợ; tên Mandrin đã cho cái phản cử động dứt của bàn kẹp sát vào, và cho xoay cái trực vặn chặt.

Krôpinxki rít lên một tiếng kêu khẽ.

Máu quay cuồng giằn giật mạnh ở thái dương Hofen, tiếng kêu trong cổ họng bắt miệng anh há hốc và bị nghẹn lại.

Tên Mandrin dút hai tay vào túi, đưa đầu gối lén hích vào bụng Hofen, giục:

– Tao biết một tên rồi, đó là mày. Dứa nào là dứa thứ hai?
Mày có nói không?

Bên dưới sọ Hofen cháy bùng như lửa địa ngục. Anh nắm chặt hai tay, nỗi khung khiếp đang bám chặt lấy cổ họng anh.

Trận trại giữa bầy sói

Tên Mandrin thè đầu lưỡi liếm môi, từ từ rút một tay ra khỏi túi áo và vặn cái trực. Hofen rú lên. Anh như bị kẹp giữa hai tảng đá đang nghiến anh đến chết, kinh khủng không sao thoát được.

Krôpinxki ngã khuyu xuống. Trong cái cảnh thảm thương không có cách gì cứu vãn và không thể nói được, anh rên rỉ bò đến chỗ tên Mandrin, hấn lại đạp anh lăn vào góc.

– Năm đấy, đồ chó dẻ, đừng có cưa quây.

Hofen lợi dụng lúc vô ý ấy giăng cái bàn kẹp giết người kia ra. Chiếc bàn kẹp rơi cách xuống đất. Máu rực lên, gầm rú trong đầu anh. Trước mặt Hofen tối sầm lại, anh ấn chặt hai nắm tay vào thái dương, lảo đảo. Bất thình lình, nổi xung, tên Mandrin lao đến bên Hofen đang lảo đảo, thoi anh mấy cái thật mạnh làm anh ngã lăn ra đất. Qua cuộc tấn công bất ngờ ấy, các giác quan của Hofen thức tỉnh lại.

Để thoát những đòn trút xuống như mưa, anh lăn lộn tránh y như một cuộc đánh lợn. Yếu quá, và đã quắn quại, Hofen lịm đi rất nhanh trước sức lực của tên Mandrin. Hắn quỳ lên người Hofen, lấy hai đầu gối chặn lên hai cánh tay Hofen rồi lại ép chặt bàn kẹp vào hai thái dương anh.

Hofen lắc đầu từ bên nọ sang bên kia, miệng kêu la nhưng bàn kẹp đã bắt chặt vào rồi. Tên Mandrin lấy hai tay bịt miệng không cho Hofen kêu la, đoạn xoay cái trực một vòng.

Hofen ngắc ngứ trong cổ, đôi mắt anh lồi bật.

– Đứa thứ hai là đứa nào?

Trong cơn khủng khiếp không thể tả được ấy Krôpinxki nắm chặt tay ấn lên môi, không hiểu người anh em của anh rồi sẽ ra sao. – Đứa thứ hai là đứa nào?

Đau đớn tột cùng, Hofen đập hai tay hai chân lên nền đá:

– Tên là! Tên là!...

Những tên ấy đang bám trong cổ họng ngắc ngứ của anh chỉ chờ tuôn ra.

– Đứa thứ hai là đứa nào? Mày có nói không?...

Tên Mandrin vừa rút tay, cái tiếng kêu bị chẹn từ trong miệng Hofen bật ra như một tia nước:

– Groooooo...

– Đứa thứ hai là đứa nào?

– Grooo... Groooo...

Bỗng Krôpinxki cũng bắt đầu rú lên, anh đưa hai tay lên mặt, ôm chặt lấy đầu, kêu la...

Không khí trong xà lim cũng rú lên, những bức tường không nuốt được những tiếng rú ấy và không khí điên loạn chạy qua khắp xà lim.

Tên Mandrin đứng dậy, dạng chân trên người Hofen nằm sóng soret, Hofen chưa được chết, nên Mandrin lại tháo chiếc bàn kẹp.

Tiếng kêu điên dại của Hofen đã nghẹn tắt thành một tiếng khù khù khô khan, thất thanh, người anh duỗi thẳng và lịm đi.

Trận trại giữa bầy sói

Hết sức hoảng sợ, Krôpinxki chờ cho tên Mandrin vừa bước ra và tắt đèn là bò đến chỗ Hofen, đưa hai bàn tay run run sờ lên người anh, và Krôpinxki bắt đầu rên rỉ khóc, thất vọng, không nói nên lời.

Hofen cảm thấy cái sống đã thắng cái chết. Máu chảy dồn khắp người anh như bị roi quất. Đầu não đau quá như muốn chảy tan đi, và ngay cả những ý nghĩ cũng bốc cháy lên như những ngọn lửa. Hơi thở anh hổn hển:

– ... tên người... Marian ơi...

Krôpinxki gõ gõ vào ngực Hofen pháp phồng.

– Anh chỉ kêu thôi, anh a... Anh vẫn chỉ kêu thôi...

Hofen há hốc miệng, anh yếu quá, không đáp lại được nữa. Lương tâm đang day dứt của anh lẩn lóc trên miệng hổ của lăng quên, nhưng nó không rời xuống cái vực thẳm cực lạc ấy.

– Trời ơi, – Hofen than vãn. – Trời ơi...

Khó mà có thể chịu đựng được lâu nữa...

2.

Hôm sau, trong giờ nghỉ, Foxtê thấy anh thợ điện trên đường đến trại. Hai người nhìn nhau. Liệu Foxtê có cúi xuống buộc dây giày không?

Foxtê có vẻ không để ý đến anh thợ điện. Anh vòng tay ra sau lưng giơ tay cao lên như đang tập thể dục. Khi Suyp đi qua trước mặt đến cửa sổ ngoài cổng, Foxtê để một tay lên tim. Suyp báo cáo trở vào trại. Anh đã hiểu. Như thế là họ đã bị tra tấn, nhưng bàn tay để lên tim có nghĩa là họ rất dũng cảm.

Mới có hai ngày mà họ đã cảm thấy nặng nề như bị một khối nặng đè lên mình đã hàng mấy năm. Tất cả bộ máy khập khiễng, tin tức về vụ bắt giam làm cho từng nhóm kháng chiến bị tê liệt. Các đồng chí trong các nhóm tránh mọi cuộc nói chuyện. Khi gặp nhau trong trại, người nọ đi qua chỗ người kia chỉ lén nhìn nhau một cái để chào nhau. Họ làm như không ai biết ai. Tai họa đang lơ lửng trong không trung. Trong ngày đầu hay ngày thứ hai chưa có gì xảy đến, nhưng như vậy cũng chưa thể làm họ yên lòng. Mỗi người đều có cảm giác rằng cảnh hiểm nguy đang ẩn nấp đâu đây, chỉ rình lúc nào họ tưởng đã có thể thở dễ dàng là nổ ra.

Trận trại giữa bầy sói

Tổ chức ILK cũng đã triệt để tự cô lập mình. Người duy nhất mà Bôkhâu gặp trong hai ngày nay là Bôgoxki. Cái tin Krêmơ đem tới cho anh về thái độ của Hofsen khiến Bôkhâu có phần nào tin chắc rằng có thể tổ chức một cuộc gặp gỡ với các đồng chí trong ILK. Bôgoxki đồng ý và đến tối các đồng chí lại cùng nhau tới căn hầm đào dưới nhà y xá. Họ đều dè dặt cả, chỉ im lặng nghe Bôkhâu báo cáo. Bôkhâu nói lại cho họ biết vụ đó đã bắt đầu như thế nào. Đứa bé đã là một cái cớ tốt để tên Kluttich và tên Rainobôt dò tìm những dấu vết của bộ máy. Anh nói rằng Hofsen và Kröpinxki đã bị tra tấn khủng khiếp, và họ hiểu đó là một sự thử thách sống chết. Chỉ có một điều họ không biết: ngày mai hay ngày kia có gì sẽ xảy ra.

Tương lai chưa đầy chất nỗi.

Thường thường những cuộc thảo luận diễn ra sôi nổi; nhưng hôm nay họ ngồi tụm lại chung quanh ngọn nến đang khẽ nổ lép bẹp, không nói nửa lời. Cảnh yên lặng diễn ra sau vụ bắt giam đang lừa dối họ và họ ngờ vực nó. Điều Bôkhâu đã cảm thấy một cách đau đớn, bây giờ lặp lại trong kinh nghiệm của những người yên lặng ngồi chung quanh anh.

Cuộc khởi nghĩa đã được trù tính cẩn thận biết bao. Bao nhiêu vũ khí, đạn dược đã được tích trữ trong thời gian qua, nguy hiểm và bí mật. Đôi khi chỉ còn một chút là nổ ra hành động non. Mọi thứ đều đã được nghĩ đến. Hàng nghìn gác băng đã được để sẵn ở những chỗ an toàn trong y xá. Thuốc men đã dự trữ được nhiều, dụng cụ mổ cũng để riêng ra rồi. Các xà beng, lưỡi cưa để phá hàng rào mọi thứ đều đã có cả.

Đã có những kế hoạch quân sự cho giờ giải phóng. Các nhóm chiến đấu thuộc các dân tộc đã sẵn sàng cho giờ đó, nhiệm vụ đã vạch ra cho họ từ lâu. Trại đã chia làm nhiều khu vực chiến đấu. Những trận tác chiến đánh thọc vào từng điểm nhỏ là để mở đầu cho trận chiến đấu lớn. Các nhóm Ba Lan phải mở một con đường thọc sâu về phía bắc trại. Các nhóm Liên Xô dành để công phá khu nhà trại của bọn SS. Các nhóm Pháp, Tiệp, Hà Lan, Đức phải chiếm lấy khu vực chung quanh tổng hành dinh của tên chỉ huy trưởng. Toàn bộ cuộc tấn công sẽ nhắm vào hướng Tây mà tiến để bắt liên lạc với quân Mỹ lúc này đã tới gần, và để đảm bảo cho cuộc khởi nghĩa giành thắng lợi.

Trong các nhóm, có những đội đặc biệt cho những mục tiêu nhất định. Cái tổ chức rộng lớn nhiều chi nhánh ấy, vô hình vô ảnh nhưng chỗ nào cũng có mặt và sẵn sàng đánh bất cứ lúc nào, thật là cả một mưu đồ kỳ diệu. Đến giờ đó, cơn bão sẽ bùng nổ. Nhưng giờ ấy chưa đến và quân Mỹ vẫn hẵn còn xa lắc... Ấy thế mà bây giờ trong cái xà lim đơn độc kia lại có một người... Chỉ một lời khai của người đó, chỉ một lời nói do lỡ lời hay do sơ chet, là đủ để cho cả mặt đất ở dưới trại này mở toang và dốc ra tất cả những bí mật của nó. Vũ khí! Vũ khí! Trước khi năm vạn tù nhân không chút ngờ vực, năm được cái điều không thể nghĩ tới, một cơn bão táp tàn phá thảm khốc sẽ nổi lên khắp trại...

Các đồng chí mắt đăm đăm nhìn nến nỗi tí tách. Bôkhau dè dặt và lặng lẽ báo cáo. Anh nói cho họ biết Hofen và Kröpinxki cho đến bây giờ đã chịu đựng rất dũng cảm. Trong khi nghe, những ý khác nhau đã thống nhất lại và tư tưởng họ đã gắn bó vào nhau.

Trận trại giữa bầy sói

Không cần phải nói thêm một lời nào nữa. Nhưng im lặng như đang dày vò trên gương mặt họ. Bôkhâu trở nên bức bối:

– Như thế này không được, các đồng chí ạ. Ngồi với nhau mà cúi đầu như thế này ư? Đẹt quá, chúng ta phải xét xem có thể làm gì, nếu như...

– Nếu như! Phải, nếu như! – Kôdixec rít khẽ qua kẽ răng. – Chúng ta có thể chôn vũ khí được không? – Anh cười gần. – Vũ khí đã chôn rồi cơ mà. – Đôi mắt anh nhấp nháy nồng nảy.

– Vô lý, – Bôkhâu ngắt lời. – Vũ khí đâu vẫn nằm đấy.

Anh nhặt lên một viên đá và quẳng đi. Mắt anh luôn luôn nhìn lên mặt đất lớn nhổn đá. Rõ ràng anh muốn lấy lại sự bình tĩnh của mình. Lúc này không nền cãi lộn với nhau làm gì. Anh giơ tay chấm dứt lời nói của Kôdixec lúc này đang lảng trầm ngâm.

– Lần trước tôi đã nói với các đồng chí rằng chúng nó đang lùng tựi mình, – anh lẩm bẩm. – Chúng mình lại coi thường. Lúc đó Hôsen còn chưa vào boong-ke cơ. Bây giờ tình hình đã thành ra nghiêm trọng. Nếu Hôsen không làm điều đó, nếu như cậu ấy không chịu đựng được đến cùng...

Bôkhâu nhìn chăm chú vào từng người một. Họ vẫn ngồi mím chặt môi. Bôkhâu nói thẳng điều họ đang nghĩ!

– Nếu chúng nó bắt được chúng ta, như vậy là tất cả chúng ta chết hết.

Ngọn nến khẽ nổ lép bép.

– Có thể kịp thời đưa một số đồng chí chúng ta đến chỗ an toàn.

Các đồng chí chăm chú nghe. Bôkhâu đề nghị:

– Chúng ta sẽ nhận một chuyến tù đưa họ đến trại khác.
Đến đó họ có thể chui vào bí mật...

Trong một lúc, không có tiếng ai trả lời. Sau cùng, Van Dalen nói:

– Hecbe, anh muốn nói chơi đây chứ?
– Ồ thật đấy, – Bôkhâu nhấn mạnh. – Høsen biết hết tên chúng mình. Chỉ cần cậu ấy khai ra một tên là...

Van Dalen nhún vai không tán thành:

– Thế thì người đó chỉ có việc chết thôi.
– Nếu cậu ấy nói ra hết thì sao?
– Thị chúng mình sẽ chết hết, – Van Dalen trả lời đơn giản.

Pribula đã bắt đầu nháy nhổm không yên. Bôkhau lắc đầu, anh hỏi dở ngay:

– Ai muốn cùng đi với một chuyến tù?
Pribula dám tay vào đầu gối.

– Anh muốn làm cho chúng tôi thành những tên hèn nhát cả ư?

Câu hỏi khẽ của anh cũng thành tiếng quát.

Một lát sau, Bôkhau mới nói, giọng bình tĩnh khác thường:

– Nhiệm vụ của tôi là phải hỏi các đồng chí, – anh vừa nói vừa nhìn xuống. – Việc đã xảy ra thế này một phần là lỗi tại tôi.

Trận trui giam bầy sói

Giọng nói của anh đối với các đồng chí thật mới lạ, họ nhìn anh sững sót. Anh mím môi lại:

– Tôi đã để mặc cho Hofen xoay xở, – anh khẽ nói tiếp, dịu dàng.

Đáng lẽ tôi phải chú ý đến cậu ấy và chú ý đến đứa bé ngay. Nhưng tôi đã không làm thế.

Đó là một lời thú tội. Chỉ có Bôgoxki là người hiểu ý nghĩa câu ấy, nhưng anh không nói gì.

Riômăng hăng giọng:

– Không, đồng chí Hecbe à,⁽¹⁾ – anh nói dịu dàng – lỗi chưa phải là tội.

Bôkhâu nhìn đồng chí người Pháp, anh buôn bã nói:

– Tôi do lỗi mà ra.

Kôdixec vãng tục:

– Mẹ kiếp cái cậu Hofen ấy, mẹ kiếp cái thằng bé ấy!

Pribula dựng đứng người lên như một mũi tên:

– Hofen đang cùng với đồng chí người Ba Lan ở trong boong-ke, – anh hét nhưng không gắt giọng. – Thế mà anh bảo mẹ kiếp à? Người Đức và người Ba Lan bảo vệ cho đứa bé Ba Lan, thế mà anh bảo mẹ kiếp à! Có mẹ kiếp anh thì có!

Đối môi anh run run và trăng bệch ra. Nỗi giận dữ đồn lên mắt. Van Dalen nắm lấy cánh tay Pribula. Anh chàng Ba Lan trẻ bỗng nhiên phẫn nộ hất tay anh Hà Lan.

⁽¹⁾ Nguyên văn tiếng pháp: "Non, Camarade Herbert"

Rồi một điều kỳ quặc diễn ra. Bôgoxki bắt đầu cười một mình, lặng lẽ, hai vai rung lên. Cái cười ấy thật là trái ngược một cách bi kịch với cái cảnh rối beng trong lúc này đến nỗi mọi người đều nhìn vào người Nga kinh ngạc. Bôgoxki xõe rộng hai bàn tay, kêu lên nửa dỗng cay, nửa thích thú:

– Chúng mình là những người khoái thật!

Anh định nói “quái”, nhưng anh nói “khoái” vì anh không tìm được tiếng Đức để chỉ nghĩa ấy.

Mặt anh biến sắc đi, nhăn lại, cặp mắt nháy nháy. Anh giơ hai tay lên rồi dần mạnh hai nắm tay xuống.

– Nhưng chúng ta không phải là những người “khoái” như thế, chúng ta là những người Cộng sản! – Anh buông một câu thề độc gì đó bằng tiếng Nga và tuôn ra một tràng tiếng mẹ đẻ với các đồng chí. Cái tiếng Nga ấy làm cho chính anh cũng ngạc nhiên, và đến giữa câu thì anh ngắt lại, nhưng lại nói tiếp ngay bằng thứ tiếng Đức lủng củng: – Lầm lẫn, tội lỗi, chửi bới, chửi đứa bé và chửi các đồng chí! Có phải đó là cách làm của những người cộng sản trong lúc tình hình nguy hiểm không? Có phải tình thế đang làm chủ chúng ta không? Hay đúng ra nhiệm vụ của người cộng sản là phải làm chủ tình thế? – Anh im lặng, cơn giận của anh dịu dần. Anh nói tiếp, bình tĩnh hơn. – Được, tốt, kho-ra-sô.

Một đứa bé giấu ở nơi nào đó trong trại và làm cho mọi người hoang mang. Thật ra bây giờ nó ở đâu, Pribula muốn biết. Bôgoxki giơ tay lên bảo anh ta hãy yên tâm:

Trận trại giữa bầy sói

— Nó đang ở khôi 61 trong Trại Nhỏ, đừng lo, — anh nói tiếp rất nhanh. — Nó được chăm sóc cẩn thận... — Rồi anh nhìn lần lượt từng người. — Dù sao, đó chẳng phải là đứa bé của chúng ta sao, bây giờ hai đồng chí của chúng ta đã vì nó mà phải vào boong-ke. Không phải nhiệm vụ của ILK là phải đặt đứa bé dưới sự che chở của mình ư? — Bôgoxki bỗng cười. — Bây giờ kiểm cái gì kha khá cho đứa bé ăn còn quan trọng hơn.

Rồi anh nháy mắt với Riômăng. Anh bếp người Pháp hiểu ý ngay, cười gật đầu. Bôgoxki lại cười.

— Khơ-ra-sô! Nó là con trai hay con gái?

Câu hỏi chia vào Bôkhâu, anh trả lời gọn lón:

— Tôi không biết.

Bôgoxki để tay lên hông và ngạc nhiên kêu lên một cách khôi hài:

— Chúng mình có một đứa bé, thế mà vẫn không biết nó là con trai hay con gái...

Câu ấy làm mọi người cũng cười, những cái đầu cúi xuống đã ngẩng lên. Bôgoxki thấy trong lòng nhẹ nhõm hơn. Các đồng chí thật như tỉnh lại và họ bắt đầu mở miệng. Có thể cứu Hôsen với Krôpinxki không?

Họ đề nghị những kế hoạch mạo hiểm, từ việc dùng vũ lực để cướp cho đến việc khởi nghĩa, nhưng tất cả đều bị bác. Cuộc thảo luận đi đến kết luận là không thể giải phóng hai người khỏi nanh vuốt tên Mandrin được. Bôkhâu đã hiểu ngay rất nhanh, phương pháp giải quyết đơn giản của Bôgoxki chẳng

qua chỉ là một chiếc cầu để bước qua tình trạng tuyệt vọng mà chính anh từng mắc phải. Trong khi can ngăn các đồng chí dừng nghỉ đến những kế hoạch mạo hiểm nữa, nỗi buồn bức của anh cũng tan dần. Chỉ còn một khả năng để cứu vãn, khả năng này không phải có nhiều hy vọng lắm, anh nói rõ như vậy và anh trình bày lại cái quyết định mà anh và Krêmơ đã làm và dùng tên Xvailinh. Một hành động tuyệt vọng đấy! Nhưng còn cách nào khác đâu? Các đồng chí trong ILK tán thành muôn kế ấy. Nhưng mối lo ngại vẫn quay trở lại. Nó ăn lấn vào mọi điều khác. Nếu như Hofen không giữ vững tinh thần thì làm thế nào?

Bôgoxki cắt đứt câu hỏi vô căn cứ ấy đi.

– Không làm thế nào được, hoàn toàn không thể làm thế nào được. – Anh cầu nhau nhắc lại. – Hay có ai muốn đi với một chuyến tù không?

Nếu như khi nãy các đồng chí nghe câu hỏi ấy của Bôkhâu mà khó chịu im lặng, thì bây giờ họ đều phát biểu về câu hỏi đó. Không một ai muốn bỏ trại đi, tất cả đều muốn ở lại.

– Kho-ra-sô! Bôgoxki gật đầu.

Chính anh cũng không tin rằng đề nghị của Bôkhâu là đúng đắn. Anh biết đó chỉ là do cảm giác vô lý của Bôkhâu về tội lỗi của mình mà thôi. Nhưng phút tinh hình suy nhược ấy đã vượt qua rồi. Nếu như cuộc hội họp hôm nay không đem lại được kết quả gì hơn thì như vậy cũng đã giành được nhiều rồi đây. Trước hết phải xua tan những sợ hãi đi đà, đó là kẻ thù nguy hiểm nhất.

Trận trại giữa bầy sói

– Ngay cả tôi nữa, các đồng chí ạ, tôi cũng sợ – Bôgoxki nói – . Nhưng chúng ta còn phải có sự tin tưởng nữa. Cho đến bây giờ Hofen đã bắt chấp tất cả mọi trò tra tấn! Ai cho chúng ta cái quyền được nghi ngờ Hofen? Như vậy chẳng hóa chúng mình nghi ngờ cả bản thân chúng mình nữa ư? Điều nguy hiểm đối với Hofen và người anh em Ba Lan ấy không lớn bằng điều nguy hiểm đối với bọn phát xít. Từ Kuyxtrin và Đanxich xuống đến Brexlau. Hồng quân đã đánh lui bọn phát xít Đức sâu vào tận trong đất Đức. Mặt trận thứ hai cũng đã tiến đến Frankfurt – Bôgoxki khoát tay một cái, trông như anh đang ôm một cái gì ngoài không gian vào trong lòng, và anh nắm hai bàn tay lại. – Tình hình là như thế các đồng chí ạ, – anh nói với một sức mạnh nén lại bên trong. – Bọn phát xít càng sấp đến lúc bị tiêu diệt chúng lại càng dã man, từ Hitler cho đến Svan, Kluttich đều thế. Chúng nó muốn thủ tiêu chúng mình, chúng mình biết thế. Vì vậy chúng mình bí mật tổ chức lực lượng để chống lại chúng. Chừng nào, chúng ta còn mạnh, phải, mạnh như Hofen và Krôpinxki ấy – Bôgoxki nói bốc lên trong niềm hăng say của mình. – Phải, các đồng chí ấy sẽ vẫn mạnh! Chừng nào chúng ta còn như vậy thì bọn phát xít sẽ không thể khám phá được lực lượng bí mật, nhưng chúng sẽ cảm thấy cái đó. Mặc kệ cho chúng nó tìm, chúng sẽ chẳng thấy gì cả. Không thấy một viên đạn, cũng không thấy một người nào hết.

Có một sức mạnh trong đôi bàn tay nắm tròn lại của anh đặt trên hai đầu gối như hai tảng đá:

– Bọn phát xít – anh tiếp tục nói dịu dàng hơn – đã cạo trọc đầu chúng ta, đã tước bỏ mặt mũi tên tuổi chúng ta. Chúng nó

cho ta một con sói, cởi bỏ quần áo của chúng ta ra, và bắt chúng ta mặc những bộ đồ sọc này...

Anh lấy tay kéo chiếc áo vần của mình:

– Chúng ta là những con ong làm việc chăm chỉ cho chúng, xây nhà cho chúng ở, và làm vườn cho chúng. Hừm! Con ong nào mình cũng vần vần cả. Tôi giống như các đồng chí, các đồng chí cũng giống như tôi, – anh xòe hai tay rồi nắm lại – Khơ-ra-sô! – Anh nói khẽ một cách tinh quái. – Nhưng con ong cũng có thể dốt nữa. Hừ... m! Thằng Kluttich thủ cứ thò tay vào tổ ong xem... con nào trong cũng như con nào cơ mà... – Chúng nó tước bỏ mặt mũi chúng ta đi và cho chúng ta mặc quần áo vần vần thế này, tốt lắm, tốt lắm. Các đồng chí hiểu không? – Bôgoxki vuốt ve cái mình đang mặc, ngả người ra sau, nháy mắt lại.

Bôkhâu lấy làm xấu hổ trước tinh thần dũng cảm ấy. Bàn chất cứng rắn nhưng dòn của anh không thể làm cho tinh thần cứng rắn trong người anh mềm dẻo lại được. Những lời nói đầy sức sống của Bôgoxki đã thực hiện được cái ma lực diệu kỳ ấy. Về mặt các đồng chí thay đổi, mặt họ sáng lên trong ánh nến lung linh. Lúc này không có quyết định gì cả, mà cũng không cần quyết định gì hết. Mỗi một người tự quyết định lấy. Mãi đến khi họ sắp giải tán, Pribula mới yêu cầu riêng một đồng chí nào đó phải chịu trách nhiệm bảo vệ đứa bé.

– Không cần, – Bôkhâu đáp gọn. – Tôi đang làm chuyện đó rồi... Và nếu các đồng chí có cái gì cho cái vật nhỏ bé đó ăn thì mang đến chỗ Krêmơ, – anh quay sang phía Riômăng.

Trận trại giữa bảy sói

— Oui, oui⁽¹⁾! — Anh chàng người Pháp gật đầu.

Từng người một, họ lần lượt cách quãng rời cǎn hǎm, biến vào những anh em tù binh khác đi tha thẩn bên ngoài cho đến lúc anh trùm trại thổi còi lên.

Mụ Horten đã gói ghém xong đồ đạc. Mọi thứ đều đã vét sạch, trừ việc vận chuyển chưa lô được. Tên Xvailinh không có xe riêng, nhưng ít nhất tên Kluttich cũng có. Đã lâu nay mụ Horten nghĩ đến chuyện có thể trông cậy vào tên đại úy oai vệ kia; chắc hẳn hắn sẽ mang đồ đạc đi hộ. Hắn ta thật là khác hẳn thằng chồng xấu xí của mụ. Đôi khi trong những buổi tiệc tối gọi là “tiệc rượu thời chiến tranh”, tên Kluttich mời mụ nhảy. Cái bản chất đàn bà của mụ Horten với khuôn mặt này nấy của mụ đáp ứng sở thích của tên đại úy, và trong khi nhảy với nhau, mụ sẵn sàng tiếp nhận, khi người hắn tiến sát vào mụ. Nhưng ngoài ra, giữa hai đứa chẳng có gì. Tên Kluttich không có vợ. Hắn đã ly dị từ mấy năm trước.

Trái hẳn những đứa khác, hắn không chạy theo váy đàn bà. Điều đó lại càng làm cho hắn thêm quý giá trước con mắt mụ Horten. Về thực chất, mụ ta là một người không tha thiết gì cả, mụ lạnh lùng và có tinh ý. Cuộc hôn nhân thất vọng kia cũng có đóng góp một phần nào đó.

⁽¹⁾ Tiếng Pháp: được, được,...

Tối hôm ấy, tên Xvailinh chưa về nhà, mụ Horten đứng trước gương trong phòng ngủ tự ngắm mình một cách mệt mỏi. Mụ ta đang đấu tranh với cái quyết định tìm đến tên Kluttich. Làm chuyện đó không phải đơn giản. Dù sao, giữa tên Kluttich với chồng mụ cũng có sự khác nhau quá lớn về cấp bậc. Khác nhau về cấp bậc à? Mụ Horten cong tốn môi lên, khinh bỉ. Rồi chẳng bao lâu nữa cũng sẽ trần như nhau cả thôi. Tên Xvailinh sẽ trở lại như trước kia, tức là chẳng là cái thó gì cả. Còn Kluttich? Mụ Horten nhún vai. Mụ biết tên Kluttich trước kia là chủ một cửa hàng làm đồ ren. Dù thế nào, hắn cũng chỉ là một thằng dàn ông! Nỗi băn khoăn của mụ về đám đồ đặc kia còn nặng hơn cả những ngờ vực khác. Mụ quyết định đi đến chỗ Kluttich. Mụ ngắm lại mình cho kỹ trong gương.

Mụ thấy không thích cái áo bán thân, mụ thay một chiếc áo khác chật hơn, khiến thân hình mụ trông càng thêm khêu gợi. Mụ bóp bóp đói vú, xoay người từ phía này sang phía khác ở trong gương, dẫu mõi:

– Thì chỉ có việc bỏ một mảnh vải con ra thôi chứ có gì đâu.

Mụ ta không mang theo được bàn ghế xinh đẹp ở đây thì thực là nhục.

Tên Kluttich có nhà. Hắn chiếm một căn nhà riêng trên khoảng đất tổng hành dinh của tên chỉ huy trưởng. Hắn ngạc nhiên thấy mụ Horten tới, và mời mụ vào. Mụ ngồi xuống chiếc ghế hắn vừa đẩy tới, quên cả cởi áo ngoài.

Trận trại giữa bầy sói

– Chỉ là về chuyện những đồ đạc của tôi. Gôthâu nhà tôi¹¹ không có xe.

Kluttich chớp mắt nhìn mụ, không hiểu. Mụ Horten chắp hai tay lại, khiêm tốn để lên đầu gối và đưa mắt khêu gợi:

– Anh có thể cho tôi gửi đồ đạc vào xe anh được không? Chỉ có mấy cái hòm, mấy cái hộp thôi.

– Nhưng mà đi đâu chứ? – Kluttich bật ra hỏi.

Mụ Horten nhún vai chẳng biết nói thế nào. Thế là tên Kluttich đã hiểu. Hắn đút hai tay vào túi, đi dì lại lại oai vệ trước mặt mụ Horten, kè nhẹ:

– Chị định nói là nếu như...

Mụ Horten gật đầu tha thiết.

Tên Kluttich đứng xoạc hai cẳng trước mặt mụ.

– Một hành động quân sự. – hắn nói tinh quái. – Một hành động quân sự không phải là chuyện di chuyển chỗ ở.

Mụ Horten thở dài; mụ chẳng hiểu gì về những hành động quân sự cả.

– Anh là người duy nhất có thể giúp tôi. Tôi làm thế nào khác được? Gôthâu nhà tôi không có xe...

Mụ đã cởi khuy áo ngoài và vắt áo ra đằng sau. Mắt tên Kluttich dán vào đôi vú của mụ. Hắn thầm nuốt ực một cái. Yết hầu hắn nhô lên. Mụ Horten trông thấy mặt tên đại úy đang biến chuyển. Mụ mỉm cười, hy vọng thành công. Nhưng mụ lầm.

¹¹ Lùn chồng mụ(Goethold Zwelling)

Những phản ứng về tình dục hiện lên trên mặt tên Kluttich lại không ghê gớm lắm như mụ Horten mong muốn. Cái nhìn của mụ Horten lại làm cho tên Kluttich thêm tức tối khi nghĩ rằng một con đàn bà ngon như thế kia lại rơi vào tay một thằng ngốc như Xvailinh. Đáng lý ra mụ phải là vợ một ông đại úy.

Kluttich kéo chiếc ghế ngồi xuống trước mặt mụ Horten.

– Chị có hạnh phúc không, nói thực đi? – Hắn bất ngờ hỏi.

Mụ Horten giương mắt nhìn; mụ bị đôi mắt của hắn làm choáng váng.

– Không, ông đại úy ạ. Không một chút nào. Thật đấy...

Kluttich để một tay lên đầu gối mụ:

– Được, tôi sẽ nhận đồ của chị.

– Ôi, ông đại úy...

Mềm người vì sung sướng, mụ bóp chặt lấy tay hắn đang sờ lướt sang bên, giữa hai đầu gối của mụ. Có một lúc tên Kluttich muốn sa vào chỗ thỏa thích, nhưng rồi hắn rút tay lại, ngả người ra ghế và nhìn chăm chăm vào mụ Horten. Mụ ta cảm thấy cái nhìn nhọn sắc của hắn chọc vào mụ và mụ rùng mình, cái rùng mình ngăn ngửi khó quên.

– Chị có biết, – Kluttich nói đột ngột. – Chồng chị đã làm gì với thằng bé Do Thái không?

Mụ Horten lo sợ. Mụ há miệng, nhưng trước khi mụ chưa có câu gì đáp lại, tên Kluttich đã lầm bầm một cách nguy hiểm:

– Và anh ấy lại còn viết mảnh giấy nữa.

Trận trại giữa bầy sói

Tình thế lúc đó thay đổi làm mụ Horten lúng túng. Đến nỗi qua cù chỉ mụ Horten, tên Kluttich có thể nhận ra được sự phản bội của Xvailinh. Nhưng mức độ của sự khám phá này làm cho chính hắn cũng ngạc nhiên. Vẻ hoảng hốt của mụ Horten biến thành sợ hãi.

- Nhưng tôi không dính líu gì vào đây hết...
- Cố nhiên là không.

Kluttich khẳng định che chở cho mụ đàn bà. Bỗng nhiên hắn cảm thấy gắn bó với mụ. Hắn nói dàn giọng:

- Phản bội nghĩa là chết!

Mụ Horten chồm dậy, rên khóc:

- Ôi, trời ôi, ôi, trời ơi, ông đại úy!

Mặt mụ như rách ra vì quá sợ hãi.

Tên Kluttich cũng đứng dậy. Hai đứa nhìn nhau. Tên Kluttich tưởng tượng hắn có thể cảm thấy hơi ấm của thân thể mụ Horten. Hắn cầm lấy tay mụ, nhưng trong khi nỗi sợ hãi kia đã dứt cháy hết những phản ứng về tình dục trong người mụ thì những phản ứng trong người tên Kluttich lại bùng lên. Lúc này hắn nhìn thẳng vào mụ.

- Một người đàn bà như thế này, - hắn nói, người rạo rực lên. - Một người đàn bà như thế này...

Nhưng mụ Horten chẳng còn tai nào nghe câu đó nữa. Khắp người mụ run bắn - Ông có giết anh ấy không?

Tên Kluttich buông mụ Horten ra, mỉm cười ranh mãnh. Hắn làm con mụ đàn bà sợ thêm. Hắn không trả lời. Câu

nói của Rainobôt về Xvailinh: cái thằng cha Haini ngốc nghếch ấy sẽ biết ơn chúng mình nếu chúng mình để cho hắn giúp một tay tìm ra manh mối đã làm này ra một ý nghĩ trong đầu hắn khiến hắn đi theo hướng suy luận táo bạo của tên Rainobôt.

– Giết anh ta, – sau cùng hắn nói. – Như thế chẳng hóa coi rẻ anh ta quá. Để anh ta sẽ tự quét dọn đám vôi vừa anh ta đã bày ra áy di!

Nỗi sợ của mụ Horten dồi ra hy vọng.

– Nhưng làm thế nào cơ, – mụ mạnh bạo hỏi.

Tên Kluttich đáp nhanh:

– Nếu anh ta đã đi lại với bọn Cộng sản thì anh ta biết bọn chúng là những ai. Không phải bất cứ đứa nào, chúng tôi cũng biết chúng rồi, cố nhiên như vậy, nhưng là những đứa chính cống trong bọn lãnh đạo của tổ chức bất hợp pháp kia.

Mụ Horten chẳng biết gì về những chuyện xảy ra trong trại, và đối với mụ, cái đó chẳng qua chỉ là chỗ làm ăn của chồng mụ. Thế là mụ lại kinh hoàng lên nữa.

– Ôi, trời ơi, ông đại úy! – Mắt mụ nhấp nháy.

Tên Kluttich tiến sát đến gần mụ, hắn cao hơn mụ một cái đầu nên mụ Horten phải ngược lên. Hắn nhìn vào đôi mắt sợ sệt của mụ, một ý nghĩ thèm muốn rực lên trong người như thắt chặt lấy cổ họng hắn.

– Chị nói cho chồng chị biết, – giọng hắn khàn khàn, hắn lấy hết sức mạnh né cho giọng khỏi run run. Mụ Horten sợ hãi

Trận trại giữa bầy sói

ngoan ngoãn gật đầu. Mụ khép chiếc áo lên ngực, quay ra bước đi. Kluttich giăng tay mụ lại. Tưởng hắn muốn nói với mình điều gì khác quan trọng nữa, mụ Horten ngược nhìn lên chờ đợi, nhưng mụ chỉ thấy trong nét mặt hắn một sự thèm khát lộ liễu.

– Để mặc anh ấy, – Kluttich hồn hển, – tôi sẽ đem đồ của chị đi cho. – Hắn hứa với mụ.

Mụ Horten chỉ muốn đi khỏi cho nhanh. Cái dục vọng của thằng đàn ông mà mụ vừa định lợi dụng ấy bỗng nhiên làm cho mụ kinh tởm,

Sau khi mụ Horten đi rồi, tên Kluttich ngã mình xuống một chiếc ghế, hắn vuốt mặt, thở ra nặng nề. Sự xáo động như còn đang rung lên trong cổ hắn.

Trong khi mụ Horten ở nhà tên Kluttich thì Xvailinh cũng đang ở trong phòng giấy tên Rainobôt. Hắn không dám đến chỗ tên chỉ huy trưởng. Hình như lúc đó, Rainobôt đang rất vui vẻ:

– A, thế nào, cậu cả – hắn lên tiếng chào Xvailinh – cậu thật rõ không may với thằng Kapô của cậu đấy nhỉ. – Hắn vừa nói vừa mỉm cười ngạo mạn.

Xvailinh cho đó là một dấu hiệu thuận lợi và hắn rất thận trọng tìm cách “nói một câu” xin cho Hofen. Rainobôt nhún vai ra vẻ tiếc:

– Đó thật là một việc ngu ngốc. Nhưng rất không may là nó chẳng những liên quan đến Hofen mà còn liên quan đến cả anh nữa.

Xvailinh vểnh tai lên:

– Tôi dính dáng gì vào đây? – Hắn nuốt nước bọt.

Rainobôt để ý thấy điều đó và trong lòng hắn lấy làm khoái trá:

– Chính tôi cũng tự hỏi mình điều ấy. – riển vờ vĩnh đáp và rút mảnh giấy của Xvailinh trong cuốn sổ báo cáo ra:

– Tôi vẫn không tin được điều đó tí nào...

Xvailinh sững sốt cả người, hắn nhận ra ngay mảnh giấy. Rainobôt thở dài như an ủi hắn, hắn thú vị kéo dài phút hành tội tên Xvailinh:

– Chúng tôi vỗ về thằng Hofen với thằng Ba Lan, cái thằng gì ấy, một chút, rồi thì – Rainobôt nháy mắt điểm cho câu nói dở dang ấy một ý nghĩa đặc biệt. – Tóm lại là cả hai thằng đỗ tội cho anh.

Xvailinh suýt nữa nhảy chồm lén, nhưng để cho mình khỏi tỏ ra thất bại, hắn đổi cử chỉ run rẩy sợ hãi thành một cái xua tay ngẫu nhiên.

– Đó chỉ là chúng nó báo thù chứ không có gì khác.

Rainobôt ngồi người ra ghế, đặt hai tay vuơn dài của hắn lên cạnh bàn.

– Tôi cũng tư bảo mình thế.

Hắn ngừng lại một lát, mênh mông mảnh giấy, cố ý để cho Xvailinh trông thấy. Xvailinh thanh minh một cách yếu ớt:

– Anh không nghĩ rằng tôi...

Trận trại giữa bầy sói

– Tôi chẳng nghĩ gì cả, – Rainobôt nói chen ngay. – Cái *affaire*¹¹ chẳng phải đúng hẵn như thế, còn có vài khía cạnh nhỏ nữa. Thí dụ như cái giấy...

Rainobôt lơ đãng vứt mảnh giấy cho Xvailinh, tên này cố làm ra vẻ ngạc nhiên khi xem mảnh giấy, nhưng Rainobôt thấy rõ mười mươi cử chỉ ấy. Hắn càng chắc chắn là hắn đã đoán đúng.

– Cái này không phải của một thằng nào trong đội Commandô của anh viết đâu.

Xvailinh càng thêm lúng túng.

Rainobôt nhéch một nụ cười thâm độc, cầm lấy bức thư từ từ gấp lại bỏ vào túi để tên Xvailinh thêm lo ngại. Xvailinh thiếu nhanh trí để trả lời, thành ra thái độ im lặng của hắn vừa là một dấu hỏi, vừa là một lời thú tội.

Bây giờ tên Rainobôt đã biết khá rõ rồi. Khoái trả với thành công của mình, hắn thoái mái ngả người ra ghế, thọc ngón tay vào dưới khuy áo và may ngón tay kia bắt bật.

– Thế đó, cậu cá...

Mặt Xvailinh nhợt nhạt như tro xám. Như một người sắp chết đuối, hắn cố nhô đầu lên khỏi mặt nước.

– Ai có thể chứng minh được là tôi...

Rainobôt dứt ngay người ra đằng trước:

¹¹ Altare, nồng Pháp, việc, vấn đề, vụ, chuyện v.v... trong nguyên bản tác giả dùng chữ choco (cũng tiếng Pháp) mang nghĩa tương tự.

– Làm sao *anh* có thể chứng minh được là *anh không làm*?

Mắt hai đứa long sòng sọc nhìn nhau. Bỗng tên Rainobôt làm ra vẻ thân mật.

– Tôi tin rằng *anh* chẳng dính gì đến tất cả chuyện này. Đây hoàn toàn chỉ là một mèo lừa. – Còn tên Xvailinh cũng muốn hiểu như vậy. – Hiện nay chỉ có Kluttich với tôi biết chuyện ấy – Hắn mỉm cười đe dọa và giơ ngón tay lên – Đó là hiện nay thôi! Người ta có thể nói: ông thượng sĩ Xvailinh đã dính vào việc thằng bé Do Thái để theo dõi tổ chức bất hợp pháp... Phải, mà người ta lại cũng có thể nói ông thượng sĩ Xvailinh đã hành động theo những chỉ thị bí mật.

Rainobôt đưa ngón tay trỏ gãi vào cầm.

– Người ta có thể nói rằng...

Đến đây Xvailinh lại mở được miệng.

– Nhưng tôi không biết gì về chúng nó hết.

Rainobôt chỉ ngay ngón tay vào người hắn:

– Anh thấy không, chính đó là điều tôi vẫn còn chưa chắc chắn. Tinh minh rất thực cậu ạ, và mình bảo với cậu như thế đấy.

Xvailinh muốn phản đối lại, nhưng tên Rainobôt đã tấn công ráo riết.

– Thôi im mòm đi Xvailinh! Khéo không mất đầu đây! Chẳng còn thì giờ nữa đâu⁽¹⁾! Anh đừng giở trò gì với tôi nữa!

Xvailinh hoàn toàn tuyệt vọng.

⁽¹⁾ Nguyên văn: đã mười hai giờ kém năm rồi.

Trần trại giữa bầy sói

– Nhưng làm sao tôi có thể...

Rainobôt đứng dậy. Điện bộ dịu dàng của hắn đã biến mất. Lạnh lùng nguy hiểm, hắn gầm gừ với Xvailinh.

– Anh làm thế nào – đó là việc của anh. Anh đã bắt tay với bọn Cộng sản. Anh đã định líu vào đó sâu đến đâu, đó là việc của anh. Đó là tất cả việc của anh, anh hiểu chưa. Chúng tôi muốn biết rằng sau việc này có ai, anh biết những ai?

Mắt Xvailinh lơ láo nhìn khắp chỗ.

– Tôi biết Hôfen và Krôpinxki.

– Và ai khác nữa?

– Tôi biết Pipich.

– Pipich, tốt. Còn ai nữa?

Bí quá, Xvailinh nhún vai nói bừa một tên:

– Tôi biết Krêmơ.

– Anh cũng biết Krêmơ nữa, cố nhiên rồi, – Rainobôt cười khẩy. – Nhưng rất tiếc là chúng tôi cũng biết những tên ấy, chúng tôi cần là cần những đứa khác cơ.

– Những đứa khác nào?

Tên Rainobôt dấm tay lên bàn, nhưng rồi hắn lại trán tĩnh được ngay. Hắn đứng dậy, kéo áo quân phục cho thẳng, nói:

– Cậu không còn nhiều thì giờ nữa đâu. Cố nghĩ đi cậu cả...

Tên Xvailinh trở về nhà, rã rời cả người.

– Nay anh có biết rằng anh sắp chui cổ vào thòng lọng dây không? – Mụ Horten chào hán bằng câu hỏi ấy.

Xvailinh rời phịch xuống ghế và cởi khuy áo ở cổ.

– Họ báo tôi phải kiểm cho họ danh sách của tổ chức bí mật.

– Thế thì làm đi, – mụ Horten khích thêm.

– Nhưng tôi có biết đứa nào đâu!

Mụ Horten khoanh tay trước ngực:

– Đó là chuyện anh hưng láy vì cái thằng oắt Do Thái khốn kiếp ấy đấy! Đáng lý anh nên giết nó đi mới phải!

Xvailinh thất vọng giãy giua:

– Nhưng tôi biết nói tên đứa nào kia chứ?

Mụ Horten the thé:

– Tôi làm sao mà biết cái đó được? Anh biết những thằng làm loạn trong trại chứ không phải tôi!

– Thế nếu tôi đưa ra những tên không phải thì sao?

Mụ Horten cười khinh bỉ:

– Minh cần gì mới được chứ? Điều anh cần là giữ cái đầu của anh ấy!

Xvailinh đưa tay lèn xoa xoa cổ.

Đêm đó hán không ngủ được, hán suy nghĩ hàng giờ. Mụ vợ hán nằm bên cạnh khụt khít. Mụ ta cũng tràn trề mình hết bên nọ bên kia.

3.

Qua một ngày, đến hôm sau, một người mới được điều đến đội Commando phòng đồ đặc, nói là để thay thế cho hai người bị bắt giam. Trường hợp đưa người mới này vào đội Commando xem ra có chỗ đáng ngờ, không những đối với Pipich mà đối với tất cả các anh em khác nữa. Không bao giờ có một người mới sung vào một trong những đội Commando quan trọng của trại, dù là y xá, nhà đồ đặc, đội diêm công hay phòng nhân viên khi tư cách của người đó chưa được thẩm tra bởi các anh em tù nhân cũ có trách nhiệm của đội diêm công và của phòng nhân viên là những bộ phận có nhiệm vụ cung cấp người cho các đội Commando. Điều đó được định ra do tính chất đặc biệt của hệ thống bộ máy tự trị của anh em tù nhân. Đề nghị dùng một người mới trong đội Commando nào đó là do các tù nhân ở cương vị lãnh đạo đưa ra cho tên chỉ huy SS trông coi về lao động. Bọn chỉ huy trại không bao giờ bận tâm đến việc suy xét bên trong trước khi đưa ra đề nghị. Chúng chỉ chú ý làm sao cho trong trại mọi thứ ăn khớp đâu vào đấy, vì bản thân chúng không thể, mà cũng không muốn điều khiển bộ máy phức tạp trong trại. Thái độ tự mãn của bọn chỉ huy SS đã được anh em tù nhân có trách nhiệm trong trại lợi dụng để xây dựng một khối trung kiên của các nhân viên tù nhân trong những năm

qua. Sự xuất hiện không báo trước của một người mới trong phòng đồ đạc khiến đội Commandô đám nghi hoặc. Tên chỉ huy coi về lao công phái người mới ấy đến, tên Xvailinh gọi Pipich và nhân tiện hấn kín đáo nháy mắt với Pipich lúc đó đang đứng trước mặt hấn trong phòng giấy.

– Nhận cách này tao đang dò la một chút, có lẽ chúng ta có thể làm cho Hofen và Kröpinxki ra được.

Pipich thấy ngay đó là giả dối và không bình luận gì cả.

– Người mới kia đến đây làm gì? – Anh hỏi.

– Cái gì hả?

Tên Xvailinh đáp, như chính hấn cũng thấy việc thêm người không được hoan nghênh. Người mới này mang số hiệu của tù nhân chính trị: trong đội Commandô không một ai biết y cả. Y ở đâu tới?

Chuyện ấy làm Pipich không yên tâm. Anh kiểm cớ ra khỏi căn nhà, vội vã sot ruột tìm Krémor:

– Chỗ chúng tôi có một người mới. Hắn có vẻ đáng ngờ.

Krémor bảo Pron mang ở phòng nhân viên đến tấm thẻ mang tên Vurăc – tên y là Vurăc. Trong tấm thẻ không nói gì nhiều. Vurăc, tên là Maximilian, trước kia trong quân đội Quốc xã. Bị bắt trước đây hai năm, trong thẻ không nói tại sao y bị bắt? Hắn là về tội ăn cắp của bạn đồng ngũ, Krémor đoán như vậy.

Mấy tháng trước đây, y được chuyển từ trại tập trung Xăxenhauxen đến Bukhanvan bằng một chuyến riêng.

Điều đó có ghi trong tấm thẻ. Một chuyến riêng ư?

Trận trại giữa bầy sói

Trước đây mấy tháng, một số tù nhân chính trị ở từ trại Xăxenhausen bị phản bội nên bị bắn... Các tù nhân từ trại Xăxenhausen chuyển đến Buchenwald đã kể lại như vậy. Prøn, Krémor và Pipich nhìn nhau.

– Lạy Chúa, Vante ạ...

Mắt Pipich nhìn trùng trùng.

Krémor chau mày:

– Mẹ kiếp!

Maximilian Vurac đến bằng chuyến riêng, do đích thân tên chỉ huy lao công cử tới đội Commando – đúng là một tên cò mồi rồi.

– Lạy Chúa, Vante ơi...

Krémor lảng lặng trả tấm thẻ lại cho Prøn, và Prøn mang trở về phòng nhân viên.

Pipich lo lắng:

– Thằng này đến để khám phá xem chúng mình giấu đứa bé ở đâu chăng?

Krémor ngồi khuỳnh rộng hai khuỷu tay trên bàn. Anh nhìn vẻ mặt bối rối của Pipich và những ý nghĩ của anh còn đi xa hơn cả những dự đoán của anh chàng Pipich bé nhỏ kia.

Trong đội Commando, không có gì nguy hiểm hơn một tên cò mồi và hành vi ám muội của nó. Trước hết Krémor nghĩ đến những khẩu súng ngắn. Một cảm giác nôn nao – một điềm báo trước tình hình nguy hiểm – gắn liền ý nghĩ về những vũ khí ấy với tên cò mồi.

Krêmơ không sao xua đuổi ý nghĩ ấy được. Nhiệm vụ của thằng cha cò mồi kia là gì? Krêmơ thấy ngay rằng những chiếc bị kia không còn an toàn nữa. Phải lấy các khẩu súng ra khỏi những bị này! Trước hết anh có nên nói với Bôkhâu về cái đó không? Krêmơ gạt những nghi ngờ của mình đi, và trong phút chốc cái quyết định hành động độc lập này ra trong óc. Krêmơ đứng dậy thấy Pipich vẫn còn dang nói với mình. Anh ngắt lời Pipich bằng một cái xua tay sot ruột:

– Hãy nghe đây đã.

Pipich im lặng.

Krêmơ bước ra cửa, đứng lặng một giây, nghe ngóng những tiếng động bên ngoài, rồi bước đến gần Pipich gõ gõ ngón tay lên ngực anh chàng bé nhỏ, nói:

– Cậu hãy nghe cẩn thận điều tôi nói đây, và – giữ kín câu chuyện này, hiểu chưa?

Pipich đồng ý, gật đầu.

Suy nghĩ lại chín chắn, Krêmơ trè môi dưới ra nói gọn:

– Ba bị quản áo, nghe chưa?

Anh cho Pipich biết số hiệu những chiếc bị – tất cả những chiếc bị ấy treo ở trên đầu hàng thứ bảy, ngay bên cạnh cửa sổ thứ nhất.

Pipich thấy những lời của Krêmơ hay còn tối nghĩa, anh nóng lòng chờ anh trùm trại giải thích thêm. Krêmơ mím môi lại một lát. Anh nhìn Pipich bằng đôi mắt nghiêm nghị rồi chợt nói:

– Ba khẩu súng ngắn! Mỗi khẩu trong một bị.

Trận trại giữa bầy sói

Pipich nín thở, nhưng vẻ ngạc nhiên không hề hiện lên mặt. Tết lăm, Krêmơ nghĩ thầm.

– Những khẩu súng ấy phải biến đi, cậu hiểu chưa?

Pipich lặng lẽ nuốt nước bọt, yết hầu anh nhô lên. Sao, à thế là... trời ơi trời ơi... bỗng nhiên Pipich nhớ lại lúc Hofen ngần ngừ về việc giữ đứa bé, và anh cảm thấy xấu hổ vì đã ngờ rằng Hofen hèn nhát. Bây giờ anh mới hiểu những cái đó liên quan với nhau. Krêmơ giục Pipich:

– Cậu phải tìm một chỗ giấu tốt hơn. Xem chung quanh căn nhà áy, cậu thấy được cái gì thì nói ngay cho tôi biết.

Pipich đang bị xúc động quá không nói được. Anh chỉ gật đầu và bắt tay Krêmơ thật chặt. Đó là một lời hứa.

Rồi Pipich quay trở về nhà đồ đạc. Anh thấy lồng ngực mình nở to lên quá đỗi. Anh nhìn cái trại và những người trong trại với cặp mắt khác. Những dây nhà trại nằm thành hình bán nguyệt không còn như lom khom cuí xuống tận mặt đất trong nỗi sợ sệt thấp hèn nữa. Căn nhà đồ đạc xây bằng gạch vươn cao lên chế ngự những lớp nhà kiến trúc bằng gỗ. Vũ khí giấu trong căn nhà đó. Đến lúc này Pipich mới hoàn toàn hiểu được sự việc lớn lao áy. Sự tồn tại của một lực lượng vô hình đâu đâu cũng có mặt làm anh rùng mình và người anh tràn ngập một niềm vui chưa bao giờ thấy.

Vũ khí!

Một tên chỉ huy khôi bước qua trước mặt anh. Pipich phải cất mũ chào. Anh cất mũ ra như mọi lần, mắt lảng nhìn ra chỗ khác, vì khi cất mũ ra cảm không được nhìn vào mặt tên SS. Cái thằng người mặc quân phục kia cũng không thèm ngó đến

anh từ nhân. Đối với hắn, *dreck*⁽¹⁾ không tồn tại. Pipich khoái trá giật bô mủ ra khỏi đầu, đó là một lời thách thức không tuyên bố. Ai dám gây sự ở đây, mày hay tao? Anh thợ sáp chừ nhỏ bé ở Dresden với đôi chân khuỳnh khuỳnh ấy chưa bao giờ cảm thấy thỏa mãn sâu sắc như lúc này. Chính tao gây sự đấy, mày hãy tin như thế, tao gây sự đấy.

Tên chỉ huy khởi di qua. Pipich lại đội mũ lên đầu. Mày đoán là tao gây sự hử.. Tim anh nhảy lên. Nhưng bỗng một điều lo lắng bắn khoăn tràn ngập người Pipich: Trong trí tưởng tượng, anh trông thấy người mới tới kia đang dò dẫm trong đám bị quần áo.

Pipich chạy. Anh bước vào phòng nhân viên, miệng còn đang thở dốc. Anh em tù nhân trong phòng sốt ruột chờ anh.

– Cậu đi đâu thế? Thằng cha mới đến kia ở chỗ thằng Xvailinh nua giờ rồi. Chúng nó định làm gì thế không biết.

Rôsơ càu nhau:

– Rồi dày chúng nó giam tất cả chúng mình vào boong-ke. Các anh không thể thoát khỏi chuyện áy được đâu.

Pipich quay về phía anh ta:

– Tớ chịu trách nhiệm về việc này, chỉ có tớ thôi. Cậu hiểu chưa. Còn các anh em khác hãy mặc người ta.

Rôsơ ngoác lén:

– Vì cậu mà tất cả chúng tôi sẽ bị luộc chết cả đấy.

⁽¹⁾ Tiếng Đức: bùn, phan, kẽ hén hở. Họa SS coi anh em tù nhân như những thứ đó.

Trận trại giữa bảy sói

Pipich nổi nóng:

– Nay, nếu trong trại tập trung cậu không thích cái đó, thì sao cậu không về nhà mà ngồi bên lò sưởi cho sướng? Tớ cho phép cậu về đấy.

Anh em tù nhân giàn hòa cuộc tranh cãi mới bùng lên.

Pipich bức tức ra khỏi phòng giấy. Anh liếc nhìn nhanh vào phòng tên Xvailinh. Người mới đến đang đứng nghiêm trước bàn giấy của hắn.

Phòng quần áo không có ai.

Không thấy ai để ý, Pipich đi lướt qua những dãy dài trên bị quần áo. Chắc là ở chỗ giữa này, Pipich nhìn lên phía những hàng trên. Bị treo làm hai dãy, dãy trên phải có thanh mới với tới. Ở hàng thứ bảy, ngay bên cạnh cửa số thứ nhất, Krêmơ đã dặn rõ như vậy. Trên đó ư? Pipich nhận ra những số hiệu viết rất rõ trên bị. Anh trèo lên một chiếc thang sờ sờ một trong mấy cái bị không có gì cả. Hình như trong bị chỉ đựng những đồ bình thường, một bộ quần áo, một chiếc áo ngoài, đồ lót, bít tất, giày... Pipich sờ cả ba cái bị. Không thấy gì.

Nhưng anh chợt phát hiện là ở mỗi bị đều có giày ủng trong đó. Thủ nâng lên, anh thấy hình như một chiếc giày bao giờ cũng nặng hơn chiếc kia. Pipich bỏ thang trả lại chỗ cũ, hít một hơi dài. Trong phòng thoang thoảng một mùi quần áo khô và mùi long não.

Do tên Xvailinh thúc giục, tên chỉ huy coi việc lao công đã cử Vurăc đến đội Commandô. Tên Xvailinh đã nghĩ vỡ óc để tìm một lối thoát. Hắn đã lâm vào tình trạng tiến thoái lưỡng

nan. Kết quả là bây giờ cả bọn SS lẩn anh em tù nhân đều nghi ngờ hắn. Hắn phải làm sao để tự thanh minh với tên Rainoböt bằng bất kỳ giá nào. Dù hắn phải trông thấy một trâm tù nhân bị treo cổ thì đối với hắn cũng chẳng có nghĩa gì. Nhưng hắn có thể cứ đưa bừa tên ra được không? Rainoböt sẽ buộc tội hắn là lừa dối và lại càng tin là hắn phản bội. Mụ Horten vô tình sau cùng đã giúp cho hắn này ra một ý kiến có ích. Mụ ta đã giận dữ hét vào mặt Xvailinh:

– Thôi thế là bây giờ anh đứng giữa ma quỷ với biển sâu rồi! Tim lấy người nào chứ! Thế mà cũng đòi làm SS à? Cứ can đảm đi, làm sao thoát khỏi cái tội nợ này! Anh thiếu gì những thằng tay chân ở trong trại ấy có thể chỉ cho anh những tên đúng được. – Cái đó làm cho tên Xvailinh nghĩ đến Vurăc. Cấp trên đã có nói đến hắn, khi hắn tới đây.

Vurăc được chuyển đến trại Buchânvăan để tránh khỏi bị anh em tù nhân ở trại Xăcxenhausen thanh toán về tội làm phản. Tên chỉ huy coi việc lao công nhẫn rắng cười:

- Tại sao lại lấy đúng thằng ấy?
- Anh biết là tôi đang gặp chuyện gì rồi, – tên Xvailinh đáp.
- Việc còn lại chỉ là thủ tục hình thức. Lúc này Vurăc đang đứng trước mặt tên Xvailinh. Hắn nhìn khắp người gã tù nhân.

Một bộ mặt bè bè với cái đầu to quá khổ, cái mũi trên khuôn mặt to lớn ấy lại quá nhỏ bé, như một cái khuy : điển hình của một tên tội nhân.

- Trước kia mày là lính?
- Thưa ngài thượng sĩ, vâng.

Trận truy giữa bầy sói

– Thế mày phạm tội gì? – Xvailinh thè lưỡi trên môi.

Rõ ràng là Vurăc không thích người ta gọi lại “cái ấy”. Hắn cố tránh không nhắc đến khi trả lời Xvailinh:

– Ô, có một lần tôi làm một việc dại dột.

– Ăn cắp của bạn đồng ngũ, hả?

Vurăc nhìn Xvailinh như một con chó không tin ở chủ. Xvaillinh đầy gói thuốc lá đến gần Vurăc, hắn giơ tay ra ngập ngừng, Xvailinh khuyến khích:

– Được, cứ lấy đi...

Vurăc trước đây tưởng rằng sau cái “việc khá” ấy thì hắn được tha về, bây giờ hắn không giấu giếm nỗi thất vọng. Hắn nhún vai:

– Tôi làm cái ấy có được gì đâu? – Hắn nói rầu rĩ.

– Tao sẽ lo liệu để cho mày được tha.

Vurăc chăm chú nghe. Tên Xvailinh gợi ý dẫn:

– Chỉ huy trưởng của chúng ta là một người tốt bụng, ông ấy biết rằng một người như mày thích hợp như thế vào...

Thấy hay, Vurăc hỏi:

– Ngài muốn nói là tôi...

– Tao không đưa mày vào đội Commando của tao để mà chẳng làm gì – tên Xvailinh gợi thêm những hy vọng của Vurăc. – Cố nhiên là trước hết tao phải có cái gì cụ thể, mày biết như thế chứ.

Vurăc gật đầu, hắn đã hiểu.

– Mày biết tao đang có chuyện gì chứ? Xvailinh vươn cái cổ dài của hắn ra cửa sổ, khi hắn biết chắc là bên ngoài không ai trông thấy, hắn mới nói tiếp: – Quanh đây cũng có một cái mùi không hay. Ở đây chúng ta cũng có những loại người bất hợp pháp như ở Xăcxennhauzen ấy, mày hiểu chưa? Chúng ta phải làm sao tóm được chúng. Đây là một nhiệm vụ bí mật. Lệnh riêng của chỉ huy trưởng, hiểu chưa? Mày đã có kinh nghiệm rồi chứ?

Tên Xvailinh nhẹ răng cười. Vurăc cũng đã nghĩ đến cái đó rồi. Xvailinh tiếp tục ve vãn:

– Nếu chúng ta bắt được thằng đầu sô thì tao sẽ có thể nói với ngài chỉ huy trưởng là: từ nhẫn Vurăc... thôi được, nhưng trước hết tao phải có cái gì cụ thể dà.

Vurăc liếm môi:

– Cố nhiên là tôi biết một lô bọn họ, trong đội Commandō tẩy uế mà tôi đến lúc đầu ấy, tôi biết dần được khắp trại...

– Đây mày thấy không? – Xvailinh vội vã ngắt lời.

Vurăc lại nhún vai:

– Nhưng mình có biết được đúng là những tay chính công không?

– Mày chỉ việc tìm ra thôi. Chắc là trong đội Commandō của tao cũng có mấy đứa vào lại đó. Nào, mày nghĩ thế vào?

Vurăc lúng túng xua tay.

– Tôi phải có thời gian, để tôi nghĩ xem dà.

– Mày cứ nghỉ đi: cứ nghỉ đi, – Xvailinh đứng dậy. – Bây giờ tao sẽ giới thiệu mày với Pipich, nó là một thằng trong bọn ấy

Trận trại giữa bầy sói

dày, tao dám chắc thế. Còn giữa tao với mày, không có dính dáng gì với nhau cả.

Vurăc đã quen cái trò áy, trên miệng hắn nheo một nụ cười. Xvailinh gọi Pipich vào. Hắn đưa ngón tay trả Vurăc :

– Tao kiếm được thằng này. Đưa nó vào phòng nhân viên và tự chúng mày nhận xét nó thế nào cho đúng. Nếu nó làm ăn không ra gì thì cho nó đi. Ở đây chúng tao không cần những thằng vô dụng.

Trừ Rôsor ra, các anh em tù nhân khác không ai nhìn lên khi Pipich cùng với Vurăc đến, bước vào trong phòng nhân viên. Vurăc cảm thấy ở đâu hắn cũng bị mọi người xua đuổi lạnh lùng. Hắn phải coi chừng từng bước.

Phải đem những khẩu súng đi đâu? Pipich nát óc nghĩ. Suốt buổi chiều, làm ra vẻ chăm chỉ, anh đã đi tìm xem có chỗ nào giấu thuận tiện không. Anh đi khắp tòa nhà từ trên mái xuống đến căn hầm. Đề cái của kia ở đâu được? Ở đâu? Anh không tìm được một chỗ nào có thể bảo đảm đầy đủ được. Mẹ kiếp!

Qua cửa sổ, anh thấy tên Xvailinh đang ngồi thử người bên bàn giấy.

Bàn giấy! Pipich nghĩ một cách khinh bỉ. Cái thằng đầu lợn ngồi kia, cả đời chưa bao giờ viết lách gì ngoài việc ký nguệch ngoạc tên của nó dưới bǎn diêm danh, ấy thế mà cũng có bàn giấy như một anh quản trị trưởng.

Bóng một nguồn cảm hứng đến với anh thơ sắp chữ bé nhỏ:
Anh đã tìm ra chỗ giấu rất tốt!

Thường thường mỗi tối sau phiên điểm danh, tên Xvailinh rời căn nhà ra về, còn đội Commandô vẫn tiếp tục làm việc đến tận gần lúc thổi còi giới nghiêm.

Pipich tiếp tục nhiệm vụ của Hofsen đã bị bắt giam. Anh khóa cửa, để chìa khóa ở chỗ người gác cổng, rồi mỗi buổi sáng trước giờ điểm danh ra lấy về. Đây là một yếu tố quan trọng trong kế hoạch của Pipich.

Nếu như anh không bị tên Xvailinh quấy rầy, như lúc họ đem đứa bé đi chỗ khác ấy, thì mọi việc sẽ trót lọt.

Lần này, công việc trôi chảy, tên Xvailinh đã đi rồi. Nửa giờ trước khi còi, đội Commandô rời khỏi căn nhà. Pipich khóa cửa lại – hay là làm như đã khóa lại. Ông khóa nghe lách cách hai lần, nhưng thực ra anh đã để cửa ra vào mở sẵn. Pipich đem chìa khóa ra cổng.

Trời tối, Pipich không gặp khó khăn gì trong việc thương lượng với trùm khối của anh.

– Ngày, Mặc, đêm nay tớ không ngủ trong nhà khói nhé, tớ ở lại trong nhà đồ đạc.

Quả nhiên, anh trùm khói câu nhau vui vẻ:

– Cái thằng quái này, giờ mày lại định làm trò gì thế hử?

Nhưng Pipich đã chạy biến.

Nhà đồ đạc gần như đứng riêng một bên, nó là một bộ phận của cả dãy gồm nhà bếp, nhà giặt, nhà tắm và nhà tắm. Pipich phải đi luồn rất khéo qua mấy con đường để bắt cứ anh em tù nhân hay tên SS nào rời trại muộn cũng đều không

Trận trại giữa bầy sói

trong thấy mình. Được những căn nhà tối om che chở, anh an toàn. Anh nhẹ nhàng mở cửa lén vào trong.

Pipich đợi trong phòng quần áo tối đen, nắp sau những chiếc bị trước kia đã che chở cho đứa bé. Dêm trong sáng tĩnh mịch; trên trời, trăng tròn. Lát sau, Pipich nghe tiếng còi của anh trùm trại rít lên. Tiếng còi lặp lại, ở những chỗ khác nhau, gần hơn, lại xa hơn.. Rồi cả trại nằm lắng xuống dưới tấm màn tối đen của im lặng.

Pipich chờ một giờ, hai giờ... Anh không có đồng hồ, chỉ lấy cảm giác của mình để đo thời gian. Khi thấy hình như đã nửa đêm và cảnh yên lặng trong căn nhà đã hứa hẹn một sự an toàn, Pipich ra khỏi chỗ nấp. Anh vào phòng nhân viên lấy búa, kìm và một cái đục. Những dụng cụ ấy lấy cũng dễ dàng. Rồi anh luôn vào phòng tên Xvailinh. Pipich đã nghĩ từ trước những việc phải làm và anh thực hiện từng điểm một theo kế hoạch đã định. Trước hết, Pipich nâng cái bàn giấy lên, thận trọng nhắc nó sang một bên. Rồi anh cuộn nửa chiếc thảm dã mòn rách lại, anh biết rằng mọi thứ rồi sẽ phải để lại y nguyên ở chỗ cũ. Phải để cho tên Xvailinh không có cảm giác là chiếc bàn của hắn đã bị xê dịch đi.

Sau đó, Pipich bắt đầu một công việc khó khăn phức tạp nhất. Ở chỗ đã lộ ra ấy, anh phải nạy sàn gỗ lên một quãng dài gần một thước. Anh dán mắt vào ánh sáng nhợt nhạt của đèn tối và sờ sờ tìm những vết đinh. Đinh bị đóng sâu vào trong gỗ! Anh không tính trước chuyện đó!

Ồ, không nên sốt ruột. Ài đang gây chuyện ở đây... Anh lần mò dọc theo những mảnh ván một quãng bằng chiều rộng của

chiếc bàn. Một đầu đinh nhô lên một chút – ngắn quá, không đủ để cho kim ngoạm vào. Pipich thử lấy đục nạy. Đục không bám vào được, nó trơn tuột trên đầu đinh.

Từ từ nào, Rudi, từ từ! Dũng làm hòng mặt gỗ đấy! Hãy nghĩ đến tất cả mọi điều.

Pipich lấy đục ấn ấn chung quanh đầu đinh. Anh hết sức tập trung làm cái việc thám dò ấy. Thế nào cũng có chỗ kìm bắt vào được. Trên đời này chẳng có đầu đinh nào lại hoàn toàn ăn sát vào gỗ được. Pipich đã tìm thấy chỗ. Nhưng việc luồn cái đục xuống dưới cái đầu đinh chỉ bằng một phần ly thôi – đòi hỏi dụng cụ chính xác, bắp thịt gân cốt đều phải chính xác. Đục nhẹ nhàng bắt vào. Nạy nhẹ nhẹ vài nhát, Pipich thấy cái đinh nhích lên được. Sau bao nhiêu cố gắng, anh cảm thấy đã sắp thành công. Dũng hết tài khôn khéo của mình, sau cùng Pipich đã làm chúc đầu đinh sang một bên để có thể lấy kìm cắp được nó. Nhưng dùng đến kìm cũng lại phải rất cẩn thận, phải tránh mạnh tay quá, để khỏi có vết hàn trên gỗ. Anh lụa kìm chung quanh đầu đinh, sau khi kìm đã ngoạm chắc được rồi, Pipich lấy mū của anh kê xuống dưới má kìm và rút lên, từng ly một, từng ly một, anh kéo được đinh ra khỏi lỗ.

Được rồi!

Còn phải nhổ năm cái đinh nữa. Nhưng so với cái đinh đầu tiên, đó chỉ là trò trẻ. Anh nhét đục vào để kênh mảnh ván lên. Rất cẩn thận, vẫn dùng mū của mình lót xuống dưới, sau cùng anh bật được mảnh ván ra khỏi những lỗ đinh và nháy nó lên. Mấy năm trước, làm trong đội Commando xây dựng, Pipich biết rằng dưới những tấm ván kia chỉ có cút sát. Bây

Trận truy giữa bầy sói

giờ thì mọi việc sẽ làm nhanh thôi. Pipich gạt đám cứt sắt dưới sàn ván, rồi chạy sang phòng quần áo, kê một chiếc thang, lấy mấy cái bị xuống. Cho đến lúc này anh vẫn bình tĩnh. Nhưng trong khi anh lục lọi những chiếc bị, nhét tay vào trong ống giày, anh lại thấy mình vội vã sốt ruột. Từ từ nào, mẹ kế! Nhưng anh vẫn không ngăn nổi bàn tay mình run rẩy khi anh mó đến một cái gì lạ lùng bí mật dưới đáy giày ủng, bọc trong đám giẻ rách. Pipich nắm chặt lấy, một cái rùng mình chạy suốt xương sống khi tay anh sờ thấy hình dáng của vũ khí. Anh lôi khẩu súng ra.

Nặng nề, dường hoàng, kiêu hãnh, nó thật xứng đáng được bàn tay run rẩy của con người nâng nó lên. Nhưng Pipich chỉ cho phép anh rùng mình trong khoảng giây lát đó thôi. Anh nhanh nhẹn rút các khẩu súng khác ra, buộc mấy chiếc bị lại, treo trả về chỗ cũ, gác chiếc thang sang bên, rồi vội vàng mang cái kho tàng ấy vào phòng tên Xvailinh.

Việc cởi ra, bỏ lại, không lâu lăm, nhưng anh phải vội vàng ăn chúng xuống chỗ đã chuẩn bị sẵn dường như mỗi khoảnh khắc để lộ chúng ra đều là có tội. Ngay lúc Pipich sắp sửa lắp mảnh ván vào đáy, một nỗi sợ khủng khiếp lan khắp người anh.

Bên ngoài có tiếng lẹt kẹt!

Pipich nghe rõ tiếng cửa nhè nhẹ mở ra, đóng vào. Rồi im lặng một lúc.

Rồi những bước chân rón rén nghe lẹt xẹt. Trong tay vẫn cầm mảnh ván, Pipich quỳ trước chỗ sàn hổng. Tất cả các giác quan của anh lịm đi vì quá sợ hãi và chờ đợi đối phó với tai

hoa đang đến gần. Một giọt mồ hôi lạnh chảy xuống ngực Pipich và chấm dứt bằng cái lạnh toát ghê người. Những bước chân đến gần hơn; như thấy ghê rợn, những bước chân dừng lại ở cửa phòng nửa mở nửa khép. Khi cánh cửa mở hẳn, hai bóng người bước vào khoảng tối của căn phòng, hơi thở Pipich càng dồn dập và dừng hẳn lại. Đó là Muylor và Brenden trong đội tuần tra của trại. Trong khi đi tuần quanh trại, họ vô tình mở thử cửa bên ngoài căn nhà này.

– Anh làm gì ở đây? – Brenden hỏi, rất dè dặt.

Pipich há miệng ra, nhưng các giác quan đã tê liệt của anh khiến anh không sao trả lời được. Brenden và Muylor bước đến gần nữa. Họ cúi xuống nhìn lỗ hổng. Brenden khó phân biệt được những đồ vật trong bóng tối nên đưa tay ra định sờ.

Pipich chợt tỉnh khỏi tình trạng sững sờ. Anh đẩy mạnh Brenden một cái vào ngực:

– Bỏ tay ra!

Nhưng Muylor cũng đã bước tới, và cả hai người đều hoảng hốt thấy trong tay họ đều là súng lục.

– Cậu lấy những của này ở đâu ra?

Pipich đã đứng thẳng lên:

– Đó không phải việc của các anh!

Anh chàng Brenden to lớn đã nắm chặt lấy con người bé nhỏ.

– Cậu lấy ở đâu ra? Nói cho chúng tôi biết!

Lúc đó thật là nghiêm trọng.

Trận trại giữa bầy sói

Muylơ bước chen vào giữa hai người ngăn đói họ ra :

– Cậu có thể nói cho chúng ta biết, Rudi à. Nếu cậu không phải là một thằng phản bội định gieo hại cho chúng ta thì hãy nói cho chúng ta biết rằng cậu...

– Phản bội? Anh loạn óc hay sao thế? – Pipich quay sang phía Muylơ. – Chính các anh cũng biết là có chuyện gì rồi. Có một con rận bò vào trong da thịt chúng ta. Những thứ này là của Hofsen. Vậy giờ các anh đã trông thấy thì cũng được thôi, đừng có bếp xếp về chuyện này nữa mà hãy giúp tôi một tay giấu kín nó đi.

Hai anh tuần tra nhìn nhau. Hofsen là huấn luyện viên của họ, và họ thấy ngay cái đó có liên quan đến họ. Sự ngờ vực ban đầu của họ lúc này biến thành ngạc nhiên hơn là nghi ngờ Pipich vì trong bao nhiêu năm nọ đã biết Pipich là một người bạn tốt và tin cậy được. Trực giác của họ được rèn luyện kỹ lưỡng trong những năm dài tù tội đã khiến cho họ có thể phân biệt được đâu là thật đâu là giả, ngay cả trong những hoàn cảnh không ngờ trước, họ hành động rất đúng. Không ngần ngại, cả hai giúp Pipich giấu súng. Brenden rất lấy làm lạ về chỗ giấu này.

– Lạy chúa tôi, – anh thi thảm. – Cậu nghĩ đâu ra cách giấu cái của này dưới bàn giấy thằng Xvailinh, mà không giấu chỗ nào khác?

Pipich nói khẽ:

– Vì ở sau lưng một trên thượng sĩ là chỗ kín đáo nhất. Chúng nó có thể lay bọn mình cho đến khi nào mọi thứ bật ra, nhưng không bao giờ chúng nó lại nghĩ đến chỗ này, anh thấy không?

Cái lò-gic hùng hồn ấy làm cho Brenden sững sốt.

– Rudi, cậu thánh thật...

– Thôi đi! – Pipich đáp, không hề lấy thế làm khoái chí.

Họ lấy cút sắt lắp khoảng trống giữa những khẩu súng. Trước khi lắp mảnh ván lại, Brenden đếm từng mảnh giữa chỗ đó với bức tường trong phòng và nhớ rằng những khẩu súng nằm ở dưới mảnh thứ mười một. Tránh mọi tiếng động, họ đóng mảnh gỗ trở lại chỗ cũ.

Pipich kê mũ lên trên đầu định làm cho những nhát búa tịt đi. Họ chùi sạch các vết bẩn trước khi trải lại tấm thảm. Rồi họ cùng nhau khênh chiếc bàn trở lại nguyên chỗ cũ. Pipich đã nhớ kỹ chỗ đứng của cái bàn bằng nốt hàn in trên thảm. Anh sáng mờ mờ phản chiếu trong phòng khiến họ có thể kiểm lại kỹ xem đã sắp đặt đúng như trước chưa. Mãi đến lúc ấy, Pipich mới bắt đầu lo đến cái bí mật của việc anh làm.

– Các cậu này, – anh nói, – các cậu phải giữ kín đấy nhé!

Nếu họ có thể giải thích cho Pipich hiểu thật ra đội tuần tra là cái gì – nhưng họ chỉ có thể vỗ nhẹ lên vai Pipich:

– Đừng lo, cậu lùn, chúng tôi biết là phải thế nào rồi.

Rồi họ nhẹ nhàng lui ra như họ đã nhẹ nhàng bước vào. Pipich cất các dụng cụ đi và trốn vào một góc sau nhà, chờ lúc trời sáng. Anh không ngủ được. Anh ngồi trên mấy chiếc áo cũ xếp lại với nhau, ngồi hai tay bó gối.

Ba khẩu súng ngắn ấy chắc chắn không phải là những vũ khí duy nhất trong trại. Mặc dầu ý thức kỷ luật khá chặt chẽ

Trận trại giữa bầy sói

của anh không cho phép anh được tò mò hỏi han, nhưng anh vẫn còn muốn biết thêm về bí mật ấy, có cái gì như là một sự lãnh đạo bí mật, anh biết thế – nhưng còn cái gì khác nữa? Pipich tì cầm vào đầu gối. Mẹ kiếp! Rudi ạ, mày đã bao nhiêu năm nay lơ lửng ở ngoài cái thế giới bí mật ấy, mày chỉ là một con chó cùp đuôi thảm hại giữa bao nhiêu con chó cùp đuôi thảm hại, và trong cái sọ dần đòn của mày chỉ mới có mỗi một chút ý thức mơ hồ rằng một ngày kia cái trò vô tận này rồi cũng phải chấm dứt, như thế nào đó... Thế mày mường tượng cái cảnh như thế nào đó ra sao, hở thằng ngốc kia?

Số phận đã cấm một cây đũa thần quất anh chạy đến chỗ kết thúc ấy. Có thật anh không phải là một con chó cùp đuôi không, anh ngồi trong góc nhà, ngạc nhiên thấy rằng những người khác mà anh cũng liệt vào hạng chó tội nghiệp như mình, đã được đánh chiếc đũa thần vào đầu gối từ lâu rồi, và đã biến cái cảnh như thế nào đó thành ra cái cảnh kết thúc hoặc thế này hoặc thế khác có tính chất quyết định.

Pipich cay đắng ném nhận thức ấy của mình. Tại sao anh lại không phải là một rong những người như Hofen? Phải chẳng họ nghĩ rằng anh vô dụng vì anh lùn bé và đôi chân khuỳnh khuỳnh không? Anh biết những ai trong “đám họ”? Chẳng biết một ai hết?

Có phải Krêmơ là một người trong số đó không?

Chắc hẳn rồi!

Ngày mai – Pipich đã nhất quyết như thế – ngày mai mình sẽ nói chuyện với anh ta. Mình không muốn làm một con chó thảm hại *nhus thế nào đó thôi!*

Lúc Pipich rời căn nhà bước ra sau tiếng còi gọi dậy buổi sáng hãy còn tối như đêm. Những con đường giữa các căn nhà khói đã trở lại nhộn nhịp. Các anh em quản trị phòng từ các ngả đi đến nhà bếp khiêng những thùng to tướng chứa cà phê thế phẩm về các nơi.

Không ai trong nhà khói để ý tới sự vắng mặt của Pipich. Khi Pipich về đến nơi họ đã thu xếp gọn các giường nằm trong nhà ngủ rồi; chỉ còn người nằm bên cạnh Pipich hỏi đêm qua anh ta đi đâu.

– Đi với “dào”, – Pipich trả lời bằng một giọng xăng đê người khác khỏi tò mò hỏi nữa.

Trong khi đó Bôkhâu đã được biết tin mà không ai để ý. Một lát sau tiếng còi gọi dậy, người liên lạc của anh đã nhận được báo cáo về những việc xảy ra đêm trước trong phòng đồ đặc do anh phụ trách đội tuần tra nói lại. Trong khoảng tối mờ của buổi sáng, ở trước nhà khói, Bôkhâu sẽ thì thầm vấn tắt với người liên lạc. Trước hết, anh thấy không hài lòng với Krêmơ vì anh đã nấm riêng lấy luật pháp trong tay, nhưng khi Bôkhâu nghe nói trọng đội Commandô phòng đồ đặc có một phần tử đáng ngờ thì anh thấy ngay việc thay đổi chỗ giấu ấy là tốt, đặc biệt anh phải nhận rằng anh chàng Pipich nhỏ bé đã hành động một cách hết sức tinh ranh. Người liên lạc nhắc lại từng tiếng một cho Bôkhâu nghe câu nói của Pipich: “Sau lưng tên thương sĩ bao giờ cũng là chỗ kín đáo nhất...” Bôkhâu cũng phải mỉm cười.

4.

Bây giờ Foxtê đã biết tại sao hai người kia bị giam ở xà lim số 5. Qua những cuộc tra hỏi ban đêm và những câu chuyện giữa mấy tên Rainobôt, Kluttich và Mandrin, anh đã biết được nhiều việc. Vì sống biệt lập, nên trước đây anh chẳng biết được gì rõ ràng về những việc xảy ra trong trại.

Dù thế nào cũng đã có một cái gì như một tổ chức bí mật và người ta cho rằng xà lim số 5 là con đường có thể đưa đến những ngóc ngách bí mật của bộ máy. Đối với Foxtê, cái đó đã rõ.

Bố anh trước kia là một viên chức cao cấp ở Viên⁽¹⁾ và bắn thân anh. Hanxor Anbe Foxtê, cũng đã làm việc nhà nước. Sau khi nước Áo bị chiếm đóng, anh bị bắt cùng với bố, rồi bị giam hết nhà tù này đến nhà tù khác suốt mấy năm, và cuối cùng bị đưa đến trại Bukhâvan. Foxtê bị đưa vào boong-ke. Anh ở luôn đó và tên Mandrin dùng anh làm người gác cửa. Khác hẳn những người trước, Foxtê không bao giờ tham dự vào việc ngược đãi tù nhân. Giữa anh với tên Mandrin chưa bao giờ có quan hệ gì.

Foxtê lặng lẽ, ngoan ngoãn làm nhiệm vụ của mình. Anh sống trong boong-ke như một cái bóng. Tên Mandrin không bao giờ phải gọi, Foxtê luôn luôn có mặt đúng lúc, tên Mandrin quen dần với cái bóng của anh.

⁽¹⁾ Thủ đô nước Áo (Vienna)

Từ khi Hofen và Kröpinxki bị giam và Foxtè đã có những quan hệ kỳ lạ với anh thợ điện, trong lòng anh thấy say sưa tràn ngập ý muốn giúp đỡ hai người bất hạnh kia. Nhưng anh có thể làm gì được. Anh biết rằng Hofen và Kropinxki chưa đến lúc phải chết – phải, chưa đến lúc. Từ khi bị tra tấn bằng chiếc bàn kẹp, Hofen nằm trên sàn xi-măng lạnh ướt, sốt kịch liệt. Không những Kröpinxki mà cả Foxtè cũng đều run sợ, biết đau trong cơn mê sảng, con người đau đớn kia chẳng tuôn ra những điều bí mật mà cho đến lúc này, anh vẫn bảo vệ được một cách dũng cảm. Lòng ra bộ chăm chỉ, Foxtè lảng xăng chạy ra chạy vào xà lim số 5, vì tên Rainobot, Kluttich và Mandrin ở đây. Chúng đã kéo Kröpinxki vào góc xà lim và đang cuống người Hofen, chờ đợi. Đầu óc Hofen mê man.

Những vết kẹp trên hai thái dương của anh bầm tím và tấy lên ghê gớm. Hàm răng anh run cầm cập như bị rét, răng đập vào nhau bần bật.

Tên Mandrin thản nhiên đứng bên cạnh hút thuốc lá. Tên Kluttich cúi mình xuống con người đang mê sảng nghe ngóng. Những tiếng đứt đoạn, những câu nói gióng một bật ra từ cái miệng dum đó kia. Đôi khi đó là tiếng thì thầm vội vàng không rõ, đôi khi đó là tiếng lấp bấp, tiếng kêu the thé sắc như lưỡi dao.

– Anh... nói đúng... Vante... anh... đúng...

Hofen rên rỉ, mở mắt ra, trồ mắt nhìn vào khoảng không, không biết mình đang ở đâu. Anh rúm người, co hai cánh tay lại, hai nắm tay run run trên ngực. Bỗng anh hét lên..

Trận trại giữa bầy sói

– Đảng ở đây... ở đây...!

Toàn thân anh cứng đơ, sắc mặt xám lại, cùng một lúc những tiếng kêu rít lên và bật ra khỏi cái cơ thể co rút lại.

– Gruuuu... Tôi – nói – tên – gruuuu... a – a – aa... Những tiếng kêu dứt đoạn vang ra trong cổ họng pháp phồng.

Tên Kluttich thích quá, rú lên:

– Nó muốn nói tên đây!

Dường như hắn có thể lắc cho những tên ấy văng ra khỏi con người đang mê sảng. Hắn đưa mũi giày đá thốc vào người Hofen. Hofen quằn quại lắc đầu bên nọ bên kia, hai tay vồ thông xuống hai bên người và trong cơn sốt anh khóc nấc lên, khắp cả người rung động.

– Đây... ở đây, – anh kêu lên. – Anh nói – đúng, Vante... ở đây... ở đây... phải bảo vệ... đứa bé, đứa bé... – Hofen lại đấm tay, giật chân xuống nền đá như lúc anh bị tra tấn đau đớn khủng khiếp. Toàn thân anh run lên, rồi tiếng khóc to yếu dần đi thành tiếng rên rỉ của một đứa trẻ. Bọt sùi hai bên mép đã khô cháy.

Tên Rainobôt móc ngón tay cái vào dưới khuy áo, ve vẩy mây ngón tay. Tên Kluttich đứng thẳng người lên, nhìn Rainobôt như muốn hỏi. Tên Rainobôt ghép lại những tiếng lấp bấp dứt đoạn vừa rồi thành một câu có ý nghĩa:

– Đảng giao cho Vante nhiệm vụ bảo vệ đứa bé – Rainobôt néo mắt – ông đại úy, đã thấy chưa? Ta tóm được đứa bé là tóm được Đảng.

Rainobôt bước nhanh vào góc xà lim lấy giày đá một cái làm Krôpinxki nhổm hẵn dậy. Hắn nắm ngực áo anh Ba Lan và tàn nhẫn đập đầu anh vào tường đóm đốp.

– Dứa bé đâu? Mẹ kiếp cái thằng Ba Lan thối thây này! Dứa bé đâu? Đồ chó, nếu mày không nói thì mày sẽ chết trước thằng kia. Dứa bé đâu?

Trong cơn giận dữ, hắn quay ngoắt lại về phía tên Kluttich

– Chúng ta phải tìm cho ra đứa bé!

Hắn điên tiết trợn mắt nhìn Hofen đang nằm mê sảng.

– Chúng mình chưa thể cho nó chết được, còn cần đến nó. Lúc này ở đây vô ích. Thôi đi ra!

Hắn nói với Kluttich, và hai đứa cùng ra khỏi xà lim. Tên Mandrin, theo chúng ra hành lang. Khi hắn quay trở vào xà lim, Hofen đã nằm trên nệm cỏ, có hai mảnh chấn rách bẩn dấp lên người. Foxtê đang quỳ bên cạnh con người ốm.

Tên Mandrin ngạc nhiên nín thở.

Với quyết định nhanh chóng và táo bạo phải giúp đỡ Hofen, Foxtê đánh liều làm những việc ấy.

Lúc này, rất có thể tên Mandrin sẽ đá thốc anh ta ra và kéo con người đang chết dở kia ra khỏi nệm cỏ hay là...

– To gan nhỉ?

Foxtê nghe giọng nói ghê rợn ấy sau lưng. Bước nhảy vọt táo bạo này vào chỗ phiêu lưu ấy xem ra thành công. Bây giờ phải bảo đảm thêm cho cái thắng lợi ấy. Foxtê thản nhiên đứng dậy, vừa bước ra khỏi xà lim vừa nói như vô tình :

Trận trại giữa bầy sói

– Nó chưa thể chết được, các ngài còn cần đến nó.

Nhưng rồi anh ta lập tức quay lại với một mảnh giẻ ướt đà chuẩn bị sẵn và đặt nó lên cái trán nóng rực của Hôsen. Việc đó ở đây thật không bình thường – trong boong-ke chưa bao giờ có tù nhân được săn sóc, nhất là đối với một người bị xử vào tội chết, thế mà Foxtê dám làm. Tên Mandrin chăm chú nhìn anh gác cửa, ngạc nhiên tại sao dùng những phương pháp giản đơn như thế lại có thể giữ cho một người đã gần chết còn “dùng được”.

Hắn buông ra một tiếng gầm gừ ngắn ngủi vừa có nghĩa tức tối vừa có nghĩa tán thành.

– Chỉ làm cái gì cần thôi.

– Đây không phải là bệnh viện điều dưỡng. – Foxtê đáp.

Tìm ra đứa bé! Tên Kluttich muốn tất cả trại phải tìm cho ra đứa bé.

Tên Rainobôt cười.

– Lạy Chúa tôi! Anh tưởng thế à? Năm vạn con người! Trại là cả một thành phố đấy. Anh có thể tới mọi nơi trong thành phố cùng một lúc được không? Những thằng khốn kiếp ấy chuyền thằng bé từ tay này sang tay khác, còn chúng mình thì chạy quanh chạy quẩn như những con cừu. Anh muốn làm ầm lên để hóa ra lố bịch nữa à? – Tên Rainobôt ném mình xuống một chiếc ghế và lại thọc ngón tay cài vào dưới khuy áo.

– Mẹ kiếp, cứt thật!

Hắn giận dữ, rít qua kẽ răng. Rồi sốt ruột, hắn lại vùng đứng dậy. Hắn vứt bịch cái mũ xuống bàn:

– Rồi chúng mình sẽ ra sao?

Tên Kluttich trêu:

– Tôi tưởng anh sẽ chuồn đi Tây Ban Nha?

– À, à Tây Ban Nha... – Rainobôt làm một điệu bộ bực bội.

Kluttich rít một hơi thuốc lá.

– Bây giờ anh lại sắp mất bình tĩnh đấy hả?

– Tôi mất bình tĩnh à? – Tên Rainobôt cười thâm độc.

Bỗng hấn đẽ mặc cho Kluttich đứng đó và bước đến bàn đồ.

Trước đây hai ngày, dài phát thanh quân đội đã báo tin quân Anh và quân Mỹ sau sáu ngày tiến công đã mở rộng đầu cầu đến Bôkhôn, Borken và Đorxten, và đang tiến vào Hamburg. Sáng nay lại có thêm những tin mới nữa. *Pháo dài Quyxtrin sau một trận chiến đấu ác liệt đã đánh hàng quân địch có lực lượng mạnh hơn...*

Bọn Bôsêvich!

Trên mặt trận phía Tây, đêm trước lại thấy báo những tin hoàn toàn mới. Ở phía Bắc, hình như đang giao chiến gần Padecborn; ở phía Nam, mũi dùi từ thung lũng Lan tiến đến Bat Trâyxsa, Hecsen và Funda.

Quân Mỹ!

Trâyxsa – đó chính là con đường dẫn đến Katzen, Funda, từ đây đi thẳng đến Aidonac. Hai con mắt tên Rainobôt như những con ruồi bay rít rít trên bàn đồ.

Trận trại giữa bầy sói

Khi hán quay lại phía Kluttich, trông mặt bẩn như chết lịm.

– Phải, phải, ông cả ơi... Nhà ngoại giao của chúng ta đã chuẩn bị sẵn sàng để tiếp đón: Xin mời các ngài vào đây. Tốt lắm, thưa các ngài; này những người Do Thái, này những người Bônsêvích, tất cả mọi thứ của chúng tôi ở đây là thuộc về các ngài cả.

Hán nhô cắm ra nhúm môi trên lại một cách thô bỉ:

– Mẹ kiếp, cứt thật!

Bỗng hán lại nghĩ ra một kế mới.

– Chúng mình bắt lầm phải hai thằng ở trong boong-ke ấy.

Kluttich quên cả đưa điếu thuốc lá lên miệng.

– Bắt lầm à? Ô, tôi phải nói rằng...

Rainobôt bực mình gắt với Kluttich.

– May thằng chó ấy không nói gì cả! Chúng mình phải tra khảo cả đội Commando! Nhất định trong bọn ấy thế nào cũng có một thằng vãi cứt ra quần. Và cái thằng đó mới là thằng cần đến!

– Anh lại muốn quay lại nhà đồ đặc à? – Tên Kluttich ngạc nhiên hỏi.

Rainobôt vung tay lơ đãng.

– Chúng mình không thể một mình làm việc này được nữa, không có thì giờ! Để cho Ghextapô thôi!

Hán ném ra tiếng ấy như một người ném dao, câu ấy đâm thọc vào người Kluttich làm hán đau đớn.

– Như thế thì đi xa quá! Chúng mình lao vào chuyện này với trách nhiệm của chúng mình là đủ lăm rồi, còn dính líu đến Ghextapô nữa à? Nếu như lão chỉ huy trưởng nghe thấy thì thế nào?

Tên Rainobôt đứng sừng trước mặt Kluttich nói giọng khinh bạc:

– Cái thứ như ông lại còn muốn trở nên chỉ huy trưởng à... Mai đây tất cả chúng mình sẽ trở lại thành thường dân tuốt, nếu như chúng mình may phúc. Nhưng chúng vào tôi còn mặc bộ đồ quân phục này...

Hắn im lặng thăm dò. Tên Kluttich lại thấy mình thấp hèn hơn thằng cha trẻ tuổi kia. Anh nguyên chủ hiệu ren trong bộ quân phục đại úy kia đã có một lúc khiếp sợ.

– Thôi được, – hắn quyết định. – Thì nhờ Ghetapô vậy.

Mặc dầu anh em tù nhân trong đội Commandô biết rằng họ đang bị bọn chỉ huy trại theo dõi và họ đã sẵn sàng chờ đợi một tai họa mới sẽ đến bất cứ lúc nào, nhưng việc hai tên Kluttich và Rainobôt xuất hiện một lần nữa cũng làm cho họ sững sờ như một tia chớp giật. Họ phải đứng xếp hàng ngay lập tức. Bản thân Xvailinh cũng hoang mang khi hai tên sĩ quan xuất hiện, hắn nhìn chúng tới trong lòng cũng khiếp sợ. Hai tên kia có theo dõi cả hắn nữa không? Tên Vurăc đứng ở hàng phía sau. Hắn quan sát sự việc diễn biến với cái vẻ thản nhiên thâm kín; nếu cần hắn vẫn có cơ để không bị liên can vào đấy. Rôsơ đứng ở hàng đầu. Mặt anh ta tái xanh như tàu

Tâm trạng của bầy sói

lá và đang cố sức giữ cho đôi chân khỏi run lẩy bẩy. Pipich đã đứng thay vào chỗ Hofen mọi khi. Lúc này, anh tiến một bước ra đằng trước, lên tiếng:

- Đội Commandô phòng đồ đặc có mặt!
- Kapô mới, hả? - Tên Rainobôt như chẳng nói riêng với một người nào, đưa cặp mắt soi mói nhìn dọc các hàng người. Tên Kluttich bước theo hắn.

Trong đầu Pipich đang đoán hết điều này đến điều khác; tại sao lại có chuyện tối thăm có vẻ đe dọa như thế này? Phải chăng Hofen đã... Pipich xua đuổi ngay ý nghĩ đó. Vurăc, Xvailinh như anh ta có thể đọc thấy lời giải thích trên nét mặt của nó về trường hợp này.

Tên Xvailinh cũng đứng thẳng đỡ như anh em tù nhân.

Trong khi tên Rainobôt đi dọc các hàng người, óc hắn tính sẵn sẽ gọi ra những tù nhân nào. Trong khi nỗi sợ hãi đang lịm đi trên các khuôn mặt, trong khi trong căn phòng im lặng như chết chỉ còn nghe tiếng lao xao của đôi giày nện xuống đất, hắn lặng lẽ bước từng bước,... từng bước,... và trong sự im lặng của chính hắn, tên Rainobôt đang thường thức cái uy quyền của mình. Mỗi hắn chùm lại lảng lơ. Những thằng này trông thấy chúng ông là vãi cứt ra quần. Nếu như chúng biết rằng ngay cả những con lừa của chúng ông cũng đang quỳnh cá lên... Tên Rainobôt nghĩ như vậy trong khi khinh miệt cả chính mình một cách điêu già. Còn anh tù nhân Pipich thì nghĩ: Mày tự lừa dối mày, tưởng rằng chúng tao sợ vì chúng tao đứng thẳng đỡ trước mặt mày phải không? Hoàn toàn

không phải thế đâu. Rồi mày chẳng còn được góp ngón tay lên áo nữa đâu, thằng công tử bột kia.

Hàng thứ bảy đứng ngay bên cửa sổ thứ nhất...

Rainobôt lặng lẽ bước từng bước... từng bước.

Tên Rainobôt dừng lại trước mặt Rôsơ. Nỗi sợ bắt đầu thấp thoáng hiện trong mắt anh ta. Trúng túch chưa? Tên Rainobôt nắm lấy cúc áo Rôsơ kéo ra ngoài hàng.

– Mày là đứa nai nai tuổi nhất, một đứa biết điều, làm sao mày lại dính dáng vào một việc ngu ngốc như thế?

– Thưa ngài chỉ huy diêm danh... con không.. con không biết gì cả... thật là không...

Tên Rainobôt có áo tướng thú vị rằng hắn đang nhắc bổng con người kia lùng lảng trên không để đùa chơi.

Trúng túc rồi!

– Mày làm gì hay mày biết gì, cái đó sẽ xét sau.

Rainobôt đẩy Rôsơ sang một bên. Con người bị tách ra khỏi hàng ngũ ấy khiếp sợ gần chết.

– Thưa ngài chỉ huy diêm danh... con thật không...

Hắn mà nói thêm một tiếng nữa là mình sẽ nhảy ra bóp cổ. Pipich tức giận người nghĩ thầm. Bất thình linh tên Rainobôt quay về phía Rôsơ hét:

– Con lợn! Câm mõm ngay!

Việc này như là một trái phá nổ. Rainobôt cong cong ngón tay chỉ vào một người đứng cạnh, im lặng ra hiệu cho người đó

Trần trại giữa bầy sói

ra đứng bên cạnh Rôsơ. Người đó là Pipich. Anh bước ra khỏi hàng, đến đứng sau Rôsơ và, trong giây phút ngắn ngủi không ai để ý, anh hích khẽ vào lưng Rôsơ. Cái hích ấy biếu lộ mạch máu trong người anh đang đậm mạnh hơn, trong đó cơn giận đang sôi lên.

Krêmơ bất ngờ đến khối 61.

Zitkôpxki muốn vứt vội một mảnh chăn phủ lên đứa bé đang ngồi trên sàn sau giường để che mắt anh trùm trại, nhưng Krêmơ đã xua tay:

-- Không sao, tôi biết tất cả rồi.

Một anh liên lạc đã đem từ chỗ Riòmăng đến cho anh một chai sữa và mấy chiếc bánh bích quy. Krêmơ rút những thứ đó trong túi ra định đưa cho đứa bé.

Nhưng anh ngượng ngáp dừng lại, và trao những thứ ấy cho Zitkôpxki.

– Đây.

Anh Ba Lan đưa đôi bàn tay cầm kích ra đỡ lấy những của quý ấy. Niềm vui tràn ngập trên gương mặt anh đầy những nếp nhăn. Anh giấu cái kho tàng ấy xuống dưới giát giường.

Krêmơ bước đến chỗ đứa bé. Nó ngược đồi mắt ấm như nhung nhìn con người cao lớn, nghiêm nghị, trong nó như một con vật xinh xắn nhỏ bé, biết được những bí mật trầm lắng của các thời đại hơn cả con người.

Nhưng Krêmơ thấy sau khuôn mặt nó một cái vẻ chín chắn về tư tưởng của người lớn khiến anh hơi khó chịu.

Anh nhìn quanh căn phòng, phía trong ra ngoài được dùng làm nơi làm việc của bác sĩ. Một chiếc bàn mộc, mấy cái ghế, một cái giá để chai lọ, mấy cái vỏ đựng thuốc mỡ, vài con dao và một cái kéo cắt băng, thuốc men dụng cụ tối thiểu để chữa các vết thương cho người ốm.

– Gặp trường hợp nguy cấp anh giấu đứa bé ở đâu?

Zitkôpxki lắc đầu, mỉm cười ra vẻ yên chí lắm.

– Nghĩa là không. Ở trong này thì chẳng có ai đến. Chẳng có bác sĩ, cũng chẳng có SS. Nhưng nếu có gì nữa thì đứa bé nhanh chóng trốn xuống dưới giường.

Zitkôpxki cười. Krêmơ bức bối chỉnh.

– Không nguy hiểm à? Anh tướng thế đấy! Chúng nó vừa mới lôi đi một nửa số người của đội Commando phòng đột kích! Chúng nó chỉ việc kháo một người trong bọn để tìm ra chỗ giấu là chúng nó sẽ tới đây, sục vào mọi góc! Lúc ấy thì sao? Nào?

Zitkôpxki hoảng người lên. Anh bé đứa bé trên tay, ép chặt vào người để che chở nó, nhìn quanh thất vọng.

– Đâu nhỉ? – anh ngạc nhiên nói.

– Phải, đâu nhỉ? – Krêmơ gắt lên. – Toàn hứa hão. Đáng lẽ anh phải nghĩ trước hết đến cái đó chứ! Đứa bé không phải trò chơi. Rõ thực là vớ vẩn!

Zitkôpxki chỉ nghe những lời gắt gông của Krêmơ bằng nửa lỗ tai, mắt anh đã nhìn xem một chỗ giấu. Ngay từ đầu, khâ

Tranh trại giữa bầy sói

nắng che giấu đứa trẻ giữa đám đông người ốm đã bị gạt bỏ.
Chỉ có độc căn phòng này, nhưng góc nào an toàn được?

Mắt long lanh, Zitkópxki sục sạo tất cả mọi ngóc ngách,
không trừ cả những thanh gỗ chống mái nhà.

– Nào, thế nào? – Krémơ bức bối giục.

Zitkópxki nhún vai. Bỗng anh nảy ra một ý kiến. Anh đặt
đứa bé xuống giường chạy ra phía trước phòng. Trong góc có
cái thùng kẽm tròn cao đặt ở đấy.

Zitkópxki nhìn kỹ cái thùng, suy nghĩ nhanh chóng và nói
với Krémơ đã bước theo anh:

– Trong đó...

Anh nâng nắp thùng lên.

– Anh điên hay sao? – Krémơ kêu lên, kinh tởm nhìn đồng
bằng bê bết những máu chất cao đến nửa thùng.

Nhưng Zitkópxki đã khắc phục được tình trạng tuyệt vọng
của mình. Anh lại mỉm cười, ra hiệu cho Krémơ hãy chờ xem;
anh gọi hai người phụ việc trong phòng bệnh nhận ra.

Krémơ nghe Zitkópxki tuôn ra một tràng tiếng Ba Lan, vừa
nói vừa lấy tay làm hiệu dặn bảo hai người đồng hương của
mình. Rồi họ chạy bổ dù các ngả. Một người rất bạo dạn thò
tay móc những đồng ghê tởm ra khỏi thùng, một người khác
bước vào với một chiếc bàn chải cũ và một mảnh giẻ. Lấy cái
chậu, mau lên!

Nước tẩy uế được đổ vào, rồi họ cọ sạch chiếc thùng. Trong khi
đó, Zitkópxki lấy búa gỗ gõ đường viền chung quanh nắp kẽm.

Vòng nắp đã bé hơn, có thể thụt vào thùng, xuống đến giữa và nhẹ nhàng ăn khít xuống đáy. Đến đó nắp bám chặt.

Zitkôpxki ném cái đồng băng vào thùng, nó dây lên đèn miệng làm người ta có cảm giác thùng đựng tràn ngập những băng.

Đó là chỗ giấu trong trường hợp nguy cấp!

Như họ đã biết, bọn SS sẽ có thể đưa mũi hít tất cả mọi nơi, nhưng chúng sẽ không dám tới gần cái thùng kẽm với những thứ ghê tởm trong đó. Krêmơ cũng hiểu điều ấy và Zitkôpxki chỉ còn đảm bảo với anh trùm trại rằng sau này một người của anh sẽ luôn luôn đứng canh gác, và hắn trông thấy bọn SS thì trong một phút là đưa trẻ sê...

— Anh biết không, — Zitkôpxki lắp bắp, say sưa với sáng kiến ấy của mình — bỏ đồng băng ra ngoài, cho đứa bé vào thùng thật nhanh, dây nắp chặt để băng lên trên... *dobrze*¹⁾ — Zitkôpxki nhìn kỹ vào mặt Krêmơ, chờ đợi xem Krêmơ có đồng ý không.

Krêmơ nhìn xuống không đáp. Khó mà có khả năng nào tốt hơn. Điều còn lại chỉ là vấn đề may rủi. Nếu như chúng nó đến chỗ chiếc thùng và bảo đổ hết những đồ trong đó ra — Krêmơ đưa mắt nhìn ba người Ba Lan đứng quanh mình — thế là đứa trẻ sê chết, và cả ba người tốt bụng này sẽ chết theo.

Cái cảnh yên lặng mà họ sẽ đem theo cùng với cái chết lúc này đã hiện ra rồi. Ba cặp mắt quay về phía Krêmơ. Trước mặt anh là ba người Ba Lan tội nghiệp bị vứt ra khỏi quê hương. Anh chỉ biết tên chứ không biết gì về họ cả. Những bộ áo tù

¹⁾ Tiếng Ba Lan (đọc là *đốp-giè*): tốt.

Trận trại giữa bầy sói

xanh xám kẽ xọc lụng thung vắt trên người họ. Mặc dầu cuộc sống cực khổ đã làm cho xương lưỡng quyền của họ nhô ra và những râu mép mọc lởm chởm trên những nét nhăn ở mặt, như rêu đá trong luống đất, nhưng trên những khuôn mặt đã tàn tật của những con người ấy, cặp mắt vẫn sáng lên như một vật gì không thể tiêu diệt được. Cái chết cũng như cực nhục đã không thể dập tắt được ánh lửa trong những cặp mắt của họ. Chính là những ngọn đuốc, vẫn còn chiếu sáng ngay ở những nơi mà phẩm giá bị dìm xuống thấp nhất. Chỉ cần viên đạn từ khẩu súng lục của con vật mang bộ quần phục màu xám kia cũng có thể dập tắt ngọn lửa ấy. Nhưng ngay cả lúc đó nữa, nó tắt đi như một ngôi sao lặng lẽ rời khỏi bầu trời và cảnh tối tăm của cái chết sẽ là một tấm màn nhẹ bao phủ lấy cái đẹp vĩnh viễn.

Phải, Krêmo không nghĩ đến điều đó, nhưng lòng anh cảm thấy điều đó một cách sâu sắc.

Zitkôpxki thân mật gật đầu. Và lời chào đơn giản kia từ trái tim một con người vươn ra như một nhịp cầu không bao giờ có thể phá hoại được.

Krêmo bước tới bên giường, anh đưa bàn tay ngượng ngập vỗ vỗ vào đầu đứa bé, không nói gì. Anh nghĩ: cái con dế tội nghiệp này... Anh nhớ lại hồi còn nhỏ anh nhốt một con dế trong chiếc hộp bằng bìa cứng đúc lỗ nhỏ trên nắp.

Lúc này một gánh nặng to lớn dang đè lên tim anh! Anh đã làm cho đứa bé tất cả những gì có thể làm. Nhưng còn biết bao nhiêu cái phải làm nữa. Phải chăng đứa bé nấm trong đôi bàn tay ngày thơ và vô tội của nó những sợi dây mà ở đây treo tất cả mọi sinh mạng?

Krêmo trầm ngâm nhìn đứa bé. Hofen và Krôpinxki đã phải vào boong-ke vì nó, mười người ở phòng đồ đạc cũng đã bị đưa đi vì nó. Hàng ngàn những chiến sĩ kiên quyết vô danh và không được ai biết đến đang ở trong tình trạng luôn luôn nguy hiểm, và bây giờ ba người Ba Lan tội nghiệp này lại đứng quanh đứa bé để che chở cho nó với hai bàn tay trắng.

Phải chăng họ phải tìm ra lối đi vì đã rơi vào giữa những mưu mô cạm bẫy, giữa những trận đồ rắc rối không có lối ra, giữa địa ngục của súc vật hung bạo, phải nhảy qua những vực thẳm của thất vọng và nguy hiểm... Không, vấn đề hoàn toàn không phải như vậy. Nó hoàn toàn khác hẳn! Số người chung quanh đứa bé ngày càng tăng lên chẳng phải giống như một núi tuyết sụp đổ đe dọa chôn vùi tất cả, mà là một mảng lưới tự nó đan lại và mở rộng ra ngoài để che chở.

Những sợi dây kia bắt đầu từ tinh thần kiên quyết của Hofen và Krôpinxki, đã quấn quanh lòng trung thành của Pipich rồi đến tinh thần sẵn sàng giản dị của những con người bình thường này, và càng kéo nó thì nó càng chắc, càng không thể nào đứt được.

Ván đê chính là như thế! Krêmo hít một hơi dài dường như không khí ở đây rất mát mẻ. Anh đưa tay ra bắt tay Zitkôpxki.

– Thôi được, cậu ạ – anh lẩm bẩm, vẻ giòn giã ân cần – cậu hãy nhớ giữ cho vững.

Zitkôpxki không còn nghi ngại gì nữa.

Ở trong nhà tắm ra, đám người mới tới lộn xộn lật đật bước qua cái cổng chằng dây thép gai, di vào Trại Nhỏ.

Trận trại giữa bầy sói

Trong số này, nhiều người không có đủ thời giờ để mặc quần áo trong phòng quần áo. Người trùm trướng hay chỉ mặc độc quần, họ bước vào trại với những đồ lặt vặt trên tay. Phần lớn tay cầm những đôi guốc thô kệch, đi chân không, bước nhấp nhổm trên đá dăm. Đội tuần tra của trại dẫn họ đi. Cái anh trùm khói đang gắt gỏng, loay hoay lo tiếp nhận họ nhưng không biết làm thế nào để có chỗ cho họ ở trong những chuồng ngựa đã quá đông, đến nỗi không tài nào nhét người vào được nữa. Sau khi gắng gượng dốc hết tàn lực để di hàng tuần lè dài dằng dặc, họ đã gầy rạc đi, và bây giờ, bước đến chỗ mới, ngờ ngác bởi những con người kia bỗng trở thành nguyên nhân vô tội gây nên tình trạng bức bối cho mọi người. Họ bị xô bên nọ đẩy bên kia, và cứ bị đẩy mãi vào thành từng nhóm mới.

Anh trùm khói nào cũng tìm cách làm thế nào gạt bớt được thật nhiều người mới đến, kết quả là tất cả rối tung lên. Krêms ở chỗ Zitkôpxki về, phải ra tay giải quyết việc này, mặc kệ những lời phản đối. Anh cương quyết phân phôi người, bất chấp số người đã có sẵn trong một khố riêng là bao nhiêu. Cứ việc phân phôi cho xong đã, rồi mặc các anh trùm khói làm cách nào giải quyết tốt nhất để xoay xở với số người quá đông ấy thì làm.

Y như dòng nước ở đầu voi chảy ra, các dòng người đổ vào trong trại lại phải tản rộng đi cho khói bị kẹt. Bực mình tức tối, các anh trùm khói mang theo những đám người bị buộc phải nhận vé khói. Ở đây lại nhốn nháo, đám người đông đúc lại ầm ĩ lộn xộn, xô đẩy nhau. Bên trong các chuồng ngựa, tiếng ồn ào rầm nồi lên như ong vỡ tổ khi đám người lại bị chia ra lần nữa.

Những người khôn ngoan hơn vì đã có kinh nghiệm, những anh “ma cũ”, chạy biến về những ẩn nấp bé của mình trong những chiếc

giường ba tầng, nằm dán chặt vào chỗ của mình như bị đóng đinh vào đáy để rồi khang khang từ chối những người mới đến mà họ chẳng hoan nghênh gì. Các anh quản trị phòng cứ một mực phớt tinh, không nghe những tiếng ôn ào kêu la của đám người rối rít kia đang léo nhéo chung quanh họ bằng các thứ tiếng, cứ việc đưa những dân mới vào các ngăn giường, giang những cánh tay lực lượng ra đẩy những "dân cũ" nằm sát vào nhau nữa. Mặc dầu thế, cũng chỉ có một số ít người nhờ cách ấy mà kiếm được chỗ để nằm xuống. Còn phần lớn bị ép đẩy vào nhau trong cái phòng chật chội, y như trong chiếc xe chở đầy bò lợn. Những con bọ chét bị đánh thức dậy nhảy ra trên sàn gỗ sù sì.

Tên Kluttich thận hành đem những người bị bắt đến cơ quan Ghextapô ở Vaima. Trong khi đó, tên Rainobôt sốt ruột chờ tên chỉ huy trại trở về, rồi cả hai đưa vào phòng giấy. Đến nơi hắn đưa cho Kluttich xem bản danh sách tên Xvailinh đã mang tới. Tên Kluttich hỏi hắn xem những tên trong đó rồi lâu sau có vẻ hả hê:

– Thế là có cái gì cụ thể rồi đấy! Nhưng mà có phải đúng những tên này không?

Tên Rainobôt cảm thấy thái độ nghi hoặc ấy là một điều trả ngại.

– Bất cứ tên nào ở đây cũng có thể là người của tổ chức bí mật. Chứ sao nữa? Chúng mình không có thời giờ điều tra đâu!

Hắn cầu kinh đi đi lại lại.

Trận trại giữa bầy sói

— Anh đã nghe những tin tức cuối cùng chưa? Bạn chúng đã trên đường tới Katzen. Đứng ở Katzen anh có thể cầm một hòn đá ném tới Aiđơnắc. Anh có hiểu như thế nghĩa là thế nào không? — Rainobôt cười gằn — Anh hãy bằng lòng với cái phần nhỏ bé mà tôi phải cống hiến cho anh đi.

Kluttich cảm thấy có sự trách móc trong những lời nói của tên Rainobôt. Nếu như chính hắn cũng cầu tiết lên.

Tên Kluttich đưa mắt nhìn bản danh sách một lần nữa. Tên của Krêmơ đứng đầu hàng. Sau anh đến tên nhiều tù nhân lâu năm mà ở trong trại ai cũng biết đến. Kluttich bìu môi. Hắn suy nghĩ: dù cho chuyến này chỉ vớ được một nửa số người có tên trong bản danh sách ấy thôi cũng đủ để tóm được bộ phận lãnh đạo trung tâm của tổ chức. Trong ít ngày nữa, tình hình ngoài mặt trận quyết định số phận của trại này! Thật là không còn thì giờ đâu mà hỏi về các chi tiết hay để tìm kiếm nữa. Chúng phải nhanh chân mới được.

Tên Kluttich cẩn thận nhét bǎn danh sách quý báu ấy vào túi. Đôi môi hắn bìu ra lại nhô thêm thành một đường nét thô bỉ. "Cái này lại càng phơi rõ sự ngu ngốc của nhà ngoại giao đây. Nếu lão ta không chấp nhận nó thì giờ phút cuối cùng mình sẽ đưa lão ta ra cho hội đồng danh dự xử"⁽¹⁾. Tên Kluttich mỉm cười gieo mình xuống một chiếc ghế.

— Thật là mình đã giăng được một mẻ lưới ra trò ở đây, anh thấy thế nào? Các bố Ghextapô ở Vaima sẽ tẩn mấy thằng khốn

⁽¹⁾ Một thứ "hội đồng" gồm những sĩ quan cao cấp của bọn SS để kiểm tra sự trung thành của các đảng viên Quốc xã.

kiếp kia cho ra thằng bé, và họ sẽ tìm ra được, anh đừng lo. "Cú" đánh vào mảng sườn đáy. – Hắn vỗ vỗ vào túi áo trong có để bắn danh sách – và đây là điểm tấn công trực diện. Nhưng mà – hắn nháy mắt nhìn Rainobôt – chúng mình sẽ làm thế nào với bọn nó?

Tên Rainobôt nãy giờ đang đi bách bộ, bỗng dừng lại quay nhìn Kluttich một cách cău kinh:

– Thị khứ chúng nó đi! Chứ còn gì nữa? Hay là anh muốn trước hết tách những con cùi ra khỏi đàn đê đà? Cứ đưa chúng nó ra bãi đá mà bắn một loạt.

Kluttich làm một cử chỉ thoái lui, cuống họng hắn nhô lên trên cổ áo quân phục. Tên Rainobôt trông thấy thế bảo:

– Ông sợ nhà ngoại giao rồi, phải không? Ôi, ông bạn ơi, ông đã vào sâu quá rồi, không rút ra được đâu. Tôi có thể giúp ông giăng lưới, nhưng bản thân ông phải biết kéo nó lên, đó là việc của ông. Dù sao thì ông là chỉ huy trại chứ không phải tôi.

Mặc dầu hắn đã nghĩ mạnh bạo, Kluttich cũng đưa mắt nhìn thằng cha trẻ tuổi kia một cách thản thờ, rồi sau cùng hắn gật đầu.

– Phải, anh nói đúng. Đó là việc của tôi, – hắn đứng dậy – Còn Hofen? Anh nghĩ thế vào? Anh còn cần có nữa không? Với những đứa khác quả thực chúng mình đã ngây rồi.

– Böyle giờ hãy để nó với thằng Ba Lan đáy đà, – Rainobôt khuyên. – Chúng nó không chạy đi mất đâu. Để Mandrin giải trí với chúng nó ít lâu. Biết đâu hắn chẳng moi được bọn chúng vài điều. Đến ngày cuối cùng hắn vẫn có thể cho chúng nó đi đời nhà ma, dù sao cũng đã báo là chúng nó chết rồi...

Trần trại giữa bầy sói

Sự can thiệp dũng cảm của Foxtê đã giúp cho cơn sốt của người bị tra tấn hạ xuống. Mặc dầu lúc nào tên Mandrin cũng khóa chặt xà lim và giữ chìa khóa, song Foxtê với lối làm bình tĩnh, kiên quyết của mình, cũng tìm được cách vào trong đó. Anh ta nói rõ ràng không những mảnh giẻ ướt mà phải cả thức ăn nữa cũng rất cần thiết để giữ cho người sắp chết kia còn dùng được, và bao giờ Foxtê cũng có thể làm cho tên Mandrin cầu nhau kia dịu bớt đi và đem thức ăn nóng cho Hofen. Như một cái bóng, anh gác cửa ấy lướt nhanh vào xà lim, làm cho cái trán nóng bỏng của con người đang sốt dịu xuống, kè vào miệng anh ta một ngụm nước nóng trong khi tên Mandrin đứng ở ngưỡng cửa.

Krôpinxki nằm ép trong góc, rùng mình khi nghĩ đến cái chuyện khủng khiếp kia đã rơi lên đầu người anh em của mình. Tên Mandrin hãy tạm để Hofen đó, chờ con người bị tra tấn kia hồi đến mức hấn lại có thể lợi dụng được. Nhưng khi hấn nhận thấy đôi mắt của Hofen đã dần trong hơn, thì hấn cấm tiệt không cho giúp đỡ gì nữa.

Foxtê lại bị đuổi ra ngoài xà lim. Nhưng anh ta đã kéo được con người sắp chết ra khỏi ngưỡng cửa của cái chết. Một điều khá kỳ quái, tên Mandrin đã cho để cái nệm cũ lại trong xà lim.

Sau khi tên Mandrin đã ra khỏi xà lim và khóa lại, Krôpinxki vẫn còn nằm im lặng không cựa quậy trong góc; vì sợ hấn quá, Krôpinxki không dám đến chỗ Hofen đang nằm sượt, người cứng đờ. Hồi thở Hofen hắt ra không thành tiếng, miệng anh há hốc. Hofen nuốt khan, khẽ kêu lên: Marian...

- *Tak?*⁽¹⁾
- Bao lâu... - Mấy ngón tay Hofen run run cào sot soạt cái nệm rơm, - chúng mình ở đây bao lâu rồi, Marian?

Trong góc xà lim im lặng. Một lúc sau mới có tiếng trả lời:

- Năm ngày, anh ạ...
- Câu trả lời lơ lửng một lúc lâu trong cảnh im lặng của cái xà lim vắng vẻ. Mắt Hofen nhìn lên trần như ngọn lửa không động đậy của một cây nến đang cháy âm ỉ.

- Năm ngày...
- Hofen bắt đầu chớp mắt, và ngọn lửa trong cái nhìn trừng trừng của mắt anh rung rinh như có một luồng gió nhẹ lướt qua.

- Marian ơi...
- *Tak?*
- Tôi có... cậu có nghe không, Marian?
- *Tak.*
- Tôi có - nói gì không...? Hofen lại nuốt khan.

- Nye, anh ạ...
- Không tí nào chứ?
- *Nye...* Anh vẫn chỉ kêu la thôi.
- Thật thế chứ?
- *Tak.*

Hofen nhấp mắt lại.

⁽¹⁾ Tiếng Ba Lan, xin đọc là Tắc: vâng, ừ, gì cơ? v.v...

Trận truy giữa bầy sói

- Còn cậu? Cậu làm gì?
- Tôi cũng thế.
- Kêu à?
- Tak.

Không ai nói gì nữa.

Bên ngoài, một tù nhân liên lạc chạy qua sân kiểm soát vào trại. Anh ta tìm Krêmo nhưng không thấy ngay, phải hỏi những người khác:

- Anh ấy đâu?

Anh ta phải chạy đến Trại Nhỏ, vấp ngã trên những lối đi lát đá dăm, lầy lội, sau cùng mới gặp được Krêmo.

- Anh Vante!

Krêmo cảm thấy có tin không hay. Anh kéo người liên lạc sang một bên:

- Cái gì thế?

Anh chàng trẻ tuổi thở hổn hển:

- Một tin điện! Tôi chợt nghe được, – nỗi sợ hãi thoáng hiện trong mắt anh ta. – Dời trại!

Krêmo sững sốt.

- Thật không?

Trong một lúc, nỗi hoảng sợ bất thình linh chấn hết tất cả mọi cảm nghĩ trong người anh. Anh trố mắt nhìn vào khuôn mặt khiếp sợ của anh chàng trẻ tuổi, chưa biết nghĩ thế nào.

Bao nhiêu nguy hiểm đã xảy tới do sự có mặt của đứa bé, bây giờ lại xoắn lại thành một nguy cơ duy nhất to lớn. Giờ kết thúc sắp đến.

– Bây giờ thế nào? – Anh liên lạc hỏi.

Mặt Krémơ nhăn nhúm bực bội:

– Hãy chờ xem đã.

Anh trả lời thế, vì không có câu trả lời nào khác, và anh thấy anh cũng không biết làm thế nào.

Điều cuối cùng bây giờ họ có thể làm được là chờ xem. Krémơ cảm thấy trong người nôn nóng điên cuồng, muốn cám lấy còi hiệu chạy qua các dây nhà khói, rít còi kêu khắp trại để gây nên tình trạng rối loạn: "Dời trại, dời trại!".

Để néo sự bối rối, anh hỏi:

– Cậu có chi tiết gì chính xác không?

Anh chàng trẻ tuổi lắc đầu.

– Tôi phải nói ngay để cậu biết, chúng nó đã từng nói đến việc đó rồi.

Krémơ thở phì phì, thọc hai tay vào túi áo. Thế là bây giờ cái điều họ đoán trước đã trở thành sự thật. Nhưng trong tình trạng cấp bách ghê sợ ấy, nó vẫn có vẻ không thực và cái đầu óc bình tĩnh thiết thực của Krémơ xua đuổi nó đi ngay. Mới một tuần trước đây anh đã nói với Suyp: Trong nửa tháng nữa, chúng mình hoặc sẽ tự do, hoặc sẽ chết...

Lúc đó chỉ là một câu nói suông! Nhưng bây giờ anh đang đứng trước sự thật!

Trận trại giữa bầy sói

Một cơn ớn lạnh chạy khắp người Krêmơ. Rồi Hofen, Krôpinxki sẽ ra sao? Rồi Pipich, với mười người của phòng đỗ đặc nữa? Rồi đứa bé! Tất cả bọn sẽ ra sao đây?

5.

Các anh em bị bắt đều bị giam trong những nhà tù mà bọn Ghextapô ở Vainma đã bố trí sẵn như một chuồng ngựa dùng vào mục đích riêng của chúng.

Tên Rôkhut Gai, nhân viên sở Ghextapô đã đưa Kluttich vào phòng riêng của hắn ở tầng thứ nhất của ngôi nhà trống ra đường. Phòng này trống huếch trống hoác, đồ đạc lèo tèo chỉ có mấy cái ghế, một cái bàn, một nái máy chũ để bên cửa sổ, một chậu cây bỏ quên đang sống lay lắt khốn khổ. Giấy dán trên tường kè ô vuông màu rất nhã nhung lâu năm đã ngả sang màu nâu, còn để lộ những hình hoa vui mắt.

Kruttich ngồi xuống một chiếc ghế bên cạnh máy chũ. Tên Gai, miệng ngậm diều xi-gà đứng giữa phòng, đầu rụt vào giữa đôi vai rộng. Bộ quần áo nhau nát như vắt cầu thả trên cái thân hình lực lưỡng. Tên Ghextapô thọc tay vào hai túi quần lụng thụng. Chiếc “cà-vạt” đã sờn ở chỗ hàng ngày vẫn thắt đi thắt lại, ném véo sang một bên, thông ra ngoài chiếc áo xộc xệch. Tên Gai giọng khàn khàn lè nhẹ với tên chỉ huy trại:

-- Nay, suốt ngày các ngài làm những cái quái gì trên cái đồi ấy thế? Bây giờ lại đến chúng tôi phải moi một đứa bé cho các ngài à! Đây có phải trường mẫu giáo đâu.

Tên Gai nhẹ hai hàm răng, đang nhay nhay điếu xì-gà.

- Tôi cũng muốn bận rộn như các anh...

Kluttich ngồi như một tên học trò bị dồn.

– Nếu như suốt thời gian vừa qua các bố chỉ ngu ngốc mà thôi thì tôi chẳng nói làm gì, – tên Ghextapô nói tiếp. – Nhưng mà các bố chỉ nốc, chỉ chén, chỉ gái... các bố quẳng mắt nghĩ đến cảnh vinh quang! Thế rồi bây giờ đến lúc sắp phải cuốn gói các bố bỗng chợt nhận ra rằng bạn cộng sản...

Hắn dừng lại giận dữ nhìn mẫu xì-gà đã tắt.

Kluttich cảm thấy những lời trách cứ áy náy bất công, và quá chua chát, định tìm cách thanh minh:

- Tôi lấy danh dự mà nói, thật tôi đã làm tất cả...

Tên Gai châm lại mẫu thuốc, nheo tí mắt vì bị cay khói ; hắn bức bối để cho những lời phản đối của Kluttich lọt vào tai này rồi lại ra tai khác.

- Anh hãy kể cho tôi nghe về đám rác rưởi anh đưa tới đây đi.

Yên trí tên Ghextapô đã sẵn sàng nghe bàn công việc, Kluttich báo cáo chi tiết . Trong khi đó, Gai đi lại trong phòng, đầu nhô ra dang trước, xem như có vẻ không quan tâm lắm; nhưng thật ra hắn đang nghe rất chăm chú và rút ra thật nhanh những kết luận.

Trận trại giữa bầy sói

Đúng là có mối liên hệ giữa thằng bé với bọn Cộng sản, và Kluttich hình như cũng có lý trong việc phán đoán về Pipich và Rôsơ. Nghe Kluttich tả hai người ấy cho hắn nghe thì hình như một cậu cứng cổ, còn một cậu nhát. Trong người tên Gai lại nổi lên cái bệnh ham mê truy nã. Hắn để cho Kluttich nói, và hắn trù tính dùng những chiến thuật gì.

Rôsơ và Pipich!

Đây là hai thằng phải “tẩn” cho kỹ vào mới được . Kluttich gài thêm tên Ghextapô:

– Chúng mìnhh chăng còn nhiều thì giờ nữa, mặt trận ngày càng đến gần...

Trong lúc hoảng hốt, hắn đứng dậy chán lối đi của tên Gai. Luồng suy nghĩ bị đứt đoạn, tên Gai liếc mắt nhìn tên chỉ huy trại, trên mặt tên Kluttich hiện rõ tính chất khẩn cấp vào việc này. Tên Gai không để cho tình hình thiểu thì giờ làm cho hắn thất vọng, trái lại hắn càng thấy đó là dịp may hiếm có để khám phá những dấu vết che giấu trong trại. Nhiều lần hắn đã phát hiện rằng trong giờ phút phải chọn giữa cái sống với cái chết, thì con người thường vẫn quyết định chọn lấy cái sống, nó sẽ nhụt đi và khai ra những điều nó đã bấy lâu khang khang giữ kín. Mười thằng ngu dại mà Kluttich đã đưa đến cho hắn kia hắn là đã ở trong trại lâu năm rồi. Cá bọn chúng đều biết rằng giờ kết thúc đang đến gần. Tên Gai nheo mắt lại để nhìn những ý nghĩ của mình cho rõ hơn.

Thằng nào sắp đến lúc kết thúc mà lại chịu hy sinh đời mình, khi hắn thấy có dịp thoát khỏi cái nguy cơ lớn cuối cùng

kia chứ? Tên Ghextapô lại đưa lưỡi lán lán điếu xì gà, sốt ruột giơ tay ta hiệu gạt những lời giải thích dằng dai của Kluttich.

– Được, được tôi thấy rồi!

Một lát sau, sau khi tên Kluttich đi rồi, tên Gai xuống nhà giam. Mặc dầu ở đây chật ních những người, hắn vẫn còn một xà lim để trống và hắn trao cho lão cai ngục bản danh sách các tù nhân ở Bukhànvan, ra lệnh ghi tất cả lý lịch của những người này, rồi phân phối lại mươi người vào những xà lim khác nhau.

Phải giam lắn chúng nó vào với nhau. Hắn ra lệnh phải nhốt chung Rôsơ và Pipich trong xà lim trống.

– Nhưng không được làm lộ liêu quá, hiểu chưa? Phải làm như ngẫu nhiên ấy! Không được để chúng nó thấy chúng bị giam chung một xà lim là có dụng ý.

Do đó Rôsơ và Pipich cùng bị nhốt vào xà lim số 16, và họ không hề ngờ rằng điều đó chính là chuẩn bị điều kiện cho những chiến thuật tra hỏi sắp tới.

Rôsơ đã hoàn toàn mất tinh thần. Nửa người trên của anh ta mềm rũ, anh ta ngồi lên chiếc ghế đầu độc nhất trong xà lim, hai tay xoa đi xoa lại bực dọc, đặt tay vào giữa hai đầu gối, mắt nhìn chăm chăm ra phía trước. Mặt anh ta xanh như tàu lá, lòng hồi hộp nặng trĩu như chì.

Pipich đưa mắt nhìn quanh xà lim trống trại rồi đập vào vai Rôsơ khích lệ:

– Lấy lại tinh thần đi, ông ơi!

Rôsơ thở dài nặng nề, môi run lẩy bẩy, văng tục:

Trận trại giữa bầy sói

– Đồ chó...

Pipich ngạc nhiên nhìn Rôsơ lúc này đang quằn quại vật vã, trong lòng uất ức.

– Đồ chó... Nếu như lúc mọi việc sắp kết thúc đến nơi như lúc này mà tao chết thì mày chính là người đáng trách.

Pipich thấy rõ nỗi đau khổ của Rôsơ.

– Nhưng anh Augut ơi...

Bỗng Rôsơ chồm dậy nắm lấy cổ Pipich. Pipich cố gắng khôi đôi bàn tay bóp mạnh, nhưng Rôsơ không chịu buông ra. Anh ta chồm đến gần đối thủ của mình, hai người níu chặt lấy nhau. Pipich mạnh hơn con người hung dữ ấy. Chiếc ghế đầu đỗ xuống đánh cách một tiếng, khóa xà lim mở, lão cai ngục bước vào.

– Nay, nay, nay, các anh làm gì thế?

Lão gỡ hai người ra.

– Bây giờ các anh định giết nhau đấy phải không? Các anh ở đây là khá lầm rồi đấy. Hãy cố mà thu xếp với nhau và hãy bằng lòng rằng các anh có một xà lim riêng. Ở mấy xà lim kia còn nhốt đến mươi lăm người vào với nhau kia đấy.

Lão cai ngục già đã nhận ra ngay là ai nỗi bóng trước, nên lão đẩy Rôsơ ngồi xuống ngế đầu.

– Thôi hãy bớt nóng đi.

Lão ta quay về phía Pipich đang cài lại áo chẽn, cuộc giằng co vừa rồi làm áo anh bị rách.

– Các anh làm như thế chỉ tổ khổ thêm cho các anh thôi.

Pipich để ý thấy trong những lời nói của lão cai ngực có chút tình thông cảm của con người, anh gật đầu ra vẻ cảm ơn, lão lại đi ra để mặc hai người và khóa cửa xà kim.

Lão cai ngực đặt Rôsơ xuống thế nào, bảy giờ anh ta vẫn ngồi im như thế. Vừa hất lực vừa sợ hãi, hoang mang, anh ta khẽ rên rỉ nói thầm:

– Tôi chẳng dính dáng gì đến việc này, đó chẳng phải việc của tôi. Tôi chỉ làm phận sự, thế thôi. Tôi muốn về nhà. Tôi không muốn đến lúc cuối cùng lại bị giết.

Pipich ôn tồn:

– Đúng thế, anh chẳng dính dáng gì đến đứa bé cả, Augut a.

Rôsơ kêu lên, hai tay xua xua:

– Tôi không biết tí gì về đứa bé cả! Tôi không biết gì, không biết gì hết!

– Tốt, thế càng tốt! – Pipich thản nhiên đáp, bỗng anh tức tối về thái độ hèn nhát sợ chết của Rôsơ. Anh ngả người vào tường, nhìn cái lồng cuộn gập và cái đầu gục xuống của Rôsơ. Đầu hói nổi bật trên mớ tóc lơ thơ chung quanh thành một hình tròn trông như chỗ đầu cạo trọc của người tu hành.

Pipich cảm thấy anh sẽ không tìm thấy ở Rôsơ một người đồng chí trong những giờ phút gay go đang chờ đợi họ. Pipich rất đỗi ngạc nhiên khi nhận thấy rằng thực tế anh biết rất ít về con người ấy. Nghe đâu Rôsơ trước đây là một người thu tiền đảng phí, và đó là nguyên nhân khiến anh ta bị bắt. Pipich chỉ biết có thế. Ngày ngày Rôsơ lo loay hoay làm công việc giấy tờ

Trận truy giật bảy sai

dội Commandô với thái độ tích cực lầm lì của một nhân viên deo cổ cồn tráng lương thấp, và đáng lý phải mặc thứ quần áo vẫn của tù nhân thì anh ta được phép mặc bộ đồ bê rạc đã sờn rách. Vì cứ luôn luôn sợ hãi bị người ta để ý, nên Rôsơ thường vẫn là đầu đê cho sự chế giễu thân mật của anh em. Chẳng ai xem anh ta là một người đáng tin cậy. Đúng thế, trong dội Commandô mọi người chỉ coi anh ta như một đứa trẻ và tuy chẳng bao giờ anh ta làm điều gì khiến họ phải nghi ngờ, nhưng anh ta vẫn sống một cuộc sống cô độc giữa mọi người.

Pipich nhìn chằm chằm vào cái lưng xấu xí và lập tức anh hiểu ngay: chính sự phản bội đang ngồi chồm chồm bên cạnh anh!

Tuy vậy, Pipich cũng lập tức xua đuổi tâm lý nghi hoặc đến với ý nghĩ ấy: Rôsơ căn bản không phải là một anh chàng xấu. Chỉ là anh ta sợ. Đúng – anh ta sợ, có thể thôi.

Pipich hẩy mình ta khỏi tường, bước đến chỗ Rôsơ:

– Cậu không phải là một người tồi, Augut ạ, không phải thế đâu.

Rôsơ không đáp. Anh ta ngồi trầm ngâm. Pipich ngập ngừng một lát, đoạn kiên quyết ngồi xuống sàn cạnh chiếc ghế đầu.

– Augut ạ! Về chuyện đứa bé – cậu đừng sợ. Cậu chỉ có việc không biết gì về cái đó thôi.

Rôsơ rống lên:

– Nhưng tôi có biết kia mà!

– Không! – Pipich nói gắt gỏng. – Cậu không biết gì hết! Không biết một chút gì hết! Và nếu như cậu không biết gì thì cậu cũng không thể nói gì cả!

Rôsơ cảm thấy có một áp lực đè lên mình, ngồi im lặng bức bối. Pipich thúc vào đầu gối Rôsơ:

– Cậu nghe không? Tớ cũng không biết gì hết, và chẳng ai biết gì về những người khác cả. Và nếu không một người nào trong chúng ta biết gì cả... Thế là ổn, Augut à...

Rôsơ không đáp. Pipich tha thiết van lơn con người ngồi im lặng.

– Augut! Có lẽ nào cậu lại là người độc nhất..? Ngày cậu, cậu là người bạn thân của chúng mình bị đưa đến đây. Có lẽ thằng Xvailinh làm chúng mình bị đưa đến đây. Có lẽ là thằng cò mồi Vurac? Ngày, Augut! Cậu không là cò mồi mà!

Rôsơ thở dài đau xót. Khuôn mặt lạnh lùng của anh ta bỗng biểu lộ vẻ đau đớn, yết hầu rung rung.

– Tôi không muốn chết vào lúc sắp kết thúc này... Tôi không muốn chết...

Pipich đứng phắt dậy, chửi:

– Mẹ kiếp! – Anh nấm lấy vai Rôsơ lắc mạnh.
– Augut, cậu còn sống đấy! Cậu thử nghĩ một phút xem! Cậu tưởng rằng năm phút trước khi hạ màn chúng nó sẽ khử tất cả chúng mình ư? Chúng nó không ngu ngốc như thế đâu! Chúng nó sẽ không dám nghĩ đến điều đó! Đây chính là cái may mắn lớn của chúng ta! Chúng ta chỉ việc bám chặt lấy nhau!

Rôsơ cười khẩy.

– Bám chặt lấy nhau à! Chúng nó sẽ bê vụn xương ra.

Pipich buông Rôsơ ra. Anh đút hai tay vào túi, bước những bước vững chắc trong xà lim.

Trận trại giữa bầy sói

— Chúng mình phải nghĩ trước đến chuyện nhận máy qua
đáy vào quai hàm...

Khóa xà lim mở. Lão cai ngực kéo cánh cửa.

— Pipich ra hỏi cung!

Pipich quay ngoắt người, hoảng hốt nhìn lão viên chức già đang đứng đợi ngoài cửa, miễn cưỡng làm nhiệm vụ mà lão ta chẳng thích thú gì.

Pipich thản nhiên nhún vai ra đi. Đến cửa, anh quay lại nhìn Rôsơ một lần nữa và cười:

— Này, Augut, ai gây ra tai vạ ở đây, cậu hay tớ? Chính tớ chứ!

Rôsơ không động đậy, khùng khiếp nhìn ra cánh cửa đã đóng lại sau lưng Pipich.

Cũng giờ ấy, Bôkhâu đang ở chỗ Bôgoxki. Tên hạ sĩ đã đi khỏi nhà tắm với những người mới đến. Các tù nhân trong đội Commandô đang lau chùi phòng tắm.

— Bắt đầu đây, Lêonit a.

Bôkhâu ngồi phịch xuống chiếc ghế dấu.

— Tôi không biết chi tiết, nhưng Krêmơ nói với tôi thế.
Chúng nó định dời trại.

Tin ấy không có vẻ làm cho Bôgoxki xúc động mấy. Hay anh chỉ muốn che giấu những cảm xúc của mình để cho Bôkhâu khôi thấy? Bôkhâu đứng dậy, nhìn xuống khoảng sàn trước mặt, rồi ngược mắt lên nhìn Bôgoxki.

“Nào, bây giờ làm thế nào?”. Đó không phải là câu hỏi đặt ra do chỗ tâm thần hoảng hốt; nó liên quan đến số phận của năm vạn con người. Nó bao gồm cả những kế hoạch đã thảo luận đi thảo luận lại hàng bao nhiêu tháng về cái giờ phút mà hình như bây giờ đã đến. Phải chăng họ sẽ đồng ý với việc dời trại, và cam tâm để cho năm vạn con người di đến chỗ chết? Hay là họ sẽ... Bôgoxki kéo ngắn kéo bàn rút ra tấm bản đồ nước Đức. Anh trải nó ra trên mặt bàn, gọi Bôkhâu đến bên cạnh.

Ngón tay anh vạch theo sông Ôde, và dừng lại ở Quyxit'rín:

– “Hồng quân ở đây” – anh lấy đầu ngón tay ấn xuống một điểm “Bá linh!” – chỉ có một quãng đường ngắn là tới điểm ấy – Anh giải thích, so sánh mặt trận phía Đông với mặt trận phía Tây.

Bên phía Tây, mặt trận chạy từ Padecbon đến Vindungân? Tráyxa, Hecxsen, Funda. Không nghỉ ngơi gì nữa, cuộc tiến công nhằm tiến vào Tuyarin, qua Katzen, Aidonăc, Ecfuoc. Rồi ngón tay Bôgoxki lại trở vào một điểm nữa: “Vaima...”. Đoạn anh nói tiếp:

– Bukhánvan!

Nhưng con đường từ phía Tây đi đến Béc Linh còn dài hơn con đường từ phía Đông. Ai chiếm được Béc Linh sẽ đồng thời chiến thắng nước Đức Hitler.

– Nhưng quân Mỹ và quân Anh có muốn để cho Liên Xô thắng trận không? *Nhet!* Bôgoxki đưa hai bàn tay to gộp cả những mặt trận trên bản đồ từ phía Tây đến phía Đông vào giữa trung tâm Béc Linh. – Cho nên quân Mỹ muốn tiến nhanh, vì họ còn một con đường dài mời tới Béc Linh, và vì thời gian sẽ rất ngắn.

Trận truy giữa bầy sói

Bôkhâu gật đầu hiểu, Bôgoxki cố dùng mớ tiếng Đức vụng về của mình giải thích rằng quân Mỹ sẽ có gắng hết sức có thể tới được Béc Linh cùng một lúc với Hồng quân. Họ phải trù tính đến một cuộc tiến quân nhanh ở Tuyarinh. Sẽ là một cuộc chạy đua. Bên nào sẽ nhanh hơn? Quân Mỹ, hay bọn phát-xít với việc triệt thoái của chúng?

– Còn chúng mình thì ở giữa – Bôkhâu mỉm cười đau đớn, thở dài. – Bao nhiêu việc cùng xảy ra một lúc! Chúng mình phải có một cuộc trao đổi với nhau tối nay trong ILK, không thể chậm hơn được vì những điều chúng mình phải làm bây giờ không thể chỉ do hai chúng mình quyết định.

Bôkhâu lại ngồi xuống ghế đầu, trình bày những ý nghĩ của mình với Bôgoxki:

– Một đứa bé đến trại, vâng, vâng, tôi biết, Lêônit ạ, tôi biết, tôi không có ý nói như thế. Nhưng anh cứ nghĩ mà xem: trước hết là Hôsen và Krôpinxki vào boong-ke. Chỉ vì cái đó! Rồi chúng mình phải làm cho tất cả bộ máy khập khiễng đi. Chỉ vì cái đó! Bây giờ chúng nó lại đưa mười người ở phòng đồ đặc đi. Chỉ vì cái đó! Như vậy cũng đủ làm người ta thất vọng!

Bôgoxki lảng nghe không nói nửa lời; cứ để Bôkhâu giải bày hết nỗi lòng. Anh đang nghĩ đến một cái khác trên tất cả những thứ ấy.

– Dứa bé ấy, Lêônit ạ, mọi thứ đều mắc vào đứa bé ấy hết. Chừng nào chúng nó còn chưa tìm thấy đứa bé thì Hôsen vẫn còn vững, Krôpinxki cũng thế, và cả mười người nữa. Nhưng nếu chúng nó tìm thấy đứa bé...

— Trời ơi! Lúc đó anh biết xảy ra những gì! Đây là một sự thật ai cũng rõ. Sức mạnh của Hofen buộc chặt vào đứa bé ấy. Tất cả những cái chúng làm là để đem đứa bé đến trước Hofen: Đây, chúng tao bắt được nó rồi, bây giờ mày nói đi! Tôi nói cho anh biết, rồi cậu ấy sẽ xếp xuống. Rồi sao? Lúc đó thì thế nào?

Bôkhâu đưa hai bàn tay lên bóp lấy thái dương.

— Có nhiều người biết về đứa bé quá. Chỗ nguy hiểm là ở đây! Không thể thay đổi tình thế được nữa, — anh nói một cách mệt mỏi. — Bây giờ chúng ta đang ở giữa dòng. Chúng ta làm thế nào mà qua sông được thì làm. — Bôkhâu cởi khuy áo, anh hoàn toàn trở lại khách quan. — Tôi chỉ muốn nói để anh biết, tôi nay tôi sẽ triệu tập họp ILK nữa.

Anh đã sắp bước đi; anh ngừng lại một lát và ôn tồn nói:

— Cái đó cũng trở thành nguy hiểm đấy. Nhưng chúng ta không thể nào cứ lo ngại về cái đó được nữa.

Họ im lặng bắt tay nhau.

Sau khi chỉ còn một mình, Bôgoxki dầm chiêu hồi lâu, tìm một con đường thoát. Quá nhiều người đã biết về đứa bé, cái này làm thành một mối nguy lớn! Sợi dây của những người liên quan đến đứa bé đã mở rộng đến Zitkópxki. Phải cắt đứt sợi dây ấy mới được. Phải làm sao cho các đồng chí tự bảo vệ được mình. Cắt đứt sợi dây, Bôgoxki nghĩ như vậy, nhưng làm thế nào?

Trại trại giữa bầy sói

Pipich đã đi được hơn một tiếng đồng hồ, nhưng Rôsơ vẫn còn ngồi trên ghế đầu. Còn bao lâu nữa đến lượt anh? Một nỗi khiếp sợ kinh khủng lan khắp người anh. Rôsơ như đã thấy bản thân mình đứng trước mặt tên Ghextapô.

– Thưa ngài trưởng ty, tôi thật hoàn toàn vô tội. Tôi chỉ làm phận sự của tôi thôi ạ.

Vì thấy nghĩ trước đến cái đó cũng hay hay, anh ta để tên trưởng ty mà anh ta đứng trước mặt, hỏi:

- Mày đã ở trong trại bao lâu?
- Thưa ngài trưởng ty, tám năm.
- Tám năm à? Thế làm sao mà mày chịu được?

Rôsơ lấy làm thú vị với câu hỏi ấy.
– Thật là một thời gian cực khổ. Thưa ngài trưởng ty. Ngài có biết không, tám năm trước đây khi tôi được đưa đến thì trại chẳng được như ngày nay đâu. Hồi đó, ở trong nhà tù hiến binh lẩn lẩn, khi tôi mới nghe đến tên Bukhânvân tôi lại thấy hay hay. Bukhânvân... nghe có vẻ ngồ ngộ. – Tôi cũng chả biết nữa – nhưng hồi ấy tôi nghĩ rằng: à ra thế là bảy giờ anh được đưa đến một cái trại, xinh xắn sạch sẽ, anh sẽ được những người tốt bụng trong đảng giáo dục cho anh, và mấy tháng sau anh sẽ trở về nhà...

Tiếng thì thầm của anh lịm dần đi, và Rôsơ nhìn thẳng trước mặt. Hình ảnh tám năm trước đây anh ta đến nhà ga ở Vaima nổi bật lên trong ký ức. Từ chuyến tàu chở tù bước ra, anh ta cùng với những tù nhân khác được một bọn SS áp tải

tiếp nhận. Rồi những chi tiết hiện lên trong ký ức. Một lần nữa, Rôsơ thấy lại những người đứng trên sân ga cách xa đó một quãng, nhìn cảnh tượng diễn ra. Về mặt hồn học, im lặng: Bọn SS cũng hầm hầm lầm lì như thế. Chúng mặc những bộ đồ quân phục kỳ lạ, màu xanh xám. Mũ sắt, súng các-bin và cái hình sọ người trên miếng vải đen ở "ve" áo. Bọn chúng đều trẻ măng, chỉ độ mười tám tuổi đầu, nhưng cái nhìn của chúng sao mà dữ tợn và nguy hiểm thế.

Họ trèo lên một chiếc cam-nhông mái tròn tròn căng vải bạt như những toa xe kín. Đằng trước cũng như đằng sau, trên các ghế dài trong xe, bọn SS ngồi vào chỗ của chúng, súng kẹp giữa hai đầu gối. Tên cầm đầu đội áp tải trèo qua ván hậu cửa xe đã đóng lại, du người vào trong, nói một giọng trầm trầm đe dọa:

– Cấm không được nói chuyện, đứa nào mở miệng sẽ bị vả gãy răng. Đứa nào định trốn sẽ bị bắn ngay lập tức – Đi thôi!

Họ lên dây và khi xe cam-nhông dừng lại, đội áp tải im lặng ấy biến thành một lũ chó hung dữ sửa nhặng lên. Mảnh ván hậu rơi cách một cái, và bọn SS từ những ghế ngồi đứng chồm dậy, lấy báng súng vừa het vừa đánh, xua tù nhân ra khỏi xe, dồn vào một căn nhà sơn xanh ngay trước chỗ xe đỗ.

Rôsơ nhớ lại cái hành lang dài mờ mờ có nhiều cửa. Bọn SS đi đi lại lại, tiếng ủng nện vang trên sàn. Từ nhân đứng thành hàng dài hai tay gập ra sau đầu, mặt quay vào tường. Sau lưng họ, bọn chó lèi hò hét, chửa rủa bằng một thứ ngôn ngữ nhà binh thô tục: "Cái giông gì thế này? Co vai ra đằng sau, đồ lợn sưng!". Kèm theo lời nói ấy là một cái đá bất ngờ vào sau lưng, một quả đấm mạnh vào sau gáy, làm cho trán đập đánh chát vào tường.

Trên trại giữa bầy sói

Những hình ảnh ấy nhòa đi. Rôsơ vẫn ngồi trên ghế, óc trống rỗng. Dần dần những hình ảnh lại diễn ra trong trí nhớ anh ta, vẫn sinh động và mới mẻ như ngày đầu tiên.

Khi các tù nhân đưa từ phòng chính trị về trại thì trời đã tối. Rôsơ thấy mình cùng đi với một đoàn tù nhân trên con đường nhỏ nhão nhoẹt về một nơi nào chưa biết. Một tên hạ sĩ lững thững dắt sau họ. Những cái tháp canh xây trên chân cột hiện ra trước mắt trông như những chòi săn nguyên thủy. Một hàng rào bằng những gộc củi dẽo vội vàng chằng dây thép gai xung quanh trại, thăng như những dòng nhạc.

Một tên lính gác đội mũ sắt từ một cái chòi tránh mưa bước ra, áo dài đến tận chân. Một chiếc cổng ọp ẹp, cũng đóng ghép xộc xệch vào nhau sơ sài như hàng rào, bắn lề hai bên kêu cọt kẹt khó chịu. Trước mặt họ là một khoảng đất rộng chạy dài trong bóng tối đen không còn một bóng người. Đây đó có thể thấy một ngọn cây cao ngất, cành cây nhô vào bóng tối mưa phùn như những cánh tay giơ lên và những cột đèn điện tròn không thành hàng lối. Mưa phùn lấp lánh trong ánh sáng đو đỏ của những ngọn đèn chiếu xuống mặt đất thành những vòng tròn. Đất bùn nhão óng ánh như mỡ. Đây đó những thân cây chặt đứt sì sì cuí lom khom, với mấy cái lều nhỏ bằng gỗ... Phong cảnh ma quỷ thực ghê rợn chết chóc.

– Nhắc chân lên, đồ ăn cướp!

Quần xắn cao, dùng khuỷu tay làm lái, họ nhấp nhổm di qua đám bùn ngập đến tận mắt cá. Họ vấp vào những hòn đá ngầm dưới bùn, thụt vào lỗ, mất thăng bằng, giơ tay lên phía trước mặt để giữ người cho khỏi ngã.

– Đi đi! Mẹ kiếp những thằng này.

– Đấy, hồi ấy nó như thế, thưa ngài trưởng ty. Ngài thử nghĩ xem lúc đầu chúng tôi được ở như thế nào? Nước cũng không có mà tắm, chỉ có một tí dù dùng cho nhà bếp. Quần áo chúng tôi mặc trên người chẳng bao giờ khô cho. Ban đêm cởi ra, nó ướt như thế nào thì đến sáng mặc vào nó cũng vẫn ướt như thế. Chúng tôi phải rời bỏ cái giường ấm như thế đấy, thưa ngài trưởng ty... Chúng tôi ai cũng vất vát rái cá: phía sau các nhà trại là những chuồng xí hôi thối, đó chỉ là những cái hố với một tấm ván bắc ngang. Lại cũng không có giấy mà chùi đít nữa. Nhưng chúng tôi cũng mặc. Lúc đó chúng tôi có được ăn đủ đâu? Ngài không thể tưởng tượng được chuyện ấy, thưa ngài trưởng ty! Tôi vẫn phải tả cái đó lại thật đúng cho ngài thấy, nếu không giám đốc ngài sẽ không hiểu được...

Nhưng Rôsơ không “tả lại”, anh ta lại càng trầm ngâm, bị lôi cuốn vào những hình ảnh quá khứ. Đến bốn giờ sáng, tiếng còi anh trùm khói rít lên. Các anh em quản trị nhà ngủ hết.

– Dậy cả đi!

Bên ngoài, đêm vẫn chưa tan. Dưới ánh sáng rùng rợn của những ngọn đèn vòng cung, bùn lầy lấp lánh như mặt hồ và trên những con đường nhỏ giữa các căn nhà trại, bùn chảy trông như một thứ bột nhão nhoét chảy xuống chân đồi. Trong không trung, một làn sương mù mỏng lơ lửng bao phủ. Quần áo rách rưới trên người họ lạnh như băng và cứng cầm cộp, giày ướt, rắn như đá.

Trên trại giữa bầy sói

Ban đêm, và giấc ngủ đã qua, một ngày khác lại sắp bắt đầu. Trong nhà ăn, họ cố nuốt một tách cà phê âm ám trước khi bước ra ngoài trời mưa lạnh. Có khi suốt ngày, lương thực của họ chỉ là thứ cà phê thế phẩm đó.

— Vâng, vâng, thưa ngài trưởng ty, — Rôsơ cùu nhau, sức mạnh của trí nhớ lèn anh ta không nén được. — Chúng tôi nhận mẫu bánh để ăn cả ngày vào tối hôm trước, và thường thường chúng tôi ăn hết ngay với bữa xúp.

Bên ngoài anh trùm khói huýt còi.

— Sắp hàng điểm danh!

Lúc nhúc họ xô nhau ra khỏi chuồng ngựa, bước vào bùn lầy, rác rưởi.

— Bên phải — quay! Đi đều, bước!

Cà rục, cà rịch! Trái, phải, trái, phải...

Khi lên tới đỉnh đồi, chúng tôi bị ướt đến tận xương. Những ánh đèn pha hắt vào mặt chúng tôi, đau nhói cả mắt.. Rồi dám chi huy khói tỏa ra giữa đám người chúng tôi để đêm. Bùn bẩn tung toé chân họ, nhưng họ có giày ủng rất chắc. Phiên điểm danh dài dằng dặc! Ở chỗ kia chắc là có chuyện gì không hay. Chắc lại có ai vắng mặt đây! Mẹ kiếp cứt thật.

— Các quản trị phòng chạy vào rừng, tìm thằng tù sống! Tiếng loa gọi vang lên. Các quan trị phòng từ trong các khối chạy xổ ra, trùm khói đi đâu.

Không, không, đây không phải là Krêmơ: lúc ấy chẳng có ai nghĩ đến anh ta. Trùm trai trong những ngày ấy còn là một tù

nhân “xanh”⁽¹⁾ một tù thường phạm, và cái thằng chó ấy đã chết từ lâu rồi. Chúng tôi cứ đứng đợi cho đến khi họ tìm được con người vắng mặt. Cứ việc đứng mà ngơ ngẩn nhìn chăm chăm ra phía trước. Cứ việc mà ngủ đứng. Cái trò ấy kéo dài một hay hai tiếng đồng hồ. Mà cái thằng cha kia bò đi đâu kia chứ? Hắn thật xuống hố xí chết đuối trong đồng cát rồi hay sao? Ấy thế mà cứu được khỏi người đấy! Rồi phải mất bao nhiêu thì giờ mới vớt được anh ta lên bằng những gậy dài...

Cũng có lẽ hắn lấy trộm bánh mì nên sợ quá rồi treo cổ trong rừng. Cái gì cơ? – Chỉ vì một mẩu bánh con thế thôi ư? Hừ! Ngài chả biết những cái đó đâu. Giờ mà đi tìm anh ta trong bóng tối giữa những đám cây ấy thì thật là...

Hai giờ – rồi ba giờ qua...

Nước mưa thấm ướt cả người chúng tôi, chúng tôi càng rụt dây vào vai, trông lại càng giống những con chim ông lão. Trời sáng dần chúng tôi vừa đứng, vừa nhìn, vừa ngủ. Cơn đói nhức nhá sôi cồn cào trong ruột: Có người không sao đứng mãi như thế được! Một người đã bắt đầu lảo đảo, quỵ xuống, được những người đứng bên kéo xốc lên, và anh ta dung đưa giữa hai người như một chiếc bị. Có người thì gục hẳn xuống, rồi anh ta bị đặt xuống cạnh khói, áo anh ta cuộn lại đặt xuống dưới đầu để khỏi nằm mep trong bùn.

Những ngọn đèn pha đã tắt từ lâu.

Đôi khi, một người chỉ huy khói từ phía trên lật đật đi xuống, soát lại các hàng ngũ... “Coi chừng đấy!”, tiếng thì thầm

⁽¹⁾ Đeo phù hiệu xanh trên áo: tù thường phạm. Tù chính trị đeo phù hiệu đỏ.

Trần trại giữa bầy sói

lan từ khói này đến khói kia. Xương tự nó cứng lại. Chú ý, đứng vào hàng. Khi người chỉ huy khói kia đi rồi, những khớp xương lại dãn ra.

Sau cùng, một tiếng còi vang lên đầu ở phía sau. Các khói trở lại hoạt động. Họ đã tìm ra anh ta!

Những cái xương cứng ngắc cựa quậy. Những bàn chân cắn thận rút ra khỏi bùn. Tiếng kêu lép nhép bì bõm.

Đôi giày của một người dính chặt trong bùn. Lò cò một chân, anh ta thọc tay vào bùn cố rút chiếc giày bị lún lên. Anh ta lấy tay móc được nó ra. Bùn rơi đập xuống đất như một bãi cát bờ.

Từ phía rừng, đám người chạy xổ ra. Anh trùm trại đi đầu! Hú vía! Họ đã tìm ra anh ta rồi! Họ cầm cẳng anh ta mà kéo lê trên sỏi đá, gốc cây. Đầu anh ta đập vào những chỗ nhấp nhô ấy, văng lên như một quả bóng. Không hiểu anh ta còn sống hay đã chết? Lên đến dinh đồi, họ để anh ta nằm dưới chân ngài chỉ huy diêm dan như một con thỏ săn được lôi về. Bây giờ danh sách những người có mặt đã đầy đủ!

– Các đội lao công đứng vào hàng!

Thôi thế là xong! Cái việc đứng ấy dù sao cũng có chỗ tốt. Đã giết được thêm mấy tiếng đồng hồ của một ngày. Và bây giờ mọi người bước ra ngoài trại. Một bài hát:

Xóm thôn nhỏ bé bên rừng,
Mặt trời chiếu xuống ngập đường vào thôn,
Mẹ già tựa cửa bồn chồn
Căn nhà ở phía cuối thôn bên đồi...

Hay một bài hát khác:

*Ôi miên quê Xao lan, yêu mến
Khắp bốn phương biết đến tên người
Xa gần du khách nơi nơi
Cũng tìm đến đó thêm lời ngợi khen*

Rôsơ cười mỉm. Anh ta có thể kể lại những chuyện cũ thời ấy hàng giờ đồng hồ.

Tôi làm việc trong đội lao động ở trạm bơm nước Vaima. Lạy Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng¹¹ nói sao hết được những chuyện xảy ra ở đây! Rôsơ tặc lưỡi. Đào một cái hào ở bên đồi. Sâu bốn thước, rộng bốn thước.

Ống dẫn nước được đặt vào đó, một đường ống ngầm băng đất nung to ngang bằng thân người, chạy dưới chân hào.

Việc của chúng tôi là phải làm trong hào ấy. Nghe tưởng như chẳng có gì cả! Phải, mời ngài xem thử! Đất đào lên đã rắn lại như đá. Phải lấy cuốc mà đập vụn ra. Trời ơi, cái cán cuốc nó nhay nhay trong lòng bàn tay dữ quá. Lúc đầu nó sưng mọng lên, rồi sau thấy thịt đỏ hon hồn. Mà không bao giờ được ngừng tay! Cuốc – xúc, cuốc – xúc. Mỗi lunge à? Không, ông bạn ơi, đau gáy người lại đây! Băng bó những vết thương à? Không, ông bạn ơi, ở trại Bukhanvan thì hoặc anh là một người được việc hoặc là anh chết! Và ở đây chết cũng rất dễ thôi. Anh nghĩ thế nào? Khi ông hạ sĩ xuất hiện ở đằng sau lưng anh, tức là anh đang đào mồ tự chôn mình đấy! Chỉ nhích di dãm thước

¹¹ Câu trong kinh Thánh.

Trần trại giữa bảy sồi

là đã có một dãy lính gác, những gã còn non trẻ ấy đứng buồn bực, lạnh冷, còn anh thì vừa mồ hôi vừa nước mưa chảy trên mặt, khó mà trông thấy được. Nhưng còn tệ hơn thế nữa cơ! Buồn ịa lầm! Anh tưởng lúc ấy anh có thể tụt quần ra ngay chỗ đó được à?... Cấm đây. Anh phải báo cáo với lính gác mà đi vào rừng. Ha ha ha vào rừng ư... Như vậy nghĩa là phải đi qua dãy lính gác rồi và nếu như anh làm việc đó, anh sẽ bị bắn chết về tội định trốn. Thôi, anh cứ việc làm đi và vãi vứt vãi rái ra đây... Nhưng cái bụng anh nó cứ sôi đến muôn vỡ ra cơ! Đến phút cuối cùng, khi sắp vãi cứt ra quần thì anh chẳng làm thế nào được. Anh qua đó, lảo đảo trèo qua đống đất đi đến chỗ lính gác, người anh như đau nhức ở sau lưng, run rẩy anh phải cố đứng cho vững gót chân trước mặt gã trẻ tuổi.

– Tù nhân xin phép đi sau...

Nếu như anh ngồi xuống gần chỗ hắn đứng, hắn sẽ chồm đến, lấy báng súng giáng vào lưng anh:

– Đồ lợn, mày muốn ịa ngay trước mũi tao ư?

Nhưng nếu anh lại đi xa quá chừng một thước, hắn có thể đưa khẩu súng lên ngắm...

Mệt quá, Rôsơ gục đầu xuống. Như vậy dễ chịu được một lúc, nhưng chỉ được một lúc thôi, vì máu dần xuống lại chạy lên.

Rôsơ nhảy bật dậy và bắt đầu hoa chân múa tay:

“Tôi phải nói hết cho ngài biết, thưa ngài trưởng ty! Ngài nên biết tôi đã phải trải qua những gì! Ai mà biết rằng ngài sẽ làm gì với Pipich bảy giờ! Tôi chẳng dính dáng gì đến việc đưa bé cả, hoàn toàn không có gì cả, thưa ngài...”.

Rôsơ không nghĩ được hơn nữa. Tiếng lách cách của chìa khóa mở cửa xà lim làm anh ta bừng tỉnh. Lão cai ngục lách người vào kéo theo một đống gì – cái đống ấy là Pipich!

– Nay giữ lấy anh ta, – lão cai ngục cầu nhau bảo Rôsơ lúc đó đứng trong xà lim như muốn chạy vào một góc xa nhất. Nhưng Rôsơ nghe theo. Anh ta giữ lấy lưng Pipich, xốc hai cánh tay trong khi lão coi ngục đặt chiếc giường xếp xuống. Họ đặt Pipich lên giường. Lão cai ngục đem cái vò đựng nước ra ngoài lấy đầy nước rồi quay trở vào và vứt cho Rôsơ một mảnh vải.

– Tùy các anh dùng làm gì thì làm.

Lão để hai người ở đây đi ra.

Pipich nằm nhắm mắt. Một bên mắt sưng húp lên. Từ tai bên trái, một dòng máu đã khô chảy dài xuống tận cổ. Mũi và miệng hả hốc còn đọng những vết máu. Áo gi-lê với áo sơ-mi đều bị xé toạc, áo sơ-mi rách bươm.

Bàn tay Rôsơ cầm mảnh vải run bần bật. Anh ta cúi xuống nhìn Pipich, tờ mờ, khiếp sợ. Mi mắt Pipich run run. Bộ mặt Pipich méo mó, nhăn nhúm lại nhăn nhở dường như muốn cười. Rôsơ nhìn thấy mà kinh hãi. Bỗng Pipich nói lên khe khẽ bằng một giọng rõ ràng, kinh khủng:

– Lau miệng cho tôi...

Hai tay Rôsơ run bần lén trong khi anh ta dấp dấp nước vào mảnh vải và lau mặt cho Pipich.

Pipich cử động đôi tay rất khó khăn, cẩn thận nháu cho áo sơ-mi khỏi dính vào thịt. Đến lúc đó, Rôsơ mới trông thấy

Trận trui giữa bầy sói

những vết thịt cháy to hình tròn trên ngực Pipich. Thịt cháy thành những lỗ đỏ hòn! Qua mi mắt lim dim, Pipich thấy Rôsơ nhìn chăm chăm vào ngực anh.

– Đốt bằng diều xì gà đấy, – anh nói, và sau vài giây phút tê liệt. – Để mảnh vải lên đó, để ướt cho mát.

Pipich rên lên khi cảm thấy dịu dìu. Anh hít dài và bật nói to:

– Cho cái gì uống, mau lên.

Rôsơ nhìn quanh xà lim thấy một cái cốc nhôm nơi chân tường, anh đổ nước vào đầy cốc. Anh luồn tay xuống dưới đầu nâng Pipich ngồi dậy và Pipich ừng ực uống cạn cốc nước. Sau cùng, anh có vẻ như đã qua được cơn đau đớn nhất. Thốt lên một tiếng dể chịu, anh ngả đầu xuống, mặt tươi tỉnh. Pipich chỉ có thể mở được một bên mắt không bị thương. Anh bắt đầu đưa một ngón tay lên lần lần sờ miệng, dưỡng như đó là một diều quan trọng nhất. Vài ba chiếc răng đã bị mất, những chiếc khác lung lay... Pipich giờ tay chỉ vào mình làm một cử chỉ phản kháng: mẹ kiếp, chết thì thôi... Anh nháu mảnh vải rách ra khỏi ngực đưa cho Rôsơ.

– Dấp nước lạnh nữa vào.

Trông như anh đã đỡ hơn. Một lúc sau, anh nói rất rành mạch:

– Cậu đừng lo, nó sẽ không làm cậu như thế này đâu. Tớ đã biết chuyện gì rồi.

Trong khi nói, lưỡi anh lúi lúi, anh phải làm cho quen với những lỗ hổng giữa hai hàm răng.

– Không phải ngẫu nhiên mà hai đưa chúng mình cùng bị nhốt trong xà kìm này. Chúng nó tưởng chúng nó thông minh, cậu thấy không? Nay, Augut này! – Anh nhức nhối ngồi dậy, gạt bàn tay của Rôsơ đang đỡ mình ra thở hổn hển. – Nay, Augut, cái này quan trọng lắm. Thằng mệt thám áy không đánh chết được tớ, vì tớ không nói gì cả, nó biết là không thể khai thác được gì ở tớ, nhưng mà vì... Nay cậu nghe tôi nhé, cái này quan trọng đấy... – Pipich phải cố gắng lắm mới nói được, hơi thở anh dần dập hơn.

– Anh đừng xúc động quá, – Rôsơ van lơn.

Pipich cố gắng mỉm cười:

– Tớ không xúc động đâu... – Anh im lặng và cảm thấy cái lạnh làm những vết thương đỡ đau.

– Dễ chịu rồi! – Anh thở dài. Anh lại phải nằm ngã lưng xuống. Anh nằm như vậy một lúc lâu không nói gì. Rôsơ ngập ngừng hỏi một câu:

– Tại sao... Tại sao hắn ta không tra tấn tôi như thế. Hắn nói thế sao?

Pipich không đáp. Một câu hỏi thảm hại! Nhưng sau cùng anh nói:

– Đồ ngu...

Rôsơ xấu hổ ngồi cúi gầm xuống. Pipich nói tiếp:

– Thằng mệt thám áy biết cậu hay... dao động. Vì thế nó nhét chúng mình vào cùng một xà lim. Cậu được xem là một người không có tội, nhưng thế này cậu sẽ sợ chết khiếp. Nó

Trận trại giữa bầy sói

tính như thế đấy. Thế rồi – cậu có thể dựa vào cái đó được – thế rồi nó sẽ ve vãn cậu. Nếu cậu không muốn để cho nó đánh đập thì phải hết sức ranh ma mới được...

– Thế tôi sẽ phải làm thế nào? – Mặt Rôsơ nhăn nhúm rất xấu xí.

– Cậu cứ im mồm, thế thôi.

Rôsơ nuốt khan.

– Cậu cứ một mực không biết gì hết, cậu cứ nhất định như thế, dù nó có cho cậu mấy quả tống vào mồm cũng vậy. Mẹ kiếp, cậu có thể chịu đựng được cái đó chứ!

Nỗi đau đớn đã thành không chịu được nữa. Pipich rên rỉ nghiêng đầu hết bên nọ sang bên kia. Trong cảnh khổ cực của mình, anh thấy mình cô đơn cô cùng.

– Cho tôi tí nước nữa.

Anh rên rỉ, chống khuỷu tay nâng người dậy trong khi Rôsơ đang run run đưa cốc đến miệng cho anh; uống xong Pipich hết sức, lại gục xuống.

Trên gương mặt con người bị tra tấn, Rôsơ thấy rõ sự cố gắng đem toàn lực ra chống đỡ với nỗi đau đớn. Bỗng anh ta cảm thấy mình nhục nhã quá chừng. Anh ta nói nhỏ, như chỉ nói với mình:

– Được, Rudi à, được, tôi sẽ không biết gì hết.

Pipich tinh hồn người.

– Cậu thấy đó, cậu thấy đó, – Pipich vui hẳn lên. – Chính đó là chỗ cậu phải bám lấy. Dũng hép hép, Augut à, cậu biết không? Nếu thằng ấy thấy cậu biết chuyện gì thì nó sẽ bám

vàm cậu đi đấy, hiểu chưa?... Nhưng nếu cậu giữ cho vũng thì – cậu hiểu thế nào rồi chứ?... Tớ đã làm cho nó cảm thấy cậu không biết gì về việc này cả.

– Anh nhận tất cả tội rồi à?

– Ngày, sao cậu ngớ ngắn thế? – Pipich chợt nói, người như đã khỏe hẳn lên. – Tớ bảo nó là nếu trong tất cả chúng mình không ai biết gì cả, thì cố nhiên là cậu cũng không biết, vì cậu là một thằng ngốc...

Pipich đã dùng hết sức mình. Anh nằm sõng sượt, đường như các thớ thịt của anh qua cơn đau đã mềm nhũn. Rôsơ bối rối, nhìn dăm dăm trước mặt. À, ra ý kiến về mình là như thế đấy. Pipich không yêu cầu gì anh, cũng không cản dặn anh phải dùng cảm, phải can đảm... vì anh là một thằng ngốc...

Rôsơ cúi gục đầu xuống như để tránh, anh ta cảm thấy xấu hổ quá.

Sau Pipich, tên Gai đã gọi thêm mấy tù nhân ở trại Bôkhánvan vào. Không phải hắn có ý định làm cho xong cuộc hỏi cung. Hắn chỉ muốn dò dăm xem họ là người như thế nào. Hắn thẩm vấn theo cái kiểu dùng cảm giác để hiểu người đứng trước mặt, và hắn nhận thấy ngay tất cả bọn họ đều là những khách hàng khó chơi. Chẳng ai biết gì hết.

Thôi được, – tên Gai nghĩ, lúc này hãy cứ để như thế đã, rồi chả mấy chốc chúng mày lại không hót lên như họa mi ấy.

Bảy giờ hắn tập tung chú ý vào Rôsơ, người mà hắn khéo dùng Pipich để làm áp lực. Đến gần cuối buổi chiều hắn mới gọi Rôsơ tới.

Trận trại giữa bầy sói

- Thế nào, cậu cả, ngồi xuống đây. Tên mày là Rôsơ phải không?
- Thưa vâng.

Tên Gai châm một điếu xì gà, cẩn thận để que diêm vào đĩa đựng tàn thuốc, thở dài một cái như tiếc rẻ rồi nói:

- Mày lại đi dính vào cái việc đại dột này. Mày ở trong trại bao lâu rồi?
- Tám năm, – Rôsơ đáp, giật mình thấy câu hỏi bắt đầu đúng như anh ta đã tưởng tượng.

Tên Gai lắc đầu ra vẻ thương hại:

- Tám năm! Chúng mày tài thật... Tám năm! Tao thì tao không thể chịu được.

Lạ thật! Sao nó lại đúng như anh ta nghĩ thế! Rôsơ không trả lời, chỉ lo cố làm sao đừng khiến cho tên mật thám bức mình phải dùng đến những quả đấm của hắn.

Trông hình như tên Gai không nghĩ đến những cái đó. Hắn thổi phù phù điếu xì gà, Rôsơ nhìn vào ánh lửa đầu điếu thuốc. Thằng mật thám dùng chính cái lối ấy để đốt thịt thủng thành lõi đấy... Tên Gai ngả người ra ghế, khoanh hai tay bệ vệ lên trước ngực và nhìn Rôsơ, vẻ thân mật.

- Bọn tù nhân trại Bukhanvan chúng mày đều là một bọn quái gở cả. Chỉ vì một thằng bé con mà chúng mày tự để cho mình bị vứt đến chỗ mạng treo sợi tóc. Nếu chúng mày định giữ miệng không nói thì chúng mày phải đầu đuôi như một. Nhưng nếu lúc đầu chúng mày để bị đòn dã, rồi sau lại bếp xếp ba hoa thì đừng lấy làm lạ nếu không được đối xử như những người biết điều.

Tên Gai nghiêng người về phía Rôsơ có vẻ tám sự.

- Cái thằng cha Pipich ấy là một tay khá đáy, tao dám chắc thế! Tao phục hắn lắm! Giá như hắn cứ nói ngay với tao: vâng, được, thưa ông trưởng ty, chúng tôi có tìm thấy một đứa bé. Như thế thì mọi việc đều đã xong xuôi rồi. Nhưng không, phải để chúng tao tẩn một trận nên thân, rồi sau cũng phải nói cả. Mày xem thế có phải là người biết điều hay không?

Tên Gai lại nghả người ra, nói báng quơ:

- Cũng may mà bọn còn lại khôn hơn nhận ngay. Vậy thử hỏi Pipich làm như thế có lợi gì kia chứ?

Rôsơ ngồi rúm lại trên ghế, và tên Gai cảm thấy sách lược của hắn đã gần đến chỗ thành công. Hắn đứng dậy đi quanh phòng, nói lái nháy một mình.

- Những trò chúng bay làm ở trong trại không liên quan gì đến tao hết, tao còn có những công việc riêng của tao. Cái lão Kluttich của chúng bay đúng là một anh quan liêu. Lão ta chạy đến chỗ tao chấp tay bối rối: “Cứu tôi với, trong trại có một đứa bé chưa đăng ký, thành thử bây giờ danh sách tù nhân trong trại không ăn khớp”.

Tên Gai lè nhẹ:

- Làm như cái đó ghê gớm lắm không bằng! Trong vài ngày nữa quân Mỹ sẽ đến đáy, và chúng tao sẽ phải nhổ trại đi cả. Chúng tao chứ không phải chúng mày! Đấy mày thử tưởng tượng thằng cha Pipich ấy ngốc như thế nào! Chỉ còn một tí nữa là xong mà thằng cha ngu ngốc lại đi hy sinh đời mình cho một chuyện không đâu như vậy. Đáng lẽ tao có thể đánh hắn chết. Còn tất cả chúng mày nghĩ ngợi như thế nào?

Trận trại giữa bầy sói

Những điều khủng khiếp đang diễn ra trong người Rôsơ. Những điều thằng mặt thám ấy nói còn đi xa hơn cách “vẽ vân” nhiều. Hình như hắn biết khá nhiều chuyện. Có thật là Pipich đã nhận tất cả mọi thứ và không nói thật với anh chàng? Có phải những người khác...? Trước khi Rôsơ có thể suy nghĩ dứt khoát, tên mặt thám đã đến đứng trước mặt anh vỗ vỗ lên vai khuyến khích.

– Mày nghĩ gì?

Rôsơ vẫn ngồi im như cũ, đầu cúi xuống.

– Tôi không dính dáng gì vào những việc này, – những lời nói từ miệng anh ta thoát ra khe khẽ.

– Tao biết rồi! Pipich nói cả với tao rồi, – tên Gai vội vã làm cho anh ta yên tâm. – Nhưng mà chúng mày lôi cái thằng bé tội nghiệp ấy đi đâu, làm gì mới được chứ?

Rôsơ vẫn im lặng. Tên Gai đứng bên cửa sổ gõ gõ vào cửa kính; trong khoảng một giây đồng hồ hắn suy nghĩ và quyết định. Hắn bước đến chỗ Rôsơ. Nhẹ nhàng, nhưng chắc chắn và gọn, hắn túm lấy ngực áo Rôsơ kéo anh ta đứng lên. Thấy Rôsơ xấu người đi, hắn chắc mẩm trong bụng rằng làm thế này là đúng. Hắn cầm điếu xi-gà ở miệng ra, thổi tàn đi, rồi chọt để đầu thuốc cháy xuống dưới mũi Rôsơ. Hơi nóng cay xè xộc vào màng mũi Rôsơ.

Vé áu yếm, tên Gai nói:

– Mày hãy biết điều, Rôsơ ạ.

Rôsơ nhìn vào mặt mặt thám; cái nguy hiểm không thể lường được đang đợi vào anh. Rôsơ nuốt ực một cái, anh ta cảm thấy nắm tay chặt trên áo buông lỏng dần. Tên Gai vỗ vỗ vào vai Rôsơ.

– Tôi không muốn đối xử với anh như tôi đã đối xử với Pipich, tôi không thích cái trò ấy. Nhưng nếu anh buộc tôi phải làm... Rôsơ ạ, lạy Chúa, chẳng qua là tôi phải làm nhiệm vụ!

Nếu như hắn thấy rằng ta có biết điều gì đấy...

Đôi mắt Rôsơ dán chặt vào tên mật thám.

– Thế nào, anh đem đưa bé tội nghiệp ấy đi đâu?

Mắt Rôsơ chớp chớp. Anh thu hết can đảm:

– Tôi không biết, – anh lắp bắp nói, chờ đợi một quả đấm của tên mật thám vào mặt.

Nhưng tên Gai chỉ thở dài giờ hai tay lên vè như tiếc rẻ.

– Được lắm, tôi rất tiếc cho anh. Hãy về xà lim đi và hãy bàn với Pipich đi đã. Đêm nay tôi lại sẽ gọi anh lên...

Khi Rôsơ bị người cai ngục đưa về xà lim thì trời đã tối. Pipich đang nằm sốt mê man không hay biết gì. Người cai ngục để mảnh vải ướt lên trán anh, và khi bước ra, người đó lầm bầm nói với Rôsơ:

– Dũng có diễn rõ nữa đấy, một người như thế này đã đủ lắm rồi.

Rôsơ ngồi trên ghế co rúm người lại. Tất cả những điều cực khổ trên đời đều cùng một lúc dồn tới xà lim này. Rôsơ như muốn nói lên điều gì.

– Rudi...

Pipich không cựa quậy, hơi thở anh dần dập nóng hổi.

– Rudi...

Rôsơ lay vai Pipich.

Trầm trồ giữa bầy sói

Con người mê sảng đang rên rỉ, Rôsơ buông tay. Anh ngồi xuống ghế, thân hình nhỏ bé co rúm lại. Bây giờ chỉ còn độc có mình anh!

Làn khói cay sè của điếu xì-gà còn bám lại trong lỗ mũi, và nấm tay chật nguy hiểm của tên mật thám hãy còn ghi trên ngực. Hơi lạnh trong xà lim run run bò vào da thịt.

Trên trần xà lim, chiếc bóng điện lẩn dẩn vào trong tường tõa xuống một làn ánh sáng đỏ nhợt nhạt.

Đêm đã gần khuya...

6.

Tên huy trưởng đã triệu tập tất cả bộ tham mưu đến tổng hành dinh, vì vậy phiên điểm danh buổi chiều làm rất nhanh chóng. Tên Kluttich không có mặt. Tên Vaixangeo lúc nào cũng say rượu, thay vào chỗ hắn, tên Rainobot đứng im như phỗng trước mặt tên chỉ huy trại, báo cáo.

Rồi: "Giải tán!". Hôm nay công việc ấy làm thật mau. Hình như đang có chuyện gì. Hàng vạn con người cũng biết thế! Tin đồn dời trại đã thâm vào không khí trong trại như một hơi đốt.

Bề ngoài, việc quay trở về các khu nhà vẫn tiến hành như thường lệ. Khối nợ tiếp khói kia tan ra, và bước xuống cái dốc nghiêng của sân kiểm soát vuông vắn. Cũng như mọi ngày, họ

chen chúc xô đẩy nhau trong những lối đi hẹp giữa các căn nhà khói. Đến đây hàng ngũ tàn ra, vì mỗi người đều lo chạy thực nhanh về nhà khói của mình.

Chỉ có những chi tiết nhỏ biểu lộ rằng sự việc có chỗ khác ngày thường. Chỉ huy diêm danh, chỉ huy trại và các chỉ huy khói đều không đợi đến lúc trên sân kiểm soát hết người như mọi ngày, đã vội biến sau cánh cổng. Bọn lính gác mọi ngày bình tĩnh neden bước trên hành lang của tháp canh chính, giờ đang đứng bên những khẩu súng máy, đầu rụt vào trong cõ áo lật ngược lên để chống đỡ với ngọn gió tháng ba cắt ruột đang rít chung quanh những góc tháp canh, mắt theo dõi những khói người đi.

Lập tức ngay sau khi diêm danh, các đội viên Commando ngày thường vẫn phải làm việc đến khuya, giờ cũng báo cáo từ các tòa nhà của bọn SS trở về trại. Lại có chuyện gì đây?

Tiếng ồn ào quen thuộc vang lên trong các khói. Từ nhân xóm xít chung quanh các thùng xúp, các anh quản trị phòng vẫn bình thản chia những đĩa xúp nghèo nàn như mọi khi, bát đĩa kêu lách cách. Cũng như mọi ngày, mọi người ngồi chen chúc nhau trên những ghế dài bên bàn, vai sát vai, chỉ đủ chỗ để có thể nâng thìa lên miệng. Ăn xúp xong, họ gặm đến mẩu bánh, khẩu phần cho ngày hôm sau, khẩu phần này mỗi ngày một ít đi. Ấy thế nhưng vẫn có gì khác trước.

Những câu chuyện nói với nhau lầm rầm vang lên khắp chỗ như có những đàn ruồi ở đâu bay đến, bây giờ đã có hướng rõ ràng: hàng vạn bộ óc nghĩ như nhau, hàng vạn ý nghĩ quay về một phía và thống nhất lại thành một hàng ngũ không lòi đến diêm kết thúc và bỗng nhiên diêm kết thúc lộ ra qua đám mây mù.

Trại trại giữa bầy sói

Tất cả các khói chỉ xoay quanh một đầu đề câu chuyện: dời trại! Nhiều người do sống lâu năm trong trại tập trung đã mất cả cái nhìn về tương lai, giờ thấy thời gian ấy đã kết thúc, thời gian của bản thân họ. Nhưng rồi cái gì sẽ đến? Cái chết hay tự do? Không thấy triển vọng rõ ràng gì cả. Những sự việc xảy ra không phải đến dần dần, đều đặn mà nhảy chồm lên, loạn xạ rồi rít. Chết hay sống? Ai biết được?

Trong tất cả các khói, họ đều nói đến chuyện ấy. Rồi sau đến phút cuối cùng, tất cả trại có thể bị quét sạch. Họ sẽ thấy tất cả những gì dẫn tới! Bom, hơi độc, máy bay! Một mệnh lệnh gọi trên dây nói từ chỗ tên chỉ huy trưởng đến một trường bay gần đó... Thế là trong nửa giờ sẽ không còn Bukhanvan nữa, sẽ chỉ còn lại một quang trống không, bốc cháy khói mù. Thôi, dừng mơ tưởng gì nữa, ông bạn ơi! Ở đây trong mười năm trường đằng dẵng ấy, cậu vẫn chờ đợi một cái gì hoàn toàn khác hẳn! Trước lúc chấm dứt, không ai cảm thấy mình đang chết! Mẹ kiếp! Mà kết thúc như thế nào chứ? Biết được còn nói gì nữa! Bóng có người nhận thấy làn da sần sùi làm áo giáp cho bộ ngực của mình trong tất cả những năm qua không còn đủ sức chống đỡ với tiếng đập của trái tim ở bên trong nữa. có người nhận thấy mình chưa thật quen với cái chết trong bao nhiêu năm vẫn đứng sau lưng mình như một tên lính gác cầm súng, họ chỉ mới tưởng tượng rằng mình quen với nó thôi, và nếu tưởng rằng người ta khỏe hơn cái chết thì chỉ là già tạo.

Cái bóng ma ghê rợn đã the thé cười lên cái cười ranh mãnh: kẻ nào cười sau cùng là kẻ biết cười hơn cả!

Cái vật bên trong kia đang dập vào áo giáp nói, xin đừng tự hào quá, cậu ơi!... Phải, phải, cho đến nay cậu chỉ mới búng ngón tay vào cái chết hoàn toàn khác... Đây là cái chết mà thôi. Xin cũng đừng quên rằng ngay trong thái độ tự hào của cậu, lần này cậu búng ngón tay vào một cái chết của bản thân cậu, và đó cũng là một phần, cũng như cậu là một phần của trại vậy.

Nhưng này anh bạn, đối với cái chết bây giờ đang cười theo ngoài kia thì anh sẽ không còn búng ngón tay vào nó được nữa đâu! Đó là cái chết lén lút và dễ tiễn nhất! Nó là một thằng đếu già cầm bó hoa dí vào giữa mũi anh khi anh trút hơi thở cuối cùng. Mà những thứ đẹp làm sao, nhà cửa, người, một cái làng, một khóm rừng, một thành phố, xe cộ, những người đi xe đạp, một người đàn bà, một căn phòng bày biện đồ đạc có những tấm màn trên cửa sổ, những em nhỏ...

Thằng cha đó cầm cả một thế giới tươi đẹp: anh hãy hít một cái di... Đừng nói gì, anh bạn à! Không ai muốn chết đâu, ngay cả nếu như có một lần anh ta đã có thể búng ngón tay một cái mà chết⁽¹⁾.

Và vẫn đề là như sau: Cái chết trong trại là hình bóng của anh. Mà cái chết ở bên ngoài hàng rào dây thép gai là kẻ thù của anh!

Nó đã lén vào trại cùng với tiếng đồn lan đi, nó ngồi thup trong những căn nhà trại, ở bất cứ nơi nào có người cùng ngồi với nhau. Nó cũng ngồi thup xuống bên cuộc họp nhỏ dưới

⁽¹⁾ Búng ngón tay một cái: Kiểu như ta nói lạc lưỡi, một cử chỉ biểu hiện tâm lý “đành vậy” để cho qua.

Trận trại giam bảy sao

hầm, đi ngặt ngưỡng trên lối đá dăm ra phía sau chỗ có ngọn nến đang cháy, và mỗi người trong bọn họ, Bôgoxki và Bôkhâu, Riômăng và Pribula, Xôdêxéc và Van Đalen, mỗi người trong bọn họ đều biết là nó có mặt ở đó với tư cách một người khách im lặng.

Bôkhâu đã báo cáo về tình hình. Việc bắt giam mười người của phòng đồ đạc. Việc dời trại đáng sợ, việc mặt trận tiến đến Tuyarin, khả năng tình hình phát triển nhanh chóng. Riômăng bổ sung vào báo cáo. Anh đã nghe chúng thảo luận trong phòng tên chỉ huy tướng, và không còn nghi ngờ gì về điều chúng đang lo lắng nữa. Anh chàng Pribula nôn nóng muốn quyết định dùng vũ lực để ngăn chặn việc dời trại. Anh yêu cầu các nhóm kháng chiến phải được chuẩn bị sẵn sàng và phải phân phối vũ khí.

– Cậu điên hay sao? – Bôgoxki gắt với Pribula bằng tiếng Ba Lan.

Có 3.000 tên SS trong các nhà bên ngoài trại; điều đó do Korn báo cáo lại, vì hầu như ngày nào đội cứu thương của anh cũng đi tuần phia ngoài ấy. Mặt trận hiện nay ở Katzen, thế là gần, nhưng chưa phải đã gần lắm. Vì tình hình như vậy, vì sự bất trắc cũng như việc cứu viện hãy còn chập chờn như sóng cồn biển cả nên chưa thể quyết định non được. Họ vẫn sẽ phải giữ nguyên sách lược cũ là chờ đợi – và nếu như việc dời trại được thi hành – thì phải trì hoãn và ngăn trở, để có thể cứu được càng nhiều người càng tốt. Nhưng họ biết rằng cái thời cơ vì đại đang chín muồi và vòng vây đang thắt lại. Lúc đó sẽ ra sao... Bôkhâu nói bằng một giọng rất trịnh trọng:

—... Các đồng chí ạ, những gì xảy đến lúc đó sẽ quyết định cái sống và cái chết. Mà chúng ta phải sống! Tôi không thể làm được những bài diễn văn dài, nhưng hôm nay tôi muốn nói điều này: những người còn sống sót dằng sau những hàng dây thép gai của trại tập trung sẽ là đội tiền phong của một thế giới công bằng hơn! Chúng tôi không biết rồi sẽ như thế nào. Nhưng dù cho thế giới sau này ra sao, nó sẽ phải là một thế giới công bằng hơn, nếu không chúng ta phải mất cả lòng tin vào lẽ phải của nhân loại. Chúng ta không phải là những đồ rơm rác, chúng ta không phải là những liệt sĩ, cũng không phải là những nạn nhân. Chúng ta là những người gánh vác nhiệm vụ cao cả nhất!

Như cảm thấy thẹn về giọng nói hăng bốc của mình, Bôkhâu bỗng im lặng, rụt người lại. Bôgoxki nhìn Bôkhâu trùm mền.

Với cách nói như thường lệ, bình thản, vẫn tắt, Bôkhâu tiếp:

— Các đồng chí, chúng ta còn một việc nữa phải thảo luận, đó là việc đứa bé. Không thể để mãi như thế được nữa! Đứa bé đã dần dần trở thành một mối nguy. Thằng Kluttich đi sục sạo đứa bé như một con hổ đói. Nó muốn tóm chúng mình. Cố nhiên nó chỉ mò mẩn trong bóng tối, vì chúng mình chẳng dính gì đến đứa bé. Nhưng Hofen đã..

Bôkhau nhìn Bôgoxki như chờ đợi một ý kiến phản đối của anh. Nhưng Bôgoxki vẫn im lặng. Bôkhau lại tiếp tục :

— Cái khâu duy nhất có thể dứt được là ở chỗ Hofen. Tôi biết các đồng chí ạ. Hofen đã chịu đựng rất dũng cảm, tôi biết là nhất định như vậy, và cái đó làm chúng ta tin tưởng. Nhưng

Trầm trồ giữa bầy sói

được an toàn vẫn tốt hơn là để điều đáng tiếc về sau. Chúng nó làm mọi cách tìm cho ra đứa bé... Chúng ta biết sao được sức chịu đựng của Hofen lúc đó sẽ thế nào? Mà cái nguy không phải chỉ đối với Hofen. Đã quá nhiều người biết về đứa bé rồi – Vì lẽ đó đứa bé phải được mang đi khỏi chỗ Zitkôpxki, mà Zitkôpxki cũng không được biết là người ta mang nó đi đâu. Thế là sợi dây sẽ đứt. Đứa bé có thể đi đâu được? Tôi đã nghĩ rồi. Chúng ta sẽ mang nó xuống dưới hầm này.

Đề nghị ấy có vẻ táo bạo quá, tất cả đều lẩm bẩm không đồng ý. Chỉ có Bôgoxki là im lặng. Bôkhâu không chịu để cho mình bị lay chuyển.

– Im đã, các đồng chí! – Anh nói vài lời để giải thích điều anh suy nghĩ. – Phải chuẩn bị một cái tổ êm ấm cho đứa bé trong góc hầm. Mỗi ngày vài lần một đồng chí tin cậy nào đó phải đến với đứa bé – cố nhiên là phải lo tính mọi sự an toàn – và đem thức ăn đến cho nó. Đứa bé đã quen với việc trốn tránh.

Van Dalen lắc đầu:

– Như thế chỉ là anh cắt đứt sợi dây chõ này để rồi lại nối chõ khác thôi.

Mạch máu hai bên thái dương Bôkhâu nổi lên:

– Làm thế nào khác được? – Anh bật kêu. – Chúng mình giết nó đi chăng? Nếu có cái gì hơn được anh thử đề nghị xem.

Van Dalen nhún vai; những người khác cũng không có ý kiến gì. Họ không nói một lời. Có lẽ đó là cách làm tốt nhất. Có lẽ Bôkhâu cũng cảm thấy giải pháp tạm thời ấy là hơn cả.

– Ngoài Pipich và Krópinxki không còn ở đây nữa, Zitkópxki chỉ biết có Krémơ, mà Krémơ thì biết về đứa bé. Vì thế phải là Krémơ đem đứa bé đi khỏi chỗ Zitkópxki.

Nhưng không ai đồng ý như vậy.

– Krémơ ai cũng biết cả – họ phản đối.

– Im đã, các đồng chí! – Bôkhâu gắt gông ngắt lời. – Tôi biết là tôi làm gì lầm! Cố nhiên sợi dây không thể nối lại ở chỗ Krémơ trong tường hợp... trong trường hợp Zitkópxki tố giác anh ta. Tôi không tin như vậy...

– Thế thì tốt, – Bogoxki bỗng nói. – Chúng ta sẽ làm một cái giường nhỏ, ấm, cho đứa bé, và Krémơ sẽ đem nó đến đây. Khor-ra-sô. Không phải thảo luận nhiều về cái đó, các đồng chí ạ, chúng ta không có thời giờ bàn việc ấy đâu. Thế bao giờ Krémơ lấy đứa bé?

Bằng cách kiên quyết tán thành kế hoạch của Bôkhâu như vậy, Bogoxki đã cất dứt sự phản đối của mọi người, và Bôkhâu lấy làm bằng lòng về chỗ ấy. Anh đáp:

– Hôm nay đã muộn quá rồi. Tôi sẽ thu xếp mọi việc vào ngày mai.

Tên Svan đã cho gọi Kluttich. Hắn sợ những cuộc xung đột với tên chỉ huy trại trong cuộc họp bộ tham mưu sắp tới. Trên bàn để bức điện của Himle ra lệnh dời trại.

Việc dời trại để cho ban chỉ huy trại tự quyết định. Đó là một mệnh lệnh mang những mầm móng của sự rối loạn. Tên nào cũng chỉ lo cho cái mạng của mình. Thế là Svan được rảnh tay. Người duy nhất có thể ngăn trở không cho hắn thi hành

Trận trại gác hắc sói

âm mưu một cách khéo léo là tên Kluttich cuồng tín, do đó Svan phải giải quyết dứt khoát với hắn.

Mặc dầu tên Svan không muốn chỉ có một mình hắn với Kluttich nhưng hắn đã quyết định về cuộc bàn cãi này. Hắn tin ở tài ngoại giao khôn khéo của hắn. Tên Kluttich đàng hoàng bước vào phòng giấy tên Svan.

Svan tiếp hắn bằng một lời trách móc vui vẻ:

– Chà ông bạn, ông đang làm gì giấu giếm tôi thế?

Tên Kluttich lảng nghe. Cái giọng ấy đối với hắn nghe cũng lọt tai. Ra vé một đối thủ, hắn nhô yết hầu lên phía trên cổ áo:

– Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tôi làm!

– Trách nhiệm! Ông đang làm tình hình lung tung cả lên, gây khó khăn cho tôi đây. Chúng ta bây giờ không thể gây nên những chuyện rắc rối.

Tên Kluttich nắm chặt hai bàn tay vào hông. Một cử chỉ nguy hiểm! Tên Svan lui về phía sau bàn giấy như để có chỗ đứng an toàn.

– Tại sao ông lại gây ra chuyện như thế về một thằng bé Do Thái?

Mắt tên Kluttich long sòng sọc, dõi lưỡng quyền hắn giàn gật. Hắn bước một bước đến bên bàn giấy.

– Nay, ông đại tá, chúng ta chưa bao giờ là bạn của nhau cả cho đến lúc cuối cùng chúng ta cũng sẽ không thể thành đôi bạn. Tán trả đã sắp diễn ở đây. Chỉ có mình chúng ta và không có ai làm chứng và tôi khuyên ông đừng có chõ mũi vào

công việc của tôi. – Tên Swan nhăn mặt. Trong giây lát, hắn đã định nhận lời thách đó, nhưng rồi hắn ghìm lại tốt hơn:

– Được, – hắn đáp, không đứng núp sau bàn giấy nữa mà đi dì lại như một đảng viên – Chỉ có mình chúng ta mà không có ai làm chứng. Thế thì chúng ta hãy thành thực với nhau. Ông cho tôi làm một thằng hèn nhát muốn đi với quân Mỹ. Ông lầm đấy, ông bạn ạ. Tôi không phải là một người cuồng tín như ông. Tôi chủ trương Realpolitik⁽¹⁾... Phải, Realpolitik, hắn nói toạc câu ấy vào mặt Kluttich lúc đó đang sấp sửa phản đối lại.

Tên Svan nhặt bức điện lên, trình bày như một giáo viên trong lớp học.

– Dời trại! Lệnh của ngài *Reichsführer SS!* Ông muốn chống lại mệnh lệnh à? – Hắn hỏi một cách độc ác.

Cái câu tên Kluttich định trả lời sẽ có thể coi là công khai làm loạn, nghe thấy thế hắn im thin thít.

Tên Svan lợi dụng cái đó:

– Việc dời trại để tùy cho ban chỉ huy trại quyết định. Xin ông nhớ cho! Quyền chỉ huy là trong tay tôi, có phải thế không?...

Tên Kluttich cũng im lặng không trả lời câu đó, và tên Svan lại càng tấn công.

– Chỉ có giữa hai chúng ta, ông đại úy, bây giờ ai có thể giúp chúng ta được? Ngài *Fuhre* ư? Hay là ngài *Reichsführer SS?* – Tên Svan hí lên. Chúng ta bị kẹp trong một cái bẫy. Thời dành

⁽¹⁾ Tiếng Đức: chính sách thực tế, chủ trương thực tế.

Trận trại giữa bầy sói

cho những sự kiện vĩ đại đã qua rồi. Qua rồi! – Hắn dần giọng nhắc lại – Bây giờ vấn đề là cái cổ chúng ta.

Tên Kluttich muốn phát khùng lên, nhưng tên Svan đang làm chủ tình thế.

– Nếu chúng ta bước ra khỏi chỗ này và để lại sau lưng một đồng xác người, chúng ta sẽ được cái danh dự là trung thành cho đến chết, nhưng – chúng ta có thể dùng cái đó để mua được gì?

– Hèn nhát! – Tên Kluttich văng ra.

Tên Svan mỉm cười không chấp.

– Tôi muốn giữ cái đầu của tôi. Nếu chúng ta thắng trong trận chiến tranh này, tôi sẽ rất vui sướng tổ chức một cuộc thi bắn giết trong trại. Nhưng chẳng may – đây là nói giữa chúng ta thôi – chẳng may, chúng ta lại thua trong trận chiến tranh này, và cái đó lại thay đổi tình thế.

Cơn điên cuồng của tên Kluttich nãy giờ cố gắng kìm hãm lại bật ra:

– Tôi không chơi như vậy! Ông nghe chưa, ông đại tá? Tôi không chơi như vậy. Cái trò tránh khốn nạn này, cái... cái...

Tiếng nói của hắn có cái giọng kèn đồng lạnh lanh, nhưng lần này nó không tác động gì đến Svan. Tên này chỉ ngửa hai vai ra đằng sau, uốn bụng và khoanh tay trước ngực.

– A ha, ông định đóng sầm cửa đằng sau lưng với tiếng nổ của một viên đạn chứ gì. Ông bạn ơi, cái đó trên máy phóng thanh nghe có vẻ kệch cỡm lắm. Nhưng đây không phải là bộ tuyên truyền, mà chúng ta đang ở Ettecxbe, và mặt trận thì ở sát nách rồi. Nếu chúng ta bắn thì chúng ta sẽ bị bắn lại ngay.

Kluttich hé tê lén:

– Chúng tôi sẽ bắn!

Svan thản nhiên:

– Bắn ai chứ, tôi thử hỏi ông? Bắn quân Mỹ à? Ông đừng dở trò lố bịch nữa.

Kluttich nẹn mạnh chân qua mặt Svan và ném mình xuống một chiếc ghế da nặng nề ở bàn họp; cơn thịnh nộ chẳng gáy được kết quả gì. Tên Svan nhìn địch thủ.

– Thị ông muốn gì nào? – Lát sau hắn nói. – Tôi không cho rằng ông tự hiểu mình. Ông muốn quét sạch cái trại này đi. Rồi ông muốn khám phá ra cái tổ chức bí mật của bọn cộng sản. Bây giờ ông đuổi theo một thằng oắt Do Thái và giam giữ người ta lại. Chỉ là ông mất trí, thế thôi.

Tên Kluttich chồm lên hé tê vào mặt Svan:

– Tôi hiểu là tôi muốn gì lắm chứ!

Ngón tay run run, hắn lôi trong túi áo ra bản danh sách đưa cho Svan:

– Đây!

Tên Svan nhìn vào mảnh giấy.

– Cái gì thế này?

– Bọn đầu sỏ của tổ chức ấy! – Tên Kluttich lạnh lùng trả lời.

Tên Svan nhướng lông mày.

– Thế thì hay lắm...

Trận trại giữa bầy sói

Có thể là hắn ngạc nhiên, nhưng cũng có thể là hắn châm chọc. Hắn chăm chú đọc bản danh sách.

- Nhiều thằng đầu sỏ thật đấy. Ông làm thế nào mà tìm ra được?
- Đuối theo thằng oắt đấy! – Tên Kluttich đáp với một vẻ mỉa mai rất chua chát.

Tên Svan giữ bình tĩnh.

- Thế ông định làm gì với bọn đầu sỏ này?
- Thủ tiêu chúng nó đi, thưa ông đại tá!
- Hừ ưm...

Tên Svan chỉ hầm hừ thê, hắn khuỳnh hai tay ra sau lưng đi đi lại lại suy nghĩ. Tên Kluttich chờ đợi; sắp đến lúc quyết định! Im lặng một lúc lâu. Tên Svan suy nghĩ cẩn thận. Sau cùng, hình như hắn đã xếp sẵn đâu ra đây. Hắn dừng lại trước mặt Kluttich. Hai đứa nhìn nhau.

- Ông đại úy, nghe đây. Tôi không đồng ý với điều ông đang làm đây. Không, ông đừng ngắt lời tôi, tôi muốn ông hãy nghe tôi nói. Cái gì đã làm thì bây giờ đã làm rồi, và chiến dịch của ông, tôi thấy nó đi xa quá tôi không thể nào xoay nó lại mà không để lộ ra sự yếu ớt của chúng ta ở trong trại này...

- Yếu ớt? – Tên Kluttich hỏi lại, hét ầm lên.
- Phải!

Tên Svan trả lời gọn lõn, lúc đó hắn biết rằng hắn là người khôn khéo hơn. Hắn để cho tên Kluttich tự suy nghĩ, còn hắn lại đi bách bộ quanh bàn giấy, đó là việc hắn rất thích làm mỗi khi có chuyện gì quan trọng cần nói.

– Chúng ta hãy nói đến một việc khác. Chúng ta có lệnh của ngài Reichsführer SS và lệnh đó phải được thi hành. Trại phải dời đi! Chỉ có mình chúng ta đây thôi, ông Kluttich à, và tôi muốn nói với ông rất sòng phẳng. Chúng ta không biết là sẽ xảy ra chuyện gì. Có thể một ngày kia tôi sẽ phải trả lời trước ngài Reichsführer SS, cho nên tôi phải thi hành lệnh của ngài. Cũng có thể một ngày kia tôi sẽ phải trả lời trước những người Mỹ nữa! Có thể tất cả chúng ta sẽ như vậy!

Hắn đứng lại đằng sau bàn giấy.

- Tôi không sợ! – Tên Kluttich bạnh cành ra, ngắt lời tên Svan.
- Tôi biết, – Svan trả lời, trên nét mặt hắn có vẻ vừa tán thành vừa chê giêu.

Hắn di vòng bàn giấy, bước đến đứng sững trước mặt tên Kluttich và đặt bàn tay lên thắt lưng.

- Tôi ngăn trở công việc của ông phải không. Nếu như ông có được cái ông muốn thì tôi đã trở thành viên cựu chỉ huy trưởng từ lâu rồi. Nhưng chơi cái đó với tôi không phải đơn giản đâu... – Svan làm điều bộ và nói.

Tên Kluttich không có vũ khí nào chống đỡ lại cách nói thẳng thừng như vậy.

Tên Svan càng được thế.

- Cho nên tôi nghĩ rằng óc ranh mãnh với lòng can đảm không nên chống nhau mà phải hợp tác với nhau... Ông hiểu không...?
- Có phải như thế nghĩa là ông vui lòng cho phép tôi...

Trận trại giữa bầy sói

Tên Svan nhanh nhẹn tẩn cảng vào đột phá khẩu hấn đã mở được. Hấn bước nhanh một bước đến bên Kluttich gõ nhẹ ngón tay lên ngực tên này:

– Còn hơn thế nữa! Tôi ra lệnh cho ông phải làm tê liệt cái tổ chức bí mật đó!

Điều đó làm cho Kluttich sững người. Hấn nhìn tên chỉ huy trưởng, một ánh sáng ngờ vực lấp lánh dưới đôi mắt kính dày của hấn. Tên Svan nhận thấy thế và hình như cũng đang dò đoán những ý nghĩ của tên Kluttich.

– Không, không, ông bạn ơi, – hấn nói. – Không phải có mánh khốé gì ở đây đâu. Và ông cũng không cần phải nghĩ rằng đó là tôi đầu hàng ông đâu. Lệnh của tôi chỉ là do chỗ hiểu biết tình thế hiện tại. Tôi không muốn gây khó khăn cho ông. Làm như thế, mỗi chúng ta có thể đạt được điều mình theo đuổi. Như vậy đã rõ chưa?

Tên Svan lại đọc bản danh sách một lần nữa. Hấn đọc lâu và chăm chú. Sau cùng hấn hỏi:

– Ông có tin chắc rằng đây là bộ đầu số của cái...?

– Tôi tin chắc như thế, – tên Kluttich đáp, cố dìm nỗi ngờ vực của bản thân hấn.

Tên Svan bước đến bàn giấy, lấy cây bút máy gạch một trong những tên ấy đi, rồi đưa bản danh sách lại cho Kluttich.

– Bắn chúng nó đi! Phải làm gọn và triệt để bí mật!

Tưởng là Svan đã ký, Kluttich nhận bản danh sách và thấy tên chỉ huy trưởng đã gạch tên của Krêmơ đi.

– Ông đại tá! – Hắn kêu lên.

– Tôi còn cần đến nó, – tên Svan chặn lại không để cho hắn chống đối. Nhưng đồng thời hắn cũng nhún vai. – Rất tiếc, ông bạn ạ, vẫn đề như thế đấy. Trong mấy năm qua chúng ta đã bỏ mặc không trông ngó gì đến việc cai quản trại và giao việc ấy cho bọn tù nhân. Bây giờ chúng ta phải dựa vào chúng nó. Không có một thằng trùm trại giàu kinh nghiệm, tôi không thể thực hiện được việc dời trại.

– Nhưng ông đại tá! Krémơ là thằng quan trọng nhất của bọn chúng.

Tên Svan mỉm cười ranh mãnh:

– Nó là thằng tướng phải không? Ông xem đó. Càng tốt cho mình chứ sao. Chúng ta làm cho một viên tướng phải thất bại bằng cách nào? Chúng ta khử sĩ quan của hắn đi. Hãy thanh toán những thằng khác đi, còn thằng Krémơ cứ để đó cho tôi khử. Ông đã rõ rồi chứ?

Lấy làm thú vị về cái trò ranh ma của mình, tên Svan vỗ lên vai tên Kluttich ra vẻ quan thầy.

– Nếu việc đó làm ông thích thú, thì cái đó tùy ông, ông có thể bán nó vào sau gáy ngay lúc kết thúc, tôi mặc kệ. Nhưng bây giờ tôi còn cần đến nó.

Tên Kluttich đành lòng như vậy.

Sau khi bọn tham mưu chỉ huy đã tụ tập đông đủ, tên Kluttich ngồi vào một góc phòng giấy và có cảm giác khó chịu rằng hắn đã bị tên Svan ranh ma chơi một vố. Tên Svan đã

Trận trại giữa bầy sói

vứt cho hắn một đầu mẩu bánh và hắn đã nhặt ngay lấy. Kluttich nhìn tên chỉ huy trưởng nghi hoắc. Chà sao thằng béo phì kia lại có vẻ tự dắc thế. Tên Svan đi đi lại lại, miệng đọc bức điện của tên Himle hắn cầm trong tay.

– Mệnh lệnh rõ ràng, và cô nhiên sẽ được thi hành!

Với những cái nhìn soi mói, tên Kluttich quan sát hiệu quả những lời nói của tên Svan hiện trên nét mặt những đứa khác. Tên Vaixangeo say rượu ngồi bên bàn giấy tên Svan, há hốc miệng nhìn ra phía trước. Trông hắn rõ ràng là thiểu rượu: trong những cuộc họp ban tham mưu, tên chỉ huy trưởng rất hà tiện về cái khoản đó.

Tên thiểu tá Camlöt, chỉ huy quân SS, đứng ở giữa phòng, một chân duỗi dang trước, hai tay khoanh trên ngực. Tên chỉ huy lao công, tên phụ trách hành chính và tên sĩ quan tùy tùng của tên chỉ huy trưởng đều ngồi ở bàn họp. Tùy theo nhiệm vụ, những tên chỉ huy khối lần lượt đứng dang sau bọn sĩ quan.

Tên Rainobôt cũng thấy nên đứng với nhóm này là hơn vì chức vụ của hắn thấp.

Mắt tên Kluttich lướt nhìn từ đứa này sang đứa khác. Tất cả các bộ mặt đều tỏ ra vâng lệnh và hoàn toàn đồng ý với tên chỉ huy trưởng.

Thật là một bọn hèn nhát! Hình như bọn chúng coi mệnh lệnh của Himle là một cơ hội may mắn để tránh được yên lành, tất cả, tất cả! Ngay cả tên Rainobôt trông cũng hiền lành như một con cừu non.

Không ai để ý đến tên Kluttich, chúng đang kính trọng lắng nghe tên chỉ huy trưởng.

– Đã gần đến lúc dời trại, chúng ta phải hành động phù hợp với tình hình ở mặt trận.

Điệu bộ đúng như một viên tướng, Svan bước đến bên bắn đồ đưa cái bàn tay to của hắn chạy suốt miền Nam nước Đức.

– Chúng ta chỉ có thể đi qua được bằng hướng này thôi.

Tên Vaixangor gầm gừ. Svan dang tay ra, vẻ bi kịch:

– Không còn con đường nào khác mở ra cho chúng ta nữa...

Trong người tên Kluttich giận sôi lên. Hắn đã chực vùng đứng dậy và bắt đầu hò hét, nhưng sự đồng ý chung của những đứa khác kìm hắn lại. Tên Svan ra giữa phòng nói như chế giễu tên Kluttich:

– Cố nhiên là có một tổ chức bí mật ở trong trại. Chúng ta không ngó đến nỗi bỏ qua cả trường hợp ấy. Nhưng chỉ có thể thôi, chỉ là một trường hợp thôi.

Hắn quay về phía tên Camlôt:

– Ông thiếu tá, ông có tin rằng quân sĩ của ông có thể bị cái tổ chức ấy đe dọa nghiêm trọng không?

Tên thiếu tá trả lời câu hỏi bằng cái cười khinh miệt, và tên Svan vội vàng phụ họa ngay:

– Tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Chỉ vài loạt đạn bắn vào trại là trong một lúc có thể đập tan bất cứ sự kháng cự nào, và tôi sẽ không ngần ngại dùng đến biện pháp đó nếu thấy cần thiết.

Trận trại giữa bầy sói

Hắn dừng lại một lát, trịnh trọng, ngoắt hai tay ra sau lưng, đầu ngẩng cao, đi vòng quanh bàn gáy. Rồi hắn nói tiếp :

– Nhưng bảy giờ ván đề chưa phải chỗ đó. Thưa các vị, tôi chịu trách nhiệm về sự an toàn của tất cả các vị, không phải chỉ bảy giờ mà cả trong tương lai nữa. – Hắn nhấn mạnh đặc biệt vào đó, tin chắc sẽ được cả bọn đồng ý, vì hắn biết những người của hắn.

– Phải, cả trong tương lai nữa, – hắn nhắc lại. – Các vị đã hiểu tôi.

Không ai định nói gì, tất cả bọn chúng đều im lặng, đứa nào cũng dùng thái độ im lặng tự che giấu mình. Bảy giờ thời cơ của tên Svan đã đến. Đắc thắng hoàn toàn, hắn nói :

– Được như vậy là nhờ ở nghị lực của đại úy Kluttich. Ông ta – đến phút cuối cùng, tôi có thể nói như vậy – đã thành công trong công việc tìm ra bọn đầu sỏ của tổ chức bí mật trong trại. Như vậy là ông ấy đã giúp cho chúng ta một việc vô cùng giá trị. Tôi đã ra lệnh cho ông ấy bắn cả bọn muộn loạn, và tôi tin chắc ông ấy sẽ thi hành lệnh của tôi với tất cả sự khéo léo khôn ngoan cần thiết.

– Rồi sau đó thì sao? – Tên Camlöt hỏi, nãy giờ vẫn ngồi im.

Hết sức ngạc nhiên, tên Svan trừng mắt lên:

– Chúng ta thi hành lệnh của ngài Reichsführer SS – hắn đáp.

Tên Camlöt uể oái quay lại phía Svan :

– Himle a? Thật là thối! Ông ấy chỉ biết ra lệnh! Ông ấy ở xa chỗ bắn giết. Nhưng mà tôi lại phải bận tâm về những cái

thú cỏ rác ấy ư? Bắn cho chết hết tất cả cái lũ nhơ bẩn ấy đi.
Khẩu hiệu của tôi là thế đấy.

Tên Svan khó chịu quay đi.

– Thế còn quân Mỹ thì sao?

Tên Camlöt nặng nề thọc tay vào túi quần.

– Đừng có nói bừa, ông Svan. Trước khi họ tới được dây thì
trong trại đã chẳng còn gì và tôi đã cao chạy xa bay hàng triệu
cây số rồi, – hắn cười khà khà.

Mặt tên Svan nhợt ra, hai má phõp pháp của hắn rung lên.
Bỗng nhiên hắn hét như điên:

– Nhàn danh ngài Reichsführer SS, ông phải theo lệnh tôi!
Ai chỉ huy ở đây?

– Ai phụ trách quân sự? Ông hay tôi? – Tên Camlöt đáp lại.

Tên Kluttich đã chồm dậy. Chỉ vài bước, hắn đã đến bên
cạnh tên thiếu tá đang nhìn về phía hắn nhờ che chở. Hắn bị
xúc động mạnh không nói nên lời, chỉ bối rối nhìn tên Svan.
Những tên khác cũng đứng dậy. Chúng cảm thấy sắp nổ tung.
Nhưng tên Svan đã chặn lại được⁽¹⁾.

– Một cuộc ám muội à? Định làm loạn à?

Tên Camlöt không hề nghĩ như vậy, nên hắn đáp lại hiền lành.

– Ông đừng nói bậy. Ám muội làm loạn à? Vô lý! Tôi chỉ
không thích kéo lê ở đằng sau cái bọn nháo áy. Tôi chủ
trương bắn.

⁽¹⁾ Nguyên văn: gạt bỏ được hạt nổ đi.

Trận trại giữa bầy sói

Hắn ngồi xuống một chiếc ghế da bên bàn họp, châm điếu thuốc lá. Được một tay đồng minh mạnh như thế che chở cho mình, tên Kluttich bỗng nhiên thấy khỏe lên.

– Bắn chúng nó đi! Khẩu hiệu của tôi cũng thế, – hắn gầm lên, rồi đứng bên cạnh tên Camlôt có vẻ thách thức.

Biến cố này làm tất cả bọn chúng không giữ được im lặng nữa, xôn xao cả lên, như quỷ được sống cùi. Chúng bắt đầu bàn tán ầm ĩ, hoa chán múa tay. Không kiêng nể gì tên Svan là thượng cấp của chúng, những tên chỉ huy khôi thô bỉ nhất đứng về phía tên Camlôt.

Vittich, sì quan tùy tùng của tên chỉ huy trưởng, gào vào mặt bọn chúng, và bọn chúng gào lại. Mũ hắt vê sau đầu, tay khuỳnh ra. Sự khác nhau về cấp bậc mọi khi được triệt để tuân theo, giờ chẳng còn gì nữa. Tên Vittich đứng che trước mặt tên Svan, hé tay vào đám người lợn xộn:

– Ngài chỉ huy trưởng ra lệnh im lặng ngay!

Lập tức tiếng ôn ào im bặt.

Một số chỉ huy khôi đứng trước mặt chỉ huy trưởng hoảng hốt đứng nghiêm. Chỉ có một tên không tham gia vào đó là Rainobôt. Mặc dầu sự thay đổi bất ngờ của tình thế đã làm cho hắn tức tối vô cùng, vì hắn cảm thấy lúc này là lúc quyết định giữa hai lực lượng đối địch nhưng hắn cũng tự kiềm chế được mình. Bây giờ tên chỉ huy trưởng hình như lại thắng thế lần nữa.

Tên Vaixangcơ lợi dụng phút im lặng bắt chọt áy đấm tay xuống bàn gào lên dữ tợn:

– Kỳ luật nào, mẹ kiếp! Điều ông Svan nói là đúng! Ông ấy là chỉ huy trưởng của chúng tôi chứ không phải các anh!

Chẳng ai để ý đến hắn. Tên Rainobôt nheo mắt lại; việc gì sẽ xảy ra bây giờ? Tên Camlôt dụi tắt điếu thuốc lá đứng dậy. Cảnh lộn xộn hắn vừa gây ra thật không phải điểu hắn muốn. No làm hại đến uy tín của cái tôn ti trật tự trong đó hắn là sĩ quan có vai vế. Vả chăng sự bất đồng của hắn cũng không phải xuất phát từ một quan niệm chính trị nào: chẳng qua chỉ vì hắn muốn giữ lấy cái mạng của hắn thôi. Dám từ nhân đông đảo kia sẽ ngăn trở việc áy của hắn. Hắn cần gì quân Mỹ kia chứ? Vả lại, người nào cũng là bạn tốt nhất của hắn cả. Hắn không hiểu tên chỉ huy trưởng. Hắn không có ý định phá hoại uy quyền chỉ huy của lão ta. Nhưng tại sao chạy trốn đi mà lại cứ phải vác theo đám người trong trại này, trong khi có thể làm điều đó một cách dễ dàng hơn nhiều? Còn có gì đơn giản hơn là cho nổ tung tất cả mọi người ở sau hàng rào dây thép gai đi, nhảy tót lên một chiếc xe, và...

– Đây, ông có thấy mọi người nghĩ như thế vào chưa, – hắn nói với tên Svan. – Tại sao ông lại phản đối việc bắn?

Tên Svan, bí thế, rút về đứng đằng sau bàn giấy.

– Ai bảo tôi phản đối việc bắn? Nếu không có cách nào thì cả trại có thể bị nổ tung lên trời trong nửa tiếng đồng hồ.

– Thế thì cho nổ tung lên trời đi! – Tên Kluttich hét lên. – Rồi sau đó ra sao thì ra⁽¹⁾. Nếu như chúng ta phải đi, thì nhất

⁽¹⁾ Nach uns die Suntflut (tiếng Pháp: Après nous, de déluge): cứ liều một cái rồi ra sao thì ra.

Trận trại giữa bầy sói

định không để bắt cứ một con lợn Bônsévich nào còn sống sót!

Bọn chỉ huy các khối lại bắt đầu nhốn nháo cả lên.

– Bắn chết tất cả đi! – Chúng hé t. Những ý kiến hỗn độn ấy lại đe dọa làm đảo lộn vì kế hoạch đã suy nghĩ kỹ của tên Svan. Hắn bước mạnh lên một bước, đến giữa đám người đang cãi cọ.

– Tôi ra lệnh phải im lặng ngay.

Giọng gay gắt của mệnh lệnh đã có hiệu quả như ý muốn. Tên Svan lấy làm mừng thấy bọn chúng vẫn còn tuân theo hắn. Cảnh im lặng trở lại tức khắc ấy đã khôi phục cho hắn cảm giác an toàn và hắn thoáng thấy việc cần phải làm là tăng cường cái uy tín dang lung lay của hắn bằng cách hành động táo bạo. Hắn hầm hầm gác hai nắm tay lên hông, đưa mắt dữ tợn nhìn khắp cả một lượt. Nói lên trong lúc im lặng nặng nề này thật là tuyệt. Tên Svan nhắc lại điều hắn vừa nói:

– Ai bảo là tôi phản đối việc bắn?

Câu nói như một phát đạn bắn vào đích. Áy thế nhưng hình như tên Svan vẫn chưa bắn trúng hồng tâm.

Tên Camlôt phản ứng lại ngay.

– Ông đại tá!

Có một cái gì cứng cỏi không bình thường trong giọng nói ấy, làm cho tên Svan giật mình. Hắn quay người về phía tên thiếu tá. Trong giây lát, mắt hai đứa gần gũi nhìn nhau.

– Liệu ông có nói với danh dự của một sĩ quan không?

– Tôi lấy danh dự mà nói với ông như thế! – Tên Svan đáp, quật mạnh lại cũng bối chát như câu hỏi tên Camlôt đã ném ra. Nó

giống như một cuộc đấu súng giữa hai đứa, và tên Svan nhìn cử chỉ những tên khác cũng biết rằng hắn đã bắn trúng hồng tâm.

Cẩn thận, coi chừng dây, tên Rainebot nghĩ thế, nhà ngoại giao đang bị ket, nhưng lúc này dây ông ta đã thắt.

– Mời các ông lại ngồi về chỗ.

Tên Svan bình tĩnh chờ đợi cho đến khi trật tự lúc đầu được khôi phục hắn. Cả tên Camlöt cũng ngồi xuống.

Tên Svan thích thú cái im lặng hắn chờ đợi ấy. Phút khùng hoảng đã qua rồi. Bây giờ từ đầu đến chân hắn lại trở lại một tên chỉ huy cao cấp; hắn đứng bên cạnh. Tên Vaixangco, tên này đang ngả lưng ra ghế, hai tay dang rộng và hai chân xoạc duỗi ra, hắn tự hào về chỗ đã có vẻ mặt hung tợn trong khi bênh vực cho tên đại tá.

Tên Svan bước về sau bàn giấy.

– Tôi sẽ đọc cho các ông nghe bức điện tôi nhận được của ngài Reichsführer SS:

Vì đạo quân thứ ba của quân Mỹ do tướng Pattôn chỉ huy đang đe dọa Tuyarinh, tôi ra lệnh: trại tập trung Bukhánvan dưới quyền tôi sẽ phải dời đi. Thời gian và phương tiện sẽ do ban chỉ huy trại quyết định. Quyền chỉ huy duy nhất là trong tay chỉ huy trưởng trại. Trung thành với lãnh tụ. Hitler muôn năm. Reichsführer SS Himle.

Im lặng.

Đọc lên nghe nó mới oai làm sao. Tên Svan bạn cái cầm lên trên cổ áo và cảm thấy như hắn vừa nói bằng giọng nói của

Trận trại giữa bầy sói

Himle. Tên Camlôt nhìn đầu mũi giày hắn dang ngó ngoáy. Tên Vaixangco tì hai nắm tay xuống đùi ngả người ra phía trước. Đôi mắt chó dái xám xịt của hắn nhấp nháy. Đấy, như thế có phải hơn không! Phải, mình cũng nghĩ thế!

Đối với cử tọa, cái đó thật là có tác dụng mạnh, và tên Svan khai thác thêm:

– Trại sẽ dời đi bằng mấy giai đoạn. Mỗi ngày mười lăm nghìn người. Trước hết là người Do Thái: đi Hôp, Nuýrämbe và Munich. Thiếu tá Camlôt sẽ quy định những chuyến đi ấy!

– Thế dám SS của tôi đi với lũ ấy đến Munich rồi làm gì? – Camlôt hỏi.

Svan nhéch mép cười:

– Bao nhiêu đứa trong lũ ấy đến được Munich là việc của ông, ông thiếu tá ạ. Việc của tôi là không để cho một tên nào chết ở trong trại.

– À, tôi hiểu rồi, – tên Camlôt cười khẩy. – Khi quân Mỹ đến thì mặt mũi ông được sạch sẽ, còn tôi thì giờ đâu chịu báng chử gì.

– Thật ông chẳng hiểu gì cả, thiếu tá ạ, – tên Svan dặn dò.
– Nếu như tù nhân chết trước khi tới Munich thì không phải là trách nhiệm của ông, dù sao cũng không phải là ông nhận được lệnh của tôi để giết tù nhân, mặc dầu tôi phải nói rõ rằng việc hóa kiếp cho chúng không phải là tàn sát mà phải được coi là một cách đối đãi nhân đạo.

Tên Camlôt dể tay trước ngực.

– Khéo, khéo lắm.

Tên Svan được thể dáp lại:

– Ông thích bắn cơ mà, ông thiếu tá...

– Ông có thể tin chắc chắn như vậy! – tên Camlôt nói khát.

Với cuộc đấu khẩu ấy, chúng đã đi đến chỗ hiểu nhau đầy đủ.

– Những mệnh lệnh sau về việc ra tay hành động còn chưa công bố với. Kể từ hôm nay, các sĩ quan chỉ huy và quân sĩ phải sẵn sàng hành động trong phạm vi được báo trước một giờ. Các giấy thông hành và nghị phép đều hủy bỏ!

Tên Svan hai tay chống nạnh, thăng vai, uốn bụng. Hắn quay lại đám người đứng quanh và nói giọng thân mật:

– Các bạn, tôi đề nghị các bạn sẽ thu xếp cho xong những việc riêng, chuẩn bị cho các bạn và gia đình các bạn sẵn sàng lên đường.

IV

I.

Lão cai ngục đã đem đến cho Rôsơ một cái nệm cỏ và một cái chăn để đắp ban đêm. Pipich nằm trên chiếc giường độc nhất trong xà lim, bệnh tinh mõi giờ một nguy kịch. Chừng nào Rôsơ còn nói chuyện được với con người bị tra tấn kia thì anh ta còn thấy có hy vọng và có chỗ dựa. Bây giờ Pipich không trả lời nữa, người lén cơn sốt nóng rực, còn Rôsơ ngồi thu mình trên nệm cỏ ở góc xà lim, trông rõ thảm hại. Anh ta quá khiếp sợ về cuộc hỏi cung ban đêm. Nỗi sợ hãi lớn vẫn bên cạnh anh như hình với bóng.

Việc đưa bé đã bị đưa đến Khối 61 hoàn toàn không thể giữ được bí mật trong đội Commando. Qua những câu chuyện giữa anh em tù nhân, Rôsơ đã trở thành một kẻ tòng phạm. Cái điều anh biết đáng ghét ấy nó cứ giày vò day dứt anh đến nỗi

anh nghĩ ước gì lúc đó mình bịt ngay tai lại thì tất biết mấy. Nhưng bây giờ đã muộn rồi, anh ngồi dây liên can đến một việc mà đáng lẽ anh không nên biết một tí gì.

Đêm trong sáng. Bóng của song cửa sổ in trên trần xà lim trắng bệch như những ngón của một bàn tay xòe mở. Rôsơ không muốn nằm xuống ngủ. Bất cứ lúc nào anh cũng có thể bị gọi lên.

Rôsơ nghe ngóng. Bên ngoài im lặng như tờ, lạnh lẽo như nấm mồ trong xà lim tối.

Rudi...

Không có tiếng trả lời nào vang lên trong xà lim.

– Rudi...

Rôsơ chỉ nghe thấy tiếng vang của mình biến dần đi. Bỗng anh đứng dậy rón rén đi đến chỗ Pipich. Pipich nằm co đầu gối lên. Đầu anh đã tụt ra ngoài gối.

– Nhỡ cậu ta chết thì làm thế nào? – Rôsơ nuốt ực một cái.

– Rudi...

Rôsơ không chịu được nữa, anh muốn kêu lên, nhưng anh sợ quá. Anh muốn dám vào cửa, nhưng lại nhát gan không dám. Anh áp hai nắm tay vào miệng, cúi gập người xuống.

Vừa lúc quay người lại để bỏ về nệm cỏ, bỗng anh dừng lại như chết cứng. Trong khoảnh im lặng tàn ác có tiếng thia khóa lạch cách trong ổ, cửa xà lim mở, và tia sáng của một ngọn đèn pin rơi vào xà lim hắt tàn nhẫn vào giữa mặt anh ta. Một tên biến binh trẻ tuổi làm nhiệm vụ trực đêm bước vào.

Trận truy giữa bầy sói

– Đi ra đây!

Với một quả đấm của kê chiến thắng, hắn dúi anh chàng Rôsơ khum na khum num ra khỏi xà lim.

Cũng vào giờ ấy, một bóng người lom khom bước dồn sau căn nhà chái bằng gỗ ghép của chuồng lợn của bọn SS nằm ở sườn dốc phía bắc trại. Đây đó vẫn còn một quăng trống với mấy cái cây của cánh rừng trước kia còn lại. Dồn trước chuồng lợn là những căn nhà y tá, đối diện với những căn nhà này, cách một con đường gọi là đường y tá, là Trại Nhỏ.

Bóng người trong chỗ tối ấy đứng yên một lúc lâu không động dây. Hình như nó nghe ngóng. Cách chuồng lợn không xa lắm có một đường dây thép gai mắc điện bao bọc chung quanh trại. Chỗ cao nhất của những bốt gác bê tông dọc hàng rào nghiêng vào phía trong, trên nóc bốt gác lắp lanh những bóng đèn đỏ. Bọn lính gác đứng trên tháp canh. Rõ ràng là bóng người không động đậy kia đang chăm chú nhìn bọn lính gác và đứng im quan sát các tháp canh. Y như nó có đôi mắt của một con cú. Những khẩu súng máy nghéch mõm đèn ngòm trên bao lớn tháp canh. Bóng người vẫn không cựa quậy. Mấy tên lính gác cũng đứng im phẳng phắc, cuộn người trong áo choàng, mắt đảo nhìn khắp trại. Chốc chốc cái sàn gỗ lại cọt kẹt dưới gót giày mỗi khi chúng đổi chân đứng. Bóng bóng đèn kia tụt xuống, thoát một cái, và im lặng như một cái bóng, lao đến một gốc cây. Đến đó, nó dừng lại, cúi lom khom, nhìn quanh bốn bề và tinh toán bước sau sẽ chạy sang một cây gần đó. Đến lúc nào thuận tiện thì chỉ mấy bước là có thể tới được gốc cây kia mà không có một tiếng động. Bóng đèn không đi giày,

chỉ mang bít tất. Đó là một tù nhân. Người đó cử động khéo léo như một tay chuyên nhào lộn. Lúc này, bóng người đứng áp chặt vào thân cây và lại chờ cơ hội. Trước mặt hắn, còn một quãng nguy hiểm nhất, quãng đi qua con đường rộng của y xá. Hắn ngập ngừng một lúc lâu, quan sát cẩn thận các tháp canh và mọi vật xung quanh.

Rồi hắn cúi người xuống chạy ngang qua con đường, nhanh như con sóc, nimb rạp trên mặt đất ở quãng trống giữa đám cây đứng và cây đổ. Chờ đợi, không động dây, người dán xuống đất, hắn nằm im một lúc rồi leo hết cây này sang cây khác cho đến khi tới Trại Nhô. Hắn cẩn thận nâng hàng dây thép gai dưới cùng lên, đoạn bờ qua hàng rào. Lúc này, hắn đã khá xa các tháp canh để có thể lách đi giữa các hố xí ở phía sau căn nhà trại, tránh những thùng đựng rác để lồng chổng khắp nơi và tới khối 61. Áp sát người vào tường nhà trại, hắn từ từ nháy theo xuống từng ly một. Hắn mở cánh cửa chỉ vừa đủ để lách mình vào trong.

Bên ngoài không có gió, hắn không cần phải đóng cửa lại; hắn đứng một lúc cho mắt quen dần với bóng tối chuẩn bị hành sự. Còn một cái vách trong nữa. Người tù nhân bước mau đến, cửa hơi hé mở, hắn bước nhẹ vào trong. Zitkôpxki đang nằm ngủ trên giường. Hai người phụ việc của anh nằm trên cái nệm cỏ đặt dưới. Zitkôpxki đang khò khè ngáy; đứa bé nằm ngủ nép vào sau lưng anh. Người tù nhân cẩn thận bước qua những người phụ việc đang ngủ bẩm trước ngón chân xuống đất cho tới khi tới gần Zitkôpxki. Hắn nhẹ nhẹ luồn tay xuống nâng đứa bé lên. Hắn làm việc này cẩn thận đến nỗi đứa bé

Trần trại giữa bầy sói

không tinh dậy. Nhẹ như con mèo, hắn đi vòng qua cái vách trong, bước ra khỏi nhà. Hắn vẫn dễ cửa hé mở.

Ra đến ngoài, hắn dừng lại suy nghĩ. Hắn phải đánh thức đứa bé dậy để khỏi sợ và có thể kêu lên. Hắn nhẹ lay đứa bé. Đứa bé tỉnh dậy, khẽ kêu một tiếng sợ hãi. Người tù nhân vội áp bàn tay che lên miệng nó và nói nhỏ vài tiếng Ba Lan với đứa bé, vừa ru và áu yếm ôm chặt nó vào người. Tình trạng không bình thường ấy làm cho đứa bé cảm thấy có gì nguy hiểm nên nó im thin thít. Máy tiếng Ba Lan có trọng âm nhấn mạnh theo lối Nga, có một tác dụng làm nó yên tâm. Theo lời dặn, đứa bé vòng đôi tay nhỏ lên ôm chặt lấy cổ người tù nhân. Người tù nhân ghi đứa bé vào mình, khom người xuống, vội vã bước đi.

Không đầy một giờ sau, Rôsơ trở về xà lim, người còn cúi gập xuống hơn lúc anh ta bước ra. Tên hiến binh nhìn thân hình thảm hại ấy cười khinh bỉ.

Không chú ý đến Pipich, Rôsơ nằm vật xuống nệm cỏ và tuôn vào dưới chăn, khắp người anh ta tràn ngập một cảm giác hèn hạ của kẻ thấy mình thấp hèn quá.

Tên Kluttich choàng tỉnh dậy khi nghe tiếng dây nói bên cạnh giường hắn réo lên. Tên Gai ở đầu kia đang gọi. Còn ngái ngủ, tên Kluttich nghe tiếng tên Gai léo nhéo: “Này các bố ở dãng đó dậy đi. Đến khói 61 ở Trại Nhỏ ấy mà lấy thằng nhóc Do Thái ra”.

Tên Kluttich tinh hắn người.

Lạy Chúa tôi, anh Gai, anh làm thế nào mà tìm ra được thế?

– Chỉ cần thông minh một chút thôi. – Tiếng nói léo xéo ở đầu dây dăng kia trả lời.

Máy điện thoại kêu tách, tên Gai đã bỏ máy.

Tên Kluttich ngồi bên thành giường, dám dám nhìn trước mặt, luôn tay dưới áo ngủ gãi sὸn sὸt dưới nách. Cần phải hành động ngay. Hắn vội vã mặc thật mau bộ đồ quân phục chạy nhanh lên trại. Hắn bảo tên gác cổng báo cho bọn lính gác biết hắn sắp sửa vào trại, dem theo một tên chỉ huy khỏi mà hắn vội dặn dò mấy câu rồi hối hả chạy đến khỏi 61. Hắn dám bồ vào ngăn nhà trong, bật lóe chiếc đèn bấm của hắn lên và hé:

– Dậy!

Hoảng hốt, các anh em Ba Lan bỏ cả ngủ, từ trên giường của họ vùng dậy. Zitkópxki theo lính tinh ném chiếc khăn lên giường và đứng ngay cạnh đó.

Chỉ trong một nửa giây, tên Kluttich đã bắt gặp được cái cù chỉ đó. Hắn lấy đèn bấm hất cái chǎn xuống, Zitkópxki và những người phụ việc của anh nhìn thấy chiếc giường trống không mà sợ đến lạnh toát người. Tên Kluttich không biết gì về những phản ứng đang diễn ra trong đầu các anh em Ba Lan. Hắn điên cuồng, hộc tốc đi sục sạo khắp căn nhà, giận dữ đập các nệm cỏ của các anh em phụ việc sang một bên. Vì sợ bị lây bệnh truyền nhiễm, hắn không dám lần tay sờ mó vào bất cứ vật gì mà chỉ lấy chǎn lấy mắt sục sạo khắp nơi. Không thấy gì, hắn xua những người Ba Lan đứng trước mặt hắn vào phòng

Trận trại giữa bầy sói

bệnh nhân. Hắn chiếu đèn hết chỗ này đến chỗ khác và hét lên:

– Tất cả đứng dậy!

Những “anh em bị nhẹ”, miệng lầm rầm trong những chỗ nằm của họ như cái hòm, những “anh em bị nặng” thì nằm mê man trên những nệm cỏ.

Tên Kluttich chia thằng tia sáng đèn vào mặt Zitkôpxki đang ngủ ngáy.

– May có hiểu tiếng Đức không, thằng chó này?

Zitkôpxki gật đầu:

– Tôi... một tí.

– Tất cả đứng dậy! Nào, bão chúng nó đi!

Tên Kluttich khuỳnh hai tay ra. Zitkôpxki truyền đạt lại lệnh đó bằng tiếng Ba Lan. Những người ốm từ trong hòm bò ra, đứng thằng dậy. Những người thuộc các dân tộc khác cũng hiểu cái lệnh đó và bò ra khỏi những cái thùng của họ. Tên Kluttich soi đèn vào các chỗ nằm.

– Nó làm sao thế này? – Tên chỉ huy khói vừa gắt hỏi vừa trả vào một cái nệm cỏ.

Zitkôpxki giơ hai tay lên:

– Hấp hối hay là đã chết rồi đó.

Tên Kluttich hét vào mặt Zitkôpxki:

– Cút! Để lui cái cửa này ra!

Hắn đưa giày hất một người ốm nằm gần đó ra khỏi nệm cỏ. Các anh em Ba Lan còn đang bận nang những người ốm nặng ở

nệm cỏ lên. Họ phải chất những người kêu rên rỉ lên trên những người khác trong cái khoảnh rất nhỏ bé dành cho họ. Tên Kluttich không thương tiếc giẫm bùa lên các nệm cỏ, lùa mũi giày xuống dưới đá thốc lên họ, nhưng vẫn chẳng tìm được gì.

Hết ầm ī, harkin dồn Zitkópxki và các anh em phụ việc ra xa tận phía sau ngần nhà trong, harkin dién tiết gầm lên: – Chúng mày để thằng bé ở đâu? nói ra, đồ khốn kiếp!

Trước những cái đá hung dữ của harkin, các anh em phụ việc chạy biến náo góc nhà. Zitkópxki còn đang hết sức ngạc nhiên không hiểu tại sao đứa bé lại biến mất, anh lắp bắp:

– Không có đứa bé. Đứa bé đâu?

Không hề sợ hãi tên chỉ huy khôi với tên Kluttich, anh giũ tung cái chăn với nệm cỏ trên giường anh.

– Đứa bé đâu – anh kêu lên thất vọng nhìn khắp căn phòng.

Tên Kluttich cũng đành chịu. Harkin nổi khùng hét toáng lên, đá cho Zitkópxki một đá và vội vã bỏ ra khỏi căn nhà trại truyền nhiễm ấy. Tên chỉ huy khôi bước theo.

Một lát sau khi đã trở lại quen với bóng tối và đã có thể nhận rõ mặt nhau, ba người Ba Lan liền hội ý với nhau. Họ vội vàng khôi phục lại trật tự của phòng bệnh, cho các “bệnh nhân nhẹ” trở về những chiếc hòm của họ và đặt những người ốm nặng xuống các nệm, nhưng khi trở về phòng của họ, họ lại đứng ngẩn người ra. Đứa bé ở đâu mới được chứ? Chuyện xảy ra thánh thật! Chính tối hôm đó Zitkópxki đã bế đứa bé lên giường, thế mà bây giờ nó đã biến mất!

Trận trại gián dây sói

Chả có lẽ nào đứa bé lại bỏ căn nhà mà đi được. Một chuyện thần kỳ gì đó hẳn là vừa xảy ra. Ba người đứng ngạc không biết giải thích thế nào. Zitkôpxki từ từ quỳ xuống, chắp hai tay cúi đầu nhấp nháy mắt lại.

– Kính mừng Maria đầy ơn phúc...⁽¹⁾

Hai người phụ việc cũng làm theo như vậy.

Khi nãy xông vào trại một cách vội vã không bình thường như thế nào thì lúc trở về nhà, tên Kluttich cũng vội vã như thế, và về đến nhà là hấn gọi ngay dây nói cho tên Gai. Tên Gai đã trở về nhà riêng của hấn trong tòa nhà có chuồng ngựa. Hấn chưa lên giường nằm, vì chính hấn cũng đang sửa soạn để chuồn. Trong phòng làm việc của hấn, hấn đang lôi những đồng giấy tờ ra, đốt hàng đồng hồ sơ tài liệu. Hấn nhận được dây nói của Kluttich gọi, vì tên Kluttich yêu cầu cho gọi trực tiếp về nhà riêng của tên Gai.

– Sao lại thế? – Tên Gai hé tay vào ống nói. – Không tìm thấy nó à? – Một nỗi giận dữ diên cuồng nỗi lên khắp người hấn. – Mẹ kiếp đồ chuột chết – Hấn quẳng mạnh ống nói xuống.

Pipich cưa quây. Anh duỗi dài đôi chân bị tê cứng. Cái phút ngắn ngủi tĩnh dây cũng tốt cho anh, nhưng chỉ khi ý thức hoàn toàn trở lại làm chủ được, Pipich mới biết mình đang nằm ở đâu và đã xảy ra chuyện gì. Đồng thời nỗi đau đớn nhức nhối trở lại, lan khắp người anh như lửa ứ. Nhưng nỗi đau đến ấy lại dìu dắt kéo anh vào cơn mê sảng, và trong cuộc vật

⁽¹⁾ Một câu trong Kinh Thánh: "Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Lời ứ cùng Bà..." (N.D).

lộn im lặng. Pipich phải tập trung tất cả sức lực của mình chống lại nó để có thể giữ cho đầu óc sáng suốt, vì anh biết mình đã sắp đến lúc chết.

Pipich soát lại xem khả năng suy nghĩ của mình. Anh vẫn còn có những ý nghĩ trong đầu. Anh nhận thức được những ý nghĩ ấy rất rõ ràng. Nhưng những ý nghĩ ấy vẫn lơ lửng, không có một dây liên hệ nào bên trong. Răng lợi anh khô quắt, và anh cảm thấy như có giấy dán vào. Nhưng đây chỉ là một phần của cái tình trạng trong người anh, và Pipich thấy không cần phải uống nước. Anh nằm im một lúc không cử động, tờ mờ nghe ngóng những nỗi đau đớn của bản thân mình. Khi anh nằm trên nền đất, thằng cha hiến binh đã đá cho mấy cái vào hông, vào lưng. Hắn là trong thận anh có cái gì lồi thòi đây. Hình như lửa bốc lên từ chỗ đó. Người ta có thể chết vì bị rách thận được không? Pipich thấy ngạc nhiên quá. Những ý nghĩ ấy trôi đi và những ý nghĩ khác xuất hiện. Mình... giấu những khẩu súng... kịp thời... tốt quá... chỉ một ngày sau là...

Pipich rên khù khù. Bỗng anh chợt nhớ tới Rosor. Có phải anh ta bị gọi lên hỏi cung không? Một tia sáng rọi vào xà lim, Pipich hãy còn nhớ điều đó. Anh nghe thấy một tiếng nói. Ôi im lặng, im lặng lâu. Pipich bừng dậy. Từ lúc ấy đến giờ đã bao lâu rồi? – Đêm tối trong xà lim vẫn im lìm bao phủ chung quanh người anh như một cái gì đã chết. Rosor đâu rồi? Hay vừa rồi đã có chuyện gì xảy đến? Pipich cảm thấy tâm trí mình lại tối sầm y như anh đang nhìn qua một ô kính bị mưa ướt không cho anh thấy rõ được gì hết. Anh cảm thấy một nỗi sợ cấp bách sôi sục!

Trần trại giữa bầy sói

— Augut!

Tiếng gọi của Pipich là một tiếng kêu khủng khiếp nhưng chỉ nghẹn lại trong người như trong một cái vòm sâu. Thực ra, tiếng gọi thốt lên như một hơi thở bị quắn quại từ cái miệng khô bỗng.

Rôsơ lúc đó đang mơ màng màng, choàng dậy ngồi thử người trên nệm cỏ, tai lảng nghe, kinh sợ, không hiểu anh ta đã nghe tiếng gọi ấy hay chỉ là mơ thấy. Ôi anh ta lại nghe gọi tên mình lần nữa, tiếng gọi yếu ớt rã rời như nó đến lả tả trường âm tiết một. Rôsơ chỉ chồm một cái dã đến bên cạnh Pipich. Pipich cảm thấy sự sống ở ngay đó, và muốn đi vào cái vệt mờ mờ trước mặt anh. Nhưng không sao được. Pipich không hé được một tiếng nào khác. Phải chăng máu đang chảy lồng lộng khắp người anh, hay là tim anh đang đập đập diên cuồng trong lồng ngực? Hơi thở anh phieu phào.

Bóng trong hành lang nghe có tiếng chân vội vã dồn bước đến gần. Tiếng chìa khóa lạch cách trong ổ, cái bóng đèn mờ tối trên trần dung đưa, và tên Gai lao mình vào trong xà lim trước mặt tên hiến hinh và đầy cánh cửa. Hắn tống hai quả đấm vào Rôsơ làm anh ta mất thăng bằng lảo đảo ngã về phía sau.

— Mẹ mày, thằng khốn kiếp! Mày định đánh lửa ông hả!

Tên Gai lay mạnh người Rôsơ như lắc một cành cây. Các xà lim bên cạnh đều choàng tỉnh dậy. Tüm người tù nhân khác của phòng đồ đặc bị tiếng ôn ào dữ tợn đánh thức dậy, sợ hãi đứng nép người vào các cánh cửa.

Tên Gai nổi khùng. Hắn túm chặt lấy Rôsơ, lắc đi lắc lại gào thét, đấm đá. Rôsơ đưa hai tay lên tránh đỡ trận đòn túi bụi, rụt đầu vào rên la thảm hại:

- Tôi đã nói với ngài hết cả, thưa ngài trưởng ty. Xin ngài, xin ngài! Tôi không biết gì hơn nữa!
- Dứa nào biết? – Tên Gai gầm lên dứt Rôsơ vào một góc.
- Xin đừng đánh tôi, ngài trưởng ty! Pipich biết, anh ấy biết tất cả mọi thứ. Tôi không dính dáng gì vào đấy.

Trong cơn điên dại, tên Gai túm lấy Pipich giật lăn xuống chân giường. Người Pipich nằm im không động đậy. Rôsơ khiếp sợ một cách hèn nhát kêu lên theo cầu cứu.

Tên hiền binh cầm cái dùi cui bằng cao su trong tay nhảy đến nện Rôsơ một cái thật đau:

- Mày có cảm móm di không?

Tên Gai rống lên, chàn đá vào con người mê man nằm đó, không kể là mũi giày của hắn th襃c vào chỗ nào.

– Nói đi, thằng này, không tao đập cho mày chết! Hắn vẫn lấy giày nện xuống người Pipich như một thằng điên.

Nhung thán chết thật là tốt bụng. Từ lâu nó đã đặt bàn tay nhân từ của nó lên con tim đã có một lần rất sung sướng ấy...

Anh em tù nhân ở các xà lim khóc đứng dán chặt vào cửa. Họ nghe tiếng khóc của xà lim và khi có tiếng chấn nện mạnh bước qua, họ nhảy lùi lại远远 sau. Rồi họ đứng thở nặng nề, người nọ tìm mắt người kia trong bóng tối sau khi cái cảnh tĩnh mịch của ban đêm bị phá vỡ một cách khủng khiếp ấy đã qua. Không ai nói với ai một lời. Nhưng những ý nghĩ đang thét lên trong người họ.

2.

Từ sáng sớm, các trùm khói đều đã xúm quanh bàn giấy Krêmơ dò hỏi, họ đến đó đem theo báo cáo về những người có mặt trong phiên diễm danh.

- Dêm qua ở Trại Nhỏ có chuyện gì thế?
- Hình như thằng Kluttich đến khói 61...
- Có thật là nó tìm đứa bé không?

Bôkhâu mang báo cáo đến thay cho Runki để có thể nói chuyện với Krêmơ, anh cũng đã tham gia vào việc thăm hỏi chung ấy, và lợi dụng cái đó để qua Krêmơ thu lượm tin tức.

- Hãy đi đến Trại Nhỏ xem có chuyện gì ở đó.

Krêmơ nhận cái chỉ thị kín đáo ấy, hầm hừ để che đậy nó đi, và làm như không quan tâm gì đến chuyện đó cả. Nhưng anh cũng đang lo lắng, nghi hoặc, bởi rồi không kém gì Bôkhâu, vì hỏi dêm cái màng lưới lại bị chọc thủng một lần nữa để phủ lên Hofen, Krôpinxki, Pipich và những người bị bắt khác, ba người Ba Lan ở trong khói 61 và ILK và toàn thể bộ máy, nhưng chưa phải thế là hết. Tất cả những ai được màng lưới đó bảo vệ đều phải tìm xem nó có bị thủng hay không.

Sáng hôm ấy việc sắp hàng diễm danh vẫn tiến hành như thường lệ. Cái ô vuông khổng lồ đứng thành hàng ngũ vẫn rầm rắp như mọi lần, và cũng như mọi lần, sau khi tên Rainobôt ra lệnh *Các đội Commandô bước lên!* thì cái hình vuông tan ra, lùi rùa vào nhau đông như kiến, thành nhiều nhóm lớn nhỏ, rồi di ra qua cổng "bò mồ", có những tên lính gác mang súng đi kèm hoặc đi xuôi sân kiểm soát vào các xưởng trong trại và các phòng giấy.

Nhưng từ ngày hôm qua, dường như có một luồng không khí mới thổi trên ngọn đồi, và luồng không khí ấy được hàng ngàn hàng ngàn buồng phổi hít vào. Có chuyện gì xảy ra đâu gần đây. Từ nơi nào đó chiến xa đang gầm lên lao về phía họ, làm rung chuyển cả mặt đất, hàng ngàn con người trên đỉnh đồi ấy nghĩ rằng họ có thể cảm thấy mặt đất rung động y như những dấu hiệu báo trước một cuộc động đất. Những điều cho đến nay họ chỉ được đọc thấy trên những tấm bản đồ nhau nát hoặc nghe nó trên những chiếc loa ở khói gọi là tin tức từ mặt trận, giờ bỗng nhiên đã thay đổi, vì tin đồn dồn dời trại đã lan đi khắp nơi, trở thành một cái thực tế liên quan trực tiếp đến tất cả mọi người.

Kluttich, Rainobôt, tên chỉ huy lao công và một đám những tên chỉ huy khói đứng bên ngoài chiếc cổng sắt đúc, xoạc cảng ra, nắm tay để lên hông im lặng nhìn dòng người của những đội Commandô lao công ra đi, diễu qua trước mặt chúng. Những ý nghĩ bí mật ngầm cháy trong những con mắt xoi mói của chúng đang dõi nhìn trên những chiếc đầu cao trọc.

Trận trại giữa bầy sói

Từng đội Commandô bước qua, mũ cảm trong tay, hai cánh tay thẳng đuột bên hông, mắt nhìn ra đằng trước.

Nhiều ủy viên của các nhóm kháng chiến bí mật cũng đi ở đây, họ được đông đảo quần chúng cũng như những bộ quần áo vẫn vô danh che chở. Những ngón tay nắm vào cán xéng cũng đã từng nắm chặt cái báng của một khẩu các-bin trong nhiều đêm bí mật dưới hầm. Bây giờ họ đang bước qua xà lim nhớt người huấn luyện viên của họ trong boong-ke; những đôi lông mày nghiêm nghị của họ nhíu lại như những chiếc mộc che đậm ý nghĩa của họ. Dù đó còn là những ý nghĩ bí mật sâu kín, nhưng nó sẽ là một hành động trong một tương lai rất gần mà người ta chỉ cần vươn tay là với tới. Những cánh tay vẫn còn nắm im cứng đờ bên người họ. Họ biết đằng sau những con mắt đang có những ý nghĩ gì. Những ý nghĩ của chúng với những ý nghĩ của họ thật cách xa như những ngôi sao trên trời, nếu như chúng đúng vào nhau thì...

*Bukhânvan ơi, ta không hề buồn nản,
Dù tương lai rồi sẽ ra sao.
Ta hát cho cuộc sống, cho ngày mai mới mẻ,
Vì ngày mai đây ta sẽ tự do...*

Hôm nay cũng như mọi ngày, tiếng hát của trại cất cao trên những cái đầu trọc tếu và vút lên như một lá cờ bí mật mỗi khi các đội Commandô bước ra đi làm.

Trước khi đội lao công cuối cùng bước qua, Kluttich đã cùng với Rainobót rút về phòng giấy tên chỉ huy điểm danh. Chúng không cho ai vào. Kluttich cầu nhau ngồi phịch xuống ghế trầm ngâm nghĩ đến cái thất bại của hắn đêm qua.

– Thế nào thằng ăn cướp kia lại chẳng nghe phong thanh
về cái đó từ khi mình bước vào trại, – hắn buồn rầu nói. –
Làm thế nào mà ta tàng hình được?

Rainobôt đặt quyền số báo cáo lên bàn:

– Hay chúng nó chỉ cợt chơi cho lão Gai một vố, và câu
chuyện về khôi 61 ấy là không có thật.

Tên Kluttich rướn ưỡn ngực ra đằng trước nói:

– Thế thì ai xui tôi đến Ghextapô?

Rainobôt tự hào chữa:

– Tôi cũng nói với anh rằng chúng nó vứt thằng bé từ tay này
sang tay khác như một quả bóng, còn anh thì chạy vòng quanh
đuổi theo thằng bé như một con chó mù đuổi theo đàn cừu!

Hắn chậm thuốc lá.

– Hãy cứ diệt bọn đầu sỏ trong danh sách ấy như Svan bảo
anh, rồi ít nhất anh cũng được cái gì cụ thể.

– Đấy cái lão ngu như lửa đã dồn tôi vào chỗ như thế đấy! –
Tên Kluttich giận dữ càu nhau – Còn tôi thì lại mang tiếng là
giúp hắn để thảng tay thanh toán đám rác kia đi.

– Như vậy ông ta cũng không ngốc chút nào, – Rainobôt vừa
nói vừa bước đến bẩn đồ. Hắn nhìn chăm chú vào đồ, rút một
chiếc kim găm tó màu ở Trâyxra ra cắm vào điểm đê chữ
Hecsen. Bị thói quen thúc đẩy, hắn thọc ngón tay cái vào dưới
khuy áo và gõ gõ những ngón tay khác đầm đìu suy nghĩ.

Rồi tên Rainobôt quay về phía Kluttich và nhìn vào mặt
hắn. Hắn đã quan sát được sự thay đổi khi hắn rời chiếc kim

Trận trại giữa bầy sói

găm. Tên Rainobôt lặng lẽ ngồi xuống sau bàn giấy, khoanh tay tỳ xuống bàn, duỗi hai chân ra.

– Ngẫu nhiên tôi lại có ý kiến rằng nhà ngoại giao của chúng ta không làm như ta tưởng đâu...

Tên Kluttich vứt ngang đầu lên mạnh quá đến nỗi hấn thấy đau ở đằng sau gáy. Hấn đứng dậy bước đến chỗ tên Rainobôt, vươn người trên bàn giấy.

– Vậy anh muốn bảo tôi rằng...

Mắt hai đứa nhìn chòng chọc vào nhau.

– A ha, – tên Kluttich cười khẩy – nhà ngoại giao số hai.

Tên Rainobôt mỉm cười ché giēu. Tên Kluttich sửa vào mặt hấn:

– Đứa nào vừa mới vỗ ngực khoe: chừng nào tôi còn mặc bộ đồ quân phục này thì...

Tên Rainobôt đáp:

– Phải, chừng nào, đây...

Tên Kluttich bạnh cái cầm ra một cách độc ác, trên đôi mắt kính dày của hấn, những tia mắt phản chiếu tóe ra sắc sảo:

– Thế là vị chiến sĩ dũng cảm lại cũng sắp sửa bỏ cả tôi nữa hả? Chừng nào còn sống, tôi nhất định còn giữ chặt khẩu súng của tôi.

Hấn đấm mạnh quả đấm lên bàn giấy.

Tên Rainobôt đặt diều thuốc của hấn lên chiếc đĩa đựng tàn, đứng dậy, lịch sự dịu dàng.

– Tôi cũng thế, ông đại úy ạ, chỉ có diều – hấn ranh mảnh nhêch đôi lóng mà. – Chỉ có diều là – trong những điều kiện hoàn cảnh khác nhau mà thôi.

Hắn vừa nói vừa gõ gõ vào bản đồ:

– Hösen... Ecfuoc... Vaima, – hắn cười với tên Kluttich một cách đều cảng. – Hôm nay là mồng hai tháng tư. Chúng ta còn lại bao nhiêu ngày nữa? Chẳng nhiêu lầm đâu.

Như một tên phù thủy, hắn xòe mười ngón tay ra trước mặt tên Kluttich.

– Bấy nhiêu, – hắn nắm bàn tay phải vào.

– Hay bấy nhiêu, – hắn cụp từng ngón bên bàn tay trái xuống. – Học tiếng Anh đi và phải luôn luôn khôn khéo. – Hắn nói như trước đây hắn đã có nói một lần.

– Đô chó tráo trở, – tên Kluttich thốt lên. Tên Rainobot cười; hắn không coi như thế là bị xúc phạm.

Tưởng mình bị bỏ rơi, tên Kluttich tức tối:

– Thế là chỉ còn lại có Camlott và tôi.

– Camlott? – Tên Rainobot ngoeo đầu sang một bên, ra vẻ hoài nghi. – Anh đừng tin vào hắn. Hắn muốn chuồn bằng cách nào càng ít bất lợi cho hắn càng hay.

Tên Kluttich cảm thấy bất lực, hét lên:

– Thế thì tôi ở lại!

– Tại sao? – Tên Rainobot hỏi, cố tình hiểu lầm tên Kluttich. – Anh muốn ở lại đây à?

Tên Kluttich nghiến răng:

– Tôi theo dõi chúng đã mấy tuần nay, thế mà bây giờ sắp sửa tìm được dấu vết thì lại nói đến chuyện chuồn ư? – Hắn rút

Trận trại giữa bầy sói

bản danh sách trong túi ra bước đến máy phóng thanh.

Tên Rainobôt ngăn lại:

– Anh muốn làm gì thế?

Kluttich đập vào bản danh sách:

– Bây giờ tôi gọi chúng nó vào, đưa chúng nó ra ngoài bãi đá và bắn tất cả.

– Để cho mọi người trông thấy ư? Có ba trăm thằng đang làm ngoài bãi đá đấy!

– Tôi dèch cần, – Kluttich gầm lên.

Rainobôt giật lấy bản danh sách trong tay Kluttich.

– Hãy chấp hành với tất cả sự khôn ngoan thận trọng cần thiết, ông chỉ huy trại ơi!

Tên Kluttich gắt:

– Thế anh bảo tôi phải bí mật rồi thậm thụt đem chúng nó đi à, xì... xì...

– Không phải như thế, – Rainobôt đáp lại ranh mảnh xác xược. – Ông cứ làm cái đó công khai. Bản danh sách sẽ đưa tới phòng nhân viên, rất đàng hoàng, ông hiểu chưa, ông chỉ huy trại? Tất cả các tù nhân có tên trong đó phải có mặt sáng mai ở trạm số hai.⁽¹⁾

Tên Rainobôt nháy một mắt:

⁽¹⁾ Một trong những trạm lập ra ở chung quanh trại để các tù nhân báo cáo về công việc của họ hoặc để trừng phạt tù nhân. Ở Buchenwald, trạm số hai được coi là nơi để xử bắn tù nhân.

– Xin lỗi. You understand, mister⁽¹⁾, hắn hỏi bằng tiếng Anh. – Cuộc hành quân “Về nhà”! Ôtô, hộ vệ, đi vào rừng, một loạt đạn... thế là xong cả thôi mà!

Tên Rainobôt nhét bút danh sách vào cuốn sổ điểm danh.

– Với tất cả sự khôn ngoan thận trọng cần thiết, nhà ngoại giao của chúng ta đã bảo thế mà.

Cũng như nhiều lần trước đây, Kluttich phải thừa nhận rằng thằng cha trẻ tuổi kia xảo quyết hơn mình, và hắn thừa nhận điều đó với một câu nhận xét thâm độc:

– Anh đã rất khéo khớp với nhà ngoại giao.

– Trái lại, – tên Rainobôt cãi, đặc biệt ôn tồn. – Tôi chỉ mới trở thành khôn ngoan hơn về một số phương diện nào đó từ tối hôm qua thôi.

Chuông điện thoại réo. Có người hỏi Kluttich. Tên Rainobôt đưa ống nói cho hắn.

Tên Gai gọi. Tên Rainobôt đứng bên cạnh Kluttich và có thể nghe được trong ống nói những gì, vì giọng tên Gai oang oang.

– Thằng Gai không muốn dính dáng gì đến việc đứa bé Do Thái nữa. Đêm vừa rồi, một tên trong đám đòi bợ đã chết về tay hắn. Hắn không thích đến những tên còn lại nữa.

Kluttich lầm bầm trong miệng.

Rainobôt giật lấy ống nói ở tay Kluttich và tự hắn nói:

⁽¹⁾ Tiếng Anh bồi: “Ông hiểu không, thưa ông?”.

Trận trại giữa bầy sói

– Cố nhiên rồi. Kamerad Gai à⁽¹⁾, chúng tôi lại sẽ đem đám rác rưởi ấy về, để tôi sẽ cho xe đến. Tất nhiên là chúng tôi cũng sẽ nhặt cả con người thân mến đã quá cố ấy đem về đốt ở đây.

Hắn bỏ máy xuống.

– Böyle giờ chúng mình lại có đầy đủ tất cả bọn. Chỉ còn lại có Hosen và cái thằng gì ấy thôi. Hay ông đã quên mất hai thằng đó rồi.

– Chúng nó còn được việc gì cho mình nữa, – tên Kluttich càu nhau.

Rainobôt mở cửa gọi xuống hành lang:

– Thượng sĩ Mandrin lén gấp chỉ huy điểm danh.

Lệnh của hắn được tên gác cổng truyền lại.

Rainobôt chia hộp thuốc lá của hắn ra khi tên Mandrin bước vào.

– Anh nghe rằng còn có thể moi được cái gì ở thằng Hosen với thằng Ba Lan ấy không?

Tên Mandrin rút một điếu thuốc lá nhét lên vành tai, mặt hắn biểu lộ hắn không chú ý gì đến câu hỏi.

Hắn đáp bằng giọng bức bối:

– Tất cả những gì tôi có thể làm với chúng nó bây giờ là cho chúng nó chết quách.

– Tốt, chúng tôi không cần đến chúng nó nữa. Tùy anh làm gì chúng nó thì làm. Cho anh tha hồ đùa nghịch.

⁽¹⁾ Tiếng Đức: đồng chí. Bon đảng viên Quốc xã cũng gọi là đồng chí.

Về ché giěu thoảng hiện trên đời môi tái mét của tên Mandrin.

Zitkópxki vẫn còn như điên. Anh thè với Krémơ vừa tìm đến chỗ anh ràng đứa bé nằm ngay bên cạnh anh, rõ ràng anh thấy nó tựa vào lưng mình. Để trình bày lại với Krémơ câu chuyện thần kỳ ấy, anh vứt lại chiếc chăn lén giường.

– Thăng Kluttich giật cái chăn ra, bất thình lình đứa bé biến đâu mất.

Dời môi anh rung lên vì bị kích thích mạnh, mắt anh nhìn van lơn:

– Đứa bé đi đâu rồi?

Krémơ thốt ra một tiếng ngắn tò sự lúng túng:

– Hừ... Tôi biết thế nào được... Hay có thể là nó bò đến chỗ nào rồi? Anh có xem tất cả mọi chỗ không?

– Khắp cả mọi chỗ rồi.

Krémơ trề môi dưới ra.

– Khi đó có ai ở đây không? Hay có người nào trong khố anh không có việc gì đến quanh quẩn ở đây không?

Zitkópxki nói là không có ai cả.

Krémơ không biết hỏi gì nữa. Bản thân anh cũng không thể giải thích được sự biến mất rất kỳ lạ của đứa bé. Anh có ý ngờ ngờ rằng ILK... Nhưng cái khả năng ấy không chắc, vì nếu như vậy thì tất Bôkhâu phải biết và đã chẳng cấp thiết yêu cầu anh phải đi tìm xem đứa bé ở đâu.

Trầm trồ giữa bầy sói

Bôkhâu cũng không kém phần ngạc nhiên khi Krêmơ tìm đến khôi anh và báo cho anh biết rằng việc tìm kiếm không ăn thua gì. Dứa bé đã biến mất; họ phải đành chịu vậy. Nhưng ai đã nhúng tay vào đấy chứ?

Điều làm cho Bôkhâu bối rối không phải là việc đứa bé bí mật biến mất, mà chính là việc đứa bé biến mất mà ILK không được biết. Chỉ có thể là một đồng chí trong nhóm đó. Nhưng ai? Có thể là cậu Pribula lúc nào cũng nôn nóng không? Hay cậu Van Dalen dễ tính? Hay là anh chàng Bôgoxki đầu óc tinh táo kia? Nếu như có một đồng chí nào khám phá được một chỗ giấu tốt hơn cái hầm dưới móng thì dù sao nhiệm vụ của anh ta cũng phải báo cáo cho ILK biết về chuyện ấy. Hành động theo ý mình như vậy là vô kỷ luật, và Bôkhâu không thể chia vui với Krêmơ trước sự buồn bực của tên Kluttich.

– Làm sao nó biết rằng đứa bé ở trong khôi 61 được? – Bôkhâu hỏi.

– Thì chẳng phải đứa bé đã ở đây ư. – Krêmơ đáp, đôi mắt nheo nheo của anh mỉm cười. – Anh lại cầu nhau về việc vi phạm kỷ luật phải không? Anh phải khoái chí về chỗ dù là ai đi nữa cũng không thể nhạy bén như thế được. Thủ hỏi nếu như thằng Kluttich tóm được đứa bé thì sẽ ra sao?... Ngay tôi cũng không muốn và anh nhún vai lấy làm khoái trá về tình hình này, bất chấp tất cả – Bây giờ không ai biết là đứa bé đi đâu. Như thế có tốt không? – Anh hỏi Bôkhâu đang trầm ngâm im lặng, rồi tự mình gật đầu đáp – Như thế là tốt!

Bôkhâu để ý nhìn Krêmơ biểu lộ đầy đủ sự vui thích của mình về sự thất bại của tên Kluttich.

Nhưng không phải chỉ là vấn đề đứa bé. Mẹ kiếp! Nó là vấn đề cái dây xích bị đứt! Bôkhâu mím môi. Ai đã cắt đứt dây. Nếu không phải là Bôgoxki? Mỗi nghi hoặc ấy cứ dày vò anh, mặc dầu Bôkhâu chẳng có chứng cứ gì cả. Cũng rất có thể là một người nào khác. Giả thử như chính bản thân anh đã làm việc đó thì sao? Nghĩ đến đấy, anh tự nhìn mình như soi vào một tấm gương. Anh có thể nói với ai về chuyện đó được? Không ai cả! Chỉ có trong bản thân anh dây xích ấy mới có thể chìm xuống và cái neo của nó cắm vào những khoảng sâu vô tận của im lặng.

Vì phạm kỷ luật.

Phải, đúng thế, và vẫn như thế!

Nhưng nỗi giận dữ của Bôkhâu đã biến đổi, và anh thấy rằng hành động của con người vô danh im lặng nào đó là tốt và hết sức nhân đạo. Anh thấy con người vô danh im lặng kia đã giơ bàn tay của mình lên làm mộc che đỡ cho tất cả. Anh thấy rằng người kia buộc lòng phải vi phạm kỷ luật. Vì trong việc chọn lựa giữa hai nhiệm vụ, bao giờ nhiệm vụ cao hơn và cấp bách hơn cũng vẫn là quyết định.

Bôkhâu thở dài. Anh đút hai tay vào túi, đứng suy nghĩ một hồi lâu ở trước cửa. Rồi anh chậm chạp trở về khố.

Foxtê lo ngại khi thấy tên Mandrin lén chồ Rainobôt. Có phải có gì liên quan đến hai người anh đang chăm sóc không? Anh lén đến xà lim giam họ, nhìn qua lỗ cửa.

Trận trại giữa bầy sói

Hösen và Kröpinocki đứng im lặng không động dây trong xà lim, mặt quay ra phía cửa. Mặc dầu Hösen đã lại sức để có thể đứng lên nhưng nỗi đau đớn của anh vì bị tra tấn vẫn còn thấy rõ. Hình như mỗi phút anh đã phải dùng tất cả nghị lực to lớn của mình về thể chất và tinh thần để có thể giữ cho mình đứng thẳng lên. Foxté thấy người anh hơi lảo đảo cũng có thể biết điều đó. Tên Mandrin ráo riết tra tấn hơn nữa bằng cách rắc phấn màu xung quanh chân hai người. Nếu có dấu vết tỏ rằng họ đã làm nhích chân đi, hắn sẽ đánh cho hai người nhừ tử và – ghê gom hơn nữa – hắn còn phạt họ mấy ngày không cho ăn uống gì.

Foxté lại bịt lỗ cửa lại, anh biết rằng khi họ chắc chắn là không bị theo dõi, họ có thể cẩn thận tựa vào nhau mà đứng. Anh cũng không thể nói lên được một vài tiếng để khuyến khích họ, vì có những tên SS canh phòng các xà lim ở dọc hành lang. Foxté phải để ý đến chúng.

Không biết chúng nó bàn bạc gì ở trong phòng tên Rainoböt.

Foxté nghi hoặc theo dõi xem tên Mandrin làm gì khi hắn trở về. Hắn ngồi trong phòng giấy của mình, ngồi trong ấy một lúc rõ lâu. Foxté đã cố trì hoãn việc lau chùi hành lang boong-ke cho đến lúc tên Mandrin trở về để có thể quan sát hắn dễ hơn. Lúc này anh gác cửa đã quét đèn gần xà lim giam Hösen. Tên Mandrin trở ra với hai doan thừng thòng lọng lủng lẳng dưới tay. Tim Foxté như ngừng đập. Anh vẫn tiếp tục công việc của mình, bể ngoài trông rất bình thường, nhưng trong lòng hết sức chăm chú.

Tên Mandrin đã bước vào xà lim. Foxte vừa quét vừa nghe ngóng. Tên Mandrin đi vòng quanh hai người kiểm soát chỗ phần màu xem có dấu vết gì không. Hắn không thấy gì cả.

Vừa gõ gõ những đoạn thừng đay vào giày ủng, hắn vừa thủng thính đi chung quanh hai người. Sau cùng, hắn dừng lại trước mặt họ. Nỗi sợ hãi của Kröpinxki hiện rõ trên mặt, đôi mắt anh mở to, cứ nuốt ừng ực như muốn cố nén sự kích thích. Tên Mandrin nghiên cứu về mặt anh Ba Lan với cái dáng lạnh lùng của một người quan sát vô tư. Mặt Hofen đã tái đi. Các mạch máu trong thái dương anh đập dồn dập, chỗ bị bàn kẹp lấp vào đau nhói. Hai đầu gối anh đang muốn khuỵu xuống; anh đã trông thấy những đoạn thừng. Đằng sau đôi lông mày của anh là một ý nghĩa khủng khiếp dường như được viết lên bằng giá: bây giờ mình sẽ chết! Và Hofen rùng mình trước cái lạnh buốt xương vừa lọt vào xà lim cùng một lúc với con quái vật kia.
– Liệu mình mắc cái thòng lọng vào cổ nó thì nó có kháng cự không? Tên Mandrin tự hỏi. Bỗng hắn bắt đầu nói. Điều hắn nói thật lạ vô cùng.

– Hitler, – hắn nói – là cái giống ngu như lừa. Hắn đã gây ra cái trò chiến tranh cho chúng tao. Trong vài ngày nữa quân Mỹ sẽ đến đây. – Rồi hắn cười một mình không ra tiếng và cũng không có một nét gì trên mặt tỏ rằng hắn cười.
– Tất cả những gì chúng mày tưởng tượng về quân Mỹ thì hãy quên đi. Tao sẽ thắt cổ tất cả những thằng trong boongke. Hài đưa chúng mày sẽ là những thằng cuối cùng.

Trận trại giữa bảy sói

Thì ra hắn đã nói quá nhiều. Hắn im lặng luôn những dây thòng lọng lên đầu hai người và rút chặt lại như người ta thắt một chiếc ca-vát.

— Chúng mà hãy giữ cái này cho đến lúc chết. Năm phút trước khi cuốn đi, tao sẽ đến đây và... sập... — Hắn rít qua kẽ răng và lấy tay minh họa. Rồi hắn lại im lặng xem lại vẽ mặt của họ trước những chiếc thòng lọng, hắn còn cảm thấy phải nói thêm điều gì nữa. — Nếu chúng mà tự treo cổ trước thì tao sẽ nện thêm cho một trận về tội đã làm hỏng mắt trò chơi cuối cùng của tao.

Hắn không nói gì nữa, ra khỏi xà lim cũng chậm chạp hung dữ như khi hắn bước vào. Ra đến ngoài, hắn lấy điếu thuốc lá ở mép tai xuống châm hút. Hắn thẩn thờ nhìn người gác cửa, rồi rút vào phòng giấy.

Foxtê hốt dám rác đã quét lên đỗ vào chiếc thùng đặt ở góc hành lang.

Những giây phút căng thẳng họ vừa phải trải qua trong cái im lặng kinh khủng đã làm tê liệt các cảm giác của họ một lúc khá lâu sau khi chỉ còn lại hai người. Máu trong người Hofen dần dần trở lại chạy đều, việc cảm thấy rằng ý nghĩ dễ sợ kinh khủng đã ngăn chặn tất cả các cơ năng sinh hoạt không cho chúng tan rã và biến đi, thật là tốt. Hofen một lần nữa lại có ý thức rằng mình còn thở và anh hít mùi hơi thoái trong xà lim vào người, dường như đó là một làn không khí trong lành tươi mát.

— Anhơi... — Kröpinxki đứng sau lưng Hofen khẽ nói.

Cái tiếng gián dí ấy đi thẳng vào trái tim Hofen; anh không sao trả lời được, nhưng anh vươn bàn tay cảm ơn ra sau người, và anh Ba Lan im lặng nắm chặt lấy bàn tay ấy. Cái cảm giác ấm áp của sự sống truyền từ người này sang người kia, và sự im lặng của họ còn lớn hơn bất cứ lời nói nào khác.

3.

Đến trưa, tên Rainobót dùng máy phóng thanh trong trại gọi anh kapô của phòng nhân viên tới. Hắn trao cho anh bản danh sách.

– Những tù nhân này sáng mai phải có mặt ở Trạm số 2. Bảo chúng nó cọ chân cho sạch, hiểu chưa? Chúng tao không muốn để ai nói rằng chúng tao cho người về nhà mà lại bẩn thỉu.

Thả ư?

Từ xưa đến nay, có tù chính trị nào được thả đâu. Khi trở về đến phòng nhân viên, anh kapô nghiên cứu bản danh sách. Trong đó có 46 tên các trùm khối, các kapô và những chức công khác trong trại, tất cả đều là những tù nhân dài hạn đáng tin cậy, và trong trại ai cũng biết. Anh kapô thấy ở đây có cả tên mình với tên anh trùm trại Pron.

Trận trại giữa bầy sói

Hắn có cái gì mờ ám đây.

Anh kapô đến chõ Krêmơ. Prøn cũng có dây. Sau khi đọc bản danh sách, Krêmơ cười chua chát:

– Thả à? Thả cả lõi trong một lúc, mà lại ngay trước khi dời trại. Hành động kẻ cướp thật! – Anh gầm lên. – Nhất định có thằng cò mồi khốn nạn nào đây!

– Tôi phải viết mệnh lệnh ra cho Trạm số 2, tôi phải làm thế nào đây? – Anh kapô hỏi.

Một mồi ngờ vực thoảng hiện ra trên mặt Prøn.

– Có lẽ chúng nó định khử chúng mình chẳng?

Anh ta nhìn Krêmơ dò hỏi, Krêmơ không muốn biểu lộ sự đồng ý của mình mặc dầu anh cũng nghĩ như vậy.

– Khoan đã, – Krêmơ nói bâng quơ. Quay sang anh kapô, anh nói. – Anh đừng làm gì trước khi có ý kiến của tôi. Anh hãy đọc những tên ấy đi, để tôi viết ra cho.

Mặc dầu vô cùng bối rối nhưng trong khi viết bàn tay anh vẫn không run. Bỗng anh hiểu ngay rất rõ, không cần phải có chứng cứ gì, rằng 46 người này sẽ bị bắn. Nhưng tại sao lại không có tên anh trong danh sách trong khi cả tụi chúng nó trên kia đều coi anh là đầu sỏ? Có phải cả 46 người này thuộc nhóm ILK không? Bôkhâu phải biết điều đó; anh phải đi nói với Bôkhâu ngay bây giờ. Anh đi đến khói của Bôkhâu.

Lúc đó thật là thuận tiện – các anh em quản trị phòng đều đã trên đường xuống nhà bếp với những chiếc thùng rỗng đựng thức ăn, và anh cũng không cần phải giấu giếm Runki điều gì cả.

– Tôi muốn soát lại giường của các anh, – Krêmơ nói. – Vào trong khu nhà ngủ đi, Hecbe.

Đó chỉ là một cớ. Nếu bất ngờ có tên chì huy khói nào đi tới thì đây là một lý do về sự có mặt của Krêmơ. Trong khu nhà ngủ, Krêmơ nhất trí ngay với Bôkhâu về việc ấy và trao cho anh bản sao của danh sách. Bôkhâu im lặng đọc.

– Có người nào của các anh trong đó không? – Krêmơ hỏi.

Bôkhâu lắc đầu:

– Không có ai cả.

– Tốt! – Krêmơ đáp, nhẹ hẵn người.

Hai người đi chậm chạp đến đâu dăng kia nhà ngủ; Krêmơ nhìn lên các giường.

– Ta làm thế nào bây giờ? Họ sẽ bị giết, cái đó rõ rồi.

Krêmơ vuốt lại một cái chăn. Bôkhâu thở dài nặng nề. Bây giờ một khâu mới lại thêm vào cái dây xích của những sự nguy hiểm. Đứa nào đã khai ra 46 người này? Cái đó từ đâu đến? Kluttich – Rainobôt – hay Xvailinh?

Hay cái thằng cò mồi ở phòng đồ đặc dã...

– Chúng ta phải làm gì bây giờ, anh bảo tôi đi, – Krêmơ giục Bôkhâu.

Hai người đứng im.

– Phải, chúng ta phải làm gì? – Bôkhâu thở dài.

Mảnh giấy trong tay anh đòi hỏi phải có những quyết định quan trọng mà như chưa bao giờ lại có trong tất cả những năm

Trận trại giữa bầy sói

tù tội của anh, và tất cả lại cùng dồn đến một lúc chỉ trong mấy tiếng đồng hồ. Để đến sáng mai sẽ quá muộn. Bây giờ anh phải bàn với các đồng chí trong ILK. Nhưng làm thế nào bắt liên lạc với họ được? ILK sẽ phải họp ngay trong giờ này. Mà không phải là họp ở dưới hầm nóng, chỗ ấy phải chờ đêm tối mới vào được.

Bôkháu gãi trán suy nghĩ về việc đó thật làm cho anh đau khổ.

— Tôi phải đem bàn với các đồng chí ngay bây giờ, — anh nói. — Chúng ta phải lợi dụng lúc báo động máy bay, chẳng có cách nào khác nữa.

Đã mấy tuần nay, mỗi ngày cứ đến buổi trưa, không sớm cũng không muộn hơn, máy bay oanh tạc của Mỹ bay trên đầu, đi về hướng Tuyarinh, Xaxony và Brandenbuôc. Có thể căn cứ vào chúng mà lấy lại giờ đồng hồ được, chúng xuất hiện ở trên trại rất đúng giờ. Khi mặt trời chiếu sáng, những đoàn máy bay ấy lấp lánh trên trời cao như những con chim, chỉ có tiếng ầm ầm của chúng mới nói lên là chúng nguy hiểm như thế nào. Vì vậy ngày nào cũng có báo động. Các đội lao công đã quen với việc sẵn sàng chạy vội về trại, qua sân kiểm soát trong khi tiếng còi rú lên. Một phút sau cả trại đã vắng tanh. Chỉ còn thấy những tên lính gác trên tháp canh, mắt nhìn lên trời. Có khi mấy giờ sau vẫn chưa có còi báo hết.

Thế rồi trại lại hoạt động.

Bôkháu hình như đang đấu tranh với một cái gì. Anh nhìn Krêmô:

– Việc này anh phải giúp tôi mới được. Tôi không được phép để lộ một tên nào của các đồng chí, nhưng.. tôi làm thế nào khác được?

Krêmơ cảm thấy thật là khó khăn cho Bôkhâu quá, anh nói:

– Anh đừng lo, tôi sẽ không giữ những tên ấy trong óc đâu. Tôi hiểu anh, và các đồng chí cũng sẽ hiểu. Đây là vấn đề sống hay chết. Bôkhâu gật đầu tỏ vẻ cảm ơn Krêmơ:

– Nay giờ anh hãy nghe nhé. Tôi sẽ đến ngay y xá để nói với anh kapô ở đó, anh ta biết đấy. Anh ta sẽ giành riêng một chỗ cho chúng tôi, ở đây chúng tôi có thể không bị quấy rầy. lúc đó tôi sẽ cho anh biết những ai, và anh phải... Anh thấy không, nó như thế đấy... Thôi được, anh phải đi đến chỗ nhà tắm hộ tôi – tôi không được để ai ở đó trông thấy tôi.

– Được, cho tôi biết là tôi phải truyền đạt cho ai?

– Cho Bôgokki, – Bôkhâu khẽ nhắc đến tên ấy. – Trong khi báo động anh ta sẽ không trở về nhà khôi mà phải tới y xá.

– Được, – Krêmơ gật đầu.

– Tôi sẽ làm sao cho anh biết họp ở địa điểm nào được nhỉ? Bôkhâu ngẫm nghĩ rồi quyết định. – Trong mười phút nữa, tôi sẽ gặp anh trên đường đến y xá, gần dãy nhà khôi của tôi.

Krêmơ đồng ý.

Riômăng là người đứng ở “bên ngoài” trong khi báo động, sẽ không có mặt trong cuộc họp bàn này, báo cho Van Dalen cũng dễ, còn Kôdixec với Pribula thì có thể liên lạc trên đường đi.

Khi Bôkhâu đang từ trạm y xá trở về khôi mình, Krêmơ đã tiến đến chỗ anh. Bôkhâu ra hiệu cho Krêmơ và hai người dừng lại.

Tราน trại giữa bầy sói

"OP2", Bôkhâu nói bằng quơ. Krêmơ gật đầu, và mỗi người lại đi một ngà. OP2 là phòng mổ thứ hai, và vì nó ở tầng gác trên của căn nhà phụ của y xá xây từ mấy năm trước, trong khi báo động không có ai đến đó cả.

Đúng giờ, hầu như không sai một phút, tiếng còi rú lên. Trên sân kiểm soát và trên những con đường giữa các nhà khôi, cảnh hỗn độn lại diễn ra như mọi ngày.

Bôkhâu đứng ở chỗ mình làm việc, trương mắt tìm Kôđixec với Pribula. Anh trông thấy hai người cùng đang chạy vội về nhà khôi của họ.

– Lại dăng này, – Bôkhâu nói khẽ.

– Có chuyện gì thế?

– Lại dăng này, – Bôkhâu nhắc lại và chạy đi.

Hai người ngập ngừng, rồi cũng vội theo sau Bôkhâu đang chạy xuống con đường sang y xá giữa đám tù nhân.

Chưa bao giờ các đồng chí trong ILK lại ở trong tình trạng căng thẳng dồn dập như hôm nay.

Glôgao đã bị chiếm rồi! Những trận đấu ác liệt đang diễn ra ở hai đầu Téklenbuôc trong vùng Tôitôbuôcgơ Van. Quân đồng minh đã chọc được một mũi dùi sâu vào hướng Heesfo. Trong khu vực Vacbuôc và trên vùng Vêra, nghe nói họ đã thọc mãi lên phía bắc Aidonac. Nếu như những tin tức do Kôđixec và Pribula đưa đến ấy được xác nhận thì không còn nghi ngờ nữa, việc xử 46 người kia là mở đầu cho việc dời trại. Việc đó có thể bắt đầu bất cứ giờ nào!

Cùng một lúc, tất cả còi rú lèn báo một cuộc báo động khác. Ngồi túm túm trong một góc phòng mổ, các đồng chí nghe những tiếng động bên ngoài. Tiếng động cơ vang lên rung chuyển chạy qua các trại im lặng. Chắc hẳn lần này là một cuộc tấn công lớn vào nội địa đấy. Mọi người không ai nói gì.

Bôgoxki nhìn lên những khuôn mặt kín đáo thản nhiên của mọi người. Bôkhâu tỳ đầu lên hai nắm tay, những ý nghĩ đang diễn biến trên khuôn mặt to lớn của anh như những tia ánh sáng phản chiếu đang nhảy múa.

Đôi mắt Pribula nhìn đăm đăm, nghiêm nghị, miệng anh mím chặt lại. Kôdixec bắt gặp cái nhìn băng quơ của Bôgoxki, lại nhìn xuống. Cái gì bị che đây dăng sau sự im lặng nặng nề ấy? Bôgoxki nhìn Bôkhâu, nhưng Bôkhâu cũng im lặng.

Tiếng ầm ì của máy bay oanh tạc đã biến mất ở khoảng xa. Lúc này, ở một nơi nào đó trong đám nhà cửa thành phố, không khí bị những trái bom tàn phá xé tung đang rít lên, nổ lên, và những ngọn lửa vàng sẫm bốc cháy đang từ từ cuốn lên trời cao, ném xuống đất những vật đã vỡ tan tành với những loạt gạch đá rơi xuống như mưa. Ở một nơi nào đó xa trại, những con thịnh nộ bùng lên diên cuồng giữa những con người đang gào thét rối loạn.

Nhưng ở đây, trên những căn nhà trại hồn đenton; ở đây, trong góc của một căn phòng mổ, có một nhóm nhỏ đang ngồi, đó là những người do số phận đen đủi đã bị đưa đến giữa năm vạn con người trong trại với nhóm 46 người kia, y như ma quỷ đã từng cám dỗ chúa Jêsus trên núi. Vì nếu như sáng mai 46 người phải chết, thì...

Trận trại giữa bầy sói

Bôgoxki không chờ đợi cho ai nói, xé toang cái màn yên lặng và phát biểu điều mọi người đang suy nghĩ: nếu đến sáng mà 46 người bị bắn, anh nói, thì chúng cho là tổ chức ILK đã bị bắn.

– Rồi, anh tiếp tục, – bọn phát xít sẽ tưởng rằng chúng đã diệt xong bộ phận lãnh đạo và đã sẵn sàng xúc tiến việc dời trại. Nhưng chúng ta, các đồng chí ạ, sẽ vẫn còn đây và bộ máy sẽ không mất bộ phận lãnh đạo của nó. Chúng ta có thể cứu những người khác, rất nhiều người khác, vì 46 người đã chết cho chúng ta, cho chúng ta và cho 50.000 người!

Như thế có đúng không?

Van Đalen ngược mắt lén, Kôdixec lại nhìn xuống; Pribula chửi rủa – anh không sao ngồi yên được. Vì anh không dám nháy chồm lên sợ có ai trông thấy qua cửa sổ, anh cứ sờ ruột nhấp nhổm mãi tại chỗ.

– Không, – Bôkhâu nói cộc lốc, và nhìn thẳng vào mắt Bôgoxki.

Cái tiếng “Không” ấy đi vào trái tim của mọi người như một chiếc chìa khóa. Pribula có nhiều điều muốn nói nhưng anh chỉ có thể nhắc lại cái tiếng Đức “nein”⁽¹⁾ bằng tiếng Ba Lan: “Nye! Nye! Nye!” anh to tiếng nhắc lại. Böyle giờ Bôgoxki cũng tựa người vào tường nhấp mắt lại, mệt mỏi và thanh thoát.

Bôkhâu bắt đầu nói về một chuyện khác.

– Các đồng chí ạ, chính đứa bé đã đem thảm họa đến cho chúng ta. Böyle giờ đứa bé biến mất không có một dấu vết gì. Ai

⁽¹⁾ Nein (đọc là nai-n): không.

đem nó đi? Chỉ có thể là một người trong chúng ta. Nó là một đứa bé Ba Lan. Có phải anh không, Jôxep? – Anh hỏi Pribula.

Anh Ba Lan trẻ tuổi giơ hai tay lên kinh hãi:

– Tôi ơi? Chính tôi đang tự hỏi là đứa bé ở đâu?

– Có phải anh không, Lêônit?

Bôgoxki mở mắt ra, đáp bằng một giọng chắc nịch.

– Tôi không mang đứa bé đi.

Van Đalen với Kôđixec cũng cam đoan như vậy. Từ trong miệng mỗi người đều nói ra sự thật; Bôkhâu có một cái tai mẫn nhuệ về việc đó. Vậy thì người duy nhất hãy còn bị ngờ vực là Riômăng vắng mặt. Nhưng không một ai, kể cả Bôkhâu nữa, lại tin rằng có thể là anh người Pháp kia. Bôkhâu giơ tay lên, tỏ vẻ bất lực:

– Thôi được, có lẽ Krêmơ đã đem đứa bé đi một nơi nào đó. Dù nó ở đâu, dù ai làm việc ấy thì nó cũng đã đi rồi, mất rồi, có thể thôi. Tôi cần nói với các đồng chí một điều. – Bôkhâu để hai tay lên ngực. – Trong tôi đã thay đổi rất nhiều. Trái tim tôi, các đồng chí ạ... Anh cố gắng tự thú: – Khi tôi được đưa đến đây, tôi đã trao trái tim của tôi cùng với những đồ đạc khác vào phòng đồ đạc; hình như tôi thấy nó là một vật vô ích và nguy hiểm mà tôi không thể đem dùng ở đây được. Con tim chỉ làm cho người ta mềm yếu đi mà thôi, tôi nghĩ thế, và không bao giờ tha thứ cho Hofen về việc đã... – Bôkhâu dừng lại nghĩ ngợi – Tôi là người đại diện cho các đồng chí Đức trong ILK, ngoài cái đó, tôi còn là người chịu trách nhiệm về những vấn đề quân sự trong các nhóm quốc tế kháng chiến.

Trại trại giữa bầy sói

Các đồng chí đã cử tôi vào nhiệm vụ đó. Tôi là một đồng chí tốt, có phải không? Tôi cũng là một đồng chí tồi nữa!

Anh giơ tay lên để gạt những phản đối của các đồng chí khác về lời nhận xét của mình.

– Tôi phải nói với các đồng chí điều này, các đồng chí cần phải biết! Các đồng chí cần biết rằng tôi là một người tự kiêu. Tự kiêu về cái ưu thế của đầu óc tôi. Tự mãn, phải, đúng như thế đấy, và khô khan nữa – một sự khô khan không có tâm hồn! Từ khi đứa bé vào trong trại và ngày càng có nhiều người lấy trái tim của mình che chở cho nó, như một bức tường... Hösen, Kröpinxki, Vante, Krémơ, Pipich và các bạn của anh ấy, những anh em phụ việc Ba Lan trong khối 61, rồi các đồng chí nữa, rồi cái người vô danh ấy... Các đồng chí à, vì tất cả những cái này là do các anh em ấy làm, và dù thằng Kluttich hay thằng Rainobôt cũng đều không thể phá vỡ được bức tường, thì tôi biết rằng tôi là một đồng chí tồi, tôi biết rằng trong tình trạng bị coi rẻ này, chúng ta vĩ đại biết bao nhiêu, tôi biết rằng Hösen và Kröpinxki còn mạnh hơn cái chết.

Lời thú nhận của Bôkhâu đã hết. Mỗi người đều xúc động ngồi im lặng – đầu Bògoxki cúi gập xuống ngực, anh ngồi đó như đang ngủ, Pribula trong lòng pháp phòng sôi nổi, quỳ dậy vươn đến chỗ Bôkhâu. Anh ôm lấy Bôkhâu và khóc trên vai Bôkhâu. Bôkhâu kéo người bạn Ba Lan trẻ tuổi vào ngực mình.

Bên ngoài, im lặng như chết. Không khí báo động lơ lửng nặng nề trên trại.

Bôkhâu buông tay khỏi Pribula và lại trở lại khách quan bình tĩnh.

– Chúng ta phải quyết định một điều. – anh nói. – Trước khi đi đến một kết luận nào, chúng ta phải xét cho kỹ lưỡng đã. Có thể có khả năng nào cứu được 46 đồng chí không? Đó cũng là điều đồng chí đang nghĩ đến, có phải thế không, Lêônit?

Bôgoxki ngứng đầu lên như vừa tỉnh dậy:

– Đó là điều tôi đang nghĩ đến, – anh trả lời đơn giản. – Nhưng tôi đang nghĩ là phải đi sâu vào trái tim chúng ta, trong đó lòng dũng cảm và nhân đạo bị chôn vùi dưới lớp đá vụn, 46 bạn đó không thể chết được. Phải sống! Hay là họ cùng chết với chúng ta! Đó là điều tôi đang nghĩ.

Van Đalen tán thành:

– Tôi cũng nghĩ rằng nếu họ chết, thì ... – anh không nói hết câu, im lặng gật đầu với Bôgoxki rồi nói tiếp, kiên quyết. – Chúng ta sẽ đặt 46 bạn đó dưới sự bảo vệ của ILK! Chúng ta sẽ giấu họ đi! Chúng ta có thể thu xếp cho phần lớn trong đám họ ở y tá. Còn những người khác chúng ta sẽ giấu ở quanh trại. Có nhiều chỗ tránh.

– Rồi sao nữa? Rồi lúc đó thế nào? – Kôđixec hỏi.

Kôđixec hỏi thế không phải vì sợ mà vì anh quan tâm, nhưng Pribula lại hiểu lầm Kôđixec.

– Anh muốn làm thằng hèn nhát à? – Pribula kêu lên.

Bôkhâu đưa tay quàng vai anh Ba Lan:

Trận trại giữa bầy sói

- Đồng chí Ba Lan trẻ ơi, có phải vì ta cần thận mà là hèn nhát không? Đúng dây, các đồng chí à, 46 người đó sẽ được ILK bảo vệ! Chúng ta sẽ không bỏ họ!
- Tôi sẽ giấu mười người trong số đó vào y xá, – Van Dalen hứa. – Chúng tôi sẽ cho họ những phát tiêm sốt và không ghi tên họ trong sổ bệnh nhân.
- Tại sao lại không giấu tất cả 46 người ấy xuống dưới hầm.
- Kôđixec hỏi. – Dưới đó có đủ chỗ.
- Nye! – Bôgoxki phản đối. – Một nhát xéng, anh nói, có thể xé được cả một đống cát. Trái lại, phải rải cát ra để cho nó mất đi, không nên quá hai ứng cử viên của tử thần được nằm trong y xá bằng cách Van Dalen đề nghị, những người khác phải phân tán ra khắp trại.
- Nhưng nếu lỡ ra chúng nó vỡ được một người trong bọn họ thì sao? – Lại vẫn Kôđixec hỏi nữa. – Có phải để cho người đó đi theo sổ phận không? – Câu hỏi được đặt ra trước mặt mọi người như một tảng đá.
- Chúng ta sẽ không bỏ một người nào cả. – Bôkhâu nói gọn. – Cho đến giờ, chúng ta vẫn luôn luôn thắng những nguy hiểm. Cái đó là tốt, rất tốt, chúng ta có thể tránh được nguy hiểm – nhờ sự khôn khéo, và cũng nhờ may mắn. Đó là điều chúng ta vẫn làm trong những năm qua. Chúng ta đã che chở bảo vệ con người của chúng ta với trí tinh khôn của con vật, thường chúng ta vẫn phải chôn sâu con người trong chúng ta xuống. Nó là như thế đấy. Các đồng chí à, có phải thế không. Böyle giờ chúng ta

sắp đi đến chặng đường cuối cùng, đến chỗ tự do hay đến chỗ chết! Không còn trốn tránh được nữa. Chúng ta sẽ không rời căn phòng này để lại tù vẫn hoàn tù! Kể từ lúc này, chúng ta là người! Ngay từ bây giờ nhất định phải thế, cho đến khi hết chặng cuối cùng.

Người tù được phép thăng nguy hiểm. Chỉ có một con đường cho con người, và con đường đó dẫn thẳng đến giữa nơi nguy hiểm! Đó là ý chí và niềm tự hào của chúng ta. Tôi biết tôi đang nói gì, các đồng chí ạ! Nếu như chúng nó chỉ bắt được một người thì người đó phải được bảo vệ, bằng vũ khí nếu cần! Cái đó phải là một quyết định! Nhưng rồi sau đó cuộc khởi nghĩa sẽ bắt đầu. Tự do hay chết! Lịch sử đã hơn một lần chứng minh lòng tự hào và sự vĩ đại của con người từ thời đại của Xpactacut⁽¹⁾. Chúng ta có quyết định khởi nghĩa không?

Bôkhâu vươn tay ra.

Trong cảnh im lặng nghiêm trang, tất cả các bàn tay đưa ra gấp nhau, mắt của mọi người gấp nhau, và trên khuôn mặt họ lung linh ánh sáng đầu tiên của một cuộc sống mà lúc này trở đi sẽ đổi khác.

Họ quyết định thông tri hiệu lệnh cấp báo giai đoạn 2 cho những người phụ trách các nhóm kháng chiến: các anh em cận vệ phải được đặt ở cá khồi, những chỗ giấu vũ khí phải được canh phòng bởi các anh em trong đội tuần tra của trại đã được chỉ định sẵn, và trong buổi tối, phải tìm và chuẩn bị những chốn ẩn nấp cho 46 người. Kể từ giờ phút này, toàn thể bộ

⁽¹⁾ Lãnh tụ cầm đầu những lớp người nổi lên chống chế đô nô lệ thời La Mã cổ đại.

Trận trại giữa bầy sói

máy bí mật phải luôn luôn sẵn sàng, tất nhiên không làm cho trong trại ai cũng thấy rõ, nhưng sẵn sàng để bất cứ lúc nào cũng có thể xông ra. Nhưng cũng có một quyết định là chỉ bắt đầu chiến đấu khi nào việc đó bắt buộc trại phải làm. Phải phá bỏ việc dời trại bằng những hành động trì hoãn để có thể cứu được càng nhiều người càng tốt.

Mỗi ngày mỗi giờ có thể có nghĩa là một thắng lợi; mặt trận đang mỗi lúc một đến gần.

— Tôi còn một đề nghị nữa với các đồng chí, — Bôkhâu nói. — Chúng ta hãy tập trung tất cả mọi nhiệm vụ vào Krêmơ. Anh ấy giữ trong tay tất cả các đầu mối. Chúng ta có thể chờ đợi ở việc dời trại này mà thay đổi lại trật tự của mọi thứ trong trại, hoặc là đảo lộn nó hoàn toàn.

— Thế nhé, vì tôi là người duy nhất của ILK liên hệ trực tiếp với Krêmơ, điều đó sẽ giúp tôi có thể hành động dễ dàng hơn.

Các đồng chí đều tán thành đề nghị của anh.

4.

Krêmơ sốt ruột chờ đến lúc hết báo động. Mai hai giờ sau tiếng còi mới réo lên, thế là anh lập tức chạy vội xuống con đường y xá để gặp Bôkhâu.

Gặp Bôkhâu, anh hỏi:

– Các anh bảo thế nào?

Hai người cùng đi trên đường, nói chuyện nhỏ với nhau để khỏi có người chú ý.

– Tôi nay tất cả 46 người phải biến đi. Không để một người nào có mặt ở Trạm số 2 cả.

Krêmơ không chờ đợi một quyết định nào khác hơn, anh chỉ hỏi:

– Chúng ta để họ vào đâu?

– Bất cứ chỗ nào có thể giấu được an toàn, – Bôkhâu đáp. – Trong hầm để than của nhà tắm, trong hầm để khoai của nhà bếp, trong cái thùng hay cái hòm nào đó! Phủ than lên trên, phủ khoai lên trên! Chúng ta sẽ giấu họ dưới hầm móng của các khối. Họ phải chui vào những đường tháo nước. Họ có thể biến vào các chuồng ngựa của Trại Nhỏ và ta sẽ cho họ đeo những con số giả. Họ sẽ phải mặc những thứ quần áo rách bẩn thỉu như các tù nhân ở đấy.

Trận trại giữa bảy sói

Bôkhâu khoát tay rộng một vòng.

– Tất cả mọi nơi, anh hiểu chưa? Tất cả phải được thu xếp sau phiên điểm danh buổi chiều. Nếu người nào trong số 46 người đó thu xếp được thì cứ để họ tự động làm.

Krémơ im lặng nghe: anh thở phì phì. Cái này không phải chuyện dễ.

– Nếu chúng nó bắt được người nào trong bọn họ thì sao?
Krémơ hỏi.

Bôkhâu dừng lại:

– Nay, anh Vante... – Bôkhâu nói ngập ngừng hơn nữa.

Krémơ tiếp nhận cái quyết định sống còn ấy với thái độ rất tha thiết. Và cái đó cũng làm cho anh ngạc nhiên, nó chỉ là xác nhận cái chiều hướng không thể thay đổi được của tình hình phát triển.

Khi Bôkhâu báo cho anh biết là từ nay trở đi anh sẽ là người liên lạc trực tiếp giữa ILK với trại, anh chỉ gật đầu. Hai người bước đi một quãng nữa.

– Anh có đem đứa bé đi không? – Bôkhâu hỏi đột ngột. – Cho tôi biết có phải anh không?

Câu hỏi làm cho Krémơ sững sốt; anh đã nghĩ rằng đứa bé biến mất là do bàn tay của ILK. Anh chỉ trả lời “Không”, và nói thêm.

– Đáng lẽ tôi phải nói với anh về chuyện đó trước, thành thật và thẳng thắn.

Bôkhâu phải tin Krémơ.

– Sao lại có thê thê? – Krêmơ phản đối lại. Đến lúc đó câu hỏi của Bôkhâu mới thật chìm xuống:

– Anh có... anh có biết đích xác là đứa bé hiện giờ ở đâu không?

Bôkhâu lắc đầu cười mệt mỏi.

Vào lúc xế chiều, không tới một giờ trước phiên diễm danh, một việc bất ngờ xảy ra. Giọng nói uể oải của tên Rainobôt vang lên qua các loa trong trại: *Trùm trại, nghe đây! Có mặt ở ngoài cổng cùng với tất cả các khôi! Nhanh lên! Nhanh lên!* Lúc có thông báo ấy, một số anh em trùm khôi đang tập hợp trong phòng Krêmơ. Krêmơ gọi họ đến bàn việc giấu những người bị đe dọa. Trong khôi của Bôkhâu, anh và Runki, người có tên trong bản danh sách, vừa mới tháo những mảnh ván trên sàn, dưới gầm bàn giấy để làm một cái cửa đi xuống hầm móng và để Runki nấp dưới đó.

Nghe giọng nói của tên Rainobôt, họ ngẩng lên. Ở khắp nơi trong các nhà khôi, trong các xưởng, anh em tù nhân đều lắng tai...

Thông báo nhắc lại.

Những người bị gọi đi vội ra khỏi các nhà khôi tề tựu ở phòng nhân viên, trước phòng làm việc của Krêmơ, các anh em tù nhân khi đó có mặt ở trong trại cũng tò mò vây quanh. Có chuyện gì thế? Tại sao các trùm khôi lại phải đi ra cổng? Dời trại à? Ngay hôm nay ư? Hay ngày mai...

Krêmơ bước ra cùng với các trùm khôi khác. Họ xếp thành một hàng.

Trận trại giữa bầy sói

– Các bạn – Krêmơ nói – cứ giữ như mọi khi, bình tĩnh, trật tự, kỹ luật. Các bạn hiểu không?

Tên Kluttich đứng ở cửa sổ trong phòng tên Rainobôt, trông thấy đoàn người bước về phía sân kiểm soát.

- Rõ là trò hề. – hắn càu nhau.
- Ngoại giao kỹ thuật đấy, – tên Rainobôt cười khẩy tên chỉ huy trại.

Tên Kluttich từ cửa sổ quay ngoắt lại:

- Cút!

Hắn ám chỉ tên chỉ huy trưởng đã ra lệnh bắt các trùm khối trình diện.

- Khéo đấy chứ¹¹⁾!

Tên Rainobôt chữa lại, làm diệu chế nhạo.

– Tôi không nghe những lời đối trả của lão ta đâu, – tên Kluttich càu nhau bước ra khỏi phòng.

– Ông ấy cũng không muốn có ông, ông cứ làm rầy rà đến cách làm của ông ấy, – tên Rainobôt cười bỉ ổi. – Mỗi người có cách làm riêng của mình. Sáng mai đến lượt ông đùa nghịch đấy – Hắn cong cong ngón tay trả đũy ý nghĩa.

Tức tối, tên Kluttich đóng sầm cánh cửa sau lưng.

¹¹⁾ Chỗ này tác giả chơi chữ, dùng klugarsch (thông minh khéo léo) đối với chữ Schissarch (cái rắm) trong ngôn ngữ giữa hai tên Kluttich và Rainobôt, chúng tôi chỉ dịch đủ nghĩa, không đổi vẫn được.

Các trùm khói đợi ở ngoài cổng. Không có ai ra, cả tên Rainobót cũng không đến, Kröpinxki đưa mắt nhìn sang con đường đối diện với chiếc cổng sắt đúc. Anh trông thấy tên Kluttich bước những bước dài đi xuống con đường đó và biến mất sau nhà chỉ huy sở. Một tên chỉ huy khói trực nhật đi lại lại bên cửa sổ.

Một chiếc xe cam nhông có mui như toa xe lửa theo đường cái đi lên và dừng lại ở cổng. Mấy tên SS nhảy ra trước, tù nhân theo sau. Mắt Krémơ mở to. Các trùm khói cũng ngạc nhiên nhìn qua cổng. Ô hay, đó là...

Tên Krémơ bắt đầu đập mạnh. Họ là những tù nhân của phòng đồ đạc đã bị bắt giam và bây giờ được tên chỉ huy khói tiếp nhận. Tên Rainobót xuất hiện, hắn định ra đón những người mới đến. Nhưng lúc đó, tên Svan từ trong chỉ huy sở đã bước ra, với tên Vaixangor và tên sĩ quan tùy tòng Vittich đi bên cạnh. Hắn bước về phía cổng. Tên Rainobót không còn thì giờ để ý đến tù nhân nữa, hắn cho họ đứng thành hàng bên tường cổng và đến gặp tên chỉ huy trưởng.

Tên Svan dừng lại trước mặt các tù nhân

– Cái gì ở đây thế?

Tên Rainobót báo cáo:

– Theo lệnh đại úy Kluttich, chín tù nhân và một người chết từ Ghextapô ở Vaima trở về trại.

– À! – Tên Svan nói, ra vẻ chú ý.

Hắn nhìn anh em tù nhân, họ đặt xuống một cái bọc quấn chăn.

Trận trại giữa bầy sói

Tên Krêmơ gần như dừng hẳn lại. Anh không thấy Pipich trong đám người trở về... Nhưng một người chết đang nằm đấy...

Tên Svan nói với các tù nhân rõ ràng đến nỗi các trùm khói không thể không hiểu ý của hắn:

– Các anh hãy cảm ơn các số phận may mắn đã đưa các anh về với tôi, – hắn quay sang Rainobôt. – Nhận những người này vào trại!

Tên Rainobôt dập gót giày vào nhau. Tên chỉ huy khói mở khóa cổng. Các tù nhân chạy qua mặt Krêmơ và các trùm khói đi vào, qua sân kiểm soát. Người chết vẫn nằm lại ở chân tường.

Krêmơ còn đang hoang mang với sự việc xảy ra ấy nhưng tên chỉ huy trưởng đã đi qua cổng và Krêmơ phải làm cái nhiệm vụ không thú vị gì của anh: Các trùm khói, chú ý! Bô mû! – anh ra lệnh.

Tên Svan xưa tay:

– Cho nghỉ!

Tên Rainobôt đứng lại dăng sau, ngón tay cái của hắn móc xuống dưới khuy áo, những ngón khác gó gó.

Tên Svan đi đi lại lại mấy bước rồi hắn đứng yên một chỗ. Hai nắm tay gác lên hông, ưỡn bụng ra, so đôi vai lại.

– Tôi để cho những người đó vào trại. Các anh có thấy không?

Trong khi nói, hắn nhìn Krêmơ.

– Thưa vâng, – Krêmơ nói.

– Như thế có nghĩa là họ không gặp điều gì khác nữa, các anh đã rõ chưa?

Krèmez lại phải trả lời.

Tên Svan làm diệu bộ oai vệ trước mặt tên Vaixangco và Vittich.

– Tuyệt nhiên họ sẽ không gặp điều gì nữa. Tôi lấy danh dự một sĩ quan mà nói với các anh rằng trại sẽ không dời đi. Tôi sẽ ở lại cho đến lúc cuối cùng. Khi quân đồng minh tới mà tôi còn sống, tôi sẽ đem trại ra hàng một cách có trật tự.

Hắn ngừng lại, đưa mắt nhìn cả nhóm người.

– Tất cả các anh đã hiểu tôi nói chưa?

Tiếng rì rầm “thưa vâng” của các trùm khói buông phịch xuống đất như một chiếc bị rơi.

Tên Svan đi lại như một giảng viên.

– Các đài phát thanh ngoại quốc nói rằng những điều kiện trong trại Bukhânván đã được cải thiện từ khi tôi đến chỉ huy. Tôi lấy làm hài lòng rằng dư luận đã thừa nhận như vậy. Chúng ta không biết những ngày sắp tới sẽ đem lại gì. Các anh được phép của tôi nói lại cho mọi người của các anh trong các khối biết những điều tôi vừa nói với các anh, với sự tin tưởng ở lời hứa danh dự của tôi, để rồi mặc dầu xảy ra việc gì cũng phải tỏ ra hết sức kỷ luật. Tôi đã nhận được lệnh của ngài Reichsführer SS phái các tù nhân trong các đội Commando vệ sinh đến các nơi lân cận. Các tù nhân sẽ được hưởng những bữa ăn đầy đủ như thường dân, sẽ được trú trong các hầm

Trận trại giữa bầy sói

tránh bom khi máy bay tấn công, và sẽ trở về trại sau khi làm xong công việc. Tôi mong các tù nhân làm nhiệm vụ của mình.

Hắn vẫn đứng trước mặt nhóm người, nhìn từng trùm khói, và hình như hắn đã nói xong. – Trùm trại, cho giải tán!

Không một thớ thịt nào trên mặt Krémơ cử động khi anh quay về phía nhóm người và ra lệnh.

– Đội mũ! Toàn đội, quay! Đi đều, bước!

Anh là người bước đi sau cùng, theo nhóm người. Một vòng dai băng sắt đang thắt chặt lấy ngực anh. Pipich đang nắm dây...

Tên Svan nhìn theo những người bước đi. Khi sắp trở ra, hắn quay về phía tên Rainobôt.

– Ý kiến anh thế nào?

Tên Rainobôt chào:

– Rất thán phục tài ngoại giao khôn khéo, thưa ngài chỉ huy trưởng.

Tên Svan bệnh cái cầm ra ngoài cổ áo. Tên Vaixangor bước theo sau tên chỉ huy trưởng, lúc qua trước tên Rainobôt, hắn huých khuỷu tay vào bụng tên này một cái:

– Xem ngài có cừ không?

Tên Rainobôt cười nịnh.

Hofen và Krôpinxki có thể nghe thấy rõ những gì bên ngoài. Một ngày qua, tên Mandrin đã bắt họ đứng trong xà-lim. Họ bắt đầu đứng từ sáng sớm. Mãi đến chiều tối sau phiên diễm danh, họ mới được nằm xuống. Thế là hai người nằm sát bên nhau, sóng sượt trên nền xi-măng lạnh như băng. Nhưng cái lạnh của ban đêm kéo dài cả giấc ngủ trong cơ thể của họ đi. Đầu sức vì bị đói liên tục, quần quai vì hai chân nhức nhối, đau đứt ruột, họ thiếp đi được lúc nào hay lúc ấy qua đêm dài vô tận và chấm dứt lúc năm giờ sáng, khi tên Mandrin mở khóa xà-lim.

Rồi tần tuồng man rợ lại bắt đầu diễn ra trong hành lang và trong phòng tắm của boong-ke. Chỉ trong vòng ba phút, tất cả tù nhân trong boong-ke phải làm xong những việc như cởi quần áo, tắm, mặc quần áo vào, quét sạch các xà-lim và đổ xong các thùng phân. Chẳng khác nào một cuộc nhảy múa ngày hội thánh, những con người ấy chạy vào, đụng vào, như có ma quỷ cưỡi trên lưng họ, các tù nhân lúi túi chỗ này chỗ kia. Không có một tiếng động; trông họ như những cái bóng. Chỉ nghe tiếng giày lạch xạch. Tên Mandrin đứng giữa đám người kỳ quặc lộn xộn ghê gớm tay cầm chiếc roi da quật đuổi mọi người vào xà-lim. Vào đến trong rồi, họ vội vã dien cuồng chui đầu vào trong áo lót, nhét nó vào quần và quàng vội chiếc áo ngoài lên người để tranh thủ thời gian lau xà-lim. Thật là may mắn cho Hofen với Krôpinxki được miễn cuộc nhảy múa của ma quỷ ấy. Họ không được phép rửa hay đổ thùng phân của họ. Đó là một chiếc thùng đựng thịt méo mó, miệng lởm chởm, để trong góc xà-lim, vì đã bao nhiêu ngày không đổ, nên phân ùn lên và sặc mùi thối xong lên sẹt sụt.

Trận trại giữa bầy sói

Bây giờ hai người lại phải đứng; họ đã phải đứng suốt ngày. Ngày hôm đó, hai lần tên Mandrin bắt tất cả tù nhân trong boong-ke ra khỏi xà-lim, ra ngoài hành lang, bắt họ nhảy và quỳ đầu gối mà di đến kiệt sức. Hofen với Krôpinxki cũng đã quá khổ sở về những cực hình của bản thân họ nên không thể nào nghĩ đến sự khủng khiếp của những việc đang diễn ra ở ngoài kia. Lặng lẽ thản nhiên, họ biết rõ những tiếng ồn ngoài hành lang, tiếng roi vút đèn đét của tên Mandrin và tiếng rèn rỉ của những người đã kiệt sức. Cảm giác của họ đã tê liệt tới mức không rung động nổi trước những cảnh đó nữa. Chứng nào tên Mandrin còn hò hép bên ngoài thì chắc chắn rằng hắn không nhìn qua lỗ cửa để kiểm soát họ. Thế là họ cẩn thận dựa vai vào nhau. Nhưng đến khi bên ngoài đã yên tĩnh, họ lại phải rời nhau ra, và thế là họ phải đứng như vậy rất lâu, hàng giờ, hàng giờ sức lực của họ mất dần. Nỗi đau đớn của tình trạng kiệt sức như một con dao đâm vào lưng họ. Chốc chốc Hofen lại phải dựng người lên cho ngay, chốc chốc anh lại rũ xuống.

Anh khóc thút thít tuyệt vọng về bản thân mình, anh không đủ sức suy nghĩ nữa. Krôpinxki dùng tất cả nghị lực cuối cùng của mình để an ủi Hofen.

– Chốc nữa là đến điểm danh và chúng mình có thể ngủ được. Ngủ nhiều và ngủ ngon.

Hofen không nghe nổi lời an ủi nữa. Anh càng rũ người ra.

– Tôi phải chấm dứt đi mới được, – anh khẽ rên. – Tôi sẽ tự treo cổ... tôi vô dụng rồi...

Krôpinxki kinh hãi van lơn:

– Đứng, anh ơi, đừng làm thế. Chỉ một tí nữa thôi là sắp đến lúc diêm danh.

Hofen rên rỉ. Đầu anh cúi gập ra đằng trước, máu đồn xuống đau nhói trong các mạch máu, và người anh xiu xuống, lảo đảo. Bỗng Krôpinxki nói khẽ: Này... nghe kia! Bên ngoài kia! Ai nói kia!

Hofen sực tỉnh dậy, ngẩng đầu lên nghe thấy tiếng ra lệnh. Đó là tiếng Krêmơ... Từ ngày vào boong-ke đến nay, lần đầu tiên anh lại được nghe tiếng nói ấy. Bị tách ra khỏi xã hội của các anh em trong trại, bị bỏ rơi trong một tình trạng tuyệt vọng khung khiếp, Hofen uống vào người cái giọng nói quê hương thân mến ấy và lòng tha thiết say mê từng tiếng nói của Krêmơ mà anh có thể nghe được.

Nhưng rồi anh chú ý kỹ hơn nữa, sững sốt hơn nữa. Anh nghe thấy tên chỉ huy trưởng nói. Mắt Hofen mở to.

– Marian?

– Tak?

– Chúng nó không dời trại. Chúng nó sẽ đem trại ra hàng!

– Có thật không?

– Đây, nghe đây!...

Đầu óc Hofen càng thăng.

– Nếu thật như thế, – anh sôi nổi nói khẽ – nếu thật như thế...

Một vũng sáng bừng lên trên gương mặt Krôpinxki.

– Ôi! Đức mẹ. – anh thở ra, và những lời anh nói như một sợi chỉ mỏng. – Thế thì có lẽ chúng mình không chết..?

Trận trại giữa bầy sói

Trước phòng nhân viên, các anh em trùm khói xôn xao tiếp tục tranh luận với nhau một hồi lâu. Chỉ có mấy câu nói của tên chỉ huy trưởng vừa rồi đã gây ra một cuộc bàn tán ầm ĩ. Những ý kiến cho những lời đám bảo của tên chỉ huy trưởng là đúng, cứ được bàn di tán lại loạn xạ. Mặc dầu khó lòng có người tin ở điều tên chỉ huy trưởng đã hứa, nhưng do đòi hỏi muốn sống an toàn của con người, họ vẫn bám vào cái tia hy vọng mơ hồ rằng cuộc kết thúc sắp đến sẽ diễn ra mà không có chuyện gì nguy hiểm. Biết đâu toàn trại sẽ ra hàng quân Mỹ nguyên vẹn cũng nên. Các trùm khói khác cười khi nghĩ đến những chuyện vớ vẩn ấy. Mục đích của tên chỉ huy trưởng nói như vậy chỉ là bịp⁽¹⁾ họ mà thôi.

Giữa đám người sói nỗi ấy, Krêmơ chỉ cần một vài lời nói là có thể gạt bỏ những ý kiến lộn xộn.

Cũng như những người còn ngờ vực khác trong đám đông, anh đã thấy rõ cái trò mị dân của tên chỉ huy trưởng, nhưng không phải tất cả các trùm khói đều nghĩ như thế, và trong đám họ cũng có những người mà tính cách cũng như khuynh hướng chính trị đòi hỏi anh phải thận trọng. Vì thế Krêmơ không thể nói thẳng ra được những lời mà tình hình lúc đó đòi hỏi.

Luôn luôn trong những trường hợp như thế, anh đứng trung lập.

– Hãy chờ xem đã các bạn à.

Hai tên chỉ huy khói bước tới:

– Có cái gì ở đây thế?

⁽¹⁾ Ném cát vào mắt họ mà thôi (nguyên văn).

Mấy tù nhân tò mò lần vào xem có chuyện gì trong đám các trùm khói vội vã lảng đi. Krémơ và các trùm khói cát mù.

Anh trình bày:

– Chúng tôi vừa ở cổng. Ngài chỉ huy trưởng nói với chúng tôi.

Mấy trùm khói khác nói:

– Trại sẽ ra hàng.

Bọn chỉ huy khói không muốn dính vào việc bàn luận với các tù nhân.

– Giải tán đi, mau lên! Về các khói! – Chúng gắt om lên.

Đám người tuân lệnh giải tán.

Tên Xvailinh ngồi uể oải ở bàn giấy của hắn. Việc thằng nhóc Du Thái đã làm mọi việc rối tung. Thằng Rainobôt ranh ma đã gạt tất cả những con bài rời. Hofen và Kröpinxki vào boong-ke, Pipich, người mà hắn định dùng để thay Hofen đã chết. Số còn lại của đội Commandô, từ hôm mười người bị đưa đi Vaima, đã tránh hắn với những vẻ mặt nói lên rõ ràng là họ nghĩ về hắn như thế nào. Đáng ghét hơn cả đối với Xvailinh là thái độ thân mật sống sượng của tên Vurac. Ngay từ đầu, tên Vurac đã định giở cái trò liếm quanh đội Commandô. Nhưng những của khỉ ở ngoài đó linh tính tê nhị quá, hình như họ đã nhanh chóng đánh hơi thấy có một phần tử ngoại tộc trong đám họ, nên họ dành cho tên Vurac một chỗ ngủ rộng rãi, nhưng họ chẳng tâm sự gì với hắn.

Trận trại giữa bầy sói

Từ khi tên Vurăc trao cho hắn bản danh sách 46 người thì thằng cha ngày càng làm già. Vừa mới cách đây một giờ, hắn lại đến phòng giấy tên Xvailinh.

– Công việc thế nào đây, ngài thượng sĩ? Ngài đã nói với ngài chỉ huy trưởng chưa?

Tên Xvailinh xùy vào mặt hắn:

– Đừng vào dây luôn luôn thế, mọi người để ý dây. Khi nào đến lúc, sẽ có phần của anh.

– Nhưng chẳng còn mấy thời giờ nữa ngài thượng sĩ à. Tôi không thể ở lại trong trại được. Nếu chúng nó biết về bản danh sách ấy, chúng nó sẽ giết tôi mất.

Thằng cha y như một cái cối đá trồng vào cổ tên Xvailinh.

– Ngài phải giúp tôi vái, ngài thượng sĩ à. Tôi đã giúp ngài rồi. Tôi chẳng tin cái chuyện tha cho về đâu, tôi không tin vào cái đó nữa. Chưa biết chừng ngày nào địa ngục sẽ rơi xuống dây. Ngài muốn tôi bị giết hay sao?

Để tống khứ cái thằng cha rầy rà này, tên Xvailinh đã hứa với nó những điều vô lý nhất. Hắn sẽ kịp thời cho thằng cha kia được ra khỏi trại và cho ở trong khu của bọn SS. Tên Vurăc đã nghe những lời đầm bảo ấy, tuy chí tin có một nửa, nhưng vì chẳng còn trông cậy vào đâu nên hắn vẫn phải lám vào dây. Lúc này, tên Xvailinh ngồi dằng sau bàn giấy, ngâm nghì một lúc lâu. Mồm hắn há hốc ra, cái lưỡi thè lè trên môi dưới. Lối thoát mà hắn muốn giữ cho hắn đã bị bịt mất rồi. Hắn từng trông cậy vào bộ quân phục của hắn để làm ăn. Hắn đã gây ra những chuyện ấy, hắn phải chịu hậu quả của nó... và chết vì nó.

Tên Xvailinh không cảm thấy dễ chịu lắm..

Bên ngoài có tiếng ồn ào. Mọi người đang chạy quanh chỗ này chỗ kia, tất cả cùng nói một lúc. Tên Xvaililnh chồm dậy. Hắn vội bước ra khỏi phòng, đứng ngay người ở cửa. Được anh em niềm nở đón, các tù nhân ở Vaima về đang đứng trong phòng trước cái quầy dài. Họ ôm choàng lấy nhau. Tên Vurăc hình như còn ngạc nhiên hơn bất cứ ai trong bọn họ. Hắn bắt tay từng người và kêu lên quá to:

– Các cậu! Các cậu trả về thật là vĩ đại quá!

Tên Xvailinh từ từ bước đến gần, mắt nhợt nhạt:

– Chúng mày ở đâu kéo về thế?

Các anh em tù nhân bỗng im lặng, lúng túng.

Tên Vurăc tự cho mình là người phát ngôn của họ.

– Ghextapô để cho họ về, thưa ngài thượng sỹ.

Tên Xvailinh không thể đối phó nổi với cái im lặng ghê sợ ấy. Điều duy nhất hắn có thể làm trong tình hình bất ngờ này là phát biểu bằng quơ:

– À thế ra chúng mày lại về rồi đấy... Đi cạo râu róc đi, trông bẩn lắm.

Anh em tù nhân không đáp. Họ không muốn chia sẻ nỗi vui mừng của họ với hắn. Nếu họ làm như thế thì thật là quái gở.

Tên Xailinh rút về phòng. Hắn lắng nghe tiếng ồn ào sôi nổi một lúc, không sao tưởng tượng được những hoàn cảnh nào đã đưa đến việc tha cho về lạ lùng này. Bỗng hắn nghĩ ra điều gì. Hắn qua phòng nhân viên có các tù nhân đang ở đấy. Khi

Trần trại giữa bầy sói

hắn bước vào, họ đứng nghiêm và im lặng. Tên Xvailinh đứng trước mặt Rôsơ. Bộ mặt Rôsơ khi nhìn vào tên thượng sĩ cũng vẫn có vẻ sợ hãi ghê gớm như khi trước. Mắt tên Xvaillinh đảo nhìn các tù nhân đứng im lặng.

– Nhưng... còn Pipich đâu?

Họ đều nhìn cả xuống sàn không nói. Chỉ có đôi mắt tên Vurăc lầm lầm lết. Tên Xvailinh quay về phía Rôsơ:

– Đâu, nó đâu?

Mặt Rôsơ rùm lại trong cái nhăn nhó đến thảm hại, đầy nước mắt. Anh ta nuốt ừng ực mấy cái, vừa mở miệng sấp trả lời thì tiếng loa đã lẹt rẹt. Giọng tên Rainobôt:

– Hai người khiêng xác đem cảng ra cổng!

Mặt Rôsơ biến sắc đi, anh ta lắp bắp:

– Thưa ngài thượng... Tôi... Pipich... anh ấy...

– Hai người khiêng xác đem cảng ra cổng!

Mệnh lệnh được nhắc lại. Các tù nhân ngược mắt lên nhìn Xvailinh, không ai nói gì. Rôsơ nuốt ực một cái. Xvailinh hình như hiểu ý, hắn thè lè cái lưỡi.

– Sao lại thế? – Hắn hỏi ngó ngắn.

Rồi một lát sau, vì không ai trả lời, hắn nói:

– Chuyện lạ nhỉ?...

Hắn nhún vai và rút về phòng.

Các tù nhân lại chậm chạp nặng nề bước đi, và Rôsơ tự thanh minh một cách thảm hại, mặt anh ta trông thiêu não:

- Tôi... tôi... Đây không phải lỗi ở tôi...

Những người khác chẳng thèm để ý đến lời thanh minh yếu ớt của anh ta, im lặng để mặc anh ta với tâm trạng hèn mạt của mình.

Krémơ và Pron đứng ở cửa sổ phòng ho nhìn lên phía cổng. Ánh mặt trời chiếu đỏ rực, chiếu lên dây nhà tháp hắt ra những bóng dài.

Hai người khiêng xác mặc quần áo tattered bạc màu từ trong lò đốt xác chạy ra cổng. Chiếc cảng dung đưa giữa hai người. Tên chỉ huy khổi trực nhật mở cánh cổng sắt đúc và hai người vội vã bước qua.

Krémơ và Pron im lặng chờ đợi. Một lát sau hai người khiêng xác trở vào trong trại. Cái chân màu xám buông thõng xuống hai bên cảng.

Trên khuôn mặt Krémơ không hiểu lộ chút gì. Khi những người khiêng xác quay về phía lò đốt xác, anh bỏ mũ xuống vò nát trong bàn tay. Đôi mắt anh gửi lời chào vĩnh biệt.

Những người khiêng xác chậm chạp đi qua sân kiểm soát vắng tanh với chiếc cảng nặng. Những cái bóng dài của họ nhấp nhô dangle trước như roi rit chỉ trỏ cái chặng ngắn cuối cùng của con đường nằm trước mặt người đã chết trên trái đất này.

Khi bóng tối của buổi chiều vừa bắt đầu trùm lên trại thì quyết định hồi trưa trong phòng mổ của y tá được đem ra thực hiện. Bộ máy làm việc nhanh chóng và táo bạo. Các liên lạc báo tin cho những người phụ trách nhóm kháng chiến ở các khối. Việc đó làm kín đáo. Chỉ một vài chữ mà ai cũng có thể nghe được, nhưng trong đó có kèm những chỉ thị của IKL.

Trận trại giữa bầy sói

Báo động giai đoạn hai. Kể từ lúc này, không ủy viên nào của các nhóm kháng chiến được phép rời khỏi khôi, tất cả phải sẵn sàng đối phó với bất cứ việc gì. Họ biết là chuyện gì.

Các trùm khôi trong các chuồng ngựa Trại Nhỏ đã được báo trước. Những tù nhân mới đến bị đẩy vào những khu đông chật ních. Họ ở y xá đến. Prøn với các bạn hộ lý của anh đã buộc băng lên đầu không ai còn nhận được họ nữa. Trong những bộ đồ rách rưới của họ, trông chẳng khác gì moi người. Những người khác trong đám 46 ống cử viên của tử thần đã tự lùng ra được những chỗ nấp của họ. Từ buổi chiều, Prøn đã đến Trại Nhỏ nhìn quanh quẩn. Bây giờ anh chào Krémơ.

Krémơ nói – Cậu đi đi nhé. Chắc chắn là không lâu đâu, và chúng tôi sẽ đem cậu ra...

Một nhân viên của khôi người Đức và hai quản trị phòng người Ba Lan ở một chuồng ngựa của Trại Nhỏ đang đợi Prøn. Ở một quãng trống trên mặt đất, bên cạnh các nhà trại, Prøn đã khám phá ra một đường cống dưới lớp đá dăm. Một cái nệm có rách vẩy cứt nằm gần đó; có lần người ta vứt nó ở chuồng ngựa ra và để quên đấy. Lập tức Prøn thấy ngay chỗ đó thật là một chỗ nấp rất tốt. Anh nhân viên Khôi bảo chỗ đó không thể được, nhưng Prøn nhất định cứ đòi nấp ở đấy, thế là bây giờ những người giúp đỡ đang chờ anh ở đó trong bóng tối. Họ đã lật sán cái nắp trên ống rồi, và khi Prøn đến, chỉ mấy phút anh đã biến ngay được. Đường ống Prøn bước vào là một cái khe dựng đứng, sâu hơn một thước ở trên ống thoát phân, đi từ trại ra đến nhà máy tẩy uế. Prøn chỉ có thể đứng dạng chân ở hai bên gờ ống và phải rút đầu lại mới có thể đậy nắp được.

Các anh em vội vã vứt đá dăm phủ lên trên, đặt nệm cỏ vào đó và hối hả trở về chuồng ngựa của họ. Bấy giờ Prøn chỉ còn độc một mình. Anh có cảm giác tuyệt đối an toàn và xoay xở để tìm một tư thế nào thoải mái nhất. Ở mỗi bên túi áo, anh để một miếng bánh.

Nước đặc sệt của cút đái kêu lóc róc giữa chân anh và nếu như nó không hồi thối thì Prøn cũng sẽ thấy nó thú vị như tiếng róc rách của một con suối reo vui. Với một chút hài bước của tù nhân, anh làm quen dần với cái "vọng lâu" ấy của mình. "Dù sao đây cũng là một chỗ săn sàng lúc nào ta cũng được", anh tự nhủ và chuẩn bị ở lâu dưới đó.

Krémơ đã tính trước những chỗ nấp cho một số người bị đe dọa và cũng đã giúp vào việc che giấu họ. Theo lệnh của anh, Bôgoxki đã bảo các tù nhân trong đội chức nghiệp Commandò nhà tắm chuẩn bị một chỗ nấp dưới hầm than ngay chiều hôm đó. Họ bới ra một cái hốc trong đống than để có thể nhanh chóng nhét vào dù một cái lồng đan. Các tù nhân đã khéo léo dùng một ống dẫn nước dài cũ để làm thành ống dẫn hơi nguy trang. Một trong những người bị đe dọa bò vào trong lồng này. Than chất lên trên rồi, không thể nào khám phá được chỗ ấy nữa. Trong hầm để khoai nhà bếp, việc che giấu còn đơn giản hơn. Ở đây chỉ việc nhét cái hòm to xuống dưới đống khoai. Không khí đe thở đã qua hệ thống dẫn gió của hầm chui vào. Đến khi Krémơ đi khắp trại và thổi lên tiếng còi giới nghiêm thì đâu đó đã xong hết. Mọi người trong đám ứng cử viên của tử thần đều đã biến mất. Rồi Krémơ bước vào khối ba của những người thuộc các đội Commandò, trong đó có giường

Tần trại giữa bầy sói

năm của anh, chân tay gân cốt rã rời. Các tù nhân ở đó còn chưa đi ngủ. Họ hồi hộp vây quanh Krêmơ lúc ấy ngồi phịch xuống cái ghế dài bên bàn.

– Ôn cả rồi chứ? – Vundelich hỏi. Krêmơ không trả lời. Anh cởi dây giày. Trong thái độ im lặng của anh có cái gì thô bạo. Nhưng các anh em tù nhân đã biết anh quá nhiều, nên không hiểu lắm thái độ ấy của anh, vì đó chỉ là sự phản ứng của tình trạng căng thẳng của anh vừa qua mà thôi.

Một lát sau, Krêmơ nói:

– Nếu ngày mai chúng ta qua được...

Những tiếng còn lại bị mất trong tiếng thở dài. Krêmơ đẩy đôi giày vào gầm ghế. Vundelich đứng trước mặt anh:

– Tôi không biết có phải như thế thật không, Vante ạ, nhưng chúng nó nói ở trên đó rằng việc dời trại bắt đầu từ ngày mai...

Krêmơ nhìn Vundelich soi mói, Vundelich nhún vai. Chung quanh Krêmơ không ai nói gì. Bất kỳ điều gì họ có thể cảm thấy đều biểu lộ trong thái độ im lặng của họ. Và lại, họ tìm đâu ra những lời để nói về cái điều không thể hiểu được. Không phải chỉ là chuyện khó tin rằng những sự kiện sắp tới lại là bắt đầu giờ kết thúc của họ. Đã mấy nghìn ngày đêm phải chìm vào cái vĩnh viễn trong đời sống của họ ở trại, thế mà chỉ một đêm thôi, lại bỗng đầy lùi tất cả vào hư vô ư? Vì không thể nào tưởng tượng được điều đó nên họ chẳng biết nói gì.

Ngay cả Krêmơ cũng không tìm ra được lời lẽ nào đủ to lớn để nói về cái không thể tưởng tượng ấy.

– Thế nào cũng có lúc nó phải đến... – anh đứng dậy cởi áo chẽn và chỉ nói có thể.

Vì chàng còn gì để nói nữa, Krêmg bão:

– Ta hãy đi ngủ đã, đó là điều tốt nhất mà chúng ta có thể làm..

Dêm đó Bôkhâu trăn trọc mãi một lúc lâu trên giường không ngủ được. Bây giờ thế là xong. Dưới chõ anh nằm, trong hầm móng, là Runki; số còn lại ở rất nhiều chõ bí mật khác trong trại. Bây giờ thế là đã xong, nhất định như thế, không thể thay đổi được. Quyết định khởi nghĩa đã từ miệng anh mà ra, mang nặng những hậu quả, và cũng không thể thay đổi được! Bôkhâu nhắm mắt lại, ra lệnh cho giấc ngủ đến và đừng quấy rầy anh nữa. Anh lắng nghe những cảm giác của chính mình. Ta sợ chàng? Ta run chàng? Cái gì thế này? Có phải bàn tay của tất cả các đồng chí họp lại làm một không? Có phải ý chí của anh đã trở thành ý chí của tất cả không? Phải, tất cả! Đó là 50.000 người chứ không phải chỉ có mấy đồng chí trong ILK! Máy bàn tay ít ỏi của họ có đủ để phân phát trách nhiệm cho tất cả mọi người không? Hay một nghìn ngón tay đều chỉ vào anh: Anh gánh lấy trách nhiệm! Chỉ có anh thôi! Tiếng đó là từ miệng anh mà ra! Anh là thủ phạm!... Những ý nghĩa Bôkhâu mặc vào nhau, nhưng anh vẫn tin. Anh chỉ thốt ra điều tất yếu không thể tránh khỏi cho tất cả mọi người! Thế nhưng anh vẫn chưa ngủ được. Đêm không chịu buông tha. Nó như một khói đen im lặng ngồi đè trên ngực anh..

5.

Những tia ánh sáng yếu ớt đầu tiên của buổi sáng đánh thức ngày mồng bốn tháng Tư năm 1945 dậy. Cánh cửa khói 3 mờ, Krémơ bước ra ngoài trời rét căm căm, âm ướt. Mưa phùn rả rich, buổi sớm mai đang vật lộn để thoát khỏi cái đèn tối của ban đêm. Các tháp canh đứng trơ trọi. Những ngọn đèn đỏ dọc đường dây điện chiếu sáng dè dặt như những con mắt bí mật dõi nhìn. Sân kiểm soát vươn ra rộng rãi, vắng tanh, đâu kia, tòa nhà công trang dần lên. Những cây còn lại của khu rừng nhô lên đen sì và vững chắc trong bóng tối mờ mịt giữa ban đêm với buổi sáng. Krémơ rùng mình, lật cổ áo lên, rút còi hiệu ra khỏi túi áo.

Tiếng còi báo thức réo lên, làm xáo động cảnh tĩnh mịch. Krémơ bước đi khắp trại. Từ nhân ở nhà bếp vốn phải dậy làm việc sớm hơn, hay tiếng còi báo thức làm hiệu để chuẩn bị sẵn sàng những thùng cà phê thể phẩm. Các khối đã trữ lại hoạt động. Giường đã thu vén lại, trong nhà rửa mặt, các tù nhân mình trần đến thắt lưng xum xít chung quanh máng nước. Các quản trị phòng gọi vào giữa đám người lộn xộn:

– Ai đi lấy cà-phê thì đi!

Người ta bắt đầu đi lại trên những đường nhỏ giữa các nhà khói. Tiếng guốc lạch cách. Những toán người đi lấy cà-phê từ các ngả kéo về phía nhà bếp, xúm xít chung quanh cửa ra vào, xếp thành hàng như mọi khi để lấy cà-phê. Anh kapô nhà bếp và những người phụ việc gọi tên từng khối một. Những chiếc thùng lách cách.

Việc chen chúc lộn xộn huyên náo được diễn đi diễn lại và khép vào kỷ luật đã bao năm nay và chẳng khác gì mọi ngày. Nhưng hôm nay cảnh huyên náo của buổi sáng có vẻ gì đó cảng thẳng đặc biệt đè nặng lên trên. Tất cả đều nói với nhau khe khẽ. Một số trùm khói đã biến mất hồi đêm. Người nhân viên khói hay một người quản trị phòng, đảm nhiệm chức vụ của người vắng mặt, dường như đó là một việc tất nhiên. Mọi người đều biết đêm vừa rồi đã xảy ra chuyện gì, và dường như đã bí mật bố trí trước, nên ai cũng cho cái đó chẳng có gì bất thường. Thinh thoảng bất chợt có một ý kiến thoát ra: "Không hiểu hôm nay sẽ kết thúc ra sao đây". Trong số ủy viên các nhóm kháng chiến ở các khối – mỗi nhóm chỉ có năm người, kể cả người phụ trách – tình thần đoàn kết biểu lộ với nhau trong im lặng còn sâu hơn ngày thường. Báo động giai đoạn hai.

Sau nhiệm vụ huấn luyện quân sự, nhiệm vụ quan trọng nhất của những người trong bộ máy bí mật là phải luôn luôn tìm cách nâng cao ý thức và tinh thần đồng chí trong anh em tù nhân. Việc đó không phải bao giờ cũng dễ dàng. Trong khối người hôn độn ấy, có cả một số người không tốt, có người hèn nhát hay thậm chí gian dối, chỉ nghĩ đến lợi ích riêng của mình. Những

Trận trại giữa bầy sói

loại người như thế “không muốn dính dáng” đến việc gì cả, hoặc họ tự cô lập mình hoặc bị người khác cô lập. Nhưng đến buổi sáng đặc biệt này, tác dụng của công tác giáo dục đã rõ ràng, và đó là sức mạnh của bản tính con người trong những tình hình mà họ thấy việc dựa vào nhau là điều rất quan trọng. Tất cả đều cảm thấy gắn bó với nhau. Đặc biệt trong khối nào có một hay vài ba ứng cử viên của thần chết trốn tránh, thì có một sự hiểu biết im lặng bao trùm lên các tù nhân trong khối: Tất cả vì một người, và một người vì tất cả! Họ che giấu điều lo lắng nhỏ ai cũng có, nhưng trong người họ đều cảm thấy ngày hôm nay sẽ đem lại những quyết định không phải chỉ liên quan đến 46 người mà thôi. Cái lúc kết thúc sắp tới đã hòa ý thức mọi người làm một. Dù mỗi người trong bọn họ khác nhau ít nhiều về tình thần dũng cảm cá nhân, về hy vọng, tin tưởng hay sợ hãi, thì buổi sáng nay cũng đúc tất cả vào nhau thành một khối cùng chung số phận. Khi ánh sáng bình minh đã lóe lên ở ngoài và đã đến giờ diễm danh, thì các hàng ngũ đã sắp xếp lại và những bước đi của các hàng người, trung đội này sau trung đội kia, khối này sau khối kia, lên trên đồi ngày hôm nay trông khác hẳn. Bước đi của hàng ngàn con người trông nặng nề hơn, vững chắc hơn, kiên quyết hơn, và những nét mặt của họ cũng nặng nề hơn, vững chắc và kiên quyết. .

Cái sân kiểm soát đã chặt ních người và cái hình vuông không lồ người nọ xếp cạnh người kia, im lặng, chờ đợi, hàng ngàn con mắt hướng ra cổng, nơi tên Rainobôt đang đặt máy phóng thanh, và Vaixango tên chỉ huy trại với những tên chỉ huy khối đáng ghét, những thằng thô lỗ, thô bỉ và đều cảng, đều ở đó cả.

Krêmơ đưa cho tên Rainobôt danh sách những người có mặt trong trại. Bọn chỉ huy khôi phán tán đến các ô khôi đếm phần của chúng. Böyle giờ sẽ xảy ra việc gì đây? Bốn mươi sáu người vẫn mặt trong phiên điểm danh! Điều đó chưa bao giờ xảy ra trong trại cả! Một cơn bão táp sẽ nổ ra chẳng? Các tù nhân nín thở. Họ lắng nghe sự im lặng của bản thân, lắng nghe khắp mọi phía. Tình trạng càng thăng lên cao như sợi dây thép dúng vào lúc sắp đứt. Tại sao không một tên chỉ huy khôi nào hét lên?

Quay lưng vào các khôi, xếp thành hàng thẳng tắp, Krêmơ đứng ở vị trí thường lệ, tách rời những người khác. Anh cảm thấy có sự trống trải mênh mông ở sau lưng, dường như anh đứng lè loi một mình ở trên cái sân rộng lớn. Anh thử thách lại tình hình, gân cốt và các bắp thịt của mình. Tim thế nào? Bình tĩnh. Hai tay anh có nặng như chì không? Trong khu vực dạ dày có gì đè ép không? Không có gì cả. Hai bên phổi anh hít thở đều nhau. Được, tốt lắm. Anh chờ đợi. Đứng cách anh hai chục bước, tên Rainobôt đợi báo cáo của những tên chỉ huy khôi, và tên Vaixangor dần độn cũng đang đợi. Tại sao tên Kluttich không có đó để nghe báo cáo điểm danh? Đây đó, dằng sau lưng, Krêmơ nghe tiếng nói của một trùm khôi:

- Khôi 16, chú ý! Bỏ mũ! Khôi 16, 353 tù nhân có mặt điểm danh..
- Khôi 38 chú ý! bỏ mũ! Khôi 38, 802 tù nhân có mặt điểm danh. Thiếu một.

Đó là tiếng Bôkhâu! Krêmơ nín thở trong vài giây. Cái gì sẽ xảy ra sau lưng anh bây giờ đây? Anh thấy một sự cần thiết không thể cưỡng nổi phải quay người lại; chỉ nghe thôi, không đủ.

Trận trại giữa bầy sói

Bôkhâu hoàn toàn không tỏ vẻ gì sợ sệt khi báo cáo về sự vắng mặt của Runki. Tên chỉ huy khôi của anh, thằng cha bảo anh kể cho hắn những chữ khẩu hiệu chỉ nhìn quyển sổ khôi trong đó hắn ghi tên, ngẩng lên thoảng nhìn một cái và hỏi, không ngạc nhiên chút nào.

- Nó đâu?
- Tôi không được biết.

Rồi không nói gì thêm nữa.

Chợt trong óc Bôkhâu nảy ra ý nghĩ: chúng nó đã nhận được chỉ thị!

Tên chỉ huy khôi bước qua hàng đầu, nhìn lên trên những đầu trần, đếm từng hàng mười người. Mắt các anh em tù nhán nhìn trộm theo hắn. Tại sao không có chuyện gì xảy ra cả. Trong im lặng, mà những tên chỉ huy khôi nhận báo cáo phai chăng có một sự nguy hiểm gì lớn lao còn chưa biết được? Mọi người hồi hộp nhìn lên đối. Từng tên chỉ huy khôi tiếp nhau báo cáo cho Rainobot. Hắn ghi lại như không có việc gì xảy ra.

Đứng gần, Krêmo có thể quan sát tên chỉ huy điểm danh. Bây giờ hắn đang cộng các bản báo cáo, so sánh với tổng số tù nhân, lại cộng lại một lần nữa. Một nét ranh ma dẫu cảng hiện lên quanh miệng đã biến đổi bộ mặt của hắn. Hắn đã đếm xong. Đáng lẽ bước đến máy phóng thanh như thường lệ, hắn bước đến chỗ tên Vaixangco. Krêmo không nghe thấy chúng nói với nhau những gì, nhưng anh nhìn trên nét mặt và cử chỉ của chúng, anh biết là câu chuyện phải liên quan đến số 46 người. Tên Vaisangco vừa nói vừa hoa tay múa chân bức

dọc. Hắn đang chỉ thị cho Rainobôt. Tên này nhún vai xòe hai tay ra, vẻ như nói: “Được, nếu ông muốn như thế...”. Hắn bước đến máy phóng thanh.

– Chuẩn bị! Chú ý! Bỏ mìn!

Vẫn một điệu ngu ngốc chối tai như mọi khi.

Các tù binh Liên Xô bị đếm riêng, và trong khi đếm danh, họ đứng nguyên trong nhà khôi của họ, chung quanh chằng dây thép gai. Qua loa phóng thanh của nhà khôi, họ có thể nghe những gì trên máy phóng thanh. Rất nhiều người trong số 800 tù binh ấy thuộc những nhóm kháng chiến. Bôgoxki là người lãnh đạo của họ. Trong số tất cả những người ấy ai cũng bị cài quy luật của cuộc ám mưu ám ảnh, nhưng chỉ những người ưu tú nhất, đáng tin cậy nhất, mới được nhận vào các nhóm.

Các tù nhân ngồi bên bàn chờ đến lúc đếm danh xong. Trong nhà ăn của y tá, Korn, Van Dalen và các anh em hộ lý, kể cả tiểu đội cứu thương cũng nghe thông báo. Họ nhìn nhau đầy ý nghĩa trong khi nghe tên Rainobôt vân ra lệnh như mọi ngày. Như vậy nghĩa là thế nào?

Trong Trại Nhỏ tù nhân cũng được đếm riêng, họ phải thu xếp việc đếm để che đây con số tăng lên bí mật của tổng tù nhân trong đó. Không thấy nói gì về những người đã chết, vì ngày nào cũng có những người chết – và những người được che giấu đếm thay vào chỗ họ. Việc ngụy trang khéo léo đã xóa bỏ được họ trong khôi người cực khổ xám đen.

Đó là những giây phút sợ hãi và nguy hiểm mà tất cả bọn họ đều phải đấu tranh để vượt qua, họ và tất cả trại.

Trận trại giữa bảy sao

Krêmơ, Bôgoxki, Bôkhâu, Pribula, Kôđixéc, Riômâng và Van Dalen chờ đợi cơn giông tố... Chẳng phải có một lần khi diễm danh thiếu mặt một người vì sợ hãi ngày hôm sau phải trốn đi, mà nhốn nháo cả lên đó sao? Thế mà hôm nay lại những 46 người vắng mặt! Và bọn đầu xỏ kia lại không hề nói gì đến chuyện đó cả?

Theo thường lệ tên Rainobôt báo cáo lại cho tên chỉ huy trại, cũng theo thường lệ, hắn quay lại máy phóng thanh. *Đội mũ lén! Ngay ngắn! Xong!*

Tên Rainobôt bước ra khỏi máy phóng thanh, và tên Vaixangcor đứng thế vào đó. Hắn vừa cầm lấy máy, giọng nói miền Bavie của hắn thét vào loa:

- Tất cả bọn chúng may nghe đây! Hôm nay tất cả mọi người ở lại trong trại. Hôm nay không có đội lao công Commandô nào ra ngoài! Mọi người ở lại các khối, và không ai được chạy quanh ra ngoài hôm nay.

Hắn đứng chuyền từ chân nọ sang chân kia, hình như muốn nói gì nữa, nhưng rồi lại để cho tên Rainobôt có cái mồm liền thoảng hơn lên tiếp tục thông báo.

Với một cái cười khó hiểu, tên này lại bước lên máy phóng thanh:

- Những tù nhân nào được báo là có mặt ở Trạm số 2 hãy ra đó. Mọi người giải tán!

Hắn tắt máy phóng thanh. Những người tù nhân được báo là có mặt, chính là 46 người kia!

Trong khi dòng đảo tù nhân di chuyển về trại và những tên chỉ huy khôi biến mất sau cánh cổng, tên Rainobôt rí vào tại Vaixangeo:

– Không có thằng nào trong bọn khốn kiếp ấy tới đâu, chúng nó đang nằm bếp cả rồi.

– Thật là nguy, thật thế!

Hai chiếc xe cam-nhông che mui dừng lại chỗ cây chấn đầu con đường dài dẫn đến gần trại. Một đội SS trang bị súng trường tự động do một tên thiêu úy chỉ huy đứng bên cạnh hai chiếc xe. Tên lính gác ở cây chấn đi đi lại lại. Tên Kluttich ngồi trong một căn nhà gạch nhỏ dùng làm hầm trú ẩn đang chờ đợi.

Trong phòng giấy của hắn, tên Rainobôt nhắc ống nói lên nhưng rồi lại đặt xuống. Mặc kệ, hắn tự nghĩ, mặc cho Kluttich giải quyết việc đó với là.. chỉ huy trưởng. Tình hình này gay go quá, và tên Rainobôt thấy mình khôn hơn là khิง tinh gi vào đó. Việc bốn mươi tên người biến mất chấn, khái.. ủ uộ lời tuyên chiến mà tên Rainobôt không thể quan niệm, dù e.. hắn lắc đầu. Tình thế càng ngày càng trở nên phức tạp.

Cuộc bàn cãi trong nhà tên chỉ huy trưởng khiến tên Rainobôt sáng mắt ra, và từ đó gã trẻ tuổi này đã trở nên thận trọng hơn. Sự việc hôm nay là một điều chứng tỏ có những lực lượng bí mật mà hắn, vì quá kiêu ngạo, chưa bao giờ coi là nghiêm trọng. Vốn chỉ quen cho tù nhân là những vật không có ý chí, thằng cha trẻ tuổi bây giờ mới nhận thấy rằng việc chia súng liên thanh vào họ chẳng phải đơn giản như hắn tưởng. Mà vả lại.. Tên Rainobôt bước vài bước chậm chạp, dừng lại suy nghĩ trước tấm bản đồ.

Trận trại giàn bầy sói

Mỗi ngày những chiếc kim găm tó màu lại nhảy gần đến trại hơn. Hắn bệu cái môi ra lo lắng. Thế là bỏ mẹ hết, Adèle... Một tấm ảnh trong khung bạc để đứng trên bàn giấy. Hai bên môi hắn trẽ xuống một cách ngạo mạn, hắn nhìn con người trong ảnh, cái thần tượng với mó tóc chải xuống trán...⁽¹⁾ Bỗng tên Rainchôt búng ngón tay vào cái mũi có bộ ria dưới ở trong ảnh. "Adèle"⁽²⁾ – hắn nói, giọng đều cáng.

Tên Vaixangcor đã báo cáo bốn mươi sáu người biến mất cho tên chỉ huy trưởng. Tên Svan nổi khùng. Hắn gác hai nắm tay lên hông, càu nhau:

– Đó thấy chưa, thằng cha ấy ở trong trại thật chỉ làm rắc rối thêm cho tôi.

Tên Svan không thể chờ một cuộc tìm kiếm lâu dài được. Ở nhà ga Vaima có một đoàn tàu đã chờ sẵn để chờ chuyến thứ nhất.

Sau cơn thịnh nộ, tên Svan đã trở nên hết sức dè dặt. Hắn đi đi lại lại trong phòng, trầm ngâm suy nghĩ. Bỗng hắn đứng lại trước mặt tên Vaixangcor đang ngồi trong chiếc ghế bành bên bàn họp và nhìn chằm chằm con mắt ló ngại.

– Liệu bọn Bôn-sê-vich có đuổi bắt chúng ta không? – Tên Svan hỏi đột ngột. Tên Vaixangcor chớp chớp mắt, nuốt nước bọt như ở trong lớp học.

– Ủ, ừ, còn có thể nào khác được?

⁽¹⁾ Mó tóc chải xuống trán: hình ảnh điển hình, tượng trưng cho Hitler.

⁽²⁾ Tên của Hitler, tiếng gọi thân mật hay coi thường đối với chữ Adolf.

Tên Svan đi mấy bước nữa, đầy lo lắng, rồi quay ngoắt lại
trở tay vào tên Vaixangcor đang ngạc ngác:

– Có một điều chắc chắn! Tại Hội nghị các ngoại trưởng Đồng
minh ở Mac-tư-khoa năm 1943, họ đã đồng ý với nhau xử các tội
phạm chiến tranh – tên Svan đập đập lên ngực đầy ý nghĩa.

– Vậy thì thật là nguy to ... – tên Vaixangcor ngạc nhiên thốt ra.

– Không đơn giản chút nào như Kluttich muốn làm đâu, cậu cả ơi.

Tên Svan rên rỉ trong tình cảnh thất vọng.

– Ai cũng có thể bị bắt. Có lẽ tôi sẽ may mắn thoát được.
Có lẽ tôi sẽ để râu. Có lẽ tôi sẽ trở thành một người đốn cùi ở
một nơi nào đó trong miền Bavie...

– Hay đây, – tên Vaixangcor hăm hở nói thêm.

– Nhưng nếu chúng bắt được tôi... Nếu chúng bắt tôi... Đối với
chúng, tôi sẽ vẫn là người chỉ huy trại tập trung Bukhânván.
Và nếu chúng tìm thấy một đồng xác ở đấy...? – Tên Svan vẩy
vẩy mấy ngón tay. – Không, không đâu, cậu cả ơi...

Tên Vaixangcor định tiếp cái ý nghĩa đen tối của tên Svan
để rút ra một kết luận hợp lô-gích, nhưng hắn không làm được.

– Ông thật là một người khôn khéo. Chúng ta nên làm thế nào?

Tên Svan bực bội đưa tay chém vào không khí.

– Khứ 46 thằng ấy đi! Như vậy chúng ta cắt đứt bọn đầu sỏ
của lực lượng kháng cự trong trại. Nhưng tất cả mọi đứa khác
phải đi. Nếu trên đường đứa nào ngã xuống chết thì đó không
phải là việc của tôi. Là một sĩ quan, tôi biết hơn ai hết vấn đề

Trận trại giữa bầy sói

phạm tội lúc vắng mặt¹¹) là thế nào. Dù sao cũng không được để một xác chết nào trong trại.

-- Chính là tôi muốn nói như vậy.

Tên Svan lấy ngón tay cái và ngón tay trỏ veo môi dưới suy nghĩ.

- Chúng ta phải giữ cho cứng với Kluttich, không thể để hấn gáy một tai hại nào cho chúng ta nữa. Anh đi ngay ra công, gọi thằng trùm trại với đội tuần tra đi sục 46 thằng kia.

- Ông nghĩ rằng đội tuần tra sẽ giúp chúng ta mà giao lại cho chúng ta một...

Tên Svan trốn tránh việc giải quyết, hé lèn:

- Tôi dèch cần! Anh đã có lệnh của tôi rồi! Tôi không thể để cho Kluttich làm lộn tung phèo cả cái trại này lên!

Tên Vaixangeo sợ hãi chồm dậy:

- Ông đ... đ... đừng có nóng...

Các anh em trùm khói trở về trại đã đến chỗ Krêmo túm tụm chung quanh anh trong căn phòng chật chội. Trên gương mặt họ, thấp thoáng một cái gì và những cặp mắt của họ rực sáng vì những xúc cảm vừa qua. Bây giờ sẽ xảy ra chuyện gì đây. Chúng ta làm thế nào? Sốt ruột, nóng nảy, sôi sục.

¹¹ Một hình thức pháp luật trong đó bị cáo có thể lấy lý do mình không có mặt tại chỗ khi xảy ra vụ gì để gạt tội.

– Các bạn, – Bôkhâu lên tiếng, – chúng ta không được để cho mình bị hoang mang. Thằng Kluttich muôn giết cả 46 người. Nếu nó tưởng làm như thế sẽ bị chúng ta chống cự lại ngay thì nó lâm.

Bôkhâu đã hét lên những tiếng đó rất mạnh vào đám người hồn độn. Anh ngạc nhiên sau bao nhiêu năm lại nghe tiếng nói của mình, không phải nói thì thầm và bí mật mà nói to và mạnh mẽ, y như những tiếng đó chợt trở lại với anh. Cái cảm giác sống sót biến thành thấp hèn trong tất cả những năm qua bùng lên làm cho tâm hồn anh phán chấn chưa từng thấy, đến nỗi anh cảm thấy mình phải dang rộng thật rộng hai tay ra mới được.

– Các bạn! Các đồng chí! Anh em!

Dường như sự thúc đẩy cấp bách ấy nhảy từ Bôkhâu sang Krêmo. Bôkhâu vừa ngắt lời, anh trùm trại đã nói tiếp:

– Các đồng chí! Trong những năm qua, chúng ta đã gắn bó với nhau. Nay giờ vấn đề chỉ còn là xem kỷ luật của chúng ta có giá trị gì không? Không được làm bậy các đồng chí ạ! Chúng ta không được tha thứ bất cứ một sự khiêu khích nào trong hàng ngũ chúng ta, nhưng chúng ta cũng không được rơi vào bẫy bất cứ một kẻ khiêu khích nào ở trên kia. Hãy nhớ kỹ như thế! Nếu không chúng ta sẽ có thể trả bằng tính mạng hàng ngàn con người. Hãy chứng tỏ cho bọn trên kia thấy rằng chúng ta không phải là một bầy man rợ, mà là một tổ chức của những người có kỷ luật! Các đồng chí, bây giờ hãy nghe tôi nói! Tất cả những mệnh lệnh chúng ta nhận được từ nay trở đi sẽ phải được thực hiện theo đúng như điều chúng tôi nói với các đồng chí.

Tràn trề giữa bầy sói

Krêmơ nhìn vào các gương mặt nghe chăm chú để thăm dò. Các trùm khói đã hiểu.

– Chúng ta – Krêmơ nhắc lại và ghì nắm tay lên ngực – hãy về với các đồng chí trong khói. Đừng để cho cái gì làm các đồng chí khiếp đảm. Những ngày gay go sắp tới, chúng ta phải bảo vệ sinh mệnh của tất cả chúng ta trong lúc này! Chúng ta sẽ bảo vệ tính mạng của chúng ta bằng những vũ khí mà ta có: đó là tinh thần dũng cảm và kỷ luật sắt!

Những lời nói của Krêmơ làm các anh trùm khói tràn đầy hy vọng. Trong người Bôkhâu ngập lên một mối cảm tình nồng nhiệt đối với Krêmơ. Khi các trùm khói đã rời căn phòng, anh ở lại phía sau.

Hai người nhìn vào mắt nhau, và Krêmơ hơi lúng túng lên tiếng để nén xúc cảm đang tràn ngập trong lồng ngực:

– Tôi nghĩ rằng bây giờ tôi phải nói cái đó...

Bôkhâu không trả lời.

Bỗng họ ôm nhau, vâng theo sự đòi hỏi bên trong đã thăng nỗi e sợ, và yên lặng để những tiếng đập nóng hổi của trái tim nói thay lời. Hiếm có thay, và do đó lại càng quý báu là những giây phút trong cuộc sống gian khổ của hai người trong đó những tình cảm ngày thường bị kìm lại, bị nén xuống, bỗng vượt mọi trở ngại để nở hoa. Cũng như mọi lúc, mỗi khi trong lòng cảm thấy mềm yếu, Krêmơ lại trở nên cứng rắn ngay. Anh nói:

– Bắt đầu rồi đấy, Hecbe à.

Bôkhâu cũng sung sướng rằng anh có thể lại là con người ngày trước.

– Tất cả rồi sẽ rối tung lên cho mà xem, chắc chắn thế. Như vậy chúng ta càng dễ hoạt động. Sau đây ILK có thể họp ở đâu? Anh có đề nghị gì không?

Krêm suy nghĩ:

– Tôi nghĩ họp ở 17 được, ở khối biệt lập ấy. Bọn SS rất ghét đến đó cũng như đến khối 61. Khối 17 ở gần phòng nhân viên, chúng ta vẫn có thể liên lạc với nhau được. Trùm khối 17 là một cậu tốt, cậu ta có thể tìm một chỗ an toàn cho các anh.

– Được, – Bôkhâu quyết định. – Anh nói với anh ấy nhé, để tôi báo cáo các đồng chí.

Họ bắt tay nhau. Trong cái bắt tay, có một sự kiên quyết vững vàng.

Tên Kluttich vẫn còn đợi. Việc điểm danh đáng lẽ phải xong từ lâu rồi. Hắn sot ruột bước ra khỏi cái nhà chấn.

– Có chuyện gì thế? Những thằng qui ấy bao giờ mới đến?

Tên thiểu úy nghe hỏi nhún vai.

Trong các nhà khói, từ nhân lảng tai nghe. Tiếng xè xè trên loa và có ai thổi vào máy phóng thanh để thử tiếng. Mọi người lắng nghe. Giọng uể oải kéo dài của tên Rainobôt vang lên:

– Trùm trại và Kapô của đội tuần tra trại ra cổng ngay.

Câu thông báo ấy mọi ngày chỉ là rất bình thường, bây giờ lại tác động mạnh; tất cả, kể cả những sự kiện vô nghĩa cũng

Trận trại giữa bầy sói

làm người ta chú ý. Cái lệnh bắt các tù nhân ở lại trong khối làm cho họ thấy như bị bóp nghẹt. Trong tất cả những việc xảy ra, họ đều đánh hơi thấy có sự đe dọa và thảm họa. Những bộ mặt lo lắng nhìn ra các cửa sổ ở những khối đối diện trên sân kiểm soát. Hai người được gọi đến chạy vội vã qua các sân. Trên kia, tên Vaixangeo bước qua chiếc cổng sắt đúc vào trại. Ở những nhà khói khác không được nhìn ra sân kiểm soát, những câu chuyện sôi nổi đang bớt dần. Họ ngồi túm tụm chung quanh những chiếc bàn dài, đợi xem có những thông báo gì khác. Nhưng loa vẫn im lặng; sắp có chuyện gì thế?

– Những thằng ấy đâu? – Tên Vaixangeo chào hai người rồi hỏi. – Tại sao 46 thằng ấy không ra trình diện?

Krémơ trả lời với một vẻ khách quan đúng phép:

– Tôi không được biết lý do tại sao họ không ra trình.

– Chúng nó phải có mặt. – tên Vaixangeo thét lên. – Không có chuyện gì xảy ra cho chúng cả. Không có ai bị đuổi ra khỏi Bukhānvan nữa. Những thằng ấy còn ở trong trại không?

– Theo tôi thì hắn là còn ở trong trại.

Tên Vaixangeo chuyển từ chân này sang chân kia.

– Được, tìm chúng nó đi, – hắn bảo anh kapô. Nói thêm gì nữa về việc này đều vượt quá phạm vi của hắn; hắn có biết rằng tên Kluttich được tên Svan kêu dây nói gọi đến, bây giờ đang ở trong phòng giấy tên Svan và hắn phải đối phó với những việc dã rõ ràng. Tên Vaixangeo vẩy tay bâng quơ. – Đến trưa chúng nó phải có dây nghe không?

– Thưa vàng.

Krêmơ và anh kapô khi đi qua sân kiểm soát không cần phải di đến chỗ nhất trí với nhau về một điểm gì đặc biệt.

– Cố nhiên là các anh phải sục như quỷ từ giờ đến trưa đây, – Krêmơ nói khẽ.

– Nhất định rồi, Vante ạ – anh kapô đáp. – Nhưng chúng tôi có tìm được người nào không... Anh nghĩ thế nào?

Anh kapô nháy mắt nhìn Krêmơ.

Xem ra lại sắp có một cuộc đối chơi nữa. Vì chuyện các tù nhân đã dám thách thức chúng, tên Kluttich gắt gỏng với tên Svan.

– Đây, cái trò ngoại giao của ông gây ra thế đấy. Bây giờ cả bọn khốn kiếp ấy đang nhảy cồn ở trên mũi chúng ta đấy!

– Đội tuần tra của trại đang sục sạo, – tên Svan nói, mặt vênh lên.

– Đội tuần tra? Ông đã hoàn toàn mất trí rồi hay sao? Việc này cần phải đến một đại đội SS. Nệm cỏ nào cũng phải lộn hết từ trong lộn ra.

Bị dồn vào thế bí, tên Svan giơ hai tay:

– Chúng ta không thể tiếp tục mãi như thế này được. Ông làm cho công việc của tôi rối lộn tung phèo hết, và ông cứ xông xáo túng như con bò chạy vào hàng đồ sứ.

– Ông Đại tá! – Tên Kluttich bị lảng mạ rit lên.

Trận trại giữa bầy sói

Svan cũng muốn hét, nhưng hắn chỉ có thể thốt ra một tiếng gầm gừ. Hắn đưa tay xua đẩy cơn điên đã bùng cháy trong người hắn.

– Ông cứ gọi tôi là Svan hay là “quân tú” như ông vẫn gọi khi chúng ta còn thân với nhau, tôi cũng không cần đâu.

Hắn lấy một chai cò-nhắc với hai cái cốc trong bàn giấy để lên bàn họp. Hắn nhanh nhẹn đặt hai cái cốc xuống và mệt mỏi buông mình rơi phịch xuống một trong hai chiếc ghế hành có đệm thật dày.

– Nếu như ông biết điều một chút cho tôi nhở, – hắn càu nhau. – Chúng ta phải ra khỏi chỗ này, dầu của chúng ta đang bị đe dọa.

Đôi mắt tí hí của hắn nhìn những bọt rượu, hai tay hắn run rẩy.

– Ngồi xuống, – hắn nói gắt gỏng, thấy tên Kluttich chưa trả lời ngay yêu cầu của hắn, hắn thét lên. – Ông có nghe không, ông chuyên gia thêu ren, ông phải ngồi xuống!

Tức giận tím gan, tên Kluttich nhận thấy bên trong tên Svan đang hoang mang tột độ. Mặc dầu dưới bộ quân phục, ngay bản thân hắn cũng cảm thấy áp lực của tình thế, hắn rít qua kẽ răng:

– Ngài đại tá hốt rồi...

– Ô, ông vứt mẹ cái đại tá khi gió ấy đi, tôi không thể nghe cái đó được nữa rồi!

Hắn bỗng dừng lại, ngồi im nhìn thẳng ra trước mặt, rồi nhìn tên Kluttich với một vẻ thay đổi hẳn, đến nỗi mặt hắn trông như bị lõm sâu vào.

Tai họa không phải không ảnh hưởng đến Kluttich. Cảm thấy cần không khí để thở, hắn nhích yết hầu lên trên cổ áo, ngồi xuống bàn, chẳng nói chẳng rằng, và uống cạn cốc rượu của hắn. Tên Svan chăm chú nhìn và thấy bàn tay tên Kluttich run lẩy bẩy. Tên Svan run lên kêu không thành tiếng:

– Bây giờ chúng ta như thế đấy, bây giờ chúng ta như thế đấy...

Bực bội, Kluttich đập mạnh tay xuống bàn:

– Thôi!

– Phải, chúng ta sẽ thôi, – tên Svan nói, giọng đều cáng, thiếu não. – Từ hôm nay trở đi, chúng ta không tồn tại nữa! Hay là ông nghĩ thế nào, ông chỉ huy trại? Ông còn muốn giữ cái chức tước đó bao lâu nữa?

Tên Svan đứng dậy, kéo vai ra sau, phình bụng ra, ghêch hai nắm tay lên hông.

– Về căn bản, hai ta cùng kéo một sợi dây thừng, nhưng mỗi người một đầu đối diện. Cái trò đó phải chấm dứt. Ông là một chiến sĩ can đảm lâu năm, thảng thắn, tận tụy. Phải kính trọng cái gì đáng được kính trọng, ông Rôbe à!

Tên Kluttich căm mồi im lặng. Việc tên Svan vừa bộc lộ tâm sự đã trở thành rõ ràng một cách khủng khiếp đối với hắn và cũng phơi trần cả tình cảnh tuyệt vọng của bản thân hắn mà hắn che giấu. Không tự thừa nhận điều đó với bản thân và càng không thừa nhận điều đó với tên Svan, hắn biết rằng ý muốn ghen góm đòi phá hoại chỉ là cái điên cuồng của hắn đứng trước cảnh sụp đổ gần tới. Sự thật là chỉ còn một cách. Đó là chất đồ lèn xe và chạy trốn khỏi quân Mỹ trước khi đã quá

Tâm trạng giữa bầy sói

muộn. Bỗng nhiên hình ảnh núng nính của mụ Horten hiện ra trong óc tên Kluttich; hắn định đem mụ đi theo.

Svan vỗ vào vai Kluttich:

– Ông có nghe tôi nói gì với ông không?

Tên Kluttich chăm chú:

– Có, tất nhiên, có chứ, tôi đang nghe.

– Trong một tuần, trại phải dời đi hết, chúng ta không còn thì giờ nữa. Mỗi lần di chuyển có một trung đội đi kèm. Chiều nay tôi sẽ bắt đầu cho quét chúng nó.

– Thế còn 46 thằng kia?

Thái độ khăng khăng của tên Kluttich lại làm cho tên Svan phát khùng:

– Tôi không thể gây ra cái trò điện loạn ở đây chỉ vì 46 thằng ấy!

– Ông là người cầm đầu...

– A.. a, đầu hay đuôi! Ai cũng phải ra hết.

– Nếu như chúng nó kháng cự lại.

Tên Svan chán ngán, giơ hai tay lên ôm lấy đầu.

– Thì chúng ta sẽ sai chó xua chúng nó ra.

Tên Kluttich cười khanh khách:

– Thế nghĩa là giết chó, mà ông thì không muốn thế.

Svan mất hết cả tự chủ.

Nếu mỗi chuyến đi gồm có những xác chết, thì không thể để một xác chết nào ở lại đây. Hắn hét lên:

– Nếu chúng nó không giao 46 thằng kia, tôi sẽ cho trinh sát đêm lôi chúng nó ra.

– Được rồi, được rồi, – tên Svan rên, giọng nhỏ bé yếu ớt. – Cứ tìm đi, tôi sẽ phái ngay một đội chó săn đặc biệt đến trại cho ông, tôi không cần. Nhưng ông đừng làm rối loạn cả việc dời trại của tôi nữa.

Một mồi rã rời, hắn rơi phịch xuống ghế bành.

Các tù nhân trong đội tuần tra của trại di từ khói này sang khói khác. “Các anh có giấu ai trong bọn 46 người kia không?”.

– Không, chúng tôi không giấu ai cả.

– Thôi được, chúng ta sang khói khác.

Tên Svan bắt đầu những biện pháp đầu tiên di tói việc dời trại. Bộ tham mưu tề tựu trong phòng giấy của hắn: Vittich, tên sĩ quan tùy tòng, Camlôt, Kluttich, Vaixangco và những tên sĩ quan phụ trách quân lính SS. Tên Svan ra lệnh. Bon sĩ quan vội vã thực hiện. Các sân chung quanh trại nhốn nháo cả lên với những đội quân SS di lại và những xe cam-nhông gầm rồng. Theo lệnh của tên Svan, các đội gác ở ngoài vòng xa nhất chung quanh trại đã được tăng cường, các chỗ gác trên các tháp canh được tăng thêm gấp đôi, trên tháp canh đặt những khẩu trọng liên bên cạnh những tiểu liên đã cũ, lựu đạn với ba-dô-ka đã được phân phát.

Trận trại giữa bảy sồi

Phòng giấy tên Svan biến thành chỉ huy sở. Đây nói réo lên không ngừng. Đó là những lời báo cáo đã thi hành và những mệnh lệnh khác lại được ban ra. Quang cảnh di lại dồn dập, và tên Svan phải quyết định về tất cả những điều mọi người muốn biết, hắn đang ở trung tâm của cảnh hỗn loạn. Một chiếc xe cam-nhông chở đầy sĩ quan quân đội *Wehrmacht*⁽¹⁾ đổ thêm vào đám loạn xạ ấy. Chúng đem đến cho tên Svan một mệnh lệnh của tên tư lệnh thành phố Vaima, bắt phải chở ngay bằng đường sông một số vũ khí đạn dược dự trữ rất lớn của quân đội *Wehrmacht* chất trong kho bọn SS. Khu vực giữa Halor và Hốp đang cần gấp đạn dược, đạo quân rút lui về đó đang cố xây một phòng tuyến mới.

– Các ngài, các ngài! – tên Svan kêu lên thất vọng. – Hắn các ngài cũng thấy rằng chúng tôi đang giữa lúc chuẩn bị để dời trại.

Nhưng hắn vẫn phải thi hành mệnh lệnh; hắn chuyển lệnh ấy cho Camlôt, tên này cùng với bọn sĩ quan chạy đến nhà để xe quân đội. Đến đó, hắn giục túi tít Braor và Maixgai:

– Chuẩn bị hai mươi xe cam-nhông sẵn sàng mau lên!

Lát sau, những đoàn xe chạy rầm rầm qua các sân đi đến những boong-ke chứa đạn dược đằng sau các nhà trại SS. Bọn SS mồ hôi nhễ nhại, thở hổn hển, kéo những hộp đạn nặng nề ra ngoài boong-ke.

⁽¹⁾ Tiếng Đức, xin đọc là Ve-ma-kh (Quân đội Quốc xã). Danh từ đó chính nghĩa là: "Lực lượng phòng thủ", nhưng bọn Quốc xã lợi dụng để che đậy những kế hoạch xâm lược của chúng.

Những hiệu lệnh vang lên ầm ĩ, huyên náo như một cuộc chạy trốn vội vã...

Tên Svan không phút nào yên. Một bức điện nhạn bằng dây nói đưa vào. Ở ngoài cây chấn, một chuyến tù lớn vừa tới, từ một trại phụ ở vùng núi Hac-xơ trở về Bukhānvan. Tên Svan lúc đó đã đang trong tình trạng bối rối cực điểm, gắt gông kêu ầm vào dây nói, dập mạnh ống nói xuống, rồi gọi Rainobôt ra lệnh cho hắn ra xem những người mới đến, chỉ định tên Kluttich ra tiếp nhận từ ngoài đó, sử dụng Krêmơ, vì nhiệm vụ của Krêmơ là cung cấp nơi ở cho các tù nhân. Sau đó, hắn rên rỉ ngồi phịch xuống chiếc ghế gỗ, hai tay dang rộng thảm thiết:

– Các ngài ôi, các ngài ôi...

Chai rượu từ sáng vẫn để trên bàn giấy, Vaixangor rót một cốc cho thằng cha mệt lử kia:

– Hãy làm một hớp cho đỡ mệt.

6.

Tên Rainobôt cưỡi xe mô tô vượt qua những đơn vị quân đội và những chiếc xe cam-nhông chạy ầm ĩ trên con đường từ trại ra chỗ cây chấn. Cái vẻ táo bạo mọi ngày của hắn gần như biến mất khi hắn trông thấy hàng ngàn tù nhân rách rưới, dói lá, hoàn toàn kiệt sức, người nằm người đứng, bên cạnh con đường dài khoảng một trăm thước phía sau cây chấn. Hắn tắt máy, hất mũ

Trận trại giữa bầy sói

ra sau đầu, chán ngán. Một số binh sĩ SS, sĩ quan, hạ sĩ quan, bẩn thỉu, bụi bặm, râu ria xồm xoàm, rõ ràng là đang trong tình trạng phẫn nộ, bước đến chỗ tên Rainobôt ở bên cây chẵn.

– Có chuyện gì ở đây thế? Tại sao các ông không cho chúng tôi vào?

– Các ông ở đâu đến? – Tên Rainobôt hỏi hết sức lúng túng.

Tên thiếu úy, là người phát ngôn của bọn kia, cười tức giận.

– Bây giờ ông ấy lại muốn biết chúng mình ở đâu đến! Bọn Mỹ đang thở vào gáy chúng ta, thế mà các ngài ở đây tưởng mình đang sống trong thời bình! Thôi, thôi, mở cửa Thiên đường ra đi!

Tên Rainobôt chỉ còn cách để cho chuyến tù đi vào. Bọn SS áp tải đám người khốn khổ bắt họ đứng dậy. Rainobôt vùi trộm về trại, trong đầu rối tung. Hôm nay sắp bắt đầu dời trại, thế mà hàng nghìn người lại đổ về đây nữa. Hắn từ trên mô tô nhảy xuống, miệng chửi rủa. Giọng cay cú, hắn nói với tên Kluttich lúc đó đang đợi ở phòng giấy điểm danh:

– Xin thành thật khen ngợi về việc di chuyển thành công.

Tên Kluttich lúc đó không bụng dạ nào mà nghe cái giọng đe dọa của thằng cha trẻ tuổi kia.

Cười bực dọc, tên Rainobôt ném người xuống ghế:

– Càng đông càng vui! Đức ngài trùm trại có thể thu xếp chỗ cho tất cả. Ngài có thể làm biến 46 người mà không một dấu vết, tại sao lại không làm được cho 3.000 người.

– Câm mồm đi! – Tên Kluttich nổi khùng vì cái trò nhạo

bảng ấy. Hắn gầm lên. – Nếu tôi không nghe theo anh thì chúng nó bị đập chết ngoài bãi đá từ lâu rồi.

– Ôi – ôi – ôi – tên Rainobôt bắt chước diệu bộ tên chỉ huy trưởng – thi hành mệnh lệnh với tất cả sự khôn ngoan thận trọng cần thiết. Lạy Chúa, thật tôi đã làm như thế.

Hắn nhảy ra chỗ cửa sổ.

– Quân Hung-nô đã đến kia!

Chuyến tù đang bị đẩy đi lên gần đường cái; xe cộ phải lái sang bên cạnh đường và đỗ lại. Bọn chỉ huy khói trong các phòng của chúng chạy ùa ra. Tên Kluttich và tên Rainobôt cũng hấp tấp bước ra. Chúng bảo người gác cổng mở cả hai cánh cổng sắt đúc. Kluttich điều bọn chỉ huy khói lên sân kiểm soát và ra lệnh cho chúng đứng vây quanh một khoảng rộng. Bọn SS áp tải vừa lấy mũi súng dồn các tù nhân qua cổng. Một cảnh chen chúc hỗn độn ghê gớm xảy ra vì lôi vào cổng hẹp bất cả đám người chen phải đạp vào nhau, rồi đám người tản ra trên sân kiểm soát, không biết bao nhiêu mà kể. Tiếng ầm ầm sôi nổi bị những tiếng kêu tiếng thét của bọn chỉ huy khói át đi, chúng đã nắm lấy tay nhau chấn toàn người đi trước lại, vừa đá vừa lấy đầu gối thúc bất họ dừng lại. Rất nhiều người mệt lử, không đủ sức đứng thẳng được, họ quỵ xuống, đứt hơi, hổn hển. Đoàn lính áp tài về các nhà trại SS. Cổng đã đóng lại.

Trong dây nhà khói hàng đầu gần nhất, các tù nhân bùi vào cửa sổ nhìn ra.

Tรùม trại giữa bầy sói

Trùm trại, các trùm khói và đội tuần tra ra cổng!

Tiếng tên Rainobôt vang trong ống loa. Cái gì bấy giờ đây? Vẫn còn trong tình trạng tê liệt và thấp thỏm, tất cả trại lảng nghe. Đối với các tù nhân trong đội tuần tra, lệnh đó là một dịp may mắn để họ hoãn cuộc tìm kiếm vớ vẩn của họ. Đang ở trong bất cứ khối nào họ cũng chạy ùa ra tập hợp trước khu của họ rồi theo anh Kapô vội vã chạy lên sân kiểm soát, nhập bọn với những trùm khói ở giữa đường.

Rainobôt không cho Krêmo có dù thì giờ đứng nghiêm hay trình bao như thường lệ nữa.

– Phân chia ngay chúng nó ra và cho chúng nó ở trong trại.

Tên Kluttich cho đội tuần tra thay thế bọn chỉ huy khói, khi đó đã làm thành một cái dây bao quanh đám người, Krêmo đã hiểu ngay tình tế và biết rằng giọng nói băng nhăng của hai tên kia là để che đậy sự bất lực không sao giải quyết được đám người lộn xộn ấy. Điều quan trọng là phải dùng những sách lược đứng đắn để làm chủ tình thế. Bọn chỉ huy khói được thả ra đang lồng lên như những con chó dại giữa đám người đã kiệt sức. Krêmo ra lệnh thật nhanh:

– Các trùm khói, xếp hàng như thường lệ!

Các trùm khói lập tức nhảy tách ra thành hai hàng.

– Chú ý!

Bất chấp Rainobôt và Kluttich, Krêmo bước đến đám người đông đảo.

– Các bạn – anh gọi – bây giờ các bạn sẽ được phân phối vào các nhà khói từng tốp 100 người một. Các bạn trong đội tuần tra sẽ phụ trách lập thành các nhóm và đưa về các khói. Kỷ luật, trật tự! Như vậy sẽ mau chóng!

Anh Kapô của đội tuần tra chỉ huy những người của anh. Anh mau lẹ chia họ ra từng tốp mười người, rồi mỗi người trong tốp lại kéo mười người trong đám đông ra lập thành những toán trăm người một. Việc đó không phải tiến hành êm thầm, vì không thể ra lệnh cho những người đã mệt mỏi như cho một đoàn quân. Nhưng linh tính của các tù nhân như có một bàn tay hướng dẫn, ngăn cản không cho bọn chỉ huy khói dính dáng vào việc phân chia ấy. Chúng phải để mặc việc đó cho các tù nhân, mà chỉ lo đến việc đá vào những người đặc biệt yếu để bắt họ đứng dậy. Trong khi đó, Krémor gọi từng trùm khói và chẳng mấy chốc những nhóm đầu tiên đã rời khỏi sân kiểm soát. Trong khoảng không đầy một giờ đã xong tất cả. Bọn chỉ huy khói cũng bỏ đi. Tên Rainobôt với tên Kluttich vẫn ở lại chỗ cũ. Chúng đứng ngay gần đó, theo dõi. Một tên cười khẩy, gõ gõ ngón tay lên khuy áo, một tên trông mặt mày buồn thảm. Bây giờ Krémor đã bỏ mũ ra báo cáo:

– Lệnh đã thi hành xong. Những người mới đến đã phân phối về các khói.

Tên Kluttich bạnh cái cầm ra.

– Tao xem chúng mày đã cảm thấy mày như một người chỉ huy rồi, hả?

Tâm trai giữa bầy sói

Cũng như mọi lần mỗi khi đứng trước mặt tên Kluttich, Krêmơ phải nén cảm hờn xuống để khỏi khích cho thằng cha nguy hiểm kia thêm giận dữ. Anh không thể không trả lời câu hỏi khiêu khích, vì như vậy chẳng khác gì xác nhận điều ấy.

- Không, thưa ngài đại úy. Tôi chỉ thi hành lệnh của ngài.
- Thi hành lệnh của tao à! – Tên Kluttich quát lên. – Nếu đến trưa 46 thằng kia không có đây, tao sẽ giết mày!

Cái lối vô cớ nhảy sang chuyện 46 người ấy, như cảnh cáo trước cho Krêmơ. Anh thầm hy vọng rằng việc tìm kiếm 46 người lại cũng sẽ chấm dứt như việc tìm kiếm đứa bé. Anh phải phản ứng lại sự đe dọa ấy. Nhưng, trong một nửa giây, làm thế nào tìm được câu trả lời cho đúng?

- Vô tình, tên Rainobôt lại làm cho anh khỏi phải quyết định.
- Đội tuần tra vẫn tiếp tục tìm kiếm, hiểu chưa?
 - Thưa vàng, – Krêmơ trả lời nhẹ nhõm.
 - Cho đi!

Khi những toán từng trăm người đổ vào các nhà ăn thì các khôi đều nhốn nháo ca lên. Những người quá mệt cứ thế nằm vật xuống những chiếc ghế dài đã cố ý để trống cho họ, hoặc nằm sóng sượt trên sàn, thanh thoát, không biết và cũng không quan tâm đến những ai chung quanh. Những bộ mặt hoảng hốt biểu hiện rõ ràng cái cảm giác đã thoát nạn sau bao nhiêu biến cố và đã có một mái nhà trên đầu họ.

Bôkhâu thay thế Runki, cũng đã đưa một trăm người về khôi. Anh phân phối họ vào bốn nhà chái và xua gạt những người tò mò ra.

- Để họ nghỉ ngơi một tí. Cho họ cái gì uống đi. Có ai để dành được mẩu bánh nào thì giúp cho.

Bản thân anh cũng lấy khẩu phần bánh của mình để trong ngăn tủ riêng ra phân phát hết. Những người khác theo gương anh. Các anh em quản trị phòng dem cà-phê thế phẩm tới. Chẵn chiều dem tối, giường bất thường dựng vội lên. Rất nhiều anh em nhường giường của họ trong khu ngủ cho những người ốm. Không ai nói gì nữa về việc sử dụng những chiếc giường mà ban ngày vẫn tuyệt đối cấm không được dùng đến. "Bây giờ ai còn cấm đoán được chúng ta? Cứ tự do đi!" Họ kéo thứ giế rách ra khỏi thân thể những con người kia. Rất nhiều người mới đến kiệt sức rên lên sung sướng vì được nằm dài lên một chiếc nệm có. Ngủ, ngủ, chỉ có ngủ! Ngay cả đôi cũng phải lui bước, nhường cho cái nhu cầu bức thiết nhất ấy.

Sau khi các khói đã yên tĩnh và người nào còn khỏe trong số những người mới tới đã thu xếp đâu vào đấy cả rồi, Bôkhâu có thể nói chuyện với họ. Các anh em trong khói tò mò đến vây quanh nghe họ thuật lại.

Đã từ mấy tuần nay họ bị dời từ trại ngầm dưới đất gần Nôđauxen đi, ở đây có một nhà máy làm bom V bí mật trong núi. Trên đường, họ gặp những chuyến tù tương tự từ Hanbextat, Muynhauxen và Langendanxa đến. Họ bị đuổi hết đường này sang đường khác, luôn luôn ở giữa hai mặt trận, bọn SS xua họ đi và bắt phải chạy theo chúng để tránh tránh quân Mỹ sắp đến gần. Đặc biệt là ở gần mặt trận thì rất khổ. Những đoàn người dài dằng dặc của họ là mục tiêu cho những cuộc tấn công của máy bay bay thấp, những máy bay này rõ ràng không

Trận trại giữa bầy sói

nhận ra họ là những đoàn tù bị áp tải, và cứ bắn bừa vào hàng ngũ họ. Trong những dịp ấy người chết nhiều vô kể, đó là chưa kể những người đau ốm và những người hoàn toàn đi dọc đường kiệt sức bị bọn SS bắn chết, hoặc đi qua các làng mạc bị bọn Thanh niên Hitler bắn chết. Luôn luôn những đoàn người phải đi đường vòng vì trên đường cái đầy những chiến xa, những trọng pháo, và quân đội. Những chiếc xe mô tô, ôtô trên có bọn sĩ quan ngồi, chạy vút qua rầm rầm bên tai. Giữa những đoàn quân lố nhố là những đoàn thường dân chạy nạn bằng xe ngựa. Những toán quân ô hợp thất trận về những con đường Tuyarin. Hàng núi cỗ pháo và đạn cao xạ không đem theo được, ném ngổn ngang trên các khe giữa đường cái với đồng ruộng, chứng tỏ cuộc rút chạy vội vã như thế nào.

Các anh em tù nhân chăm chú nghe họ thuật lại. À ra ở ngoài đó bây giờ như thế đấy. Nếu những đồn ngoại vi của Tuyarin đã phải rút lui đi, hẳn là một trận phái gần lắm rồi.

Những tù nhân ở các khố cũng được nghe về những chuyện như thế. Chờ đợi và hy vọng bám chặt lấy nhau như những ngón tay trong một nắm tay siết chặt ở trong đám tù nhân bị dồn lại một chỗ. Nay mai họ lại không trông đợi ở một tiền đội nào của quân Mỹ tới đây hay sao?

Vừa đến mười một giờ sáng, tiếng còi báo động đã rú lên: máy bay oanh tạc! Chưa bao giờ nó bắt đầu sớm như thế. Lần này không có chuyện tù nhân họp nhau trở về, cũng không có đội Commando lao công trở về nữa. Chỉ có mười sáu người của tiểu đội cứu thương chạy lên sân kiểm soát. Trại vẫn nằm im lìm dưới ánh mặt trời buổi sáng của ngày mồng 4 tháng Tư.

Cũng không có những con chim bạc láp lánh bay trên trời. Báo động là mấy chiếc máy bay khu trục Mỹ từ trên cao lao xuống bắn vào những đoàn xe cam-nhông hộc tốc xuống chân đồi về phía Vaima. Trong khu nhà của bọn SS, báo động đã khiến những cuộc chuẩn bị vội vã của chúng phải ngừng lại. Một số xe cam-nhông chất được nửa chừng bị vứt lại trước những hầm đạn dược. Bọn SS đã biến mất, chúng đang ngồi cả trong hầm trú ẩn. Các tên xạ thủ ba đợt lính gác đều rúc cả vào đường hào. Xa xa, dưới thung lũng, tiếng sủa và tiếng ho thúng thảng của cao xạ vang suốt dọc đường lên đồi.

Nhưng báo động chỉ kéo dài trong một giờ ngắn ngủi, và nửa giờ sau, Krêmo đã được Krôn báo cho biết về tất cả những điều mười sáu người đã thấy ở bên ngoài. Họ đã quan sát những chuyến xe chở đạn dược. Ở khu vực canh gác ngoài xa nhất, họ đã len lỏi đi qua ba đợt trạm gác, giữa các bốt gác đều có đặt súng liên thanh... Trên các tháp canh, họ đã khám phá có thêm những lính gác mới trang bị súng cỡ nặng. Tất cả những nhận xét đó chứng tỏ rằng bên ngoài chúng đang ráo riết hoạt động nhưng vì có báo động nên phải ngừng lại.

Phải báo tin thật nhanh cho Bôkhâu. Krêmo chạy vội đến khối Bôkhâu. Bôkhâu theo anh trùm trại lên cầu thang gạch bên ngoài dẫn đến căn gác phía trên. Chỗ này, họ không bị ai quấy rầy. Krêmo báo cáo vắn tắt, Bôkhâu lắng nghe. Trong khi nghe, mắt anh lướt nhìn khắp khu vực trại mà từ chỗ anh đứng tầm mắt có thể thấy được. Các nhà khói nằm im lìm, không thấy bóng một tù nhân nào.

Trận trại giữa bầy sói

Ngoài xa, ngoài phía cổng, các tháp canh đứng im lặng sừng sững. Những ngọn lửa từ ống khói đen kịt của lò đốt xác vô hình cuộn lên. Lửa lại được nhóm thêm. Cái mùi tanh nồng nặc của thịt đốt hòa lẫn với mùi gay gắt của xúp đang nấu trong bếp. Bôkhâu nheo mắt lại. Bên kia các mái nhà các khói anh có thể trông thấy một phần của sân kiểm soát, cùng với căn nhà cổng. Hình như anh có thể nhận ra bốn khẩu súng máy thay cho hai khẩu mọi khi đặt trên hành lang tháp chính. Ở phía ngoài cổng thật là yên tĩnh lạ lùng và không có gì động dậy cả, khắp trai lảng lẽ một cách dễ sợ, y như không khí oi bức lúc sắp có cơn giông.

– Chúng nó đang âm mưu cái trò gì đây, – Bôkhâu lẩm bẩm.

Nhưng lúc này không phải lúc bàn tán vớ vẩn nữa. Không chừng một lúc nào đó, cảnh im ắng này sẽ nổ tung lên và những con thịnh nộ sẽ trút vào mọi người. Tình hình đòi hỏi phải có một cuộc thảo luận với các đồng chí ILK, nhưng họ làm thế nào đến Khối 17 mà không bị để ý? Krêmơ giúp vào đó. Cái mùi ở nhà bếp – lạ chưa – lại gợi cho anh một ý kiến tốt về việc ngụy trang.

– Nay – anh nói – các đồng chí ILK sẽ đi đến nhà bếp thay cho các quản trị phòng của khối 17 và đem thức ăn về khối. Tôi sẽ bố trí việc đó. Trong đám đông, họ sẽ không bị ai để ý. Nhưng làm thế nào để tập hợp những người của anh kịp thời được?

Bôkhâu hiểu ý câu hỏi của Krêmơ. Dù sao anh trùm trại cũng vẫn là người duy nhất có thể đi lại trong trại mặc dầu lệnh cấm của tên Vaixangco và chỉ có Krêmơ mới có thể thông báo cho các đồng chí ILK được. Thái độ thận trọng của Bôkhâu đã triệt

để giữ được đến lúc này không còn thực hành được nữa. Do đó, anh báo cho Krêmo biết tên và các khối của các đồng chí cần được thông báo ngay. Bôkhâu đặt tay lên vai Krêmo.

– Từ nay trở đi anh sẽ gay go lắm đấy, Vante a. Mọi thứ đều tập trung vào anh cả.

Krêmo không nói gì. Hai bàn tay của anh nắm chặt lấy cái tay vịn cầu thang đã rỉ. Một lát sau, Bôkhâu mới nói tiếp:

– Tính mệnh anh sẽ bị đe dọa từng giờ. Chúng ta đừng có ảo tưởng gì cả. Nếu như chúng nó không thể tìm thấy một ai trong số 46 người thì anh.. Điều nguy là chúng nó.. Chúng nó coi anh là đầu não giật dây tất cả những cái đó.

– Tôi biết.

– Có lẽ tốt hơn là để anh kịp thời biến đi chăng? Bốn sáu hay 47 người biến mất, cái đó cũng thế thôi.

Krêmo nhìn Bôkhâu. Những ý nghĩ bắn khoăn hiện trên gương mặt họ. Krêmo đang nghĩ đến lời đe dọa của tên Kluttich, mà anh đã giấu không cho Bôkhâu biết.

– Có lẽ chúng ta sẽ không còn có thời giờ hay cơ hội nào nói chuyện với nhau nữa, Hécbe a! – Anh nói, môi khô cứng – Cho nên tôi muốn nói với anh một điều. Riêng anh biết thôi. Tôi muốn sống chứ không muốn chết ngay trước lúc kết thúc này. Anh đừng hiểu lầm tôi. Mặc cho nó kết thúc ra sao thì ra. Có lẽ tôi chỉ muốn sống vì.. tôi muốn nói rằng dù sao con người cũng vẫn tò mò muốn biết sau đó có những gì. – Lời bông đùa không nói ra như ý định của Krêmo. Anh nhìn lên trời – Tuần trước, tôi vừa tròn mươi một năm tù. Mười một năm! Mẹ kiếp! Người ta muốn biết xem nó đáng giá như thế nào.

Trận trại giữa bầy sói

Krêmơ im lặng cắn môi. Bôkhâu tôn trọng cái im lặng đó của anh. Bực mình thấy mình đa cảm, Krêmơ tự trách:

- Lần thần chưa! Giết tôi ư? Ủ cho chúng nó làm thế đi. Thế là chúng nó tưởng rằng đã cắt đứt được cái đầu và dù sao đó cũng là một điều tốt – tôi muốn nói là tốt cho ILK – có phải không?

Chờ đợi Bôkhâu trả lời câu hỏi ấy thì thật là ngớ ngẩn. Cho nên Krêmơ lại cười ngượng nghẹn.

- Chúng ta đừng dày mà tôi cứ nói vỡ vần mãi.

Ý kiến của Krêmơ là một ý kiến tốt. Nói vài tiếng với trùm khói 17, vài tiếng với những anh em quản trị phòng.

- Nay, khi các anh đi lấy thức ăn thì đem mấy người về theo nhé. Họ muốn được yên tĩnh một lúc, vì thế đừng có bếp xếp gì về cái đó nhé.

Hai anh quản trị phòng, không hỏi gì hết, đi sang nhà bếp và bất ngờ đưa những người kia trở về khói. Những người kia lập tức rút vào trong nhà ngủ vắng tanh. Cái đám quốc tế lẩn lộn trong khói biệt lập, những con người cũng ngơ ngác khổn khổ như những người bên Trại Nhỏ, không để ý gì đến họ. Cuộc thảo luận phải tiến hành mau chóng. Sau khi đưa thức ăn xong, các đồng chí phải đem các thùng không trở về bếp để có thể chuồn khỏi khói đó và biến về những khu của họ không bị ai để ý như lúc họ đã tới.

Bôkhâu báo cáo về những điều tiêu đội cứu thương đã quan sát được, ba vòng vây trạm gác chung quanh đường dây thép gai, những khẩu súng liên thanh dữ tợn trên các tháp canh,

lựu đạn và ba-dô-ka đã sẵn sàng. Cảnh nguy hiểm như một con diều hâu mỗi lúc một hạ thấp vòng lượn của nó xuống trại. Phải làm gì khi cuộc dời trại bắt đầu? Lần nào cũng chỉ tìm được có một câu trả lời cho cái câu hỏi đã nhiều lần đặt ra. Khi con diều hâu lao xuống, phải dùng cách kháng cự thụ động và những hành động trì hoãn để giằng được càng nhiều người ra khỏi móng vuốt của nó càng tốt.

Nếu như vậy thì phải chăng các vũ khí, các nhóm kháng chiến và những sự chuẩn bị chu đáo cho mấy giờ cuối cùng bây giờ đã mất ý nghĩa của nó rồi? Tất cả các ủy viên ILK đều tranh luận với anh chàng Pribula hung hăng nóng vội. Anh ta từ chối không chịu nghe những hành động trì hoãn và yêu cầu phải vũ trang khởi nghĩa. Mà xem ra anh ta cũng có lý.

– Tôi không thể hiểu được, – anh nói. – Tại sao chúng ta không khởi nghĩa trong khi rất nhiều, rất nhiều người bị đưa đến chỗ chết? Mà chúng ta sẽ chỉ dùng vũ lực nếu chỉ có một trong 46 người bị khám phá? Tôi không thể hiểu được.

– Ấy thế mà vẫn phải như vậy, – Bôkhâu trả lời anh chàng trẻ tuổi tính nóng như lửa. – Chúng ta hãy mong rằng chúng ta sẽ không phải dùng đến biện pháp thất vọng ấy. Mạng sống là điều cuối cùng chúng ta phải bỏ ra. Nhưng chừng nào còn sống, chúng ta còn bảo vệ nó. Tôi cũng tán thành khởi nghĩa nếu thời cơ đến. Nhưng giờ phút đó chưa tới.

Bôgoxki tán thành Bôkhâu. Tình hình lực lượng quân sự chênh lệch chỉ cho phép vũ trang khởi nghĩa khi mặt trận đã gần đến mức có thể bắt liên lạc với nó. Nhưng tình hình chưa đến mức ấy. Bây giờ cho những người bị dồn vào với nhau ở

Trận trại giữa bầy sói

các khối phải nêu một mục tiêu: phải khắc phục tâm trạng bấp bênh không an toàn.

Bôkhâu đề nghị các đồng chí trong các nhóm, các trùm khối và tất cả những người tin cậy được hãy truyền đi khắp trại khẩu hiệu chủ yếu: Trì hoãn việc dời trại! Mỗi ngày mỗi giờ là một thắng lợi!

— Có lẽ ngày mai — anh nói tiếp — tình hình có thể thay đổi hẳn, và chúng ta phải có những quyết định hoàn toàn khác. Có lẽ ngày mai mặt trận tới gần đến mức chúng ta có thể ngăn cản mọi việc dời trại bằng cách kháng cự tích cực. — Những lời nói của anh hướng vào Pribula.

Nguy cơ của cái phút mà bao nhiêu lo lắng, bao nhiêu quan tâm được nêu lên hàng đầu do việc đứa bé bị mất gây ra, giờ đã lùi xa rồi. Lúc này không ai nghĩ đến đứa bé, không ai nghĩ đến Hosen hay Kröpinxki. Ngay cả việc cứu vãn cho 46 ứng cử viên của tử thần vừa mới hoàn thành một cách dũng cảm như thế hình như cũng đã bị bỏ quên. Những việc đó đều là thứ yếu so với vấn đề vận mệnh của mọi người.

Trong lúc các đồng chí ILK đang thảo luận thì cái hội đồng của bọn Svan cũng trở về phòng giấy tên Svan sau khi bị bão động làm đứt quăng và bị cuộc tấn công bất thình lình của quân Mỹ làm cho chúng thêm cău kinh. Quãng thời gian ngắn ngủi của bão động đủ để đánh tan vể tự chủ mà đến nay chúng còn giữ được. Ngay cả tên Svan thường vẫn cố sức làm ra vẻ đứng trên bất cứ tình hình nào, cũng không thể giữ vững được mãi. Hắn đánh bó tay trước tâm trạng hốt hoảng và cău kinh của tất cả. Cả bọn vừa nói vừa khoa chán múa tay. Chẳng còn vẻ gì là trật tự nữa.

– Đấy, thưa các ngài, – tên Svan hét lên át tiếng ồn ào. – Bây giờ quân Mỹ đã cưỡi lên cổ chúng ta rồi đó! Tôi nhận được bức điện – những mũi dùi chiến xa Mỹ có lẽ đã tới khu vực quanh Gôta.

Tên Kluttich nóng nảy gào lên:

– Thế mà chúng ta còn đứng đây để diễn thuyết! Tôi muốn biết ông cho súng cỡ lớn lên tháp canh để làm gì? – Hắn hét vào mặt tên Svan và hung hăng bước tới những bước dài giữa đám người ngồi họp. – Bắn chết tất cả lũ rồi chuồn khỏi chỗ này đi!

Không biết cái cảnh ồn ào do tiếng thét của hắn gây ra có nghĩa là đồng tình hay phản đối. Quang cảnh hết sức hỗn độn. Tên Svan nhanh nhẹn nhảy đến sau bàn giấy rút khẩu súng lục trong ngăn kéo ra:

– Các ngài!

Tất cả quay lại phía tên Svan: chúng thấy khẩu súng trong tay hắn. Tên Kluttich trợn mắt nhìn tên chỉ huy trưởng, mặt hắn nhăn nhúm lại.

– Tôi sẵn sàng tống một viên đạn xuyên qua đầu tôi! Rồi, nếu các ngài muốn, các ngài có thể nghe lệnh của Kluttich! Chừng nào tôi còn sống, lệnh của tôi còn có hiệu lực.

Tên Svan thấy tác dụng của cái trò đóng kịch của hắn trên các bộ mặt. Hắn vứt khẩu súng vào ngăn kéo và đóng lại.

– Các ông không nên hoang mang! Quân ta còn giữ vững vị trí. Trong mấy ngày nữa trại sẽ rỗng, và chúng ta sẽ có cơ hội bỏ đi. Lệnh của tôi còn có hiệu lực. Đó là lệnh của ngài Re ichfühere SS!

Trận trại giữa họ

Tên Xvailinh chưa ló mặt ra đến nhà đồ đạc. Không từ nhân nào trong đội Commando muốn làm việc. Họ lặng lẽ ở phòng nhân viên và phòng quần áo, không làm gì cả. Số phận của đội Commando đè nặng lên mỗi người trong bọn họ. Cái chết của Pipich làm họ im lặng.

Rôsơ ngồi ở chỗ của mình. Không có từ nhân nào nói chuyện với anh ta, và anh ta cũng không dám nói chuyện với ai, mặc dầu anh ta muốn phản đối tình trạng mình bị cô lập như vậy. Nhưng thái độ im lặng khinh bỉ của họ đè ép xuống quá nặng, đến nỗi anh ta chỉ còn cách ngồi vào bàn, cau có, ủ rũ, đó là người duy nhất đang cố làm ra vẻ chăm chỉ một cách ngắn ngủi. Nhưng cái nhìn kín đáo để phòng của anh em từ nhân vẫn chia vào tên cò mồi Vurăc. Hắn cảm thấy mọi người đều nhát trĩ bí mật chống lại hắn, và hắn cố hết sức tỏ ra mình người có bụng dạ tốt. Hắn là người độc nhất nói thao thao bất tuyệt, còn khi các anh em nói chuyện thì họ chỉ nói về việc dời trại sắp tới.

– Cứ như tôi nghĩ thì càng sớm càng hay. Thà kết thúc một cách khủng khiếp còn hơn là một sự khủng khiếp không bao giờ kết thúc.

Cái câu châm ngôn ấy của tên Vurăc trước hết được tiếp nhận bằng một sự im lặng, cho đến lúc một anh em từ nhân cùng làm việc trong phòng nhân viên với Vurăc không thể né tránh nữa, nói:

– Ngay trong trường hợp ấy cũng vẫn có những thằng biết cách làm thế nào để nặn b López được bắt cứ cái gì...

Lập tức một người khác chèm vào:

- Miền là trước khi đó hắn không bị bóp chặt quá...

Lời ám chỉ thật rõ ràng. Tên Vurăc cảm thấy bị bao vây và tìm cách gạt sự ám chỉ đe dọa ấy đi. Các anh em tù nhân lại im lặng. Nhưng cái trò này cứ làm họ khó chịu. Giá mà họ có thể túm lấy thằng cha ấy, giá mà họ có thể nói thẳng vào mặt hắn: đồ chó, mày rình mò chúng tao. Lương tâm mày còn mang tội với Pipich! Nhưng họ không dám. Túm lấy cổ hắn bây giờ hãi còn nguy hiểm quá.

Đến buổi chiều, tên Xvailinh tới. Vẽ mặt của hắn là kết quả một cuộc cãi lộn giữa hắn với mụ Horten. Tên Xvailinh đã định không vác mặt đến trại làm gì nữa. "Biết đâu đây...". Đó là một kiểu thanh minh triết lý cho kế hoạch của hắn. Nhưng mụ Horten đã đuổi hắn ra.

- Mọi người của các anh bây giờ đều ở vị trí của họ, thế mà anh định tụt trở lại à?

- Người nào thì cũng coi như mình là người quan trọng nhất.

- Nhứt à? - Mụ Horten kêu lên the thé. - Anh sẽ là người thứ nhứt bị chính những người của các anh vứt ra ngoài đường.

- Tại sao lại là tôi? - Xvailinh hỏi ngờ ngắn.

- Thế à? Nghe nói đây nhé, anh thương sĩ! Trước hết đùa nghịch với một thằng nhóc Do Thái rồi sau đó anh đùa nghịch với bọn cộng sản...

Mụ Horten hung hăng ghênh hai nắm tay lên hông:

- Nếu tôi là Kluttich tôi sẽ nói: chúng tôi có chứng cứ rành rành! Bây giờ hắn đang tìm cách lén ra cửa sau để trốn, đồ

Trận trại giữa bầy sói

chó má! Chính bây giờ là lúc anh phải ngay cái xương sống của anh lên! Vì đến lúc cuối cùng anh còn phải đi với những người của anh. Hay anh còn tự lừa dối mình là có thể tìm một chỗ yên lành với bọn cộng sản? – Mụ Horten cười ghê tởm. – Cái thằng nhóc Do Thái của anh đâu? Chắc lúc đó cái cục ấy nó đã chẳng lưới che mắt anh rồi.

Tên Xvailinh thè thè lưỡi ra, chớp chớp mắt suy nghĩ. Cái triển vọng mờ mịt trong lúc nãy đã quang đi một chút đủ để cho hắn thấy rằng việc dời trại trước khi những người Mỹ đầu tiên tới là chắc chắn. Đi đến một chỗ chưa biết được.. Mụ Horten lại vẫn có lý. Tên Xvailinh sẽ phải cùng đi với những người còn lại.

Đội Commando để ý thấy thái độ thay đổi của tên Xvailinh. Hắn không chú ý đến ai nữa, không quan tâm đến công việc, rút ngay vào phòng giấy và ngồi li ở đó. Đối với tên Vurăc, cử chỉ của tên Xvailinh là một dấu hiệu. Hắn chẳng còn trông cậy gì ở tên này, nhưng hắn lại có đủ lý do để sợ tất cả anh em tù nhân. Hắn bị cuốn vào một cái hố đang khép lại.. Nhưng tên Vurăc không để lộ việc mình đang nghĩ ngợi rất lung như thế nào để tìm lối thoát.

V

I.

Mặc dầu chờ đợi đã lâu, cái mệnh lệnh vang lên trên sân kiểm soát vang tanh và trong các nhà Khối vào lúc cuối buổi chiều vẫn có tác dụng của một cái đòn dữ dội:

- *Tất cả những người Do Thái ra xếp hàng ngay trên sân kiểm soát.*

Tiếng nói của tên Rainobót làm cho cảnh tượng xì xào bàn tán trong các khối im lặng, nhưng chỉ được một lát, dường như nó ngừng lại để lấy hơi, rồi sau đó tiếng ồn ào lại nỗi lên to hơn. "Bắt đầu rồi đấy, bắt đầu rồi đấy! Các anh em Do Thái phải đi trước!".

Số phận đã định thế rồi!⁽¹⁾

⁽¹⁾ Nguyên văn: con xúc xác đã ném xuống! Ý nói: không cưỡng lại được cái chiều hướng ấy.

Trận trại giữa bầy sói

Việc dời trại bắt đầu!

Phải, các anh em Do Thái di trước, nhưng ai cũng tin rằng sau đó là đến lượt mình và khôi mình. Nhiều người đã chuẩn bị sẵn, cuộn chăn và gói ghém hành lý.

Có người đã áp ú những kế hoạch phiêu lưu để trốn khỏi việc dời trại. Họ sẽ đào một cái hố dưới đất ở đâu đấy ngoài trời, họ sẽ chui xuống dưới các nhà trại... Nhưng đó là những điều ảo tưởng. Mệnh lệnh nghiêm khắc kia đã thôi miên họ và khiến họ sững sờ, vừa hy vọng đợi chờ vừa phục tùng số phận.

Trong đám 6.000 anh em Do Thái trong trại, mệnh lệnh kia đã làm cho tình trạng sợ hãi tuyệt vọng tăng lên cực điểm. Đầu tiên, họ hét lên khủng khiếp. Họ không muốn rời bỏ nhà khôi che chở cho họ. Họ kêu gào khóc lóc và không biết làm gì đây. Mệnh lệnh khiếp sợ kia đã nhảy chồm vào người họ như một con chó sói hung dữ, rằng nó cắn sâu vào người họ, và họ không thể rút nó ra được nữa. Bất chấp mệnh lệnh của tên Vaixangco không cho ra khỏi nhà khôi, rất nhiều anh em Do Thái chạy xô ra, hốt hoảng cuồng cuồng. Họ chạy vào các khôi khác, chạy vào những nhà truyền nhiễm của Trại Nhỏ, chạy vào y xá:

- Các anh cứu chúng tôi với! Giấu chúng tôi đi!
- Làm thế nào mà giấu các anh được? Chúng tôi cũng phải đi cơ mà!

Nhưng các khôi vẫn nhận họ vào. Những phù hiệu đánh dấu họ là những người Do Thái bị giật ra và người ta đưa cho họ những phù hiệu khác. Kơn cho họ nằm vào giường những người

đom và cung cho họ những phù hiệu mới, những số mới. Một số người bị săn đuổi, tự tìm chỗ nấp cho mình, họ bỏ vào trong hầm nhà xác của y tá. Những người khác rúc vào các chuồng ngựa trong Trại Nhỏ, biến vào đám đông, mặc dầu việc tránh trán này là việc vô nghĩa nhất vì đây lại là nơi tập hợp những công dân Do Thái các nước khác. Nhưng còn ai tính toán, còn ai suy nghĩ được rõ ràng khi con chó sói đã đến ngay sau lưng...

Những người còn lại ở sâu trong các nhà khói tù nhân Do Thái đành cúi đầu phục tùng cái mệnh lệnh giết người kia. Những cặp mắt ngơ ngác của họ dán vào số phận của họ đang tới gần. Những trùm khố nào bắn thân cũng là người Do Thái không sao có can đảm mơ đâu cho cuộc đi ra công. Thần chết đang rình mò ngoài đó! Họ không thể đâu vẫn ở đây mà chờ đợi tử thần sao?

Bôkhâu đấu tranh với mình. Anh có dám chạy ra ngoài trong cái trại vắng lặng này không? Nhưng ngoài anh ra, còn ai trong dám những đồng chí ILK lúc này có thể đứng bên Krêmo được? Vì vậy, Bôkhâu chạy đến phòng nhân viên.

Nào, bây giờ thế nào? – Krêmo chào hỏi anh, dường như vẫn đang chờ đợi anh và dường như vấn đề cũng chẳng có gì là tuyệt vọng.

- Có thể kéo dài việc đi được chừng nào cứ kéo!
- Liệu chúng ta kéo được bao lâu?
- Không sao! Dù chỉ là mấy giờ thôi, Vante ạ! Dù chỉ là mấy giờ thôi!

Trần trại gián bầy sói

Có tiếng lẹt rẹt trong ống loa. Giọng tên Rainobô vang lên, không còn uể oải hay xô xiên nữa:

– Trùm trại, ra gấp chỉ huy điểm danh!

Mỗi lần có thông báo vang tới là một lần có cảm giác nhoi nhói. Krêmorph giảm chân đi lại buồn bức, anh vung cánh tay trở vào chiếc loa thù địch. “Đẩy!”.

Krêmorph đội mũ lén dầu, khoác áo vào người. Bôkhâu nhìn theo những cử chỉ vội vàng.

– Vante! – Anh kêu lên.

– Sao, cái gì?

Tất cả cái gì họ có thể nói được với nhau đều bị nén trong những tiếng kêu âm ở trong miệng ấy. Họ cảm thấy thế. Krêmorph xua đi:

– Thôi chúng mình đừng nói về cái đó nữa.

– Anh cứ trở về khói đi, tôi sẽ có cách.

Tên Rainobô tiếp Krêmorph có vẻ nóng ruột:

–Bạn Do Thái đâu? Mày chịu khó lo liệu giúp cho những đồ quỷ ấy đi di thôi! Hay mày nghĩ rằng mày không cần lo đến nữa?

Krêmorph nói dối:

– Tôi đang ở trong các khói và cố thi hành lệnh của ngài.

– Cố, cố, – tên Rainobô hét lên. – Phải cho những đồ ấy ra đi theo đúng kế hoạch. Trong khoảng một giờ nữa, chúng nó phải xếp hàng ra đây, không thì đừng có trách!

Thật là cay đắng mà phải đi đến những khói của các tù nhân Do Thái. Krémơ bước đi như đeo chì dưới gót chân. Trong lồng ngực anh có tiếng hét: Cứ ở lại trong các khói, các đồng chì! Không ai ra đó cả! Chúng tôi có vũ khí, chúng tôi sẽ bảo vệ anh em! Nhưng tiếng kêu bùng lên lại tắt ngóm; Krémơ bước vào khói thứ nhất.

Về mặt sợ hãi, tiếng khóc run run trong cổ họng, những người hát hạnh áy quấy tròn chung quanh anh, dường như anh có thể là cứu tinh của họ.

– Chúng tôi ở lại đây! Chúng tôi không đi đâu!

Krémơ phải cố bắt mình làm nhiệm vụ đau đớn.

– Các bạn phải đi thôi, các bạn à. Chúng tôi cũng phải đi... Krémơ quay sang anh trùm khói trẻ tuổi, một người anh biết rõ. – Cho họ xếp hàng ra, Akim, không còn con đường nào cả. Từ từ thôi, anh hiểu chưa, từ từ thôi. Cứ để nó hé trên đó mấy lần nữa. Có lẽ chúng ta có thể kéo dài đến lúc trời tối. Chúng nó không thể cho đi ban đêm được. Đến mai tình hình có thể dẫn tới một cái gì khác hẳn.

Khi các tù nhân chỉ ngáp ngừng nghe theo yêu cầu của trùm khói, Krémơ không dính vào đó. Anh đi sang những khói khác. Ở đây, tình hình cũng như vậy. Những người tuyệt vọng vừa xếp hàng xong đã lại chạy trở về khói. Hàng ngũ người đi không xếp được. Tù nhân ở các nhà trại gần các khói Do Thái xúm xít sau cửa sổ nhìn cuộc đấu tranh bơ vơ tuyệt vọng. Từ khói tù nhân Ba Lan, người ta có thể thấy cảnh ấy.

Trùm trại giữa bầy sói

Cùng với một số đồng chí trong nhóm kháng chiến Pribula bám vào cửa sổ, hai nắm tay tì vào kính. "Mẹ kiếp! Phải đứng đây mà nhìn! Mẹ kiếp!".

Các đồng chí hiểu anh. Không nói gì, môi mím chặt, họ nhìn thâm cảnh bên ngoài, trong mắt lung linh những tia ánh sáng ủ dột. Nhưng họ cũng thấy là Krêmo chảng thiết làm gì để cho đám hỗn độn ấy trật tự lại. Một trung đội tù nhân Do Thái vừa ra khỏi một nhà khói thì Krêmo đã bỏ đi sang khói khác. Rồi những người vừa sắp hàng ra lại biến ngay. Tình trạng đó cứ diễn lại đến hơn một tiếng đồng hồ.

– Bạn Do Thái đâu? Trùm trại! Cho họ đi lên ngay lập tức!

Tiếng loa ác nghiệt lại càng đẩy đám người kêu hét vào một tình trạng hỗn độn hơn nữa. Trước một nhà khói, có cái gì như một toán người đi dã xếp xong hàng ngũ, nhưng nó chỉ kéo được đến khói bên cạnh rồi đến đây nó lại tách rời ra và các tù nhân lại chạy vào khói hoặc biến về chỗ mình để tránh, kêu, hét, khóc, chửi, nài xin. Họ bá chặt lấy cổ nhau, hôn nhau, nói với nhau lời vĩnh biệt. Anh trùm khói lại một lần nữa gọi họ ra xếp hàng. Họ trốn vào các nhà ngủ, bò xuống gầm giường hay nấp vào nhà xí, và những điều ấy đều vô nghĩa vì không có chỗ nào che giấu được. Con chó sói đã cắn răng nanh vào thịt họ, ray rứt họ và không còn rút ra được nữa.

Lại cái tiếng ghê rợn của chiếc loa: *Trùm trại! Cho chúng xếp hàng ra ngay đi!*

Krêmo lách lối đi qua đám đông tù nhân đứng chật ở cửa ra vào nhà khói như một cái tổ ong, rồi ngồi phịch xuống bên bàn anh trùm khói trẻ tuổi. Akim thấy rõ nỗi đau khổ của anh.

– Ta làm đi thôi, – Krêmơ nói. – Bây giờ không có cách nào đâu.. Krêmơ vung tay, đấm mạnh xuống bàn.
Đó chỉ là sự căng thẳng bùng nổ thôi. Anh vùng dậy, bước ra gác lên với Akim:

Khi nào nó hét ở trên kia thì cho họ xếp hàng ra, chỉ có cho họ xếp hàng ra thôi!

Tên Svan đã mắng lần thúc tên chỉ huy diêm danh phải cho chuyến từ Do Thái đi ngay. Bọn chỉ huy khôi đứng rình săn ở các cửa sổ phòng của chúng ngoài nhà cổng như một bầy chó săn bị nhốt. Nửa giờ nữa qua, sân kiểm soát vẫn vắng tanh.

Bôkhâu rất muốn không bị buộc vào khôi của mình vì cái mệnh lệnh đã làm tê liệt cả trại! Anh chờ đợi, trong lòng vô cùng sốt ruột với những ý nghĩ báp bênh day dứt. Không hiểu Krêmơ có thể làm được gì. Trong cái khôi, các đồng chí Do Thái không biết đang có chuyện gì? Ở ngoài cổng đang xảy ra việc gì? Bỗng một cầu thông báo nữa lại xé tan không khí căng thẳng.

– *Đội tuần tra xếp hàng ở ngoài cổng ngay lập tức.*

Bôkhâu đã nhận ra thái độ dứt khoát trong giọng nói của tên Rainobôt. “Bây giờ chúng nó không đùa nữa rồi” – anh nói, và từ nhân ngồi đợi trong nhà ăn cùng với anh lo lắng ngược nhìn lên chiếc loa tàn nhẫn, mỗi lần thông báo lại càng trở nên đáng ghét và nguy hiểm. Trong bầu không khí yên lặng có tiếng nói:

– Bây giờ chúng nó dùng đến đội tuần tra..

Trận trại giữa bầy sói

Bỗng một người khác bắt đầu ngâm:

*Lửa thiêu tàu nơi ấy
Giò lạc lõng, con giông ghì ta lại
Trong hố sâu cửa sổ kia trống trải
Nỗi kinh hoàng ngự mãi
Từ trên khoảng trời cao,
Những đám mây nhìn vọng xuống đâu.*

Một vài người cười, như tiếng chó sủa khô khan.

Mọi khi, đội tuần tra chạy rất nhanh ra cổng. Lần này họ đi thành hàng đến sân kiểm soát. Như vậy cũng mất thêm mấy phút nữa, và họ đấu tranh để trì hoãn từng phút. Các tù nhân đứng ở cửa sổ dãy nhà khôi hàng đầu gần nhất theo dõi hết sức chăm chú những diễn biến ở cổng, trong khi một trăm người của đội tuần tra ra trình diện. Họ thấy tên Rainobôt bước qua cổng, thấy anh Kapô của đội tuần tra báo cáo, thấy tên Rainobôt lại biến sau cổng. Mấy phút trôi qua. Rồi tên gác cổng mở toang hai cánh cổng sắt đúc ra và một toán chỉ huy khôi xông vào trại, kéo xuống sân kiểm soát, trong tay cầm gậy gộc. Có tiếng kêu kinh hãi trong đám tù nhân đứng ở cửa sổ: "Chúng nó tìm bắt anh em Do Thái".

Toán đó ập đến như một cơn gió lốc bất chợt thổi vào đám tù nhân Do Thái, họ kêu la chạy vào các khôi. Nhưng rồi họ lại bị xua ra bằng một trận gậy dã man. Krêmơ có mặt trong đám hỗn loạn thê thảm ấy. Krêmơ giắc lấy một người đang bị nguy nhất khôi nhát nhát đòn của bọn cướp hung dữ, bắt cháp cả những nhát gậy giáng lên chính đầu anh. Một vài tên chỉ huy khôi đứng chặn cửa ra vào các nhà khôi, những tên

khác kéo đám người đang kêu la lên sân kiểm soát. Những người nào giữa đường ngã xuống bị đám người xô đẩy xéo lên rồi bị đá, phải đứng lên.

Sau khi vụ săn man rợ ấy đã tan, Krêmo ở lại. Trước cửa các nhà khói trống như cảnh tàn phá. Quần áo, mũ, chăn, cốc uống nước, chén bát vứt lỏng chòng, trong nhà bàn ghế bị lật tung cả lên, các ngăn trong tường mở toang, các nệm cỏ trong nhà ngủ bị kéo từ trên giường xuống và bị xé tung. Trên bàn giấy anh trùm khói, bẩn đồ mặt trận rụt xuống rách nát. Krêmo đứng thở nặng nề một lúc lâu trong cái nhà khói bị tàn phá để cho hai bên phổi hổn hển của anh được nghỉ một chút. Anh đứng đó, trông như một con vật bị thương nặng chỉ chờ lúc nằm xuống đất. Anh hất mũ ra sau đầu, đưa tay lên lau trán dẫm mồ hôi; cánh tay lại rơi xuống như chết ở bên hông. Anh nhìn lại mình rồi bỏ đi. Ở đây chẳng còn có việc gì phải làm nữa..

Đội tuần tra ở ngoài cổng phải làm thành một cái dây để ngăn hàng nghìn người lũ lượt bị đồn ra. Bọn chỉ huy khói đã biến đâu cả. Chung quanh nhà cổng vắng ngắt. Một giờ, hai giờ qua, đám đông người vẫn đứng đó. Trời tối dần. Chuyến tù không thể đi được. Tên Svan gọi dây nói liên tiếp cho nhà ga Vaima. Các chuyến tàu chờ hàng đã sẵn sàng, nhưng không kéo ra được, đường tàu bị nghẽn. Một giờ nữa trôi qua, và đám người vẫn còn đứng ngoài cổng. Trên đầu họ, bọn lính gác ở tháp canh chính, đứng trong hành lang, nhìn qua lan can, ch襍 ch襍 chúng lại tò mò nhìn xuống đám người ở dưới. Các anh em tuần tra đứng im lặng chung quanh đám người đông đảo. Họ đã nắm tay nhau làm thành một dây xích.

Trận trại giữa bầy sói

Các tù nhân Do Thái kinh hãi chờ đợi. Ở đây, dưới con mắt bọn SS, không người nào dám nói chuyện với đội tuần tra. Nhưng những cặp mắt họ van lơn: Các anh cũng như chúng tôi, tại sao các anh giữ chúng tôi lại đây? Một anh tuần tra trông thấy đôi mắt của một tù nhân Do Thái chăm chăm nhìn mình, nghĩ thầm nếu như cậu ấy chạy đi ngay bây giờ mình cũng chẳng giữ lại.. Phải chăng đó là một sự trao đổi bí mật trong tâm tư? Hai người tù nhân nhìn nhau, mắt không chớp. Người tù nhân Do Thái đứng cứng đờ như ninh thở. Tư thế cứng đờ ấy là sự tập trung vào một quyết định. Bỗng anh ta thụp xuống. Anh tuần tra thấy người đứng bên cạnh mình cựa tay một cái nhưng anh tù nhân Do Thái đã luôn được dưới những bàn tay női với nhau của họ và chạy đi.

Việc chạy trốn táo bạo ấy gây ra một phản ứng dây chuyền. Bốn, năm, rồi mười người luôn chạy bay khỏi sân kiểm soát. Cả đám người bắt đầu rối loạn xô đẩy. Cái dây của những anh em tuần tra viên xích lại, chặn đứt việc chạy trốn. Nhưng cái dòng bí mật đã lan khắp vòng. Các anh em tuần tra chỉ có thể hạn chế những người chuồn đi để ngăn tất cả bọn họ khỏi cùng chạy trốn một lúc. Nhưng rồi tự họ cũng nhấc tay lên để cho toán khác luồn qua được dễ dàng hơn. Những ý nghĩ kỳ lạ diễn ra trong óc anh em tuần tra trong khi việc đó tiếp tục. Chúng tôi làm thế nào được? Họ chạy trốn cả! Chúng tôi đã hết sức giữ họ lại, nhưng không được...

Song còn lạ hơn nữa là ở ngoài cổng chẳng có gì động đậy. Bọn lính gác trên tháp canh không báo động; mặc dầu trời tối, nhưng chúng vẫn phải trông thấy việc chạy trốn ấy, chứ chẳng có tên Rainoböt mà cũng chẳng có ai chạy ra. Không có gì xảy

ra hết! Không khí căng thẳng trong khi diễn ra việc chạy trốn không để cho ai có thì giờ tự giải thích cho mình sao lại có thể có cái chuyện kỳ lạ chưa bao giờ nghe nói đến như vậy. Có lẽ cái đó có thể có, vì tên Rainobôt khi ấy đang ở chỗ tên chỉ huy trưởng. Hay những tên lính trên tháp canh cũng nghĩ: Chúng bay cứ chạy đi, chúng tao cần gì. Dù sao cũng sắp xong cả rồi. Đội tuần tra để cho hết toán này đến toán khác biến đi, và cuối cùng chỉ còn có họ đứng ở cổng.

Anh kapô nhún vai:

– Thôi được, chúng mình cũng đi thôi, nào xếp hàng lại.

Nhẹ nhàng như không muốn để ai nghe thấy, những người trong đội tuần tra xếp hàng. Lúc đầu hơi ngập ngừng, nhưng rồi càng vững dạ hơn, họ bước vào chỗ và di xuống sân kiểm soát.

Đi qua dãy khói đầu tiên, Krêmô bước đến chỗ họ; anh đã nhìn rõ tất cả sự việc. Anh kapô lại nhún vai, ra vẻ như đành vậy.

– Quay về khói các anh đi, – Krêmô nói, vì trong tình hình đặc biệt áy chăng có gì khác nữa mà nói.

– Về đi thôi, – Krêmô cũng nói như thè với các tù nhân trong phòng nhân viên khi anh trở lại đó, rồi anh cũng đi về khói mình, khói số Ba Lan. Vundelich hỏi anh có thổi còi giới nghiêm nữa không, anh chỉ nói xăng:

– Chúng nó có thể liếm.. tôi hết thổi còi rồi.

Không thể quan niệm được rằng sau vụ chạy trốn của các tù nhân Do Thái mà lại không có gì xảy ra. Tên Rainobôt sau khi ở chỗ tên chỉ huy trưởng về, có lẽ cũng đã tự nói với nó y như tên lính canh ở trên tháp chăng? Hắn có báo cáo một tí nào

Trận trại giữa bảy sói

với tên chỉ huy trưởng về việc các tù nhân Do Thái biến đi không? Hay tên Kluttich vắng mặt? Chắc là hắn phải dién tiết và bắt đầu làm ầm ở ngoài cổng.

Tối, rồi đến đêm, trong các khói đều đã biết là các đội tuần tra đã để cho những anh em Do Thái chạy trốn và mọi người đều chờ đợi xem cái gì sẽ xảy tới. Họ nghỉ hoặc, lặng nghe trong im lặng, chờ đợi tiếng loa rống lên bất cứ lúc nào. Nhưng cái vật tai hại ấy trên cửa nhà ăn vẫn cám miệng. Phút chờ đợi tan đi. Nhiều người lui về nhà ngủ và bò lên giường nằm.

2.

Anh nhân viên ở khối tù nhân Đức và hai người Ba Lan giúp việc trong Trại Nhỏ vẫn ngồi thức một lúc lâu. Thế là đã hai đêm Prơn nằm trong chõ nấp của anh.

Từ lâu đối với Prơn, tình trạng không thể duỗi thẳng người ra được đã trở thành một cực hình. Các bắp thịt trên gáy bị cuộn xuống nóng lên như lửa. Hai chân anh mỗi lúc một yếu đi. Anh không quay người được, không ngồi được, cũng không cuộn được. Anh chỉ lấy đầu tỳ vào vách hầm. Lúc này là ngày hay đêm? Một ngày đã qua, hay hai ngày, hay bốn ngày rồi? Prơn rên rỉ, anh mệt quá, lả đi. Anh đã nhấm mắt mà vẫn không

ngủ được. Chừng nào anh còn ngồi không cựa quậy thì nỗi đau ở sau gáy còn tê đi, nhưng hễ anh hơi cử động một tí, nó lại nhói vào người anh như một ngọn lửa. Pron nghiến răng.

Bỗng anh giật mình. Cái nắp trên đầu anh đụng đáy. Trong óc Pron thoáng nghĩ: Chúng nó bắt được mình rồi! Rồi anh nghe thấy tiếng nói khẽ quen thuộc:

– Frit, anh còn sống chứ?

Những cánh tay quàng vào người anh và kéo anh ra.

Pron run cầm cập. Đầu có mẶt áo, cái lạnh ẩm ướt của ban đêm vẫn làm anh rùng mình.

– Mau, vào trong nhà!

Hai anh Ba Lan xốc hai bên nách kéo anh đi, hai chân anh cứng đờ. Vào căn buồng nhỏ của anh nhân viên khôi, anh mới hồi lại.

Anh nhân viên khôi đem tới cho anh một tách xúp nóng. Hai bàn tay run run, Pron đưa tách lên miệng. Uống nước ấm vào người, máu anh lại chuyển động. Bây giờ anh mới nhớ đến bánh mì. Anh lấy ra một mẩu đã cứng, và cắn một miếng. Một anh Ba Lan chạy vào.

– Chúng nó đến!

Pron nhảy chồm lên chạy ra, lao vào đêm tối, những người giúp đỡ anh chạy theo. Họ chạy ra hầm cống.

Vừa lúc Pron sắp chui xuống, thì hai tên SS xuất hiện từ sau một căn nhà trại, trông chỉ như hai cái bóng. Một con chó to chạy trước đánh hơi trên mặt đất. Chốc chốc chúng lại soi lối đi bằng một chiếc đèn bám tối mờ. Bốn người tù nhân đứng

Trận trại giữa bầy sói

trơ như đá, không dám thở. Những tên SS đi dọc dãy nhà trại chỉ cách đó chừng năm chục bước. Bước chân của chúng nghe lạo xao. Đôi mắt mở to vì sợ hãi, Prøn thấy bọn SS tiến đến gần. Lúc này, chúng đi qua khoảng trống giữa mấy căn nhà, không xa hầm cống lầm. Chắc hẳn mấy tên SS trong thấy bốn người cũng rõ ràng như chính họ đã trông thấy chúng. Giữa họ với chúng chỉ còn cách mấy bước. Chúng ngập ngừng chăng, chúng đứng lại chăng?...

Con chó nó có ngẩng đầu lên không? Nó có đánh hơi thấy họ không? Trong giây phút lịm đi kinh khủng ấy, tim họ ngừng đập.

Bọn SS đã đi qua khoảng trống và đang tiếp tục đi dọc theo tường nhà... Bốn cái đầu quay lại nhìn dồn sau họ, cặp mắt của họ xuyên vào đêm tối... Thần chết với tất cả hình thù khủng khiếp của nó vừa mới bước qua chỗ họ; vòm trời đen tối đã nâng lên, nó không còn triu xuồng. Prøn im lặng biến vào trong hầm. Cái nắp nhẹ nhàng dậy lại trên đầu anh. Prøn tỳ đầu vào vách, tâm hồn kiệt quệ. Đến bây giờ anh mới cảm thấy những phút vừa qua nguy hiểm như thế nào.

Sáng hôm sau, Bôkhâu là một trong những người đầu tiên đến chỗ Krêmo. Phòng của Krêmo ngày càng mang tính chất một trạm báo động. Việc cứu 46 ứng cử viên của tử thần và việc các tù nhân Do Thái chạy trốn đêm trước là những lời tuyên chiến công khai; mọi người, Krêmo, Bôkhâu, các trùm khối đã đến, và các tù nhân trong các khối chờ đợi những hành động trả thù. Cho đến

nay, bọn chỉ huy trại đều đã dùng đến uy quyền của chúng để trả lời những hành động vi phạm kỷ luật nhỏ nhặt nhất.

Giữa các khói, trong trại, không khí đã trở nên nhộn nhịp. Các tù nhân đứng đây đó đoán xem hôm nay có thể có gì xảy ra. Krémơ đợi mãi những mệnh lệnh mọi ngày của tên Rainobôt để cho trại ra điểm danh, tên Rainobôt chỉ dùng loa gọi bọn phụ trách SS và những người làm bếp của bọn sĩ quan về vị trí của họ. Ngoài ra, không có đội Commandô nào khác đi ra. Bỏ qua việc điểm danh cũng như không có những hành động trả thù đều là việc không bình thường. Krémơ khó chịu nhìn chiếc đồng hồ trên cổng trại. So với mọi ngày thì đã quá hai giờ rồi.

— Hôm nay sẽ không có điểm danh, — anh nói — sẽ không còn điểm danh nữa..

— Tôi nghe đâu, — trong đám trùm khói có một người làm ra vẻ tiên tri lên tiếng. — Tôi nghe đâu tên chỉ huy trưởng cho gọi dây nói đến trường bay gần đây xin cho máy bay oanh tạc đến.

Krémơ quay ngoắt lại.

— Nghe cóc gì! — Anh gắt với anh trùm khói. — Anh không nghe thấy gì cả! Tất cả những cái chúng ta cần bây giờ là truyền đi những tin đồn làm chúng chạy vãi cút!

— Đừng có dính vào những chuyện mà chúng ta không rõ — Bôkhâu cảnh cáo. — Việc chúng ta phải làm bây giờ trước hết là đợi, và xem chúng nó phản ứng như thế nào đối với việc các anh em Do Thái chạy trốn.

— Không khí này yên tĩnh quá không hợp với tôi, — Krémơ lẩm bẩm.

Trần trại giàn bảy sói

Có tiếng lẹt xẹt trên loa. Mọi người chăm chăm nhìn lên. Dòng điện kêu ì ì, có tiếng thổi vào máy phóng thanh để thử, rồi giọng tên Rainobôt: *Trùm trại, nghe đây. Cho tất cả trại đi lên sân kiểm soát!* Tên Rainobôt nhắc lại câu thông báo, rồi có tiếng lẹt xẹt nữa, loa tắt hẳn. Một sự yên lặng quái gở trùm lên căn phòng. Không ai nói gì; họ đọc những ý nghĩ trên nét mặt của nhau.

Trong trại, lời thông báo gây nên tình trạng nhốn nháo trong các tù nhân. Những người ở bên ngoài đều rầm rì và cùng nói một lúc.

– Chúng ta không đi! Chúng ta không dời đi!

Chỉ trong mấy phút, trại trông như một thành phố chét, không có một tù nhân nào ở bên ngoài.

– Chúng tôi không đi, chúng tôi không đi!

Các trùm khởi ở chỗ Krêmơ về.

– Chúng tôi không đi đâu!

Anh em tù nhân nói với họ nhu thê.

– Chúng ta phải đi, – các trùm khởi trả lời.

Rồi một giờ nữa lại qua.

Trong lúc đó, tên Kluttich và tên Rainobôt đang ở trong phòng giấy tờ Svan. Tên Rainobôt bảo với một giọng hài hước dè dặt:

– Ngài chỉ huy trưởng, trại không ra trình diện.

Và tên Svan chớp chớp mắt, đần độn:

– Sao lại thế? Không trình diện?

Tên Rainobôt chỉ có thể trả lời bằng một cái nhún vai khe khẽ. Nhưng tên Kluttich bùng lên:

Những thằng chó dẻ ấy từ lâu đã biết rằng ông không dám đụng đến một sợi tóc của chúng!

– Để khỏi phải thừa nhận cái chiến thuật cản trở công khai, tên Svan lại dùng cái tiếng kiêu căng quen thuộc của hắn “Úi – úi – úi”, trong lúc đó, hắn nhận được dây nói báo cho biết những chuyến tàu chở hàng hiện có một toa trống; hắn vénh mặt lên với tên Kluttich:

– Được, ông muốn gì nữa nào! Tàu có thể kéo ra được đấy.

Bất chợt, tên Svan gầm lên nói với tên Rainobôt:

– Cho chúng nó ra trình diện ngay. Nếu trong nửa giờ nữa trong chúng nó không động đậy, tôi sẽ cho một đại đội SS vào trại và lấy roi xua chúng nó ra cổng như xua chó! Khoan đã! – hắn giữ tên Rainobôt lại. – Khi truyền lệnh của tôi thì anh phải nói bằng một giọng rất cứng, nhưng không được đe dọa. Đồng thời cũng tránh đừng cho chúng nó cảm thấy rằng chúng ta không dám trị chúng nó.

Một nụ cười thoảng hiện hai bên mép tên Rainobôt. Lời thông báo thứ hai của hắn càng tăng thêm tình trạng huyền náo trong anh em tù nhân. Trại Nhỏ đang trong tình trạng rối loạn ghê gớm. Các trùm khói và các quản trị phòng trưng gân trương cổ ra mà hét:

– Xếp hàng, xếp hàng!

Tù nhân xúm xít trước các khói, như đám trâu bò, người nọ đẩy người kia lên trước. Người ta có thể nghe tiếng kêu tiếng

Trại trại giữa bầy sói

hét bằng đủ các thứ tiếng, nhưng không ai bước một bước. Và ngay cả các trùm khói, mặc dầu chạy đi chạy lại chung quanh, dám người cứ xoay tròn, vừa kéo, vừa đẩy, vừa hét, nhưng chẳng người nào cố gắng làm cho họ xếp hàng. Họ đang kéo dài thời gian một cách tuyệt vọng.

Ở các nơi khác trong trại cũng như vậy. Cố nhiên là các tù nhân tập hợp trước nhà khói, nhưng có lập lại trật tự được cũng còn lâu. Cứ như thế, lại kéo thêm được một giờ nữa.

Krêmơ đã chạy đến Trại Nhỏ. Đến đó, anh nghe thấy thông báo của tên Rainobot nhắc lại:

— *Trùm trại, cho họ đi! Cho họ đi!*

Tiếng hét dội vào dám người có vẻ hăm dọa đến nỗi Krêmơ chỉ cần đến đứng ở phía trước là dám người cũng đã phải cù động. Bây giờ các trùm khói hướng từng khói vào hàng ngũ đi đều, chậm chạp bò lên đồi, đến sân kiểm soát. Các khói còn lại trong trại di tiếp theo. Chỉ có các anh em hộ lý trong y xá và trong căn nhà truyền nhiễm 61 là ở lại với bệnh nhân của họ, cùng như các tù binh Liên Xô bị biệt lập khỏi những nơi khác trong trại, không ra đó.

Gần hết buổi sáng, cả trại mới sắp hàng xong. Trong hình ô vuông khổng lồ, không thấy có những phù hiệu của các khói tù nhân Do Thái; họ đã lẩn vào dám đông và biến mất trong đó. Hàng ngũ vừa xếp xong, bọn chỉ huy khói và chỉ huy Commando đã xông vào, tay dám chân đá, và kéo ra ngoài hàng tất cả những người nào trong bề ngoài có thể cho là Do Thái. Các khói không xé dịch, nhưng đặt về phía này rồi đặt

về phía khác như cánh đồng lúa. Các tù nhân Do Thái trốn vào giữa các hàng người, nấp đằng sau các tù nhân, và khi một tên SS túm được họ thì họ bị đánh đập vô cùng tàn nhẫn.

Bọn chỉ huy khối tóm được một số khá đông anh em trong những khu nhà Trại Nhỏ. Trong chốc lát, hàng ngàn tù nhân Do Thái đã bị chúng lấy dùi cui dồn ra khỏi các khối và đưa đến cổng. Đến đó, họ níu lấy nhau, vì bị những tiếng huyên náo sôi nổi giữ lại. Bên ngoài, đàn chó đang sủa oảng oảng trước hàng rào. Bọn chỉ huy khối chạy ra cổng. Tình trạng nhốn nháo trong các hàng ngũ dịu đi, các khối mệt mỏi đứng lặng đi như hết máu.

Trong khi bọn chỉ huy khối tiếp tục đánh đập các tù nhân Do Thái ở cổng để xếp họ thành hàng trật tự và một trăm tên SS mang súng các-bin và chó tiến đến gần, thì giọng tên Rainoböt hét lên trên sân kiểm soát qua chiếc loa ở tháp canh:

– Mọi người khác trả về khối!

Việc đó hoàn thành một cách rất vội vã. Như bị cơn lốc cuốn đi, khối tù nhân nhốn nháo chạy ù về trại. Trên đường về các khối, dòng người ách lại chen chúc nhau qua những lối hẹp rồi lại phình ra tỏa ra khắp trại, chui vào dưới mái các nhà khối. Mệt mỏi, các tù nhân gieo mình xuống những chiếc ghế dài, ngực pháp phồng, thở hổn hển. Đây, lúc kết thúc là như thế đấy! Bây giờ mọi người đã biết mình có thể chờ đợi những gì.

Lợi dụng tình trạng hỗn loạn lúc ra đi, Bôgoxki đã rời khỏi chạy đến chỗ Bôkhâu. Họ nhanh chóng đồng ý với nhau.

Trận trại giữa bầy sói

Bôgoxki vội vã báo tin cho Krêmơ, và Bôkhâu chạy đến khối Pribula. Rồi anh Ba Lan trẻ tuổi tìm Kôdexec. Những người được triệu tập vội gặp nhau ở khối 17 để thảo luận mấy phút. Trên mặt mọi người còn hừng hực. Đôi tay Krêmơ lúc này hất chiếc mũ ra sau đầu cũng đang run run.

Pribula ngồi trên giường, hơi thở anh rít lên nghe rõ qua kê rắng, hai nắm tay chắp vào nhau. Bôgoxki biết anh chàng trẻ tuổi kia đang xúc động mãnh liệt như thế nào. “Nyet”, anh chỉ nói có thê, và lắc đầu. Pribula ngược nhìn Bôgoxki, và Bôgoxki nói tiếp bằng tiếng Ba Lan:

– Chúng ta phải chiến đấu bằng chờ đợi, và chờ đợi nhưng chiến đấu...

Thái độ nóng ruột của Pribula khích thái độ bình tĩnh bên ngoài của Bôgoxki.

– Chờ, cứ chờ mãi! – Pribula lầm bầm, trong bụng ấm ức.

Nhưng điều họ vừa trải qua hãy còn rung động trong Bôgoxki và những người khác, và rạo rực lên như trong những lời nói của Bôkhâu:

– Các đồng chí, chúng ta đã có thể trì hoãn chuyến đi thứ nhất hơn một ngày.

Anh phải dừng lại vì hơi thở anh dồn ra quá mạnh.

Bứt rút, Pribula đấm hai tay lên đầu gối.

– Bao giờ cũng trì hoãn, trì hoãn! – anh lại lầm bầm.

Làm như không nghe thấy gì, Bôkhâu quay sang phía Krêmơ, nhưng câu anh nói lại là một câu trả lời cho Pribula.

– Bây giờ mọi thứ là tùy anh đấy, Vante ạ. Trì hoãn, trì hoãn!

Quay sang Pribula, anh kêu lên, giọng khàn khàn:

– Không có cách nào khác!

Pribula chán nản nhòm dãy:

– Dobrze ..

– *Uvaga!*⁽¹⁾ Bôgoxki nói với anh Ba Lan – chúng ra yếu, vì chúng ta không ngăn cản nổi cuộc dời trại. Được, nhưng bọn phát xít cũng yếu.

Bôgoxki quay về phía những người khác.

– Nhưng mặt trận càng đến gần hơn, chúng ta càng mạnh, và bọn phát xít càng yếu, – Bôgoxki kéo vai Krêmơ nói. – Khi thằng Kluttich bảo anh, chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi, anh trả lời nó, thưa vàng, tôi chuẩn bị đầy đủ cho chuyến đi – Bôgoxki tràn đầy sức sống khi anh nói với Krêmơ, đồng thời cũng nói với những người khác. – Những chuyến đi – anh nói – sẽ tập hợp như thế nào để mỗi lần chỉ giao cho bọn phát xít những phần tử không thể tin cậy nhất về chính trị và về tinh thần. Trại phải được tẩy uế. Anh phải như một vị tướng trong chiến tranh – anh nói với Krêmơ – Những chỉ thị của anh là những mệnh lệnh gang thép; không thể thay đổi được! Anh hiểu chứ?

Krêmơ lắng lặng gật đầu. Bỗng tiếng còi báo động lại rú lên. Như cũng bị nỗi sợ hãi thúc đẩy, tiếng rú của nó rung lên đến độ cao nhất và tiếng rung của nó tràn ngập khắp trại.

⁽¹⁾ Tiếng Ba Lan: Đây này!

Trận trại giữa bầy sói

— *Khorasô!* — Bôgoxki khoái trá — Báo động! Ngày nào cũng phải có. Một lần, hai lần, thế là chúng nó không dời trại được.

— Ta đi thôi! — Bôkhâu giục.

Krêmô đưa bàn tay cho anh người Nga bắt, nhưng Bôgoxki kéo Krêmô lại mà hôn.

Một tấn bi kịch lặng lẽ đang diễn ra ở xà lim số 5. Hai người vẫn còn phái đứng. Nhưng có một điều hơi lạ là tên Mandrin cứ để mặc họ đó từ lúc hấn quàng những dây thòng lọng lên cổ họ. Họ đã gầy quắt đi, như một bộ xương, và sọ của họ trông như đầu người chết trong đó đôi mắt vẫn cháy lên rùng rực. Râu mọc lởm chởm khiến mặt họ trông lại càng dữ tợn. Đã mấy ngày, tên Mandrin không cho họ ăn uống gì, và Foxtè vẫn không làm thế nào tuồn vào cho họ một mẩu bánh. Cái góc để chiếc thùng lồng bong những cứt đáy bốc mùi sưa cả lên; không khí hầu như không thở được nữa.

Hôm trước, khi tên Rainobôt thét gọi các tù nhân Do Thái ra, Hôfen đã vươn cổ lên nghe xem có cái gì ở bên ngoài và đã bắt đầu nói thầm một cách lật lùng.

— Marian...

— Tak?

— Cậu có nghe không?... Các anh em Do Thái... Họ được thả... Họ sắp về nhà... Chúng mình cũng sắp về nhà cả...

Hôm nay, từ lúc sáng, Hôfen bị bắn khoán lo lắng khác

thường. Một sự im lặng nặng nề đè lên cái hành lang boong-ke. Không có xà lim nào mở khóa, không có tiếng ôn ào của tên Mandrin thường vẫn gây nên. Giờ đánh thức buổi sáng sớm đã qua rồi. Hai người đã đứng một lúc lâu, mặt quay ra cửa. Đã đến giờ điềm danh của trại. Không thấy gì động đây. Giờ điềm danh đã qua.

Hofen càng nóng ruột.

– Có chuyện gì không hay đây, – anh lo sợ nói thầm.

Bỗng anh quên rằng mình phải đứng yên một chỗ, anh lảo đảo đi ra cửa sổ, chăm chú nhìn cái hình vuông nhỏ.

Krôpinxki hoảng hốt, thì thào van lơn:

– Về chỗ đi, Andrê, Mandrin nó thấy anh ở cửa sổ thì nó giết chúng mình.

Hofen vùng vằng lắc đầu:

– Nó không thể giết được! Chúng ta đã có thùng ở quanh cổ rồi.

Nhưng anh cũng quay lại và đứng vào chỗ cũ như cái máy. Anh đứng nghe ngóng một lúc lâu, nuốt ực mấy cái; yết hầu nhô ra trên cổ chạy xuống, các mạch máu trên gáy đã khô héo, giàn giật. Hình như Hofen đang suy nghĩ ráo riết về một điều gì. Bỗng anh lại lướt ra cửa xà lim, áp tai vào cửa nghe ngóng.

– Anh ơi, – Krôpinxki van lơn – anh quay vào đi...

Hofen trợn mắt nhìn Krôpinxki hoảng sợ.

– Đi rồi! – Anh buột miệng. – Họ đi cả rồi!

Trận trại giữa bảy sốt

Anh nhón chân đứng lên ở cửa, giơ cao hai cánh tay, nhưng trước khi anh dám được hai nắm tay diên dại vào cửa thì Krôpinxki đã đến bên cạnh, kéo anh lại. Hofen lăn người vào tay Krôpinxki rên rỉ.

– Họ đã quên chúng mình!... Chúng ta bị đòn độc trên đời! ...
Chúng ta sẽ chết ngạt ở đây mất!

Krôpinxki ôm Hofen vào mình như ôm một người anh, cố vuốt ve anh, nhưng các giác quan của Hofen đã bình tĩnh lại. Anh vùng ra kêu lên:

– Chết ngạt... Chết ngạt mất...

Hoảng sợ, Krôpinxki đưa một bàn tay lên bit miệng anh, làm cho tiếng kêu thành tiếng ú ớ. Hofen dùng một sức mạnh bất ngờ xảy ra, hai người vật lộn với nhau. Hofen kéo được bàn tay Krôpinxki ra, tiếng kêu được thoát vang ra the thé như tiếng kèn. Khiếp sợ trong tuyệt vọng, Krôpinxki cố sức giữ Hofen đang diên cuồng vùng vằng và bit miệng anh ta lại. Tiếng ú ớ trong cổ họng, thỉnh thoảng lại buột ra thành tiếng kêu. Hofen vật vã trong hai cánh tay đang giữ anh ta lại, nhưng đã quá muộn.

Cửa xà lim mở, tên Mandrin bước vào, đằng sau hắn là Foxtê, nhợt nhạt lảng lẽ như một cái bóng. Kinh hãi, Krôpinxki buông con người đang kêu ra, tró mắt nhìn. Mandrin không nói một lời. Hắn nheo mắt lại nhìn Hofen đang kêu la, nhưng chỉ vài giây thôi. Rồi tên Mandrin đánh cho anh một cái thật mạnh. Hai tay quèo quào chống đỡ, Hofen loạng choạng ngã vào một góc, văng người vào tường, ngã xuống, vồ lên thùng phán.

Đống phân kinh tăm bẩn tung lên người anh, và anh gục xuống bất tỉnh. Tên Mandrin nhìn kỹ hiệu quả nhất đòn của hắn bằng con mắt thản nhiên rồi bước ra khỏi xà lim. Hắn dừng lại trước cánh cửa đã đóng và nói giọng hăm doa:

- Nếu nó chết trước trong tay tao..
- Phải cho nó rửa ráy đi, – Foxtè đánh bạo nói.

Tên Mandrin lạnh lùng nhìn Foxtè:

- Từ thiện, hả? – Hắn trở về phòng và để anh gác cửa lại đó, không buồn ngó tới nữa.

Do có báo động, chuyến đi của các tù nhân Do Thái bị ách lại. Khi tiếng còi rú lên, tên Kluttich cho lũ chó xua đám người vào một cái xưởng vắng ngoài trại; đó là tàn tích của một nhà máy sau vụ oanh tạc tháng Tám năm 1944. Những đoàn máy bay nặng đang bay thật cao trên trại.

Trên con đường từ Vaima đến trại, báo động nổ lên vừa lúc một đoàn hàng ngàn tù nhân từ những trại phụ ở núi Hacxor và Tuyarin h chạy trốn quân Mỹ kéo về Bukhánvan. Tiếng còi suốt từ Vaima và các làng quanh đó rú lên chung quanh họ, hai bên lại có bọn lính gác súng cac-bin vào họ, đoàn người khổ cực buồn thảm đi như bò trên đường. Ngoài trời không có chỗ nào ẩn nấp. Mặc dầu những đoàn máy bay bay cao không có nghĩa là nguy hiểm trực tiếp nhưng việc báo động đã làm bọn SS di áp tài diên tiết. Như những tên chăn bò hét, bọn

Trận trại giữa bầy sói

hạ sĩ mình đầy bụi đất xông vào đoàn người đi, tay cầm những cành cây vừa bè trên cây, quất vào những con người rách rưới, lấm bê bết và đã kiệt sức, bắt họ chạy. Như những con vật hoảng sợ, con nọ mắc vào con kia, đám người đành giờ mình hứng trận mưa roi tàn nhẫn của bọn hung đần. Nhưng đoàn người vẫn không đi nhanh hơn.

– Chạy đi, chạy đi! Có chạy không!

Chân không còn đủ sức, cũng không có chỗ mà bước; chỉ những cái gật đầu ngặt ngưởng tỏ rằng những cặp chân kéo lê ấy đang cố rảo bước. Trên cái dòng lố nhố những đầu người ấy, những đoàn máy bay rồng lên và những chiếc dùi cui nhảy nhót. Những mảnh quần áo rách bay lất phất chung quanh những bàn chân không, toác da chảy máu. Những đôi guốc làm họ khổ sở đã bị mất trên con đường dài hoặc đã bị họ vứt đi. Tiếng ầm ĩ của máy bay và tiếng gào thét của những tên hạ sĩ hòa với nhau thành một giọng điệu song âm ghê tởm.

– Chạy đi, chạy đi!

Những tên hạ sĩ điên cuồng ở bốn bề thúc họ tiến lên.

Những tiếng súng nổ, những người gục xuống, những người bị bắn nằm co quắp trên đường, bọn lính áp tải leo họ sang một bên, để họ nằm đấy.

– Chạy đi, chạy đi!

Tiếng dòn, những tiếng súng, tiếng kêu, tiếng rên, máu, bụi, đất, những bàn chân dâm thính thích, những cái gật đầu ngặt ngưởng... Những người đã sấp gục xuống được nâng lên và kéo đi; người nào ngã xuống dưới gót con quỷ nghìn chân đều bị

giẫm lên. Từ Vaima đến trại phải đi năm dặm đường. Nông dân trên đường gặp đoàn người này thì cẩn thận dạt qua một bên. Hai tên hiến binh cưỡi xe đạp lén nói với bọn hạ sĩ.

– Các anh bắn chết người rồi để lại đó à. Khi quân Mỹ đến, họ sẽ bắt chúng tôi chịu trách nhiệm đấy.

– Im đi! Đó là việc của chúng tôi! Đi!

Còn bốn dặm rưỡi nữa đến trại. Con đường đã lên dốc, họ đã tới đồi.

– Chạy đi, chạy đi!

– Tôi không đi được nữa, tôi không đi được nữa...

– Cố lên, anh bạn, cố lên, chúng ta sắp đến đó rồi ..

Sau khi đi một giờ, họ bắt đầu đến khu rừng. Đồi càng dốc tợn. Những tiếng kêu rên kiệt sức vang to hơn. Bọn SS không lúc nào ngừng đánh đập.

Những phát súng nổ!

Lại một người nữa; hai người nữa, ba người..

Những bước đi như chạy đã dồn dập hơn. Đoàn người đã tỏa dài ra, chân cẳng có chỗ rộng hơn mà bước. Đầu hướng về phía trước, đờ đẫn, sững sot, đám người vẫn loạn choạng, lảo đảo đi lên... Có người trong hàng khụy xuống, dang tay ra giữ mình khỏi ngã xuống...

– Đi đi, đồ thối thây!

Ai ở lại sau là chết..

Lạy chúa, đừng để tôi phải nằm lại đây!

Trận trại giữa bầy sói

Dốc hết tàn lực, con người kiệt sức lại găng gượng đứng dậy, nhưng anh ta đã bị một tên lính gác kéo ra khỏi đoàn người đang lê bước. Anh cứ cố bò lên; nhưng một tên hạ sĩ đã rút súng, và đá cho con sáu ấy một đá:

– Mẹ kiếp đồ chó!

Một phát súng nổ, rồi một phát nữa!

Họ vẫn tiếp tục đi, đi lén nữa, lén ngọn đồi.

Bây giờ, Vaima lùi xa lại远远 sau. Mỗi người cảm thấy trại đã gần. Họ đi qua những tấm biển trắng có chữ đen: *Khu Tổng Hành Đinh*. Chú ý... với cái sọ người và hai khúc xương bắt chéo thay cho chữ ký.

Một số bọn hạ sĩ quan SS đi vượt lên trước. Chúng dừng lại và đứng nguyên đó. Cả đoàn người cũng đứng lại.

Bốn tù nhân đội mũ sắt, deo mặt nạ phòng hơi độc và túi cứu thương, đang đứng trước mặt chúng.

– Chúng mà là những giống gì?

Một người đứng nghiêm báo cáo:

– Tiểu đội cứu thương. Theo lệnh ngài chỉ huy trưởng, trong lúc báo động máy bay oanh tạc, chúng tôi ra ngoài những trạm gác.

Bọn sĩ quan nhìn nhau thú vị:

– Còn cái trò gì mà ở đây họ không có nữa. Này, mấy thằng hè, đây đến trại còn bao xa nữa?

– Thưa ngài thiếu úy, còn di mười phút nữa.

Một cái phát tay, và con rắn lại bắt đầu bò đi, qua các hầm hổ, trong đó bọn lính của vòng gác ba chặng đang ẩn nấp.

Rồi tiếng còi bắt đầu rú lên cho đến lúc hơi thở dài của nó chấm dứt, lè rè: Báo hết. Ở chỗ cây chấn, người nhốn nháo. Khi bọn hạ sĩ SS tới, những tên lính canh đã ra khỏi hầm.

– Có tất cả bao nhiêu thằng rơm rác ở đây? Chúng tôi không biết. Có lẽ ba nghìn rưỡi? Hay có lẽ chỉ ba nghìn, chúng tôi làm sao biết được trên đường có bao nhiêu thằng ngoéo? Chúng tôi đã phải đi bộ hơn một tuần nay. Chúng tôi ở Ôdrup, ở Muynhanxen, ở Bec-xtet và ở Apdêrôt đến.

Một tên lính canh gọi dãy nói cho Rainobôt. Bốn người trong tiểu đội cứu thương báo cáo trở về trại và rảo bước lên con đường tắt. Họ họp lại với những người khác, và tiểu đội cứu thương đi về phía cổng. Tên Rainobôt ngồi trên mô-tô vút qua mặt họ chạy ra chỗ cây chấn.

Sau còi báo hết, khắp trại trở lại hoạt động. Từ nhân tập hợp trước các khói. Số mệnh đã thọc cái gậy của nó vào tổ kiến và gây nên một sự rối loạn. Những câu chuyện lan từ nhóm này sang nhóm kia. Già thuyết, lo sợ và những tin đồn tung ra.

– Chúng nó định đem chúng mình đi đâu?... Chúng ta sẽ không đi khỏi trại đâu...

– Nếu chúng mình không chịu, chúng nó sẽ bắn chết cả trại. Hình như thằng Svan hỏi xin máy bay oanh tạc ở trường bay Nôra...

– Đừng có nói nhảm thế, anh kia. – Có vài chiếc máy bay thì chúng nó còn cần cho mặt trận...

Tàn trai giữa bầy sói

- Thế nhỡ chúng nó dội bom hơi ngọt?...
- Nói bậy! Thế thì tự chúng nó cũng nguy.

Trong khi đó, các liên lạc viên của các ủy viên ILK chạy từ khôi này sang khôi kia báo cho những người phụ trách các nhóm kháng chiến. Họ chen chỉ thị vào giữa những câu chuyện lộn xộn.

- Chúng ta phải trì hoãn việc dời trại. Quân Mỹ sẽ có thể tới đây nay mai. Hình như họ đến gần Aidonac và Maininhgen rồi.

Tên Rainobôt vứt trả về trại. Rồi một đám đông gồm những người yếu đuối lại bị xua ra cổng. Tên Rainobôt lại hét qua máy phóng thanh: *Tất cả các trùm khôi và đội tuần tra ra cổng!* Những tiếng gọi ấy lại khấy động thêm nỗi lo sợ. Có cái gì thế? Các trùm khôi chạy đến phòng nhân viên và tụ tập ở đấy. Cửa miệng tòa nhà cổng lại nhả ra một đám người lúe nhúc đang di vào trại.

Trước đám người nhốn nháo kéo nhau vào trại, tên Kluttich gào lên kinh tởm:

- Các anh làm thế déch nào thì lầm, tôi chán lầm rồi!

Tên Rainobôt hét lại:

- Ông đã vứt tất cả cho tôi. Tôi chỉ là người chỉ huy điểm danh thôi, dù sao đây cũng là nhiệm vụ của ông...

- Nhiệm vụ của tôi à? Thôi đi, tôi chỉ là phó! Kệ cho Vaixangce lo về cái đó! Cái thằng chó má ấy chẳng làm gì cả, chỉ chui vào trong phòng giấy lão Svan thôi?

Thực ra, tên Kluttich đã để mặc cho thằng cho trẻ tuổi kia giải quyết đám người và bỏ đến câu lạc bộ sĩ quan.

Máy chiếc cam-nhông được gọi vội đến dừng lại trước cổng. Bọn lính gác SS nhảy ra. Tên Rainobôt không chờ cho bọn chỉ huy khôi đứng vây chung quanh sân kiểm soát đã để cho đoàn người kéo ùa qua cổng, và hé bão Krêmơ lúc đó cùng với các trùm khôi chạy đến:

- Cho tất cả bọn này vào các khôi, mau lên!
- Các khôi đã đầy ùn cả, thưa ngài chỉ huy điểm danh.

Tên Rainobôt kéo dài cái giọng lè nhè của hắn:

- Tao không cần biết! Dem tất cả những người trên sân kiểm soát đi!

Đội tuần tra vừa đến báo cáo, hắn đã giục ngay họ:

- Hai mươi lăm người lên xe cam-nhông. Đi ngay đi! Nhật hết những xác chết trên đường!

Họ chạy biến đi như có người đuổi theo sau lưng.

Những chiếc cam-nhông rú lên chạy. Krêmơ phải hành động thật mau chóng. Được các trùm khôi và anh em trong đội tuần tra còn lại giúp đỡ, anh bão dǎn từng tốp lớn những người tới sân kiểm soát về nhà tắm. Các tù nhân trong trại kéo ùa đến sân gấp họ, đứng chen lấn với những người mới.

- Các anh ở đâu tới? Có chuyện gì ở bên ngoài thế?

Các trùm khôi và đội tuần tra ngăn những anh em tò mò lại, đẩy họ lùi ra. Họ vẫn chạy quanh, quang cảnh trở nên hỗn độn như chẳng còn trật tự gì nữa. Mọi người đều ùn lại trước nhà tắm. Krêmơ phải hết sức bình tĩnh. Phải có chỗ ở cho họ trong các nhà khôi hiện nay đã chật ních. Tình hình khẩn cấp không cho phép tranh cãi gì nữa, Krêmơ phải ra lệnh.

Trận trùm giữa bầy sói

Một anh trùm khồi kêu lên thất vọng:

– Tôi biết nhét họ vào đâu được nữa? Các bức tường ở trong khồi đã xiêu vẹo cả rồi!

Krêmo hét lại:

– Cả trại đều chật ních, không chỉ riêng khồi anh! Đây này, lấy năm chục người và cho họ đi ngay đi!

Trại Nhỏ nhét được bao nhiêu là cứ phải nhét. Krêmo cho những người mới đến vào những chỗ trống ở các khồi Do Thái. Những khồi trước đây đã tách bạch rõ ràng theo từng nước khác nhau nay đã thành lắn lộn đủ các nước. Điều đó không sao, cứ để họ vào đâu cũng được. Nào ai biết họ sẽ còn ở đó bao lâu nữa? Cả trại cứ rầm rầm rì rì không sao yên được. Đã hết buổi chiều rồi mới kiểm soát xong đám người ùn đến ấy.

Trong khi đó, những xe cam-nhông mang người chết nhặt trên đường đã về. Hai mươi lăm người của đội tuần tra trở về khồi của mình, những chiếc xe biến mất sau bức tường gỗ của lò đốt xác. Các anh em Ba Lan khiêng xác trèo lên xe, nhác người chết lên, dung đưa quẳng họ xuống. Những xác chết văng lên trong không trung, cái thì đầu đi trước, cái thì chân trước, rơi xuống đánh bịch một cái. Đống xác cao dần thành ngọn; có những xác chết để ngồi, như những người say mèm bị vứt ra khỏi tiệm rượu. Có những xác bị lộn ngược, đầu chúc xuống đất, chân tay dang ra, và cứ để nguyên như vậy. Chốc chốc, một cái xác ở trên xe lăn xuống cùng với cái xác nữa bên cạnh, hai xác này ôm chặt lấy nhau lần cuối. Có những xác nhảy lên

trông rất ngộ nghĩnh ai thấy cũng bật cười, và có cả một vài xác chết còn cười nữa. Những cặp mắt họ còn mở trừng trừng, miệng rủm lại như cười. Họ lăn xuống... và đống xác chồng lên cao dần như một ngọn tháp.

Krêmơ được lệnh đến chô tên Rainobôt. Thằng cha trẻ tuổi kia đã mất cái vẻ bần tiện. Thật thế, điều đó tuy vẫn còn trong giọng nói của hắn, nhưng điệu bộ dẫu cáng của hắn biến mất. Thấy Krêmơ bước vào hắn hỏi:

– Mày đã thoát được cái nợ kia chưa?

– Thưa vâng.

– Được, tốt lắm! nghe dây nhé! Sáng mai mày chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến từ 10.000 người. Những thằng nào đi được ấy, hiểu chưa?

– Thưa vâng.

Tên Rainobôt bước đến bên Krêmơ nói dồn giọng dể sợ:

– Nếu còn cái trò ấm ớ như với bọn Do Thái nữa thì chính tay tao sẽ treo cổ mày lên cổng, hiểu chưa?

– Thưa vâng.

– Sáng mai, nghĩa là tám giờ, chuyến từ phải sẵn sàng. Cho về!

Tên Kluttich nãy giờ vẫn ngồi ở bàn giấy tên Rainobôt đứng dậy chặn đường đi ra của Krêmơ:

– 46 thằng kia đâu?

Trận trại giữa bầy sói

Trên đầu lưỡi của Krêmơ định trả lời. "Tôi không biết" nhưng rồi anh nói:

– Mọi thứ trong trại bây giờ đang rối loạn. Đội tuần tra đang đi tìm nhưng không thấy gì cả.

Tên Kluttich túm lấy ngực áo Krêmơ.

– Nghe đây, tao còn để dành mày đến cuối cùng đây, – hấn rít trong kẽ răng.

– Chúng mày đừng tưởng làm thế mà thoát tay tao đâu! Mày, thằng Hofen với thằng Ba Lan... Tao đã chuẩn bị sẵn cho ba thằng chúng mày cái gì rồi.

Hắn dí khẩu súng xuống dưới mũi Krêmơ. Krêmơ im lặng trước sự đe dọa ấy; một ý nghĩ thoáng qua người anh: Hofen và krôpinxki vẫn còn sống...

– Cả cái thằng oắt Do Thái chúng mày giấu đi ấy cũng không thoát khỏi tay chúng tao đâu! Chúng tao sẽ quét sạch chúng mày cho đến thằng cuối cùng!

Tên Rainobôt đứng chen vào giữa.

– Mày đã nhận được lệnh rồi đấy.

Hắn kết thúc việc ấy, cho Krêmơ đi và quay ngoắt về phía tên Kluttich, lúc chỉ còn hai đứa.

– Đồ ngốc! Tôi đã bảo nó là thằng Ba Lan với thằng Hofen đã vào hòm từ lâu rồi, thế mà anh...

– Sao anh dám nói thế? Sao anh dám nói cái giọng ấy với tôi, với ông đại úy của anh?

Tên Rainobôt cười quỷ quyệt:

– Ông nên bắt đầu quên cái chức đại úy ấy đi thì hơn, ông cả ơi. Mẹ kiếp! Nay mai, chúng mình phải trả nên lề độ – và khiêm tốn nữa đây!

Để có thể nhanh chóng biết tin về toàn bộ tình hình xảy ra, Bôkhâu ở trong phòng nhân viên đợi Krêmơ trở về. Khi thấy Krêmơ đi qua sân kiểm soát tối, anh sang phòng giấy Krêmơ. Anh nhận thấy có cái gì không bình thường khi Krêmơ vứt bịch chiếc mũ xuống bàn.

– Có việc gì thế?

Krêmơ cười, cái cười vui vẻ mà ghê rợn.

– Cái kiểu nó vẩy súng ở trước mũi tôi áy mà.

– Ai?

– Thằng Kluttich.

Krêmơ ngồi xuống bàn giấy, cười chua chát.

– Thằng Rainobôt không bịt được tội dễ dàng như nó muốn vì cái thằng đại úy ngu ngốc kia đã ba hoa quá nhiều.

– Cái gì thế? – Bôkhâu giục.

Krêmơ giơ hai tay lên đầu với tất cả sự đắc thắng của mình. Anh muôn kêu lên thật to, muôn cười ngặt nghẽo, tiếng kêu này có thể thấy trên nét mặt anh, nhưng bỗng cái cảm giác đắc thắng lại chợt tan biến đi. Máu dồn mạch ra ngoài những

Trên trại giữa bầy sói

thở thịt bị căng thẳng, Krêmơ buông thõng hai tay và đứng dậy. Anh nói hăng hái.

– Khoan đã, khoan đã. Để tôi nói chuyện xong với cái thằng bạn ở trong này trước đã, – vừa nói anh vừa xoa hai bàn tay to lớn lên ngực.

Đi vòng quanh chiếc bàn, anh lặng lẽ để tay lên vai Bôkhâu.

– Hai người của chúng ta ở trong boong-ke ... hãy còn sống. Tôi biết điều đó. Tôi còn biết hơn thế nữa. Chúng ta có thể cho 45 người bạn của chúng ta ra khỏi hầm hố của họ. Không ai tìm họ nữa đâu.

– Anh làm được gì cứ làm, Vante a.

Nhưng Krêmơ chợt hỏi một câu không dính gì đến chuyện ấy:

– Đứa bé đâu? Nó đâu, Hécbe?

– Tôi không biết.

Krêmơ nhìn kỹ mặt Bôkhâu xem câu đàm bảo đó có thật không.

– Tìm nó đi! – Anh buồn bã ra lệnh.

– Sao?

– Sao nữa? – Krêmơ giận dữ hối lại.

Anh ngồi xuống bàn, nhìn hai tay mình khoanh vào nhau, bắt đầu nói dứt dàng.

– Thằng bé đã làm chúng ta quá khổn khổ. Böyle giờ hãy cho nó là một người của chúng ta như mọi người khác, như Hofen, như Krôpinxki, như 46 người kia, như Pipich, như anh, như tôi... Nó sẽ đi với chúng ta, hay chết cùng với chúng ta. Nhưng

chúng ta phải đưa nó ra đây! – Anh dám mạnh nấm tay xuống.
– **Đưa nó ra đây!** Tìm nó đi!

Bôkhâu không nói gì. Anh hiểu bạn, và giọng nói cầu khẩn ấy cũng đeo vào trái tim của chính anh nữa.

Krêmơ giận dữ gắt gông xua tan thái độ im lặng của Bôkhâu.

- Một người của các anh đã đem nó đi. Một người của ILK!
- Ai thế?

Krêmơ càng sốt ruột hơn nữa.

– **Tìm đi!** – anh nàng nặc. – Nếu chúng ta đưa được các đồng chí ra khỏi những chỗ trú ẩn của họ thì thằng bé kia không thể cứ ở mãi... Ai biết được là nó ở chỗ nào!

Krêmơ chậm chạp đứng dậy, dịu dàng hơn nhiều, và anh làm lành với Bôkhâu.

Những mệnh lệnh ra đi truyền tới các khối như một cái dòn mạnh giáng xuống đầu. Các trùm khối được Krêmơ triệu tập đem lệnh đó từ phòng nhân viên trở về khối.

– Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng để sáng mai, các đồng chí ạ...

Một vạn người! Thé nghĩa là quét gọn từng khối một!

Gọng kim cứ tiếp tục siết chặt lại, chặng đường cuối cùng ấy ngày càng hiện ra khắc nghiệt và không thể tránh được.

Tình trạng tê liệt do cái lệnh kia gây ra đã nhanh chóng biến thành một nỗi lo sợ, hoang mang, diên dại.

Trận trại giữa bầy sói

– Chúng tôi không đi! Nếu phải chết, chúng tôi có thể chết ở đây, trong trại này!

Nhiều trùm khố đã phải nói những lời mà ý nghĩa chưa chát của nó đủ để rung động lòng người.

– Các bạn cứ thử nghĩ xem. Nếu như bọn SS đến các khố thì chúng sẽ không nói với các bạn như tôi nói. Tôi không thể bảo các bạn ở lại đây vì không muốn mang tội về cái chết của các bạn.

Trong khi đó, ở khắp trại đều có những cuộc thảo luận bí mật. Các liên lạc viên của bộ máy đêm chỉ thị đến cho những người phụ trách các nhóm kháng chiến.

– Một số đồng chí trong các nhóm sẽ đi với chuyến tù. Những người tình nguyện! Hãy bàn với những người của các đồng chí đi. Họ phải đem vũ khí đi theo, những thứ vũ khí để đánh chém áy. Họ phải làm thế nào khử những tên kinh gác ở trên đường, và giải thoát cho chuyến tù.

Bôkhâu và Bôgoxki đã đưa ra những chỉ thị áy; không có dù thi giờ để triệu tập ILK. Những người lãnh đạo của nhóm gọi riêng những người trong nhóm của mình ra, đi với họ một quãng ngắn giữa các khố nhà hoặc kéo nhau vào một góc nhà ngủ.

– Anh có đi không?

Im lặng, môi mím chặt lại, bóng dáng của ý nghĩ lướt đến một nơi nào xa xăm, ở nơi đó có hình ảnh một người vợ, những đứa con, một người mẹ hay một cô gái... rồi sau cùng một cái gật hay một cái lắc đầu. Có người trả lời ngay tại chỗ, vì họ chẳng có thể nghĩ lan man đến một hình ảnh xa xăm nào và quyết định ngay:

– Cố nhiên là đi.

Những người tình nguyên ấy đang nhận lấy cái chết.

Khi hai người sắp rời tay nhau sau một cuộc trao đổi ngắn ngủi, Bôkhâu giữ bạn mình lại.

– Anh nói thật với tôi đi, Lêonit, có phải anh đem đứa bé đi không? Nói thật đi.

– Sao anh hỏi thế? Tôi đã nói thật với anh và tôi còn nói thật nữa, tôi không đem đứa bé đi.

– Nhưng chắc phải là một người của chúng ta.

Bôgoxki đồng ý, gật đầu lia lịa.

– Anh có biết đứa bé ở đâu không?

Bôgoxki im lặng lác đầu.

Bôkhâu thở dài. Anh không tin Bôgoxki.

– Chỉ có anh chứ không ai khác giàu đứa bé cá. Tại sao anh không nói thật với tôi.

Bôgoxki chỉ có thể nhún vai lấy làm tiếc trước con người ngờ vực kia.

– Nếu anh không tin tôi – thì thôi. Tôi không thể nhét sự thật vào đầu anh được.

Câu chuyện dừng lại ở đây.

Trại trại giữa bầy sói

Đột nhiên tối hôm ấy, lần đầu tiên từ lâu nay lại có một bản tin bằng tiếng Đức của quân đội Quốc xã phát thanh trong trại.

Buổi chiều, tên Svan đã ra lệnh làm việc đó trong khi thảo luận về chuyến tù đi với tên Camlôt.

– Ông còn muốn dời trại nữa không, đại tá?

Hai bàn tay bắt chéo ra sau lưng, tên Svan đi vòng quanh bàn giấy, không trả lời tên Camlôt.

– Mời ông thử nhìn mặt trận xem, mẹ kiếp! Với những ý nghĩ tuân lệnh quái gở như của ông thì ông đưa tất cả chúng tôi xuống địa ngục hết. Chúng ta đang bỏ phí thời gian đấy.

– Chúng ta có đủ thời gian! – Tên Svan điện người kêu lên.

– Quân lính của ta đang giữ vững vị trí!

Tên Camlôt cười nhạt.

– Được bao lâu?

Bộ mặt phop pháp của tên Svan méo đi như cục bột.

– Xin ông đừng làm khổ tôi nữa. Mai ông cho 10.000 thằng đi Đakhao, có thể thôi⁽¹⁾.

Tên Camlôt lại cười nhạt lần nữa.

– Tụi Đakhao thấy chúng tôi đến chắc khoái lăm! Có lẽ họ cũng đang vét cho rỗng trại của họ, biết đâu chẳng phải để đi về hướng Bukhânván? Chúng ta sẽ chơi trò đánh tráo thú vị. Bán tất cả bọn tanh hôi ở đây đi, thế là ông vĩnh viễn thoát tất cả thứ của nợ ấy.

⁽¹⁾ Dachau: một trại tập trung khác ở Đức tương tự Bukhânván.

Tên Svan muốn trả lời một câu phẫn nộ, hắn còn giơ tay định đánh tên Camlôt nữa, nhưng rồi hắn quay ra bước vòng quanh bàn giấy.

– Ông là một người biết điều, ông Camlôt à. Ông có tin rằng ông có thể dựa vào quân lính của ông không? Phải chăng nó không còn là trung kiên như cũ nữa, trong đó đã có một lô những cùi mục.

– Chỉ đưa ra một mệnh lệnh là xong! – Tên Camlôt huênh hoang.

Mặt tên Svan lại càng bạnh ra.

– Ông tưởng thế hắn? – Tôi có thể kể cho ông nghe một câu chuyện khác. Được phép của tôi, Kluttich ra lệnh cho một đại đội hiến binh của ông mang theo chó tìm kiếm 46 thằng kia. Chúng nó không tìm ra được một thằng nào.

– Bởi vì chúng nó không tìm ra được thằng nào thôi.

– Hay không muốn tìm... Có lẽ tôi biết quân lính của ông hơn là ông biết chăng? Chiến tranh đã thất bại. Chứ gì nữa? – Tên Svan dừng lại trước mắt tên Camlôt. – Chúng ta đang hát bài ca của thiên nga⁽¹⁾. Chứ gì nữa? Khi người ta thất bại thì người ta cần thận hơn, dù người ta là tướng hay quân cũng vậy. Tôi có cần phải nói cho rõ hơn không?

Tên Camlôt khăng khăng phản đối lại sự thật mà hắn không muốn nghe.

⁽¹⁾ Ý nói một bài ca vĩnh biệt trước khi chết, đồng thời có ý nghĩa là một tuyệt tác..

Trận trại gián tiếp sót

– Một khi đã bắt đầu, quân của tôi sẽ rú lên đuổi như khi chúng đi săn thỏ.

Tên Svan nhanh nhẹn giơ một ngón tay ra bắt lấy lời hứa ấy:

– Đó lại là một chuyện hoàn toàn khác! Nhưng ở đây, trong cái bẫy chuột này, cậu cả ơi...

– Còn cái gì ông không nghĩ tới nữa.

Vênh váo như một vị nguyên soái, tên Svan đáp lại:

– Tôi nghĩ đến rất nhiều thứ. Thí dụ như...

Hắn bước đến máy điện thoại ra lệnh cho tên Rainobot thông báo tin tức trong ngày của Quân đội quốc xã cho toàn trại.

– Khi người ta thất bại, – sau đó hắn nói tiếp, nhắc lại ý kiến của hắn – người ta cẩn thận hơn, và cái đó cũng áp dụng cho bọn chúng nó ngoài kia. Khi chúng nghe tin chúng ta chặn được quân Mỹ thì cái phong vũ biểu sẽ hạ xuống⁽¹⁾ và sáng mai chúng nó sẽ ra ngoài cổng như những con cừu.

Các khối nghe bản tin ấy hết sức hồi hộp. Tác dụng của nó đúng như tên Svan đã đoán trước.

Trong khu vực quanh Aidonac, Maininhghen và Gôta, cuộc tiến quân của Mỹ đã bị chặn lại. Các tù nhân nhìn nhau lo ngại. Böyle giờ sẽ ra sao? Các nhóm kháng chiến vẫn còn chấp hành lệnh báo động giai đoạn hai. Họ không được phép rời các khối; họ có thể bị gọi bất cứ lúc nào. Ngoài những chỉ thị cùng đi với chuyến tù, Ban lãnh đạo chưa ra

⁽¹⁾ Ý nói tinh thần của anh em tù nhân sẽ nhụt bớt.

lệnh nào khác. Phải chăng những kế hoạch hành động mà mỗi nhóm đã nhận được nhiệm vụ chỉ định cho mình từ mấy tháng nay đã bị bãi bỏ? Tình hình thật là u ám, mờ mịt, và tối hôm đó, khi có những tin đồn lan đi khắp trại rằng quân nhảy dù Mỹ đã nhảy xuống bên kia Ecuadore thì tình hình lại càng mơ hồ hơn.

Những người trong các đội Commando hôm nay trở về sớm hơn mọi ngày đã đem những tin tức ấy. Tin đồn được truyền đi và được hoan nghênh vô cùng, vì nó trái hẳn một cách bi kịch với bản tin của Quân đội quốc xã. Nếu như tin này đúng, thì chuyến tù không thể đi được. Nhưng làm thế nào quân nhảy dù nhảy xuống gần Ecuadore mà mặt trận lại yên tĩnh thế? Có thể như vậy được không? Chắc chắn như vậy, trong chiến tranh mọi thứ đều có thể được chứ. Nhưng nếu như bản tin của quân đội quốc xã là đúng, đúng với tình hình thực tế, thì như vậy vẫn còn thời gian để dời trại, và chắc chắn là chuyến đi đồng người như thế này đã nêu rõ điều đó. Sự thật là thế nào? Ai biết được? Ai có thể đợi chút ánh sáng vào chỗ tối tăm này được?

Buổi chiều đổ xuống trại. Trong hầm than nhà tắm, trong kho khoai nhà bếp, các anh em tù nhân đang ráo riết bới những người được che giấu ra. Theo lệnh của Krémor, anh nhân viên khói của Trại Nhỏ cũng kéo Ponson ra khỏi cái hốc trong ống dẫn nước. Những người được giải thoát chạy về các khói, ở đấy các trùm khói đã được Krémor chuẩn bị sẵn và biến mất vào đám tù nhân. Nhưng còn một số người ẩn nấp ở đâu vẫn còn đấy, như Runki, vì để anh ở dưới hầm nóng còn tốt hơn. Krémor phải làm một lô công việc và phải chạy khắp nơi trước khi mọi thứ được

Trận trại giữa bầy sói

tổ chức. Khi trở về khôi mình, anh thấy Bôkhâu vừa đi gặp Riômang để hỏi lại cho kỹ về tin đồn đầy hi vọng chung quanh việc nhảy dù gần Ecsuoc. Anh bạn người Pháp chỉ có thể thuật lại rằng những câu chuyện trong đám bọn SS ở câu lạc bộ chứng tỏ tin đó đã được những dài phát thanh nước ngoài đưa ra. Điều đó không thể tin cậy được và người ta không thể có một quan niệm chính xác về tình hình quân sự hiện nay.

- Chẳng làm thế nào được, - Bôkhâu nói với Krêmo.
- Chúng ta sẽ dành để chuyến tù đi thôi.
- Còn đứa bé thì thế nào?

Bôkhâu không có can đảm làm cho Krêmo thất vọng, nên anh nói dối:

- Tôi sẽ hỏi ngay xem nó ở đâu đã. Rồi tôi sẽ đi tìm nó.

Krêmo gật đầu.

- Tốt, Hecbe à, tốt lắm. Đứa bé phải trở về với chúng ta, chúng ta mang nợ với hai người trong boong-ke và Pipich.

Bôkhâu không nói gì.

Sau một giấc ngủ trằn trọc, đèn tầng sáng Krêmo đã dậy. Các tù nhân được chọn cho chuyến tù đi đã sẵn sàng trong khói. Những người tình nguyện ở các nhóm im lặng từ biệt các đồng chí của mình. Những vũ khí họ tự làm ra giấu trong quần áo. Liệu họ có thể giải thoát được chuyến tù mà chạy sang chỗ quân Mỹ không? Bao nhiêu tên SS sẽ đi theo chuyến tù? Chuyến tù đi về đâu?

Krêmo đi từ khối này sang khối khác.

– Khi thằng Rainobôt gọi thì ra xếp hàng. Cứ chạy quanh, các anh hiểu chưa. Có lẽ báo động hôm nay sẽ sớm hơn, và chúng ta có thể kéo dài việc khởi hành được.

Nhưng một điều hoàn toàn khác hẳn và không thể lường trước đã xảy đến. Tất cả kế hoạch trì hoãn đều bị đảo lộn. Nửa giờ trước thời gian quy định, mấy trăm tên SS đã đến cổng. Chúng đứng thành một hàng dài, súng cầm sẵn trong tay, lựu đạn gài ở thắt lưng. Cái cổng sắt đúc đã mở ra, và vẫn để mở. Bọn chỉ huy khôi chạy qua sân kiểm soát vắng vẻ vào trong trại, tay cầm gậy gộc và súng ngắn. Chúng xông vào các khôi, không kể là khôi nào, đánh đuổi tù nhân ra ngoài đường như chúng định xua tất cả trại ra cổng. Mọi người kêu la rít, chạy vào chạy ra, chạy chen cà vào giữa bọn chỉ huy khôi gầm hét, vào giữa đám tù nhân đang chạy trốn. Việc chọn người cho chuyến tù biến thành một cảnh hỗn loạn, kêu la, tháo chạy. Họ bị lôi ra những lối bên, rồi bị dẫn lén đường chính lên sân kiểm soát và đưa qua cái cổng đã mở sẵn!

Bọn chỉ huy khôi lại quay vào trại quét những toán khác ra cổng.

Đám người bị săn đuổi ấy mất cả khả năng suy nghĩ, họ chỉ còn là một toán người sợ hãi, bỏ chạy, với cái bản năng không thể tự chủ được nữa, chỉ biết hãy chạy trốn khỏi những nhát đòn của bọn kia, chạy qua cổng, đường như ra đến ngoài kia họ có thể tìm thấy một sự giải thoát nào đấy. Đám người chạy qua trại như một cơn lốc. Bọn SS đứng thành dãy dài tỏa sang hai bên khôi đông đảo những tù nhân đã bị xua đuổi ra. Sau khi chúng làm xong việc xua người, cánh cổng đóng lại, và đoàn người kéo xuống con

Trận truy giữa bầy sói

đường rộng, đi nhanh như chạy, giữa tiếng kêu la với những trận đòn bằng báng súng. Lúc ra đến chỗ cây chấn, bọn SS đã gần dần được dám người vào trật tự để đi đều.

Cơn giông tố ấy không kéo dài tới một giờ. Những người ở lại trong các khói nhà không thể suy nghĩ, cũng không nói được; máu sói sục sục tràn lên tim lên óc. Bên bàn, trên ghế, trên giường trong nhà ngủ, họ gục xuống, lấy tay che mắt, cố né tránh hơi thở mệt nhọc của họ bình tĩnh lại.

Một giờ sau sự kiện kinh hãi ấy, tiếng còi rú lên. Nó rú lên như một mụ đàn bà bị nắm lấy tóc. Lại báo động phi cơ oanh tạc!

4.

Các tù nhân trong phòng đồ dạc đã thôi làm việc mấy ngày nay. Căn nhà trở thành một nơi trốn tránh tốt cho họ. Ở đây, họ được thoát khỏi những chuyến đi. Khi cơn giông tố trút xuống trại cũng bị cánh nhốn nháo lôi cuốn; chỉ trong khi báo động, họ mới định thần lại, và lập tức họ thấy ngay tên Vurăc đã biến mất. Con chuột ấy đã nấp ở đâu đây chăng? Nó còn trong căn nhà này không?

Họ tìm nó, hỏi các tù nhân trong phòng quần áo trên tầng hai và hỏi các tù nhân trong phòng dụng cụ ở tầng dưới:

- Các anh có thấy nó không?

Không ai biết tin tức gì về hắn. Có lẽ thằng cò mồi được ở trong trại trong lúc tù nhân bị cưỡng bách phải ra đi, và đã bị xua ra cùng với những người khác chăng? Có lẽ hắn đã tình nguyện đi theo chuyến tù để thoát khỏi việc tính sổ nợ đang chờ hắn chăng? Anh em tù nhân lại trở lên gác. Họ có nên báo cáo việc hắn biến mất với tên Xvailinh không? Nhiều người khuyên không nên. Thôi đừng dính vào mà đại. Có lẽ chính thằng Xvailinh đã thu xếp cho thằng cò mồi kia biến đi. Họ quyết định là không nói gì cả.

Các nhóm kháng chiến sôi sục cả lên. Họ đòi hỏi vũ khí. Sốt ruột và lo lắng đang đe dọa phá vỡ kỷ luật. Việc tiếp xúc giữa các nhóm kháng chiến qua những người liên lạc không thích hợp nữa. Tình hình khẩn trương lúc này đòi hỏi các đồng chí ILK kia mỗi lúc một bước ra khỏi tình trạng bí mật của họ. Do đó có một quyết định chớp nhoáng là phải tổ chức cuộc thảo luận với những người cầm đầu các nhóm kháng chiến.

Trời vừa tối, hơn một trăm người của họ bước vào một nhà trống rỗng vì mọi người ở đây đã bị đuổi đi cả. Krêmơ cũng tham dự cuộc thảo luận.

Bôkhâu vừa khai mạc cuộc họp thì trong hàng người đã có một yêu cầu lên tiếng đòi phải vũ trang chống lại những chuyến đi sau. Pribula lại là người nóng nảy hơn ai hết. Các bạn anh trong từng nhóm Ba Lan cũng theo ý kiến của anh. Có những anh em phụ trách khác cũng yêu cầu bỏ cái sách lược thụ động đi.

Trận trại giữa bầy sói

– Thà chúng ta ra chiến đấu còn hơn ngồi đây mà nhìn trong khi các đồng chí của ta bị đưa đến chỗ chết. Hôm nay mười nghìn, ngày mai có thể là ba mươi nghìn. Sự lo lắng tăng thêm.

– Chúng ta hãy dùng vũ khí đi! Ngày mai dùng đi thôi!

Krêmơ đứng một bên không thể tự chủ được nữa. Anh gào vào đám người ôn ào:

– Trước hết hãy chấm dứt cái trò hò hét diên rồ ấy đi đã! Đây không phải là một cuộc biểu tình đình công, chúng ta đang ở trong trại tập trung! Các anh muốn làm ám lên để kéo tụi SS vào đây phải không?

Lập tức yên lặng ngay.

– Các anh muốn dùng vũ khí – ngày mai ư? Được, được.

Vẻ chế nhạo của Krêmơ làm họ tức giận. Nhiều người lai bắt đầu huyên náo.

– Để tôi nói, mẹ kiếp! Là trùm trại, tôi phải mang cái gánh nặng nhất, cho nên tôi có quyền nói phần của tôi. Thật ra chúng ta có bao nhiêu vũ khí tôi không biết. Các anh biết cái đó rõ hơn. Nhưng tôi biết một điều! Là không có nhiều lầm và cũng không đủ để trị 6.000 thằng SS. Tôi cũng biết rằng tên chỉ huy trưởng sẽ lo làm sao không để lại một cánh đồng đầy những xác chết ở đây nếu như chúng ta không buộc nó phải làm như thế vì sự ngu ngốc của chúng ta!

– Vì sự ngu ngốc của chúng ta ư?

– Anh là cái thứ trùm trại gì thế?

– Nghe đây, anh ta lại còn bệnh vực cho thằng chỉ huy trưởng nhơ bẩn ấy nữa!

Bôkhâu ngắt lời:

– Để yên cho trùm trại nói hết đã.

Krêmơ thở phì phè:

– Tôi không rõ tất cả các bạn có là đảng viên cộng sản hay không. Tôi là một! Nay giờ xin các bạn hãy nghe kỹ xem các bạn hiểu tôi nói như thế nào.

Anh ngừng lại một lát.

– Chúng ta có đứa bé giấu trong trại này. Chắc các bạn đều biết. Vì đứa bé đó mà chúng ta phải trải qua bao nhiêu vất vả. Vì nó mà hai người của chúng ta bị giam trong boong-ke, các bạn biết họ là ai rồi. Vì đứa bé mà Pipich của chúng ta đã chịu để cho chúng đánh chết. Một lô các bạn khác của chúng ta phải giơ đầu ra chịu chỉ vì đứa bé. Ngay các bạn ngồi đây cũng đang bị nguy vì đứa bé. Đã có những lúc mà số phận của toàn trại chỉ treo trên sợi tóc. Tại sao chúng ta lại ngốc đến nỗi che giấu đứa bé đi như thế? Nếu khi thấy nó, chúng ta giao ra ngoài cổng thì Pipich của chúng ta sẽ còn sống, và Hofen với Krôpinxki bây giờ đã không ở trong boong-ke chờ chết! Và cũng sẽ chẳng có gì nguy hiểm cho các bạn hay cho toàn trại. Cố nhiên làm như thế chúng nó sẽ giết đứa bé, nhưng điều đó sẽ chẳng nguy hiểm như thế này, có phải không?

Khắp căn phòng đều chăm chú lùng.

– Như anh thì anh có giao đứa bé cho bọn SS không?

Trò chơi giữa bầy sói

Krêmơ hỏi Pribula đứng cạnh mình.

Anh chàng Ba Lan trẻ tuổi không trả lời. Krêmơ trông thấy những tia sáng long lanh nén lại trong mắt Pribula.

– Các bạn thấy đấy, vẫn đề quyết định giữa cái sống với cái chết khó khăn biết chừng nào! Thế các bạn nghĩ rằng việc đưa chuyển người ta ra cỗng để đi đến chỗ chết là việc tôi làm vui vẻ lắm hả?

Krêmơ quay về phía những người khác.

– Tôi sẽ phải làm thế nào? Tôi có nên đến chỗ thằng Kluttich mà nói: "Tôi từ chối không tuân lệnh, cứ bắn chết tôi đi...". Tôi thật là vĩ đại, có phải không?... Các bạn sẽ lập một dài kỷ niệm cho tôi, tôi chắc thế.. Nhưng tôi không làm được cái vinh dự ấy, trái lại tôi sẽ đưa người ta đến chỗ chết để mà... cứu người ta, chỉ cốt làm sao ngăn không cho thằng Svan bắn chết!

Krêmơ nhìn vào những bộ mặt đang chăm chú nhìn anh.

– Các bạn có hiểu cái đó không?... Hiểu không phải là dễ đâu. Không dễ tí nào. Vì cái mà chúng ta phải làm bấy giờ không phải chỉ đơn thuần là một quyết định! Vấn đề không phải đơn giản chọn giữa sống với chết! Nếu mà thật như thế, tôi sẽ bảo: Các bạn nói phải đấy, đưa vũ khí ra đi, bắt đầu từ ngày mai chúng ta sẽ bắn! Các bạn nói đi nào. Có phải chúng ta đưa Pipich đến chỗ chết vì chúng ta cứu đứa bé không? Các bạn nói đi nào! Chúng ta có nên để đứa bé bị giết mà cứu lấy Pipich không? Nào, các bạn hãy nói đi!... Ai có thể cho tôi câu trả lời đúng được?

Krêmơ đã bốc lám rồi. Anh còn nhiều điều muốn nói. Nhưng những ý nghĩ càng thêm phức tạp, anh đưa tay ra như khuôn

những ý nghĩ ấy lại, nhưng không tìm được cách nào để diễn đạt được nữa, và anh dành chịu bó tay trước cái khó khăn không thể khắc phục.

Mọi người im lặng. Hình như Krêmorpha đã từng nói nặng nề của mình ra khỏi một cái cân và đặt vào tay những con người kia: Đây, tự các bạn hãy cân lấy xem!

Mọi người đã bình tĩnh. Ký luật hơn lúc trước khi mới bắt đầu, cuộc bàn cãi đưa đến một kết luận.

Những người lãnh đạo nhóm và các đồng chí ILK đã có thể cùng nhau đề ra chiến lược cho mấy ngày sắp tới. Yêu cầu vũ trang khởi nghĩa bị bác bỏ, vì chưa chín muồi. Cuộc thảo luận đưa tới một tin tưởng rằng tình hình yên lặng ở mặt trận chỉ có thể là tạm thời và bọn phát xít trong trại chỉ còn tính ngày chờ chết. Việc trì hoãn và thụ động kháng cự vẫn là một sách lược đem áp dụng, mặc dầu phải cay đắng mà nhìn hàng nghìn người nữa đi đến chỗ chết.

Brenden trong đội tuần tra của trại bước vào. Anh nói khẽ với Bôkhâu tỏ ra rất xúc động.

– Các đồng chí, – Bôkhâu kêu lên – mặt trận lại tiến gần nữa! Chúng ta vừa nhận được một tin có thể tin cậy được! Chiến đấu ác liệt đang diễn ra ở phía đông Muynhauxen! Langendanza và Aidonac đã bị chiếm rồi!

– Im lặng! Đừng có hò hét lên! Các anh điên hay sao?

Krêmorpha ngăn lại, át tiếng ồn ào của mọi người đã nhảy cồn lên ở các hàng ghế.

Trận trại giữa bầy sói

Sáng sớm hôm sau, Krêmơ lại nhận được những lệnh mới. Trong khoảng vài tiếng đồng hồ, 10.000 người nữa phải đi, và sau đó lại 10.000 người khác nữa. Và cũng trong ngày hôm đó, tất cả 800 tù binh Liên Xô được lệnh phải ra đi.

Những gian nhà trại của bọn SS đã vang lên tiếng hò hét, tiếng ra lệnh. Từng toán được chỉ định đi áp tải những chuyến tù không lồ. Những cuộc chuẩn bị vội vã của chúng để chuồn là do việc bị mất Aidonäc gây ra. Từ mấy ngày nay, hàng ngàn tù nhân đã sẵn sàng để đi. Cả trại nhốn nháo hỗn độn. Trong khi Krêmơ được các trùm khối và một số người trong đội tuần tra giúp đỡ tập hợp chuyến tù thứ nhất và trong lúc những toán đồng SS đi từ những căn nhà của chúng vào trại thì ILK họp một cuộc họp vội vã ở Khối 17.

Việc tù binh phải ra đi có nghĩa là mất những nhóm kháng chiến mạnh. Nhưng họ quyết định là các tù binh vẫn sẽ phải tuân lệnh. Vì có thể chắc chắn rằng quân Mỹ sẽ từng giờ từng phút tiến gần thêm nữa, các tù binh đã được lệnh tiêu diệt những toán áp tải ở giữa đường khi nào họ đoán là tiền đội của quân Mỹ đã đến gần đó. Rồi họ sẽ phải chạy sang chiến tuyến của Mỹ. Những nhóm ấy có thể được trang bị bằng những vũ khí để đánh chém và một vài khẩu súng lục. Bôkhâu được ủy nhiệm giao vũ khí cho họ. Đó là một quyết định sống còn. Các đồng chí ILK chia tay nhau vội vã như lúc tới họp.

Các tù nhân Pháp, Ba Lan, Nga, Đức, Hà Lan, Tiệp, Áo, Nam Tư, Rumani, Bungari, Hunggari, và rất nhiều dân tộc khác đều phải có người đi. Trong quang cảnh xì xô của đủ các thứ ngôn ngữ ở các khối tụ tập đông người, có đủ thứ tiếng rầm rì, ồn ào, tiếng kêu, tiếng hét.

Giữa những cuộc chuẩn bị vội vã loạn xạ ấy, tiếng còi bỗng rú lên: Báo động! Mọi người vui mừng chạy trở về các khối. Bọn SS đã xếp hàng bỗng chạy bỏ về trại của chúng. Mười sáu người của đội cứu thương chạy qua sân kiểm soát. Tên Rainoböt hét gọi họ qua cổng sắt đã đóng:

– Chúng mày trở về đi!

Mười sáu người ngập ngừng một lát, nhưng rồi họ quay lại và chạy xuống sân kiểm soát trở về. Các tù nhân đứng ở cửa dãy nhà khối đầu tiên nói với nhau:

– Chúng nó không cho tiểu đội cứu thương ra ngoài nữa!

Kơn cho những người của anh về y tá, quay người chạy đến phòng nhân viên, giật mở tung cánh cửa phòng giấy Krêmơ và vui sướng kêu lên:

– Cuộc đi săn thể là hết rồi!

Anh lại đóng sầm cánh cửa vào và chạy theo những người của anh.

Trong chớp mắt, mọi thứ bên trong bên ngoài trại đều trông như bị quét sạch. Xa xa, có thể nghe thấy những tiếng inh inh dội tới. Tường các nhà khối rung lên, các tù nhân đứng ngồi sát vào nhau như những người bất ngờ gặp sấm

Trận trại giữa bầy sói

chớp nén trốn vào một chỗ kín. Họ nghe ngóng sự kiện kỳ lạ ở bên ngoài, trong khi còn mang một cái chǎn cuộn lại deo tréo bên vai, hay một cái cốc uống nước, một cái bát ăn treo lủng lẳng ở một sợi dây vong quanh ngực, tay đang cầm một hộp bằng giấy bìa. Quân Mỹ có tới gần hơn là họ hy vọng và tin tưởng không? Cái tiếng inh inh oàng oàng ấy ở đâu vọng đến? Ở Eefuôc – hay có lẽ ở ngay Vaima nữa.

Mấy tên Svan, Kluttich, Vaisangcơ, Rainobôt, Camlôt và những tên sĩ quan khác túm tụm vào với nhau trong hầm trú ẩn bằng xi-măng ở ngoài trại. Các hố cá nhân và hố bom đầy những bọn SS. Những tiếng inh oàng dội đến làm chúng chui đầu xuống, một sức gì mạnh hơn nữa ấn chúng xuống với một sức ép mãnh liệt.

Suốt một giờ im lặng sợ hãi và một giờ khác nữa đè lên. Sau cùng, khi tiếng còi báo hết, chúng bò ở dưới đất lên như những con vật hoảng hốt chạy tán loạn. Những tiếng còi báo hiệu vang lên, những tiếng chỉ huy hò hét. Hàng ngũ bọn SS lại xếp lại. Tên Svan và tay chân của hắn chạy về chỉ huy sở. Tên Rainobôt vội vã về phòng điểm danh, và lát sau giọng hắn lại vang trên ống loa:

– Trùm trại, cho tù đi lên! Cho tù đi lên ngay?

Trong khi báo động, hàng ngàn người đã thề không rời khỏi trại. Bây giờ hàng ngàn người lại để cho mình bị xua ra cổng bằng sức mạnh của mệnh lệnh. Chẳng ai đếm số người đi nữa, vì quá vội vã. Krêmo ở lại giữa các khối với đội tuần tra, cho ai muốn đi thì đi.

– Đi đi, có lẽ anh em sẽ may mắn đây.

Nhưng không thấy một tên chỉ huy khói nào tới cả, chúng còn đang bận với đám người trên sân kiểm soát và đang dồn họ ra cổng. Sau khi toán người cuối cùng đã ra, cánh cổng đóng sầm lại.

Nhiều trùm khói trong khi di theo khói của họ, đã tự nguyện đi với chuyến tù. Sau khi cơn giông tố mới xảy ra đã tan, Krêmoz gọi các trùm khói còn lại vào trong một nhà khói đã vắng ngắt.

– Một chuyến 10.000 người nữa theo dự định sẽ đi hôm nay
– anh báo tin và những nét mệt mỏi hiện rõ trên mặt anh.

Vẽ lo lắng cũng hằn trên khuôn mặt các trùm khói.

Liệu chúng ta còn phải chịu đựng cái đó nữa không? Sao chúng ta không thể tự bảo vệ mình được? Ai biết là quân Mỹ đã đến đâu?

– Ai biết được? – Krêmoz gật đầu mệt mỏi. – Nay, tôi sẽ không tập hợp chuyến tù đi nữa, tôi muốn báo cho các bạn biết như thế. Báo động đã cho chúng mình những giờ phút quý giá. Có lẽ hôm nay sẽ còn báo động lần thứ hai nữa và chúng nó không dám cho đi đâu. Hoặc giả có lẽ chúng nó sẽ tổ chức một cuộc săn bắt nữa, và quét chúng mình ra. Chừng nào chúng ta còn ở trong quyền lực của bọn SS thì cái chức trách chết tiệt của tôi còn buộc tôi phải thi hành mệnh lệnh. Vì thế nên tôi nói để các bạn biết về chuyến đi thứ hai, nhưng tôi thì tôi không tập hợp đâu, dù có thể có nguy cơ là chúng nó quét chúng mình ra. Các bạn hiểu ý tôi chưa?

Krêmoz không đợi trả lời, anh có thể đọc thấy trong những gương mặt của họ câu trả lời rồi. “Cứ chờ xem, giữ cho vững! Báo cho những người của bạn biết như thế!”.

Trần trại giữa bầy sói

Trên đường về những khu nhà của họ, các trùm khói bị những tù nhân quá kích động giữ lại. Những tiếng xôn xao hoảng hốt đã làm cho họ mất cả những cảm nghĩ của mình. Nghe nói quân nhảy dù Mỹ đã nhảy xuống gần Butstet, một đội tiền quân của họ nghe đâu đang tiến đến Ecfuoc.

– Anh có biết gì không? Có nghe thấy gì không? Có thật một chuyến tù khác đi hôm nay không?

Thắc mắc, hy vọng, lo âu...

Cái kỷ luật chặt chẽ của trại bao nhiêu năm qua đã kìm giữ các tù nhân bấy giờ bị vỡ tung mảnh trong tình trạng tan rã chung của những ngày cuối cùng. Không ai chú ý đến các điều lệ cấm đoán nữa. Bọn phát xít đã mất cả uy quyền của chúng, và đối với đám tù nhân, tất cả điều còn lại chỉ là cái nguy cơ bị dời đi và bị quét sạch trong phút cuối cùng. Có Krémor di bên cạnh, Bôkhâu bước vào khôi các tù binh Liên Xô. Bôgoxki và một số người lãnh đạo các nhóm kháng chiến cùng với các đồng chí Đức rút vào trong nhà tiêu của khói. Bôkhâu đã đem theo đến năm khẩu súng lục tốt và những khẩu súng này biến ngay vào quần áo các quân nhân.

Bôgoxki đã vạch ra một số kế hoạch đơn giản. Các nhóm kháng chiến Liên Xô sẽ di hai bên đoàn người và che hai bên sườn. Mục đích là để bất thành lính diệt được càng nhiều tên SS càng hay, và tước vũ khí của chúng. Đó là nhiệm vụ đội vệ binh di bên sườn. Những người khác của Hồng quân sẽ lập tức tham gia chiến đấu ngay. Nếu cuộc tấn công thắng lợi, mọi người sẽ kéo chạy lên đỉnh khu rừng ở Tuyarin và bắt liên lạc với quân Mỹ đang tiến tới gần. Nếu kế hoạch thất bại...

– Thôi được, – Bôgoxki chỉ nói có thể. – Chúng ta đã làm nhiệm vụ của chúng ta.

Anh cho những người lãnh đạo nhóm ra ngoài: họ phải phân phối vũ khí. Böyle giờ chỉ còn anh với các đồng chí Đức. Đã đến lúc từ biệt nhau.

Không ai nói với ai một lời. Bôgoxki giơ tay ra bắt tay Krôpinxki và chỉ thốt được một tiếng như lần trước:

– Đồng chí..

Rồi họ im lặng ôm choàng lấy nhau mà hôn. Khi Bôgoxki lặng lẽ để tay lên vai mình, Bôkhâu thấy rực lên một cảm giác nóng hổi. Những cái nhìn của họ gặp nhau qua làn nước mắt trong như pha-lê, qua tình thương yêu ruột thịt xưa nay đã gắn bó họ với nhau. Họ mỉm cười.

Khi đã vượt qua được phút cảm động, họ lại hỏi chuyện với nhau một cách sòi nổi nhưng đau đớn.

– Tớ còn một cái cho cậu. Dứa bé.

– Người của anh giữ nó à? – Krêmơ rất ngạc nhiên hỏi.

Bôgoxki lắc đầu.

– Thế là cậu đem nó đi, – Bôkhâu kêu lên – mà cậu không nói thật với tớ...

– Lần cuối cùng tôi nói: Tôi không đem dứa bé đi.

Anh đi vội ra nhưng rồi trở lại ngay, một binh sĩ Hồng quân trẻ tuổi đi theo anh.

– Cậu này – Bôgoxki chỉ vào người quân nhân.

Trận trại giữa bầy sói

Anh chàng trẻ tuổi gật đầu. Anh lính trẻ này trước kia là một người trong đội Commando nuôi lợn của bọn SS trong trại, đằng sau y xá. Theo chỉ thị của Bôgoxki, anh đã lấy cắp đứa bé trên giường Zitkôpxki, đem giấu nó vào trong cũi của một con lợn sows có mang. Đứa bé vẫn còn đó. Trong đám tù nhân của đội Commando không một ai hay biết...

Một lát sau, Krêmơ đến chỗ ấy. Anh đã bàn với Bôkhâu về việc đó rồi. Đứa bé sẽ ở trong khối 38, khối của Bôkhâu.

Đội Commando coi chuồng lợn cũng đã bị giám nhiều người vì mấy chuyến tù đi, chỉ còn lại một số trong căn nhà chái xây dựng một cách sơ sài; Krêmơ bước vào đó. Không nói dông dài, anh báo ngay cho họ biết mục đích anh đến. Họ đều ngạc nhiên khi nghe nói đứa bé giấu ở chỗ họ. Krêmơ không để họ có thời giờ ngạc nhiên nữa.

– Đi theo tôi...

Anh nói với một anh Ba Lan chăn lợn, rồi cùng đi với anh ta vào trong hàng rào.

Anh dừng lại trước một cái chuồng như người lính trẻ đã tả lại.

– Nó ở trong này.

Anh Ba Lan bò qua, con lợn sẽ bị hoảng hốt kêu eng éc, và bò vào trong chuồng. Phía sau, dưới một dống rơm chất cao, quả nhiên anh tìm ra được đứa bé. Krêmơ bọc nó vào một cái chăn anh đã mang theo sẵn.

Được Bôkhâu chuẩn bị trước, các tù nhân trong khối sốt ruột chờ đợi đứa bé tới. Giờ họ theo Krêmơ vào phòng ăn. Bôkhâu đỡ lấy cái bọc ở tay Krêmơ đặt lên bàn. Anh nhẹ nhàng mở chăn ra.

Đứa bé hoàn toàn không được chăm sóc, bẩn thỉu, nó nambi co quắp run rẩy trước mặt họ. Họ rùng mình chăm chú nhìn nó. Trông nó như không có vẻ đói, anh lính trẻ đã trống nom đến cái ăn của nó, nhưng nó bê bết đầy những cứt rái của nó. Krêmơ đứng dậy lẩm bẩm.

– Các anh làm sao cho nó trở lại thành con người...

Vài người mạnh bạo nhận lấy việc ấy. Họ kéo những mảnh giề rách bẩn trên mình đứa bé, đem nó ra chậu tắm rửa sạch. Trong đám họ có một người Ba Lan. Anh ta âu yếm an ủi đứa bé bằng tiếng mẹ đẻ và lấy một chiếc khăn lau chùi cái thân hình nhỏ bé đang run rẩy. Rồi họ đem nó vào nhà ngủ, bọc nó vào những tấm chăn ấm. Anh em tù nhân đứng quanh giường, lúng túng, im lặng. Bôkhâu trầm ngâm gật gật đầu như không nói riêng với ai:

– Nó đã gây cho chúng ta bao nhiêu giờ phút đắng cay. Thằng Kluttich với thằng Rainobot vẫn luôn luôn tìm bắt nó. Nó được chuyển từ tay người này sang tay người khác như một gói đồ. Nay giờ nó về với chúng ta, và nó sẽ ở đây mãi cho đến lúc cuối cùng.

Một số người trong đám họ có lẽ không hiểu điều Bôkhâu nói. Có nhiều người mới đến ở lẩn lộn với những người cũ trong khối, tập hợp đủ loại Pháp, Ba Lan, Tiệp, Hà Lan, Bỉ, Do Thái, Ukren. Bôkhau nhìn lên mỉm cười với mọi người. gương mặt họ cũng mỉm cười lại với anh.

Một hồi báo động lần thứ hai lại làm cho trại vắng ngắt. Báo động kéo dài mấy tiếng đồng hồ nhưng không nghe thấy gì, cả những tiếng nổ ở xa cũng như tiếng ầm ì của động cơ trên trời đều không thấy. Các ống loa trong các khối im lặng.

Trận trại giữa bầy sói

Sân kiểm soát trợn trợn vắng tanh trong khi mấy giờ trước đó huyên náo ầm ĩ. Ngay cả những tên lính canh đứng trên tháp cũng không cựa quậy. Mọi vật nằm yên như chết, như bị tê liệt. Chiến tranh đâu ở trong cái cảnh tịch mịch này?

Không khí vẫn yên lặng đến tận chiều. Cuối cùng khi tiếng còi lại bắt đầu rú lên và hất ra tiếng kêu rít báo hết, trại mới khắc phục được tình trạng tê liệt một cách khó khăn.

Trong suốt lúc báo động Krêmơ ở trong phòng nhân viên, mắt mỏi nhìn ra cửa sổ. Ngoài cổng còn yên lặng, yên lặng một cách nguy hiểm! 10.000 người nữa phải đi, Krêmơ chờ đợi thông báo từng phút. Rồi những bọn hung đồ lại sẽ bắt đầu cuộc săn bắt của chúng, vì anh chẳng làm gì để tập hợp thuyền tù cả. Nhưng cũng không có gì xảy ra.

Để làm dịu bớt nỗi lo lắng của chính mình, Krêmơ nói:

– Báo động thật là tốt, chúng mình đã tranh thủ được một ngày, chúng nó không thể bắt dời đi được nữa.

Nhưng rồi có cái gì lại đụng đầy ở ngoài cổng. Các tù nhân trong phòng nhân viên nhảy ra cửa sổ. Một đội SS từ các nhà trại đi ra, bước dọc theo hàng rào đến cổng.

– Cái gì thế?

– Việc ấy đã đến – giọng tên Rainobôt:

– *Trùm trại, cho tù binh ra cổng?*

Krêmơ ngừng lên nhìn chiếc loa và gật đầu với mình: anh đã biết cái đó. Chân bước nặng nề, anh khoác chiếc áo ngoài vào người, bước lên phòng làm việc.

Tiếng gọi ấy đã làm cho trại trở lại hoạt động. Tù nhân từ các căn nhà chạy ra, thấy Krêmơ đi lên, đoàn người đứng quanh quẩn ở trước nhà khỏi các tù binh. Bôkhâu, Kôđixec, Pribula, Van Dalen lách lối đi qua đám người. Họ đứng với nhau im lặng không cử động, mặc cho đám người bắt đầu nhốn nháo, vì thấy Krêmơ vừa bước ra khỏi nhà khỏi với những tù binh đầu tiên. Họ đứng thành hàng. Người cuối cùng bước ra là Bôgoxki. Anh không còn mặc bộ đồ vải của tù nhân nữa, mà là một bộ binh phục đã sờn của Hồng quân, như những đồng chí khác của anh.

Các tù nhân đứng sát vào nhau xếp lên thành hàng mươi.

Krêmơ phải ra lệnh đi; rồi anh bước lên đầu đoàn. Bôgoxki để cho đoàn người đi qua mặt mình. Anh kiểm lại các bố trí bí mật của các lực lượng. Rồi anh quay lại đám đông nói.

– Xin chào các đồng chí, chúng ta sẽ lại gặp nhau.

Anh kêu lên bằng tiếng Đức. Các tù nhân vẫy tay chào. Các đồng chí ILK đứng đê đầu trần. Bôgoxki quay lại từ biệt họ bằng một cái nhìn im lặng cuối cùng.

Tám trăm người lên sân kiểm soát với một trật tự quân sự, bước chân đi đặc biệt đều. Từ các căn nhà khỏi hai bên, anh em tù nhân nhìn theo họ. Hai cánh cổng sắt đúc mở toang. Đoàn người phải đứng lại giậm chân tại chỗ, rồi lại di lên cho đến lúc người cuối cùng bước qua cổng. Cánh cổng đóng lại.

Krêmơ, trong tay còn cầm mũ, đội lên đầu và chậm chạp trở về trại qua sân kiểm soát vắng vẻ.

Không thấy nói gì nữa về chuyến đi thứ hai, và ngày hôm đó lại chấm dứt trong một tình trạng yên tĩnh lạ thường.

VI

I.

Những ngày sau kế hoạch dời trại càng trở nên lộn xộn. Việc dời sạch tất cả trại như tên chỉ huy trưởng định làm, đã tỏ ra không thể được nữa. Nhiều khi những hồi báo động càng ngày càng dồn dập đã cứu được những chuyến tù đã được lệnh ra đi. Ngay cả việc tập hợp những chuyến tù cũng nhiều khi không làm được.

Trong những quãng thời gian giữa các cuộc bão động, các tù nhân bị bắt bừa, bắt cháp mọi nguyên tắc, bị xua ra khỏi các khói, dồn lên sân kiểm soát, và khi đã tập hợp được khá nhiều thì bị lùa ra cổng. Mặc dù có những chiến thuật tri hoãn, mặc dù có nhiều hồi còi báo động ngăn trở những chuyến di khiến họ được dễ thở, nhưng trong thời gian ấy, chúng vẫn tập hợp được hàng vạn người và lùa ra cổng. Trong 50.000 tù nhân, đến lúc cuối cùng chỉ còn lại 21.000 người trong trại.

Chẳng còn chút gì gọi là trật tự, kiểm soát nữa. Mỗi ngày, cảnh hỗn loạn tan rã lại càng tăng. Các tù nhân còn lại càng đấu tranh ráo riết để khỏi bị đẩy đi. Những tin tức không thể kiểm tra được khiến họ luôn luôn sống trong tình trạng kích động. Lúc đầu, họ nghe nói quân Mỹ đã đến Kala, ở đông nam Vaima, rồi những mũi dùi của chiến xa Mỹ đã đột nhập vào Butstet. Xen vào những tin tức hỗn loạn chẳng ai kiểm soát được áy lại có tin đồn rằng những chuyến tù đi sẽ ngừng lại và tên chỉ huy trưởng sẽ đầu hàng quân Mỹ.

Một buổi sáng, từ sáng sớm tuy chẳng có báo động gì đã có hai chiếc máy bay khu trục Mỹ xuất hiện trên trại. Các tù nhân chạy vội ra khỏi khố kêu lên:

- Họ đây rồi, họ đây rồi!

Nhưng sau khi lượn máy vòng quanh trại, máy chiếc máy bay lại bay đi.

Đôi khi trong những lúc báo động, không khí im lặng như chết, đôi khi có tiếng còi vừa dứt thì những bức tường mông các căn nhà trại rung lên do những tiếng động từ bên ngoài dội đến, dường như bom nổ và đại bác bắn nhau bên cạnh đó. Các tù nhân sốt ruột mong chờ, muốn giải phóng. Cảnh rối loạn do những nỗi thống khổ nặng nề của chiến tranh gây ra làm cả trại náo động. Và ngày lại ngày trôi qua. Đám người bị xua đi đây đó giống như một thân hình mảnh mông có ngàn vạn những vết thương chảy máu, nhưng vẫn tự bảo vệ mình chống lại với những nanh vuốt giết người của một con mảnh thú bị thương. Đứng giữa cuộc đấu tranh tuyệt vọng ấy là Krêma, các trùm khố và đội tuần tra của trại.

Tàn trai giữa bầy sói

Lợi dụng tình hình hỗn độn của một cuộc săn đuổi, Bôkhâu, Pribula và một số người trong những nhóm kháng chiến Ba Lan trốn vào phòng mổ ở y tá. Khi tên chỉ huy trưởng, bị tên Kluttich ném nặc thúc, ra lệnh tìm cái dài phát tin bí mật, mà lúc đó thực tế là có, thì họ đã phải đem phá hủy dài đi. Bây giờ, mấy anh em tù nhân Ba Lan đem những bộ phận còn giữ lại cẩn thận ghép lại thành một cái dài phát tin khác. Dây ăng-ten khi đó được ngụy trang khéo léo trong ống thu lôi vẫn còn trong phòng mổ.

Khi cuộc săn bắt hỗn loạn diễn ra khắp trại thì những người dũng cảm kia kêu cứu bằng cái dài cổ sơ ấy.

"SOS! SOS!"⁽¹⁾ Trại tập trung Buchenwald đây! Trại tập trung Buchenwald đây! Cần cứu gấp! SOS! Trại tập trung Buchenwald đây!".

Không biết những lời kêu gọi ấy có được nghe thấy không?

Đêm đó, các đồng chí ILK lại triệu tập những người lãnh đạo các nhóm kháng chiến. Họ họp nhau trong một khối nhà đã trống rỗng. Vì những nhóm Liên Xô bị hut di, nên cần phải tổ chức lại lực lượng. Những nhóm người Đức, Pháp, Tiệp và Hà Lan được chỉ định phụ trách khu vực tổng hành dinh của tên chỉ huy trưởng cũng gánh luôn cả nhiệm vụ của các nhóm Liên Xô là tấn công vào các nhà trại của bọn SS.

Không có tin tức gì dứt khoát và đáng tin cậy về tình hình

⁽¹⁾ Tín hiệu quốc tế dùng trong những trường hợp khẩn cấp đặc biệt.

mặt trận; tuy nhiên tình hình cũng giống như đứng trước một cơn bão táp sắp tới, số phận của trại có thể tính từng ngày, từng giờ, không chừng một ngày nào, một giờ nào đó bọn phát xít sẽ phải rút khỏi trại. Mặt trận đã gần, gần lắm! Không còn nghi ngờ gì nữa; những việc dời tù đi hấp tấp, thái độ giận dữ gắt gỏng của bọn SS đã sôi lên cao độ, vô số những lời đồn đại và tin tức, những báo cáo ngày càng nhiều, hoạt động ngày càng ráo riết của không quân và sau cùng, nhưng chưa phải là hết, tiếng động của chiến sự đã nghe rõ mồn một, tất cả khớp vào nhau thành một hình ảnh nêu lên rõ ràng sự thật của tình hình. Giờ dành cho quyết định cuối cùng đã tới.

Bôkhâu nói ra điều đó. Mắt anh gấp đôi mắt Pribula, và không cần ràoどn, anh nói thẳng với anh chàng Ba Lan trẻ tuổi:

- Với thái độ sốt ruột thường xuyên của đồng chí, đồng chí thường làm khó khăn cho chúng tôi, nhưng tuy thế đồng chí vẫn luôn luôn giữ kỷ luật. Tôi cảm ơn đồng chí về chỗ đó, đồng chí là bạn của tôi.

Bôkhâu ngồi xuống một chiếc bàn để mọi người nghe được rõ hơn.

- Vũ trang khởi nghĩa – anh nói gọn – có hai khả năng. Hoặc là việc chạy trốn của bọn phát xít sẽ ráo riết đến nỗi chúng không còn nghĩ đến việc tiêu diệt trại nữa, trong trường hợp đó chúng ta không cần phải chiến đấu. Hoặc là chúng định quét sạch chúng ta trong phút cuối cùng, lúc đó thì chúng ta phải chiến đấu! Dù thế nào thì mặt trận đã dù gần để chúng ta dám dựa vào đó mà khởi nghĩa được. Rõ như vậy chứ?

Trận trui giữa bảy sói

Không ai trả lời, có người gật đầu, nhưng tất cả đều ngồi sát lại chỗ Bôkhâu. Anh nói tiếp khẽ hơn:

– Bọn phát xít ngoài bản thân chúng nó ra không còn dựa vào ai được. Chúng sẽ không có cả lục quân lẫn không quân giúp đỡ. Chúng ta thấy được lý do đó và biết tại sao cho đến nay, tên Svan đã không tiêu diệt trại. Điều đó cũng không loại trừ khả năng là đến phút cuối cùng nó có thể xảy ra. Có lẽ ngay ngày mai đấy. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng đối phó.

Mọi người vươn đầu ra phía trước.

– Ngày mai, các đồng chí ạ, bất cứ giờ nào có hiệu lệnh báo động, giai đoạn hai của chúng ta có thể chuyển sang giai đoạn ba. Như vậy có nghĩa là các nhóm chiếm lĩnh vị trí xuất phát của mình và vũ khí sẽ được phân phối. Ngoài những vũ khí để đâm và chém, chúng ta có 90 khẩu các-bin, 200 chai đựng chất cháy, 16 quả lựu đạn, 15 khẩu súng lục và súng ngắn và một khẩu liên thanh nhẹ. Như vậy không nhiều lắm.

Bôkhâu nhìn những gương mặt im lặng.

– Hai nhân tố sẽ giúp chúng ta trong chiến đấu: mặt trận đến gần, và tình trạng hoang mang của bọn phát xít. Việc chạy trốn của chúng sẽ rất vội và mặc dầu chúng còn dám bắn trước. Như vậy có rõ không?

Bôkhâu đưa hai tay bóp trán.

– Chúng ta không biết tình hình sẽ đi đến đâu. Có thể chúng sẽ bắn một vòng từ trên các tháp canh. Có thể chúng sẽ vào trại và dùng súng phun lửa đốt cháy các khối nhà...

– Có thể chúng không làm được những việc ấy đâu, bọn chó đẻ – người lãnh đạo nhóm người Đức làm bầm.

Nhận xét chua chát ấy cắt đứt luồng tư tưởng của Bôkhâu.
Anh bỏ hai tay xuống

– Dù cho chúng định quét chúng ta bằng cách gì, thì cuộc chiến đấu của chúng ta vẫn phải tấn công. Bên trong dây thép gai, chúng ta còn là trong tay chúng, cơ hội duy nhất của chúng ta phải là phá ra thật nhanh.

– Thế nếu vòng gác ba chặng ấy vẫn còn? – Một người ngắt lời.

Bôkhâu lắc đầu. Pribula trả lời hộ anh:

– Nhưng bọn phát xít đang chạy trốn! Tất cả chúng nó chạy nhanh lắm! Vừa bắn vừa chạy. Chúng nó còn làm gì được với vòng vây canh gác ấy?

– Đúng, – Bôkhâu xác nhận – chúng nó sẽ vừa bắn vừa chạy, sẽ không còn vòng vây canh gác đâu.

Tất cả đều thấy rõ điều đó.

– Chúng ta phải ra ngoài trại thật nhanh. Nhiệm vụ các nhóm Ba Lan và Nam Tư là phải mở lối cho chúng ta.

Những người lãnh đạo các nhóm áy gật đầu. Họ đã biết nhiệm vụ của họ.

Bỗng một tiếng kèn báo hiệu của trinh sát nói vào qua cửa sổ. Đèn lập tức tắt ngay.

– Gì thế?

– Có một xe cam-nhông qua cổng đi vào.

Trần trại giữa bầy sói

- Vào lối này?
- Nó đã lại rồi.
- Bật đèn lên! - Bôkhâu gọi.

Đèn điện lại bật sáng.

- Vào nhà ngủ mau! Lên giường!

Mọi người trèo qua bàn, qua ghế vào nhà ngủ, cởi bộ quần áo, trèo lên những chiếc giường ba tầng kéo chăn đắp.

Một chiếc xe nữa đến. Chúng nó đang rẽ sang bên trái.

Đèn lại tắt. Bôkhâu đứng với người trinh sát.

Mấy chiếc xe chạy sang lò đốt xác. Tên hạ sĩ trông coi lò ở công sau. Mấy chiếc xe rẽ vào. Tên Svan bước vào nhà đốt cùng với mấy tên tùy tùng.

- Ba lò cháy phải không? - Hắn hỏi lại cho chắc.
- Như đã ra lệnh, - tên hạ sĩ báo cáo.
- Thế thì cho làm đi.

Bọn SS ra gỡ hành lý trên xe xuống. Hàng núi những tài liệu kéo vào trong nhà đốt, vứt vào lò.

- Chúng nó đang đốt cái gì đây.. - Anh trinh sát nói khẽ.

Bôkhâu ghé mắt vào lỗ nhỏ của cánh cửa, ống khói đèn ngòm của lò đốt xác tung lên một chùm lớn những tia lửa vào khoảng trời tối. Vô số mảnh vụn đèn bay vật vờ loạn xạ trong làn ánh sáng đó.

Bọn SS bê hết đồng này đến đồng khác vào. Tên Svan cùng mấy tên của hắn im lặng đứng gần đó. Hắn sốt ruột rit điếu thuốc lá. Khi cánh cửa lò nặng nề kéo lên, ánh sáng ghê rợn chiếu hắt vào mặt chúng. Tên Svan cười một mình. Hắn nhìn tên Vittich.

– Xem tôi có tài không?

Tên sĩ quan tùy tòng gật gù tán thành.

– Bây giờ không ai có thể có chứng cứ gì về chúng mình nữa, – tên Vaixangce lẩm bẩm, đặc chí.

Bôkhâu nằm bò bên cửa sổ gần hai tiếng đồng hồ. Sau cùng anh thấy những chiếc xe bỏ đi. Xe chạy qua cổng, cánh cổng sắt đúc đóng lại.

Những chùm tia lửa bụi xuống. Lúc này, ống khói thỉnh thoảng phut lên trước khi tắt hẳn.

– Chúng nó đốt gì thế nhỉ?

Bôkhâu nhún vai.

– Chắc không phải là xác..

Ngày lại bát đầu đầy những lo lắng. Các anh em trong đội Commando phục vụ bọn SS không được ra khỏi trại nữa nên họ trở về khói. Những tin tức họ đem về chiêu hôm trước lan đi khắp trại như một ngọn lửa rừng và gây nên tình trạng xôn xao cực điểm. Có lẽ Ecuoc đã thất thủ và quân Mỹ chỉ còn cách Vaima bảy dặm. Tình hình có thể biến đổi từng giờ. Không ai trong đám tù nhân có thể tin rằng bọn phát xít sẽ để nguyên trại như thế mà chạy, nếu như chúng bắt buộc phải

Trận trại giữa bầy sói

chạy. Ai cũng cho rằng không thể có chuyến đi nào nữa. Quân Mỹ chắc là đã đến quá gần nên chúng không làm việc đó được, nhưng cũng chưa gần quá đến mức có thể ngăn chặn một cuộc tàn sát. Sự bất trắc đi theo sát với thời gian, và mỗi giờ qua không có tai họa xảy ra đều là giành được trong cuộc đấu tranh chống sự đe dọa thường xuyên.

Bôkhâu nghĩ đã đến lúc Runki ra khỏi chỗ ẩn nấp. Trong khi mỗi giờ có thể đưa đến quyết định sống hay chết thì Runki còn ở trong cái "vọng lâu" ấy làm gì nữa? Râu mọc tua tủa, gầy guộc, Runki bò ra khỏi hố trở về giữa niềm vui hân hoan của các đồng chí. Trên bàn giấy trùm khói của anh, đứa bé ngồi đó, trong một bộ quần áo tù cắt nhỏ lại đem khâu vội vàng cho nó mặc. Họ bế cái mớ nhõ tí của nhân loại ấy giờ cho Runki:

– Đồng chí trẻ nhất của chúng ta đây!

Những toán đặc biệt của đội tuần tra trại đã tìm được những dụng cụ để đem dùng khi phải phá những chỗ nấp mà ra những xà beng, với những kìm cách ly để phá hàng rào dây điện. Những toán khác của đội tuần tra trèo lên quang đất trống ở sườn phía bắc trại. Họ soát lại những thứ đã chuẩn bị từ mấy tuần trước cho giờ phá rào. Gỗ, ván, và một số cánh cửa hỏng nằm rải rác trên mặt đất giữa các bụi cây và các gốc cây bị đắn. Chúng được xem là những vật liệu xây dựng bỏ quên hay những thứ bỏ đi. Không ai chú ý đến những vật đó, và cũng không ai ngờ đến mục đích bí mật của thứ đồ vụn vặt này đang nằm đó dưỡng như vò tinh: tương lai, đấy là những chiếc cầu bắc qua những hàng rào dây thép gai ở khu vực không có điện...

Các nhóm kháng chiến ở các khối đều sẵn sàng chờ mệnh lệnh. Bỗng một tiếng động cơ rú lên khiến các tù nhân chạy ra ngoài các nhà khói. Họ đứng hàng ngàn người trên đường, nhìn lên trời. Những chiếc máy bay oanh tạc của Mỹ lại đến. Hai chiếc, ba chiếc, bốn chiếc... Chúng lượn vòng trên trại rồi quay về phía Tây, theo hướng Vaima. Lại vẫn không có còi báo động. Lát sau, có những tiếng nổ ở xa. Có phải bom rơi xuống Vaima không? Tiếng ầm ầm của chiến trận vang lên. Những đạn đạn hung hăng rít lên, tiếng nghe nhỏ đi.

Krêmo ở lại trong phòng giấy nhỏ của anh với Bôkhâu và một số người lãnh đạo nhóm. Họ nghe tiếng inh inh ở bên ngoài, đầu óc hết sức căng thẳng. Phải chăng chỉ vì tiếng ầm ầm của bom đạn đã tạo ra một ảo tưởng là chiến trận đã đến gần? Cảnh yên lặng của chết chóc khắp chung quanh trại thật là nguy hiểm và không thể chịu được. Không ai nói với ai một lời. Họ dăm dăm nhìn ra ngoài qua sân kiểm soát vắng tanh. Trên các tháp canh, bọn lính gác đứng im lìm. Trên tháp chính ở cổng có thể thấy rõ những khẩu ba-dô-ka. Những gó đạn súng liên thanh chỉ chờ một ngón tay ấn vào. Mọi vật sao mà im lìm, cứng nhắc, không tự nhiên như thế...

Mặt Bôkhâu trông tái đi, anh không thể chịu được không khí ấy lâu hơn nữa. Anh bỗng quay ngoắt từ cửa sổ vào phòng, đi đi lại lại. Một người lãnh đạo nhóm Đức cũng không thể đứng đó nữa, anh ta đưa tay đấm một quả vào thành cửa sổ.

– Mẹ kiếp! Sắp có chuyện gì đây...

Krêmo lẩm bẩm.

Trùm trại giữa bầy sói

Bôkhâu đứng dừng lại chú ý nghe. Những tiếng nổ có thể nghe thấy rất rõ. Gần... gần ghê lấm.

Bỗng khoảng mười giờ sáng, cái yên lặng thái bình ấy bị tiếng nói của tên Rainobôt xé tan.

– Trùm trại và các trùm khói ra cổng ngay!

Tù nhân chạy quanh quẩn, kêu, hét! Những trùm khói còn lại tập họp trước cửa phòng nhân viên, mặt họ tái nhợt đi vì lo lắng. Krêmo bước ra khỏi phòng giấy.

– Ta đi thôi...

Họ đứng một lát ở cổng, các anh em tù nhân từ những lối đi nhỏ giữa các nhà khói chăm chú nhìn họ. Tên chỉ huy khói trực nhật mở cánh cổng sắt đúc, và tên Rainobôt bước vào. Chỉ có tên Rainobôt, không còn ai khác đi theo hắn; trên mép hắn thoáng một nụ cười rúm ró khác thường.

Krêmo bước lên trước mặt báo cáo. Tên Rainobôt vẫn thủng thẳng. Hắn trịnh trọng deo dây găng da lợn vào tay, vuốt vuốt trên những ngón tay. Gác hai tay ra sau lưng, hắn lắng nghe có vẻ chăm chú về phía cổ đại bắc nổ, nhìn qua một lượt những hàng trùm khói đứng nghiêm, và sau cùng hắn nói:

– Các vị... – hắn mỉm cười, rất đều. – Chúng ta phải đi thôi. Mười hai giờ trưa, trại phải di hết.

Hắn nắm lấy khuy áo ngoài của Krêmo

– Mười hai giờ! Nghe thấy chưa, ông đại tướng? Đúng mười hai giờ không sai một phút, trại đã phải bắt đầu đi rồi. Sẵn

sang đi, không thì..Tên Rainobôt búng ngón tay một cách lich sự vào chiếc khuy áo và bước qua cổng.

Trong khi Bôkhâu trở về trại cùng với các trùm khói, anh tính trước hết khả năng này đến khả năng khác. Một trận đã đến sát đây rồi! Những giờ phút trì hoãn có thể cứu được mạng người. Nhưng cái cách tên Rainobôt búng ngón tay của hắn như vậy là một dấu hiệu nguy hiểm.

Cho đến lúc này, đó là nguy hiểm lớn hơn cả..Họ phải chọn giữa cái đó với hy vọng đang bao trùm lên trại với những tiếng súng gầm.

Trước phòng nhân viên, các trùm khói bị các anh em tù nhân vây chung quanh. Tin ấy thoảng một cái đã truyền đi khắp trại. Đến mười hai giờ toàn trại sẽ phải dời đi!

Mọi người cùng kêu lên một lúc. Chúng tôi không đi! Chúng tôi không đi! Chúng tôi không đi!

Bôkhâu ở lại với Krêmo.

Bây giờ thế nào? Chúng ta làm gì? Báo động giai đoạn ba chăng?

Bôkhâu nháy múa ra, đưa hai tay xoa xoa lên đầu.

Quyết định này thật là gay go lắm..

– Báo động giai đoạn ba à? – Chưa, không, chưa đâu!
Khoan đã.

2.

Mặt trời đã lên cao hơn. Trời xanh hòa với không khí êm dịu, và ánh sáng mùa xuân làm cho mặt đất từ gần đến xa đều xinh đẹp.

Trại vắng ngắt không có ai, như đã chết. Sự yên tĩnh di dạo quanh các nhà khói nhẹ nhàng như những bàn chân hổ. Các anh em tù nhân ngồi trong nhà, im lặng, chờ đợi.

Rất nhiều người đã sẵn sàng để lên đường. Các nhóm đứng với nhau bên những hố xí. Một điều thuốc lá chuyên từ tay này sang tay khác...

Trong khi các đồng chí ILK đang ở chỗ Krêmơ, những người lãnh đạo các nhóm kháng chiến đã tụ tập ở khối 17. Những người của các nhóm ngồi trong khói, lẩn lộn với các tù nhân, và cũng im lặng chờ đợi như họ.

Những người của đội tuần tra nằm ở tất cả những chỗ bí mật của trại, sẵn sàng lấy vũ khí từ chỗ giấu ra...

Còn nửa giờ nữa đến mười hai giờ.

Riomang cho anh em thuốc lá. Krêmơ từ chối, lắc đầu; anh không nghiện thuốc.

– Chúng nó hãy còn một con đường thoát, – Bôkhâu nói. – Nếu không thì chúng nó sẽ không dời trại.

Bỗng anh thấy chột dạ. Tập trung những người lãnh đạo các nhóm ở khối 17 có đúng không? Giả thử việc kháng cự thụ động của trại dẫn đến việc cưỡng bách phải trực xuất thì sao? Thế chẳng xảy ra điều nguy hiểm là những người lãnh đạo nhóm sẽ rơi vào tay bọn SS ư? Bôkhâu hội ý các đồng chí ILK. Còn đủ thì giờ bỏ việc tập trung ấy đi. Bôkhâu đổi lại cách bố trí. Anh phái một đồng chí đến khối 17. Những người tề tựu ở đấy trở về các khối của họ. Những chỉ thị mới dặn rằng nếu bọn SS trả lời việc kháng cự thụ động bằng cách dùng đạn súng; do đó buộc phải có một cuộc khởi nghĩa, thì phát đạn thứ nhất bắn lên sẽ coi là hiệu lệnh. Lúc đó, vũ khí phải được phân phối nhanh như chớp, và các nhóm cũng phải bắt đầu chiến đấu nhanh như chớp, mỗi nhóm từ vị trí xuất phát của mình. Thảo luận xong ILK phân tán đi.

Bôkhâu cũng đã trở về khối. Krêmơ ở lại một mình.

12 giờ! Không khí căng thẳng ghê gớm.

12 giờ 5 phút! Vẫn chưa có gì. Ngoài cổng vẫn yên lặng.

Krêmơ, hai tay thọc sâu vào túi quần, đi đi lại lại trong phòng giấy của mình. Trong các khối yên lặng như tờ.

12 giờ 10 phút!

Bỗng – tuy người ta chờ đợi nhưng vẫn ngạc nhiên và như một ngọn roi vút – giọng tên Rainobôt vang trên ống loa:

– *Trùm trại! Cho tù di lên!*

Trần trại giữa bầy sói

Krêmo đứng im, đầu cúi xuống, như đang chờ đợi một cái tát vào sau gáy. Tiếng gọi nhắc lại, gay gắt hơn, ẩn sâu vào người hơn: *Đi lên!*

Có tiếng lầm rầm trong các khói.

- Yên lặng, các anh em, yên lặng!

12 giờ 15 phút.!

Mặt trời chói lọi. Những dải mây hiền lành nhởn nhơ trên trời xanh.

12 giờ 20 phút.!

Các loa thét lên:

- *Trại đâu? Đi lên ngay đi!*

Krêmo vẫn đứng yên một chỗ. Bây giờ anh nặng nề quay lại ngồi xuống bên bàn. Khuỳnh rộng hai khuỷu tay, anh tỳ trán lên hai nắm tay. Tiếng rì rầm trong các khói đã lạnh cứng lại. Các tù nhân đứng bên cửa sổ. Họ nhìn ra chỉ thấy vắng tanh...

Bỗng có tiếng xôn xao trong đám các tù nhân ở dây nhà khói trên đầu trông ra sân kiểm soát. Người nọ kiềng lên nhìn qua vai người kia, họ trông ra cổng, mắt mở to.

Krêmo cũng đã nhồm dậy với bước ra cửa sổ.

Hai chiếc xe chạy lên sân kiểm soát, rồi đỗ lại. Ở xe đầu hai người nhảy ra. Krêmo nhận ra tên Kluttich và tên Camlôt. Tên Svan, tên Vaixangor và tên Vittich bước ra khỏi chiếc xe thứ hai.

Và bây giờ chúng đứng nhập vào nhau. Mấy trăm tên SS vào qua cổng. Tên Camlôt ra lệnh. Những khẩu súng liên

thanh đặt lên, những băng đạn lắp vào súng. Một dây bọn SS đứng vào vị trí, tay cầm tiểu liên, ba-dô-ka, dằng sau những khẩu liên thanh.

Krêmơ cảm thấy mạch máu đập nhói nhói hai bên thái dương.

Nếu chúng nó nổ súng thì dây nhà khói trên đầu sẽ bị bắn trước tiên. Các tù nhân rối loạn chạy xa cửa sổ.

– Chúng nó bắt đầu đấy, chúng nó bắt đầu đấy!

Họ muốn chạy trốn, muốn bò xuống gầm bàn, gầm ghế.

Mấy người gan dạ đứng lại ở cửa sổ gọi to lên:

– Thằng chỉ huy trưởng vào trại đấy!

Krêmơ thoáng nhìn vội một lượt cái cảnh trước mặt. Trên tháp canh chính và những tháp khác động đậy. Bọn lính gác đã đem súng liên thanh vào vị trí và quay nòng súng về các nhà khói.

Krêmơ lao ra ngoài.

Mấy chiếc xe đã chạy xuống đến đấy nhà khói dằng cuối.

Bây giờ chúng đã đứng lại. Krêmơ chạy đến chỗ mấy chiếc xe. Tên Klutttich nhảy ra ngoài xe đầu tiên, hắn chạy đến khói gần nhất. Đó là khói 38!

Tên Svan trèo ra khỏi xe.

– Sao bọn tù không ra? – Hắn hé hỏi Krêmơ.

Trận trại giữa bầy sói

Tên Kluttich mở cánh cửa xông vào trong nhà ăn của khói. Cặp mắt hắn xuyên qua đôi mắt kính dày, hắn nhìn thoáng căn phòng một lượt. Tất cả các tù nhân đứng dậy khi thấy hắn xuất hiện đột ngột. Runki vội vã nấp vào phía sau. Tên Kluttich buông cái cầm ra, đưa mắt lần lượt nhìn tất cả những người đứng im lặng. Bỗng cặp mắt hắn mở to. Hắn gạt hai tù nhân đứng trước mắt hắn sang một bên và bước lên một bước. Hắn đã khám phá ra đứa bé ngồi trên bàn giấy anh trùm khói! Đứa bé sợ hãi bám chặt lấy Bôkhâu. Bôkhâu vòng hai tay quanh cái thân hình đang run rẩy. Tên Kluttich há miệng ra, yết hầu nhô lên. Bôkhâu đứng không động đậy. Cảnh im lặng của các tù nhân như biến thành đá. Bỗng tên Kluttich rit lên:

– À ra thế đấy?

Hắn điên cuồng nắm chặt lấy khẩu súng, rút phuyt ra khỏi bao.

Rồi một cái gì bất ngờ xảy đến. Chỉ trong một giây, có ngay một khoảng trống chung quanh tên Kluttich. Một bức tường tù nhân đã dàn ra đằng trước đứa bé. Không một lời, không một tiếng nào thốt ra, những người đó đứng im lìm, mắt họ chăm chăm nhìn tên Kluttich.

Hắn bỗng quay ngoắt lại, như cảm thấy có cái gì sau lưng. Họ đã đứng sát vào nhau ở đằng sau hắn nữa. Lối ra cửa đã bị chặn.

Tên Kluttich đứng trợn trọi một mình.

Chung quanh hắn là những bộ mặt im lặng, tay thông xuồng nắm chặt. Những cặp mắt chú ý theo dõi mọi cử chỉ của hắn... Tên Kluttich như bị mắc bẫy. Hắn cảm thấy có sự chờ

đợi. sẵn sàng nhảy chồm tới; hắn thấy nguy. Bắn chăng? Đột nhiên, hắn nhầm đích.

Nhưng rồi lại một điều khác bất ngờ xảy ra. Những tù nhân khác đứng ở cửa – đó là nhân viên của những nhóm bí mật – dẩn sang một bên. Lối ra cửa đã mở... Một cuộc thách thức im lặng. Đôi lưỡng quyền nhọn của tên Kluttich nóng bỏng. Hắn không nói lên được, miệng của hắn khô lại.

– À – ra thế – đấy...

Một bước, hắn đã ra đến cửa.

Một số anh em trùm khố đã đến khi họ thấy Krémơ đang ở chỗ tên chỉ huy trưởng.

– Sao bọn tù không ra? – Tên Svan lại hét lên.

Krémơ bước tới:

– Họ sợ máy bay bay thấp bắn xuống những đoàn tàu và những người đi trên đường.

Tên Svan uốn vai ra đằng sau, đặt hai nắm tay lên hông.

– Chúng bay được chúng tao bảo vệ. Tao cho chúng bay nửa giờ nữa. Nếu trại không đi ra, tao sẽ hạ lệnh dùng vũ lực quét sạch.

Vừa lúc tên Kluttich chạy đến đó thì tiếng còi vang lên bất ngờ quá đến nỗi tên Svan sợ hãi nhảy vội lên xe.

Tiếng còi kéo dài cái giọng lè nhè khi lên khi xuống.

– Ông Đại úy! – Tên Camlôt từ trong xe hét gọi.

Hãy còn tức giận điên cuồng, tên Kluttich lao đến chỗ Krémơ, đấm vào giữa mặt anh ta và thét lên:

Trận trại giữa bầy sói

– Đồ chó, mẹ kiếp thằng này!

Krêmơ loạng choạng.

Tên Kluttich nhảy lên xe, giờ súng, một anh trùm khói kêu lên, và tên Kluttich bấm cò, lần thứ hai, lần thứ ba. Những phát súng liên tiếp nổ, chiếc xe chạy lồng đi. Krêmơ giờ hai tay quờ quạng trong không khí như muốn chạy theo chiếc xe rồi anh ngã sấp xuống nằm quằn quại. Tiếng còi vẫn đang rú.

Anh em tù nhân ở những nhà khói quanh đó chạy ra chỗ Krêmơ. Bôkhâu gạt đám đông bước vào, cuí xuống người Krêmơ.

– Mau đưa vào y xá.

Dùng ngay một chiếc ghế dài lật ngược lên làm cáng, họ đem Krêmơ đến chỗ Kơn.

Ở dãy nhà khói trên đầu không nghe tiếng súng nổ. Các tù nhân thấy mấy chiếc xe quay về. Xe qua đó, tên Camlôt ra lệnh cho bọn SS lúc ấy đang rất sốt ruột.

Tiếng còi tắt lịm đi.

Anh em tù nhân đứng ở các cửa sổ khoan khoái khi trông thấy bọn SS thu thập vũ khí của chúng lại, đi mau ra cổng và biến mất.

– Chúng nó đi rồi, chúng nó đi rồi!

Im lặng, lo lắng, Bôkhâu với các anh em trùm khói đã khiêng Krêmơ về đó, đứng chung quanh chiếc bàn đặt người bị thương nằm.

Kơn làm công việc của mình với một sự tin tưởng bình tĩnh. Dùng một cây gấp, anh lấy ra hai viên đạn nằm sát nhau trong ngực. Anh rửa sạch vết thương và hai người phụ việc băng lại.

– Liệu anh ấy có sống không?

Kơn di đến chỗ vòi nước, không trả lời. Anh rửa tay rồi quay về phía Bôkhâu là người vừa hồi minh, gật đầu.

– Chẳng ai lại có thể đối xử với anh tệ như thằng Kluttich..

Lần này báo động đã kéo dài hai tiếng đồng hồ. Anh em tù nhân ngồi với nhau vui mừng. Một trận huyết chiến hẳn là đang diễn ra ngoài đó. Có tiếng ầm ầm liên tiếp. Những tiếng súng và những tiếng nổ vang lên dường như mỗi lúc một gần..

Họ đặt Krêma trên một chiếc giường trong phòng ăn của anh em hộ lý. Kơn ngồi bên cạnh anh, chờ cho anh tỉnh lại. Sau cùng, người bị thương cựa quậy, mở mắt.

– Ô hay? Thế này là thế nào? – Anh hỏi xăng, kinh ngạc thấy anh diễn viên ở ngay trước mắt mình.

– Báo động – Kơn vui vẻ trả lời.

– Tôi làm sao thế?

– Chẳng có gì lầm đâu. Chỉ là trò thực tập thôi. Này, ông cả uống đi một tí.

Kơn luồn tay xuống dưới đầu Krêma, đưa một cái cốc đến miệng anh.

– Cẩn thận, nóng đấy, – anh báo trước.

Krêma tợp một ngụm, nhảm nháp, nhìn Kơn kinh hãi. Kơn nháy mắt ranh mãnh:

– Nuốt vào đi.

Trận trại giữa dây sợi

Krêmơ uống ừng ực và buông người rơi xuống, miệng rên rỉ khoái trá.

- Trời, cậu kiếm được cái đồ uống ấy ở đâu thế?
- Dũng có hỏi, - Kơn trả lời, - rồi tôi sẽ nói thật cho anh biết.
Cái tác dụng hồi phục của cà phê thật là rõ ràng.
- Nói đi, tôi làm sao thế? - Krêmơ gặng hỏi.
- Thằng Kluttich bắn thủng mẩy lô qua giấy dán tường.
Nhưng chỉ trong ba ngày anh sẽ nhắc được đầu dây, nếu như tôi biết rõ anh.

Việc nhắc đến tên Kluttich làm cho Krêmơ hoàn toàn tỉnh lại.

- Bên ngoài đang có chuyện gì thế?
- Báo động, tôi đã bảo anh rời mà. Không nghe thấy à? -
Họ lảng nghe tiếng ồn ở xa..
- Còn gì khác nữa xảy ra không?
- Có.
- Cái gì?
- Bạn SS gói ghém đồ đạc và lên đường.

Krêmơ chớp chớp mắt nhìn anh diễn viên đang tươi cười, bỗng mặt anh có vẻ giận dữ.

- Cậu bảo thế nào - ba ngày u? Không thể thế được! Tôi dậy đây. Đì đi.

Krêmơ lại nằm vật xuống rên lên một tiếng sau khi cõi ngồi dậy không được. Kơn nhẹ răng cười thân mật:

- Yên trí, ông cả ơi, yên trí, cứ yên trí..

Vân chưa có còi báo hết. Máy giờ đã qua, báo động còn trùm lên trại. Đến lúc chiều đã ngả sang tối, tiếng còi lại rú lên. Lần báo động thứ nhất chưa hết, lần thứ hai đã tiếp theo. Trời tối dần, trong bóng tối, có cái gì lạ lùng bò vào trong trại và lảng vảng quanh các nhà khói. Không có tù nhân nào nghĩ đến chuyện ngủ. Họ ngồi quanh quẩn trong nhà ăn hay nhà ngủ, không dám bật đèn lên. Đây đó trong một vài khói, cái bóng đèn xanh báo sự bất thường đang lạnh lẽo lên. Thỉnh thoảng những người trong khói chợt ngồi dậy đưa mắt tìm nhau trong bóng tối. Bên ngoài âm âm. Có tiếng rì rì của máy bay trên không, trùm lên trại và rất gần như có thể sờ mó được. Những cái đầu vươn lên đến tận kèo nhà, im lặng nghe ngóng. Tiếng vù vù to lên nghe âm ỉ, rồi tiếng âm ỉ và tiếng inh inh dội qua các khói, mạnh như có tiếng cánh đập, rồi tiếng này bị đèm tối và khoảng cách nuốt mất, cũng nhanh như lúc nó vẳng đến.

Rồi đến yên lặng ghê rợn. Máy bay có quay lại không? Có lẽ đó là máy bay Đức? Chúng nó tìm mục tiêu trong đêm tối chăng? Chúng có thể phân biệt được những nhà khói không? Mỗi phút chứa đầy chất nổ. Báo động hãy còn? Hay đã hết?

Chiều hết, lại đến đêm.

Xe cộ đều đỗ ở trước cửa phòng giấy căn nhà tối om của tên chỉ huy trưởng. Có cả xe của tên Kluttich trong đám này. Hắn cũng đang ở trong phòng tên Svan cùng với những tên Camlöt, Vaixangcơ và Vittich. Tên Rainobôt đứng trong góc, đằng sau chiếc bàn họp; hắn bị kích động, mặt tái hán đi, vì những chuyện đang diễn ra ở đây là giai đoạn cuối cùng của sự tan rã. Tiếng kêu ở đây nói cất đứt cuộc cãi lộn

Trận truy giữa bầy sói

của chúng đang ầm ĩ. Tên Svan chộp lấy ống nói đưa lên tai, tay run rẩy. Hắn xưng tên, và hé t:

– Tôi không hiểu, nói lại đi.

Hắn chăm chú nghe. Tên Kluttich giật dữ quay về phía tên Rainobôt.

– Đồ cút, đồ cơ hội khốn nạn!

Tên Camlôt cầm tay áo tên Kluttich kéo ra xa tên Rainobôt.

– Nào bây giờ ông bảo cho tôi biết, – tên Kluttich rít lên khi thấy tên Svan vứt máy xuống. – rằng bọn bụng ông của ông cần nói những gì với tôi nữa nào?

Tên Camlôt người to lớn hơn kéo giật lên Kluttich quay lại phía hắn, trừng mắt lên hăm dọa:

– Chúng tao không phải là bọn bụng ông, mà nghe chưa? Ông Svan làm đúng.

Tên Kluttich giăng ra khỏi tay tên Camlôt, kéo áo lại cho thẳng, toàn thân run lên, hổn hển:

– Ông ấy đúng – nhà ngoại giao, anh cao giấy, anh quản tù.

Hắn nhìn từ đứa này sang đứa khác, đứa nào cũng đều chống lại hắn cả, và hắn khùng lên:

– Đê tiện! Chúng bay đều là thế cá! Đồ đê tiện, hèn nhát!

– Anh gọi trò mè sảng ấy của anh là can đảm có phải không? – Tên Svan, được đồng minh của hắn đứng sau che chở, bước đến chỗ tên Kluttich. – Tôi rất mừng là chúng ta được báo động ngăn lại.. Các ngài này, tôi vừa nhận được

những tin tức cuối cùng. Trong rừng Tuyarin, những đồn quân ở nhiều căn cứ đang chiến đấu với những lực lượng quân địch mạnh hơn. Máy bay bay thấp đã làm cho những đầu tàu kéo các chuyến tàu ở Vaima không đi được nữa. Böyle giờ thế nào?

– Böyle giờ thế nào? – Tên Kluttich tru tréo lên. – Böyle giờ chúng ta mang cái bọn cướp ở trong trại ấy như cháy rận ở trên đầu chứ sao!

Tên Svan lúc lắc đầu như trẻ con:

– Ấy thế mà dám cháy rận ấy là điều minh oan tốt nhất cho tôi đấy! – Hắn dang tay ra quay lại bọn kia. – Các vị chẳng đã nói rằng chúng ta nhân đạo là gì đấy, hay là không phải thế?

– Mày là một con chó hèn nhát, phải đem mày ra mà bắn!

Tên Kluttich rút khẩu súng của hắn ra khỏi bao. Tên Camlôt lao vào giữa hai đứa, vặn tay tên Kluttich lại. Tên Kluttichほん hěn, mặc hắn long lên sau đôi mắt kính dày cộp. Hắn thọc khẩu súng vào bao, và trước khi những tên khác định thản lại xem xảy ra chuyện gì, thì hắn đã lao ra ngoài cửa.

– Không cần cái thằng ấy nữa, – tên Vaixangor thở phào nhẹ nhõm.

Tên Svan, một lần nữa lại trở lại địa vị chỉ huy trưởng, tiếp tục đi đi lại lại như mọi khi.

– Các vị, đêm nay là đêm cuối cùng. Chúng ta hãy chuẩn bị sẵn sàng cho ngày mai.

Trận trại giữa bầy sói

Đầu óc rối loạn, tên Kluttich rảo bước về khu nhà trại. Hắn dừng lại trước cửa nhà tên Xvailinh. Mụ Horten bước ra, khoác một chiếc áo ngoài ác ngũ.

– Hành lý của chị đâu, – tên Kluttich gắt, bước qua mặt mụ đi thẳng vào trong nhà.

Tên Xvailinh đang đứng bên bàn xếp đồ vào vali.

– Làm cho xong đi, mau lên, – tên Kluttich ra lệnh cho thằng cha đang ngơ ngác. – Hành lý đâu?

Mụ Horten bước theo hắn vào, nhanh nhau hơn tên Xvailinh.

– Đây. Tôi xếp xong ngay đây.

Mụ biến vào phòng ngủ.

– Đem nó ra ngoài!

Tên Xvailinh chớp chớp mắt, vẫn còn hoàn toàn ngơ ngác, nhưng tên Kluttich đã kéo hòm bát đĩa ra.

– Nào, mau lên, cho một tay vào đây!

Chúng khiêng cái hòm lên xe. Tên Kluttich đuổi tên Xvailinh quay vào trong nhà:

– Mười phút nữa tôi sẽ quay lại đây đem anh đi.

Hắn đẩy mụ Horten vào trong xe.

Đến trước cửa nhà hắn, hắn hăm rít xe lại, chạy vào trong nhà đem hai vali ra xếp vào hòm xe.

– Chúng ta phải chạy đi thôi, vào xe đi! – Hắn giục mụ.

– Thế còn Xvailinh?

– Mặc kệ hắn! Bây giờ em nghĩ thế nào?

Mụ Horten nhảy lên theo hắn vào trong xe, đóng sầm cửa xe lại. Tên Kluttich cảm thấy như muốn cười nhưng tiếng thốt ra chỉ là tiếng kêu quắc quác. Hắn vươn qua tay lái, kéo mụ đàn bà lại và ôm lấy mụ một cách thèm thuồng. Hắn thở hổn hển:

– Nào, tại sao lại không nhỉ?

Mụ Horten vui lòng để yên cho hắn lần mò.

Rồi tự vùng ra khỏi phút thèm khát, tên Kluttich đẩy mụ đàn bà trở về chỗ, cho xe chạy và dần ga.

Tên Mandrin đang say khuất trong câu lạc bộ với tên Maixgaiơ và Braoơ. Bọn chỉ huy khôi và chỉ huy Commandô còn say sưa ở lại làm một cuộc tổng càn, dốc hết những chai lọ còn lại trên ngăn tủ và cả những gì còn để bên ngoài quầy rượu nữa. Thật là một cảnh tượng man rợ. Chúng múa may hò hét. Tên Maixgaiơ và tên Braoơ, cũng say như những tên khác, đang chửi rủa tên chỉ huy trưởng hèn nhát và tên Camlôt chịu cúi đầu trước tên chỉ huy trưởng. Bộ mặt gầy guộc đỏ ửng của tên Maixgaiơ trông như miếng pho-mát, hắn hét lên giọng the thé:

– Đồ ngu như lửa, tất cả bọn chúng nó! Nếu tao có quyền thì tao không còn để một thằng khốn nào sống sót ở đây. Mai chúng mình đã phải cút khỏi chỗ này rồi, có lẽ ngay đêm nay nữa.

Tên Braoơ lực lượng nện chai lên bàn, hét:

– Tao bảo cho mày biết, ngày mai lão quản tù sẽ cho mày vào boong-ke đấy. Chuồn đi, chúng mày ạ, chuồn đi thôi...

Trận trại giữa bầy sói

Mắt tên Mandrin đã lờ đờ, nhưng hắn cũng đứng thẳng dậy.

- Cái gì ở trong boong-ke của tao là thuộc về tao.
- Hoan hô! – tên Maixgaiơ hét – Mandrin, mày cù lám! Có phải nó cù không nhỉ? Tất cả chúng tao đều sợ mày. Mày cù thật?

Hai tay tên Mandrin để trên bàn như hai tấm ván.

- Cái gì ở trong boong-ke của tao, tao không để cho đứa nào lấy đi được. Thằng Svan cũng như bất kỳ ai!

Tên Maixgaiơ đấm vào tên Mandrin một cái, rồi rút cổ lại:

- Có phải mày định làm thế không..?

Tên Braoơ cúi sang nháu nháy:

- Mai à?

Tên Mandrin liếc nhìn hắn qua kẽ mắt:

- Bây giờ.

Hắn túm chặt tên Braoơ kéo lại gần:

- Mày chờ có say rượu đấy.

Tên Braoơ gật:

- Tao không say đâu.

Tên Maixgaiơ hất mũ ra đứng sau. Tên Mandrin đứng dậy.

Foxtè nghe thấy chúng về. Anh ta nháy từ trên giường xuống với nguyên cả quần áo mặc khi đi nằm, áp người vào cửa xà lim, nghe ngóng.

Tên Maixgaiơ đã rút súng ra. Tên Mandrin nhét súng trở lại bao cho hắn.

– Trong boong-ke không được bắn.

Hắn cùng hai tên kia vào buồng. Hắn lấy một cái (lắc lè) to với một cái rìu trong hòm ra đưa cho mỗi đứa một cái.

– Tao nhìn thấy máu không chịu được. – Hắn nói; miệng hắn xám ngoét.

Chúng đi ra hành lang boong-ke và mở cửa một xà lim.

Foxté đứng sau cửa, hai tay giơ như bị đóng vào thánh giá, lắng nghe, thở hổn hển.

Khi cánh cửa xà lim mở ra, bốn người tù nhân trong đó chồm đứng lên. Họ trông thấy tên Mandrin với tên hạ sĩ, tên cai, trong ánh sáng ghê rợn của bóng đèn xanh ban đêm.

Tên Braor với tên Maixgaiô đánh gục hai người xuống, con hai người kia trước khi biết việc gì xảy ra cũng đã lăn ra đất, dưới những miếng đòn táo bạo. Hai tên làm nốt việc của chúng, đánh mãi, đánh mãi cho đến lúc có tiếng kêu ú ớ cuối cùng tắt hẳn. Những tù nhân trong các xà lim khác nghe thấy rõ tiếng nện, tiếng kêu rén ri và tiếng ú ớ. Bỗng có người trong xà lim bên cạnh sô ô hét to. Tiếng kêu vang lên nghe lạnh lùng khác thường. Một tiếng thét thứ hai tiếp theo.

Höfzen và Krópinxki nhìn vào trong bóng tối. Đầu họ vươn thẳng ra; những tiếng hét vọng vào trong xà lim của họ.

Tên Mandrin vừa chửi vừa giật mở cửa xà lim kéo người đang kêu hét ra ngoài. Hai tên hạ sĩ xông vào giữa những tù nhân khác đánh họ những đòn chí mạng.

Trận trại giữa bầy sói

Bằng một sức mạnh thô bạo, tên Mandrin ném lấy người kêu, kéo ra chỗ cửa có chấn song ở cuối hành lang. Hắn nhét đầu người đó vào khe cửa sắt, đẩy cho cánh cửa đóng lại nghiến chặt cổ người đó. Một tiếng ầm ập, cái thân hình gục xuống. Rồi tên Mandrin lôi người bị chết chẹt về xà lim vứt lên trên xác những người đã bị đánh chết.

— Tao không thích nghe kêu hét, — hắn nói.

Mỗi tên Maixgaiơ run lèn vì khát máu, tên Braoơ vừa sấp nhắc cái then mở cửa lim số 5 thì tên Mandrin ngăn hắn lại.

— Tụi đó để tao.

Bước một bước, hắn đã sang xà lim khác.

— Coi nhé, có sáu thằng ở trong này. Hắn nghe ngoài cửa; bên trong yên lặng.

Tên Maixgaiơ và Braoơ đã sẵn sàng đánh. Tên Mandrin ngập ngừng một lát rồi giật tung cửa. Một cái bóng xông ra khỏi xà lim, bốn người, rồi năm người theo ra. Tên Braoơ rú lên. Tên Mandrin bị vật ngã xuống đất với một đống người đè lên hắn. Hai tên Quốc xã gầm lên đánh vào giữa đống người. Sức mạnh của những con người tuyệt vọng ấy không đủ. Khỏe như con gấu, tên Mandrin đã hất được người nằm trên hắn già đầu gối lên người đó, đè vào cổ họng và đập đầu con người bị thát bại xuống nền xi măng.

Cuộc vật lộn kinh khủng ấy chỉ kéo dài được vài phút, những người kia mệt quá không đủ sức kháng cự lại. Bây giờ họ đã nằm chết sóng sượt cả.

Cuộc kháng cự bất ngờ đó đã làm tên Braoơ lồng lộn. Vừa say rượu vừa say giết, hắn đi lảo đảo trong hành lang boong-ke, miệng hét:

- Những con lợn khác đâu rồi?

Hofen và Krôpinxki chạy vào một góc xà lim. Họ đã đứng sẵn sàng để nhảy ra, nét mặt họ rúm lại vì khủng khiếp.

Foxtê ở trong xà lim mình cũng sẵn sàng nhảy ra. Nếu chúng nó đến chỗ mình, anh ta nghĩ, nếu chúng nó đến đây... Nhưng ý nghĩ ấy đã lung lay trước quyết định do nỗi sợ hãi sống còn bảo anh ta phải nhảy lên bóp cổ ngay thằng nào đầu tiên bước vào xà lim. Nhưng xà lim anh ta đóng.

Buổi sáng bò ra khỏi màn đêm đen kịt, chậm chạp chuyển từ màu đen sang màu xám ảm đạm. Foxtê ngồi trên giường trong xà lim. Suốt đêm, anh ta đã ngồi đợi tử thần đến: anh ta biết tên Mandrin sẽ không để cho anh sống vì anh đã chứng kiến những chuyện kia.

Buổi sáng xám xịt bò đến chỗ anh. Ánh sáng mờ nhạt như in những cặp mắt lên tường. Xám xịt, yên lặng, những bức tường nhìn chòng chọc vào anh. Foxtê chẳng có gì trong tay, không biết làm thế nào. Anh ta sẽ chết như anh ta đã từng sống trong boong-ke, như một cái bóng. Những tàn dư cuối cùng của sức chống cự trong con người của anh đã bị cái đêm khủng khiếp ấy tiêu diệt hết. Nhưng dưới những đống tro của con người anh ta, còn lấp lánh một tia sáng kín đáo. Hy vọng

Trận trại giữa bảy sói

thôi cho tia sáng ấy bùng lên, và Foxtè tuyệt vọng tìm một khả năng để tự cứu mình. Anh ta không còn nhiều thì giờ nữa. Buổi sáng càng bò sâu vào những bức tường, thời gian đó càng bị rút đi. Anh ta có thể làm thế nào biến mình được trong xà lim? Anh ta có nên nhảy lên bóp cổ tên Mandrin không? Hay là anh ta có thể nấp được ở một góc nào trong boong-ke? Những ý nghĩ đuổi nhau sợ hãi.

Hofsen và Kröpinxki cũng trải qua những phút như thế. Cái đêm của chết chóc đã run rẩy bước qua người họ. Họ biết rằng họ là những người duy nhất còn sống trong boong-ke, vì họ là những người phải chết cuối cùng. Họ đứng sát vào nhau, người nọ tìm chỗ nấp ở người kia. Trong ánh sáng mờ mờ ma quỷ của buổi sáng xuyên qua cửa sổ xà lim, họ nhìn thấy mặt nhau và mỗi người thấy được cảm giác của bản thân trên mặt người kia, những cặp mắt mở to, lờ đờ nỗi sợ hãi dữ dội hiện trên nét mặt. Kröpinxki nói khẽ:

- Có lẽ thằng Mandrin không ở đây, có lẽ nó đi rồi?

Hofsen gật phắt đi.

- Nó còn đó. Tôi biết, tôi cảm thấy thế. Nếu chúng nó chạy đi cả rồi thì chúng nó đã giết mình cùng với những người khác. Hôm nay nó sẽ đến...

Đôi mắt sợ sệt của Hofsen nhìn quanh cái xà lim trống trải và chăm chú nhìn ra cửa.

- Nay Marian, chúng mình sẽ làm như thế này này.

Hofsen nép vào một góc cửa.

– Tớ sẽ đứng đây, cậu đứng kia. – Hofen trở vào góc đối diện. Krôpinxki ép người vào góc đó.

– Khi nó vào thì cậu ném ngay lấy cổ nó bóp chặt. Cậu nghĩ cậu có thể làm được không?

Anh chàng Krôpinxki hiền lành đứng lấy thế. Anh ta néo mắt lại, hàm dưới trề xuống, và hai bàn tay từ từ ném vào lại mở ra.

– Tớ sẽ cúi xuống kéo chân nó. Không! – Hofen kêu lên.
– Không phải như thế! Khi nó vào tớ sẽ lấy hết sức đấm cho nó một quả vào bụng để nó không thở được nữa, và cậu bóp chặt lấy cổ nó.

Họ nhìn nhau sôi nổi, thử lại ý chí và sức mạnh mình trong nét mặt của nhau, nép sát vào tường chờ đợi, chờ đợi....

3.

Trời đã sáng rõ. Những ám hưởng của chiến tranh đã lay động ban đêm như trước đây chưa có cái gì làm nổi. Đêm đó, Ecsuoc đã mất, do đó mở con đường đi thẳng đến Vaima, quân Mỹ đang tiến lên chuẩn bị đánh một đòn quyết định.

Tiếng rì rầm liên tiếp mỗi giờ lại càng to hơn. Tất cả vùng quê chung quanh trại đã trở thành bãi chiến trường.

Nhưng tất cả 21.000 tù nhân còn lại không biết gì về vụ thảm sát ghê rợn đã diễn ra trong boong-ke cái đêm nào động ấy; họ không biết rằng tên Kluttich nguy hiểm là tên chạy trốn đầu tiên hay là những bọn sĩ quan SS khác đang ráo riết chuẩn bị chạy trốn trong khi xe cộ của chúng đang chờ đợi sẵn. Lúc này bọn phát-xít không chạy trốn thì chẳng còn bao giờ chạy được nữa, nếu chúng không muốn bị quân Mỹ tóm được.

Nhưng chúng vẫn còn đó. Bọn lính gác được tăng cường vẫn còn đứng trên các tháp canh. Trong ánh sáng ban mai rạng dần, những bộ mặt đen của chúng càng thấy rõ hơn lúc nào hết, chúng vẫn đứng không động đậy như đe dọa, những cổ áo ngoài to bản lật lên che bụi mưa ẩm ướt.

Một mệnh lệnh ban xuống, một bước đến bên súng liên thanh, ba-dô-ka với súng phun lửa – và mười phút tập trung hỏa lực sẽ đủ để dập tắt tất cả mọi sự sống bên trong những hàng rào dây thép gai.

Kịp thời ngăn chặn cái thảm họa ấy bằng khởi nghĩa vũ

trang, đó là quyết định cuối cùng của ILK vào lúc mờ sáng. Từ lúc này trở đi những mệnh lệnh duy nhất có giá trị là sẽ do ủy viên quân sự.

Theo lệnh của anh, các nhóm ngồi đợi trong khói chờ lệnh phát ra; những chỗ giấu vũ khí một lần nữa lại do đội tuần tra của trại chiếm lĩnh. Nấp hết sức kín để bọn lính gác trên tháp canh chung quanh khỏi trông thấy, những người khác trong đội tuần tra quan sát kỹ khắp khoảng thung lũng ở sườn phía bắc dưới trại. Họ có trang bị cả ống nhòm.

Xa xa tiếng ầm ầm vẫn tiếp không ngừng. Thỉnh thoảng những tiếng nổ vang lèu gân đường như những viên đạn đại bác nổ chỉ cách hàng rào dây thép gai vài trăm bước. Tình trạng rối loạn từ lâu đã kéo anh em tù nhân ra khỏi các nhà khói. Họ đứng trên đường, nghi nghi hoặc hoặc nhìn lên các tháp canh và nhìn ra cổng. Bỗng mọi người xôn xao lên. Trên nền trời sáng rõ, một đoàn máy bay khu trục oanh tạc Mỹ vù vù bay qua trại. Các tù nhân reo lên.

– Họ đến rồi, họ đến rồi!

Nhưng những máy bay ấy khuất xa dần. Bôkhau cũng đã nhảy ra ngoài cùng với mấy đồng chí nhún theo những máy bay đi xa. Pribula đứng bên cạnh anh, mím môi lại, hai tay dút vào túi.

– Tại sao anh cứ chờ cho đến phút cuối cùng? – Anh buồn bã hỏi.

Bôkhau không đáp; óc anh đã căng thẳng đến muộn vỡ ra. Những tiếng nổ tiếp theo nhau dồn dập hơn tiếng súng liên thanh lẹt đẹt khi xa khi gần.

Đến chín giờ, tên Xvailinh vào trại. Muylor và Brenden trong

Trận truy giặc bầy sói

đội tuần tra được chỉ định khi có lệnh sẽ đi lấy những khẩu súng Pipich đã giấu, do đó họ ở quanh quẩn bên nhà đồ đạc và trông thấy tên Xvailinh. Thằng cha muốn làm gì trong nhà đó?

Đến 9 giờ 30 phút, một người quan sát của đội tuần tra miệng còn thở hổn hển vì chạy vội vàng đem đến cho Bôkhâu một tin là đứng trên sườn đồi phía bắc có thể trông thấy chiến xa di lại trên đỉnh một ngọn đồi xa. Chiến xa nào? Của bọn phát-xít? Hay của quân Mỹ? Đó là những chiến xa đang bỏ chạy hay đang tấn công? Không thể nói trước. Không thể làm gì được hơn là chờ đợi.

Tên Xvailinh chờ tên Kluttich quay lại nhưng không thấy. Đến sáng tên ngốc ấy không còn ngờ gì nữa, mụ vợ hắn đã bỏ hắn đi theo tên đại úy. Trong khu nhà bọn SS diễn ra một cách hỗn độn như địa ngục. Bọn hạ sĩ, vợ, con, gắt gỏng, kêu la, xúm đông giữa những chiếc xe đã chật ních. Tên Svailinh đứng lại một mình trong phòng khách của hắn nghĩ mưu kế. Bây giờ hắn phải làm thế nào tìm một lối thoát an toàn cho bản thân hắn. Hắn lưỡng lự nhìn quanh để cho nỗi cay đắng của hắn buột ra một câu chửi:

– Lũ chuột khốn kiếp!

Rồi với một cử chỉ giận dữ hắn xua nỗi điên rồ của hắn đi – chúng nó không hại được hắn đâu; hắn chợt nghĩ đến một cái gì, và ý nghĩ đó xui hắn đến nhà đồ đạc. Trong phòng nhân viên, hắn lục lọi trong đóng giấy tờ lý lịch tù nhân. Ngón tay run run, hắn tìm kiếm mãi đến nửa giờ dám giấy tờ tài liệu mà hắn đã chất cả lên bàn.

Foxtel vẫn ở nguyên một chỗ trong xà lim. Anh không dám rời khỏi chỗ đó. Không còn có lối thoát cho anh ta nữa, và không ai cứu anh cả. Trong lòng hết sức buồn nản, anh phải thừa nhận rằng những năm sống như một bóng ma trong boong-ke đã không làm cho anh rắn chắc thêm chút nào, và anh không thể là một chiến sĩ được. Nhưng anh còn một điều thỏa mãn; anh vẫn là một người tốt bụng, và với một niềm vui khiêm tốn, anh nghĩ đến những điều tốt anh đã làm đối với Hösen và Kröpinxki, những người sắp cùng chết với anh. Trong cái chết của mình, anh sẽ trở thành một người trong đội quân tu lớn không tên tuổi, không số hiệu, một ngày kia cây cối mọc trên mảnh đất có anh ta sẽ nở ra một thế giới đẹp hơn. Có lẽ đó là ý nghĩa anh ta đang tìm. Khi cánh cổng trại bị nổ tung lên, miếng đất ấy có lẽ đã gọi anh ta đi rồi...

Một giờ sau khi những máy bay khu trục bay qua trại, một chiếc máy bay xuất hiện mà các tù nhân chưa bao giờ thấy. Bay chậm và rất thấp, chiếc máy bay lượn đi lượn lại. Bọn lính gác trên tháp canh nhìn theo chiếc máy bay lo lắng rồi rít gọi nhau. Tù nhân đứng giữa các khối nhìn cái hiện tượng kỳ lạ ấy. Chiếc máy bay Mỹ ấy đang dò mục tiêu cho pháo binh. Nó gây ra một tình trạng huyền náo không những trong tù nhân mà cả trong bọn SS nữa. Bọn SS cưỡi mô tô chạy chung quanh hàng rào dây thép gai, hét mệnh lệnh cho bọn lính gác trên tháp canh, những mệnh lệnh cuối cùng của tên Camlott đưa ra.

Tên Xvailinh đã tìm thấy cái hố đang tìm. Nhưng hố không muốn chỉ ngụy trang mình bằng giấy tờ giả. Hố cũng

Trần trại giữa bầy sói

đã lôi ra bộ quần áo vẫn trong đống quần áo cũ của tù nhân, thay vào bộ quân phục của hắn.

Bỗng hắn giật mình kinh hãi. Có một người đứng sau lưng hắn. Tên Vurăc! Tóc tên Xvailinh dựng đứng lên, như hắn trông thấy Maixgaior.

– Mày muốn gì ở đây?

Tên Vurăc vừa bò ra khỏi chỗ nấp của hắn, thấy tên thương sĩ mặc bộ quần áo tù, liền nhăn răng cười:

– À té ra cái trò chơi của mày như thế đây, đồ chó...

Tên Xvailinh nhảy lùi lại:

– Cút ra ngoài kia!

Tên Vurăc thụt đầu vào, hăm dọa. Tên Xvailinh rút súng ra khỏi túi.

Muyle và Brenden nghe tiếng súng nổ. Cái gì thế? Họ nhìn nhau.

– Mau, vào trong đó!

Họ lao vào trong nhà, chạy vụt lên cầu thang. Căn phòng khóa. Họ đưa chân lên đạp thật mạnh, cánh cửa bật tung vào trong.

– Giơ tay lên!

Khẩu súng còn cầm trong tay, tên Xvailinh ngạc nhiên giơ hai tay lên. Anh em tuần tra nhảy đến bên hắn. Tên Vurăc nằm chết trên sàn.

Xuân Oanh, Hoàng Tố Văn dịch và giới thiệu

Trong phòng giấy, tên Svan đang hét với tên Camlôt:

– Ông điên hay sao thế?

Mặt hắn xanh như chàm, đói lưỡng quyền gián giật.

Tên Camlôt đã ra lệnh nổ súng vào các nhà khôi mươi lăm phút trước khi quân lính của hắn rút đi.

– Rút mệnh lệnh ngay. Mày làm tất cả chúng tao bị treo cổ lên bây giờ!

Tên Camlôt chửi hung tợn:

– Cho chúng mày chết hết đi, dù sao chúng tao cũng vô dụng cả rồi.

– Đồ lợn chết tiệt! – Tên Vaixangcor quắc lên.

Tên Camlôt tống cho hắn một quả vào bụng làm hắn loạn choạng lùi lại.

– Liệu cái xác này, – tên Camlôt kéo sập mũ xuống một bên mắt. – Tao đi khỏi chỗ này đây.

Tên Svan rơi phịch xuống một chiếc ghế hành, như chết. Tiếng động cơ xe của tên Camlôt rú lên ở bên ngoài. Ba bốn quả đại bác nổ gần ngay đó. Tên Svan chồm lên. Hoảng hốt, hắn nhìn ra chỗ tên Vaixangcor.

– Thế bây giờ? Bay giờ thế nào?

Tên Vaixangcor lắc đầu tuyệt vọng. Tên Svan nhảy đến bàn giấy, mở ngăn kéo, nhét những giấy tờ tài liệu vào túi áo quàng áo ngoài lên vai và chụp cái mũ lên đầu.

– Đi, đi thôi – Hắn hồn hồn.

Trận trại giữa bầy sói

Từ trong cửa sổ, tên Rainobôt trong thấy xe tên chỉ huy trưởng vù đi.

– Svan chạy rồi! – hắn bảo tên Mandrin lúc đó đang cùng ngồi với hắn trong phòng.

Foxte đứng run rẩy trong xà lim, anh nghe tiếng chân của tên Mandrin nện mạnh trong hành lang. Bỗng then cửa xà lim bị kéo ra.

– Đi ra!

Foxte thấy rõ vẻ kích động lạnh lùng trên bộ mặt xám xịt của tên Mandrin. Ngoan ngoãn, con người không kháng cự ấy luôn ra khỏi xà lim. Những người chết hồi đêm vẫn nằm trên hành lang. Tên Mandrin đưa tay đẩy Foxte vào trong phòng hắn và chỉ vào một chiếc hòm:

– Xếp đồ của tao lại!

Trái tim pháp phỏng của Foxte bị nỗi kinh sợ đè bẹp xuống. Anh ta ngoan ngoãn bắt đầu mở các ngăn, các ô kéo.

Muylor và Brenden bắt tên Xvailinh đứng vào một góc. Bây giờ họ đẩy cái bàn sang một bên, và lật tấm thảm lên. Trong khi Brenden đứng giữ tên Xvailinh bằng khẩu súng anh đã cướp được của hắn thì Muylor lấy rìu nay sàn lên. Khi những vũ khí hiện ra, mắt tên Xvailinh tròn xoe kinh ngạc.

– Chuyện bắt ngờ, ha? – Brenden cười khinh bỉ, tự hào.

Hàm dưới của tên Xvailinh run cầm cập:

– Tôi... tôi không biết như vậy...

– Không, chúng tao không nói với mày. – Brenden nhạo hắn ta, và Muylor nhắc nhác những khẩu súng trong tay, ngay dưới mũi tên Xvailinh.

-- Nhưng dằng sau lưng một tên SS bao giờ cũng là chỗ giấu kín nhất... Anh bô súng vào túi!

– Chúng mình đã lấy súng ra sớm quá, chúng mình chưa có lệnh, làm thế nào bây giờ?

Brenden nhún vai:

– Thị chờ đến khi có lệnh.

– Thế chúng mình làm gì với hắn đây?

– Hắn cũng có thể đợi, hắn là tên tù binh đầu tiên của ta.

Dẫu gõi tên Xvailinh khuya xuống. Brenden nắm lấy hắn kéo lên dựng vào tường:

– Đứng thẳng lên, thẳng khốn.

Cac tù nhân đứng trong cửa sổ dãy nhà khỏi đầu tiên nhìn ra cổng Họ quan sát những hoạt động vội vã và thấy bọn hạ sĩ kéo những hòm xiêng ra khỏi tòa nhà ngoài cổng chất lên xe cam-nhông. Họ thấy tên Rainebot chạy lui chạy tới, chỉ huy đám hỗn độn ấy. Tên Mandrin ra khỏi boong-ke vứt những gói đồ lên xe.

– Chúng nó cuộn gói rồi – các tù nhân phấn chấn nói khẽ với nhau.

Một cuộc đấu tranh tuyệt vọng đang diễn ra trong người Foxtê. Việc anh ta đang làm đây là việc cuối cùng anh ta

Trận truy giặc bảy soi

phải thi hành. Tên Mandrin đang chuẩn bị chuồn. Foxtè có bối óc để tìm ra một cơ hội nào đó để thoát. Cơ hội ấy đâu - ở đâu? Tên Mandrin vừa bỏ ra một lát thì Foxtè già làm như hồi hả, tìm một con đường chạy. Anh ta có thể nấp vào một xà lim nào đó, trốn ở một chỗ nào trong boong-ke, hay chạy đi? Bỗng anh thấy cái chìa khóa bên ngoài cửa phòng. Một nỗi ghê sợ như một tiếng kêu bị nghẹt chạy qua người Foxtè. Đây có phải là lối thoát được không?

Tên Mandrin vội vã ra với hai tay hạ sĩ. Chúng đem hòm ra xe.

Vài giây để định đoạt cái quyết tâm tuyệt vọng của Foxtè. Nhảy một bước, anh ta đã đến cửa. Anh ta rút chìa khóa ra, chạy vút vào trong phòng và khóa trái lại. Khắp người run bần lèn, anh ta nép mình vào tường ở bên cửa, máu trong người chảy đòn dập. Trong lúc kinh khủng ấy, có một cái gì xảy đến! Một tiếng động nặng nề vang lên bất thình linh, i i kéo dài, vút lên như tiếng kèn ngày phán xử cuối cùng của Chúa. Đó là tiếng còi báo động có địch, một hiệu lệnh cho bọn SS khi quân địch đã đến gần. Tiếng ghê rợn của nó xuyên vào mọi người. Trong các khố, nó làm cho hơi thở các tù nhân ngừng lại ở cổ họng. Bôkhâu và các đồng chí của anh chạy vút ra khỏi nhà khố, đứng bên ngoài nghe tiếng còi i i rú dội lên người họ. Trong khu bọn SS, tiếng kèn cuộn chúng vào trong một cơn lốc. Nó xua các đại đội SS ra khỏi các căn nhà trại, và chúng chạy cả đi trong trật tự hành quân rối loạn thảm hại. Bọn hạ sĩ cuồng quý chạy biến. Chiếc xe cam-nhòng đã chất đống ở cổng quay vội bánh xe, gầm lên chạy vào giữa đám hỗn loạn huyễn náo

trên đường. Tên Rainobót hò hét. Tên Mandrin nhảy vội vàng vào boong-ke, gào thét, lay cánh cửa đã khóa, hấn đá rầm rầm vào cửa. Tên Rainobót chạy vào:

– Mau đi, mau đi! – Hắn rống lên.

Không có thì giờ đợi tên Mandrin đang điên cuồng, hắn lại chạy ra, mở máy môtô và quay lại hét một lần nữa.

– Mandrin!

Rồi hắn nhảy lên yên ngồi, tiếng động cơ vừa rú thì tên Mandrin chạy bỗng ra, nhảy vào hòm xe bên môtô và chiếc xe chạy lồng lộng lên biến mất.

Trong góc căn phòng đã khóa lại, Fuxte quỳ xuống đất. Sức lực cuối cùng trong người anh ta tràn ra theo những tiếng khóc không ngăn nổi được. Chính những giọt nước mắt ấy đã đem lại cho anh ta một giây phút êm dịu nhất trong đời – mặc dù anh ta không biết.

Với những cảm giác hết sức tập trung, Hofen và Kröpinxki đứng dằng sau cánh cửa xà lim sẵn sàng nhảy ra, như họ đã quyết tâm làm trong tình trạng tuyệt vọng. Họ nghe những tiếng ồn ào vội vã và tiếng kèn ghê rợn. Họ nghe tiếng hét của tên Rainobót và tiếng gào của tên Mandrin, họ nghe những tiếng giày đá ầm ầm vào cửa, và rồi bất thình lình những tiếng ồn ào kêu hét bên ngoài hành lang như bị nuốt đi đâu mất. Kröpinxki đứng trong góc bên cửa, hai bàn tay anh như hai cái móc sắt mở sẵn, giơ sự đe dọa của nó vào khoảng yên lặng không sao giải thích được. Cả hai người bị xử tội ấy không ai dám thở, lại càng

Trận trại giữa bầy sói

không dám nghĩ đến cái hy vọng nhỏ xíu trong trái tim họ đang hồi hộp trong cảnh yên lặng như những sợi râu trên đầu loài côn trùng.

Trong khi tiếng còi còn dang kèn thét ở giữa tiếng ầm của chiến trận diễn ra khắp vùng thôn quê xung quanh, những người lãnh đạo các nhóm đã chạy xô đến khối 17. Lối đi đầy những tú nhán hoảng hốt. Trong tất cả mọi người, trong Bôkhâu và trong những uỷ viên ILK lúc đó đã chạy đến khối 17, sự quyết định đang bùng lên.

Thời cơ đã đến!

Quang cảnh lúc đó giống như giao thừa: mọi người chỉ như nghe thấy có tiếng chuông đồng vẳng lên.

– Báo động giai đoạn ba! Phân phát vũ khí! Các nhóm về vị trí. Bắt đầu ngay cuộc khởi nghĩa! – Bôkhâu ra lệnh.

Pribula vung hai nắm tay lên đầu. Anh không nói một tiếng, mặc dầu toàn thân anh đang thét lên tiếng thét giải phóng. Anh chạy lên cùng với các anh em lãnh đạo nhóm.

Bỗng những lệnh vang lên ở khắp các khối.

– Các nhóm xếp hàng!

Trước khi các tú nhán kinh ngạc nhận được ra chuyện gì, các đội đã đứng thành hàng rầm rắp ở trước các khối. Không để ý đến sự ngạc nhiên của mọi người trước việc họ xuất hiện, các nhóm đi mau vào một số nhà khối, đi xuống y xá, ra những chỗ có ống dẫn hơi và ống tháo phân. Những nhân viên đội tuần tra được chỉ định ra những địa điểm ấy đều đã đứng chờ sẵn. Những

sàn gỗ bị lật lên, những bức tường bị thúc đổ, cuốc xép mở những cổng rãnh, ở mọi nơi vũ khí xuất hiện. Vũ khí, vũ khí!

Pribula và những người của anh trong nhóm Ba Lan đập vỡ những chậu hoa ở cửa sổ y xá, bóc những mảnh vải thấm dầu bọc những khẩu súng các-bin.

Một nhóm mang khẩu liên thanh chạy vội đến phòng nhân viên. Khẩu súng đặt ở phòng giấy Krêmơ, đối diện với chính nhà ở cổng. Bôkhâu phụ trách đội Commandô.

Chỉ trong mấy phút vũ khí đã được phân phối và các nhóm đã chiếm lĩnh những vị trí của họ. Họ không ngập ngừng một phút nào không cần thiết, những phát súng đầu tiên đã nổ trên sườn phía bắc ngọn đồi và những viên đạn đã rít lên trên đầu bọn lính gác khiếp sợ.

Bão tố đã bùng lên!

Các nhóm trên sườn đồi phía bắc chạy qua quang đất trống sang khu vực không mắc dây điện. Những đơn vị người Đức và người Nam Tư bảo vệ hai bên sườn băng những loạt súng nhằm vào những tháp canh ở chung quanh. Các nhóm Ba Lan do Pribula lãnh đạo đã quăng các tấm ván và cánh cửa lết, trên các chướng ngại vật. Cùng một lúc, dây thép bị cắt dứt ở năm sáu chỗ, và với tiếng hét gầm lên reo mừng thắng lợi, Pribula và những người của anh bò qua các lỗ đã mở. Trên các tháp canh ở xa, lửa súng liên thanh chia thảng vào họ, những bọn lính canh đang lồng lộn némi lựu đạn ra bốn phía ấy, đã bị những nhóm Đức và Nam Tư đập tắt ngay. Những chai đựng chất cháy ném lên tháp canh, nổ rất to. Những ngọn lửa cháy

Trận trại giữa bầy sói

lan đi, đuổi bọn lính gác phải chạy xuống. Pribula và một đội nữa đã xông được lên một tháp canh; trong một cuộc vật lộn giáp lá cà, phút chốc bọn lính gác bị hạ ngay, và Pribula quay luân khẩu liên thanh nhả những loạt đạn vô cùng phẫn khởi sang những tháp canh khác còn bị chiếm đóng.

Đồng thời với việc khởi sự trên sườn đồi phía bắc, cuộc tấn công ở ngoài cổng cũng bắt đầu.

Riomang sau khi ngầm cẩn thận đã chia khẩu liên thanh từ phía sau khung kính cửa sổ không ai trông thấy được, nhả từng hồi đạn liên tiếp sang dây hành lang của tháp canh chính. Ô kính bị vỡ nát tung tóe những mảnh kính bắn ra chung quanh người anh. Một tên lính canh bị trúng đạn. Hắn buông rơi súng trong không và ngã gục. Những tên khác bị bắn đột ngột, chui người xuống.

Máy giây sau, những người trên dãy nhà khói dầu lao ra khỏi chỗ nấp của họ. Được cổ vũ bởi những tiếng hô chiến đấu bằng đủ thứ tiếng, người Đức, người Pháp, người Tiệp, người Hà Lan qua các sân.

Khẩu liên thanh của Riomang khạc ra những tràng đạn hung dữ vào những tháp canh hai bên cổng, được sự bảo vệ ở bên sườn này, các toán đặc biệt của đội tuần tra ra tới cổng sắt đúc, dùng xà beng thúc tung cánh cổng ra.

– Ngừng bắn! – Bôkhâu hét sang Riomang, lập tức khẩu liên thanh kìm nỗi căm hờn của nó lại. Ngoài cổng, hâu như cùng một lúc đó, đơn vị đặc biệt đã chạy vội lên bậc cầu thang tháp chính, và hàng trăm người của các nhóm khác kéo qua cánh cổng đã mở, ngoắt sang hai bên những hàng dây thép

gai. Lựu đạn ném vào những người đang xông lên, súng máy nổ ran, nhưng những người khởi nghĩa vẫn kéo lên tháp canh như những đàn ong. Những tiếng hô chiến đấu và những tiếng nổ, tiếng súng khắp chung quanh hàng rào lẩn lẩn với tiếng ầm ầm của chiến trận đang diễn ra ngoài vùng quê. Đèn sau ngọn đồi, những cột khói nâu vàng nhạt bốc lên trời. Chiếc máy bay quan sát lại xuất hiện; lúc này nó bay lượn vòng chậm chạp gần như ngay trên trại. Những máy bay bay thấp hẳn xuống mặt đất. Tiếng lạch tách của súng máy trên máy bay có thể nghe thấy rất rõ; chúng đang bắn vào những chiếc xe của bọn phát-xít chạy trốn.

Bị bọn cầm đầu bỏ rơi và bị hoang mang về cuộc tấn công bất ngờ, bọn lính gác không làm sao đối phó lại. Cơn phẫn nộ của các tù nhân chống chất bao nhiêu năm nay bùng lên như một trái bom. Bị dồn vào chỗ một bên là mặt trận lúc này đã thấy rõ với một bên hàng ngàn tù nhân thịnh nộ mà sức chiến đấu mỗi lúc một lớn lên mỗi khi cướp thêm một khẩu các-bin, mỗi khi một khẩu liên thanh bị gục xuống, bọn lính gác không còn tinh thần nào chống lại với cơn bão táp.

Những tên không kịp chạy đã bị bắt làm tù binh, những tên không chịu hàng bị giết ngay. Hết tháp canh này đến tháp canh khác bị các nhóm chiến đấu tấn công và chiếm lĩnh ngay lập tức.

Bỗng Krêmơ biến mất. Kơn đang bận với những anh em bị thương đem về trạm hét những anh em hộ lý đang chạy ra chạy vào:

– Các anh ngốc thê, sao không canh giữ! Hai phát đạn vào phổi! Các anh muốn anh ấy chảy máu đến chết ư? Chạy đi! Tìm anh ấy đi! Dem anh ấy về đây!

Trận trại giữa bầy sói

Làm sao Krêmơ không có ai giúp đỡ lại có thể luồn ra được?

Mặc dù có chiếc quần ngắn và chiếc áo lót, với một cái áo ngoài vắt lên vai, anh đã lèn ra ngoài giữa lúc không ai để ý đến mình. Anh không đi được xa. Thở hồn hồn, anh lảo đảo đi đến khói 38. Anh ngồi xuống một chiếc ghế dài, rên rỉ. Những người còn lại trong khói và không thuộc những nhóm chiến đấu đến vây quanh anh.

– Anh ở đâu đến thế?

Krêmơ thở mệt nhọc, mắt anh long lanh những tia cháy rực.

– Trời ơi, Vante, anh phải về y xá ngay đi.

Krêmơ tức tối đẩy Runki ra, khi Runki định đỡ anh đứng dậy.

– Lui ra!

Nhưng Runki không lui.

– Anh đang bị thương, rất nguy hiểm.

Những người khác muốn vào giữ giúp anh.

– Đิ đi! – Krêmơ càu nhau. – Tôi ở đây thôi!

Anh nhìn các tù nhân nhưng không thấy nỗi lo sợ cho anh hiện trên gương mặt họ, anh chăm chú nghe những tiếng nổ, tiếng ầm ầm bên ngoài.

– Mẹ kiếp! Quy vào giữa lúc kêt thúc...

– Vante, anh sẽ khỏe nếu anh cẩn thận giữ mình.

Runki nhẹ nhàng đặt bàn tay lên vai anh.

– Dứa bé đâu, dứa bé đâu? Tôi đã đem nó đến cho anh. Anh để nó đâu rồi?

– Ô, nó ở đây chứ đâu, Vante, đây này.

Mấy người chạy vào nhà ngủ. Họ đem đứa bé đến đặt nó lên đầu gối anh.

Nét mặt của Krémơ dịu lại. Anh cười cái cười ấm áp trùm mến và vỗ vỗ vào đầu nó.

– Cái con bọ đứa này..

Bỗng Krémơ buồn rượi và nói như van nài:

– Để tôi ở đây, các cậu ạ. Để tôi ở đây với các cậu. Tôi thấy khỏe lắm.

Họ đem đến một cái nệm cỏ và làm cho anh một chỗ dựa giữa cái bàn và cái ghế. Krémơ ngả người ra, cảm động, cười với Runki đang vỗ về anh:

– Đó, Ottô, anh bạn của tôi ơi...

Runki cười mỉm vỗ vào người anh.

Bao giờ cũng vậy, khi con người có quá nhiều điều phải nói với nhau thì họ không tìm ra lời. Nhưng điều không thể biểu lộ được đang diễn ra bên ngoài kia đã biểu lộ trong sự thành thật mộc mạc của Krémơ và trong cái dịu dàng vụng về của Runki; và tiếng ồn ào, tiếng súng chung quanh trại đã đưa vào đó ý nghĩa của nó.

Krémơ nhắm mắt lại.

Khi Riömäng nhá loạt đạn thứ nhất, khi tiếng kêu nhân lén nghìn lần vang lên và khói người chạy qua các sân thì Foxté đang nằm lịm trên mặt đất, vì kiệt sức, bỗng chõm dậy. Qua cửa sổ boong-ke, anh nhìn thấy con bão táp và tiếng hét mà anh thoát ra trước sự việc xảy đến không tin được ấy, gần như xé toang lồng

Trận trại giữa bầy sói

ngực. Khi cánh cổng sắt bên ngoài sập bị bật ra, anh ta lao ra khỏi buồng, dẫm lên cả những xác chết, chạy đến xà lim số 5.

Hofen và Kröpinxki đang điên dại dầm vào cửa gào thét. Foxté nhắc cái theu ra, nhưng xà lim vẫn bị khóa.

Bôkhâu, Riômăng, Kôđixec và Van Đalen hiện ra. Họ dừng phắt lại khi thấy những xác chết nằm ngổn ngang. Bôkhâu hét vào trong bóng tối mờ mờ của hành lang:

– Hofen, Kröpinxki, các anh ở đâu?

– Đây, đây!

Foxté chạy đến chỗ họ.

– Cửa bị khóa, tôi không có chìa khóa.

Bôkhâu nhảy đến xà lim

– Tôi đây, Bôkhâu đây, các anh có nghe thấy tôi không?

– Có, có, có! Ôi trời ơi! Hécbe! Có, có, có, chúng tôi có nghe thấy!

– Đứng xa cửa ra. Tôi bắn vào ổ khóa đây!

Bôkhâu rút súng.

– Cảnh thận, tôi sắp bắn dây này!

Những phát súng nổ ran. Bôkhâu trút hết cả băng đạn, hợp lực lại với nhau, họ lay lay và kéo cánh cửa ra. Cái ổ khóa bị vỡ lung lay, kêu lẹt rẹt. Cả Hofen và Kröpinxki đều xô người vào cánh cửa. Cánh cửa mở tung, họ loạng choạng văng ra ngoài. Những người đứng ngoài đỡ họ. Thở hổn hển, Hofen rù xuống như một cái giẻ trong tay Bôkhâu.

Hàng trăm tù nhân đã trèo lên các mái nhà, trên các lối đi rầm rập những người nhộn nhịp. Ở những chỗ có ngách trông

ra được, các tù nhân bị kích động đến đòn người nhìn những anh em khởi nghĩa chạy ủa lên xông tới các tháp canh, họ thấy những chiến sĩ xuất hiện trên nóc tháp canh.

– Họ đã chiếm được các tháp canh rồi!

Hàng trăm người chạy đến khoảng đất trống trên sườn đồi phía bắc. Một xưởng máy đang cháy dưới thung lũng gần Höttenxtêt. Những tiếng nổ như sấm liên tiếp theo nhau mỗi lúc một nhanh hơn. Khói trắng khói đen bốc lên trời. Tự trang bị bằng gậy gộc, đá, cành cây, băng tất cả những gì họ nhặt được trên mặt đất, các tù nhân chạy đến khu vực không mắc dây điện, trèo lên những cái ụ vừa hé tò vừa lao vào những lô trống. Những tên SS đã bị các chiến sĩ bắt được, lại bị họ kéo giàng ra khỏi tay các chiến sĩ, bị đưa về trại qua những lô trống ở hàng rào và bị đẩy đi lên trước, giữa những tiếng gào thét như điên dại của đám người trở về khối 17, nơi có dây thép gai bao bọc xung quanh. Các tù nhân vũ trang đều đã đứng gác ở đó, tay cầm những khẩu các-bin đã cướp được. Muylor và Brenden đưa tên Xvailinh run lẩy bẩy đến đó làm tên tù binh đầu tiên.

Pribula và nhóm của hắn đã lao vào tận trong rừng trên đường đi đến Höttenxtêt.

Trong khi đó, Bôkhâu và các đồng chí đã đem những người được giải thoát vào phòng tên Mandrin. Boong-ke đầy chật những chiến sĩ. Vài người chạy vội vào trong kéo những xác chết từ hành lang vào nhà tắm của boong-ke. Hofen và Kröpinxki ngồi trên chiếc vòng nhà binh. Foxte đã đem đến cho họ một cốc nước. Những con người kiệt sức ấy hầm hố uống cạn cốc nước hồi phục sức khỏe đó.

Trận trại giữa bầy sói

Một anh liên lạc chạy vào báo cáo cho Bôkhâu biết là tất cả các tháp canh đều đã bị chiếm lĩnh.

Vô cùng sung sướng, Bôkhâu ôm lấy Hofen và Krôpinxki.

– Tự do, Tự do!

Anh hét vào mặt họ, và cười, vì đến lúc đó, trong người anh không còn chỗ để nghĩ đến gì khác.

Cùng với các đồng chí ILK, anh chạy sang phía bên kia chiếc nhà cổng, chạy vào phòng giấy tên Rainobôt.

Trên tháp canh chính, một chiến sĩ xé giật lá cờ chữ thập ngoặc xuống⁽¹⁾ và kéo lên một miếng vải trắng mà anh mang sẵn từ đâu đến.

Bôkhâu đã nhanh chóng tìm ra cách làm thế nào cho cái dài chạy được. Anh mở máy phóng thanh, tiếng kêu của anh vang lên trong trại, vào các nhà khói:

Các đồng chí! Chúng ta đã thắng lợi! Bạn phát-xít đã chạy trốn! Chúng ta đã tự do! Các bạn có nghe rõ tôi không? Chúng ta đã tự do!

Bôkhâu nắc lên và áp trán vào máy phóng thanh, nỗi vui tràn ngập của anh tan ra thành những giọt nước mắt mà anh không thể kìm được.

Nhưng trong các nhà khói, mọi người ở lại đã đứng vụt cả dậy. Tiếng kêu rực lên như ngọn lửa, tạo ra một đám cháy lớn của hàng ngàn giọng người kêu thét! Nó như vang mãi không hết, rầm rầm, nhắc đi nhắc lại mãi:

Tự do! Tự do!

⁽¹⁾ Cờ của bọn phát-xít

Người người cười, khóc, nhảy múa! Họ nhảy cả lên bàn, vung tay, người nọ hét vào mặt người kia, hét, hét, như điên như cuồng. Không thể ngăn lại được nữa. Họ chạy ồ ra khỏi các nhà khói. Ai cũng chạy ra hết, như một ngọn nước thủy triều dâng lên, dám người đông đảo tràn ngập trên sân kiểm soát.

Tất cả thành một tiếng kêu, một cơn lũ: ra cổng!

Không phải bỏ chạy một cách vô ý thức, mà là bị lôi cuốn bởi tình trạng say sưa khi cuối cùng đã được thoát ra, họ đi, đi qua cái cổng kính khủng, đáng căm ghét, miệng hò hét phán khởi điên cuồng, lao vào những cánh tay của tự do đã mở rộng.

Những người ở trong nhà lôi với Krêmo cũng bị cuốn theo ra ngoài với nỗi hân hoan vô hạn. Tự do! Hạnh phúc của họ to lớn quá đến nỗi họ bỗng quên anh và chạy cả ra. Krêmo vừa cười vừa chửi:

– Họ đã quên cả chúng mình, đồ quỷ, mẹ kiếp, quên cả việc đem chúng mình đi theo nữa!

Anh đã gào quá dữ tợn với đứa bé đến nỗi nó cũng kêu lên sợ hãi và khóc.

– Gào lên, phái, gào lên đi! Nào, gào lên với tất cả mọi người đi! Họ đang gào lên tất cả đấy! Có nghe thấy không?

Quên rằng mình đang yếu, anh bế đứa bé đang khóc trên cánh tay, loạng choạng bước ra ngoài.

Ra đến đường, mấy tù nhân đang vui sướng chạy kịp đến chỗ anh. Họ muốn giữ cho anh đi và đỡ lấy cho anh cái gánh nặng đang kêu khóc trên tay.

Trận trại giữa bầy sói

– Tránh ra! – Anh gào lên không cho ai mó vào, và anh vừa thở vừa sung sướng đi trên con đường dẫn đến sân kiểm soát.

Anh thấy họ đã đứng tất cả trên đỉnh đồi, giữa đám họ là Bôkháu đang ở trong tình trạng không có cách nào ngăn nổi cơn lù mà chính anh đã gây ra.

Và Krêmơ lại cũng thấy – tim anh gần như dừng lại vì một niềm vui điện cuồng.

– Andrê! – Anh hét lên. Andrê, Andrê! Marian!

Tiếng kêu của anh không át được đám ồn ào này nhưng họ đã trông thấy anh.

– Vante!

Hofen sung sướng khập khiểng đi đến chỗ anh, dây thòng long còn lủng lẳng trên cổ.

– Bé lấy đứa bé, tôi bé nặng qua rồi.

Những người khác cũng đã đến chỗ Krêmơ. Riômăng và Van Dalen đỡ con người sắp khuỵu xuống. Hofen giật lấy đứa bé trong tay anh. Đứa bé lại càng kinh hãi thét to hơn nữa khi con người râu ria mọc tua tủa ấy áp nó vào lòng. Hofen lảo đảo đi lên trước dường như đâu gối anh sắp quy xuống. Krôpinxki đỡ lấy đứa bé. Cười, hét, lắp bắp với một giọng nói đặc biệt lẫn lộn cả tiếng Đức với tiếng Ba Lan, anh giơ ra cho mọi người xem cái gói yêu quý.

Bỗng Krôpinxki chạy vụt đi, giơ đứa bé ra đằng trước, anh chạy về phía cổng, vào giữa thác người cuồn cuộn.

– Marian! – Høsen gọi theo. – Cậu chạy đi đâu đấy?

Nhưng con lốc đã cuốn anh vào trong.

Kròpinxki nâng cao cái bọc đang kêu khóc lên trên đầu để nó khỏi bị bẹp trong cái thác người không thể ngăn lại được.

Đứa bé dập dờn như một cái vỏ lạc trên những đầu người nhấp nhô.

Nó quay tít trong dòng lũ chảy băng qua những khe cổng hẹp. Dòng người cuốn nó trôi theo trên những ngọn sóng đã được giải phóng, chẳng còn bị cái gì ngăn cản lại.

HẾT

trần trại giữa BÂY SÓI

XUÂN OANH - HOÀNG TỐ VÂN dịch



DN SÁCH THÀNH NGHĨA TP HỒ CHÍ MINH

NHÀ SÁCH NGUYỄN VĂN CỪ

288B An Dương Vương, Q.5, TP.HCM

ĐT/Fax: (08) 8392516

Website: dnsachthanhnghiatphcm.com.vn

Email: dnsanthanhngia@vnn.vn

TRẦN TRẠI GIỮA BÂY SÓI (TB)



2 000112 268129
Giá: 105,000VNĐ